

*Nguyen Lam*

S I P H A F O U N D A T I O N



**Sĩ Phú**

**Biết Bao Giờ Ngươi**

*Đàn Kỳ Cổ Truyền Nhạc Thành Đô Sĩ Phú*

*Hope Lane*

S I P H O F O U N D A T I O N

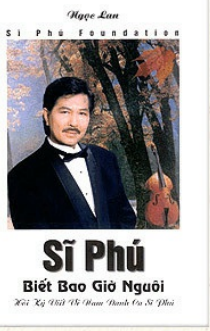


**Sĩ Phú**

**Biết Bao Giờ Ngươi**

*Đời Ngươi Là Một Thiên Cơ Sĩ Tử*





## Table of Contents

[Biết Bao Giờ Người: 4](#)

[Kính dâng hương hồn anh yêu dấu, 5](#)

[Lời Mở Đầu. 5](#)

[Kiếp nào có yêu nhau.. thì xin hẹn đến mai sau...\\*. 7](#)

[Lời Người Ở Lại 7](#)

[Lời Cảm Tạ. 9](#)

[Sĩ Phú và những đặc điểm.. 10](#)

[Chương Một: Duyên Tiền Định. 11](#)

[Chương Hai: Nguyễn Sĩ Phú và Tuổi Thơ. 20](#)

[Chương Ba KQ Nguyễn Sĩ Phú \\*\\*. 24](#)

[Chương Bốn Theo Vận Nước Nổi Trôi 31](#)

[Chương Năm Anh Vẫn Còn Cô Đơn. 38](#)

[Chương Sáu: Các Con Của Anh. 43](#)

[Chương Bảy: Người Đi Qua Đời Anh. 46](#)

[Chương Tám: Ngọc Lan. 49](#)

[Chương Chín: Cái Phút Ban Đầu Lưu Luyến Ấy. 60](#)

[Chương Mười Mùa Thu Kỷ Niệm.. 71](#)

[Chương Mười Một May Mà Có Em... 82](#)

[Chương Mười Hai Ngôi Nhà Nhỏ Trên Sân Golf 84](#)

[Chương Mười Ba Tuyết Trắng. 92](#)

[Chương Mười Bốn Mùa Giáng Sinh Yêu Dấu. 97](#)

[Chương Mười Lăm Về Việt Nam.. 99](#)

[Chương Mười Sáu Những Bài Ca Cuối Cùng. 110](#)

[Chương Mười Bảy Mầm Đau Thương. 116](#)

[Chương Mười Tám Hung Tin. 123](#)

[Chương Mười Chín Khung Trời UCI 140](#)

[Chương Hai Mươi Những Ngày Tháng UCI 146](#)

[Chương Hai Mười Một Khu Phục Hồi 157](#)

[Chương Hai Mười Hai Về Mái Nhà Xưa. 166](#)

[Chương Hai Mười Ba Đời Sống Tâm Linh. 186](#)

[Chương Hai Mười Bốn Những Rắc Rối Của Cuộc Đời 188](#)

[Chương Hai Mười Lăm Những Đoạn Đường Anh Đã Qua. 195](#)

[Chương Hai Mười Sáu Trường Sinh Nhân Thể Điện. 211](#)

[Chương Hai Mười Bảy Còn Chút Gì Để Nhớ. 214](#)

[Chương Hai Mười Tám Những Ngày Cuối Cùng. 267](#)

[Chương Hai Mười Chín Những Giọt Lệ Đau Thương. 285](#)

[Chương Ba Mười Vĩnh Biệt Sĩ Phú, Vĩnh Biệt Người Tình. 291](#)

[Chương Ba Mười Một Thư Của Thính Giả Thân Yêu. 303](#)

[Nhà thơ Du Tử Lê và Bức Thư Khá Dài, Gửi Người Nữ Cuối Đời Bạn Tôi, Sĩ Phú. 327](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

*Sĩ Phú. Một Hiện Tượng*

Tình cờ tôi được đọc một quảng cáo trên báo Người Việt về một tác phẩm viết về Sĩ Phú với tựa đề **Biết Bao Giờ Người** và được biết cô **Ngọc Lan**, người bạn tri kỷ cuối đời của nam danh ca Sĩ Phú có hạnh nguyện dùng tiền bán sách để giúp vào quỹ từ thiện của Sĩ Phú Foundation để cô có phương tiện giúp các nạn nhân bị lũ lụt tại Việt Nam và nạn nhân New York, nên tôi mua giúp cô một quyển. Thế là hôm sau, ngày Chủ Nhật, quyển sách đã được âm thầm đặt trong thùng thơ nhà tôi như lời cô đã hứa.

Cầm quyển sách trong tay, tôi thật không ngờ sao mà nó đẹp như thế. Đẹp từ trang giấy láng trắng tinh đến bìa sách với hình Sĩ Phú đứng bên cây đàn và một phong cảnh rất "thu vàng" ở phía sau. Tôi tự nói: "À, đây là **Cây Đàn Bỏ Quên** vào một ngày **Thu Quyển Rũ** đây chẳng"?

Mở từng trang giấy một cách trịnh trọng như sợ sẽ làm gãy làm nhàu đi một vật gì thật đáng quý, tôi đã đi lần vào những trang giấy đầu của tập hồi ký. Tôi đọc được những lời yêu thương của **Ngọc Lan** dành cho Sĩ Phú, một cái gì rất riêng tư của cô, nhưng là những gì chân thành

nhất mà cô muốn gửi đến chúng ta để từ đó, chúng ta có thể biết được Sĩ Phú là ai, đã sống và chết như thế nào? Thú thật tôi không khỏi xúc động tột cùng và bỗng dưng, mắt tôi nhòa đi, nhưng phải cố nén lại vì không muốn những giọt nước mắt của tôi làm hư mất những trang giấy quý báu này. Thế là tôi cứ mãi miết đọc từ trang này qua trang khác cho đến trang cuối cùng. Dường như vẫn chưa thấy đủ, tôi lại tiếp tục mở quyển sách ra, đọc lại những gì **Ngọc Lan** đã viết về Sĩ Phú.

Với ngòi bút rất chân thật, cô cho biết những gì đã hứa cùng Sĩ Phú: một tập hồi ký rất trung thực về anh. Và lại anh cũng đã từng nói: "Sự thực thì lúc nào cũng là sự thực, không ai có thể che đậy nó, sớm muộn gì người ta cũng biết". Quả thực Sĩ Phú đã sống những gì anh nói.

Điều này đã được **Ngọc Lan** tỉ mỉ ghi lại cho chúng ta biết rất nhẹ nhàng và rất thật thà, có nhiều lúc cô đã không ngần ngại nói một vài điều quá thật thà là khác. Ở điểm này, cô cũng đã xin phép đọc giả vì cô muốn những gì cô viết phải là sự thực. **Ngọc Lan** cũng không ngần ngại đưa ra thắc mắc của cô mà cũng là thắc mắc của đại đa số là "Các anh Không Quân hào hoa, phong nhã và ăn chơi ghê lắm". Nhưng thật không ngờ là Sĩ Phú đã trả lời những thắc mắc đó bằng những lời nói chân tình là anh không thuộc những thành phần đó, mà trái lại là đảng khác. Là một thanh niên lớn lên trong thời tao loạn của đất nước, anh đã tình nguyện gia nhập vào quân đội với ý nguyện phục vụ. Qua quyển hồi ký này, chúng ta đã thấy được hình ảnh rất hào hùng của một Sĩ quan Không Quân cũng như hình ảnh lãng mạn của "Một chàng phiêu lãng ôm đàn hát giữa trời" để tô thắm cho cuộc đời của chúng ta.

Trả lời cho những thắc mắc của **Ngọc Lan**, anh đã từng nói: "Anh không phải là một người thả mồi bắt bóng. Anh là một người đàn ông sống rất mực thước, sống với khuôn khổ. Anh yêu một cuộc sống đạo hạnh, giản dị và dung hòa. Anh yêu một mái ấm gia đình có một bếp lửa hồng thơm mùi gạo dẻo với người mình yêu". Chao ôi là đẹp, cái đẹp nhẹ nhàng và trong sáng biết là dường nào và cái mơ ước của anh sao mà giản dị và bình thường quá đi thôi. Những gì anh có cũng là những gì anh đã bị đánh mất và rất thản nhiên chấp nhận số phận.

May mắn thay, định mệnh đã dun dủi cho anh gặp được một người mà anh gọi là một người bạn đồng hành. **Ngọc Lan** đã đến đúng lúc anh cô đơn nhất và không còn gì để cố gắng cho đời, cho nàng. Nàng đã đến để săn sóc anh và đưa anh về miền miên viễn mệnh mệnh.

Dường như đây là một sự sắp đặt của Thượng Đế. Anh đã có những ngày tháng đẹp nhất và có

giá trị nhất trong cuộc đời ở những ngày cuối cùng. Hạnh phúc dù rất ngắn ngủi, mong manh nhưng là những ngày tháng đáng ghi nhớ trong cuộc đời của người nam danh ca này.

Lần cuối cùng nghe anh tâm sự trong chương trình phát thanh của VNCR, tôi đã bùi ngùi khi anh nói về thân phận của một người thất trận bỏ nước ra đi. Anh đã khóc cho quê hương đến lòa đôi mắt. Có ai ngờ rằng, anh là một người nặng tình với quê hương như vậy. Ôm nỗi buồn của người xa quê hương và những xót xa của riêng mình, Sĩ Phú sống âm thầm như chôn mình vào quá khứ. Nhưng "may mà có em" ... May mà có **Ngọc Lan**, chúng ta lại mới có cơ hội để được nghe Sĩ Phú hát lại những bản nhạc mà anh đã hát trước 1975, tưởng đã thất lạc nào ngờ chúng ta tìm lại được. Hơn nữa cũng nhờ **Ngọc Lan**, chúng ta được biết những gì quá đẹp về anh.

Đọc [Biết Bao Giờ Ngươi](#), tôi mới biết những gì quá cao quý từ người ca sĩ mang tên Nguyễn Sĩ Phú. Cô **Ngọc Lan**, quyển sách cô viết tôi đã phải đọc lại đến ba lần, và những gì Sĩ Phú nói với cô, đã làm tôi mừng tượng cái giọng nói ngọt ngào của Sĩ Phú ngày nào trên VNCR "Anh không sợ chết, anh chấp nhận tất cả những gì trên đời này cho anh. Em ơi, mỗi người có một số mệnh. Đời anh ngắn ngủi đến thế này thôi. Anh không buồn vì biết mỗi người một phần số, anh chỉ không muốn sống mà vô tri giác, đau đớn bệnh hoạn rồi làm khổ em. Anh không muốn thấy em chịu đựng vì anh nữa".

Chao ôi, những lời tâm sự của anh lúc nào cũng êm ái nhẹ nhàng cho dù là những lời đó nói lên sự vĩnh biệt người thiên thần ở cuối đời anh. Giả thử rằng **Ngọc Lan** không viết nên quyển hồi ký này thì có ai biết được Sĩ Phú là ai và đã sống ra sao và chết như thế nào. Lòng cao thượng cao cả của anh đã động tới trời cao nên đã khiến xui **Ngọc Lan** đã đến trong đời anh để chia sẻ những vui buồn cùng anh, để nâng anh, để vỗ về anh và đưa tiễn anh đi nốt quãng đời còn lại và làm thành những gì cô đã làm cho anh và cho thính giả yêu quý của anh.

Không có sự khích lệ của **Ngọc Lan**, làm sao chúng ta có một "**Còn Chút Gì Để Nhớ**", để chúng ta ngậm ngùi nhớ mãi đêm ra mắt CD rất cảm động tại Majestic và cho chúng ta cùng các bạn trẻ tại hải ngoại một lần nữa được nghe lại tiếng hát của một "**Thời Tiếng Hát Lên Ngôi**" trước 1975 để chúng ta một lần nữa được sống lại một thời lãng mạn ngày nào?

Thân xác đã tiêu tan, hình hài đã trở về cùng cát bụi, nhưng tiếng hát của Sĩ Phú sẽ còn mãi mãi với chúng ta, cũng như tâm hồn cao đẹp ấy sẽ mãi mãi trong tâm hồn của chúng ta.

Hắn là trên Thiên Đàng ấy, anh đang mỉm cười với **Ngọc Lan** rằng anh cảm ơn em nhiều lắm.

**Ngọc Lan** yêu dấu!

*Susan Nghiêm*

*Garden Grove*

Biết Bao Giờ Ngươi: Hồi Ký của Ngọc Lan

**Sĩ Phú Foundation xuất bản, tháng 8 năm 2001**

**Kỷ niệm 1 năm ngày giỗ đầu của nam danh ca Sĩ Phú**

Copyrights © 2001 by Sĩ Phú Foundation

All rights reserved. No part of this book may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording, or otherwise, without the written permission of the copyright owner.

Tác giả giữ bản quyền. Mọi hình thức trích dịch lại, phải được sự đồng ý của tác giả.

First published, and distributed in the U. S.

2001 by Sĩ Phú Foundation

Quý độc giả có thể liên lạc tác giả qua email sau đây:

Email : [colanggiengoi@yahoo.com](mailto:colanggiengoi@yahoo.com)

Kỹ thuật - Trình bày: Vương Trùng Dương

Kính dâng hương hồn anh yêu dấu, **Nguyễn Sĩ Phú**

Em cảm ơn anh đã nung đúc tinh thần em, đã khuyến khích và hướng dẫn em để trở nên một Ngọc Lan rất tha thiết, đầy tình người và đã cho phép em được viết lên quyển sách này trước khi anh lìa đời. Quan trọng hơn hết, xin cảm ơn anh đã đến trong đời em và đã để lại bao nhiêu



kỷ niệm tuyệt vời cùng với một mối tình bất tử đẹp nhất trên đời.

*Ngủ đi anh, anh ơi ngủ đi anh*

*một giấc mộng êm đềm*

*để khi thức giấc*

*nơi chốn Thiên Đàng ấy*

*anh không còn đau đớn nữa*

*để tiếng hát thiên thần ấy*

*được ngự trị giữa tầng cao*

*mãi mãi, vẫn tha thiết*

*và rất tha thiết nhớ thương anh*

**Người bạn tri kỷ muôn đời của anh**

*Sleep my dear, sleep my dear*

*a tender loving dream..*

*for, once you wake up*

*at the heavenly paradise*

*there won't be pain to suffer*

*there's only songs to sing*

*and your angelic voice*

*in the heavens above*

*Forever and ever*

*you will be missed*

*dearly and deeply*

**Ngọc Lan, your soul mate**

**In loving memory of Nguyễn Sĩ Phú**

Còn đâu mùa cũ yên vui

Nhớ thương **biết bao giờ nguôi?**

(Hoài Cảm- Cung Tiến)

# Lời Mở Đầu

Có những mối tình chân quý, cao thượng mà sự chết không làm chia cách được họ. Lại cũng có những mối tình, mà sự sống cũng không đem họ lại gần nhau.

Đối với tôi, những gì tôi có trong đời không bằng những ai tôi có trong đời. Tôi là một người đàn bà may mắn nhất trên thế gian này. Tôi đã có chàng và sự ra đi vĩnh viễn của chàng không chia cách được chúng tôi.

Sĩ Phú là người đàn ông mà bất cứ một phụ nữ nào trên đời này đều mong muốn từ một người đàn ông.

Đành rằng Sĩ Phú là một người đàn ông có giọng hát thật quyến rũ, dịu dàng dễ ru lòng người, đành rằng Sĩ Phú là một người đàn ông có một vóc dáng đẹp trai, hiên ngang, hào hùng của một người sĩ quan Không Quân, đành rằng Sĩ Phú là một người đàn ông có học thức, nhưng tất cả, sẽ không làm cho Sĩ Phú trở thành một nhân vật khó quên mà chính vì chàng là một hiện tượng. Gần một năm trôi qua từ ngày chàng lìa đời, chàng vẫn còn được thương nhớ ray rứt, xót xa bởi chính những người đã từng yêu, từng ái mộ chàng. Đó là những người bạn cũ, những thính giả thân yêu của chàng. Của những người dù chàng chưa bao giờ gặp mặt, và của những người đã từng có may mắn được gần gũi chàng như tôi.

Tự trọng, khiêm cung, dịu dàng, tế nhị, kín đáo, lịch sự, rộng lượng, nhân từ, đầy tình cảm, rất chịu đựng, và rất đàn ông.

Đó là nhân cách của Sĩ Phú.

Trong những ngày cuối của cuộc đời, con người hào hùng nhưng dịu dàng đó vẫn rất rộng lượng và khoan dung. Chàng đã ân cần tha thứ tất cả những lỗi lầm của tôi, như chàng đã từng bao lần tha thứ cho tôi, vì chàng không muốn tôi ở lại đau khổ hối hận trọn đời.

Tiếng tăm có thể làm cho người ta thêm muốn và hay thay đổi. Nhưng với Sĩ Phú, chàng từ khước danh từ “Nam Danh Ca”, vì chàng cho rằng mình chỉ là một người bình thường không có gì đáng nói. Thay vì vươn lên để với lấy ánh hào quang, danh vọng, danh lợi cho mình, chàng lặng lẽ lui vào bóng tối để mong tìm một sự bình an trong tâm hồn sau những biến cố đau thương dồn dập xảy đến trong cuộc đời... Trong những năm tháng sống ẩn dật, chàng chỉ nhận hát cho các cơ quan từ thiện như các nhà thờ, các chùa chiền mà thôi.

Ông bà Mục Sư Ông Văn Hiệp, Hội Thánh Tin Lành Baptist, Fountain Valley đã chia sẻ những tâm tình quý báu về Sĩ Phú vì hai ông bà đã từng có dịp làm việc chung với Sĩ Phú ở các buổi trình diễn cho nhà thờ trong suốt thập niên 1980 và đầu 1990. Họ đã hết lòng khen ngợi Sĩ Phú và nói về chàng với một sự quý mến trân trọng.

Ra đời trong một gia đình nề nếp, gia giáo ở miền Bắc Việt Nam, Sĩ Phú đã biểu lộ tính bất khuất từ thuở còn thơ và một tấm lòng tha thiết yêu quê hương dân tộc từ những ngày còn ở ghế nhà trường. Chàng vào quân đội với ý định phục vụ quê hương đất nước. Nợ tang bằng chàng đã trả xong, nhưng mối nợ tình vẫn còn đeo đẳng trọn đời.

Chàng đã sống những ngày vui buồn lẫn lộn trong cuộc đời cho đến ngày xuôi tay nhắm mắt ở cái tuổi chưa đáng gọi là đi vào hoàng hôn, 58.

Sĩ Phú là một người tài tình tuyệt thế.

Vì tài hoa nên bạc mệnh !

Con người tài hoa ấy, chẳng những có tài mà lại còn có đức. Tài Đức song toàn. Chàng đã sống trọn lòng, yêu trọn tình. Dù trong hoàn cảnh nào, cũng cố giữ một đời sống tự trọng và liêm sỉ.

Trong cõi hồng trần này, há dễ kiếm ai thay thế được chàng?

Quyển sách này ra đời, không ngoài mục đích để ghi lại một cách trung thực tất cả những diễn tiến đã xảy ra trong cuộc đời chàng cho thính giả của chàng, cho tất cả những ai đã từng yêu thương Sĩ Phú hay muốn biết về cuộc đời của người đàn ông tài hoa này, Quyển sách này đến với quý vị từ một tấm lòng rất chân thành, tha thiết, của người bạn đường tri kỷ mà Sĩ Phú đã gọi là Thiên Thần ở cuối cuộc đời chàng.

Vì nếu một mai, tôi có qua đời...

Con người và tinh thần Sĩ Phú vẫn sống mãi với thời gian vì quyển sách này sẽ là nhân chứng cho cuộc đời chàng.

**Ngọc Lan**

# Kiếp nào có yêu nhau.. thì xin hẹn đến mai sau...\*

Chàng đã ở rất gần với chúng ta. Nhưng lại rất xa xôi, vì chàng đã khép kín cuộc đời quá lâu. Con đường từ nhà của chúng ta đến nhà chàng quá xa xôi diệu vợi. Và chúng ta đã lạc mất chàng trong bao năm qua...

...Cuối cùng, nàng may mắn, theo dấu chân tiền kiếp, đã gặp chàng. Khi nàng tìm đến nơi, chàng ra mở cửa, dang tay ra rộng mở cho nàng. Chàng mời nàng vào, nói rằng chàng đã chờ đợi nàng từ bao kiếp trước...

Bốn mắt ngơ ngàng nhìn nhau, tưởng chừng như đã yêu nhau từ kiếp nào.

Rồi tình yêu đã đến...

Nàng đã đem đến cho chàng biết bao cánh hoa Ngọc Lan nồng thắm nhất trên đời.

Nhưng khi tình vừa nồng nàn nhất, thì thiên đình réo gọi...chàng đành khoác áo ra đi... vĩnh viễn, bỏ lại đằng sau những cánh Ngọc Lan bắt đầu ủ rũ và mãi mãi cho đến trọn đời, biết bao giờ nàng nguôi.

Có chăng, chỉ còn tìm lại nhau trong giấc mơ.....

**Tâm bút của Ngọc Lan**

\* Kiếp Nào Có Yêu Nhau, Phạm Duy

# Lời Người Ở Lại

Buổi chiều, trở về căn nhà trống vắng, thật trống vắng, tôi chợt cảm nhận ra rằng, cô đơn, từ đây sẽ là một chuỗi cô đơn, cho đến trọn đời. Nỗi đau vì thương nhớ chợt dấy lên, đau đớn vô cùng, nó gặm nhấm vào da, vào thịt, vào tim đến độ rướm máu..

Cái thương nhớ anh dâng lên dạt dào và òa vỡ trong tim tôi. Bờ môi tôi mặm đắng vì những giọt nước mắt đang theo nhau lặng lẽ rơi.

“ Anh ơi, anh đâu rồi” ... “ Bố ơi, Bố đâu rồi” ...

Không còn tiếng hỏi vọng ra đầy yêu thương và vui mừng của anh nữa:

- Ngọc Lan ơi, em mới về đấy hả ?

Còn đâu mùi thức ăn thoang thoảng từ bếp ?

Còn đâu tiếng lục cục của cây nạng gỗ anh đi ?

Hai năm tình lận đận của một nhà thơ nổi tiếng nào có nghĩa gì nếu so với cả một cuộc đời lận đận của anh và của tôi... Tưởng rằng chúng tôi sẽ cùng nhau chia sẻ những hạnh phúc cũng như khổ đau, để dìu nhau đi đến hết cuộc đời này, nhưng nào ngờ tạo hóa quá khắt khe, đã chia cách chúng tôi, đúng vào lúc chúng tôi vừa tìm được nhau...

Hai mươi lăm năm trôi giạt nơi xứ người, qua bao nhiêu thăng trầm trong cuộc đời, anh đã kiệt sức nên ngã quỵ giữa giòng đời nghiệt ngã, giờ phút cuối của cuộc đời, trong cơn đau xơ xác, trong tay anh chỉ còn lại một chút kỷ niệm tâm tình gói ghém cho người mình yêu.

Nếu những tâm tình của anh không được tôi viết lên ở đây, một ngày nào đó, khi tôi lặng lẽ qua đời, tôi sẽ âm thầm đem theo với tôi, thì sẽ chẳng còn một ai biết đến một Sĩ Phú đã từng sống, đã từng yêu và được yêu.

Vì, dù sao đi nữa, anh cũng là một tiếng hát lớn của nền âm nhạc Việt Nam, anh đã là một hiện tượng. Giáo Sư Hoàng Như Mai đã nói, “ từ khi có tiếng hát Sĩ Phú nền âm nhạc Việt Nam bắt

đầu khởi sắc, và đó là một sự thay đổi tự hào cho nền âm nhạc Việt Nam”.

Từ giọng hát thiên phú và quý phái của anh, nhạc tình muôn thuở bỗng dung như ngọn đuốc được đốt sáng ngời và sáng mãi cho đến muôn đời sau, và đây là một sự thay đổi lớn, một khúc quanh quan trọng cho nền âm nhạc Việt Nam.

Từ thuở nhỏ, ai ai trong chúng ta cũng đều được nghe lời ru của mẹ, nhưng khi trưởng thành nghe được giọng ca của Sĩ Phú chúng ta như nghe lời ru của cuộc đời. Những lời ca ngọt ngào như ru sâu vào đáy tâm khảm của mọi người. Những lời hát mượt mà, tình tự của Sĩ Phú đã làm cho ngôn ngữ Việt Nam thêm dồi dào, thêm ý nghĩa. Tiếng ca của Sĩ Phú đã làm cho đời sống chúng ta thăng hoa hơn, đậm đà hơn, tình tứ hơn...

Giọng hát ấy và tình yêu muôn thuở là một.

Suốt cuộc đời, với tiếng hát nồng nàn, anh đã là một sứ giả của tình yêu chuyên chở nhạc tình đến với từng thính giả, từng người yêu, từng trái tim, từng sự rung động... Chính anh, tự anh đã là một người yêu, nên con thuyền đong đầy những tình khúc của anh mới chan chứa những yêu thương rung động, vừa dịu dàng vừa nồng ấm như gió xuân thổi mơn man trên khóm than hồng. Chính anh, tự anh đã là một người đi tìm kỷ niệm, những kỷ niệm thân yêu mà chúng ta đã một lần trong đời ôm ấp và một lần đánh mất. Anh trao trả về lại cho chúng ta những yêu thương tình tự như suối nguồn, qua tiếng hát đầm ấm thiết tha muôn thuở của anh, gửi gắm trên những dòng nhạc lãng mạn của tình yêu.

Tâm tình ư? Anh có rất nhiều, khổ đau hay hạnh phúc ư? Anh cũng không thiếu. Tôi rất may mắn được anh giao phó hết cả cuộc đời còn lại của anh cho tôi, để, cuối cuộc đời ấy, anh mong một bàn tay thiên thần nâng hứng anh để dìu anh qua những khổ đau của trần thế...

Em xin cảm ơn anh, xin cảm ơn những ngày tháng tuyệt vời có anh, cho dù anh đã vĩnh viễn ra đi, nhưng anh đã cố gắng để lại cho đời một chút gì để nhớ, để thương.

Anh đã ra đi, nhưng tiếng hát thiên thần đầm ấm, ru lòng người của anh vẫn còn rất gần với chúng ta.

Cho dù thể xác có cách xa, nhưng những rung động từ tiếng hát của tình yêu, của một thuở ta

còn có nhau, của những ngày thơ mộng cũ, của những yêu thương khắc khoải, những xôn xao đợi chờ, những quẩn quít mê mẩn, những tiếc nuối, những bẽ bàng, những chia ly, những khổ đau và hạnh phúc vẫn còn mãi mãi trong lòng của chúng ta. Chúng ta không thể nào quên anh được, vì chúng ta không thể nào quên đi phân nửa cuộc đời của chúng ta với những quá khứ và kỷ niệm đã được anh tạo ra và được vun xén bằng những lời ca thắm thiết ân tình của anh.

Anh vẫn sống và sống mãi trong tim của chúng ta.

Anh vẫn sống, và sống mãi trong tim của tôi vì anh đã là một nửa hồn tôi.

**Ngọc Lan**

28 Tháng 8 - 2000

## Lời Cảm Tạ

Sau khi danh ca Sĩ Phú qua đời, đã có rất nhiều thính giả ái mộ anh gọi điện thoại cho tôi ngày đêm để chia buồn về sự mất mát quá to lớn này và để hỏi về Sĩ Phú, về đời sống của chúng tôi cũng như những giây phút cuối cùng của đời anh. Đã có những vị rất tha thiết, cùng khóc với tôi và tâm tình cùng tôi mặc dù tôi chưa từng bao giờ gặp mặt họ. Đối với họ, sự mất mát của tôi cũng như sự mất mát của họ, cái đau của tôi, cũng như cái đau của họ. Họ đã lặng lẽ chia buồn cùng tôi với một niềm thương tiếc vô tận.

Một số đồng thính giả cũng đã gọi để nhờ tôi gửi cho họ tất cả những tin tức trên báo chí liên quan về cái chết của anh để họ giữ làm kỷ niệm. Trẻ thật trẻ như Lê Hùng Hồ Khang ở Chicago, Illinois, 21 tuổi, và cũng là người đầu tiên gọi tôi ngay sau tang lễ, hai anh sinh viên trẻ rất nhiệt tình Đặng Nguyên Thông 25 tuổi, Đỗ Hoàng Hải 29 tuổi từ Kentwood, Michigan xa xôi, Khiêm Hà ở Santa Ana, Tôn T. Thăng ở Huntington Beach, 33 tuổi. Chân thành tha thiết nhất như Tâm An ở Đức Quốc, có tuổi như bác Huỳnh Thu Sương trên 62 tuổi ở Houston, chú Hà Tấn Hoàn, 60 tuổi ở Georgia, nồng nhiệt như chị Thu Hiền ở Westminster, tha thiết như chị Kim Phượng ở Connecticut. Nhiệt tâm như hai anh Hùng Quân và Trần Ngọc ở San Jose, ông bà Trần Quốc Bảo ở Nanteuil Les Meaux Pháp, âm thầm thương tiếc như chị Kim Anh ở Torrance.

Người Bắc có, người Trung có, người Nam có, và cả người Việt gốc Hoa nữa, như chị Hứa Ái

Hoa ở Montclair, Andrew Lưu ở Camarillo, Kathy Nho ở Fremont....và còn nhiều nữa, những thính giả với tấm lòng ưu ái với Sĩ Phú, những chân tình thật nồng nhiệt, những lời nói đáng ghi nhớ, những cảm tình thật chân quý. Kính xin quý vị thính giả tha thứ, tôi không thể kể hết lên ở đây.

Tôi không bao giờ ngờ, và có lẽ, cả chính anh, cũng không bao giờ ngờ được rằng, có rất nhiều thính giả đã yêu thương anh, rất âm thầm, rất lặng lẽ trong bao nhiêu năm qua. Bây giờ, sau cái chết của anh, họ đã lần lượt gọi điện thoại cho tôi hay viết thư tay, email cho tôi để bày tỏ sự thương tiếc vô vàn của họ đối với anh. Chưa bao giờ trong đời, tôi ghi nhận được một sự ái mộ của thính giả dành cho một ca sĩ nào nồng nhiệt như họ dành cho Sĩ Phú.

Đã bảy tháng rồi, từ ngày anh xa chúng ta, đêm nào tôi cũng có dịp điện đàm với những thính giả yêu dấu của anh, có nhiều khi cuộc đàm thoại kéo dài cho đến quá nửa đêm.

Nhưng tôi rất vui, vì biết rằng, ngày xưa, dù anh sống rất âm thầm, xa vắng, nhưng khi mất đi, được rất nhiều người bộc lộ, bày tỏ lòng yêu quý và sự thương tiếc của họ đối với anh.

Vì thính giả, cho thính giả và bởi thính giả, tôi đã cố gắng miệt mài trong suốt một năm qua để hoàn thành cuốn sách này như một kỷ vật từ Sĩ Phú đến quý vị thính giả thân yêu của anh. Quyển sách này mới đích thực là tiếng nói chân chính và trung thực nhất về Sĩ Phú.

Trong tinh thần ấy, với tất cả chân tình, tôi xin được tri ân tất cả các thính giả yêu mến của Sĩ Phú ở Hoa Kỳ và các nơi trên thế giới, tri ân những tấm lòng vàng, những anh chị em văn nghệ sĩ thân yêu trong đại gia đình văn nghệ sĩ của Sĩ Phú, những anh em chiến hữu Không Quân thân yêu của anh trong Không Lực Việt Nam Cộng Hòa oai hùng, những bạn hữu thân yêu của Sĩ Phú từ những ngày còn ở ghế nhà trường, những thính giả đã từng yêu anh và những người yêu Sĩ Phú âm thầm... đã đến phân ưu, chia buồn, gửi hoa, điện thoại, điện thư an ủi, hỗ trợ tinh thần chúng tôi, tụng niệm cầu siêu, và đưa tiễn linh cữu của anh đến nơi an nghỉ cuối cùng. Cầu mong ơn trên ban nhiều phúc lành cho quý vị và mong sao tiếng hát quý phái và trầm ấm của Sĩ Phú sẽ mãi mãi còn lưu lại trong tim chúng ta.

Chân thành cảm ơn:



**Kim Mai**, người bạn hiền yêu dấu từ Novato

và

anh chị **Nguyễn Đức Cường**, Anaheim,

về sự giúp đỡ của Kim và anh chị từ những ngày đầu tiên.

Quyển sách này sẽ không hoàn thành nếu không có **Kim** và anh chị **Đức Cường**.

Ngọc Lan xin trân quý những sự trợ giúp về tinh thần cũng như thì giờ quý báu của Kim và anh chị đã ưu ái dành cho quyển sách này.

Mong ơn trên ban nhiều phúc lành cho các anh chị.

Thân ái

**Ngọc Lan**

## Sĩ Phú và những đặc điểm

<i>Tên</i> <i>thật:</i>	Nguyễn Sĩ Phú
<i>Ngày,</i> <i>nơi sinh:</i>	Jan 09, 1942 tại Bonneng Thaket, Ai Lao
<i>Cao:</i>	5'11"
<i>Nặng:</i>	165 lbs
<i>Chức</i> <i>vụ:</i>	cựu Thiếu Tá Không Quân
<i>Nghề</i> <i>Nghiệp:</i>	Kỹ Sư Viễn Thông, Ca Sĩ
<i>Cấp</i> <i>bằng:</i>	BS Engineering

*Bằng* Best Speaker, Best Lecturer (US Air Force) 1970 là người ngoại quốc đầu tiên  
*Thưởng:* được giải này

*Trường*  
*đã dạy:* Lasan Nghĩa Thực, Trung học Thăng Long

Đã phụ dịch Một Thời Để Yêu và Một Thời Để Chết (Nguyên Tác A Time to Love  
*Phiên* and A Time to Die của Erich Maria Remarque)  
*dịch:* Chuyện Tình (Love Story)  
CD Sĩ Phú Trái Tim Hững Hờ

*Sở* Rất mê xem những chương trình nghiên cứu, tham khảo trên các đài Discovery,  
*thích:* Public TV. Mê đọc sách đến nỗi bỏ ăn bỏ ngủ. Xem Football.

*Nhạc*  
*khí:* Chơi Harmonica và thổi sáo rất nghề. Ít ai biết.

*Tài đặc*  
*biệt:* Nấu ăn rất ngon, ngon tuyệt cú mèo

*Nữ tài*  
*tử Mỹ:* Doris Day, Debbie Reynold

*Màu ưa*  
*thích:* Trắng

*Thế* Đánh bóng bàn rất nghề, thích đi bộ, đã từng học võ, đẳng Huyền Đài, giám đốc  
*thao:* Võ Đường Thần Phong của Không Quân khoảng một năm

*Thức* Cái gì cũng được, nhưng rất thích Phở, Bún chả Hà Nội, Canh Cải Bẹ Xanh, Cá thu  
*Ăn:* kho riềng

*Thức*  
*uống:* Cà phê đen

*Ăn*  
*mặc:* Giản dị

*Thói*  
*quen:* Ngủ trưa

*Lối xử* Hãy làm những gì cho người mà mình muốn người làm cho mình  
*thế:* Không bao giờ dính chính cho chính mình  
Cố gắng yêu thương nhau để mà sống và khoan dung, rộng lượng với nhau

# Chương Một

## Duyên Tiên Định

Tôi quen anh một chiều chớm thu năm 1995 khi đi dự một tiệc cưới của con một người bạn không thân lắm, ở một thành phố khá thơ mộng trên miền Bắc California. Rất tình cờ, vì bàn tiệc nơi tôi ngồi còn trống quá nhiều, nên người ta sát nhập tôi qua bên bàn của Sĩ Phú, ghế kế bên anh còn trống, tôi được người ta sắp xếp cho ngồi chiếc ghế đó. Trước đó, tôi chưa từng gặp Sĩ Phú bao giờ, cũng như chưa từng được may mắn xem anh trong các chương trình nhạc của Đài Truyền Hình Việt Nam ngày xưa. Nhưng tôi rất thích giọng hát của anh qua các ca khúc được nghe trên đài phát thanh như Trở Về Bến Mơ, Hoài Cảm, Em Tôi, Chiều Vàng, Cô Láng Giềng, Thu Quyển Rũ vân vân...

Thời đó, mặc dù rất ái mộ giọng hát anh, nhưng được gặp Sĩ Phú ngoài đời là một điều tôi không bao giờ mơ đến. Anh cao vợi vợi và quá xa xôi cho tôi. Một nam danh ca có hàng triệu người yêu mến tiếng hát, nhất là bao nhiêu cô gái quý phái hay sang trọng hơn tôi rất nhiều đang say mê anh thời bấy giờ, làm gì mà đến lượt tôi. Hơn nữa, tôi là một người hình như chưa bao giờ biết đam mê một cái gì trên đời. Cái gì đẹp, hay, thì khen, thì ngưỡng mộ chút ít thôi chứ không nhất thiết phải theo đuổi cho bằng được. Thế nên, đi tìm để làm quen Sĩ Phú thời bấy giờ là một điều không tưởng đối với tôi. Vì thế khi được người bạn giới thiệu với Sĩ Phú, tôi trở mắt ra nhìn anh:

- Ủa, anh là Sĩ Phú, ca sĩ Sĩ Phú hát bài Cô Láng Giềng đó phải không ? ...Ô, Lan rất hân hạnh được gặp anh.

Anh cười rất hiền:

- Vâng, tôi cũng rất hân hạnh được gặp cô

Đấy là những giây phút đầu gặp nhau, tôi hơi bối rối, xúc động nhưng lòng vui vui vì vừa gặp được thần tượng trong một giây phút không ngờ nhất. Tôi muốn nói với anh tôi là thính giả rất ái mộ giọng hát của anh và rất vui mừng hân hạnh đã gặp được anh, nhưng lại không biết phải

nói như thế nào để không bị vụng về, lừng khừng mãi, tôi đành làm thinh.

Giữa buổi tiệc, có một người đem đến cho anh một quyển sách, nói dăm ba câu thăm hỏi thông thường rồi bỏ đi, anh cảm ơn anh ta rồi một cách rất từ tốn, anh hỏi tôi:

- Người bạn tôi biết tôi đang tìm quyển sách này nên anh ấy mua tặng tôi, cô có đọc quyển sách này chưa ?

- Quyển sách gì vậy , thưa anh ?

- À, quyển này nói rất nhiều về Phật Giáo Tây Tạng và Mật Tông, sách cũ lắm rồi, nhưng tôi chưa có dịp đọc lại.

- Em không biết nhiều về Tây Tạng, chỉ biết rằng Tây Tạng là một xứ huyền bí , một cao nguyên có nhiều sương mù quanh năm, một quốc gia mà Phật Giáo là Quốc Giáo và người lãnh đạo cũng là các vị Lạt Ma phải không anh ?

- Cũng gần như vậy, rồi sao nữa ?

- Một quốc gia mà vị trí cũng khá đặc biệt, Trung Quốc đã chiếm Tây Tạng có lẽ cũng vì lý do đó...

- Khi nào có dịp, tôi sẽ nói nhiều cho cô nghe những gì tôi biết về lịch sử Phật Giáo Tây Tạng. Bây giờ thì mời cô ăn đi.

Rồi anh gấp thức ăn, bỏ vào chén cho tôi.

Suốt buổi tiệc, anh rất vui và cởi mở. Những câu đối thoại khôi hài rất dí dỏm của anh đã làm cả bàn tiệc cùng cười. Tôi thấy nhiều người nhìn anh một cách thích thú, theo dõi từng cử chỉ của anh với một vẻ thán phục.

Khi tiệc gần tàn, chợt nhớ ra điều gì, tôi hỏi anh:

- Trên thành phố này có nhiều nhà sách Việt Nam không, thưa anh ?

- Cũng khá nhiều, cô muốn mua sách à ?

- Dạ, chị của em cần mua hai quyển sách, mà ở dưới ấy em tìm mãi không ra, các nhà sách bán hết rồi và họ bảo là người ta không tái bản nữa.

- Cô đang tìm sách gì vậy ?

- Dạ thưa quyển Thép Đen của tác giả Đặng Chí Bình, một bộ gồm 4 cuốn, nhưng có hai cuốn em không tìm ra, em định ngày mai sẽ đi tìm nhưng chắc không có đủ thì giờ vì chuyến bay bị thay đổi sớm hơn dự định...

- Cô đi về dưới ấy sớm vậy à ?

- Dạ, mười giờ sáng là phải có mặt tại phi trường.

- Thôi cũng được, như thế này, tôi sẽ hỏi bạn tôi, anh ta là chủ một tiệm sách ở đây, nếu anh tìm ra sách cô cần, tôi sẽ gửi xuống cho cô, được không ?

Tôi mừng quá, vội nói:

- Ô, thưa anh, thế còn gì quý cho bằng, nếu không gây bất tiện thì xin anh hỏi giùm, Lan cảm ơn anh nhiều lắm.

Tôi cho anh địa chỉ, số phone, và đưa tiền cho anh nhưng anh nhất định không lấy, anh lấy lý do là không biết giá tiền.

Tiệc tàn, chia tay, có một chút gì xao xuyến, lưu luyến trong tôi, nhưng vì bản tánh tự trọng, cẩn thận, tôi cố không tỏ lộ ra ngoài.

Một tuần sau, anh gửi xuống cho tôi hai cuốn sách, tôi rất vui mừng. Lần đầu tiên, tôi thấy được nét chữ của anh, cứng rắn nhưng rất tao nhã. Tôi cắt cái địa chỉ của anh để dành kỷ niệm. Dem 2 cuốn sách cho bà chị và đòi tiền để trả lại cho anh. Theo địa chỉ của anh, tôi gửi thư trả tiền lại và cảm ơn anh, nhưng anh đã không lãnh tiền cái chi phiếu đó mà lại ký gửi tặng một

hội từ thiện cho trẻ em. Và cũng từ đó, tôi và anh bật tin nhau. Anh không hề gọi hay viết trả lời dù anh có địa chỉ và điện thoại của tôi.

Vài tháng sau đó, tôi nghe anh sắp sửa ra mắt CD Tà Áo Xanh tại khiêu vũ trường Ritz ở thành phố Anaheim. Tôi chưa từng đi vũ trường bao giờ, nhưng tôi sẽ đi vì Sĩ Phú. Tôi mời một chị bạn quen cùng đi đêm hôm ấy. Một vị thính giả khác của anh mà tôi mới vừa quen, từ Việt Nam sang được hai năm, khi biết tôi đi dự đêm ra mắt CD này, đã vội vàng nhờ tôi đưa cho anh một lá thư của bà. Bà ấy cho biết lá thư chỉ là một danh sách những bản nhạc yêu cầu mà bà muốn anh hát sau này.

Đêm ra mắt CD Tà Áo Xanh được tổ chức ngày 4 tháng 11 năm 1995. Mặc dù thành phần ca sĩ rất ít, ngoài những ca sĩ hát thường trực của vũ trường, nhưng vẫn rất đông khán thính giả của anh đến dự.

Tôi ngồi chung bàn với một cặp vợ chồng đến từ thành phố Simi Valley, thành phố này cách vũ trường một tiếng rưỡi đến hai tiếng đồng hồ. Chị cho tôi biết:

- Tôi chưa từng bao giờ đi vũ trường, đây là lần đầu tiên tôi đến đây, cũng chỉ vì chúng tôi rất thích Sĩ Phú.

Tôi cho chị biết tôi cũng như trường hợp của chị.

Đêm ấy anh hát rất nhiều và hát rất hay những bản nhạc mà chúng tôi rất thích như Mắt Biếc, Niệm Khúc Cuối, Trở Về Bến Mơ, Cô Láng Giềng... Người bạn tôi khen giọng anh vẫn còn quá hay, và rất đầm ấm trữ tình. Mặc dù, anh vừa bị một tai nạn trước đó hai tuần, chân anh vẫn còn rất đau nhức khi trình diễn.

Một vài lần, khi anh đứng gần chỗ ngồi của chúng tôi, đã có lúc tôi muốn đưa cho anh phong thư của người đàn bà cho rảnh tay, nhưng sự nhút nhát làm tôi khựng lại.

Một lúc sau đó, anh MC Việt Thảo đi vòng quanh thính giả để tiếp nhận các mảnh giấy họ viết tên các bản nhạc để yêu cầu Sĩ Phú ca. Giá lúc ấy mà tôi bạo dạn một chút nhờ anh Việt Thảo trao giùm lá thư cho anh thì xong rồi, đâu còn gì để nói, nhưng tôi lại nhút nhát quá chừng, cứ lưỡng lự rồi ngồi yên không nhúc nhích. Lá thư vẫn còn trong ví tôi. Tôi còn nhớ khi anh Việt

Thảo đọc từ một mảnh giấy của một thính giả nào đó yêu cầu anh Sĩ Phú hát bản Sao Chưa Thấy Hồi Âm, tôi thấy anh Sĩ Phú hơi nhăn mặt. Làm sao anh nhớ lời bản nhạc này cho được vì hình như anh chưa từng hát bản nhạc này bao giờ. Có lẽ vị thính giả này chỉ chọc anh cho vui vậy thôi.

Sân khấu trở lại yên tĩnh khi anh cất tiếng hát bài Niệm Khúc Cuối. Trong lúc anh đang say sưa ru hồn vào bản nhạc, một cô gái rất trẻ, lên sàn nhảy, tặng anh một đóa hoa hồng, rồi bỗng nhiên cô ôm vội anh vào lòng, và cùng anh nhịp nhàng trong tiếng nhạc. Tất cả mọi người đêm hôm ấy đều trở mắt ra nhìn. Tôi buột miệng nói với người khách ngồi chung bàn:

- Ô đẹp quá hở chị, cô ấy còn quá trẻ vậy mà đã yêu tiếng hát Sĩ Phú rồi. Sao mà cô ấy tự nhiên quá !

Tôi bỗng thêm cái tự nhiên ấy. Tôi ước gì tôi dạn dĩ thêm một chút nữa.

Khi Sĩ Phú hát xong một loạt 6, 7 bài hát, chương trình tạm ngưng, tiếng nhạc quá ồn, chúng tôi chịu không được vì không quen nghe nhạc náo động, bèn mua vội hai CD anh ra mắt đêm ấy là Tà Áo Xanh và Trái Tim Hững Hờ từ chị Diễm Phúc rồi cùng cô bạn ra về vì cô ta phải đi làm sớm ngày hôm sau. Lại một lần nữa, tôi và anh vẫn xa cách.

Cuối năm 1995, tôi vẫn còn giữ lá thư của người đàn bà viết cho Sĩ Phú. Tự trách mình là đã không gửi lá thư đến anh cho rồi để khỏi thắc mắc, bận tâm. Theo số điện thoại trên bìa CD Tà Áo Xanh, tôi gọi anh. May mắn cho tôi, đầu giây bên kia là Sĩ Phú.

- Anh Sĩ Phú đó hả, Lan đây, Ngọc Lan đây, anh còn nhớ Lan không ?

- À...à nhớ , anh vẫn nhớ Lan, có gì lạ không Ngọc Lan ?

- Anh vẫn mạnh khỏe chứ ?

- Cảm ơn Lan, anh vẫn khỏe, Lan cũng vậy hả ?

- Dạ, cảm ơn anh. Tháng mười một vừa qua Lan có đi dự đêm ra mắt CD Tà Áo Xanh của anh. Có

thấy anh nhưng không tiện chạy lên say hello với anh. Thưa anh, có một vài chuyện Lan cần nói, anh có thì giờ nghe không ?

- Anh sắp sửa đi ra ngoài với một người bạn kiếm một chút gì ăn, nhưng không sao đâu, Ngọc Lan có gì muốn nói thì cứ nói đi.

- Có một người quen nhờ Lan đưa một lá thư cho anh lâu rồi, Lan giữ mãi chưa gửi lên cho anh vì bà ấy muốn giao tận tay anh. Bà ấy nói đã từng nhờ trung tâm băng nhạc chuyển thư lại cho anh một lần nhưng không thấy hồi âm. Có thể là anh không nhận được nên lần này bà muốn nhờ Lan đưa thẳng cho anh trong đêm ra mắt nhưng thấy anh bận hát suốt buổi tối, Lan chẳng tìm được giây phút nào rảnh để đưa cho anh.

- À vậy sao ?

- Dạ, rồi đài phát thanh VNCR ở dưới này thỉnh thoảng hát nhạc của anh nhưng họ nói là không có nhiều CD của anh. Nếu có thể, thì xin anh một số CD để Lan sẽ đưa cho họ để thỉnh thoảng họ phát nhạc của anh cho thính giả nghe đỡ buồn. Và điều cuối cùng Lan muốn hỏi, ai là người dịch ra lời Việt những bản nhạc ngoại quốc trong CD số hai của anh, lời Việt rất là sâu sắc, dịch sát nghĩa nhưng lại rất trữ tình, Lan thích CD này lắm !

Tôi nói một hơi không nghỉ vì sợ anh sắp đi không có thì giờ để nghe tôi.

Anh yên lặng một chốc, rồi với một giọng thật trầm buồn và rất dịu dàng, anh từ tốn đáp:

- Anh sẽ gửi cho Lan một số CD của anh, để Lan muốn tặng ai cũng được. Còn những bản nhạc lời Việt là do anh dịch lấy, cũng thường thôi Lan ạ, không có gì Lan phải khen. Thế...Lan thích bản nhạc nào nhất ?

- Lan thích nhất bài số 7 Hey, bài số 2 Si Tình, và Where Is Your Heart. Bài Three Times A Lady anh hát hay hơn ca sĩ Mỹ. Trong cuối thập niên 1970, Lan nghe bản nhạc đó hàng ngày trên các đài phát thanh Mỹ, nhưng Lan không ngờ anh hát hay đến như vậy !

- Anh rất mừng là có người thích CD này, đó là một an ủi lớn cho anh !



- Sao vậy anh ? Thính giả của anh không thích CD này sao ?

- Anh làm CD này cốt yếu cho những thính giả trẻ và luôn cả cho những thính giả lớn tuổi, những ai biết thưởng thức nhạc Mỹ thì cùng nghe. Anh muốn tạo thêm một sắc thái mới lạ, nhưng anh thất vọng, vì thính giả chỉ muốn nghe anh hát tình ca Việt Nam mà thôi. Hình như tiếng hát của anh gắn liền với nhạc tình của mình mà thôi, họ không chấp nhận CD nhạc ngoại quốc này.

- Sao anh biết ?

- Vì CD này bán chậm, các trung tâm băng nhạc không đẩy băng đi được, có nhiều trung tâm lại không muốn mua vô nữa Lan à !

- Em thì trái lại, từ ngày có CD này đến giờ, em nghe nó suốt ngày, nghe mãi rồi ghiền luôn, lên xe là mở cassette ngay. Anh hát bản Si Tình hay lắm. Lan nói thật đó, không nịnh anh đâu. Lan có nghe Julio Iglesias hát bản nhạc này, nhưng giọng anh ta nghe không rõ, vì anh ta ngân nhiều quá, không nghe được lời, còn giọng anh rất rõ ràng, nghe thích lắm. Lan cho mấy người Mỹ làm chung sở nghe CD của anh, họ khen anh đấy, không những họ chỉ khen, mà còn khen hết lòng nữa.

- Cảm ơn Ngọc Lan, thật vậy sao ?

- Dạ thật , có một bà người Mỹ sau khi đem CD của anh về nghe, hôm sau trở lại đòi mua CD và nói với Lan như thế này “ Việt Nam lại có người hát hay như thế sao ? Ông ta hát mà không có một chút gì chứng tỏ ông ta là người ngoại quốc. Nước Mỹ của chúng tôi đang cần những người ca sĩ như ông này. Nhạc bây giờ tôi rất chán, nghe nhức cái đầu, thật là vô giá trị. Nếu ông này còn ra thêm CD nhạc Mỹ, thì tôi chắc chắn sẽ là khách hàng của ông ấy !” Và...anh à, luôn cả người Tàu họ cũng thích tiếng hát của anh nữa.

Anh làm thỉnh thoảng nói gì cả trước những lời nói rất chân tình của tôi.

- Anh Sĩ Phú à, vẫn biết rằng là ca sĩ thì ai cũng muốn tiếng hát của mình được đi xa hơn, nhiều người biết đến hơn. Nhưng trong trường hợp này, anh nên nghĩ rằng dù sao đi nữa, có ít nhất là em và các bạn Mỹ trong sở mền phục và cảm ơn anh đã thực hiện nên CD đó là đủ rồi.

Anh nói rất từ tốn:

- Cảm ơn Ngọc Lan rất nhiều. Bây giờ thì anh nhờ Lan đọc lá thư của bà thánh giả giùm anh đi, bà tên gì vậy em ?

- Thưa anh, bà ấy tên là Nguyễn Thị Minh Hương, để Lan đọc thư bà ấy cho anh nghe nhé.

Tôi mở vội phong thư của bà rồi đọc cho anh nghe.

Những hàng chữ đầu bà khen tặng anh hết lời, bà cho biết tên bà là Hương. Khi còn ở Việt Nam bà có mấy cuốn băng nhạc rất cũ có tiếng hát Sĩ Phú, nghe tới nghe lui bao nhiêu năm trời, các cuộn băng hư tả tơi nhưng bà vẫn còn giữ đến bây giờ. Phần còn lại, bà viết một cái danh sách dài của những bản nhạc mà bà muốn anh Sĩ Phú hát cho bà. Tôi e ngại, không biết anh có muốn nghe hết hay không :

- Bà ấy kể nhiều bài nhạc quá anh à, không biết anh có thì giờ để nghe không ?

- Không sao đâu, Lan cứ đọc đi, anh muốn nghe, anh đang chờ một người bạn, chừng nào anh ấy tới thì thôi.

Tôi bắt đầu đọc:

- Bến Xuân ,Bên Cầu Biên Giới , Xuân Tha Hương, Em Còn Nhớ Mùa Xuân, Suối Mơ, Em Tôi, Gửi Gió Cho Mây Ngàn Bay, Lá Thư ,Hoài Cảm, Tiếc Thu, Thu Quyến Rũ, Bây Giờ Tháng Mấy, Hoa Xuân, Nhớ Người Ra Đi, Lá Đổ Muôn Chiều... và khoảng 10 bài nữa mà tôi không nhớ hết.

Tôi kết luận:

- Phần lớn những bản nhạc này Lan cũng rất thích, khi nào có dịp mong anh hát.

- Bà Hương chọn nhạc khá lắm, đây là những bản ruột của anh, anh đã từng hát một số những bản nhạc này ngày xưa trước 75. Mấy lúc gần đây anh không còn hát nữa. Không phải lúc nào anh cũng hát được đâu Lan à. Đôi khi còn phải tùy theo cảm hứng nữa. Bản nhạc nào mà khi

hát, anh có sự rung động thật đầy thì anh hát mới hay được. Còn nếu không, anh hát chẳng ra sao cả. Tuy nhiên, anh sẽ chiều bà ấy. Anh sẽ cố gắng ở các CD sau của anh.

Anh chợt kêu lên:

- Có tiếng chuông, anh bạn đã đến rồi, thôi anh phải đi, Lan còn gì để nói nữa không ?

- Còn nhiều lắm, nhưng để khi khác đi anh. Thôi Lan chúc anh đi ăn ngon !

- Cảm ơn Lan, thôi Lan ngủ ngon nhé !

Một tuần sau tôi nhận được 5 CD và 5 băng nhạc anh gửi tặng. Tôi gọi điện thoại để cảm ơn anh, nhưng anh như bóng chim tăm cá, không có ở nhà, tôi để lại lời nhắn. Một lần nữa, anh và tôi lại xa cách, nghìn trùng xa cách. Anh đã về Việt Nam.

Tháng hai năm 1996, từ Việt Nam trở về, anh gọi cho tôi trong một lúc mà tôi không ngờ nhất. Tôi vì quá bận rộn với đời sống gia đình và công việc nên đã tạm quên hình bóng anh.

Anh cho tôi biết anh đã về Việt Nam để dự hôn lễ của đứa con trai thứ và vừa trở về Mỹ được hai ngày.

- Hai ngày nay anh ngủ vùi vì giờ giấc thay đổi, anh mới vừa thức giấc. Chợt nhớ đến Lan nên anh gọi để nói chuyện.

- Ồ, cảm ơn anh đã gọi lại cho Lan, em tưởng là anh đã quên em rồi chứ !

- Anh không quên Lan, nhưng thường thì anh ít gọi cho ai, anh lười lắm. Hơn nữa là anh không biết phải nói gì. Anh không muốn làm phiền người khác về những chuyện vu vơ của mình.

Rồi anh xin lỗi vì đã không nói về chuyến đi này với tôi trước khi anh ra đi.

Thật ra, anh nào có lỗi gì đâu, anh và tôi vẫn còn là hai người xa lạ mà.

Nhưng lần này tôi thấy anh có vẻ gần gũi, thân mật hơn chứ không có vẻ xa cách như trước. Hay, có lẽ sau chuyến đi về Việt Nam, anh thoải mái hơn vì trách nhiệm đã hoàn thành ?

Tôi lẩm cẩm hỏi anh đủ chuyện về quê hương, về kinh tế, về đời sống, giáo dục, học đường, thời trang vân vân...

- Còn đàn bà con gái bên đó như thế nào, thưa anh, chắc con gái lớn lên sau năm 1975 thay đổi nhiều ? Họ có đẹp không anh ?

- Anh có nhìn ngắm ai đâu mà biết, và anh cũng hoàn toàn chẳng thấy gì cả. Đẹp hay xấu là do cái tâm mà ra. Đối với anh, đẹp không phải là một cái gì sẽ tồn tại với thời gian, nhưng cái tính tình rất quan trọng với anh.

Tôi vụt hỏi anh một câu thật vô duyên:

- Anh Phú ơi, người đàn bà lý tưởng đối với anh phải như thế nào ?

- Hiền, chịu đựng và thông minh.

- Anh có tìm ra người ấy chưa ? Người thông minh thì chưa chắc gì thích chịu đựng. Hiền thì có thể, nhưng chịu đựng thì đâu có dễ ?

- Anh không có đi tìm ai hết, anh tin ở định mệnh. Đã lâu rồi anh không còn có một sự liên lạc về tình cảm với ai hết, anh tự chôn mình nơi chốn này...

Tôi nghe anh thở dài, giọng nói anh bỗng dưng trầm xuống, rất nhỏ.

Tôi cũng hạ thấp giọng lại, xao xuyến hỏi anh:

- Anh có buồn gì không ? Em có cảm tưởng anh buồn lắm lắm.

- Tại sao Lan lại nghĩ rằng anh buồn?

- Tại vì... em cảm nhận như thế ! Giọng nói của anh đã diễn tả rất nhiều những gì anh nghĩ và

khi anh nói thì hình như có một cái gì đó chất chứa từ đáy lòng.

Rồi tôi ngập ngừng hỏi anh:

- Anh có muốn tâm sự điều gì với em không ?

Anh yên lặng rất lâu, khi tôi tưởng chừng như anh đã ngủ, anh mới lên tiếng:

- Thôi em đi ngủ đi, đêm đã khuya rồi, ngày mai, anh sẽ gọi lại cho em. Good night em !

Ngày mai là một ngày thật dài, tôi mong trời mau tối để nói chuyện với anh. Tám giờ rưỡi anh gọi tôi, hôm đó anh có vẻ đỡ hơn ngày hôm trước, giọng nói của anh vui tươi hơn, hồn nhiên hơn. Anh tâm tình với tôi rất nhiều trong đêm đó. Chúng tôi nói chuyện rất hào hứng và rất sôi nổi đến nỗi không còn để ý đến thì giờ trôi qua nữa.

Cú điện thoại này kéo dài 11 tiếng đồng hồ. Chúng tôi đi ngủ vào lúc 8 giờ sáng hôm sau. Đêm tâm tình này đã mở đầu cho một chuyện tình thật đẹp và thật cao quý giữa Sĩ Phú và tôi.

Những ngày sau đó tôi và anh là hai người bạn hình như không rời nhau trong tư tưởng, chúng tôi có ngay một tình bạn rất thân mặc dù không gặp mặt nhau.

Kẻ ở phương Bắc người ở phương Nam, chúng tôi bỗng nhiên là hai người bạn tri kỷ, hình như đã quen nhau từ kiếp nào rồi.

Cuộc tình viễn liên này kéo dài 3 năm trời cho đến khi anh về với tôi. Dĩ nhiên là trong thời kỳ này, chúng tôi gặp nhau rất thường, nhưng chúng tôi vẫn chia ly trong đời sống vì anh không chịu dời về miền Nam California.

Còn tôi thì không thể dời chỗ ở vì các ràng buộc khác trong cuộc đời. Hơn nữa, anh nói anh muốn hai chúng tôi giữ mãi tình bạn như thế này và sẽ không có gì khác hơn là tình bạn cao quý mà thôi. Tôi tôn trọng ước muốn của anh. Tôi biết anh có những ràng buộc và trách nhiệm, nên, lặng lẽ nơi này, tôi chấp nhận, tôi cố gắng sống một cuộc sống bình thường và vẫn liên lạc thường xuyên với anh. Ngày cũng như đêm, khi nào rảnh rỗi chúng tôi gọi nhau và tâm sự rất

nhiều, thường là 4 hay 5 tiếng đồng hồ một ngày.

Tiền điện thoại hằng tháng của chúng tôi thường là trên dưới 300 đô la cho mỗi người.

Chúng tôi quán quít nhau trong tư tưởng, chúng tôi mê nhau trong lời nói. Chúng tôi đọc được tư tưởng, ý nghĩ của nhau. Hình như mỗi lời nói và tư tưởng của chúng tôi đều là những tư tưởng của nhau. Anh nghĩ như tôi nghĩ, anh nói những gì tôi muốn nói, anh thích những gì tôi thích, anh yêu những gì tôi yêu.

Tôi không thể, và không thể nào không nghĩ rằng, có lẽ chúng tôi là anh em sinh đôi ở kiếp này, nhưng vì bị chia cách lúc sinh ra, thất lạc đến bây giờ mới tìm được nhau. Một sự trùng hợp về tư tưởng lạ lùng. Chỉ có anh em sinh đôi thì mới có thể đạt được sự trùng hợp hiếm hoi như vậy.

Tôi bàng hoàng nói với anh:

- Không lẽ anh và em là anh em sinh đôi hay sao ? Em có cảm tưởng anh và em đã gặp nhau trên trăm năm rồi, anh ạ !

Anh cười thật hiền và đùa với tôi:

- Em là người tình trăm năm của anh đấy !

Rồi anh tiếp :

- Đây là một cơ duyên, Ngọc Lan ạ ! Chúng ta phải có duyên lắm mới gặp nhau như thế. Đây có lẽ là định mệnh run rủi cho chúng ta gặp nhau ở cuối đoạn đời này vậy.

- Anh có hối hận là đã gọi cho em không ?

- Không bao giờ anh hối hận gì cả vì em rất xứng đáng Ngọc Lan à !

- Em cũng cảm nhận như vậy về anh. Em may mắn lắm mới được quen anh !

- Em đừng nghĩ như thế nữa, Ngọc Lan à. Chúng ta may mắn lắm mới gặp nhau trên đời này. Thế thôi !

- Anh Phú ơi, em kể cho anh nghe một điều mà em giữ kín bao nhiêu năm nay. Anh có muốn nghe không ?

- Cái gì em nói, anh cũng muốn nghe, em cứ kể đi.

- Năm 1984, một hôm trên đường đi làm, đang lái xe trên Freeway 91, em còn nhớ rất rõ, bỗng dưng, có một cái gì đó thôi thúc lạ thường, em nghĩ đến anh, em tự hỏi “ Sĩ Phú bây giờ ở đâu ? Nơi chân trời góc biển nào ? Anh đang làm gì và sống với ai ? Nhất định phải đi tìm và đem Sĩ Phú về”. Anh có biết không, từ ngày sang Mỹ, 1975 cho đến 1984, em chưa từng bao giờ nghe anh hát, chưa từng bao giờ nghĩ đến anh, dù một lần. Nhưng bỗng nhiên có một cái gì đó làm cho em phải thốt ra những lời như vậy ngày hôm đó. Hay có lẽ từ tiền kiếp chúng ta đã quen nhau mà kiếp này em chợt nhớ đến anh, trong tiềm thức ?

Rồi tôi kể cho anh nghe về việc tôi gặp thầy tử vi Nhân Quang vài tháng trước khi tôi gặp anh ở tiệc cưới. Thầy Nhân Quang là thầy tử vi đầu tiên mà tôi phải tốn tiền trong đời. Tôi ít có bao giờ xem bói hoặc tử vi, tôi là một người rất thực tế, và không bao giờ tin những chuyện bói toán lắm cẩm.

Số là, một người quen của tôi, chủ nhân của một nhà hàng nổi tiếng ở khu Little Saigon, cứ nhất quyết bảo là tôi phải đi xem tử vi. Chị giục mãi, chị nhắc nhở rằng tôi phải gặp thầy Nhân Quang một lần cho biết.

Sau cùng, tôi chiều chị, lấy một cái hẹn với thầy để được nghe thầy nói như thế này:

- Đến tháng chín năm nay (lúc tôi gặp thầy là tháng hai năm 1995), cô sẽ gặp một người đàn ông mà cô sẽ có nhiều liên hệ sau này. Tôi thấy cô có sao Song Hỷ trong cung tình duyên, nhưng cô phải chờ tới tháng chín này lận. Người đàn ông này vóc dáng cao đẹp, là một người văn hay chữ giỏi, rất giỏi về nghệ thuật, có thể ông ta là một người ca sĩ hay văn sĩ gì đó. Nhưng nhất định, người này phải là một người làm nghệ thuật vì tôi thấy có sao Văn Khôi, Văn Xương chiếu. Cô sẽ có rất nhiều liên hệ với người đàn ông này và chỉ người này mới đem đến hạnh phúc cho cô mà thôi.

Thầy Nhân Quang cũng nói thêm là trong tháng hai này, tôi sẽ thay đổi việc làm, lúc đó còn chỉ ba ngày là hết tháng hai, làm thế nào mà tôi có thể thay đổi job nhanh như vậy được. Tôi hỏi thầy lại một lần nữa:

- Tháng hai này sắp hết rồi thầy ơi, làm sao mà con kiếm được công việc nhanh như vậy ?

Thật sự lúc đó tôi đang làm việc tại một công ty thật lớn của Mỹ, tôi không có ý định thay đổi công việc làm.

Tôi hỏi thầy:

- Thưa thầy, thầy có nói nhầm không ?

- Không, thầy không nhầm đâu, còn ba ngày nữa mới hết tháng Hai mà !

Quả nhiên, hai ngày sau đó, tôi có một người bạn đã từng làm chung ngày xưa ở một công ty nhỏ bây giờ trở thành nhân vật quan trọng của một công ty thật lớn ở quận Cam. Anh ta lục được số điện thoại cũ và lần hồi tìm ra số điện thoại mới của tôi, anh ta nài nỉ nhất quyết mời tôi về cộng tác, và tặng tôi một số lương rất cao, vào thời buổi đó.

Vì tôi là một tham khảo gia điện toán, làm việc bằng công tra, cho nên tôi phải đợi cho công tra mãn hạn. Tôi nói với công ty tôi đang làm là tôi đã được một công ty khác mời làm việc, và không muốn ký tái giao kèo với họ nữa. Họ rất tiếc là tôi ra đi, nhưng hứa là sẽ mời gọi tôi trở lại một ngày rất gần.

Mà quả thật sau này, tôi trở lại làm việc cho họ thêm nhiều năm nữa.

Đến đây tôi xin dừng lại để có đôi lời chú thích: tôi không quen biết thầy Nhân Quang và không có ý định quảng cáo cho thầy hay bất cứ ai ở trong cuốn sách này. Tôi chỉ xin được kể lại những sự thật đã diễn ra trong đời tôi mà thôi.

Bây giờ trở lại với chuyện anh Sĩ Phú. Sau khi tôi kể cho anh nghe về những gì thầy Nhân Quang nói với tôi, anh không khỏi bàng hoàng. Nhất là sau đó, khi tôi gửi cho anh nghe cái



băng cassette do thầy Nhân Quang thu trong buổi nói chuyện với tôi, anh lại càng không thể ngờ được. Anh không thể không tin là có một sự sắp đặt nào đó từ bề trên. Anh nói:

- Có lẽ mình có duyên với nhau từ kiếp trước nên kiếp này mới gặp lại nhau.

Còn riêng tôi, vì ít bao giờ chú trọng đến bói toán hay tử vi, nên tôi đã quên lửng những gì thầy nói, ngay cả khi gặp anh Sĩ Phú trong tiệc cưới sau này.

Bây giờ nhìn lại, tôi không khỏi bàng hoàng, xúc động... sự gặp gỡ của chúng tôi đã được báo trước, cũng như sự ra đi khỏi cuộc đời này của anh cũng đã được báo trước...

## Chương Hai

### Nguyễn Sĩ Phú và Tuổi Thơ

Sĩ Phú ra đời ngày 9 tháng 1 năm 1942 tại thành phố Boneng Thaket bên Lào. Bố anh là người Hà Nội, mẹ anh quê ở Bắc Ninh. Bố anh làm việc bên Lào, nên 3 anh em anh đều sinh ra tại đó. Gia đình anh là một gia đình khá giả, nề nếp, mẫu mực. Anh là người con út trong gia đình 4 người con. Chị Dung, người chị cả đã bị mất liên lạc từ khi chị định cư tại Thái Lan, anh không nhớ năm nào. Anh chỉ còn có ông anh, Nguyễn Sĩ Bảo và bà chị Nguyễn Thị Phúc mà thôi. Năm 1944 anh theo cha mẹ từ Lào trở về Hà Nội. Tại đây, họ sống trong một ngôi biệt thự sang trọng cho đến khi di cư vào Nam.

Mãi cho đến 4 tuổi, anh cũng vẫn chưa biết nói, theo gia đình cho biết, anh rất sáng, biết được tất cả mọi sự việc chung quanh, nhưng nhất định không nói. Mẹ anh buồn rầu lo lắng, nhưng bỗng một ngày, trước sự ngạc nhiên và vui mừng của mọi người, sau khi cùng anh Bảo được chị vú dẫn đi chơi ở sở thú về, anh đã chạy lại nói với mẹ:

- Mợ ơi, em thấy con voi. Mợ ơi, em thấy con voi !

Anh nói một loạt hai câu như vậy. Và đó là hai câu nói đầu tiên trong đời anh.

Không lâu sau, lúc vừa lên 5, 6 tuổi là anh đã chứng tỏ rằng mình có khiếu về ca hát, anh bắt đầu tập hát và thường ngheu ngao ca hát suốt ngày.

Mẹ anh đặt cho anh một cái tên cúng cơm rất dễ thương, cậu bé Tí Tò. Khi Tí Tò còn nhỏ, cậu rất ngoan ngoãn, lúc nào cũng quấn quít bên mẹ. Anh bảo anh là con trai cưng của mẹ.

Cậu bé Tí Tò được một chị vú nuôi từ thuở nhỏ, cậu rất quyến luyến chị này, khi chị xin phép về quê lấy chồng, Tí Tò khóc hết nước mắt không chịu ăn uống gì hết, cậu nói cậu sẽ làm đám cưới với chị một ngày nào khi cậu lớn lên.

Anh kể tôi nghe, có một lần, bị mẹ lãng quên, cậu ở nhà tức tối đem đồ trong nhà ra đập bể hết. Mẹ cậu không đánh đòn con về tội này, chỉ lẳng lặng nhờ chị ở dọn dẹp những vật đổ vỡ. Cậu vỡ lẽ, hối hận và thán phục hành động của mẹ, từ đó về sau và có lẽ hết cuộc đời, cậu không bao giờ dám đập vỡ bất cứ một cái gì vì biết rằng việc đó sẽ không giải quyết được gì cả ngoài sự mất mát, hư hao.

Anh là một người con rất hiếu thảo, anh yêu cha mẹ vô cùng. Trong suốt thời gian tôi quen anh, lúc nào anh cũng nhắc nhở tới bố mẹ, nhất là mẹ anh. Bà chính là hình ảnh của một bà mẹ hiền Việt Nam. Suốt đời tận tụy hy sinh cho chồng con. Anh giống bố ở dáng vóc cao lớn và nhân cách rộng lượng, nhưng lại rất gần mẹ. Bà cụ là một người đàn bà có vóc dáng cao đẹp. Bà là một người đàn bà có học thức, yêu văn hóa, rất tháo vát và tận tụy. Đối với anh, mẹ là tất cả, anh luôn nói về mẹ với một sự tôn kính và thán phục.

Ngôi nhà của gia đình anh ở Hà Nội cũng đầy kỷ niệm của thời thơ ấu, anh kể tôi nghe một vài chuyện ma về ngôi nhà này làm tôi rợn tóc gáy, tôi sợ lắm, không cho anh kể thêm nữa.

Theo chị Phúc kể lại, cái tinh thần bất khuất, anh dũng của anh đã có từ những ngày còn thơ.

Chị kể, lúc anh vừa được 9 tuổi, một hôm trên đường đi học về nhà, anh thấy anh Bảo đang bị một bọn học sinh du đãng bao vây và áp đảo, lúc ấy anh Bảo độ khoảng mười lăm tuổi nhưng rất hiền lành, yếu đuối. Anh Sĩ Phú nhanh trí chạy vào một cái quán nhỏ kế bên, chụp vội một cái chai không, đập bể cổ chai, chạy ra ngoài đứng ngay giữa đám đông quơ cái chai có miệng vỡ lồm chồm vào bọn chúng và la to lên:

- Đứa nào có giỏi thì vào đây, chúng mày đụng đến anh tao thì sẽ bị vỡ mặt đấy !

Bọn học sinh sau đó lần lượt tháo chạy vì cậu bé Sĩ Phú lúc đó mặc dù chỉ 9 tuổi nhưng đã dám hiên ngang đứng lên chống lại bọn chúng. Hai anh em xách cặp chạy về nhà kể lại cho bố mẹ nghe. Dĩ nhiên là bố mẹ rất vui lòng vì biết anh đã chứng tỏ là một đứa bé can đảm hào hiệp ở cái tuổi còn măng sữa.

Năm 1954, theo chân hàng triệu người khác, gia đình anh di cư vào Nam. Anh bùi ngùi lìa xa ngôi nhà thân yêu chất đầy kỷ niệm của thời thơ ấu, năm đó, anh chỉ mới 12 tuổi.

Gia đình anh lúc đầu định cư ở khu Chợ Quán, quận 5. Vài năm sau, dời về cư ngụ ở đường Lê Văn Duyệt, Hòa Hưng cho đến năm 1975.

Vào trung học đệ nhất cấp ở Nguyễn Khuyến và sau đó đệ nhị cấp ở Chu Văn An, cậu bé Tí Tò ngày nào, bây giờ đã là một cậu thiếu niên cao lêu nghêu, khôi ngô và sáng dạ.

Anh có một trí thông minh rất đặc biệt, anh nhớ hết những gì thầy giảng và những sách nào anh đã đọc qua. Bài vở ở trường, về nhà anh ít khi đọc lại, nhưng vẫn luôn được điểm cao, chả bù với những bạn bè chung quanh phải học suốt đêm để rồi cũng chỉ bằng anh mà thôi. Anh Nguyễn Bá Bình, bạn anh từ thời niên thiếu đã nói với tôi:

- Phú nó thông minh lắm chị Lan ơi, nó không có bao giờ đụng đến sách vở mà vẫn được điểm cao, còn tụi này học quá trời cũng chỉ bằng Phú.

Anh rất giỏi toán và ca hát cũng là một trong những sinh hoạt thời bấy giờ của anh. Tôi được chị Phúc cho biết là lúc anh học Đệ Ngũ, chị và anh Sĩ Phú có theo học một lớp nhạc tư về nhạc lý, nhưng sau đó chị bỏ cuộc, anh Phú tiếp tục học thêm được 3 năm. Chị cho tôi biết anh Phú thổi khẩu cầm, và thổi sáo rất hay. Nhạc cụ nào anh cũng có thể sử dụng được, nhưng lại chỉ thích chú trọng về ca hát mà thôi.

Chị Phúc kể, lúc Tí Tò vừa lên 7 hay 8 tuổi, mẹ dẫn cậu đi chợ mua một đôi giày mới, cậu không chịu, cứ nhất định đòi mẹ mua cho một cây đàn guitar. Mẹ không thích cho cậu đánh đàn, không muốn con mẹ đi theo con đường văn nghệ. Nhưng cậu bé Tí Tò cứ nhất định đòi cho được cây đàn. Mẹ không mua cho, nên cậu giận mẹ lắm và nhất định không bao giờ xỏ chân vào

đôi giày mới cho đến khi chân cậu lớn dài ra không còn mang được nữa. Anh Phú kể thêm với tôi:

- Lúc vào tiệm, mẹ bảo thử giày, anh nói với mẹ là không có một đôi giày nào trong tiệm này vừa chân anh hết. Anh không muốn mẹ mua đôi giày, mà chỉ muốn mẹ để dành tiền đó mua cho anh một cây đàn mà thôi. Rất tiếc là mẹ đã nhất định không mua cho anh cây đàn chứ nếu không thì anh đã trở thành nhạc sĩ mất rồi!

Sau này, trong niềm thương tiếc em, chị Phúc nói:

- Tội nghiệp Phú lắm Lan ơi, lúc còn nhỏ Phú rất cô đơn, đến lớn Phú lại càng cô đơn hơn. Tôi thì là chị gái không hiểu và gần gũi em trai nhiều. Còn anh Bảo thì cách xa Phú đến 5, 6 tuổi. Phú nó chơi một mình lẻ loi lắm. Trong nhà có một thiên tài mà rất tiếc không ai nhìn thấy để nâng đỡ hỗ trợ tinh thần. Phú nó thông minh, có khiếu về âm nhạc. Phú đi lên và nổi tiếng là do công một mình của Phú.

Rồi chị chốt lười:

- Tiếc quá đi thôi Lan ơi, tội Phú quá, bây giờ nghĩ lại, tôi càng thương Phú vô cùng! Cũng trong thời niên thiếu, anh có theo học võ Vovinam, đạt đến đẳng Huyền Đai. Vì vậy, sau này có dịp, anh được cử làm giám đốc của trung tâm Võ Đạo Thần Phong của Không Quân VN khoảng trên một năm để thay thế cho vị giám đốc thực thụ đang du học ở ngoại quốc.

Chị cũng nói thêm là anh Phú thuở nhỏ học rất giỏi, nên đã nhảy lớp vào đại học lúc chỉ mới 16 tuổi.

Mối tình đầu...

Anh chập chững đi vào đời với một mối tình non dại mà anh bảo đây là mối tình đầu của anh. Năm 17 tuổi, một sinh viên nghèo, tay trắng, anh quen biết một cô học trò đệ nhị cấp mà tôi sẽ gọi là cô Thùy. Họ quý mến nhau trong tình thương yêu trong sạch của tuổi thanh xuân. Tình bạn bỗng chốc gắn bó dịu dàng trong nề nếp của một xã hội còn khép kín. Một ngày nọ, khi đến thăm cô, anh đã phải đối diện với các ông anh của cô. Họ cho anh biết là họ không bằng lòng anh gặp em gái của họ nữa vì cô em của họ là một cành vàng lá ngọc, phải được đặt để ở một

nơi chốn cao sang hơn, xứng đáng hơn, còn anh chỉ là một anh sinh viên nghèo rớt mồng tơi, thì đừng hòng đụng đến cô em gái của họ.

Anh buồn và thất vọng. Vì tự trọng, anh âm thầm bỏ ra đi, và không bao giờ tìm gặp Thùy nữa. Sự việc này đã gây một vết hằn tâm lý sâu đậm nơi anh. Anh tâm tình với tôi:

- Từ đó về sau, anh không bao giờ muốn làm quen với các cô gái kín cổng cao tường, cành vàng lá ngọc nữa. Anh sợ rồi...

Anh vào đời, với sự e dè, thiếu tự tin vì sợ bị chối bỏ một lần nữa.

Nhưng câu chuyện tình này không dừng lại ở đây. chúng ta hãy nghe anh nói về những năm tháng sau đó:

- Năm năm sau, vào một ngày nắng ấm, lúc ấy anh là trung úy Không Quân. Tình cờ, trong lúc lái xe jeep vào cổng trại, anh phải ngừng lại để cho một người đàn bà tay bông một đứa trẻ thơ rất nhỏ và tay kia dẫn một đứa bé khoảng 2 tuổi rưỡi băng qua đường. Người thiếu phụ trông có vẻ lam lũ, xốc xếch. Hình dáng người đàn bà này quá quen thuộc. Anh chợt nhìn kỹ một lần nữa. Trời ơi, anh giật nảy người, người đàn bà này không ai khác hơn là Thùy, người yêu đầu đời bé nhỏ của anh ngày xưa. Giờ đây nàng đã là một thiếu phụ tay bông tay bế. Anh xúc động mãnh liệt. Anh gọi khẽ, "Thùy, có phải Thùy đó hay không?" Người đàn bà chợt quay lại nhìn anh, bốn mắt nhìn nhau. Quả thật rồi, nàng đấy chứ còn ai nữa. Chỉ năm năm thôi mà nàng đã thay đổi quá nhiều. Ôi, còn đâu người con gái cành vàng lá ngọc ngày xưa. Anh nghẹn ngào không nói nên lời...Người thiếu phụ vội vã quay đi, dẫn đứa con nhỏ đi thật nhanh, bỏ lại sau lưng một hình bóng, một kỷ niệm buồn.

Trong hai năm 1960-1961, lúc vừa tròn 18 tuổi, anh sinh viên Sĩ Phú khởi đầu nghiệp dĩ của anh là giáo sư đệ nhất cấp của hai trường trung học Thăng Long và La San Nghĩa Thực. Anh dạy Toán và Lý Hóa cho lớp Đệ Tứ. Theo lời anh Hải Nguyễn, Giám đốc điều hành văn phòng Luật Sư Richard S. Herschenfeld tại Little Saigon, California và cũng là một người bạn dạy chung trường với anh trong những năm này đã nói với tôi, là học trò trường Thăng Long dạo ấy rất mê anh giáo trẻ Sĩ Phú. Tôi tưởng tượng một lớp học đầy những học sinh, nam cũng như nữ chen chúc nhau nhìn anh giáo trẻ đẹp trai giảng dạy môn toán Lý Hóa một cách rất chăm chú. Môn này vốn là một môn học khô khan, khó nuốt như cơm sống nhưng có lẽ nét đẹp trẻ trung

của anh cũng đã giúp cho môn học này một phần nào đỡ chán phèo.

Cũng trong thời gian này, anh ca hát rất nhiều nhưng không có hoạt động nào rầm rộ cả vì anh chỉ hát cho các chương trình của Tổng Hội Sinh Viên mà thôi.

Anh lúc nào cũng tự ví mình là một Chàng Lãng Tử từ đâu đến, ôm đàn hát giữa trời (lời Phạm Duy Nhuận).

## Chương Ba

### KQ Nguyễn Sĩ Phú \*\*

Năm 1962

Chàng tuổi trẻ vốn dòng hào kiệt  
Xếp bút nghiên theo việc đao cung

Rời đại học, anh ghi tên vào binh chủng Hải Quân, anh học ban B, giỏi toán, nên luôn luôn có ý định xin vào Hải Quân, nhưng giấy tờ bị trục trặc vì một lý do nào đó, anh không gia nhập binh chủng này được. Anh đổi qua xin gia nhập vào binh chủng Không Quân. Anh nói suýt chút nữa là anh không được gia nhập vào binh chủng này vì lúc khám sức khỏe, người ta cho rằng anh bị bệnh phổi vì hình quang tuyến cho thấy có những dấu vết không bình thường bên phổi mặt của anh. Anh nhất quyết tranh đấu, cho rằng anh không thấy gì bất bình thường về sức khỏe, và hơn nữa, anh chưa từng bị bệnh phổi bao giờ. Người ta khám sức khỏe cho anh lần thứ hai, cũng không khác gì lần đầu, họ vẫn cho rằng anh bị bệnh phổi.

Nhưng đến lần thứ ba, vì không tìm được gì khác hơn, người ta kết luận là anh có một vết sẹo trên lá phổi mặt do bẩm sinh. Sau cùng thì anh được nhận vào binh chủng Không Quân. Từ già gia đình bố mẹ, và những bạn bè thân yêu, anh thụ huấn khóa huấn luyện quân sự 62A tại Nha Trang. Số quân của anh là 62/600.534

Từ năm 1963 cho đến 1965, anh được gửi qua Hoa Kỳ 3 lần để học lái trực thăng chiến đấu và các lớp huấn luyện quân sự khác.

Nhờ nói chuyện với anh Nguyễn Bá Bình, tôi mới được biết thêm một vài chi tiết về anh Phú: Khi anh Phú được Bộ Tư Lệnh Không Quân gửi cho đi Mỹ để học lái trực thăng chiến đấu, Sĩ Phú rất buồn và đã khóc với anh Bình. Lý do là vì anh Sĩ Phú rất mong muốn được học lái chiến đấu cơ phản lực, anh muốn là một phi công lái chiến đấu cơ để xông pha ra chiến trường. Anh than thở với anh Bình:

- Tao cao lớn dềnh dàng có sức lực như vậy mà tại sao lại không được chọn để lái chiến đấu cơ ?

Anh không bao giờ chê trực thăng, nhưng ước mơ của anh là được lái chiến đấu cơ ra chiến trường.

Về sau này, chúng tôi mới biết nguyên do nào Sĩ Phú đã không được chọn để theo học khóa lái chiến đấu cơ. Theo lời một người bạn thân của anh Bình trước làm ở Phủ Tổng Thống nói thì vì lý do an ninh. Lúc bấy giờ là thời của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, muốn được lái những loại chiến đấu cơ, cha mẹ người được tuyển phải là những công chức làm việc lâu năm trong chính quyền hay có gốc gác và phải được chọn lựa thật kỹ. Bố của anh Sĩ Phú là một tư chức không có làm việc cho chính quyền, nên anh đã không may mắn được chọn. Có lẽ họ sợ chiến đấu cơ có thể dội bom Dinh Độc Lập một cách chớp nhoáng chăng ?

Trong thời gian huấn luyện ở Hoa Kỳ, anh làm quen và gần gũi hơn với nghệ thuật của Hoa Kỳ. Anh tâm sự là anh rất thích xem show của Ed Sullivan. Anh say mê âm nhạc nghệ thuật Hoa Kỳ vì đây là thời buổi của những bản nhạc vàng ca tụng tình yêu chân chính, chất phác, thơ ngây, của một xã hội còn trật tự và đầy những truyền thống tốt. Anh nhớ thuộc lòng những bản nhạc Mỹ đó, mà về sau này, khi có dịp, anh hát nhỏ nhỏ cho tôi nghe. Anh kể về những buổi cơm đơn sơ nhưng ấm áp đầy tình người của bạn bè xa xứ tụ tập lại sau giờ học tập, để cùng nhau thưởng thức hương vị ngọt ngào của nồi cơm dẻo thật ngon, như những ngày còn thơ lẩn quẩn bên mẹ. Anh yêu mùi gạo nấu tỏa hương thơm ngào ngạt, ấm áp đầy khắp nhà, anh yêu bếp lửa hồng, nơi có một nồi cá thu kho riêng... một nồi canh nóng, kỷ niệm của những ngày còn xanh, anh kể lại với một sự luyến tiếc vô cùng. Anh là một người sống rất nhiều về nội tâm, và không bao giờ quên một kỷ niệm nào, dù là kỷ niệm nhỏ nhất. Anh trân quý kỷ niệm, những bạn bè cũ, vì kỷ niệm và bạn cũ là một phần đời của anh. Anh Hải Nguyễn đã nói với tôi như thế này :

" Khi Phú nổi tiếng, Phú vẫn gọi cho tôi và tìm lại tôi, tôi quý Phú ở cái tính trung hậu, không quên bạn bè xưa" .

Năm 1965, trở về Việt Nam sau lần sang Mỹ lần thứ hai, chỉ mới 23 tuổi đầu, anh đã phải đương đầu với một bế tắc nan giải. Một thay đổi trong cuộc đời mà đây cũng là một trong những đầu dây mối nhợ đã gây ra những đau khổ triền miên trong suốt cuộc đời còn lại của anh.

Cho tôi được phép ngừng ở đây để mở và đóng một dấu ngoặc đơn là, tôi không muốn viết nhiều và đào sâu chuyện này vì tôi tôn trọng người quá cố cũng như người còn sống. Tôi chỉ muốn viết lên những sự thật một cách rất tế nhị. Nhưng, sự thật phải được viết lên để câu chuyện được mạch lạc và liên tục, xin tất cả độc giả từ mọi phía thông cảm cho tôi.

Anh ở một cái thế bị kẹt, phải lập gia đình không chính thức với một người đàn bà lớn hơn anh 6 hay 7 tuổi, mà trước đó, anh đã ra tay nghĩa hiệp, với ước mong duy nhất rằng anh sẽ giúp người đàn bà này làm lại được cuộc đời, tạo dựng cho bà ấy một tương lai sáng đẹp hơn và với một đời sống khả kính, đúng nghĩa hơn.

Bất cứ một người bạn nào của Sĩ Phú cũng đều nhìn nhận rằng, Sĩ Phú rất hiền, rất thương bạn và ăn ở rất có tình nghĩa. Anh là người rất thông minh, nhưng vì anh sống quá nhiều bằng tình cảm, bằng trái tim, không bằng khối óc, cho nên đôi khi trong cuộc đời đã chịu quá nhiều mất mát, thiệt thòi.

Anh hy sinh bản thân và tự nguyện giúp người đàn bà này làm lại cuộc đời vì tội nghiệp cho hoàn cảnh của bà ta. Nhưng, trước một Sĩ Phú rất đẹp trai, ngơ ngác như một con nai vàng, và là một chàng trai tơ vừa mới lớn lên, con cò lật ngược, anh đã trở thành nạn nhân và anh phải sống với kinh nghiệm đau xót và nhức nhối này cho đến hết cuộc đời còn lại của anh.

Khi anh kể lại, anh đã ghen lời bao nhiêu lần. Tôi phải ngừng lại, chờ đợi, tôn trọng giây phút đó, yên lặng không hỏi thêm gì nữa. Vì Sĩ Phú là Sĩ Phú, là một người đàn ông với một biển tình cảm trong tim, và một trời chịu đựng trong thân thể, anh đau đớn chấp nhận nó khi đã lỡ uống một liều thuốc thật đắng vào rồi. Hai mươi bốn tuổi đầu, một anh lính mới tò te rất là nhút nhát và ít kinh nghiệm về đàn bà như Sĩ Phú đã học một bài học thật đắt giá, anh đã là cha của một đứa bé trai, may mắn thay, đứa bé rất kháu khỉnh bụ bẫm dễ thương.

Anh rất sợ cha mẹ già buồn khổ, vì gia đình anh là một gia đình nho giáo, nề nếp. Anh dấu gia đình, sống chui sống nhủi trong một thời gian dài. Nhưng rồi gia đình anh cũng biết, một ngày đẹp trời, một chị vú em theo lệnh của người đàn bà, bồng đứa bé 3 tuổi đến tìm ông bà nội và



cho biết đứa bé này là con trai của Nguyễn Sĩ Phú. Đứa bé này là Nguyễn Sĩ Trường Sơn, người con trưởng của Sĩ Phú bây giờ.

Theo lời chị Phúc, Ông Bà Nội rất thương đứa bé vì nó đẹp tuyệt vời và giống bố nó như đúc.

Nhưng họ không bao giờ chấp nhận người đàn bà mẹ đứa bé này là con dâu, vì lúc ấy gia đình bố mẹ anh đang dạm hỏi mỗi mai cho anh một người con gái hiền lành con nhà đảng hoàng tử tế.

Vì người đàn bà mẹ của đứa bé đã đăng trên báo chí Việt Nam ngày đó để bêu xấu anh và dọa rằng sẽ tự tử nếu Sĩ Phú có ý định bỏ bà ta. Sĩ Phú biết rằng mình đã bị vướng vào một cái bẫy, và bị ràng buộc từ đây. Người đàn bà này rất mong muốn làm hôn thú với anh, nhưng anh nhất định không bằng lòng. Anh cũng như chị Phúc đã nói với tôi rất nhiều lần là anh không hề yêu người đàn bà này bao giờ. Anh chỉ bị sập vào cái bẫy của bà ta mà thôi.

Anh tâm sự:

- Anh không thể tưởng tượng nổi làm thế nào mà anh có thể chịu đựng và sống trong một hoàn cảnh như vậy được đến gần mười năm trời !

Sau này, khi tôi gọi điện thoại về Việt Nam để thăm hỏi, được những người thân của bà cho biết rằng bà có tâm sự với họ về Sĩ Phú và theo lời bà kể lại, ngày đó, anh gọi người đàn bà này bằng " Chị Hai " và cho đến ngày anh xa bà, chưa từng một lần trong đời anh, đi chung với bà ta ngoài chỗ công cộng và cực chẳng đã nếu có ai đến nhà, anh buộc lòng phải giới thiệu rằng đây là Chị Hai. Mặc cho ai muốn hiểu như thế nào thì hiểu.

Anh tâm sự tiếp :

- Anh có cảm tưởng như anh bị sập vào một cái hố sâu, muốn chui ra nhưng bị vướng lại. Bạn bè khuyên anh nên dứt khoát và bỏ đi để làm lại cuộc đời, nhưng anh còn con, còn trách nhiệm, anh không thể bỏ đi được. Máy người bạn anh đưa nào cũng tháo chạy, đứa nào cũng nói anh ngu ở lại chịu trận!

Sĩ Phú rất thương con, bao nhiêu tình thương anh dành hết cho con. Nhưng anh hãy còn quá trẻ để lâm vào một tình trạng như vậy. Anh chỉ là một gã con trai mới lớn lên, vì làm chuyện nghĩa hiệp cho nên đã vướng khổ đau.

Cũng theo lời anh Bình kể, khi chỉ mới là Thiếu Úy, vì muốn được thoát khỏi tay người đàn bà

này, anh đã trút hết bao nhiêu tiền bạc anh có lúc đó cho bà ta, xem số tiền này như tiền tử, với hy vọng đó là một nghĩa cử cao đẹp trước khi chia tay. Rồi anh tình nguyện đệ đơn lên Bộ Tư Lệnh Không Quân xin được làm phi công lái cho lực lượng Lôi Hồ Biệt Kích để thả dù những anh hùng cảm tử quân ra Bắc. Đây là một trách nhiệm vô cùng to tát và nguy hiểm, thông thường thì ai cũng sợ một công tác đi không hẹn ngày về như vậy, nhưng anh thì lại tình nguyện xin đi. Nhưng Bộ Tư Lệnh Không Quân đã không chấp nhận đơn xin của anh. Có lẽ, anh chỉ muốn đi xa người đàn bà này mà không kể gì đến tính mạng, hay là cũng có thể, anh muốn chết, vì chết là cách giải quyết dễ nhất. Sống bên một người đàn bà mà mình không yêu thương, mà lại không thể xa rời được vì trách nhiệm và lương tâm thì không có một sự đau đớn mất mát nào hơn. Hơn nữa, người đàn bà này lúc ấy lại cứ hăm dọa là sẽ tự tử nếu Sĩ Phú bỏ bà và đăng báo rêu rao, nói xấu anh. Có thể nói, đây là một sự sách nhiễu tình dục trắng trợn, mà nạn nhân là một người đàn ông quá hiền lành đến độ không thể tưởng được. Anh thuật lại với tôi:

- Có một thời gian anh bị thuyên chuyển đi về đơn vị xa ở Phan Rang, đôi khi một năm mấy hai năm không về nhà, nhưng khi vừa về đến nhà, bà ấy lại đem trình anh một đứa con vừa mới sinh và nói đứa bé là con của anh.

- Rồi anh xử sự như thế nào với bà ấy ?

- Thì anh đành nhận làm con anh luôn vậy, anh xin khai sinh cho đứa nhỏ dù biết không phải là con của anh. Anh biết cả bố của đứa nhỏ. Về sau này bà ấy nói làm như vậy để dần mặt anh chơi cho đỡ tức.

- Anh lạ quá, em không thể tưởng được trên đời này còn có nhiều chuyện lạ lùng như vậy.

- Sau khi biết chắc rằng anh sẽ không bỏ bà ấy, vào lúc cuộc chiến bắt đầu sôi nổi ở chiến trường, có lần một người bạn nhắc đến việc xin cho anh một lá bùa hộ mạng, thì lúc ấy bà ta mới ra mặt giới thiệu anh đến một ông thầy bùa tên là Thầy Tư mà bà ấy bảo là thầy bùa của bà bao lâu nay. Lúc đó anh mới vỡ lẽ.

Tinh thần anh bị tổn thương rất nặng nề, nó đã lôi kéo cả một tương lai tươi sáng của anh vào bóng đêm sâu thẳm. Cuộc sống tình cảm của anh đi xuống, nhưng cũng từ đó, một giọng hát thật trữ tình, dịu dàng, đầm ấm đi lên. Qua ca khúc, anh đã gửi gắm, tâm tình đến người nghe

nổi lòng u uất của mình từ đó.

Sau biến cố Mậu Thân, từ phi đoàn, anh được Bộ Tư Lệnh Không Quân gọi về để giao phó một chức vụ mới. Anh được giao phó chức Trưởng Khối Cổ Động Tuyên Truyền và Trưởng Ban Tâm Lý Chiến cho Sư Đoàn 5. Anh phụ trách các chương trình phát thanh, phát hình của Không Quân trong đó, có chương trình Tuyển Mộ Phi Công cho binh chủng Không Quân ở Đài Truyền Hình Quân Đội. Anh cất tiếng hát bài hùng ca đầu tiên trên Đài Truyền Hình Sài Gòn vào năm 1968 trong dịp kỷ niệm ngày thành lập binh chủng Không Quân.

Hào hùng trong bộ đồ bay và với vóc dáng cao lớn, khôi trai của anh, lại thêm giọng hát thiên phú rất đàn ông, rất quyến rũ, tên tuổi của anh bỗng nhiên trở thành câu chuyện bàn tán của thanh niên nam nữ thời bấy giờ. Chẳng mấy chốc thanh niên gia nhập binh chủng Không Quân rất đông, tạo nên một phong trào gia nhập Không Quân ồ ạt. Lực lượng Không Quân từ một con số khiêm nhường đã trở nên lớn mạnh gấp chục lần.

Anh tâm tình với tôi: " Đó là lúc mà anh cảm thấy vui mừng nhất em à (anh không dám dùng chữ hãnh diện) vì anh đã làm một cái gì đó cho quê hương, cho quân đội."

Một trong những trung tâm băng nhạc nổi tiếng thời bấy giờ là trung tâm Tú Quỳnh của nhạc sĩ Phạm Mạnh Cương đã liên lạc với anh và mời anh ký giao kèo cộng tác. Trong thời gian này, anh đã thu rất nhiều nhạc phẩm cho trung tâm Tú Quỳnh. Cũng chính những nhạc phẩm này đã góp phần đưa tên tuổi anh lên cao và tiếng hát của anh cũng bắt đầu đi sâu vào mọi thành phần và mọi lứa tuổi.

Anh cũng đã từng nhắc nhở với tôi nhiều lần về nhạc sĩ Ngọc Chánh và những tình cảm trân quý và sự giúp đỡ của ông cho anh trong những ngày đầu bước chân vào cuộc đời văn nghệ. Sau này, tôi có dịp nói chuyện với ông Ngọc Chánh thì được ông cho biết là Sĩ Phú đã từng hát cho trung tâm băng nhạc Shotgun trong thời gian từ 1969 đến 1974. Tổng cộng, anh góp tiếng hát của mình cho khoảng 50 băng nhạc của trung tâm Shotgun. Ông Ngọc Chánh cho tôi biết anh hát cho ông trên dưới khoảng 100 bài hát đa số là những ca khúc tiền chiến nổi tiếng. Ông Ngọc Chánh cũng cho biết rằng Sĩ Phú là hiện tượng, là giọng hát số một của thời bấy giờ. Nhưng rất tiếc vì nhiệm vụ với quê hương, một sĩ quan trong Không Quân, nên Sĩ Phú đã không hát được cho ông nhiều như các ca sĩ khác. Nên mỗi một băng nhạc, chỉ có hai bài của Sĩ Phú mà thôi. Nhưng với tôi, con số một trăm bài cũng là con số đáng kể. Đáng tiếc thay, những bản nhạc này nay đã bị thất lạc gần hết.

Song song với bốn phận của một sĩ quan Không Quân, anh đã cộng tác một thời gian dài trong

"Chương Trình Phạm Mạnh Cường" phát hình hàng tuần trên Đài Truyền Hình Việt Nam từ năm 1969. Cũng trong thời kỳ này, anh còn hợp tác với chương trình "Chiến Sĩ Và Đời Sống" trên Đài Phát Thanh Quân Đội.

Ngày 20 tháng 10 năm 1970, anh được Bộ Tư Lệnh Không Quân gửi qua Mỹ du học về bộ môn báo chí và phim ảnh tại Fort Benjamin Harrison, tiểu bang Indiana.

Trong thời gian này, nhờ vào trí thông minh, bộ óc linh động, tài ăn nói lưu loát, sau khi trình lên một bản luận án, anh đậu cao và được một phần thưởng quý giá không những đem lại danh dự cho anh, mà luôn cả cho binh chủng Không Quân Việt Nam Cộng Hòa. Anh đã được Bộ Tư Lệnh Không Quân Hoa Kỳ trao tặng bằng thưởng "Người Hùng Biện Giải Nhất" (Best Lecturer and Best Speaker).

Họ nói rằng anh là người ngoại quốc đầu tiên được giải thưởng cao quý này. Bộ Tư Lệnh Không Quân Việt Nam đã được thông báo về sự việc này. Cũng với tài hùng biện, anh thảo một bài viết nói về chính sách của người Mỹ tại Việt Nam, nhưng, thay vì khen ngợi, anh đã trình bày cảm tưởng về chính sách và âm mưu của Hoa Kỳ tại Việt Nam thời bấy giờ. Vì sự thật ít nhiều bị phơi bày dưới ngọn bút độc đáo của vị thủ khoa và nhất là một sĩ quan Việt Nam, đối với Hoa Kỳ, là một vi phạm đến quyền lợi và an ninh quốc gia, nên anh bị họ "hộ tống" ra máy bay để trở về Việt Nam ngay lập tức.

Đó là chuyến đi huấn luyện cuối cùng của anh tại Hoa Kỳ.

Về nước, có một thời gian anh hợp tác với nhà xuất bản Sóng của nhà văn quá cố Nguyễn Đông Ngạc, cũng là một người bạn khá thân của anh. Với một khả năng Anh Văn thông thạo lưu loát, cùng với các nhà văn khác thời bấy giờ như Đinh Nguyên và Phan Lệ Thanh, anh đã góp phần phiên dịch các tác phẩm nổi tiếng do nhà xuất bản Sóng ấn hành như Một Thời Để Yêu Và Một Thời Để Chết (A Time To Love and A Time to Die) và Chuyện Tình (Love Story).

Thời đó, tôi thích nhất là tác phẩm Một Thời Để Yêu Và Một Thời Để Chết của nhà văn Mỹ gốc Đức là ông Erich Maria Remarque (1898-1970). Quyển sách nói về cuộc tình của một cặp trai gái rất trẻ trong trận Đệ Nhị Thế Chiến tại Đức.

Đã trên hai mươi lăm năm từ ngày đọc quyển sách này nên tôi không còn nhớ những chi tiết rõ

ràng, tuy nhiên tôi có thể sơ lược như sau:

Nàng là con gái một vị bác sĩ, thầy học của chàng. Chàng là một quân nhân trong quân đội Đức Quốc thời bấy giờ. Chàng đi nghỉ phép hai tuần, về thăm nhà, thì nhà cửa bị tan nát, gia đình mẹ chàng bị thất lạc. Tìm thầy, thầy đã mất, chỉ gặp con gái của thầy. Hai người gặp nhau trong hoàn cảnh chiến tranh tao loạn, đổ nát vì mưa bom. Trong những hầm trú bom, họ yêu nhau, cưới nhau, sống chung rồi chia tay nhau trong vòng 2 tuần lễ. Trở lại chiến trường, chàng bỏ thầy, để lại người vợ vừa mới cưới được hai tuần.

Chưa bao giờ trong đời, tôi đọc một tác phẩm nào hai lần như tôi đã đọc tác phẩm này vì tôi rất thích nó, và tôi không bao giờ ngờ rằng, người phụ dịch ra quyển sách đó lại là anh Sĩ Phú, người bạn yêu quý suốt đời mà tôi đã gặp trên 20 năm sau.

Năm 1973, hình ảnh của Sĩ Phú trong cuốn phim tài liệu Cánh Chim Tự Do (Wings of Freedom) do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện đã làm nổi bật hình ảnh hào hùng của một chiến sĩ Không Quân Việt Nam Cộng Hòa.

Trong thời gian này, anh có đóng thêm một cuốn phim nữa cũng do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện, nhưng rất ít người biết đến cuốn phim tài liệu này. Tôi không nhớ tên của cuốn phim này. Đầu năm 1974, anh chia tay người đàn bà anh sống chung. Anh tâm tình cùng tôi:

- Bỗng nhiên, có một sự thúc đẩy vô cùng mãnh liệt đã đưa anh vượt ra khỏi bùa mê thuốc lú. Anh bắt đầu nhận thức được tất cả. Anh đã thoát ra khỏi một cơn ác mộng. Nhìn lại, anh bàng hoàng hối tiếc quãng đời đã đi qua. Đó là một kinh nghiệm đau thương mà anh mang canh cánh trong lòng bao nhiêu năm trời.

Với tất cả sự chân thành, anh nói tiếp:

- Nhưng dù sao đi nữa, dù không yêu nhưng anh cũng phải mang ơn người đàn bà này, người đã mang nặng đẻ đau và nuôi nấng các con của anh được nên người.

Thanh niên nam nữ thời bấy giờ đua nhau đi tìm thần tượng nghệ thuật của họ.

Sĩ Phú là một hiện tượng mới lạ thời bấy giờ. Cả một xã hội, một thể hệ đang chao đảo vì cuộc chiến tàn khốc, lòng người chùng xuống, lao đao, bỗng dựng bùng lên một sức sống tươi mát hơn, có ý nghĩa hơn. Tình ca bỗng dựng trở về với vị trí nguyên thủy của chính nó: trong lòng của tất cả mọi con người đang yêu, được yêu và sẽ yêu, vì người lái đò chuyên chở tình ca Sĩ

Phú đã mang đến tận con tim của họ những suối nguồn âm nhạc cuộn cuộn bằng giọng hát thiên phú trữ tình bất hủ của anh. Cũng chính giọng hát này, anh đã đem bao hạnh phúc đến cho những người yêu nhau nhưng không diễn tả được bằng lời nói, cũng như xoa dịu bao thương nhớ, đớn đau, xót xa của những người phải xa nhau.

Nhưng Sĩ Phú lúc nào cũng là Sĩ Phú, anh không thay đổi dù rất nổi tiếng. Như một con chim đã bị đạn, anh rụt rè, lo sợ tất cả. Anh nghĩ rằng anh không xứng đáng với ai nữa cả. Hàng ngàn người ái mộ đến với anh, anh đều trốn lánh vì anh nghĩ rằng anh không còn gì để dâng hiến nữa. Một người sống nội tâm như anh, thật khó để quên được quá khứ.

Lúc này cũng là lúc cực thịnh của anh, tên tuổi anh ngày càng lan rộng và thanh niên gia nhập binh chủng Không Quân càng ngày càng đông.

Tuy nổi tiếng, nhưng anh vẫn luôn luôn khiêm nhường.

Với Sĩ Phú, đức tính đó là do thiên phú. Càng nổi tiếng, anh càng khiêm nhường và luôn luôn đi tìm những bạn bè và kỷ niệm cũ. Những ai đã từng làm việc với anh cũng đều đi đến một kết luận, anh là một người chỉ huy, một thuộc cấp rất khả kính, rất dễ thương. Anh được lòng hầu hết tất cả bạn bè, không phân biệt cấp bậc và ngôi thứ, anh là bạn của tất cả, và là một người bạn tốt. Một cựu sĩ quan Không Quân đến chia buồn, thăm viếng trong ngày tang lễ của anh đã chia sẻ với tôi như sau:

- Tôi không trách các bà, các cô nào mê Sĩ Phú hết, vì chính chúng tôi là đàn ông, mà chúng tôi còn mê Sĩ Phú, huống hồ gì các cô, vì?...Sĩ Phú rất dễ thương " (Xin lỗi, rất tiếc vì tôi quá bận rộn trong những ngày tang lễ và cũng vô ý không hỏi quý danh của vị sĩ quan này, nhưng cho phép tôi lập lại nguyên văn của ông).

Có rất nhiều thính giả ái mộ đã ào ạt viết thư và tìm đến anh. Nhưng vì đã trải qua một kinh nghiệm chua xót, nên anh chỉ muốn rút vào tổ để tìm sự che chở.

Khi tôi hỏi Sĩ Phú về những cuộc tình trong giai đoạn này, anh nói:

- Anh chẳng có một cuộc tình nào hết vào lúc đó. Có rất nhiều người đã đến với anh, nhưng không có gì phải nói vì đó chỉ là tình cảm cao quý của thính giả dành cho một ca sĩ mà họ yêu thích. Nhưng chính vì thế, mà anh rất trân quý tình cảm này. Anh không bao giờ quên những người đã đến với anh với một tình bạn thật đơn sơ, trong sạch. Còn những người đã đến với anh như những người yêu, dù với bất cứ hình thức nào, bộc lộ bằng lời nói hay âm thầm, anh

cầu mong cho họ sẽ có hạnh phúc sau này với người họ yêu, vì anh không thể nào đem đến hạnh phúc cho họ được. Đôi khi, anh cảm thấy anh chỉ là một con người bình thường mà thôi, bản thân anh, anh không bao giờ nghĩ anh xứng đáng với những tình cảm nồng hậu mà người ta dành cho anh.

Đã lỡ làm một lần

Từ đó thật ngại ngùng

Sợ thêm tâm sự đắng...

(Nhớ Một Người - Thanh Bình)

Khi tôi nói với anh là tôi không muốn đi tìm anh ngày ấy vì biết không thể nào với tới anh được. Anh tiếc nuối hỏi tôi:

- Tại sao ngày ấy em không đi tìm anh ? Nếu như có duyên với nhau và có em ngày ấy, thì biết đâu chừng mọi sự việc sẽ khác rất nhiều. Cuộc đời anh có lẽ sẽ không thể nào buồn như ngày hôm nay. Ngọc Lan ơi, where were you when I needed you ?

Một lần khác, anh kể một câu chuyện về một cô gái rất trẻ. Cô có một gương mặt xinh như búp bê, rất dễ thương, thơ ngây và trong sạch. Ngày ấy, cô rất thương Sĩ Phú, cô đi theo anh ở khắp mọi nơi, trên 4 vùng chiến thuật. Nơi nào có sự xuất hiện của anh, là có cô gái đó. Cô nói cô rất yêu mến " chú" Sĩ Phú và tiếng hát của "chú". Cảm tình cô gái ấy dành cho anh rất cao quý, rất đơn sơ, và trong sạch. Cô không màu mè, không sẵn đón, cô chỉ lặng lẽ có mặt ở những nơi mà anh sẽ đi qua.

Vì trân quý cảm tình của cô gái, anh đã rất đặc biệt lo lắng cho cô và gìn giữ đời cho cô cho đến một ngày cô chia tay.

- Em có tin anh không ? Anh chưa từng bao giờ chạm vào người cô ấy !

- Rồi khi nào thì cô ấy xa anh ?

- Sau 4 năm dài lặng lẽ.

- Bốn năm trời cũng là một thời gian khá lâu. Cô ấy phải quý anh lắm mới âm thầm theo chân anh trên khắp bốn vùng chiến thuật ! Rồi sao nữa anh? Anh có gặp lại cô gái ấy sau này không ?

- Không, nhưng anh nghe nói cô ấy cũng có sang Mỹ và hiện giờ đang ở một tiểu bang miền Đông Bắc.

- Kỷ niệm đẹp quá, làm sao mà cô ấy có thể quên anh được.

- Anh hy vọng là cô ấy sẽ quên anh mặc dù anh không nghĩ là cô ấy sẽ quên anh. Anh hy vọng hạnh phúc hiện tại của cô sẽ là một phần thưởng an ủi cho cô và cho chính anh nữa.

Đó, Sĩ Phú là như vậy đó, có những mối tình trong sạch đã đến với anh, nhưng thà để cho qua đi, vì, đối với anh, nếu không gần nhau được, thì xin hãy giữ gìn cho nhau.

Trong ngày lễ cầu siêu 49 ngày cho anh ở chùa Liên Hoa, tôi được một người bạn Không Quân rất thân với anh là KQ Nguyễn Hồng Vân kể lại chuyện cô gái này với tôi như nhắc lại một trong những nghĩa cử cao đẹp của Sĩ Phú. Từ những gì anh Hồng Vân nói ra, tôi thấy những gì anh Sĩ Phú nói về cô đều đúng, không thêm, không bớt.

Tôi rất trân trọng tình cảm cô đã dành cho Sĩ Phú, một tình cảm đẹp tuyệt vời. Tôi biết rõ hơn ai hết, cô sẽ không bao giờ quên được Sĩ Phú, người tình trong mộng đầu đời của cô, vì cũng như cô, tôi không bao giờ có thể quên được Sĩ Phú, người bạn tri kỷ cuối đời của tôi.

Tôi xin thay mặt cô, thắp cho anh Sĩ Phú một nén hương để tưởng niệm và vĩnh biệt người bạn lòng năm cũ của cô.

\*\* Không Quân Nguyễn Sĩ Phú, đó là một cách xưng hô về một người quân nhân trong binh chủng Không Quân.

## **Chương Bốn**



# Theo Vận Nước Nổi Trôi

Tháng Tư năm 1975, bố của anh bị bệnh nặng, trong hoàn cảnh chiến tranh hỗn loạn tơi bời của những ngày tháng sau cùng của cuộc chiến, ông cụ qua đời và được mẹ con anh chôn cất ngày 24 tháng 4 năm 1975. Hơn một tuần lễ trước ngày mất nước, chị Phúc từ bên Mỹ về Việt Nam để đem gia đình mẹ anh về Mỹ cùng chị. Chị giục anh Phú ra đi, nhưng anh không chịu và nói rằng:

- Đất nước còn, quân đội còn, em không thể nào bỏ nước bỏ bạn bè quân ngũ ra đi được chị à !

Anh chọn ở lại cho đến giờ phút cuối. Anh Bảo khuyên anh nên ra đi vì anh là một sĩ quan Không Quân, hơn nữa lại ở trong khối Cổ Động Tuyên Truyền, anh có thể bị tù tội nếu ở lại. Còn anh Bảo là một nhà giáo, là dân sự, không sợ bị tù tội. Thêm nữa, Bố mới mất, vì quyến luyến, anh Bảo muốn ở lại để trông lo mồ mả cho Bố anh. Nhưng một lần nữa, Sĩ Phú lại từ chối. Tuy vậy, anh đã van xin mẹ của 3 đứa con anh cho chúng được ra đi theo chị Phúc, nhưng bà nhất định từ chối, không cho các con ra đi.

Chiều ngày 29-4, vận nước đảo điên, biết là không còn cách gì để cứu vãn nữa, anh đau đớn vào thăm mộ bố anh và quỳ lạy, khóc thương:

- Cậu ơi, con phải làm gì bây giờ, sống khôn thác thiêng, xin Cậu về cho con biết con phải làm gì và đi về đâu.

Anh thắp một nén hương cuối cùng trước mồ rồi thất thểu ra đi. Một sĩ quan Không Quân Mỹ bạn của anh bất chợt gặp anh ở giữa đường, chạy chậm xe lại kề sát theo xe anh, nói to:

- Phú, ông đi đâu đó, sao không đi vào phi trường ?

Anh chạy xe chậm lại lắc đầu, người bạn lại giục:

- Phú ơi, ông đi với tôi, nhanh lên !

Vị sĩ quan Mỹ ngừng xe jeep lại, chạy xuống lôi anh lên xe của ông và nhắm hướng phi trường Tân Sơn Nhất.

Vừa vào đến phi trường, anh thấy 1 chiếc máy bay trực thăng đang sắp sửa cất cánh, một người sĩ quan Mỹ khác vốn đã quen biết từ trước vừa trông thấy anh, từ trên máy bay vội chạy xuống kéo ùa anh và người bạn vào máy bay và ra lệnh cất cánh.

Đó là chuyến máy bay quân sự cuối cùng rời khỏi phi trường Tân Sơn Nhất lúc 6 giờ chiều ngày 29 tháng 4 năm 1975.

Chiếc trực thăng chở anh ra Đệ Thất Hạm Đội của Hoa Kỳ đang trực ngoài khơi miền Nam Việt Nam. Khi nhìn các quân nhân Hoa Kỳ để cho chiếc trực thăng đó và nhiều chiếc khác rơi tòm vào lòng đại dương, anh biết, It's over.

Đã hết, hết tất cả.

Cả một lịch sử oai hùng, những chiến thắng vinh quang, quê hương rạng rỡ, dân tộc kiêu hùng, những anh linh, những hào khí. Tất cả, đã trở thành lịch sử. Anh bật khóc, anh khóc thật nhiều, cho quê hương, cho dân tộc, cho bao nhiêu chiến sĩ anh dũng trong đó có cả các bạn bè yêu dấu của anh đã nằm xuống để cho anh và chúng ta được sống, được thở, được nhìn thấy bến bờ tự do... anh khóc vì tình yêu quê hương, dân tộc vô bờ bến trong anh...

Trời ơi ! Ba đứa con anh, chúng đâu rồi, con anh đâu rồi ?

Nỗi thương nhớ quê hương, nỗi buồn vì nhớ các con ở lại, đã làm anh khóc thật nhiều ngày ấy.

Nước non ngàn dặm ơ ...ra đi...

Nước non ngàn dặm ơ ...ra đi...

Anh khóc nhiều đến nỗi mắt anh bị lòa hơn một tháng trời. Một bác sĩ quân y Mỹ đã tận tụy cứu chữa cho anh và hỏi có sự nào anh khóc đến nỗi bị lòa, họ hỏi về con anh, chúng nó tên gì, anh cũng không còn nhớ nữa. Anh đã bị lòa và mất trí hơn một tháng trời.

Anh tâm sự với tôi:

- Cái hận mất nước, cái đau đớn của người quân nhân đã phục vụ dưới bóng cờ chính nghĩa, giờ thành kẻ chiến bại, mất nước, bỏ dân tộc, quê hương, bạn bè ra đi thật là đau đớn vô cùng. Anh thấy anh đau hơn cái đau mất con mà anh đã phải chịu đựng lúc đó.

Tôi biết anh là một người ái quốc, một sĩ quan trung trực trong binh chủng Không Quân, một binh chủng ưu tú của quân đội VNCH. Anh yêu dân tộc, yêu quê hương đậm đà và tha thiết như yêu một người tình. Anh quyến luyến mảnh đất nghèo nàn nhưng rất giàu tình người này. Anh tình nguyện gia nhập vào quân đội với một ý định phục vụ quê hương, dân tộc. Anh đã kêu gọi các tầng lớp thanh niên gia nhập quân đội để phục vụ cho màu cờ sắc áo, cho chính nghĩa của quốc gia.

Giờ đây, người chiến sĩ anh dũng năm xưa đã phải bôn ba lưu lạc nơi xứ người, xa quê hương yêu dấu, bỏ lại sau lưng một lịch sử oai hùng đã được tạo nên bằng xương máu của các bạn bè thân yêu của anh và một dân tộc bất khuất đang oằn oại đau thương... thì bảo sao anh không buồn.

Mãi hơn một tháng sau, anh mới bắt đầu nhìn thấy sự vật trở lại, và trí nhớ bắt đầu phục hồi. Anh đã được đưa về căn cứ Fort Chaffee, Arkansas. Anh không nói nhiều về những ngày tháng tại đây với tôi ngoài một vài kỷ niệm rất đẹp với những thính giả ái mộ. Rồi Fort Chaffee, anh đi về miền California nắng ấm.

Anh được một người bạn quen trong gia đình bên chồng chị Phúc bảo lãnh anh về San Jose, miền Bắc California. Nhưng chỉ một tuần sau, anh bỏ về thành phố San Diego ở miền Nam California. Năm đầu tiên tạm trú ở San Diego, anh đã gặp và sống với một số anh chị em sinh viên. Họ rất yêu quý anh và rất thân với anh. Cũng dễ hiểu thôi, anh là một người đàn ông rất giản dị, rất đơn sơ, thật cởi mở, thích khôi hài, dí dỏm, bạn bè ở đây có mến anh thì cũng không có gì lạ cả.

Tạm quên đi cái đau lòng vì phải xa con, xa bạn bè, xa quê hương yêu dấu, anh bắt đầu đi học lại ở một đại học và một trường dạy nghề. Sau đó tốt nghiệp Kỹ sư Viễn Thông và làm việc cho một hãng Mỹ. Hoạt động văn nghệ lai rai, anh được rất nhiều bầu show ngày ấy mời anh đi trình diễn hầu hết Âu Châu và ở những quốc gia có nhiều người Việt tị nạn.

Trong những chuyến đi trình diễn, anh quen với một người đàn bà tôi xin gọi là Kim Uyên, một

ca sĩ trong một ban nhạc nữ của Sài Gòn ngày xưa. Vì cảm kích lòng hiếu thảo, thương mẹ, thương anh chị em của cô, anh đem lòng yêu mến vì nghĩ rằng một người con hiếu thảo như vậy có lẽ sẽ là một người vợ hiền, vợ tốt. Cuối cùng, anh về sống chung chính thức với cô được 5 năm từ năm 1978 cho đến năm 1983.

Tôi hỏi anh có làm hôn thú với cô không, anh trả lời:

- Không, nhưng đó không phải là do ý anh. Anh chưa từng bao giờ được cái may mắn để làm hôn thú với người đàn bà anh yêu.

Anh tâm tình với tôi rất nhiều về cuộc chung sống kém hạnh phúc này, nhưng tôi thiết tưởng không cần phải viết lên đây tất cả. Tôi chỉ muốn nói sơ qua về một vài tâm tình của anh mà thôi.

Cô đã có một đứa con riêng khi về với anh, lúc bấy giờ cậu bé còn rất nhỏ. Trời sinh anh ra để thương con nít. Anh thương yêu cậu bé vô cùng, lúc cậu còn nhỏ, anh nói, anh hay để cậu ở trên vai anh, và bồng cậu bé đi chơi khắp nơi. Anh săn sóc cậu không khác gì con ruột của mình. Sau này khi lớn lên, cậu rất hãnh diện về anh, người cha kế đứng đắn đàng hoàng của cậu. Còn về Kim Uyên, bao nhiêu tình yêu trong đời của cô, cô dành hết cho đứa bé này. Nó là lẽ sống của đời cô. Theo như nhận xét của riêng tôi, sau này khi gặp cô, tôi biết cô là mẫu người đàn bà chẳng thà bỏ chồng chứ không bỏ con hay anh chị em mẹ cha.

Cô có phước lớn khi có một người chồng rất tiến bộ, văn minh như Sĩ Phú biết thương con riêng của vợ như con ruột, một người đàn ông rất rộng lượng bao dung, và chỉ mong có một mái ấm gia đình bình thường mà thôi. Đáng tiếc thay, cô đã để hạnh phúc rất quý giá này rơi khỏi tầm tay. Anh ngậm ngùi kể:

- Anh lúc nào cũng là cái bóng bên đường và chỉ là một vật trang điểm cho cuộc đời cô ấy mà thôi. Anh không bao giờ được cái hân hạnh đi trên con đường chính với cô ấy, vì tình thương cô dành cho gia đình quá mãnh liệt nên hình như không còn nhớ rằng mình còn một người chồng là anh. Nhưng anh không bao giờ ganh ghét, anh rất thương yêu gia đình họ và nhất là bà mẹ và đứa con của cô ấy. Anh chỉ mong được một chút chăm sóc, chút để ý từ người vợ mà thôi, chứ anh không bao giờ muốn tách rời họ.

Một đòi hỏi như thế không có gì quá đáng từ một người chồng, có thể nói là quá khiêm nhường, quá nhân đạo nữa là khác. Một trong những đức tính tốt nhất của Sĩ Phú là không bao giờ nói xấu người thứ ba. Anh rất kỵ nói sau lưng người thứ ba. Đi đâu và làm gì, ai nói xấu người thứ ba vắng mặt là anh bỏ đi liền. Anh không bao giờ đặt điều, luôn luôn tôn trọng sự thật, và rất thật thà, anh thật thà đến nỗi đôi khi tôi phải kêu trời vì ngược. Nhưng để anh phải nói lên những lời than thở như vậy thì sự việc phải quá lắm rồi !

Ai lấy chồng lấy vợ mà không mong muốn một hạnh phúc lứa đôi ? Ai mà không mong đợi một mái ấm gia đình ? Nhưng mái ấm chắc chắn không phải là đây.

Khi tôi hỏi anh về sự ăn uống:

- Anh ăn uống có dễ dàng không? Chắc chị ấy nấu ăn ngon lắm ?

- Anh ăn uống rất dễ.

Và anh tâm sự:

- Em có biết không? Trong suốt 5 năm sống chung, món ăn duy nhất của gia đình anh là một đĩa đồ xào ! Ngày nào cũng một đĩa đồ xào y hệt như ngày hôm trước.

Tôi kêu lên, không tin:

- Hả, anh nói cái gì ? Thật không anh ? Trời đất ơi, làm sao mà chịu nổi ? Ăn hoài không chán sao?

- Anh nói thật, ăn mãi rồi đâm ra ngán. Chính vì vậy mà anh xuống bếp tự nấu thức ăn cho anh.

Sĩ Phú nấu ăn rất ngon. Ngon không ngờ được.

Anh có một cái khẩu vị rất đặc biệt, anh là người biết thưởng ngoạn món ăn ngon mặc dù anh ăn uống rất đơn sơ.

- Nếu phải đặt ra tiêu chuẩn món này phải như thế này, món kia phải như thế kia, thì anh rất

khó. Nhưng nếu chỉ ăn để mà ăn và đừng đặt tiêu chuẩn gì hết, thì anh rất dễ, cái gì anh ăn cũng được.

Sự thật là y như vậy.

Nồi canh chua tôm anh nấu cho tôi ăn lần đầu tiên trong đời, đến chết tôi sẽ không bao giờ quên. Mặn, ngọt, chua, cay, thơm phức mùi tôm tươi và một chút húng quế, một chút chanh vắt vào, một chút củ hành tây cho ngọt, một chút ớt cay cay ... hương vị lạ tuyệt vời...

Tôi vừa ăn vừa hít hà, và khen tặng anh hết lời. Tôi chưa bao giờ cảm thấy ngon như vậy. Tôi nhớ mãi không thôi.

Sau đám tang của anh, cô Kim Uyên có gọi cho tôi một lần để tâm tình, kể lể, khi tôi thẳng thắn cho cô biết về những lời than thở này của anh về sự đối xử của cô, cô không chối, nhưng cô cười và cho tôi biết là cô cũng yêu anh ấy lắm chứ và cũng lo cho anh ấy lắm.

Trong thời gian chung sống với cô, anh có đem theo mẹ anh và một đứa cháu trai gọi anh bằng chú, về nương náu một thời gian. Bà cụ ở với chị Phúc bên tiểu bang Virginia từ năm 1975, nay nghe tin con mình đã tạm ổn định, nên đòi qua California để được ở gần anh là đứa con yêu quý của bà. Hai mẹ con rất mực yêu thương nhau, bà săn sóc cho anh rất nhiều những khi anh bệnh hoạn đau ốm hay cơm nước cho anh khi anh đi làm về. Bà yêu quý anh như cái thuở anh vẫn còn là cậu bé Tí Tò của mẹ. Vì là một người đàn bà có học thức, bà rất thương yêu và quý mến con dâu.

Nhưng gia đình vẫn lục đục, cơm không lành, canh không ngọt đã khiến bà cụ và đứa cháu trai dọn ra. Anh đau khổ cũng vì nhịn nhục hơi nhiều và một phần vì anh quá hiền, không muốn gia đình bị xào xáo thêm. Anh là người đàn ông sống bằng tình cảm, là một người con hiếu, nên sự việc không lo cho mẹ được trong lúc tuổi già đã là một sự hối hận vô cùng trong anh. Vì thế nên anh đã tâm sự với tôi rất nhiều về giai đoạn này để trút hết những ưu phiền anh đã mang quá lâu mà không có người để tâm sự.

- Em là người đàn bà duy nhất, đầu tiên trong đời mà anh tâm sự. Chưa bao giờ anh có dịp tâm sự với bất cứ ai trong đời anh.

Từ khi tâm sự được trút bỏ, anh có vẻ vui hơn và những khoắc khoải, bấn khoăn bứt rứt ban đầu cũng lắng dịu hẳn đi. Hình như sự tìm được một nơi chốn nương tựa tinh thần đã làm anh cảm thấy thoải mái hơn, vui sống hơn vì anh biết từ đây, sẽ có một Ngọc Lan luôn luôn ở bên anh để chia sẻ những vui buồn.

Năm 1983, một tai biến xảy ra. Đứa con gái chưa đầy 5 tuổi của anh và Kim Uyên, theo như lời anh kể, đẹp như một thiên thần, có thiên tài về âm nhạc, qua đời sau một giấc ngủ từ nửa đêm vì một lý do mà theo giải thích, có lẽ cháu đã bị té trong trường học trước đó, gây thương tích trong não.

Sau cái chết của đứa con thân yêu mà anh đã trút hết bao yêu thương vào đó, hạnh phúc lứa đôi đổ vỡ hoàn toàn và không thể nào hàn gắn được, anh ra đi mang theo một nỗi buồn thấm thía.

- Bạn bè của anh, đứa nào hiểu được hoàn cảnh gia đình của anh cũng đều có chung một kết luận. Họ bảo Con gái của anh là một thiên thần được bẻ trên đũa xuống trần gian để làm một sợi dây nối liền giữa anh và bà Kim Uyên và để hàn gắn những đổ vỡ giữa anh và bà ấy, nhưng vì không làm thành sứ mạng đó, nên cháu nó đã bỏ trở về trên ấy ".

Năm 1983, anh theo hãng Intech Incorporated, chuyển lên thành phố Santa Clara ở miền Bắc California để làm việc. Anh là một kỹ sư được hãng rất trọng dụng. Họ quý mến anh vì anh là một chuyên viên kỳ cựu của họ. Họ bằng lòng dọn lên Santa Clara để gia nhập với hãng chính của họ với một điều kiện là 5 kỹ sư gạo cội của họ phải được tăng lương và di chuyển theo họ. Anh Sĩ Phú là một trong 5 người đó. Anh chọn thành phố San Jose làm nơi tạm dung cho anh.

Họ làm giấy tờ đưa anh sang Đài Loan để huấn luyện các nhân viên của hãng bên đó, nhưng việc xin giấy thông hành cho anh bị gặp trở ngại, cho nên họ phải gửi kỹ sư Đài Loan qua Hoa Kỳ để thụ huấn với anh. Anh rất tích cực, tha thiết với công việc, xem việc sở như việc nhà của mình. Anh làm việc rất có lương tâm và đứng đắn.

Anh kể:

- Có nhiều đêm anh ở lại sở làm thật khuya, mưa gió bão bùng mà anh cũng phải đi ra ngoài và leo lên nóc của các tòa nhà cao để thử nghiệm (testing) những dữ kiện, những công việc anh

vừa mới tạo thành. Người Mỹ rất nể anh và lúc nào họ cũng nhìn anh bằng một cặp mắt quý mến lẫn thán phục.

Nhưng từ ngày đưa con gái yêu quý qua đời, anh đau đớn, cô đơn và chán chường, anh bỏ việc, bỏ ca hát, buông lỏng tất cả, nhưng không buông thả. Anh sống âm thầm một mình để tìm lại với chính bản thân mình, tâm hồn mình, những gì đã bị đánh mất.

Ngày xưa, khi nghe anh kể đến đây, tôi không thể nào tưởng tượng được nỗi buồn của một người mất mát một người thân như thế nào. Tôi biết sự mất mát nào cũng đều rất lớn lao, nhất là mất một đứa con mà anh rất yêu thương. Nhưng tôi lại trách anh tại sao lại phải nghỉ việc làm, sao không cố gắng lên để chiến đấu với cuộc đời. Bây giờ khi chính tôi mất anh, chỉ có tôi mới biết được sự mất mát này lớn lao biết là dường nào. Cho đến bây giờ, tôi cũng không thể không nghĩ đến anh trong giây lát. Ở đâu và làm gì, tôi cũng nghĩ đến anh, hình bóng của anh ở mọi nơi, nhìn đâu tôi cũng thấy anh, tôi ngồi làm việc mà cũng nghĩ đến anh, khi tôi lái xe tôi cũng nghĩ đến anh. Tôi nghĩ về anh rất nhiều, nhiều đến nỗi tôi không còn tha thiết gì nữa cả, tôi muốn nghỉ việc, tôi muốn bỏ tất cả để được ra đi cùng anh.

Dù tôi đã được các sư huynh của tôi dạy dỗ về tâm linh, về sự vô thường của cõi đời tạm bợ này, có sinh ắt phải có tử, con người ai ai rồi cũng lần lượt ra đi, nhưng tôi vẫn buồn. Dù tôi biết cái chết chỉ là một sự thay đổi như thay đổi một cái áo, từ cõi này, ta thay một cái áo, khoác lên mình chiếc áo kia, để đi về một cõi khác. Linh hồn người chết sẽ được hướng dẫn về thiên đường, nơi có những cảnh bồng lai non nước cực lạc vĩnh viễn.

Nhưng tôi vẫn buồn.

Tôi buồn vì anh không còn bằng xương bằng thịt với tôi nữa. Tôi buồn vì không còn nhìn được nụ cười hiền hậu của anh nữa. Tôi buồn vì anh không còn ở bên tôi để chia sẻ với tôi những vui buồn trần thế nữa. Tôi buồn vì tôi chỉ còn có thể ôm lấy bức hình trên bàn thờ anh mà thôi. Tôi còn buồn vì tôi còn vô minh, chưa giác ngộ để biết rằng, anh đã vào thiên đàng rồi, tôi nên mừng cho anh hơn là buồn. Cái đau khổ nhất của tôi là đã không làm nhiều hơn cho anh khi anh còn sống.

Tôi ước gì anh đã có thể kéo dài cuộc sống để tôi có thể săn sóc cho anh nhiều hơn nữa, dù cho bao nhiêu năm tháng cực khổ, tôi cũng rất vui lòng.



Vì anh, một người tôi vô cùng khâm phục, rất xứng đáng để được hưởng tất cả những gì tốt đẹp nhất trên trần thế này. Sự lo lắng chăm sóc của tôi cho anh sau này thật là nhỏ nhoi không đáng gì, so với con người đáng được kính trọng của anh.

Vài tuần lễ đầu theo hãng dời lên San Jose, anh về thăm nhà mỗi tuần, rồi 2 tuần một lần, sau đó 3 tuần anh về một lần, rồi một tháng một lần, sau đó anh không về nữa vì, thật ra, anh và Kim Uyên không bị ràng buộc vì không có hôn thú. Tình yêu thì đã hết từ lâu, có chăng thì chỉ còn đứa bé để cứu vãn hạnh phúc. Nay con anh đã ra đi, ly dị không còn là vấn đề nữa. Sau cùng cuộc tình giữa anh và Kim Uyên có thể xem như đã chấm dứt vào cuối năm 1983.

Anh ra đi với hai bàn tay trắng. Theo lời yêu cầu của cô, anh để lại tất cả tài sản của anh cho cô, luôn cả một căn nhà lầu 3 tầng rất đẹp ở khu vùng biển Venice, gần Santa Monica và một apartment gồm có 8 căn ở Los Angeles.

Anh đã tâm tình với tôi:

- Đối với anh, nhà cửa không thành vấn đề. Đâu anh cũng ở được hết. Anh muốn cô Kim Uyên có một nơi chốn đàng hoàng, chắc chắn để nuôi dưỡng đứa con của cô nên người.

Tuy xa nhau, anh vẫn xem cô là một người bạn và một năm vài lần thăm viếng cô cho mãi đến sau này khi bị bệnh, anh không còn đi thăm cô được nữa. Cũng theo lời anh, cô Kim Uyên muốn mọi người vẫn nghĩ cô là vợ của nam danh ca Sĩ Phú, cô không muốn mọi người biết là Sĩ Phú đã xa cô. Anh chiều cô, có ai hỏi anh vẫn là chồng cô, anh đành phải miễn cưỡng gật đầu. Kỳ thật, trong 15 năm Sĩ Phú cư ngụ ở San Jose, hình như cô chưa bao giờ lên thăm viếng anh, dù một lần.

Khi đứa con trai riêng của cô tốt nghiệp Trung Học, anh về thăm hai mẹ con và mua tặng cho cậu một cái xe hơi mới tinh để làm quà ra trường vì anh rất thương yêu cậu. Trong thời gian anh sống với tôi, anh luôn luôn khen ngợi cậu con trai của cô và rất hãnh diện về cậu.

Tôi thán phục tấm lòng rộng lượng của anh đối với hai mẹ con cô Kim Uyên nhưng trách anh quá mềm yếu không nói thẳng với cô là anh đã dứt khoát với cô vào năm 1983, để đường ai nấy đi cho xong, không ai bận bịu vì ai nữa. Kéo dài thêm thì nào có lợi gì đâu khi mà tình yêu

không còn nữa, mà lại làm đau lòng cho cả hai. Anh trả lời với tôi như thế này:

- Chẳng thà người ta phụ anh, nhưng anh không phụ ai cả. Dù có xa nhau nhưng anh và bà ấy vẫn xem nhau như bạn, anh đi về thăm hai mẹ con của bà ấy rất thường. Em biết không, mãi cho đến đầu thập niên 90, anh và bà ấy vẫn còn khai thuế lợi tức chung mặc dù đã sống xa nhau rất lâu. Vì dù sao đi nữa, chúng anh vẫn còn sợi giây liên lạc là đứa con gái đã mất rồi.

- Anh quả thật là một người đàn ông khác thường. Em chỉ sợ người đàn bà sau này của anh sẽ buồn...vì anh không dứt khoát được. Anh sống về tình cảm nhiều quá.

- Anh biết anh thiếu sự cương quyết, đó là nhược điểm lớn của anh. Nhưng anh không muốn bà ấy đau lòng....

Rồi anh kể tiếp:

- Cũng may cho anh lắm, công ty của anh chuyển lên San Jose, anh đi theo họ, chứ nếu không thì giờ này chắc anh vẫn còn ở với bà ấy vì anh chỉ muốn yên phận cho nó xong.

Tôi kêu lên:

- Trời đất ơi, em hy vọng là anh nói chơi cho vui thôi. Nhưng nghe giọng nói của anh, em không nghĩ là anh nói chơi.

Rồi tôi một lần nữa, lại kêu trời:

- Anh Phú ơi, anh sống vì trái tim quá nhiều, nhiều đến nỗi anh không muốn sử dụng lý trí. Anh sợ làm đau lòng người ta, anh không muốn phụ ai nên chịu đựng cả đời. Em rất tiếc cho anh vì anh đã phí đi cái tuổi đẹp nhất của một đời người !

Anh vội nói:

- Em à, cô ấy cũng đã phí đi cái tuổi thanh xuân của cô ấy cho anh vậy ! Chứ cô ấy nào có vui sướng gì đâu ? Chẳng qua là anh không may mắn đi trọn đường đời với cô ấy vì tình duyên chỉ bấy nhiêu thôi !

Chân thành, anh nói tiếp :

- Cô ấy đã mang nặng đẻ đau cho anh một đứa con gái đẹp tuyệt vời. Anh không bao giờ quên ơn đó của cô ta.

- Bây giờ thì em còn hiểu anh hơn nữa. Em thán phục anh, anh là một người đàn ông rất rộng lượng !

Chị Phúc tâm sự với tôi sau này:

- Lan có để ý đến bàn tay của Phú không ? Những ngón tay của Phú rất dài và bàn tay thì rất mềm, chứng tỏ Phú là người đàn ông sống rất nhiều bằng tình cảm, bằng nội tâm, và thường những người như vậy, đôi khi họ có khuynh hướng thiếu sự cương quyết về phương diện tình cảm.

Khi tôi gặp cô Kim Uyên lần đầu tiên sau khi anh thọ bệnh, cô khoe với tôi cô là vợ của Sĩ Phú gần hai mươi năm. Tôi chỉ yên lặng ghi nhận, không nói gì. Vì sự thật, tôi đã được biết từ lâu. Nhưng về sau, khi cô nhắc lại nhiều lần nữa, tôi mới phải nói với cô rằng:

- Nếu anh ấy ở với chị gần hai mươi năm, vậy thì còn thời giờ đâu cho cô Châu mấy năm và 5 năm với Ngọc Lan ?

Đối với tôi, mọi sự việc trên đời này cần phải có một tấm lòng. Tấm lòng tốt làm nên tất cả mọi việc. Hai mươi, hay ba mươi năm cũng không là gì hết nếu không có một tình yêu chân thật, một sự cảm thông sâu xa với người phối ngẫu và một tấm lòng biết hy sinh, tận tụy của một người vợ hiền.

Tôi đã nói với cô sau tang lễ của anh Sĩ Phú như thế này:

- Anh Sĩ Phú rất là đàng hoàng và tử tế. Anh là một người đàn ông biết điều, rộng lượng, ăn ở rất có tình có nghĩa, lại rất chiều chuộng đàn bà. Trong thời gian bệnh hoạn, vì đau đớn thân xác, mọi việc đối với anh đều rất khó khăn mà tôi vẫn yêu quý thán phục con người anh ấy, và rất sẵn sàng chăm sóc anh ấy bao nhiêu năm nữa cũng được, thì tại sao khi anh ấy còn bên chị,

còn ca hay hát giỏi, còn đẹp trai, còn nổi tiếng, còn sức khỏe, còn tất cả mà chị không giữ được anh ấy ? Tôi nghĩ đó là lỗi của chị, lỗi của người đàn bà. Đôi khi vì quá ích kỷ, mà chị không thấy được cái đẹp cái tốt của người chồng mình. Một người chồng quá hoàn hảo tuyệt vời như vậy, làm sao chị có thể tìm được một người nào khác trên đời này nữa?

# Chương Năm

## Anh Vẫn Còn Cô Đơn

Vào khoảng 1987-1988, anh có dịp quen biết một người đàn bà có tên là VNC mà tôi xin gọi là cô Châu, mà theo lời anh, và theo nhận xét của tôi, anh rất yêu quý người đàn bà này.

Cô Châu là một người đàn bà có học, cô du học tại Mỹ trước năm 1975, cô rất đẹp, quý phái, thông minh và rất có nhân cách, cô lại hay làm việc từ thiện và rất thương người. Đây là mẫu người đàn bà lý tưởng mà anh mong đợi. Cô sinh sống và làm việc trên San Francisco. Anh yêu quý cô ở chỗ cô là một người đàn bà rộng lượng và hiền lành. Cô rất yêu thương các em của cô còn ở lại Việt Nam và lo lắng giúp đỡ họ đủ điều.

Cảm ơn Thượng Đế, cảm ơn cô Châu, tôi mừng cho anh, cô yêu anh đủ để lo lắng săn sóc anh và đời sống tinh thần của anh . Anh tâm tình với tôi về cô cũng khá nhiều, luôn luôn lúc nào cũng nói những lời rất đẹp về người đàn bà này. Anh quen biết cô khoảng trên 2 năm trước khi anh chung sống cùng cô.

Năm 1987 anh cho ra đời băng nhạc Có Tình Nào Không Phai, băng nhạc đầu tiên của anh tại hải ngoại. Băng nhạc này đã được anh thu âm lâu lắm rồi, khoảng năm 1984 hay 1985 gì đó, nhưng rồi vì chán nản, anh bỏ ca, bỏ hát, anh muốn cho nó ra đời cho xong để già từ sân khấu. Trung tâm DX bấy giờ đang trong thời kỳ phôi thai, rất muốn mua lại băng nhạc này của anh. Vì tình bạn, anh nhượng lại băng nhạc ấy để cho trung tâm này khai thác mà vài năm sau đó họ trả cho anh một cái giá rất ư là khiêm nhượng không đầy phân nửa cái vốn mà anh đã bỏ ra. Bây giờ khi viết những dòng chữ này, tôi bỗng cảm thấy thương người nghệ sĩ vô cùng. Họ đã bỏ ra bao nhiêu công sức, của cải, và với tất cả sự tha thiết chân thành nhất của người nghệ sĩ , để hoàn thành những tác phẩm nghệ thuật giá trị cho người, cho đời, để rồi, cuối cùng thu lại những cái vật vãnh không đáng gì. Sự an ủi quý báu nhất cho họ là, bằng cách nào đó, tiếng hát

của họ được đi xa hơn, họ gần gũi với thánh giá hơn, và sự thương yêu của thánh giá dành cho họ.

Tạm xa là thế giới âm nhạc, anh đi tìm một cuộc sống riêng tư, đơn giản và âm thầm.

Nhưng cô Châu là một người đàn bà tháo vát, thích làm ăn, thích mạo hiểm, nên chiều ý cô, anh và cô cùng mở một nhà hàng khá sang trọng trên San Francisco. Lúc đầu theo anh thì công việc làm ăn rất khấm khá, có một đạo anh rất giàu. Nhưng vài năm sau, vì những hoàn cảnh bất lợi xảy ra, mà vụ động đất lớn ở San Francisco là một trong những nguyên nhân, nhà hàng thua lỗ, anh phải đóng cửa.

Vợ chồng anh thu gọn lại, dọn về Fremont, mượn một căn nhà ở vùng ngoại ô để ở. Ngôi nhà mà cũng là tổ ấm của họ đầy những cây cối, chim chóc và thú vật. Anh rất mê thú vật và chim chóc, anh có hàng trăm những con chim hiếm quý, một số chó mèo. Anh cũng có khoảng vài cặp đà điểu (ostrich) mà theo anh, thời bấy giờ chúng trị giá trên dưới vài chục đến một trăm ngàn đô la. Anh đọc sách rất nhiều về chim chóc, thú vật nhất là về chó và mèo nên kiến thức về chúng anh hiểu rất sâu rộng.

Cô Châu, người bạn đường của anh lúc ấy, chán nản vì công việc làm ăn thua lỗ, bắt đầu đi về Việt Nam khoảng năm 1990, 1991. Cô về Việt Nam để xây nhà cửa cho các em cô, và cho chính cô cùng với anh. Cô định xây một căn nhà đơn sơ nhỏ mà theo lẽ sẽ là nơi họ sẽ về dưỡng già khi về hưu. Anh Sĩ Phú đã giúp cô vẽ họa đồ thiết kế cho căn nhà ấy. Tuy nhiên, mọi sự thay đổi quá nhanh, vì các người em và những người thân thuộc của cô ở Việt Nam phụ giúp thêm ý kiến, cô lần lần thay đổi ý định, biến ngôi nhà đơn sơ thành một tòa nhà vĩ đại. Anh Sĩ Phú lại phải một lần nữa vẽ lại họa đồ cho tòa nhà này. Anh tâm tình với tôi:

- Căn nhà không còn là của anh nữa, vì anh là người rất đơn sơ, anh thích cái gì cũng đơn sơ và giản dị, tòa lâu đài này không phải là anh, và không cho anh nữa.

Tuy nhiên, vì anh là người vẽ lối kiến trúc cho ngôi nhà này, nên anh thuộc lòng từng góc, từng cạnh, từng nơi chốn của ngôi nhà và từng viên gạch đặt trong ngôi nhà ấy. Anh có chụp rất nhiều bức hình về ngôi nhà này và có cho tôi xem. Đây là một tòa nhà khá đẹp ở bề ngoài vì có những tháp cao và nhọn, kiểu cách mới lạ. Khi tôi chệch lối bày biện trong nhà đầy màu sắc rực rỡ, diêm dúa và thiếu mỹ thuật, anh đồng ý với tôi:

- Em nói đúng, nó diêm dúa thật. Chính anh cũng thấy như vậy. Vì thế cho nên anh không cảm thấy thoải mái chút nào về ngôi nhà này.

Căn nhà này tọa lạc ở Hốc Môn, và cho mãi đến ngày hôm nay được các du khách và chính quyền địa phương cho là tòa nhà đẹp nhất Sài Gòn nếu chỉ nhìn phía bên ngoài mà thôi.

Nhưng oái oăm thay, có nhà mà như không nhà, khi Sĩ Phú về Việt Nam thăm viếng con cái, anh đã không ở lại đây, vì như anh đã nói, tòa nhà này không phải cho anh. Và cũng vì muốn tránh người mẹ của các con anh, nên anh ở chung với gia đình của một người bạn thân.

Mười chín ngày trước khi anh lìa đời, cô Châu muốn khoe với tôi nhà đẹp của cô, nên có gửi cho anh một lá thư và một quyển album nhỏ, trong có các hình ảnh đẹp về tòa nhà lộng lẫy của cô.

Tôi hỏi anh:

- Anh có muốn xem thư và quyển album này hay không cưng ?

Anh trả lời:

- Không, anh không muốn xem. Anh không thích nhà đẹp lộng lẫy, anh là một người giản dị, anh thích cái gì cũng giản dị. Đối với anh, nơi nào có trái tim anh ngự trị, nơi ấy sẽ là nhà anh. Ngọc Lan à, em hãy hứa với anh, là em sẽ bỏ cuốn album này đi, em nhé !

Cô Châu đi về Việt Nam rất nhiều lần. Cô đem tất cả các giống chim quý của anh về VN để nuôi trong ngôi nhà mới đẹp của cô. Cô xây những chuồng, lồng và nhà rất sang trọng cho chúng ở.

Ở bên đây bờ đại dương, Sĩ Phú lại một lần nữa bơ vơ đơn độc, trong thời gian cô thu dọn về Việt Nam, anh dọn nhà về vùng Sunnyvale, một thành phố xinh xinh gần San Jose để sống một mình. Tuy anh không hẳn là hoàn toàn xa cô Châu nhưng theo như anh và gia đình người sống chung với anh thời bấy giờ cho tôi biết là cô chưa từng bao giờ thăm viếng anh tại ngôi nhà này.

Thỉnh thoảng khi cô về Mỹ, cô tạm trú tại nhà của cô em gái ở San Francisco. Anh lên thăm viếng cô như hai người bạn cũ, nhưng hình như tình yêu không còn như ngày xưa nữa. Dù vậy, anh vẫn muốn người yêu ở lại với anh, cùng nhau san sẻ những yêu thương, và gây dựng lại hạnh phúc và mái ấm gia đình, thay vì kẻ ở người đi, lâu lâu gặp nhau một lần rồi lại tiếp tục chia xa.

Nhưng, số trời đã định, và vì hai lý tưởng quá khác biệt, anh không muốn về Việt Nam sinh sống, còn cô thì rất tha thiết muốn gần các em cô và gần tòa nhà mới, nên cô đi về Việt Nam rất thường.

Tình yêu càng ngày càng phai dần.

Hai người chỉ gặp nhau để làm những gì cô ấy cần anh làm, rồi lại chia tay, ai về nhà nấy.

Anh tiếp tục sống những ngày cô đơn, vô vị mãi đến năm 1995 khi anh bắt đầu quen tôi. Đã có nhiều lần anh tâm sự:

- Đạo đó anh rất cô đơn. Sự cô đơn rất khủng khiếp đã tàn phá đời anh. Nhưng dù vậy, tim anh đã đóng cửa suốt gần 5 năm trời từ ngày cô Châu ra đi, không một hình bóng của người đàn bà nào khác lọt vào tim anh từ đạo ấy. Từ một người có tất cả để trở thành người mất tất cả, mất luôn cả người đàn bà mà anh yêu quý, anh đau khổ vô cùng.

Tuy nhiên, anh không bao giờ tỏ cho tôi thấy là anh tiếc tiền bạc đã mất, nhưng anh tiếc mãi mối tình mà anh nghĩ sẽ tồn tại cho đến trọn đời.

Anh bút rứt đau khổ nói với tôi:

- Cả đời anh luôn đi tìm một tình yêu chân thật, anh khao khát có được một mái ấm với người mình yêu. Anh vô cùng thèm muốn một gia đình như bao nhiêu người khác, nhưng chưa bao giờ anh có, vì lúc vừa tìm thấy được thì lại bị rơi khỏi tầm tay và vụt mất.

Không riêng gì anh, mà chính tôi cũng cùng một số kiếp như anh, rất vất vả trong đường tình yêu.

Đồng thanh tương ứng

Đồng khí tương cầu

Chúng tôi quý nhau và thông cảm nhau hơn vì cùng chung một tâm sự, một nỗi lòng.

Đã buồn, giờ càng buồn hơn. Anh bỏ ăn, bỏ uống, bỏ việc. Anh ăn uống rất thất thường, có khi cả ngày chỉ uống một ly cà phê đậm, không có được một bát cơm. Đó là lúc anh chán chường nhất, không còn tha thiết gì nữa.

Hàng đêm, tôi gọi điện thoại để nhắc nhở anh phải đi ăn uống và tôi cúp điện thoại ngay để cho anh đi ăn. Vài tiếng đồng hồ sau tôi gọi lại để xem anh đã đi ăn chưa, thì anh cũng vẫn chưa ăn uống gì cả.

Tôi biết, trong thời gian này, anh phải lo rất nhiều cho ba đứa con bên Việt Nam. Bao nhiêu tiền bạc làm ra, anh đều gửi hết về Việt Nam cho các con.

Anh gửi về cho các con những đồng bạc cuối cùng.

Cơ thể anh bị sa sút và anh gầy đi, hao mòn thấy rõ. Bên cạnh đó, anh rất quan tâm về ba đứa con, anh rất buồn vì đã không làm cách nào để xin cho các cháu qua Mỹ được.

- Anh rất chán đời, không còn tha thiết gì nữa. Cả một cuộc đời cứ mãi lận đận lao đao. Làm cái gì cũng hỏng. Không có một ngày gọi là vui. Em có biết không, Sơn con anh, nó cũng mang một tâm trạng như anh, nó nói Bố ơi cả đời con không có một ngày vui. Anh rất buồn vì con anh quá bi quan. Có người cha nào nghe con nói một câu nào nùng như vậy mà không buồn đâu em !

Chúng ta có thể nhìn một người đàn ông mà biết rằng người ấy có được hạnh phúc hay không. Sự hạnh phúc làm cho họ hồng hào, khỏe mạnh, sung mãn và yêu đời. Anh Sĩ Phú đã không được cái may mắn như vậy.

Có một vài người bạn thấy anh quá cô đơn, chiếc bóng, và nhất là một ca sĩ nổi tiếng mà sống giam hãm cuộc đời vào chốn cô liêu như vậy, đã giới thiệu anh cho những người đàn bà rất sang trọng, giàu có, và là những thính giả ái mộ anh, nhưng anh nhất định từ chối và chọn sự cô đơn riêng mình.



Tôi nghĩ, có lẽ căn bệnh tàn nhẫn nhất đời của anh bắt đầu ngấm ngấm vào cơ thể anh từ lúc này.

Tiền bạc, vật chất đối với anh không nghĩa lý gì nữa. Vinh quang phú quý đối với anh chỉ là phù du, chợt đến, chợt đi, tất cả chỉ là hư ảo. Hình ảnh u buồn và sa sút này quý vị có lẽ đều nhìn thấy trong Video Asia Những Tình Khúc Mùa Chinh Chiến, khi anh trình diễn bản nhạc Tuyết Trắng.

Sau này cô Châu hối hận vì đã bỏ anh đi, cô đâu có ngờ người bạn đời của cô lúc đó chỉ cần tình yêu chứ đâu cần nhà cao cửa đẹp.

Trước đó anh đã từng nghiên cứu về triết lý Phật Giáo, anh cũng đã theo học một hai lớp thiền, nhưng chưa bao giờ bằng lúc này, anh mãi miết ngày đêm để đọc, và đọc rất nhiều sách. Anh quên thời gian, quên luôn cả chính bản thân. Anh tìm vào sách vở Phật Giáo, và thế giới tâm linh để tìm một lối thoát. Anh thích thú vật nên đã bỏ rất nhiều thì giờ để tìm hiểu nghiên cứu về chúng. Anh xem các chương trình trên TV về đời sống thế giới loài vật. Anh nghiên cứu về khoa học, kỹ thuật vốn là môn ruột của anh. Anh nghiên cứu và đọc sách rất nhiều về không gian, vũ trụ và những thành phần cấu tạo. Anh tìm tòi học hỏi rất nhiều về những sự kiện lịch sử trên thế giới. Lịch sử Việt Nam và Trung Hoa thì anh nắm lòng. Anh nhớ từng ngày từng tháng của mỗi sự kiện, anh nhớ vanh vách tên và quốc hiệu của từng vị vua.

Trời cho anh một bộ óc, một trí nhớ hiếm có, anh nhớ hết những gì anh đọc. Chỉ cần nghe qua hay đọc một lần là anh có thể lập lại thật rõ ràng những điều đã đọc một cách rất là chi tiết. Tôi thường đùa với anh:

- Anh là một cuốn tự điển bách khoa sống. Không ai có thể nhớ hết như vậy, thường thì người ta phải tham khảo, còn anh thì có sẵn trong đầu. Chính em cũng là người có một trí nhớ gần như anh vậy, nhưng lần này em xin chịu thua anh đó.

Bây giờ nhìn lại, tôi càng thấy rõ hơn, một trong những lý do khiến anh nhớ nhiều, nhớ dai là vì anh là một người lắng nghe giỏi.

Anh luôn theo dõi câu chuyện với tất cả sự chú tâm vì anh kính trọng người đối diện. Vì thế,

đôi khi anh hơi bực tôi mỗi khi tôi không chú trọng lắng nghe, và hay hỏi lại những gì anh vừa nói.

Anh dịu dàng mắng khéo tôi:

- Em thì có bao giờ nghe anh nói gì đâu, cứ ờ ờ...mãi, mà khi anh hỏi lại thì không nhớ gì hết !

Tôi lại chống chế:

- Em chỉ muốn nhớ những gì em muốn nhớ mà thôi !

Năm 1995, anh trở lại sân khấu vì những khuyến khích, thúc giục của bạn hữu và nhiều thính giả. Anh cho ra đời 2 CD Tà Áo Xanh và Trái Tim Hững Hờ (nhạc Mỹ lời Việt) và tổ chức một đêm ra mắt 2 CD này vào ngày 4 tháng 11 năm 1995 tại vũ trường Ritz ở thành phố Anaheim, tiểu bang California.

Trong năm này, hoạt động văn nghệ của anh bắt đầu trở dậy chút đỉnh. Anh đã thu cho trung tâm Asia hai bản nhạc mà anh rất yêu thích, để quay video tựa đề Tác Giả Tác Phẩm và Gửi Người Một Niềm Vui, đó là hai bản nhạc Mắt Biếc và Niệm Khúc Cuối của Ngô Thụy Miên.

Trong video Tác Giả Tác Phẩm, trước khi bắt đầu vào bản nhạc Mắt Biếc, anh nói với thính giả rằng anh rất hân hạnh gặp lại họ sau mười năm xa vắng. Anh nói:

- Tôi xin trình bày nhạc phẩm Mắt Biếc, vì tôi đã tìm thấy một khoảng đời của chính tôi trong đó !

Cũng trong năm này, anh qua Canada để xuất hiện trong một chương trình ca vũ nhạc để quay video của Trung Tâm Trường Thanh. Anh phụ trách phần giới thiệu chương trình cùng với cô Nguyễn Cao Kỳ Duyên. Trong video này, anh trông rất trẻ và khá đẹp trai, bên cạnh Kỳ Duyên. Có một đoạn, Kỳ Duyên hỏi anh định nghĩa tình yêu là gì, anh trả lời khá duyên dáng:

- Tôi chỉ biết yêu thôi chứ không định nghĩa được tình yêu !

Anh ăn nói chững chạc đàng hoàng và lưu loát mặc dù anh có cho tôi biết là trong show nhạc

này, anh đã được mời làm MC rất trễ, chỉ hai hay ba ngày trước khi thu hình mà thôi.

Vì không thích hợp với lối làm việc, tổ chức lỏng lẻo của họ gây quá nhiều trở ngại trong ngày thu hình, nên anh không dấu được nét nhăn nhó trên sân quay. Tôi lấy làm tiếc nói với anh:

- Nếu em là anh thì có lẽ em sẽ không nhận lời làm MC cho show này vì anh không có thì giờ để soạn thảo, tập dượt. Các MC khác người ta bỏ cả tháng trời để soạn bài vở và tập dượt cho ăn khớp với nhau. Khán giả đâu có biết là anh không có thì giờ để làm việc và chuẩn bị đâu? Họ đâu có biết những trở ngại của anh, họ sẽ đánh giá anh qua những gì họ nghe thấy trong cuốn video mà thôi.

Anh chắc lười:

- Anh vì nể tình anh em, bạn bè quen biết mà làm. Thôi em à, em đừng buồn, chuyện cũ đã qua rồi.

Anh thu cho Video Trường Thanh hai lần. Nếu tôi nhớ không lầm thì lần đầu tiên vào năm 1993.

Anh chết đi nhưng tiền thù lao anh làm MC và ca sĩ cho hai show này chưa từng được lãnh. Có một lần thấy anh cần tiền để gửi về Việt Nam cho các con, tôi bảo anh nên gọi người chủ show này để xin được trả tiền thù lao hầu có tiền gửi về cho các cháu. Anh bị tôi hối thúc nhiều lần, sau cùng buộc lòng phải nhắc điện thoại lên gọi, bên kia có tiếng người trả lời.

Tôi nghe anh nói:

- TT đó hả em ?

- TT đây, ai đó ?

- Anh Sĩ Phú đây em !

Người bên kia đầu dây cúp điện thoại liền lập tức.

Anh bỡ ngỡ gọi lại, người bên kia không trả lời nữa.

Tôi xin tình nguyện gặp người ấy đòi tiền giùm anh, nhưng anh nhất quyết cản ngăn không cho tôi gặp con nợ và khẩn khoản van xin tôi đừng nhắc gì hết về con người đó với bất cứ ai. Anh không muốn tôi nói với người ngoài biết vì tội nghiệp người ta. Tôi buồn lắm vì sau đó, có lẽ vì ngán ngẩm tình đời, anh bị bệnh nhức đầu đến ba ngày mới khỏi.

Đấy, Sĩ Phú đúng là như vậy, anh sống cho tha nhân và vì tha nhân mà quên cả thân mình. Ôái đẹp thay một con người cao thượng và biết sống nhẫn nhục trong tất cả mọi hoàn cảnh !

Trong thời gian ở San Jose, cứ đều đều mỗi tháng, anh nhận được một lá thư từ Việt Nam gửi sang, của một nữ thính giả rất trẻ ái mộ giọng hát anh. Cô viết không dài, nhưng mỗi lá thư là một khích lệ tinh thần cho anh, rất chân tình, rất ưu ái. Tên cô là Nguyễn Minh Châu. Trong lá thư đầu tiên cô gửi có để địa chỉ, nhưng vì anh bị lạc mất lá thư đó trong một lần dọn nhà, nên không biết địa chỉ của cô để hồi âm. Những lá thư sau đó, cô không ghi địa chỉ.

Cô không hề hay biết anh dọn nhà, cứ tiếp tục gửi về cho anh ở địa chỉ cũ, may mắn là người bạn của anh ở nhà cũ vẫn tiếp tục trao thư lại cho anh.

Cô gửi thư liên tục cho anh suốt 12 năm trời, sau này vì anh về quận Cam thường, ít còn liên lạc với người bạn cũ, nên anh không biết cô có còn gửi thư cho anh nữa hay không.

Khi chúng tôi làm CD Còn Chút Gì Để Nhớ, Sĩ Phú có ghi một vài hàng chữ trong bìa CD này để cảm tạ tấm chân tình của cô đối với anh trong 12 năm qua. Tôi hy vọng là một ngày nào đó cô sẽ đọc được những hàng chữ này và liên lạc với tôi, vì chúng tôi rất mến cô và muốn liên lạc với cô.

Trước khi qua đời, Sĩ Phú đã ký tặng cho cô một CD mới nhất của anh và mong rằng một ngày nào đó tôi sẽ gặp cô để trao lại tận tay món quà này vì tôi biết cô sẽ quý nó vô cùng.

## Chương Sáu

# Các Con Của Anh

Anh có ba người con ruột, người con trưởng là Nguyễn Sĩ Trường Sơn, người con thứ hai là Nguyễn Sĩ Trường Thành, người con út là cô Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền.

Trong thời gian anh ở một mình từ năm 1990 đến 1995, anh về Việt Nam 2 lần để thăm các con. Lần đầu tiên là năm 1992, lần thứ nhì là năm 1994.

Trong kỳ về lần thứ hai, các con anh lúc đó đã chán nản vì chờ đợi giấy tờ quá lâu để đoàn tụ cùng bố, nên xin phép bố cho chúng ở lại Việt Nam.

Năm 1982, anh có làm đơn xin bảo lãnh các con anh qua Mỹ đoàn tụ, nhưng giấy tờ bị rất nhiều trở ngại, nên trên mười năm dài, anh vẫn chưa đạt ý nguyện. Các con anh xin bố mua nhà cửa để khi chúng lập gia đình thì có nơi sinh sống. Rất thương và chiều con, năm 1994, anh mua cho chúng một căn nhà lầu 3 tầng rất khang trang ở một khu khá tốt tại Sài Gòn. Anh dự định mua căn nhà này là dành cho 3 gia đình của 3 đứa con. Mỗi gia đình một tầng lầu.

Nhưng không lâu sau đó, đứa con trưởng của anh là Trường Sơn, dọn ra riêng, một lần nữa, anh lại phải gửi tiền về Việt Nam để giúp cậu con này mua một cái nhà khác. Rồi đứa con gái út của anh, Thanh Tuyền, lại dọn ra riêng, xin bố tiền mua một cái nhà riêng cho cô, anh lại gửi tiền về cho cô con gái mua một cái nhà khác.

Ngôi nhà ba tầng lầu anh mua lúc đầu được đứa con trai thứ, Trường Thành, ở lại chăm sóc đến bây giờ.

Cũng tạm yên, ba đứa con có ba cái nhà, mơ ước của anh đã thành.

Khi anh nghe cô con gái út bán cái nhà của cô hai tháng sau đó để lấy tiền đưa cho người mẹ chồng hùn mua một cái nhà khác lớn hơn và nhà này do bà mẹ chồng của cô đứng tên, anh buồn vô cùng.

Những cố gắng của anh tiêu thành bọt biển. Anh tỏ vẻ rất lo lắng cho cô con gái út về việc cô làm dâu nhà người ta. Không biết người ta có thương con mình không.

Sau này, khi sống chung cùng tôi, có một lần anh than thở về điều này, nhưng vì tôi mãi miết bận rộn làm việc mà xao lãng, không tập trung vào câu chuyện. Bây giờ anh mất rồi, tôi vô cùng hối tiếc, thì cũng đã quá muộn. Nhưng dù sao đi nữa tôi cũng còn chút an ủi cho riêng tôi vì tôi cũng đã xoa dịu anh một phần nào nỗi lo lắng:

- Không sao đâu anh, thời buổi này ít còn cảnh mẹ chồng nàng dâu anh à. Dù sao đi nữa, con gái của anh cũng là đứa có học, có sắc, có đầu óc, nó không đến nông nổi nào đâu. Dựa theo những gì anh đã kể về Tuyền, em thấy, Tuyền rất thông minh và khôn khéo lắm.

Vụ mua bán nhà cửa là do các con của anh bên Việt Nam kể lại cho tôi nghe khi tôi gọi các cháu để lấy thêm tài liệu cho quyển sách này.

Sẵn trong dịp này, tôi xin phép với quý vị cho tôi nói một chút về việc bảo lãnh các con của anh. Vì có rất nhiều vị thính giả thắc mắc hỏi tôi rằng tại sao Sĩ Phú qua Mỹ đã lâu mà không bảo lãnh con qua Mỹ sớm. Lại có người trách rằng anh đã không làm tròn phận sự của một người cha, vân vân ... và vân vân...

Tôi xin nói sơ qua trường hợp của anh.

Ngày xưa bảo lãnh bà con từ Việt Nam sang Mỹ không nhanh như bây giờ. Cứ mỗi 6 tháng, là người ta bắt người bảo lãnh phải cập nhật hóa giấy tờ.

Trường hợp anh Phú cũng vậy.

Anh than thở cứ mỗi 6 tháng là phải nộp thêm hồ sơ để bổ túc mà ròng rã 10 năm trời, con anh vẫn không qua được. Lần nào anh khiếu nại thì họ cũng bảo chờ. Cho đến khi anh nghỉ làm việc, và công việc làm ăn buôn bán bị thất bại lỗ lã, họ lấy lý do là anh không đủ điều kiện về tài chính để bảo lãnh cho con anh. Họ gửi cho anh một văn thư xác nhận là hồ sơ của các cháu sẽ thuộc vào loại không thể đi sang Mỹ được và họ sẽ không tái xét trường hợp này. Sau này khi anh kể cho anh Nam Lộc, một người bạn thân và cũng là một chuyên viên về Di Trú và Tị Nạn rất quen thuộc với cộng đồng Việt Nam tại miền Nam California trong suốt một phần tư thế kỷ qua, thì được anh Nam Lộc cho biết rằng, anh có thể tìm một người quen thân nào đó để đứng ra lo bảo trợ vấn đề tài chính giúp anh. Anh Nam Lộc cũng đã cho tôi biết Sĩ Phú đã nói với anh như sau:

- Trong hoàn cảnh này, với trách nhiệm đòi hỏi nặng nề như thế, ai mà còn có thể đứng ra để lo giùm tôi nữa ?

Sau này, tôi đã nhiều lần xin anh cho tôi được phép đứng ra lo việc bảo trợ tài chính cho các con anh, như tôi đã từng làm cho rất nhiều người khác, nhưng mỗi lần, anh đều từ chối. Anh không muốn các con của anh là một gánh nặng cho tôi.

Nhưng, tôi biết vấn đề tài chính không phải là lý do chính khiến họ khước từ. Tôi xin dẫn chứng một câu chuyện có thể giúp quý vị hiểu rõ vấn đề hơn.

Năm 1980 mẹ tôi bảo lãnh người con ruột, là em trai ruột của tôi sang Mỹ. Người em tôi, dĩ nhiên là mang họ cha như tất cả chúng tôi, nhưng vì người bảo lãnh là mẹ tôi, mà ở Việt Nam, phong tục của ta là người vợ không có đổi họ theo họ chồng, nên họ của em tôi và mẹ tôi không giống nhau. Thế mà người Mỹ họ nhất định không cho em tôi sang, dù cho trong khai sinh của em tôi có cùng họ với cha tôi, mà cha tôi là chồng của mẹ tôi. Nếu người bảo lãnh cho em tôi là cha tôi, thì em tôi đã được qua rất nhanh, nhưng vì cha tôi đã mất từ lâu, mẹ tôi bảo lãnh mới gây ra có sự. Chúng tôi là anh chị em ruột cũng có thể bảo lãnh được cho em, nhưng vì nghĩ rằng liên hệ giữa mẹ và con nhanh hơn, dễ hơn nên mới nhờ mẹ tôi đứng ra bảo lãnh, vì thế mới bị rắc rối.

Sau 14 năm trời, em tôi cũng không qua được, tôi viết rất nhiều thư cho Tòa Đại Sứ Mỹ bên Thái Lan, nhờ người đưa tận tay, họ cũng đều lấy lý do là em tôi không qua được vì họ tin là nó không phải là con ruột của mẹ tôi. Sau 14 năm chịu đựng, tôi liên lạc và viết thư cho Dân Biểu Cộng Hòa là ông Robert Dornan thời bấy giờ, kể rõ sự tình và nhờ ông can thiệp, 2 tháng sau, em tôi được qua Mỹ đoàn tụ gia đình.

Bây giờ tôi xin trở lại vấn đề tại sao anh Sĩ Phú không đem con qua Mỹ được, kể cả sau này khi anh sắp mất, tôi đã làm tất cả những gì có thể làm để đem các cháu qua cho chúng gặp mặt bố lần cuối cùng, nhưng cũng thất bại.

Lý do là vì anh và mẹ các con anh sống chung không hôn thú. Vì thế đối với luật pháp Mỹ, các cháu là những đứa con ngoại hôn. Dù khai sinh có để tên anh là cha đi nữa, nhưng khi tình trạng gia đình của hai người vẫn là độc thân, người Mỹ sẽ khó mà tin các cháu là con của anh và

người đàn bà đó.

Theo tôi nghĩ, hôn nhân là một sự ràng buộc gia đình được luật pháp công nhận, sau khi thành chồng vợ, đứa con của hai người mới được xem là con của họ theo pháp lý. Nếu hai người sống chung với nhau không hôn thú, họ có thể suy luận ra hàng chục lý do rằng các cháu không phải là con ruột của anh. Chẳng hạn như họ có thể suy ra rằng các cháu là con riêng của bà ấy với một người nào khác được anh nhận làm con, vân vân và vân vân. Với lý lẽ đó, người Mỹ không chịu cho phép các con anh qua.

Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo của Thánh Đường Sài Gòn là người đã cùng tôi hết lòng tận tâm đứng ra xin bảo đảm cho ba cháu được qua thăm bố trước khi anh nhắm mắt từ giã cõi đời đã cho tôi biết:

- Tôi có nói chuyện với Tòa Tổng Lãnh Sự ở Saigon và hỏi lý do nào mà họ từ chối cấp chiếu khán cho ba đứa con anh Phú sang Mỹ, họ cho tôi biết vì con anh là con ngoại hôn.

Mà quả thực, khi đưa con thứ nhì của anh được kêu đi phỏng vấn, kết quả cũng vậy. Theo lời cháu kể, cháu là giám đốc của một công ty khá lớn bên Việt Nam, lại là kỹ sư điện toán, có nhà cửa đàng hoàng (nhà của bố Sĩ Phú mua cho) và bên vợ cháu rất khá giả, nhưng cháu vẫn bị họ đánh rớt rất nhanh chóng mà không cần xem xét gì thêm.

## Chương Bảy

### Người Đi Qua Đời Anh

Anh kể cho tôi nghe cả cuộc đời anh trong những tháng ngày đầu tiên yêu nhau. Chúng tôi tâm sự với nhau về những cuộc hôn nhân trước, những nỗi khổ tâm mà chúng tôi đã trải qua trong đời.

Trước sau như một, và mãi cho đến những ngày cuối cùng, kể cả trong lời trời trần, lúc nào anh cũng chỉ nói về 2 người đàn bà đã đi qua đời anh như là vợ của anh. Đó là cô Kim Uyên và cô Châu. Anh nói:



- Suốt 25 năm qua, anh chỉ có 2 người đàn bà này, và họ là hai người duy nhất. Còn tất cả những ai khác chỉ là sản phẩm tưởng tượng của nhân thể mà thôi. Em chỉ cần biết như vậy cho anh là đủ rồi. Và nhớ, đừng bao giờ biện hộ cho anh, nếu có ai nói gì, em nhé !

Cũng trong dịp này, anh tâm sự với tôi về một nữ ca sĩ, tôi xin gọi cô là KL.

Vừa nghe đến tên cô, tôi cứ nhất định nói với anh:

- Anh ơi, cô ấy là người yêu của ông Tổng Thống Thiệu mà anh. Em biết mà !

- Không có ông Tổng Thống Thiệu nào hết. Ngọc Lan à, em hãy nghe anh vì chính anh là nhân vật chính đây !

Tôi mở đôi mắt tròn xoe:

- Anh là nhân vật chính ? Thật không anh ?

- Vâng, rất thật !

Rồi anh kể:

- Cô ấy không có gì với ông Thiệu hết. Tin đồn bà Thiệu ghen vì cô có con với ông Thiệu, rồi tống cô qua bên Đức là một chuyện hoàn toàn bịa đặt, một chuyện dựng đứng trắng trợn một trăm phần trăm. Cô là một người đàn bà rất tốt. Từ cái thuở vừa biết yêu, cô đã đem lòng yêu thương anh tha thiết. Ngay cả trong ngày sinh nhật 21 tuổi, cô bất chấp tất cả dư luận, luôn cả gia đình, để công khai biểu lộ tình yêu của cô cho anh. Nhưng anh lúc nào cũng chỉ xem cô ấy là một người bạn tốt. Đúng nghĩa một người bạn, không hơn không kém. Vừa mới lớn lên, vừa biết yêu, cô ấy đã yêu thương anh cho đến lúc có chồng, thì giờ đâu mà có dư cho ông Thiệu ? Ông Thiệu chưa bao giờ có mặt trong cuộc đời kể cả trong đầu óc của KL nữa. Ông Thiệu không có một dính dáng nào với KL cả. Gia đình cô ấy không muốn cô lấy anh, vì chê anh là ca sĩ, nghệ sĩ, nghèo, sợ cô ấy sẽ sa ngã với anh, nên họ mới tìm cách tống cô đi qua bên Tây Đức. Họ nhờ một cựu sĩ quan Không Quân mà anh biết, đang sống bên Tây Đức, lo liệu giấy tờ để xin cho cô được đi du học. Sau khi đến nơi đến chốn, mọi chuyện êm xuôi, nhờ có một sự mai mối nào đó, cô lấy chồng, một bác sĩ, sự việc ấy cũng chỉ là một diễn tiến bình thường mà thôi. Em đừng

bao giờ nghĩ cô ấy là bồ ông Tổng Thống Thiệu như bao nhiêu người khác đã nghĩ, oan cho ông Thiệu và cô ấy lắm !

- Em thật không ngờ, hoàn toàn không giống như những gì em đã từng được nghe về cô ấy.

Rồi anh kể tiếp:

- Em có biết không, đêm cuối cùng trước ngày lên máy bay sang Tây Đức, cô có mời anh đến nhà riêng của cô, một mình với anh, cô tỏ tình và muốn làm người yêu của anh trong đêm ấy. Khi thân cận gần gũi, anh mới khám phá ra rằng, cô ấy còn trinh trắng, anh biết chắc chắn như vậy !

Anh có vẻ xúc động, ngừng một chút, rồi tiếp tục:

- Anh vỡ lẽ, anh bối rối, nhưng anh mừng cho cô ấy. Vì biết giá trị của cô như vậy, nên anh lại càng muốn gìn giữ và tránh xa để cho cô ra đi. Anh không dám chạm vào người cô KL trong đêm ấy em à, anh sợ lắm (Nguyên văn lời Sĩ Phú). Vị bác sĩ chồng cô ấy là người biết rõ giá trị của vợ mình hơn ai hết. Thế em có bao giờ nghe anh ta thanh minh về chuyện người vợ của anh ta với ông Thiệu không ? Anh ta không cần phải làm gì hết. Giá trị của KL là ở những gì nguyện vẹn cô để dành cho người chồng cô ấy, chứ đâu phải do ở cửa miệng của người đời đâu em. Chính vì vậy, mà anh phải nói lên những lời này với em, nhân thế đã bôi nhọ cô, cô ấy bị oan vô cùng. Bao nhiêu năm nay, bao nhiêu người đã nói oan cho cô cũng chỉ vì những lời đồn vô căn cứ. Anh là người duy nhất biết được sự thật về cô ấy ngoài chồng cô.

Mặc cho ai nghĩ gì thì nghĩ và mặc cho cô ấy nói gì thì nói, anh luôn luôn và mãi mãi xem KL như một người bạn thân rất quý. Cô có một tấm lòng rất tốt mặc dù đôi khi ăn nói hơi lung tung và om xòm làm cho người ta hiểu lầm. Còn xem cô như một người yêu thì không bao giờ. Anh quen biết chồng của cô ấy và anh ta rất quý anh.

Em đừng bao giờ phải thắc mắc về người đàn bà này nữa. Anh nhấn mạnh: “ Cô ấy không bao giờ ở trong đầu anh, không bao giờ trong tim anh hay sách vở của anh. Từ ngày quen biết cô đến giờ, anh chưa bao giờ có một liên hệ tình cảm không đứng đắn nào với KL cả ngoài tình bạn tốt đẹp bao lâu nay, cũng như ông Tổng Thống Thiệu, ông ta chưa bao giờ chạm được vào người cô ấy, và ông ta đúng, khi đã nói là ông không có một liên hệ nào với KL cả”.

Anh nói tiếp:

- Anh luôn luôn cố gắng giữ tiếng tăm cho trong sạch, không vì một lý do nào mà anh lại làm cho nó vẩn đục. Anh không những giữ tiếng cho anh, mà anh còn mong gìn giữ tiếng tốt cho binh chủng Không Quân nữa. Cái gì anh làm, anh đều nghĩ đến Không Quân. Anh có trách nhiệm với Binh Chủng Không Quân vì chính anh đã góp phần gầy dựng nên binh chủng này. Anh có trách nhiệm phải gìn giữ tiếng thơm cho họ.

Tôi lặng người đi, vô cùng xúc động, không nói được lời nào. Tôi biết anh đã trút hết bao nỗi lòng của anh cho tôi, và đấy là những gì Sĩ Phú nói về KL.

Trong tinh thần tôn trọng người đã khuất và vì lời hứa của tôi với anh, tôi thuật lại nguyên văn những gì anh nói không thêm không bớt. Tôi tin Sĩ Phú hoàn toàn, vì sau năm năm quen và gần gũi anh, tôi biết Sĩ Phú luôn luôn nói sự thật, anh không bao giờ nói thêm hay nói bớt bất cứ một sự việc nào. Đây là một người đàn ông tôi rất thán phục, anh chịu trách nhiệm về lời nói và rất thận trọng khi nói về một ai. Trong lối tiếp xử, anh rất thận trọng và rất dịu dàng nên anh tạo ra một tình cảm thân ái và kính phục từ người đối diện rất dễ dàng.

Mời quý độc giả theo dõi một đoạn phỏng vấn KL sau đây, bài phỏng vấn này đã được đăng trên Kịch Ảnh Magazine số 9 xuất bản vào tháng 8 năm 2000 tại Houston tiểu bang Texas:

- Tại sao đang thành công và tiếng hát của cô đang được nhiều người ái mộ mà cô lại bỏ đi Tây Đức ? Đây có phải là đáp số của một bài toán khó giải của gia đình cô ?

- Ba Má tôi muốn tôi đi ngoại quốc học, vì hồi đó có phong trào du học, nhưng vì tôi không giỏi ngoại ngữ để xin đi Mỹ hay Pháp nên đành chọn Đức Quốc vì lúc đó xin đi du học tại Đức không cần thi sinh ngữ.

- Đây là câu hỏi cuối cùng, nhưng cũng là câu hỏi hóc búa nhất. Cô có thể trả lời một cách thành thật hay không?

- Cứ việc hỏi tự nhiên ! (Cười)

- Cô nghĩ thế nào về lời đồn cô với cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ? Đúng hay sai ?

- Trước khi trả lời HV, tôi xin phép được kể một câu chuyện ngắn có thật:

Cách đây không lâu, nhân dịp xuống Cali, được đài phát thanh... mời lên phỏng vấn, ngoài phòng thu thanh, người xướng ngôn viên của đài hỏi tôi: "Lúc này on air trên đài mình ngại không hỏi KL điều này. Bây giờ L có thể cho mình biết L có cảm tưởng gì khi bồ với một vị Nguyên Thủ Quốc Gia?"

Tôi nói: "Trước khi trả lời câu hỏi của chị, cho phép L hỏi chị một câu: Chị có cảm tưởng gì khi bồ với một vị Nguyên Thủ Quốc Gia ?

Cô xướng ngôn viên lắc đầu quày quặt, xua tay : Tôi đâu có bao giờ bồ với Tổng Thống mà biết cảm tưởng !

Tôi bèn trả lời : Đó thấy không, tôi cũng vậy. Có bồ đâu mà biết !"

- Như vậy là L phủ nhận tin đồn ? Nhưng không có lửa sao có khói. Có bao giờ cô được mời vào dinh hát riêng cho TT Thiệu, hay ăn uống, đi chơi chung, có người nhìn thấy rồi thêu dệt ra không ?

- Không, trăm lần không, vạn lần không. Tôi không hề gặp ông Thiệu. Đồn gì mà ác ôn làm tên tôi chết theo tin đồn ! Nếu như đồn tôi với một người nào đó dù bình thường, mà trước kia tôi đã từng yêu thương rồi giờ đây người đó có ngồi xe lăn, bán thân bất toại nằm chờ chết, như... Sĩ Phú, thì tôi sẽ nhận là CÓ. Còn Tổng Thống hay vua chúa mà tôi không hề có liên hệ thì suốt đời tôi vẫn nói là KHÔNG !

- Cô vừa nhắc đến Sĩ Phú. Vậy cô có liên hệ gì ?

- Khi còn ở Việt Nam, tôi đã từng yêu thương Sĩ Phú. Sau này, khi cả hai đã lập gia đình, thì chúng tôi trở thành bạn thân. Tôi vừa đi thăm Sĩ Phú ở Cali về. Chắc anh ấy không còn sống được bao lâu nữa. Tôi rất buồn. Khi đến thăm, anh đã nói với tôi những lời như trăng trời. Cầu mong có một phép lạ nào đó giúp anh bình phục lại"

Đối với tôi, những lời nói trước sau như một của Sĩ Phú đã một phần nào làm sáng tỏ một nỗi oan ức mà cô KL đã phải chịu đựng trong bao nhiêu năm qua.

Có thể một vài người sẽ tin tôi, có thể sẽ không, tuy nhiên, tôi chỉ có thể kết luận như thế này:

Sự thật là sự thật. Sự thật đã được nói lên bằng chính hai nhân vật chính, Sĩ Phú và KL bằng với tất cả sự thành tâm của họ. Và nhất là với Sĩ Phú, đây là những lời tâm tình cuối cùng của anh với tôi về KL. Nhưng nếu người ta không tin sự thật, mà còn muốn đi tìm một sự không thật để mà tin, thì đó là cái quyền của họ. Vì con người là con người, cái tốt rất khó nói hoặc khó tin, nhưng cái không tốt rất dễ nói và dễ tin.

Ở đây, tôi chỉ ghi chép lại một cách vô tư mà thôi vì tôi rất trọng lời nói của Sĩ Phú và không vì một lý do nào mà phải bào chữa cho cô KL. Thật ra, cô cũng đã từng lên một hai đài phát thanh ở Little Saigon nói lung tung về cảm tình của cô dành cho Sĩ Phú, cô đã từng làm cho chúng tôi nhức đầu, nhức óc mấy ngày, nhưng đó chỉ là vì cô vụng nói, nên đã gây ra bao sự hiểu lầm. Tôi xem đấy chỉ là chuyện nhỏ nhặt trong đời sống không đáng kể. Cái quan trọng là nhân phẩm của cô đã bị hiểu lầm trong bao năm qua, cần phải được sáng tỏ nếu có cơ hội.

Nhưng như thế là tôi làm trái lại lời dặn dò của anh Sĩ Phú, anh đã từng khuyên tôi, là đừng bao dính chính cho anh vì sự thật lúc nào cũng là sự thật. Nhưng, em xin lỗi linh hồn anh và cầu mong anh tha thứ nếu em phải nói lên sự thật về anh và KL.

Ngày xưa, tôi rất thích xem cô hát trên TV vì đối với tôi cô rất xinh đẹp. Nếu như cô và Sĩ Phú mà có đem lòng yêu thương nhau ngày ấy, thì tôi cũng không thể nào trách họ được, vì cô và Sĩ Phú rất xứng đôi, trai tài gái sắc. Ngoài anh Sĩ Phú ra, hơn ai hết, tôi biết rõ tình yêu cô dành cho Sĩ Phú trong suốt 30 năm như thế nào. Tôi đã từng đưa cô vào nhà thương thăm anh Sĩ Phú, sau đó tôi lại chở cô về. Cô đã tỏ ra là một người đàn bà đáng quý, rất chung thủy với kỷ niệm và là một người bạn rất trung tín. Một người đàn bà, mà suốt đời chỉ biết đến một mối tình mà thôi thì còn lòng dạ nào mà nghĩ đến người đàn ông khác, chẳng hạn như ông Tổng Thống Thiệu ?

Có người lại hỏi:

- Thế cô ấy đã có chồng con, tại sao còn đi thương người khác ? Bộ cô ta không sợ chồng cô ta

ghen hay sao?

Đó là một câu hỏi rất thông thường, nhưng đèn nhà ai nấy sáng. Tôi không muốn đào sâu vào câu chuyện này. Tôi không muốn nói tình yêu của cô cho Sĩ Phú là cao quý và bất hủ, nhưng tình yêu ấy rất trong sạch và cũng là một tình bạn đáng khen ngợi. Ở đời, một người đàn bà không có quyền để có một người bạn đúng nghĩa bạn, dù người đó là đàn ông hay sao ?

Nếu tôi không lầm thì Tổng Thống Thiệu đã từng nói:

- “Muốn biết về KL thì phải hỏi Sĩ Phú chứ, tại sao lại hỏi tôi ?”

## Chương Tám

### Ngọc Lan

Bấy giờ tôi mới nói lên những gì tôi nghĩ, và có lẽ, cũng là cảm nghĩ và thắc mắc của rất nhiều người:

- Em nghe người ta nói rất nhiều về anh, các anh Không Quân hào hoa phong nhã và bay bướm, lúc nào cũng có nhiều người đẹp bên cạnh và ăn chơi ghê lắm. Nhưng em không ngờ, và sẽ không bao giờ ngờ là sự thật quá khác biệt. Nếu em không quen anh và được chia sẻ tâm tình với anh, có lẽ em cũng sẽ tin những lời đồn đó, anh ạ !

- Chỉ một vài phần tử nào đó trong Không Quân đã tạo ra cái tiếng hào hoa phong nhã, bay bướm mà thôi, chứ không phải cứ Không Quân là hào hoa phong nhã và bay bướm. Không Quân cũng như các binh chủng khác, ban ngày xách máy bay đi vào lòng địch, buổi chiều nếu may mắn không bị đánh rơi, thì vác máy bay về. Chúng anh cũng xông vào lửa đạn như ai, cũng góp phần vào việc bảo vệ quê hương như tất cả mọi binh chủng khác nhưng lại bị gán cho là hào hoa phong nhã, bay bướm vân vân... (mặc dù hào hoa phong nhã không có gì là xấu, nhưng Sĩ Phú không thích bị gán cho cái từ ấy )

Rồi anh nói tiếp:

- Anh suýt nữa bị bắn rơi lúc còn ở Phi Đoàn, đạn bay vèo vèo bên đầu, nhưng chỉ bị sưng đầu gối mà thôi. Đến giờ phút này, anh vẫn còn bị ê ở đầu gối mỗi khi khiêng đồ nặng hay đi nhiều. Tuần nào tụi anh cũng thay phiên nhau chôn hai ba thằng bạn. Cuộc đời quả thật vô thường !

Anh nói tiếp:

- Trong hoàn cảnh chiến tranh, đành phải chịu vậy. Mới thấy người bạn hôm qua, hôm nay phải đi vót xác về. Đứa nào cũng ngán ngấm, không dám lấy vợ, vì không muốn người vợ mới cưới của mình trở thành góa phụ. Vì hoàn cảnh chiến tranh đau xót như vậy, nên Không Quân bọn anh phần nhiều đứa nào cũng hút thuốc, có lẽ để tìm một chút gì an ủi, bình an trong lòng. Anh cũng hút thuốc là vì vậy. Anh không có thấy bay bướm ở chỗ nào cả.

Anh ngừng một hồi lâu, rồi chậm rãi tiếp tục:

- Bây giờ trở lại với thắc mắc của em, yes, anh là một thằng đàn ông tuy rất khiêm nhường về thành quả của mình, nhưng rất hãnh diện về con người và nhân cách mình. Anh không phải là một người buông thả, ăn chơi trác táng thả mồi bắt bóng. Anh là người đàn ông sống rất mực thước, sống với khuôn khổ. Anh yêu một cuộc sống đạo hạnh, giản dị và dung hòa. Anh không thích đám đông. Không thích vật chất xa hoa hay đàn bà đẹp lộng lẫy, lại càng không thích nổi tiếng. Ừ, cứ cho anh là một ca sĩ nổi tiếng đi, nhưng anh lại không thích vũ trường và ánh đèn màu. Nơi mà anh thích nhất và muốn có nhất là một mái ấm gia đình, một tổ ấm của cuộc sống lứa đôi với người đàn bà mình yêu.

Rồi anh kể tiếp :

- Vài năm trước, anh có đến nhà vợ chồng một người bạn. Anh có dịp nhìn thấy cái bếp của gia đình nó, tròi ơi, anh không bao giờ quên. Cái bếp nó ấm cúng làm sao. Anh vào bếp mà ngỡ ngần không muốn ra, nó làm sao ấy, ấm cúng vô cùng. Anh nhìn tất cả mọi vật chung quanh, đều giản dị, thô sơ, không cầu kỳ, không bóng loáng để làm cảnh, mà là thật, rất thật. Những nồi niêu xoong chảo, những đĩa thức ăn nấu chín dậy lồng bàn, nồi canh nóng, nồi cơm dẻo thật thơm tho, làm anh thèm đến chảy nước miếng cái tổ ấm nho nhỏ ấm cúng đó.

Tôi nghe anh nói mà quận đau trong lòng, xót xa dâng đầy trong tim tôi.

Tôi thật không ngờ, và sẽ không bao giờ ngờ. Lúc đó tôi nghĩ nếu tôi nói ra chắc sẽ không ai tin. Là một người như Sĩ Phú mà lại phải đi tìm những cái rất tầm thường trong cuộc đời mà theo lẽ, anh phải có như một lẽ rất tự nhiên.

Tôi không ngờ, một Sĩ Phú, chỉ với một giấc mơ rất bình thường như vậy, mà đã hơn nửa đời người, vẫn còn cô đơn đi tìm.

Tôi thường hay nói với những người quen hay thính giả muốn tìm hiểu về anh:

- Giọng hát của anh như thế nào thì con người của anh như thế ấy : Từ tốn, dịu dàng, hiền lành và thật ngọt ngào.

Đó là những đức tính rất bình thường, rất tự nhiên của Sĩ Phú.

Có một lần, ở trong sở tôi làm việc, có người nói một sự việc về anh mà khi vừa nghe, tôi biết là không phải anh rồi, nhưng tôi vẫn về nhà hỏi lại, thì được anh trả lời:

- Khi người ta nói gì về anh, em đừng nên, và đừng bao giờ biện hộ. Sự thật thì lúc nào cũng là sự thật. Ở trên đời này, không có một sự việc nào mà người ta có thể che đậy, gian dối mãi, sớm muộn gì, sự thật cũng sẽ được phơi bày. Ngọc Lan ơi, nếu em biện minh cho anh, thì em sẽ vô tình làm cho người ta nói thêm những điều không đúng. Tội nghiệp họ, em vô tình khiến họ tạo ra cái khẩu nghiệp. Vì nói oan ức về người hay chửi rủa người là những nghiệp khẩu rất nặng, theo thuyết nhà Phật.

Anh nói không sai, từ đó về sau, mỗi khi tôi nghe điều gì không tốt về bất cứ ai, tôi không nói gì hết và bỏ đi nếu cần, và người nói sẽ phải ngừng lại vì chẳng còn ai nghe. Tôi tránh được cái nhức đầu không cần thiết, và người đối diện sẽ không vướng vào khẩu nghiệp.

Cuối tháng 3 năm 1996, anh gọi cho tôi biết anh sẽ xuống quận Cam để tham dự một đêm nhạc tại vũ trường Ritz. Show này là do anh Lê Bá Chư, chủ nhân của trung tâm băng nhạc Giáng Ngọc tổ chức.

Anh nói:



- Vì anh Chư là một người bạn cũ của anh, nên anh muốn xuống để chung vui với anh Chư, chứ còn tháng Ba, tháng Tư là hai tháng trong năm mà anh rất bận rộn, ít có bao giờ đi đâu.

Anh không cho tôi biết anh sẽ xuống lúc nào và bằng chuyến bay nào. Và đây cũng là một đặc tính nữa của anh, anh không muốn tôi phải ra phi trường đón vì anh rất sợ làm phiền. Anh sợ tôi phải hấp tấp bỏ những công việc đang làm dang dở vì anh.

- Ngày xưa khi cái thuở đi show còn nhộn nhịp, một tháng người ta mời anh đi Âu Châu mấy lần, mãi rồi, đi đi về về như cơm bữa, bà ấy không ra phi trường đưa đón nữa, anh phải tự mình tìm phương tiện di chuyển lấy. Vì thế cho nên anh quen rồi, và hơn nữa, anh không bao giờ muốn làm phiền ai, anh cũng muốn có sự tự do cho chính anh. Anh không thích bị lệ thuộc vào người khác. Khi cần thì cứ nhảy lên xe mà đi, chứ không muốn chờ đợi người khác đưa đón mình.

Tôi khăng khăng đòi ra phi trường đón anh, nhưng anh nhất định từ chối dù rằng đây là cuộc gặp gỡ đầu tiên sau bảy tháng quen nhau.

Buổi chiều, ngồi làm việc trong sở, tôi vặn radio lên, tình cờ nghe được cuộc phỏng vấn của một đài phát thanh dành cho trung tâm Giáng Ngọc. Tôi nghe nữ xướng ngôn viên Thụy Trinh giới thiệu nam danh ca Sĩ Phú đã đến quận Cam và mời anh nói một vài lời với thính giả. Lúc ấy tôi mới biết là anh đã đến nơi.

Trong chương trình đó, một thính giả đã hỏi anh:

- Anh Sĩ Phú có người yêu không ?

Anh trả lời:

- Ở cái tuổi của tôi, cái mà tôi quý nhất trên đời này bây giờ là một người bạn đồng hành. Một người luôn luôn sát cánh với mình cho đến hết cuộc đời. Tôi cần một người bạn đồng hành hơn là cần một người yêu.

Năm giờ chiều hôm ấy, anh gọi điện thoại cho tôi ở sở.

- Em đó hả, anh đây cưng !

Đó là cú phone đầu tiên anh gọi vô sở tôi. Anh không thích gọi vô sở của bất cứ ai. Anh đã từng nói:

- Chỉ trừ trường hợp khẩn cấp chứ còn bình thường thì anh luôn luôn gọi sau giờ làm việc. Vì gọi vô sở, nếu có chuyện gì phiền muộn, mình làm người ta phân tâm, không làm việc được, mình vô tình hại người ta.

Vì tôi thuyết phục mãi, anh mới chịu gọi tôi lần này.

- Dạ em đây anh, em có nghe anh líu lo trên đài phát thanh trưa nay.

- Bây giờ anh rảnh rồi đó cưng ! Chiều nay, anh sẽ gặp em ở đâu ?

- Thưa anh ở nhà hàng SL, anh biết nó ở đâu không ?

- Em cứ cho anh địa chỉ đi, anh sẽ tìm đến.

Tôi cho anh biết nhà hàng SL ở khu thương xá nào và chỉ đường cho anh.

Anh dặn tôi:

- Em cứ từ từ mà làm việc. Đừng vì anh mà xao lãng công việc nhé ! Mình còn rất nhiều thì giờ chiều nay em à !

- Dạ vâng, cảm ơn anh. Em sẽ không hấp tấp đâu.

Buổi chiều, khi tan sở, tôi lái xe đến nhà hàng SL như đã hẹn.

Thật ngẫu nhiên ! Tôi và anh cùng đến nơi một lượt.

Anh ra khỏi xe, đi nhanh đến xe của tôi và mở cửa. Hai chúng tôi nhìn nhau, trong lòng cùng

thấy hân hoan. Anh đưa tay diu tôi ra khỏi xe, rất vui mừng gặp lại nhau sau 7 tháng trời xa cách. Hai chúng tôi ôm nhau thật lâu, mừng mừng tủi tủi. Tôi còn nhớ, anh đưa tay vuốt tóc tôi, nụ cười của anh thật chứa chan hy vọng vào tương lai.

Hôm ấy, anh mặc chiếc quần tây đen, áo sơ mi trắng không cà vạt, áo da khoác ngoài màu đen. Còn tôi mặc nguyên bộ complet đen rất tiệp màu với anh.

Lúc ấy, trông anh thật giản dị và thật trẻ trung.

Tôi quen với nhà hàng SL rất thân nhưng họ không ngờ tôi quen với anh Sĩ Phú. Khi thấy chúng tôi bước vào, họ ngạc nhiên thích thú, quẩn quít bên chúng tôi suốt buổi tối hôm ấy. Chị Bảy, Sương, Trí đều vui mừng vì vừa biết được chúng tôi quen nhau, họ hết lời khen anh Sĩ Phú. Anh trông rất trẻ, hoạt bát, khiêm nhường, nhã nhặn, anh đã chiếm hết cảm tình của họ rồi. Một vài thính giả của anh cũng tò mò nhìn anh, từ bàn ăn, khẽ gật đầu mỉm cười chào anh.

Sương và chị Bảy cứ khen là anh còn rất trẻ và luôn ca ngợi giọng hát của anh.

Các cô cũng không ngần ngại khen tôi hết lòng với anh làm tôi ngỡ ngàng quá chừng. Tôi sợ anh nghĩ là chúng tôi một phe, căn dặn nhau trước để khen nhau trước mặt anh.

Nhìn nét bối rối của tôi, anh cười rất hiền và đùa bảo tôi:

- Anh đọc được hết ý nghĩ của em rồi, không sao đâu, các cô có dặn dò nhau trước rồi thì có sao đâu.

Tôi bật cười:

- Anh Phú hay thật ! Sao anh biết Lan nghĩ gì ?

- Dễ ợt.

Anh chợt hỏi tôi:

- Hồi trưa này em có nghe chương trình của anh Lê Bá Chư không ?

- Dạ em có nghe anh ạ !

- Khi anh nói về người bạn đồng hành, anh nghĩ đến em nhiều lắm, anh nói về em đấy !

- Vậy hở anh ? Em không để ý. Em không ngờ.

Rồi anh gấp những thức ăn ngon nhất vào chén cho tôi. Anh sẵn sóc miếng ăn cho tôi rất cẩn thận. Bây giờ nghĩ lại, không những anh sẵn sóc miếng ăn rất kỹ cho tôi ngày hôm ấy, mà cả cho 5 năm sau, cho đến khi anh bị bệnh nặng không còn gấp thức ăn được nữa thì thôi?

Viết đến đây, tôi nghẹn ngào, nhìn tấm ảnh lớn để trước quan tài của anh ngày nào, giờ đây trước mặt tôi, trên chiếc máy vi tính. Đôi mắt thật tình tứ, vương vấn nỗi buồn muôn thuở của anh nhìn tôi xót xa, không cầm được xúc động, tôi bật khóc. Nước mắt tôi rơi đầy trên cái bàn đánh của máy vi tính.

Đương trẻ thế ngờ đâu anh mất

Anh ơi anh, sự thật không ngờ

Nhìn nhau lệ ứa mắt mờ

Mất người trong ảnh, bây giờ tìm đâu ?

(Nhìn ảnh- Thơ tiền chiến của Tương Phố)

Trang sách này, giọt nước mắt này, tâm sự này em xin gửi trọn về anh yêu dấu, Sĩ Phú.

Đã hơn hai tháng từ ngày anh ra đi, không một ngày nào mà tôi không cầu nguyện cho anh.

Tôi nhớ đến lời trời trần của anh, 12 ngày trước khi anh từ trần:

- Em phải viết đúng sự thật về anh, về những gì anh đã nói với em, em nhớ nhé Ngọc Lan !

Đừng thêm bớt, nếu em viết sai, anh sẽ trở về bóp cổ em đấy.

Tôi không ngờ anh nói lên câu ấy, tôi nhìn anh trên trời :

- Bóp cổ ? Wow? Em hứa với anh là em sẽ viết lên sự thật, và em sẽ giữ lời hứa vì không muốn bị anh bóp cổ !

Sau buổi cơm tối, chúng tôi ở lại SL thật lâu để trò chuyện đến khi nhà hàng đóng cửa. Những người bạn ở SL lưu luyến tạm biệt chúng tôi.

Anh đưa tôi ra xe, anh nói:

- Thôi đêm đã khuya, mình chia tay đi em. Ngày mai em còn phải đi làm. Thôi em về ngủ sớm đi.

- Thế còn anh, tối nay anh đi về đâu ?

- Anh về nhà của anh Phòng, anh chị ấy đang chờ anh.

Anh Phòng là một người anh kết nghĩa với anh Sĩ Phú. Nhà anh Phòng ở không xa khu Little Saigon lắm và là nơi anh Phú cư ngụ mỗi khi từ San Jose xuống Quận Cam.

- Làm sao em liên lạc được với anh ? Tối mai là đêm nhạc rồi, em có còn gặp anh nữa hay không ?

- Em cứ chờ anh ở đó, anh sẽ tìm em.

Chúng tôi chia tay liền sau đó.

Ngày hôm sau tôi đi làm như thường lệ, anh không gọi cho tôi, mà tôi cũng không biết anh ở đâu mà gọi anh. Anh kín đáo như vậy đó.

Nhưng tôi tin rằng hãy còn quá sớm để đòi hỏi nhiều nơi anh. Nếu anh muốn nói chuyện với tôi, anh sẽ tìm tôi.

Buổi chiều hôm ấy, anh gọi tôi để nhắn nhủ một vài lời về đêm nhạc.

Chín giờ rưỡi tôi đến Ritz. Biết là giờ này anh chưa đến, nên tôi đi kiếm một cái bàn để ngồi chờ anh.

Đây là lần thứ hai tôi đến Ritz, cả hai lần đều là vì anh Sĩ Phú.

Tôi không bao giờ thích những nơi chốn náo nhiệt, nhất là vũ trường, mà lại đến một mình như thế này thì thật là chuyện hiếm có. Tôi không cảm thấy thoải mái chút nào, nhưng vì anh hát ở đó, tôi buộc lòng đến để gặp anh.

Ban nhạc đã bắt đầu, các ca sĩ thường trực của vũ trường lần lượt ra trình diễn. Nhưng anh thì chưa thấy đến.

Mãi đến 11 giờ đêm, anh mới vào.

Tôi mời anh ngồi và bắt đầu hỏi anh:

- Ngày hôm nay có gì lạ không anh? Anh chị Phòng vẫn mạnh khỏe bình thường hử anh?

- Cảm ơn em, anh chị ấy vẫn bình thường. Em đến lâu chưa ?

- Em đến lúc 9 giờ30, trông chờ anh này giờ không thấy, em tưởng là anh không đến, em tính đi về rồi đó !

- Anh chị Phòng giữ anh lại nói chuyện, lâu lâu anh em gặp nhau một lần mà. Vả lại, anh ngủ dậy trễ sáng nay. Đêm hôm qua em ngủ được không ?

- Cảm ơn anh, em ngủ ngon lắm !

Anh kêu nước ngọt cho hai chúng tôi.

Anh ngồi với tôi một lúc, sau đó người ta giới thiệu anh lên sân khấu, anh xin phép tôi cho anh đi lên. Đêm ấy, anh không có dịp hát riêng một bản nhạc nào cho khán giả, nhưng anh và ca sĩ Hà Thanh đã hát chung với nhau nhạc phẩm Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa.

Khi giới thiệu bản nhạc này và những kỷ niệm, anh khôi hài dí dỏm:

- Thưa quý vị, Không biết cô Hà Thanh như thế nào chứ còn tôi và cô ấy thì không có một kỷ niệm nào... ướt át cả.

Khán giả cười ồ lên.

Vừa xong bản nhạc, anh bước chân xuống hậu trường là gặp ngay ca sĩ KL đang chờ ở đó.

Vì nể cô, anh ngồi lại nói chuyện với cô KL và các ca sĩ khác suốt đêm, bỏ tôi ngồi một mình cô đơn. Khi cô lên sân khấu để hợp ca, anh chạy mau về bàn tôi, anh rên nho nhỏ:

- Cô ấy đạp cái gót nhọn của đôi giày cô lên đôi giày của anh nhiều lần, thiếu điều cô ấy muốn nghiền nát chân anh ra, anh đau quá !

Tôi ngạc nhiên kêu lên:

- Tại sao anh lại để như vậy ? Sao anh không kêu lên cho cô ấy biết và về đây ngồi với em ?

Anh làm thinh. Mãi một lúc sau, anh ghé thật sát vào tai tôi nói nhỏ:

- Từ mãi bên Tây Đức qua gặp anh. Thôi, không có gì hết, đừng nghĩ gì hết nghe em, hãy tội nghiệp và nhân nhượng người ta !

Sĩ Phú là như vậy. Cái gì anh cũng chịu đựng vì không muốn làm đau lòng ai, dù cho sự chịu đựng gây cho anh bao nhiêu thiệt thòi và rắc rối trong cuộc đời.

Sau đêm hát, anh và tôi đi tìm một chút gì để ăn. Anh bảo tôi để xe lại để đi chung một xe với anh. Khi anh vừa rời máy xe, có một số thính giả từ đâu chạy đến, vịn vào xe của anh và nhìn vào trong thăm hỏi. Có một anh đưa tay cho anh bắt và tha thiết nói:

- Anh Sĩ Phú, anh khỏe không anh ? Em là thính giả của anh, em rất thích tiếng hát của anh.

Sĩ Phú tươi cười và cảm động đáp lại:

- Cảm ơn em, anh cũng mạnh. Hôm nay em vui không ?

Người thánh giả trẻ vội nói :

- Vui lắm anh, anh nên hát thêm nhiều đi anh. Tụi em thích nghe anh hát lắm !

- Cảm ơn em, anh sẽ lần lần hát trở lại...Chào em...

Anh có vẻ bối rối vì sợ tôi buồn về vụ cô KL, nên lái xe loanh quanh. Mãi một lúc sau anh mới tìm ra đúng đường. Cả hai chúng tôi đều yên lặng, không ai nói với ai một lời.

Khi sắp đến khu Little Saigon, anh hỏi tôi:

- Em có biết nhà hàng nào còn mở cửa giờ này không ?

- Em có nghe quảng cáo trên đài phát thanh rất nhiều về nhà hàng KT mở cửa suốt đêm hay nửa đêm gì đó, anh muốn đi thử không ?

- Ở đâu vậy em ?

- Ngay trên đường Bolsa, trước chợ Bolsa Super Market đó anh.

Vào tiệm, tôi kêu một tô mì tôm cua, còn anh thì một tô cháo cá.

Anh khen cháo ngon và hỏi tôi:

- Em ăn ngon không ?

- Được lắm anh à !

Anh nhìn tôi ái ngại, anh biết tôi rõ lắm. Dù chỉ mới gặp nhau, nhưng vì qua những ngày tháng tâm tình, anh biết tính tôi rất khó khi đi ra ngoài ăn uống vì tôi lúc nào cũng cẩn thận và rất sạch sẽ. Tôi chỉ đến những nơi nào quen biết, vì tôi biết chủ nhân của nhà hàng đó và việc họ



điều hành bếp núc như thế nào.

Đây là một vấn đề lớn và là vấn đề duy nhất của chúng tôi. Còn tất cả những gì khác thì chúng tôi hòa thuận vô cùng.

Anh thì lúc nào cũng thích đi ăn nhà hàng, nhưng vì cái tính quá kỹ của tôi, nên đôi khi là trở ngại lớn. Anh không muốn tôi đi ăn tiệm miễn cưỡng vì anh, mà anh muốn tôi phải thưởng thức những thức ăn như anh. Anh buồn trong lòng và bứt rứt nếu tôi ăn không ngon. Anh luôn luôn sẵn sóc miếng ăn cho tôi, chiều tôi vô cùng và luôn luôn theo tôi đến nhà hàng nào tôi muốn đến.

Nhưng như vậy thì tội nghiệp và thật bất công cho anh nữa. Tôi không muốn anh chiều tôi mãi, nên đã cố gắng tập thay đổi chút ít để hòa mình vào trong mọi hoàn cảnh. Xưa nay tôi rất ít nấu bếp, nhưng vì anh nấu ăn quá ngon, tôi học rất nhiều từ anh và bắt đầu tập tành nấu nướng. Lần lần, tôi nấu ăn cũng không đến nỗi nào tệ.

Anh thích món tôi nấu ngon nhất là phở, và mãi về sau này, nhờ nấu ăn ngon miệng và sạch sẽ ở nhà, chúng tôi ít có bao giờ đi ăn ngoài nữa.

Nhưng, từ ngày anh mất đến giờ, tôi không còn tha thiết gì và cũng không vào bếp nữa. Đối với tôi, Rượu ngon không có bạn hiền không ngon. Không còn anh nữa để sẵn sóc miếng ăn cho nhau, những món ăn ngon nay đã trở thành vô vị. Tôi ăn để mà sống lây lất cho qua ngày.

Ăn xong khuya hôm đó anh đưa tôi trở về Ritz để lấy xe, rồi tôi chạy theo xe anh để đưa anh về nhà anh Phòng. Anh ôm tôi và hôn tóc tôi nói lời từ giã vì trưa hôm sau anh về lại San Jose.

Vừa đến San Jose, anh gọi cho tôi biết anh đi về bình an và căn dặn tôi phải gìn giữ sức khỏe:

- Em phải uống nước nhiều hơn nữa, em uống quá ít nước.

- Cảm ơn anh đã lo cho em như vậy. Em hứa với anh, em sẽ uống nhiều nước từ nay về sau, anh đừng lo cho em nữa, nhé cưng !

- Khoảng hai tuần nữa anh sẽ xuống thăm em.

- Thôi anh à, anh đi lên đi xuống làm chi cho tốn kém. Anh cứ ở trên đó đi. Lâu lâu rồi hãy đi một lần cho đỡ tốn, né anh ! Khi nào rảnh, em sẽ lên thăm anh, chịu không ?

- Chịu !

Đêm nào chúng tôi cũng nói chuyện và tâm tình đến quá nửa khuya mới đi ngủ. Trong thời gian này, chúng tôi bàn rất nhiều về âm nhạc VN. Anh phân tích từ giọng ca, từ lời hát, anh dạy tôi cách thẩm âm. Anh mở rộng sự hiểu biết về âm nhạc cho tôi. Thỉnh thoảng tôi hát nho nhỏ cho anh nghe về một bản nhạc nào đó. Anh nói anh rất thích nghe tôi hát nho nhỏ trong điện thoại, và anh còn khuyến khích tôi nên hát thường xuyên hơn. Tôi nói với anh:

- Em thật là đại dột, em đâu dám múa rìu qua mắt thợ !

- Thật mà em, anh rất thích nghe em hát !

Mà quả thực, anh hay thúc tôi hát nho nhỏ trong điện thoại cho anh nghe mỗi lần chúng tôi bàn về âm nhạc.

Hai tuần sau, anh thành linh gọi tôi ở sở, anh nói:

- Em đó hả, anh đã xuống đây rồi đó em !

Tôi mừng lắm nhưng trách anh:

- Sao anh không cho biết để em ra phi trường đón anh và anh không phải mượn xe cho đỡ tốn tiền ?

- Thôi, làm chi cho phí công em, anh mượn xe đi được mà.

- Nhưng anh sẽ bị tốn kém lắm, anh phải nghĩ đến đường dài chứ ?

- Rồi, anh nghe rồi, thế chiều nay gặp em được không ?

- Dạ được, ở đâu ? Anh về nhà em nhé ?

- Từ từ rồi tính. À này em, em có biết một nhà hàng nào gần nơi em ở không ?

- Chi vậy anh ?

- Vì anh không muốn em đi xa đến khu Little Saigon.

- Không sao hết, em không ngại đi xa.

- Nhưng anh muốn ăn đồ Mỹ tối nay.

- Vậy thì để em tính xem, em không biết nhà hàng Mỹ nào gần nhà em ngay bây giờ. Em sẽ kiểm tra trong yellow page, chút xíu anh gọi lại đi. À, hay là anh cho em xin số điện thoại nhà anh Phòng, chút xíu em gọi lại cho anh.

Anh cho tôi số điện thoại của anh Phòng.

Tôi nhớ, anh đã từng cho tôi biết anh rất lười ăn, lười nấu ở nhà, anh ăn uống cũng bất thường lắm, khi nào có dịp, anh hay đi ăn thịt bò bít tết ở nhà hàng Mỹ để bù vào những lúc thiếu ăn.

Tôi chọn một nhà hàng gần xa lộ để anh dễ tìm và nhà hàng này có bán món bò bít tết. Tôi gọi phone lại cho anh và hẹn gặp anh tại đó buổi chiều sau giờ làm việc.

Buổi tối hai chúng tôi gặp nhau tại bãi đậu xe của nhà hàng Galveston ở thành phố Placentia, chúng tôi ôm nhau và chào hỏi, tôi xúc động kêu lên:

- Trời ơi anh gầy quá, anh gầy vô cùng. Chỉ xa anh có hai tuần thôi mà anh lại gầy đến như vậy.

Anh nhìn tôi cười buồn, dí ngón tay anh vào trán tôi và không nói gì cả.

Chúng tôi chọn một bàn khuất để có một chút riêng tư. Rồi anh kêu món thịt bò anh thích. Không ngờ nhà hàng này làm bò bít tết mà theo anh, là the best. Anh nói họ làm rất ngon. Anh là dân chuyên ăn món này. Anh bảo với tôi là món này nhà hàng Việt Nam làm chưa ngon bằng

nhà hàng Mỹ vì họ bỏ nhiều sốt quá không còn giống bò bít tết nữa mà là giống thịt bò xào. Theo anh bò bít tết phải mềm mại, khô ráo, thơm và nhất là miếng thịt phải dày. Chúng tôi ăn uống và hàn huyên cho đến khi nhà hàng đóng cửa.

Tôi xin được trả tiền, nhưng anh nhất định không chịu, anh bảo chờ lần sau hãy trả.

Chia tay, anh nhất định không về nhà tôi, anh đi về nhà anh Phòng sau bữa ăn. Tôi cảm ơn anh đã xuống thăm tôi, rồi chia tay ra về.

Tôi giận anh một cách bâng quơ, lái xe đi về một nước không thèm nhìn lại anh sau khi ra khỏi bãi đậu xe. Lòng tôi lúc ấy buồn mênh mang. Một nỗi buồn khó tả xâm chiếm tâm hồn tôi.

Gần một tiếng đồng hồ sau đó, tôi gọi điện thoại cho anh ở nhà anh Phòng. Giọng anh tươi hẳn lên khi nghe tiếng tôi. Chúng tôi nói chuyện thật lâu cho đến khi cả hai đều buồn ngủ.

Trưa ngày hôm sau anh trở về San Jose và gọi tôi liền sau đó, anh tỏ vẻ rất quyến luyến với tôi. Tôi cảm thấy thương anh vô cùng.

Anh nói một cách rất tha thiết:

- I miss you so much, anh nhớ đôi mắt em vô cùng !

Tôi rất cảm động vì lời nói của anh, nhưng tôi cũng rất thực tế:

- Em cũng nhớ anh lắm nhưng em tiếc cho anh quá đi thôi, tại sao anh lại đến thăm em chỉ một chút ngắn ngủi rồi về để tốn kém quá nhiều. Bộ anh không tốn tiền vé máy bay hay sao ? Tiền mướn xe rất đắt nữa. Em mong anh đến thăm em vài ngày, để em có dịp đi chơi với anh đây đó và sống với nhau vài ba ngày. Nhà em có đủ phòng cho anh ở mà.

- Anh biết, anh biết, nhưng anh không muốn làm phiền em. Anh quen rồi, anh yêu cái tự do của anh rồi, anh không muốn lệ thuộc vào người khác. Nếu anh tiếc tiền, không mướn xe, để em lái xe chở anh đi đây, đi đó, có phải quá bận rộn cho em không, còn thì giờ đâu em lo cho em và con em ? Và hơn nữa, em còn phải đi làm. Anh ở nhà em có cần đi đâu cũng sẽ rất bất tiện.

- Thì anh có thể đưa em đi làm rồi lấy cái xe đi đâu thì đi, buổi chiều đi đón em.

- Rồi anh cần đi thăm mấy ông bạn già của anh ở mãi tận Los Angeles, phải nhớ canh chừng giờ để về đón em, em có thấy sự bất tiện hay không ?

- Thôi không sao, nếu anh đã nói như vậy thì em xin chịu vậy.

- Nhà anh Phòng đông, có anh ấy hàn huyên đỡ buồn. Mấy đứa con của anh chị cũng thương chú Phú lắm !

Những ngày đầu chúng tôi gặp nhau, anh có vẻ rất ngỡ ngàng và bối rối, anh tránh sự đụng chạm tối đa. Lúc đó tôi không biết tại sao. Sau này tôi mới vỡ lẽ.

Anh Bình nói với tôi sau ngày 26 tháng 7 năm 2000 :

- Phú nó nhát gái lắm chị Lan ơi ! - À ra thế !

- Ngày xưa lúc còn ở Việt Nam, cả bọn đi chơi chung với nhau, đứa nào cũng đua nhau mà tán các cô, chỉ có mình Phú nó ngồi ỳ ra một chỗ, không dám đụng đến ai và không bao giờ dám tán ai cả. Nó nhát gái lắm !

Trong suốt thời gian đầu tôi quen anh, tôi cảm nhận một điều khó tả nhưng không biết phải gọi cái đó là gì. Khi tôi ôm anh lần đầu tiên, tôi thấy người anh nóng ran, nóng như lửa và run lên. Tôi cứ tưởng là anh nóng và run vì bị xúc động. Nhưng không ngờ lý do là tại gần một người đàn bà mới quen, anh run lên như sẩy.

Cũng có những lúc tôi cứ tưởng là anh không thương tôi. Nhưng tôi nghĩ nếu không thương tôi thì tội gì anh lại phải đi xuống đi lên cho khổ sở và tốn kém như vậy. Những lúc gần nhau, anh lúng túng, và bối rối ghê lắm, nhưng khi anh ở xa, anh là Sĩ Phú yêu dấu của tôi. Anh bình thường và rất thoải mái, anh nói chuyện với tôi suốt đêm cũng được. Vì thế, tôi đề nghị với anh là đừng nên đi xuống thăm tôi nữa.

- Anh ơi, anh nên để dành tiền đi cung. Lâu lâu em đi lên ấy thăm anh là được rồi. Em đi lên đó

rẻ hơn anh xuống em nhiều. Em là đàn bà, em chắt chiu lắm, anh là đàn ông, quá dễ dãi, anh không chịu chọn lựa mua giấy máy bay cho rẻ, cứ bạ đâu mua đấy thành ra mua đắt.

Mà thật vậy, anh tâm tình với tôi trong lần gặp gỡ thứ ba:

- Chiều nay anh đi lang thang ngoài phố, chợt nghĩ đến Ngọc Lan và nhớ em quá chùng, anh lái xe đi thẳng ra phi trường, mua vé xuống đây thăm em luôn. Vì vậy anh không có đem theo quần áo ngủ hay kem đánh răng gì hết.

Tôi xúc động ôm anh vỗ về, thì thầm:

- Trời ơi, tội nghiệp anh quá đi thôi, anh nghệ sĩ và đa tình như thế là cùng !

Anh luôn nôn nóng muốn gặp tôi, nhưng khi gặp mặt rồi, thì anh luôn dè dặt, trịnh trọng và lúc nào cũng gìn giữ ý tứ. Anh không bao giờ chạm đến tôi trừ những lúc chúng tôi ôm nhau chào mừng ngoài đường khi anh mới xuống. Tình bạn giữa hai chúng tôi lúc đó, đẹp và cao quý vô cùng. Dần dần tôi cảm thấy anh đỡ ngượng ngùng và bớt bối rối hơn. Mỗi lần gặp tôi sau này, trông anh thoải mái và tự nhiên hơn những lần trước nhiều.

# Chương Chín

## Cái Phút Ban Đầu Lưu Luyến Ấy

Nhân dịp lễ Độc Lập 4 tháng 7 năm 1996, được nghỉ 3 ngày lễ cuối tuần, tôi mua vé máy bay lên San Jose thăm anh.

Lúc đầu anh không chịu cho tôi đi, anh bảo tôi hãy ở nhà, để anh xuống. Nhưng thấy tôi đã nhất quyết nên anh đành phải chiều và nôn nóng chờ đợi. Anh gọi và căn dặn tôi đủ điều rất kỹ càng.

Tôi may mắn có một người bạn quen trên thành phố San Jose. Cô có một căn nhà cho mượn, người mượn nhà mới vừa dọn ra được hai tuần, cô vừa dọn dẹp nhà xong nhưng chưa kịp cho người khác mượn. Cô có nhã ý cho chúng tôi mượn ngôi nhà này trong 3 ngày. Một giờ rưỡi trưa anh ra phi trường đón tôi ánh mắt rất vui mừng nhưng, hình như, sự rụt rè và một chút gì e ngại vẫn còn trong anh. Khi tôi ôm anh ở phi trường, tôi thấy anh run lên. Tôi đùa với anh:

- Chắc anh nhớ em lắm nên mới run lên như vậy !

Anh cười hiền hòa, không nói một lời nào. Một tay xách va li cho tôi một tay anh nắm tay tôi đi về chỗ đậu xe . Anh để đồ đạc vào chiếc Volvo trắng của anh rồi đi vòng lại để mở cửa xe cho tôi.

Anh hỏi tôi:

- Em có đói bụng không ?

- Em đói chút thôi anh à.

- Anh muốn đưa em đến tiệm phở của anh Dục.

- Thế thì đi anh !

Nghe đến tiệm phở của anh Dục, tôi đồng ý liền và muốn đến đó xem sao vì tôi nghe anh Sĩ Phú

nói về anh Dục cũng khá nhiều. Anh kể tôi nghe trường hợp anh và anh Dục gặp nhau như sau:

Một năm rưỡi trước khi tôi quen anh Sĩ Phú, một đêm kia anh đi tìm một tiệm ăn Việt Nam để ăn tối. Tiệm Phở Bình ở Sunnyvale cách nhà anh không xa mấy. Bụng đói cồn cào, anh kêu một tô phở chín về. Anh Dục là người đem tô phở ra cho anh Phú. Sau khi ăn thử một vài miếng, anh tỏ vẻ không tha thiết với tô phở cho lắm mặc dù anh rất đói bụng? Viết đến đây, tôi vội nhắc điện thoại gọi lên San Jose cho anh Dục để hỏi thêm những chi tiết. Ở đầu dây bên kia là anh Dục:

- Anh Dục ơi, Ngọc Lan đây anh, anh khỏe không ?

Anh Dục vui vẻ trả lời:

- Cảm ơn Lan, anh bình thường, em cũng khỏe chứ ?

- Dạ cảm ơn anh, em đang viết đến đoạn anh và anh Phú gặp nhau lần đầu tiên, xin anh cho em biết rõ hơn những gì anh và anh Phú nói với nhau trong ngày đầu tiên hai anh gặp nhau. Anh Phú có kể cho em nghe rồi, nhưng em muốn nghe thêm cho đầy đủ từ phía anh. Chiều ý tôi, anh Dục kể lại về cuộc gặp gỡ với Sĩ Phú như sau:

Lúc đó, anh Sĩ Phú đang chăm chú nghe một băng cassette bằng cái headphone. Anh Dục không biết người đàn ông này là ngoại quốc hay Việt Nam vì anh ta cao lớn đẹp trai, trông giống người ngoại quốc. Tiệm phở của anh ít có người Việt, vì tiệm này trước đó là một tiệm ăn của người Mỹ. Nên anh Dục mới đến làm quen và hỏi anh Phú:

- Xin lỗi, anh có phải là người Việt Nam không ?

Anh Sĩ Phú từ tốn và lịch sự trả lời:

- Tôi là người Việt Nam, có gì không, thưa anh ?

- Xin lỗi anh, anh đang nghe băng nhạc gì đấy, tôi có một cuốn băng này tôi muốn cho anh nghe.



- Băng gì thế anh ?

- Đây là cuốn băng nhạc của Sĩ Phú trước 1975. Anh có biết không, tôi rất thích nó và xem đây là hành trang duy nhất mà tôi mang theo khi qua Mỹ đó anh ạ !

Nhưng anh Sĩ Phú từ chối không chịu nghe, anh nói anh chỉ thích nghe Sĩ Phú hát ở bên Mỹ sau 1975 mà thôi. Anh Dục mới bảo:

- Nhưng mà Sĩ Phú qua đây đâu còn hát hay nữa anh, ông ta dồn hơi, nén hơi nhiều quá đi mà không được tự nhiên như xưa nữa. Anh biết không, đối với tôi Sĩ Phú là người gìn giữ kỷ niệm cho chúng tôi. Chúng tôi rất thích nghe giọng hát của Sĩ Phú ngày xưa vì nó gọi cho chúng tôi rất nhiều kỷ niệm yêu dấu mà chúng tôi không thể nào quên được.

Sĩ Phú rất bình thản, không tỏ vẻ phiền giận gì hết, anh chỉ cho anh Dục biết là anh muốn được nghe cái cassette mà anh đang nghe thôi.

Vừa lúc đó, em gái của anh Dục là cô Bình và người em trai tên Long bước vào tiệm, Bình cúi đầu chào khách, cô ấy nhận ra người khách không ai khác hơn là Sĩ Phú. Nên sau khi anh Dục nói với Bình về ông khách này, Bình kéo anh vào bếp rồi nói nhỏ:

- Người khách đó là Sĩ Phú đấy !

- Thật không ?

- Chứ còn ai nữa, chúng em biết Sĩ Phú mà !

Anh Dục vỡ lẽ hối hận, chạy đến bên Sĩ Phú, vui cười xin lỗi, hai anh em nhìn nhau thông cảm.

Anh Dục hỏi Sĩ Phú:

- Tại sao anh không ăn hết tô phở ?

Anh Sĩ Phú trả lời:

- Nước phở của cậu ngọt thì ngọt thật, nhưng không phải là nước phở vì nó không có vị phở. Không có vị phở, thì nó chỉ là canh mà thôi.

Anh Dực nóng lòng hỏi Sĩ Phú:

- Anh có biết nấu cách nào để cho đúng vị phở không ? Tôi rất mong muốn biết được phương thức để nấu cho đúng anh à !

Anh Sĩ Phú đóng góp cho anh Dực một số ý kiến. Hai anh em bắt đầu tìm tòi nghiên cứu cách nấu phở từ ngày ấy.

Theo anh Dực kể thì, hai anh đã bỏ công ra nghiên cứu gần 50 công thức nấu phở. Đêm nào anh Phú cũng đến tiệm phở của anh Dực trò chuyện và cùng nhau nấu phở cho đến 11 giờ đêm. Anh Dực cảm động kể cho tôi nghe những đêm mưa gió bão bùng, hai anh em cùng nhau trò chuyện, bàn về âm nhạc, thi văn, vừa nấu phở, vừa đọc thơ, anh có nhiều kỷ niệm rất đẹp về Sĩ Phú.

Sáu tháng sau đó, tiệm phở Bình bán từ 36 đô la một ngày lên đến 5 hay 6 trăm đô la một ngày. Và từ đó đến nay, tiệm phở Bình là tiệm phở đắt khách nhất ở Sunnyvale, mỗi buổi trưa, anh thu được trên dưới khoảng 2000 đô la.

Anh Dực hãnh diện cho tôi biết vào mỗi buổi trưa, có khoảng ba bốn lượt khách đến ăn. Họ ngồi đầy khắp nơi trong tiệm phở và ngoài hành lang, anh nấu khoảng 400 tô phở mỗi buổi trưa.

Anh Dực không quên công anh Sĩ Phú:

- Cái tiệm này thành công là nhờ cái tài nêm nếm rất bén nhạy của anh Phú đấy, tinh vi vô cùng. Có một lần, anh nấu cho anh Phú một tô phở, anh cố tình để 10 miếng thịt chín anh vừa vớt ra và một miếng thịt anh xắt ra trước đó 3 tiếng đồng hồ. Anh Phú lôi cái miếng thịt cũ 3 tiếng đồng hồ ra và nói:

- Tôi nếm thấy miếng thịt này nó có cái vị khác mấy miếng kia, nó vẫn ngon vẫn thơm nhưng nó đã cũ rồi.

Anh Dực nói với tôi:

- Công thức nấu phở của anh Phú, anh vẫn giữ đến bây giờ không thay đổi.

Anh Sĩ Phú xuất hiện thường xuyên ở tiệm phở của anh Dực. Anh hay vào bếp phụ các anh chị em trong đó. Khách Việt Nam họ thấy anh ở đó thường xuyên, lâu ngày, mọi người cứ tưởng tiệm phở Bình là của anh Phú, nên họ đặt tên phở Bình là phở Sĩ Phú.

Cái đặc điểm thứ nhất của Phở Bình là rất hậu hĩ, không ai đi ra khỏi tiệm mà còn chưa no. Một tô phở thật nhiều bánh phở và thịt. Đã có bao nhiêu tờ báo của Mỹ đã viết về tiệm phở này và khen ngợi hết lời. Báo San Jose Mercury News gọi tiệm phở này là một thiên đường Phở của họ.

Cái đặc điểm thứ hai của tiệm phở này là do anh Dực, người có máu rất nghệ sĩ và mê thi phú. Anh đã biến cái tiệm phở thành một nơi thi văn hội ngộ với bạn hữu trong một bầu không khí ấm cúng và thân mật.

Bây giờ thì tôi xin trở lại lúc anh Phú đưa tôi đến tiệm phở của anh Dực lần đầu tiên. Anh Dực đi đâu vắng, chúng tôi ngồi chờ. Anh Phú vào bếp. Một lúc sau anh Dực về.

Anh là một người đàn ông ngoài 50 nhưng diện mạo phong cách anh rất trẻ trung, chững chạc. Anh có một dáng vóc nghệ sĩ, một gương mặt hiền hậu với mái tóc muối tiêu và rất hoạt bát, vừa thấy anh là tôi có cảm tình ngay.

Anh Sĩ Phú giới thiệu tôi với anh Dực. Anh chào đón tôi bằng một nụ cười thật tươi và thân thiện:

- Chào Ngọc Lan.

Tôi đứng dậy chào anh:

- Kính chào anh Dực. Em nghe anh Phú nói về anh rất nhiều mà mãi đến giờ mới hân hạnh

được gặp.

- Tôi và anh Phú thân nhau như anh em. Chúng tôi xem anh Phú như người trong gia đình vậy Ngọc Lan à !

- Thế thì còn gì quý cho bằng, thưa anh !

- Ngọc Lan lên đây chơi lâu không ?

- Rất tiếc chỉ ba ngày lễ thôi anh ạ !

- Ô ! Vậy thì anh chúc Ngọc Lan vui !

- Cảm ơn anh.

Rồi hai anh xoay qua, lú lo trao đổi vài câu thăm hỏi rồi vào bếp.

Anh Dục lảng xãng với chúng tôi. Tự tay làm tô phở cho anh Phú, trong khi anh Phú vào bếp, làm cho tôi một tô và đem đến tận bàn.

Tôi cảm động cảm ơn và mời anh cùng ăn.

Tôi và anh Sĩ Phú không bao giờ bỏ tương và ớt vào phở. Chúng tôi quan niệm, muốn nếm vị phở thật sự, thì phải nếm không, chứ còn bỏ tương ớt vào thì tô phở nào cũng như tô phở ấy, tức là không phải nước phở nữa, mà là nước lèo tương ớt và vì thế, mình đánh lừa cái khẩu vị của mình, phở có ngon dở cũng khó biết.

Sau khi ăn hết tô phở, tôi nói với anh Phú:

- Phở ngon thật anh à, em không khen nịnh các anh đâu, thịt rất thơm và nước dùng quả thật có vị phở thơm tho và thật sắc.

Chúng tôi ở lại trò chuyện với anh Dục một lúc rồi xin phép ra đi.

Rời tiệm phở Bình, chúng tôi về nhà trọ của Hân, người bạn tôi.

Ngôi nhà cách tiệm phở không xa. Anh đưa tôi vào nhà trước rồi trở ra xe đem va li của tôi vào. Ngôi nhà khá xinh xắn, một tầng trệt thuộc loại nhà cũ, vườn tược trước sau khá rộng rãi thoáng mát, trong nhà còn một ít đồ đạc cũ kỹ có lẽ chủ cũ để lại, 2 cái ghế xếp ở phòng ăn, trong phòng ngủ có hai tấm nệm cũ rích chồng lên nhau.

Anh mở cửa cho thoáng khí, xoay người lại, tôi đứng ngay sau lưng anh. Chúng tôi ôm chầm lấy nhau, anh hôn tôi, chúng tôi cảm thấy hạnh phúc tràn trề. Đây là lần đầu tiên anh hôn tôi sau hơn mười tháng trời kể từ ngày chúng tôi gặp nhau trong tiệc cưới con gái người bạn mùa thu năm 1995.

Người anh nóng ran như lửa, run lên bần bật.

Tôi hoảng hốt hỏi:

- Anh có sao không ? Tại sao anh nóng như vậy ?

Anh điềm tĩnh trả lời:

- Tại vì anh bị bối rối.

- Nhưng tại sao anh bị bối rối?

- Tại vì anh là như vậy, anh không quen?

Anh bỏ lửng câu nói.

- Em có xa lạ gì với anh đâu ! Mình quen nhau cũng lâu rồi.

- Anh biết, anh biết, anh xin lỗi em.

- Anh đâu có lỗi gì mà xin lỗi, em xin lỗi anh thì có, vì đã làm cho anh bối rối.

Anh nhìn ngoài cửa sổ, một con chim bay là đà trong sân sau vườn. Anh kêu lên:

- Em có nhìn thấy con chim đó không ? Em có biết con chim đó là loại nào chim nào không ?

Tôi lắc đầu:

- Em chịu thua thôi, đối với em, ngoài mấy con chim sẻ ra, em thấy con chim nào cũng giống nhau, nhưng có phải là con Hummingbird không anh ?

- Đúng đấy, có lẽ nó đang kiếm tìm nước, để anh đi tìm một cái lon đựng nước cho nó uống . Em ra ngoài với anh đi.

Chúng tôi ra ngoài sân, cây cối um tùm mát mẻ, chim chóc bay đầy, gọi nhau líu lo. Tôi đứng ngây người trước tấm tranh tuyệt đẹp ấy, lòng tràn đầy hạnh phúc. Một lúc sau, tôi đi vào nhà, khệ nệ bung ra hai cái ghế xếp để ở trong sân xi măng sau nhà. Anh lấy nước cho con Hummingbird uống. Chẳng mấy chốc, cả đàn chim lũ lượt tìm đến.

Chúng tôi ngồi ngoài vườn nói chuyện cho đến khi trời tối.

Tôi rủ anh đi chợ để mua một số vật dụng như đèn cầy, muống đĩa giấy, khăn lau tay, nước ngọt, trái cây vân vân...

Tối hôm đó, anh đưa tôi đi ăn, tôi không còn nhớ tên của nhà hàng này nữa.

Trong lúc chúng tôi gọi món ăn, tôi nghe thoang thoảng tiếng nhạc của bài Mắt Biếc mà anh hát ngày nào cho trung tâm Asia. Tôi kêu lên:

- Bài Mắt Biếc của anh đó, có lẽ người ta nhận ra anh

- Có lẽ...

Một người khách trẻ từ bàn bên kia nhà hàng đi qua bàn chúng tôi.

- Anh Sĩ Phú, có phải anh là Sĩ Phú không ?

Anh Sĩ Phú gật đầu chào, tươi cười:

- Vâng, chào em !

Anh ta giới thiệu là một thính giả rất ái mộ giọng hát của anh. Rồi anh vẫy tay gọi người vợ đến và giới thiệu:

- Đây là bà xã của em, hai đứa em đều thích nghe anh hát.

- Cảm ơn các em. Có lẽ các em có băng của Sĩ Phú nhiều hơn anh ?

- Làm gì có đâu anh, vì anh có chịu ra CD đâu?

Cô vợ tiếp lời:

- Tụi em chờ anh lâu quá trời ! Đi tìm CD của anh mới? con mắt vậy đó...tiệm nào cũng vào hỏi, nhưng họ nói anh không ra CD nữa.

Lời than phiền dụi dàng mộc mạc của cô gái trẻ làm anh mỉm cười, anh nói:

- Thì anh đã ra 2 CD Tà Áo Xanh và Trái Tim Hững Hờ rồi đó, các em có chưa ?

Anh chồng nói:

- Em mua liền sau đêm anh ra mắt ở San Jose, nhưng CD của anh hiếm lắm, lâu lâu anh mới ra một lần, anh ráng ra thêm nhiều nữa đi anh.

- Rồi, anh sẽ ra thêm CD nữa, mặc sức cho các em nghe nhé, được rồi?được rồi...anh cảm ơn các em.

Họ nói vài lời trao đổi với anh trước khi chào chúng tôi và trở lại bàn ăn.

Chúng tôi về nhà trọ thì trời đã khuya lắm rồi.

Không có điện trong nhà, ngôi nhà tối âm u , ánh đèn đường quá yếu ớt, không đủ soi sáng vào bên trong nhà, tôi mò mẫm đốt nến lên.

Nhìn ngọn nến bập bùng, tôi thấy một sự ấm áp lạ thường len lỏi trong tim. Lúc ấy tôi chợt nhớ lại những kỷ niệm xa xưa nơi quê nhà, mỗi khi mưa gió bão bùng, điện bị cúp, mẹ tôi thường đốt nến, căn nhà lại trở nên ấm cúng lạ thường. Tôi lại liên tưởng đến tiếng ru con êm đềm trong những đêm mưa gió nồm nùng của người hàng xóm sát vách...

Tôi nói cho anh nghe ý tưởng của tôi, anh gật đầu:

- Không kỷ niệm nào bằng kỷ niệm quê hương mình, em nhỉ ? Dù cho ở đây có như thế nào đi nữa, anh vẫn thấy quê hương mình là đẹp nhất và yêu dấu nhất. Dù cho quê hương mình có nghèo xác xơ đi nữa, vẫn là quê hương yêu dấu.

Tôi đi rửa mặt, đánh răng.

Anh ra xe lấy một cái chặn rạ mà lúc nào anh cũng để ở trong xe, vì tôi căn dặn anh phải luôn luôn để một cái trong xe phòng hờ trường hợp khẩn cấp bị kẹt vì mưa bão hay động đất thì ít ra có cái mà đắp cho ấm.

Anh đem chặn đắp cho tôi:

- Good night em !

- Good night anh !

Tôi nhắm mắt lại.

Một lát sau, tôi nghe tiếng nước anh tắm ào ào trong phòng tắm.

Anh ra khỏi phòng tắm lúc nào tôi không hay vì đã ngủ thiếp đi rồi.



Sáng hôm sau anh dậy trễ, anh từng nói là anh phải ngủ tám tiếng mỗi đêm. Còn tôi từ bao năm nay, chỉ ngủ nhiều nhất là sáu tiếng. Tôn trọng giấc ngủ của anh, tôi yên lặng ra xe lấy thêm đồ đạc vào. Trang điểm xong, tôi đi ra ngoài sân ngắm nhìn cây cối, chim chóc. Lon nước anh để cho chim uống hôm qua đã có phần nào vơi đi, tôi đổ nước thêm vào cho đầy. Tôi ngồi lên cái ghế mà tôi bỏ quên ngoài vườn tối hôm qua. Lấy giấy ghi lại những gì đã xảy ra trong thời gian tôi quen anh cho đến lúc bấy giờ. Vì tôi dự định một ngày nào đó, tôi sẽ viết sách về anh.

Tôi nhớ, có một lần, khi tôi cho anh biết là tôi sẽ viết sách về anh, Sĩ Phú nhìn tôi cảm động, nhưng rồi ngần ngừ, bảo tôi:

- Thôi em à, có thể người ta sẽ nghĩ là em biện hộ cho anh hay viết sách để khen ngợi anh chỉ vì em mê anh đấy!

- Khen ngợi thì quả thật là anh có quá nhiều điều đáng được khen ngợi. Nhưng em sẽ viết rất thật về anh, không thêm không bớt, anh có cho phép em không?

Anh không nói gì hết.

Nắng lên dần, tôi vào nhà.

Anh vừa mới thức giấc, không thấy tôi nên anh đi tìm.

Chúng tôi sửa soạn đi ăn sáng. Anh đi thay quần áo. Tôi viết nốt phần còn lại.

Tiệm phở của anh Dục đóng cửa ngày Chủ Nhật. Nhưng vì tôi đòi ăn phở, nên anh đưa tôi đến tiệm phở Cường.

- Phở Cường khá ngon, ngang ngửa không thua gì phở Bình của mình đâu anh ạ !

- Thì vì anh thấy ngon, nên đưa em đến đây để xem em có thấy như anh hay không.

Rồi anh tiếp:

- Anh Dục không chịu lấy tiền của anh, nên nhiều khi anh ngại không muốn đến tiệm anh ấy. Ăn

không hoài của người ta kỳ lắm, anh không thích.

- Thì anh cứ bắt anh Dực phải lấy tiền.

- Anh ấy nhất định không chịu. Mẹ của anh Dực nói với anh Phú mà trả tiền thì bác sẽ từ Phú đấy !

Anh nhép miệng:

- Bà cụ quý anh lắm !

Tôi tươi cười và đùa với anh:

- Rõ khổ cho anh quá đi thôi, em ước gì em có quen một người bạn thân là chủ tiệm phở như anh.

Anh lườm tôi:

- Thì em cứ ở trên này để mà đi ăn phở Bình free suốt ngày.

Rời phở Cường, anh đưa tôi ra khu phố Việt Nam chơi.

Khu chợ Việt Nam ở San Jose khá lớn, cũng nhộn nhịp và tấp nập người mua kẻ bán đông đảo không thua gì khu Little Saigon của quận Cam, miền nam California. Anh biết tôi thích ăn bánh choux cream của tiệm bánh Hồng Vân nên chở tôi đến đó. Tôi rất mê bánh sữa của họ, nhất là loại sầu riêng. Phải nói rằng bánh sữa của Hồng Vân rất ngon, rất tuyệt vời. Bất cứ khi nào có dịp lên San Jose, là tôi nhất định phải đi đến tiệm bánh Hồng Vân mua cho bằng được vài hộp bánh này đem về bỏ tủ lạnh để dành ăn. Tôi cũng không quên mua thêm vài hộp để làm quà cho gia đình, bạn bè.

Buổi chiều đi ăn, chúng tôi gặp ca nhạc sĩ Trịnh Nam Sơn ở nhà hàng và sau đó là gặp một vài người bạn lớn tuổi của anh Sĩ Phú. Bạn bè xúm lại quanh anh nói chuyện, nhưng tôi thấy anh rất ít nói, chỉ ngồi lắng nghe.

Thấy tôi có vẻ mệt mỏi và buồn ngủ, anh chia tay họ ra về.

Chúng tôi tản bộ một lúc trước khi lên xe.

- Không ngờ anh quen nhiều người quá nhỉ !

- Cũng thường thôi em à, anh ở trên này lâu rồi, dần dần thành phố này trở nên nhỏ đi vì đi đâu cũng thấy người quen.

Tôi đổi đề tài:

- Em thấy thánh giả vẫn còn thương anh lắm đấy. Hai ngày nay, đi đâu em cũng thấy những sự thương yêu, chào đón và cảm tình của thánh giả dành cho anh. Em nghĩ là anh nên hát thêm. Có lẽ anh nên ra thêm CD đi anh !

- Anh cũng đang nghĩ đến điều ấy. Để từ từ rồi anh làm. Anh còn có thể hát rất nhiều. Em đừng lo.

Ngày vui nào rồi cũng tàn.

Ngày chia tay đến. Anh đưa tôi ra phi trường. Trong khi ngồi chờ chuyến bay, anh cảm ơn tôi đã lên thăm anh. Chúng tôi vô cùng bịn rịn, lưu luyến chia tay. Anh vuốt tóc tôi và nói:

- Vài tuần nữa thu xếp công việc xong rồi, anh sẽ xuống thăm em.

- Anh ráng ăn uống đầy đủ. Đừng lười ăn nhé anh !

Rồi tôi khuyên nhủ anh:

- Anh chịu khó lại tiệm anh Dục đi anh. Anh em có nhau cho vui, em không muốn anh ở nhà một mình, buồn lắm. Em quý anh Dục lắm đó.

- Em đừng lo, anh với anh Dục như anh em trong gia đình rồi.

- Vậy thì anh đừng ngại ăn phở free nhà anh ấy nữa, anh ăn uống có bao nhiêu đâu ? Anh phải nghĩ đến tấm lòng của anh ấy hơn là đến một hai tô phở.

- Anh sẽ nghe lời em !

Chuyến bay sắp sửa bắt đầu, tôi đứng dậy chuẩn bị hành lý, hai chúng tôi ôm nhau bịn rịn, lưu luyến không muốn rời nhau.

Tôi bước chân ra đi, lòng buồn man mác, mang theo một kỷ niệm đẹp tuyệt vời và để lại sau lưng một người mà tôi yêu quý vô ngần.

Viết đến đây tôi dừng lại, đi xuống bếp kiểm một cái gì ăn cho đỡ dạ. Ăn xong, tôi chợt nhớ là phải gọi Hòa Thượng Thích Chơn Thành của chùa Liên Hoa. Hôm nay là ngày 8 tháng 10, năm 2000. Tức là 82 ngày từ ngày anh mất. Tôi sắp sửa làm lễ 100 ngày cho anh.

Tôi may mắn được Hòa Thượng Thích Chơn Thành trả lời điện thoại.

- Thưa thầy, con đây, Nỗi Buồn Thiên Thu đây !

- À, Nỗi Buồn Thiên Thu, sao hôm rày con đi đâu mà không thấy con đến ?

- Thưa Thầy, hôm rày con rất bận, nhưng con vẫn nghĩ và nhớ đến thầy lắm !

- Con bận chuyện gì quá vậy ?

- Thưa thầy, con phải lo viết cuốn sách cho anh Phú, rồi con đang lo hoàn thành cái CD mới nhất của anh để kịp ra mắt trong dịp 100 ngày sắp tới. Rồi nào là con đang lo làm trang webpage trên Internet cho anh, và con còn phải làm việc một ngày mười tiếng đồng hồ ở sở vì thế con làm sao còn thì giờ đi đâu nữa ?

Thầy Chơn Thành ngạc nhiên hỏi tôi:

- Con ra CD gì nữa vậy ?

- Dạ thưa thầy, CD cuối cùng Chờ Em nhưng con hy vọng nó không phải là CD cuối cùng. Nhưng dù không đi thăm thầy được, con vẫn gọi điện thoại hỏi thăm thầy nhưng không lần nào gặp được thầy cả. Chắc chắn tuần sau con sẽ ghé chùa.

- Thầy cảm ơn con.

- Thưa thầy, sắp đến 100 ngày của anh Sĩ Phú rồi, con muốn bàn chuyện với Thầy hay Diệu Minh để chuẩn bị ngày này cho anh.

- Được rồi, con nói chuyện với Diệu Minh đi, Nỗi Buồn Thiên Thu đây, Diệu Minh ơi !

Sở dĩ thầy Chơn Thành gọi tôi là Nỗi Buồn Thiên Thu vì sau đám tang anh Phú, tôi có tâm sự với thầy rằng, sự mất mát này là một mất mát to lớn cho đời tôi, và nỗi buồn khủng khiếp này tôi gọi là nỗi buồn thiên thu. Không có một bút mực nào trên thế gian này có thể diễn tả được nỗi lòng tôi lúc ấy.

Sau khi lo xong vụ tổ chức 100 ngày cho anh, tôi đi ra ngoài sân trước nhà để tưới cây cỏ. Dù có máy tưới tự động, nhưng tưới cây ban đêm là một cái thú cho tôi, tôi tìm được sự yên tĩnh trong tâm hồn khi nhìn hoa lá cỏ cây. Sân trước nhà tôi dài và kín đáo. Ai vào nhà cũng đều đi qua một cái sân hẹp và dài đầy những loại hoa đủ màu sắc với cây lá xanh um chào đón hai bên. Mùi hương ngạt ngào của hoa Ngọc Lan trước cửa làm tôi chợt nhớ đến một người. Tôi nhớ anh, nhớ vô cùng. Tôi nhớ ngày nào anh trồng cây Ngọc Lan trong vườn trước cửa nhà cho tôi. Thỉnh thoảng anh ra hái cho tôi một hoa Ngọc Lan đem vào để trong một cái đĩa nhỏ trên bàn ăn. Chúng tôi thường dùng cơm tối hằng đêm với hương hoa Ngọc Lan thoang thoang dịu dàng.

Ôi kỷ niệm, tất cả giờ đây chỉ là kỷ niệm.

Rồi, một nỗi buồn chợt đến, buồn héo hắt, buồn tả tơi, nỗi buồn làm buốt giá hồn tôi, người tôi như tê đi, tim tôi se thắt lại. Tôi nhìn chung quanh, hơn hai tuần nay tôi không ra ngoài nhìn cây cỏ, bây giờ chúng nảy nở um tùm che phủ gần kín lối đi vào nhà. Những dây leo, hoa dại phủ gần kín bức tường ngăn chia nhà tôi và nhà bên cạnh. Tôi nhìn những cây đinh đóng trên

bức tường đá, những sợi dây kẽm mỏng nối liền những cây đinh với nhau để cho những loại hoa leo được bám vào tường dễ dàng hơn. Tôi nhớ ngày xưa anh đã bỏ hết mấy buổi chiều đóng đinh trên tường đá để giăng dây cho tôi, anh đã chăm sóc từng cụm hoa, bụi cây cho tôi, anh đã từng tưới nước bón phân cây cho ngôi vườn mỗi đêm.

Ôi, tất cả chỉ còn là kỷ niệm mà thôi.

Anh ơi, hờn anh bây giờ ở đâu ?

Tôi nhớ có một đêm nào, không đầy 5 tháng trước, tôi và anh ra đứng giữa trời đốt đèn cúng sao, cầu nguyện cho anh được hết bệnh.

Sau khi hai chúng tôi yên lặng cầu nguyện, tôi hỏi anh:

- Anh có cầu nguyện nhiều không anh ?

Anh trả lời rất buồn:

- Có, anh cầu nguyện cho anh mau được đi sớm !

Tôi đau khổ kêu lên:

- Trời ơi, tại sao anh lại cầu nguyện như vậy ? Tại sao ?

Nét mặt anh rất buồn, anh nói:

- Anh không muốn em cực khổ và chịu đựng vì anh nữa. Anh không muốn bị đau đớn thể xác nữa. Bệnh anh đâu còn gì cách gì để chữa nữa đâu em ?

Nghĩ đến đây, tôi quặn thắt ruột. Tôi đau đớn nhớ anh.

Tôi đau đớn vô cùng, bật khóc, tôi bỗng òa lên khóc thật lớn.

- Anh ơi, em nhớ anh quá ! Tôi nghiệp anh quá ! Trời ơi, em nhớ anh vô cùng !

Tôi nấc lên, gào lên khủng khiếp, như một con vật bị bức tử trước khi chết. Tôi vội chạy vào nhà, nằm vật vã trên chiếc giường mà ngày xưa anh đã từng nằm khi bệnh nặng. Tôi khóc, tôi khóc, và tôi khóc.

Lòng cuồn điên vì nhớ  
Ôi đâu người, đâu ân tình cũ...  
Chờ hoài nhau trong mơ  
Nhưng có bao giờ thấy nhau lần nữa.

(Hoài Cảm- Cung Tiến)

Tôi không cưỡng lại được sự thương nhớ ray rứt như gặm nhấm vào xương, nước mắt cứ tuôn trào lai láng, tôi bò lê lết dưới đất, tôi khóc lăn ra trên nền gạch lạnh, tôi quỳ dưới bức ảnh chúa Giê Su, tôi van lạy Ngài:

- Xin Chúa cho con được ra đi theo anh con. Xin Chúa giúp con. Xin Chúa thương con.

Mỗi khi tôi nghĩ đến anh và cầu nguyện, tôi ngừng hẳn, không khóc nữa, tôi cảm thấy ấm áp lạ thường, và tôi rất tỉnh táo, có lẽ anh đang vỗ về tôi đó chẳng? Có lẽ tiếng khóc của tôi đã động đến trời cao? Có lẽ tiếng khóc, tiếng gào thét của tôi đã động đến hương hồn anh chẳng?

Nhưng chỉ một lúc sau, tôi lại khóc, và tôi lại khóc. Tiếng gào thét nức nở của tôi như tiếng thịnh nộ của một đêm giông bão và sấm sét đầy trời. Tiếng gào thét đau thương của tôi không khác gì tiếng thét của con vật trước khi chết.

Lòng tôi tori bời, ngực tôi đau nhói lên vì trái tim như bị ai xiết chặt. Tôi đau đớn quá, ước gì tôi được ra đi để không bao giờ bị đón đau nữa.

Tôi khóc, tôi khóc và tôi lại tiếp tục khóc nức nở và tức tưởi. Tôi lê lết đi lên lầu, vào phòng cầu nguyện, nơi đó tôi thờ Quán Thế Âm Bồ Tát, cha mẹ tôi và anh. Tôi đốt một cây nến cho anh và hai cây cho mẹ đỡ đầu của tôi là Quán Thế Âm Bồ Tát. Tôi quỳ xuống, ôm bức hình anh vào lòng và cầu nguyện:

- Anh ơi, em đau đớn lắm, em nhớ anh lắm, xin anh giúp em tìm lại được sự yên tĩnh trong tâm hồn. Xin anh hãy ở bên em đêm nay !

Lạ thay, tôi không khóc được nữa, tôi tỉnh táo lại và cảm thấy được sự bình an trong tâm hồn. Tôi ôm hình anh trong tay, tôi hôn vào đôi mắt anh. Nét mặt dịu dàng, phúc hậu của anh bỗng như sáng ra. Anh nhìn tôi như an ủi, như van lơn, như vỗ về, đôi môi của anh như mấp máy muốn nói cùng tôi, làm tôi vô cùng xúc động.

Anh đã về với tôi rồi !

Em cảm ơn anh. Cảm ơn anh yêu dấu, anh Sĩ Phú.

Tôi nhìn đồng hồ, 11 giờ 58 phút nửa đêm, tôi đã khóc gần bốn tiếng đồng hồ rồi.

Từ đêm hôm ấy về sau và mãi đến ngày hôm nay, hai đuôi mắt của tôi lúc nào cũng ươn ướt, không lúc nào khô dòng lệ.

## **Chương Mười**

### **Mùa Thu Kỷ Niệm**

Đầu tháng 10 năm 1996, tôi vào dealer để tìm mua một chiếc xe mới. Khi đến nơi, tôi gọi anh:

- Anh ơi, em đang ở chỗ bán xe đây anh.

- Em định mua xe đấy à ?

- Dạ thưa vâng, xe em đã bị hư rất nhiều, anh không nhớ sao ?

- Anh nhớ rồi. Nhưng em quyết định mua xe hôm nay à?

- Dạ thưa vâng, em cần một cái xe mới. Em chờ anh xuống để đi mua với em nhưng có lẽ không kịp vì em cần gấp, nếu không thì không có xe đi làm thứ hai này. Anh ơi, anh thích màu nào nhất ?



- Anh thích màu trắng nhất, đối với anh màu trắng trông rất nhã nhặn và cũng là màu của thiên thần. Tuy nhiên em thích màu nào thì mua màu ấy đừng chiều anh nhé ! Không quan trọng lắm đâu em !

- Em cũng thích màu trắng lắm anh ạ, ngày xưa em cũng đã từng có xe màu trắng. Rồi xong... em sẽ mua xe màu trắng.

- Tùy em, em muốn mua cái gì cũng được, cái xe nào em thích thì anh thích. À này em, em đừng có trả giá rẻ mạt, kỳ lắm !

Tôi chọn anh:

- Anh yên chí, em sẽ trả giá hết ga cho anh xem !

Tôi nghe tiếng anh chắc lưỡi trong điện thoại.

Mỗi lần tôi nói với anh là tôi trả giá ở các tiệm Mỹ, anh nhìn tôi đôi mắt mở tròn xoe:

- Thật hả, họ để cho em trả giá à ?

- Thật chứ anh, tại sao không ? Cái gì cũng thương lượng được. Em chỉ trả giá ở chợ Mỹ thôi, còn tiệm Việt Nam em thường không trả giá vì em biết họ không có lời bao nhiêu.

Anh nói một mình, nhưng đủ cho tôi nghe:

- Anh chỉ sợ em trả giá lâu lắc, về nhà khuya lắc khuya lợ, không tốt !

Mười giờ đêm hôm ấy tôi lái về nhà chiếc xe mới toanh màu trắng. Tôi gọi anh để khoe về chiếc xe mới này. Anh mừng vì từ nay anh không phải lo lắng cho xe cộ của tôi nữa. Lần thăm tôi trước đó, anh đã phải sửa xe cho tôi rất cực khổ. Tội nghiệp anh, chúng tôi đã ở ngoài đường suốt hơn nửa ngày vì xe bị hư. Tôi khờ khạo gọi nhà anh Phòng làm phiền anh trong khi tôi có thể gọi roadside cấp cứu để họ giúp tôi. Anh phải hoãn lại chuyến bay về San Jose trưa hôm đó để lo cho tôi.

Tối nay , bỗng dưng tôi cảm nhận một cái gì từ anh, anh có vẻ buồn, anh hay buồn vui lẫn lộn. Khi anh vui nhất cũng có thể là lúc anh buồn nhất, mà lúc anh buồn thì cũng có thể gượng cười để nói một vài câu dí dỏm cho vui.

Tôi băn khoăn hỏi anh:

- Anh có OK không ? Có chuyện gì không anh ? Giọng nói của anh có vẻ buồn lắm !

- Buồn thì lúc nào anh cũng buồn vì có quá nhiều chuyện để lo âu. Nhưng, anh vẫn bình thường. Em khéo lo quá đi thôi!

Tôi bắt qua chuyện âm nhạc:

- À anh này, em sẽ liên lạc với nhạc sĩ Thanh Lâm, Văn Phụng, Lê Văn Thiệu.

- Để làm gì vậy em ?

- Để lo hòa âm cho CD sắp tới của anh.

- Từ từ đi em, chưa vội đâu!

- Nhưng mà mình đã bàn tới bàn lui không biết bao nhiêu lần rồi anh, không bắt đầu bây giờ thì chừng nào mới bắt đầu đây? Nếu anh không hát bây giờ thì bao giờ anh mới hát nữa ? Càng ngày càng lớn tuổi, em sợ...

- Em đừng lo, anh sẽ hát cho em khoảng 100 bản nhạc nữa, và anh bảo đảm với em, giọng hát anh sẽ còn trẻ mãi, không già đâu !

- Thật không anh ? Làm sao được như vậy hở anh ?

- Không làm gì hết, anh biết như vậy.

- Chà, em nghi quá !

- Không phải lúc nào anh cũng hát hay được cả em ạ. Muốn hát hay thì anh phải có một sự rung động nào đó trong tâm hồn. Lúc này là lúc anh không muốn ca hát chút nào, anh chán lắm !

Tôi biết, dạo đó anh thường hay buồn. Anh chán nản vô cùng vì một cái gì đó mà anh không muốn tôi biết, nói đúng hơn, anh không muốn tôi lo lắng cho anh.

- Chắc chắn trong CD mới này, anh sẽ hát bản Chán Nản . Anh rất muốn hát bản nhạc đó !

Tôi thật tình:

- Em chưa bao giờ nghe bản nhạc đó, của tác giả nào vậy anh?

- Của Văn Phụng.

Tôi ngạc nhiên:

- Thường thì em thấy nhạc sĩ Văn Phụng viết những bài ca tươi sáng lắm mà, tại sao lại chán nản ?

Anh kể cho tôi nghe nguyên do nào nhạc sĩ Văn Phụng đã sáng tác nhạc phẩm đó.

Nghe xong tôi lo lắng hỏi anh:

- Nhưng phần anh, tại sao anh lại chán nản, anh nói cho Lan biết đi.

Anh chán tất cả. ôi khi cuộc sống không còn một ý nghĩa gì đối với anh nữa hết !

- Dù anh có quen em, anh vẫn chán nản ?

- Từ ngày quen em, anh thấy cuộc đời vui lên và có thêm ý nghĩa hơn trước. Cứ mong cho đến tối để tâm sự với em. May mà có em, chứ không thì không biết đời anh sẽ ra sao ? mấy lúc này em không thấy anh thay đổi rất nhiều cho em sao ?

- Em biết, anh thay đổi cho em nhiều lắm. Em cảm ơn anh vô cùng. Nhưng nếu như vậy, thì tại sao anh lại chán nản, cái gì làm cho anh chán nản ?

- Không phải lỗi ở em, mà là do anh, anh buồn nản vô cùng. Cả đời cứ lo hoài mà không có gì thành tựu, cái gì cũng hư hao, cũng mất mát...đôi khi anh không còn sự tự tin nữa... Nỗi buồn của anh hình như đã bị đóng đinh quá chặt rồi, quá sâu đậm rồi. Khó mà dứt được.

Tôi nói mà không suy nghĩ:

- Em biết tại sao anh chán nản.

- Tại sao ?

- Anh cho phép em nói nhé ! Đừng giận em nhé !

Anh nói dịu dàng:

- Thì em cứ nói đi, Có bao giờ anh giận em đâu !

Tôi nói một cách thông thả, rất dịu dàng, đầy thông cảm với anh:

- Vì anh bị giằng co. Anh muốn được yên thân để sống mà cũng không yên được. Các con của anh bên Việt Nam lúc nào cũng vùi vãnh rất nhiều với bố. Vì như anh đã nói với em, các con anh tưởng anh là triệu phú bên đây, chúng muốn anh giúp cho cái này, cái kia. Bao nhiêu năm trời nay, anh nghèo vì các con của anh. Anh rất muốn đem các con anh qua mà đem không được. Em biết anh buồn suốt cả đời và hối hận lắm, và vì vậy ở bên đây anh lo lắng cho chúng rất nhiều đến nỗi anh kiệt sức luôn. Tài chính kiệt quệ, việc làm ăn bị thua lỗ, anh mất mát rất nhiều. Từ một người có tất cả, và rồi anh mất tất cả, bảo sao anh không buồn... Rồi cô Châu người bạn đời của anh, đi đi về về Việt Nam, tuy không còn ở với anh nữa, nhưng vì những liên hệ sau bao nhiêu năm nay giữa cô ấy với các con của anh, anh không thể bỏ được, nhưng cũng không thể sống chung được. Bỏ thì thương mà vương thì tội, anh cứ bị giằng co mãi. Anh không có được một cuộc sống riêng tư yên ổn, anh không thể tự quyết định cho cuộc đời anh, anh không dứt khoát được với ai hết. Những bứt rứt lo âu và vất vả trong cuộc đời đã làm cho anh vô cùng mệt mỏi và chỉ muốn xa lánh tất cả để được yên thân....

Tôi ngừng nói, yên lặng một chút, xem anh có nói gì không, nhưng anh giữ yên lặng. Tôi tiếp:

- Và vì thế anh luôn luôn cưu mang những sầu khổ canh cánh bên lòng và những người liên hệ với anh cũng nào có vui sướng gì đâu. Vì biết như vậy nên anh hối hận, càng buồn hơn. Em biết, anh rất cần một mái ấm gia đình bình thường như bao nhiêu gia đình khác trên đời này, anh rất cần em săn sóc cho anh, anh cần một tình yêu chân thật và một đời sống hạnh phúc với em, nhưng anh không thể có được em. Hay nói một cách khác, anh muốn kết hợp với em lắm mà anh không thể làm được, ít ra là lúc này, vì thế anh đâm ra chán nản, muốn bỏ cuộc, phải không ?

Anh yên lặng nghe tôi nói một hơi dài. Mãi một lúc sau, tôi mới nghe anh trả lời:

- Có lẽ em nói đúng, cô bé sáng lắm !

- Em không cần phải sáng suốt để biết. Vì em hiểu anh vô cùng. Anh ơi, em thương anh lắm, anh sống quá nhiều bằng con tim, nên anh chịu đựng cũng quá nhiều. Ai bắt anh phải ở vậy chờ cô ấy đâu, vậy mà anh đang chờ đợi cô ấy. Em nghĩ có lẽ anh còn thương cô ấy lắm, phải không ?

- Cô ấy cũng rất dễ thương như em vậy, cô ấy không làm gì lỗi hết, anh không có lý do nào để bỏ cô ấy được.

Nhưng em đã nghĩ đi rồi nghĩ lại, anh cũng đã quyết định rồi, anh sẽ không trở về với cô ấy nữa vì năm năm nay anh sống một mình quen rồi. Cô ấy có đời sống của riêng cô, anh có đời sống của riêng anh. Cùng lắm thì làm bạn với nhau, vì anh và cô cũng quen nhau lâu rồi. Nhưng... vì các con anh bên Việt Nam rất quý cô và rất gần gũi với cô, việc đó mới làm cho anh khó xử !

Tôi biết là các con của anh rất yêu quý cô Châu vì cô rất gần gũi với chúng. Bao lâu nay các con của anh chỉ biết cô Châu là người bạn đời của Bố mà thôi. Ba người con của anh hoàn toàn không biết gì về cô Kim Uyên, luôn cả tên của cô Kim Uyên, các cháu cũng không nhớ.

- Cảm ơn anh đã nói lên sự thật từ cõi lòng, em cũng biết như vậy, cho nên có bao giờ em than phiền trách móc gì anh đâu ? Nhưng anh ơi, em đã nói với anh bao nhiêu lần, anh không dứt

khoát với ai cả thành ra cứ đau khổ hoài ! Anh tự mang lấy sự khổ đau vào cho mình mà thôi. Anh còn nhớ những lời anh nói không ? Chúng mình sẽ mãi mãi là hai người bạn tri kỷ suốt đời mà thôi, chứ sẽ không là vợ chồng. Nhưng, khi cuộc đời anh mà không có em, thì anh buồn, và anh muốn kết hợp với em, đôi khi, anh hơi mâu thuẫn đấy nhé !

Tôi nói thêm:

- Thật ra, em không muốn nói gì nhiều về người thứ ba không có mặt ở đây, nhưng chính cô ấy đã bỏ anh đi về Việt Nam mà, đó đã là có lỗi rồi. Năm năm nay anh sống cô đơn một mình, không có ai để yêu thương, để lo lắng, chia sẻ trong lúc ốm đau. Không có ai săn sóc miếng cơm manh áo cho anh hết, anh ốm o gầy mòn như cây sậy, anh hao mòn rất nhiều, anh có biết không ? Em ca ngợi lòng chung thủy của anh đó, nhưng anh chịu đựng như vậy cũng đủ lắm rồi anh à ! Ừng tự hành hạ anh nữa. Mấy lúc này anh ốm lắm, lần gặp nhau lần trước, em ôm anh mà vòng tay còn rộng thênh thang. Em thương anh đến chảy nước mắt. Ráng ăn uống đầy đủ đi cưng, em sợ anh bị bệnh lắm !

Rồi tôi hỏi anh và tự trả lời:

- Anh có biết tại sao người ta bị bệnh không? Vì buồn rầu đau khổ sẽ gây ra depression, lo lắng thái quá sẽ gây ra stress, rồi mang bệnh. Stress kills đó anh. Stress gây ra bao nhiêu thứ bệnh, luôn cả ung thư nữa. Anh phải ráng giữ gìn sức khỏe, nghe anh ? Anh có hứa với em là anh sẽ không buồn lo nữa không ?

Anh mệt mỗi trả lời:

- Anh không hứa, nhưng anh sẽ cố gắng vươn lên. Lan ơi, anh biết là anh sống bằng tình cảm quá nhiều nên sinh ra ủy mị để vương vào khổ đau. Em thương anh, thì anh mong em hiểu cho anh điều này...

Tôi ngắt lời anh:

- Em biết điều đó, anh không cần phải nói, chấp nhận anh hay là xa anh, phải không ?

Giọng anh buồn vô biên:

- Ngọc Lan ơi, không ai trên đời này hiểu và thông cảm anh bằng em ! Em là người duy nhất trên đời này mà anh rất tin tưởng để trút hết những tâm tình của anh.

- Và vì em hiểu anh rất nhiều, nên em đành phải xa anh để giúp anh quyết định dễ dàng và không bị ám ảnh vì tội lỗi.

Anh hốt hoảng:

- Em đi đâu ?

- Em đi đâu, anh không cần biết, chỉ biết xa anh là được rồi. Em sẽ xa anh vì thương anh và muốn giúp anh.

- Anh sẽ đi tìm em

- Anh sẽ không bao giờ tìm ra em đâu !

- Chân trời góc biển nào anh cũng tìm ra em.

Rồi anh buồn bã thở dài:

- Anh hiểu em, anh không bao giờ trách em đâu, Lan ạ, em chịu đựng cũng khá nhiều rồi !

Suốt một đời, tôi chưa từng bao giờ được nghe một giọng nói nào tuyệt vời, chan chứa đầy yêu thương như giọng nói của anh, rất mềm mại và nhẹ nhàng như hơi thở, như tơ lụa, như sương khói lãng đãng chiều thu. Một nhân vật nào đó, đã từng nói Sĩ Phú hát như nói, và nói như hát quả thực không sai. Tôi nghĩ là tôi vô cùng may mắn được quen biết anh nhất là ở một thời điểm như thế này. Cái giá trị tuyệt đỉnh của con người được biểu lộ rõ rệt nhất và đáng được đề cao hay không là do ở những hoàn cảnh cùng cực đau khổ hay bất hạnh mà nên, chứ không phải ở những lúc người ta được hạnh phúc, yêu đời, khỏe mạnh và có trong tay tất cả.

Lúc đó tôi chỉ muốn có sự hiện diện của anh ở bên tôi, để tôi được ôm anh vào lòng và an ủi anh, và nói những lời yêu thương tha thiết nhất với anh. Tôi muốn nói cho anh biết tôi quý anh

biết là ngần nào. Hơn ai hết, anh rất cần sự thông cảm sâu xa, sự yêu thương ngọt ngào dịu dàng của tôi.

Tôi hối hận ngọt ngào vỗ về anh:

- Thôi anh đừng lo buồn gì nữa cưng à. Lúc nào anh cũng có em để tâm sự, để hàn huyên. Khi nào anh buồn như đêm nay thì cứ gọi em. Em sẽ luôn luôn ở bên anh để chia sẻ những buồn vui cùng với anh. Em hứa với anh ngàn năm em sẽ không bao giờ xa anh. Xin anh nhớ cho em điều đó.

Anh im lặng không nói một lời.

Hai chúng tôi cùng im lặng.

Tôi phá tan sự im lặng:

- Anh ơi, anh đâu rồi, còn đó không ?

- Còn, thì em cứ nói đi !

- Bố này, quen với em thì phải vui lên, không được buồn hoài, em vốn là một đứa hay đùa vui, bố phải để cho em được cười chứ ! Chả lẽ cứ buồn hoài sao ? Em sẽ già mất.

- Nhưng anh làm sao mà cười được ?

- Nếu không cười được, thì ít ra anh phải cố gắng vui lên. Có lẽ em sẽ gửi tặng anh quyển sách *Quảng Gánh Lo Đi Mà Vui Sống* của Nguyễn Hiến Lê cho anh đọc đỡ buồn.

- Cảm ơn em, anh không cần, anh có thể tự lo được cho thân anh.

Tôi cố gắng thêm:

- Anh ơi, nụ cười là liều thuốc bổ, sẽ làm cho chúng ta trẻ và lâu già. Buồn lo không giải quyết được gì cả, chỉ làm cho chúng ta hao mòn mà thôi. Anh ráng lên đi để vượt qua, anh đừng quá



khất khe với chính anh. Anh ráng tạo nụ cười đi anh.

- Rồi, thì anh sẽ làm cho em cười

Bắt chước nghệ sĩ Văn Chung, anh vụt cười phá lên. Tôi tức cười, cười theo anh. Tôi bảo:

- Anh cười giống lắm, nhưng anh thua chú Văn Chung !

- Vì sao ?

- Vì không dê bằng chú !

Gần ba tuần lễ liên tiếp sau đó, anh không gọi tôi, mà tôi cũng chẳng gọi anh. ây là lần đầu tiên từ ngày chúng tôi quen nhau mà không nói chuyện hằng đêm. Rất tự nhiên, anh không gọi tôi nữa, và vì một lý do nào đó, tôi cũng không gọi lại cho anh. Nhưng tôi tôn trọng anh, những gì anh muốn làm, thì anh sẽ được tự do để làm.

Tôi nghĩ hãy để cho anh làm những gì anh phải làm, cho anh được hạnh phúc vì anh đã được làm những gì anh muốn .

Bấy giờ là gần cuối tháng mười năm 1996.

Tôi đã quen anh hơn một năm rồi. Trời vừa chớm thu, buồn cô liêu, trời giãêng đầy mây xám , gió heo may thổi nhẹ nhàng, mang về một chút gì lạnh lùng vào không gian. Mùa thu lặng lẽ đến, nơi nơi, đâu đây, hình như có gió thu lạnh, hương thu buồn... gọi trong tôi nỗi buồn tê tái, mênh mông. Những cây phong sau đồi nhà tôi lá đã bắt đầu trở màu vàng, rồi đỏ, và rồi rơi tan tác, ngập đầy trong sân nhà.

Tôi mê lá phong, tôi trồng phong trước nhà, sau nhà. Sân nhà tôi trước sau ngập đầy những lá khô, lá vàng rơi đầy khắp nơi...Tôi ở ven đồi, rất yên tĩnh, không một tiếng ồn của thành phố ồn ào náo nhiệt. Con đường vào nhà tôi rất đẹp, rất nên thơ. Mùa Xuân thì nhờ những trận mưa đầu mùa, cây cối hai bên đường xanh mướt , đồi núi mướt mà. Mùa hè thì những hoa dại mọc

đầy trên cánh đồng trước nhà tôi, tạo nên một bức tranh đủ màu sắc tuyệt vời. Mùa Thu thì lá vàng khắp nơi, rụng đầy lối đi... Mùa ông thì chỉ còn cây trơ khẳng khiu, trụi lá, tiêu điều.

Buổi chiều nhớ anh, tôi ra ngồi ngoài vườn sau nhà, nhìn lá mùa thu bay tan tác trong ánh nắng chiều hấp hối. Lá rơi, từng chiếc lá rơi...gió lạnh lạnh, tiếng nước đầu dây róc rách, một con sóc nhỏ ở đâu nhảy ra trước chỗ tôi ngồi, nhìn tôi nửa như thân thiện, nửa như trách móc, rồi lạnh lùng nhảy đi, biến mất vào đám lá khô xào xạc, bỏ tôi ở lại bơ vơ, đơn lẻ, tiếc nuối, lòng buồn man mác.

Lá vàng mùa thu rơi tản mát trong không gian lúc nào cũng gợi trong tôi những hình ảnh lãng đãng của mùa thu cố hương xa xôi một thuở nào....

Em không nghe mùa thu  
Dưới trăng mờ thốn thức ?  
Em không nghe rạo rục  
Hình ảnh kẻ chinh phu  
Trong lòng người cô phụ?

Em không nghe rùng thu  
Lá thu kêu xào xạc  
Con nai vàng ngơ ngác  
Đạp lên lá vàng khô ?

( Tiếng Thu - Lưu Trọng Lư)

Mùa Thu lãng mạn, tuyệt vời...thơ mộng của những ngày xa xưa cũ, tưởng đã nhạt nhòa theo năm tháng, nay bỗng lại về, xâm chiếm tâm hồn tôi.

Tôi nghe hình như đầu dây có tiếng nước nở sầu bi,

tiếng vĩ cầm réo rắt trong sương khói chiều lãng đãng

hay, đó chỉ là... tiếng lòng tôi ?? Nào ai biết .....

Ánh nắng chiều yếu ớt xuyên qua mái hiên sau nhà, làm tôi nhớ. Nhớ ơi là nhớ, trời đất mịt mù, không gian vô tận, thương nhớ vô cùng.

Không biết giờ đây anh đang làm gì, anh có còn nghĩ đến tôi không ?

Tôi khom lưng nhặt một chiếc lá vàng vừa mới rơi, lòng bâng khuâng nhưng nhớ

Ta về nhặt lấy hoa thu rụng  
Đặng giữ bên lòng nỗi nhớ thương.

(Chiều Thu - Thái Can, thơ tiền chiến)

Đối với tôi, mùa thu nào cũng đẹp, nhưng mùa thu nào cũng mang đến cho tôi một sự chia ly, xa cách...

Mùa thu năm trước, chúng tôi đã đến với nhau trong phút giây rồi lại chia xa.

Mùa thu này, tôi lại vắng anh. Không lẽ tôi vắng anh thật sao ?

Tôi rùng mình không dám nghĩ đến nữa...

Bài ca Nhấn Gió Chiều mà anh đã hát năm xưa nơi quê nhà yêu dấu đã in sâu vào tim tôi tự thuở nào....

Chiều nay sớm về với sắc thu đẫm u buồn  
Cùng gió ngàn với sương thu mờ phai  
Ai có về nẻo xa  
Cho nhắn cùng người xưa  
Nhớ khi hoàng hôn cùng ai dưới màn sương  
Bước đều trên đường lòng khao khát yêu đương  
Mây cùng với gió lòng ta muốn nhắn đôi câu  
Tới phương trời vắng cho lòng nhớ thương  
Lòng sao vẫn còn mang mối sầu mỗi thu về  
Khi bóng nắng tà khuất dưới làn sương chiều buông

Còn đây núi kia, đây dòng sông này  
Nào ai biết chẳng tấm lòng nát tan  
Còn đâu những phút tơ lòng hòa chung  
Còn đâu những phút êm đềm nhớ nhung  
Mà nay đến đây tơ động, phím chùng  
Nào ai biết cùng cõi lòng sầu thương

....

Tôi đi vào nhà vì trời khá lạnh, và bóng đêm cũng vừa buông đầy lên vạn vật, cỏ cây...Một tiếng sấm to vang rền cả núi đồi. Tôi giật mình.

- Có lẽ trời sắp mưa, mưa đầu mùa, mưa đêm nay chẳng?

Trời đã khuya, tôi chưa ngủ được. Có một cái gì thôi thúc trong tôi, tôi muốn gọi anh, để chỉ được nghe anh nói, để chỉ hỏi thăm anh có khỏe không, có ăn uống điều độ không, rồi thôi. Nhưng tôi nhất quyết không gọi anh, mặc kệ, cứ để yên cho anh, đừng chạm vào công việc của anh. Tôi biết là anh sẽ bình an, vì tôi luôn luôn cầu nguyện cho anh hằng đêm. Tôi lấy một cuốn sách ra đọc và thiếp đi lúc nào không biết.

Quá nửa đêm tôi thức giấc vì tiếng mưa rơi ào ào, lộp độp khá mạnh trên mái ngói, mưa giăng đầy khắp nơi, mưa đập vào cửa sổ liên hồi, những cây phong trước nhà bị mưa gió xô đẩy nghiêng ngả, chạm vào nhau xào xạc, xơ xác. Gió rít lên, có tiếng sấm sét gầm gừ rồi vang rền, mưa rơi mạnh phủ mờ nhân ảnh. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, ánh đèn đường soi lờ mờ mặt đất phủ đầy những hoa mưa, những giọt mưa rơi xuống đường thật mạnh tạo nên những xoáy nước tròn như những bong bóng nhỏ. Hàng ngàn sợi nước từ trên trời rơi xuống tạo thành hàng ngàn xoáy nước nhỏ trên mặt đường. Hàng ngàn những hoa mưa, vụt đến rồi vụt tan vỡ đi thật nhanh. Mưa rơi, mưa vẫn rơi đều trên mái ngói, mưa trên khắp lối đi, mưa rơi trong lòng ...

Tôi trở về giường ngủ, nằm co quắp trong chăn vì lạnh, nhìn đăm đăm vào bóng tối lờ mờ, cố hình dung những ngày thơ mộng đã qua...

Một mùa thu xa vắng  
Như mơ hồ về trong đêm tối

Cố nhân xa rồi  
Có ai về lối xưa

(Hoài Cẩm - Cung Tiến)

Trời mưa lạnh làm tôi ngủ thiếp đi...

Hình như có tiếng điện thoại reo, tôi giật mình thức giấc một lần nữa. Bên ngoài mưa vẫn rơi, mưa vẫn tí tách rơi. Tôi lắng nghe, đúng rồi, tiếng điện thoại tiếp tục reo, anh đấy, chứ còn ai gọi ngoài giờ này. Tôi bật dậy, cầm ống điện thoại lên.

- Anh đây cưng, em ngủ chưa ?

Tôi rất mừng nghe được tiếng nói của anh sau bao ngày xa cách, nhưng cố nén sự vui mừng, tôi thản nhiên:

- Em đã ngủ rồi, nhưng mưa to quá đã đánh thức em dậy. Mưa đầu mùa mà sao to quá anh ạ, trên ấy có mưa không anh ?

- Không em à, nhưng hôm nay khí hậu khá lạnh. Trời u ám suốt ngày hôm nay làm anh nhớ em vô cùng ! Lúc này em khỏe không cưng ?

- Cảm ơn anh, em bình thường anh ạ, còn anh thế nào ?

- Anh rất bận !

- Em cũng nghĩ như vậy, em nghĩ là anh rất bận. Gần ba tuần nay hai anh em không nói chuyện với nhau, có gì lạ không anh? Anh vẫn mạnh chứ ?

- Cảm ơn em, anh vẫn mạnh, nhưng có nhiều chuyện bận lòng lắm !

- Anh có đi San Francisco không ? Anh có gặp chị ấy không ?

- Có, anh đi hai ngày, ở lại trên ấy một đêm, còn mấy tuần nay ở nhà, không đi đâu hết !

- Ủa, vậy sao ? Em tưởng là anh đi lên trên đó hai ba tuần nay chứ ?

- Không, anh đi chỉ hai ngày mà thôi, rồi ở nhà suốt ngày mấy tuần nay. Nhưng anh rất bận rộn với sổ sách của người ta.

Giọng anh chột buồn:

- Nhiều chuyện rắc rối nhức đầu lắm, toàn là chuyện lảm cẩm không đáng gì. Nhưng thôi không có gì đáng nói cả. Anh không muốn em phải bận lòng. Hai ba ngày nữa anh sẽ xuống thăm em. Thôi khuya rồi, đi ngủ đi em. Theo lẽ anh không gọi, chờ đến mai mới gọi, nhưng anh nhớ em quá, anh muốn nghe giọng nói của cưng.

- Em cũng nhớ anh vô cùng, em muốn khóc đây !

- Cái gì mà em phải khổ như vậy, thì bây giờ mình nói chuyện với nhau rồi, hết nhớ rồi phải không ? Thôi đi ngủ đi cưng !

- Chưa, nói chuyện một chút nữa đi anh, em không buồn ngủ nữa.

- Thì em cứ nói đi.

- Anh xuống liền ngày mai đi. I miss you.

- I miss you too, Anh nhớ em kinh khủng !

- Thật không ?

Giọng anh rất tha thiết:

- Thật, suốt ngày, lúc nào hình ảnh em cũng ở trong đầu anh. Mấy tuần nay, em lúc nào cũng ở trong tim anh, không lúc nào mà anh không nghĩ đến Ngọc Lan. Nếu mở tim anh ra được, thì em sẽ thấy toàn là hình ảnh của Ngọc Lan đầy hết tim anh. Em là người duy nhất mà năm năm nay được lọt vào tim anh. Anh đã đóng cửa trái tim từ lâu rồi.

Không cần anh nói, tôi cũng đã biết lòng anh từ lâu.

- Nhưng anh giận em, phải không ?

- Không, anh không giận em, anh định không gọi em 2 tháng, để anh nhìn lại bản thân anh, xem anh muốn gì, để anh định một lối đi nhất định cho anh. Em là một hiện tượng, anh không thể ngờ ngày giờ này trong đời mà anh còn gặp một người như em. Anh không tin là em có thật trên đời này. Anh không bao giờ ngờ cái tình cảm anh dành cho em quá mãnh liệt như vậy. Anh rất phân vân, anh muốn không gọi em, và thử sống bình thường mà không có em để xem sao. Nếu anh vượt qua được hai tháng đó, thì anh xem như anh đã khắc phục được sự ham muốn một thay đổi trong giờ phút này và anh biết tình cảm mãnh liệt anh dành cho em chỉ là nhất thời mà thôi. Nhưng anh đã làm, càng ngày anh càng nhớ em và chỉ nghĩ đến em thôi. i đâu và làm gì, suốt ngày anh đều nghĩ đến em. Anh không thể nào gạt hình bóng của em ra khỏi đầu anh, cho dầu là chỉ trong giây phút. I just cannot get you out of my mind. Lúc muốn quên em thì chính là lúc anh nhớ em nhiều nhất. Em đã là đời sống của anh mất rồi, Ngọc Lan ạ !

- Em cảm ơn anh, cảm ơn tình yêu cao quý anh dành cho em !

- Mấy hôm nay anh thèm nghe giọng nói Nha Trang \* của em lắm !

Tôi bật cười. Tôi nhớ ngày xưa lúc mới quen anh, tôi hỏi anh vì sao anh thích tôi, anh trả lời vì anh rất thích nghe giọng nói của tôi. Giọng nói đàn bà lý tưởng nhất đối với anh là giọng nói Nha Trang. Vì giọng nói ấy không hẳn Nam Kỳ nhưng cũng không hẳn Bắc Kỳ, có một chút gì dịu dàng, thẳng thắn và chân thật ở giọng nói đó làm anh chú ý, rồi yêu thích.

- Khi nghe em nói, anh cảm thấy rất vững lòng, đây là giọng nói của một người đàn bà làm anh cảm thấy rất thoải mái và ấm áp trong tâm hồn.

Nghe tôi bật cười, anh nói thêm:

- Chiều hôm qua chút xíu nữa là anh xách xe ra phi trường xuống thăm em rồi. Nhưng vì muốn làm cho xong công chuyện trên này nên đành thôi...

Tôi vui vẻ nhắc anh:

- Còn giọng nói của anh nữa, anh nghĩ là em quên được sao anh ? Ngày mai anh nhớ mua vé máy bay đi, đừng để cho đến giờ phút cuối cùng mới mua rồi bị trả giá cao mà lại phải bị chờ đến phút cuối mới lên được nữa.

Tôi nói thêm:

- Em mà biết anh muốn đi lúc nào thì em gọi đặt vé cho anh.

- Em đừng lo, lúc nào hãng máy bay cũng còn vé cho anh. Thôi em đi ngủ đi. Trời sáng rồi đấy. Ngoài trời còn mưa không em ?

\* Tôi không phải là người Nha Trang. Tuy nhiên theo đa số người kể cả anh Sĩ Phú, đều nghĩ rằng tôi là người Nha Trang. Có lẽ hai dòng máu Bắc Nam trong tôi tạo ra giọng nói có hơi hướng miền Trung chăng ?

## Chương Mười Một

### May Mà Có Em...

Cuối Thu năm 1996, chúng tôi bắt tay vào việc thực hiện CD mới May Mà Có Em . Anh Sĩ Phú rất đồng ý với tôi về tựa đề của CD này.

Chúng tôi chọn bài bản cho 3 CD một lượt.

Cho CD 1 tức là May Mà Có Em (mà sau này đổi tên là Còn Chút Gì Để Nhớ), anh muốn hát bản Tình Cầm, Chán Nản, Còn Một Chút Gì Để Nhớ, Nhật Nhòa, Hoài Cảm còn các bản còn lại hai chúng tôi cùng chọn .

CD thứ 2 gồm có những bản nhạc như Bến Xuân, Em Đi Rồi, Bài Không Tên Cuối Cùng, Ở Lại, Còn Yêu Em Mãi, Em Sẽ Cho Tôi Bầu Trời, Mắt Lệ Cho Người, Quên Câu Giã Từ, Tuổi 13, Vàng Tóc Rối.



CD thứ 3 sẽ là một CD đặc biệt, anh sẽ hát 6 bản của nhạc sĩ Phạm Duy như Tình Ca, Tình Hoài Hương, Nhớ Người Ra Đi, Bên Cầu Biên Giới, Kỷ Vật Cho Em hay Hoa Xuân, Ngậm Ngùi, Tiếng Thời Gian của Lâm Tuyền, Thu Quyến Rũ, Lá Đổ Muôn Chiều, Chiều Vàng, Tình Quê Hương.

Tôi liên lạc với nhạc sĩ Duy Cường để lo phần hòa âm cho CD thứ nhất. Sau đó tôi liên lạc với nhạc sĩ Đồng Sơn để lo cho cái CD thứ hai, chúng tôi dự định để Duy Cường hòa âm CD thứ ba sau khi CD thứ nhất hoàn thành.

Anh nói với tôi:

- Nhạc của Phạm Duy và Ngô Thụy Miên rất thích hợp với giọng hát của anh. Anh đã từng hát những bản tình ca quê hương của Phạm Duy rồi, và anh hát rất tới hay lắm em à. Em hãy chờ xem !

Tôi tình thật nói với anh:

- Anh ơi, em rất thích nhạc của Phạm Duy, nhất là những bản anh chọn trong CD3 thì quá tuyệt vời. Đối với em, đó là những đại tác phẩm của Phạm Duy. Nhưng mà cái bản Tình Cầm anh chọn cho CD 1, nó như thế nào ấy, em không thích bản nhạc đó lắm !

Anh kêu lên:

- Anh chọn bản Tình Cầm là để hát cho em đó, anh sẽ hát bản nhạc ấy đặc biệt cho em . Em nghe kỹ lời ca đi, rất thi vị và dễ thương. Có một chút gì tiếc nuối, trách móc nhẹ nhàng trong ấy.

- Anh hát thử một vài câu cho em nghe đi !

Anh nhất định không chịu ca, tôi phải năn nỉ mãi, anh mềm lòng mới chịu hát nho nhỏ cho tôi nghe:

Nếu anh còn trẻ, như năm cũ,

Quyết đón em về, sống với anh

Những khi chiều vàng phơ phất đến

Anh đàn em hát, níu xuân xanh?.

(thơ Hoàng Cầm )

Lần đầu tiên tôi nghe anh hát mà không cần micro hay phòng thu âm, quả thực là giọng hát thiên phú. Tôi không thể nào diễn tả được sự xúc động của tôi lúc đó. Có khen anh hát hay cũng bằng thừa. Vì đó đúng là giọng hát ru hồn người và thật êm đềm trữ tình, chỉ có tạo hóa nắn nót thì mới tuyệt vời như vậy !

Anh thấy tôi làm thinh không nói gì thì anh cũng ngừng hát. Tôi phá tan sự yên lặng:

- Em không ngờ bản nhạc này hay như vậy. Quả thực là anh đã tạo nên bản nhạc này. Em đã từng nghe nó nhiều lần qua ca sĩ khác, nhưng em không thích, nó đã không gây được một cảm xúc nào hết trong em. Nhưng bây giờ chỉ mới nghe anh hát vồn vện có nửa bản nhạc mà em thấy xúc động vô cùng.

Anh nói dối:

- Em đừng làm bộ khen khéo, thế sao hồi nãy lại chê?

- Thật mà anh, em khen thật đó !

Anh yên lặng một lúc rồi dẫn giải:

- Nói đùa với em cho vui, anh biết em sẽ thích bản nhạc này sau khi anh thu xong, với nhạc đệm và âm thanh kỹ thuật phòng thu, nó sẽ khác hơn nhiều.

- Nhưng mà em chỉ thích nghe anh hát khơi khơi như vậy, em không cần nghe nhạc đệm ! Giọng anh quá hay như vậy thì anh đâu có cần kỹ thuật giúp anh.

Hai tháng sau, đầu năm 1997, nhạc sĩ Duy Cường làm xong phần hòa âm cho CD *May Mà Có*

Em. Tôi vội vàng cùng anh Duy Cường đến phòng thu của John Tomlison để bắt đầu chuyển phần hòa âm vào sound track. Xong xuôi, tôi gọi cho anh biết để anh sửa soạn xuống tôi để lo phần thu âm và cùng lúc, tôi gửi lên anh một băng nhựa copy của phần hòa âm để anh nghe thử trước khi hát.

Nhưng tôi không bao giờ ngờ, anh đã mệt mỏi quá rồi, buồn chán, đau khổ nội tâm đã làm cho anh mất đi phần cảm hứng, anh không tha thiết gì đến ca hát nữa. Anh cứ bảo tôi:

- Để từ từ rồi anh sẽ đi thu, em đừng vội.

hay:

- Lúc này anh không muốn hát chút nào, anh không có cảm hứng gì hết ! Nếu anh hát, sẽ không hay đâu vì không có sự rung động nào từ trái tim.

Tôi cố gắng van nài anh:

- Anh không ráng được sao anh ? Please, please?anh

- Rất tiếc anh chưa hát được em à, em gắng chờ anh một thời gian nữa xem sao !

Thế là tôi xếp lại chồng hồ sơ để qua một bên và chờ đợi.

## **Chương Mười Hai**

### **Ngôi Nhà Nhỏ Trên Sân Golf**

Đầu tháng 2 năm 1997, tôi mua nhà mới và để bán ngôi nhà đang ở. Mặc dù ngôi nhà đó là một thiên đàng đối với tôi, sân trước, sân sau đều rất rộng rãi, ngôi nhà lại mới tinh, tôi được chứng kiến từ ngày người ta đặt sườn nhà cho đến lúc hoàn thành, kiểu kiến trúc rất lạ, khác thường, nhưng nó quá lớn, mà tôi thì quá bận rộn, không còn thì giờ để chăm sóc nữa. Hơn nữa, tôi có quá nhiều vấn đề cần phải giải quyết hồi bấy giờ mà tôi không thể giữ ngôi nhà này được nữa. Tôi trang hoàng ngôi nhà này rất đẹp, vì đã tốn suốt hai năm trời để làm đẹp nó.

Tôi đọc rất nhiều các loại sách về trang trí nhà cửa trong đó, cuốn Architectural Digest được tôi sưu tầm trên 15 năm. Tôi đã đi cùng hết các nơi để mua hay đặt làm các vật liệu để trang hoàng. Đối với tôi việc ăn uống thì rất dễ, rất đậm bạc, đơn sơ, nhưng nói đến trang trí nhà cửa thì tôi rất khó khăn là vì tôi có tiêu chuẩn rất cao. Tất cả mọi đồ đạc, bàn ghế, đồ dùng, tranh ảnh và luôn cả cây cối trong nhà đều phải được chọn lọc rất kỹ trước khi mua. Màu sắc phải thật hài hòa với nhau và tất cả mọi thứ trong nhà phải đi chung với nhau. Không cần thiết là đồ đạc trong nhà phải là loại đắt tiền, nhưng kiểu cách phải lịch sự, trang nhã, không hào nhoáng. Cách trang hoàng của tôi rất độc đáo. Vì lối kiến trúc có 2 vòng cung cao chót vót trong nhà, tôi bèn biến cái phòng khách rộng thênh thang của tôi thành một nơi chốn mà khi bước vào phòng khách, người ta có cảm tưởng như đang đứng trên một sân khấu rất đẹp hay, người ta có cảm tưởng như đang đứng bên trong một lan can của một ngôi biệt thự cổ nhìn ra một vườn hoa, rất trữ tình, rất lãng mạn.

Tôi rất tiếc mà phải bán nó đi.

Khi báo tin cho anh biết tôi sẽ bán nhà cũ và mua nhà mới nhỏ hơn, anh hoàn toàn không có ý kiến gì. Anh là một người rất tự trọng và rất có ý tứ. Những gì tôi làm cho chính riêng tôi, anh luôn luôn đứng qua một bên, chỉ khi nào tôi nhờ anh giúp ý, hay kêu gọi sự giúp đỡ của anh, thì lúc ấy anh mới bước vào. Nếu anh cần phải hay bắt buộc dĩ phải bước vào công việc riêng của tôi, anh rất cẩn thận, cùng nhau phân tích sự việc, rồi để tôi quyết định, anh không bao giờ nói những lời gì để làm lệch lạc sự quyết đoán của tôi. Nhưng những gì mà chúng tôi làm chung với nhau, thì anh rất tích cực, anh giúp tôi rất nhiều ý kiến. Trong thời gian này, tôi học hỏi rất nhiều ở anh. Anh là một người đa tài, tháo vát, anh biết rất nhiều và thực hành những điều anh biết một cách khôn khéo và hợp lý. Anh rất ít nói hay là khoe khoang những gì mình biết, anh chỉ lẳng lặng làm việc. Đối với anh, cái thành quả mới là quan trọng, chứ không phải lời nói suông.

Khi tôi nói:

- Khi nào em mua nhà mới nhỏ hơn, gọn hơn, anh về ở với em, anh nhé!

Anh trả lời trước sau như một:

- Anh sẽ đến thăm em, nhưng anh không dám hứa với em là anh sẽ về ở đó.

- Anh có thương em không ? Mà lúc nào cũng luôn trả lời không ?

- Anh rất thương em, không thương em thì thương ai bây giờ. Tuy nhiên anh chưa thể về với em được, vả lại, anh không có nhu cầu gì cả, anh ở đâu cũng được. Anh sống đơn sơ quen rồi.

- Thì em sẽ xây một tổ ấm rất đơn sơ cho anh.

- Cảm ơn em, nhưng anh không muốn em bị mang tiếng. Anh muốn giữ tiếng cho em. Và anh cũng không muốn người đời bảo rằng anh lợi dụng em.

- Em không cần, ai nói gì thì nói, em không để ý đến dư luận nữa, người ta đâu có hiểu mình bằng mình đâu anh. Mình không có làm gì xấu xa để mà phải sợ. Mà tại sao anh lại sợ ?

- Vì anh sống với dư luận, dù sao đi nữa, anh cũng là người của công chúng. Anh muốn sống trong sạch cho chính anh và cho binh chủng Không Quân. Anh không muốn binh chủng của anh bị tai tiếng.

- Nhưng mà sống chung với em đâu có gì là xấu đâu ?

- Em nói đúng, trong hoàn cảnh này, không có gì là xấu. Nhưng anh chưa có thể làm được gì ngay bây giờ. Khi nào được là anh làm ngay vì anh rất mong muốn được kết hợp với em. Xin em hiểu cho anh.

Tôi rất tôn trọng anh nên chấp nhận những gì anh nói.

Mỗi lần anh xuống thăm tôi, hai chúng tôi đều đi đến thăm ngôi nhà tương lai còn đang xây cất dở dang. Ngôi nhà này tọa lạc trên một sân golf. Mở cửa phòng ngủ chính ra ngoài là một cái bao lơn nhìn ra ngoài sân golf, bên tay trái có một cái hồ khá lớn. Bên kia sân golf là một vườn cam. Lúc bấy giờ là mùa mưa, quang cảnh phía sau ngôi nhà tương lai của tôi như một bức tranh tuyệt đẹp vì cây cỏ xanh mướt mà, nước mưa từ trên vườn cam chảy ào xuống tràn vào sân golf, nước lênh láng trong sân như một con suối nhỏ, rồi cuộn cuộn chảy ra hồ. Các thú vật trong rừng cam chạy ra nhảy tung tăng trong sân cỏ. Tôi và anh đứng ngây người ra nhìn bức tranh tuyệt vời ấy.

Tôi ôm anh và hỏi:

- Anh có thấy đẹp không ? Anh có thích ngôi nhà này không ?

- Anh thấy đẹp lắm, thích thì anh cũng thích, nhưng với anh, vấn đề nhà cửa thì anh không còn tha thiết gì nữa.

Tôi biết sự buồn thảm, thất vọng trong anh đã làm cho anh không còn biết ham thích bất cứ gì nữa trong cuộc đời. Anh không màng nhà cao cửa đẹp, anh không màng danh vọng bạc tiền, anh chỉ mong một điều duy nhất trong đời: xin cho được một mái ấm đơn sơ với người mình yêu và xin được âm thầm sống một cuộc đời thật đạm bạc, thật bình yên để có được một sự thanh thản trong tâm hồn.

Dạo đó, tôi biết lắm, anh rất mong muốn được sống gần tôi để cùng nhau đi hết đoạn đường còn lại của cuộc đời, nhưng những bút rút, hối hận, dằn vò trong lòng anh đã ngăn cản anh lại. Ước mong được kết hợp với tôi mỗi lúc một xa vời. Mỗi lần tôi năn nỉ anh đi thu âm cho CD May Mà Có Em, anh cứ lần lựa khất từ, anh nói với tôi rằng anh không còn thích ca hát gì nữa vì lòng anh lúc bấy giờ quá sầu thảm và tiêu điều xơ xác, tim anh tả tơi như những mảnh vụn. Anh không còn có một sự rung động nào trong con tim để mà ca hát nữa.

Anh ăn uống rất bất thường, có khi anh nhịn ăn suốt ngày, rồi làm việc hay đọc sách suốt đêm và ngủ rất ít. Anh gầy còm và cao lêu khêu như một cây sậy. Cứ mỗi lần anh xuống thăm tôi, tôi muốn làm một cái gì đó để mong anh vui và yêu đời mà ham sống, tôi rủ anh đi mua sắm, đi xi nê và luôn cả đi chơi xa với tôi, anh cũng từ chối. Tuy nhiên khi tôi rủ anh cùng đi chọn thảm, chọn gạch để lót trong nhà bếp và các phòng tắm của ngôi nhà mới, thì anh rất sốt sắng đi với tôi. Cả hai chúng tôi đều có một gu giống nhau về màu sắc. Chúng tôi chọn thảm gần như màu trắng cho ngôi nhà mới này vì gần hai mươi năm nay, đó chỉ là màu thảm duy nhất tôi dùng cho nhà cửa mà thôi. Anh chọn gạch hơi phơn phớt màu hồng rất nhạt nhưng không phải là hồng, gần như trắng và nhất định, chúng tôi không chọn loại gạch men bóng loáng mà chọn loại mờ, trông có vẻ như một loại đá, rất tự nhiên vì tôi muốn đem thiên nhiên vào ngôi nhà này.

Một trực trặc bất ngờ đến với tôi khi sắp sửa đến giai đoạn cuối cùng của giấy tờ mua nhà. Vì

nhà cũ của tôi lúc ấy chưa bán được, mà cho ngôi nhà mới, tôi lại sửa phòng ngủ chính cho rộng ra để có một chỗ làm việc và đọc sách, nhà bếp nâng cấp lên thành màu trắng kiểu Âu Châu, và đóng một cái lan can để nhìn ra sân golf và hồ nước nên giá nhà bị tăng lên, nhà băng lấy lý do nào là tôi là đàn bà độc thân, nào là nhà cũ tôi chưa bán được, tiền nhà mỗi tháng tôi phải trả rất cao, nào là chi phí nhà mới cao hơn lúc đầu vân vân.. nên họ bắt tôi phải trả 25 phần trăm, thay vì 20 phần trăm như tất cả các trường hợp thông thường khác. Khi tôi than thở với anh về trục trặc này, anh mau mắn ngỏ ý giúp trả 5 phần trăm còn lại cho tôi. Cảm động vì lòng tốt của anh, tôi đâm ra lo ngại, tôi nói:

- Em sợ sau khi dọn vào nhà mới, em còn rất nhiều việc phải chi tiêu, em sợ sẽ không trả lại cho anh liền được. Nếu anh cần tiền gấp, em sẽ không có liền.

Anh nói:

- Em lo xa lắm, nhưng em đừng ngại gì hết, cứ lo chuyện trước mắt trước đi. Còn anh thì sao cũng được.

Tôi đề nghị để tên anh vào giấy tờ chung với tôi, nhưng anh nhất định từ chối.

Sau cùng thì ngôi nhà cũng hoàn thành. Nhờ sự giúp đỡ của anh tôi mua được ngôi nhà mới này. Ngày dọn nhà, anh từ San Jose xuống và cùng Hoàng Trọng Thụy, người bạn thân của chúng tôi lúc đó, dọn nhà phụ tôi.

Trong lúc lu bu dọn dẹp, tôi có điện thoại. Đầu dây bên kia là Minh Phượng, người bạn tôi xem như em gái của tôi, Phượng là một xướng ngôn viên nổi tiếng của một đài phát thanh ở quận Cam, khi tôi nói với Phượng là anh Sĩ Phú có mặt ở nhà tôi, Phượng ngỏ ý muốn nói chuyện với anh, tôi đưa ống nói cho anh:

- Anh say hello với Phượng đi anh !

- Hello Phượng, anh Sĩ Phú đây em !

Tôi lu bu đi tiếp tục dọn dẹp và cho đồ vào thùng. Một hồi lâu, anh đưa lại điện thoại cho tôi, rồi tiếp tục làm việc. Không biết anh và Phượng đã nói những gì, mà xem Phượng có vẻ quý

anh lắm và hết lòng khen ngợi anh Sĩ Phú có giọng nói rất truyền cảm, rất tốt và ấm trong điện thoại. Phượng khen giọng anh không thua một xướng ngôn viên nào trong các đài phát thanh thời bấy giờ.

Tôi nói với Phượng:

- Chị đã nói với Phượng rồi mà, bây giờ thì Phượng mới chịu tin chị, là anh Sĩ Phú có giọng nói rất ngọt ngào đầm ấm và thật trữ tình.

Khi tôi nói với anh về những lời khen này, anh vừa làm việc, vừa nheo mắt nhìn tôi:

- Anh có cái gì đâu mà các cô cứ khen mãi ! Theo lẽ anh phải khen Phượng mới đúng chứ vì quả thật Phượng có một giọng nói rất rõ và trong sáng mà xướng ngôn viên nào cũng cần phải có.

Phượng thấy chúng tôi dọn nhà mệt mà chưa có ăn uống gì nên cô có nhã ý đi mua thức ăn và đem lên cho chúng tôi, nhưng vì nhà tôi quá xa cho Phượng nên chúng tôi xin được từ chối và cảm ơn Phượng.

Đến khuya hôm ấy, chúng tôi dọn gần hết đồ đạc về nhà mới, hai chúng tôi đều bị mệt nhoài vì dọn nhà suốt ngày. Mãi làm việc mà quên ăn uống, tôi và anh đói meo. Trời đã khuya, chúng tôi chỉ còn biết chở nhau đi Denny's ăn tối. Lần đầu tiên, từ ngày chúng tôi quen nhau, anh và tôi mới có dịp gần gũi và thương yêu nhau hơn. Đêm ấy, chúng tôi là hai người bạn hạnh phúc nhất trên đời vì đó là lần đầu tiên, chúng tôi thực sự mới có được một tổ ấm riêng cho chúng tôi. Mặc dù mệt lả vì dọn nhà suốt ngày, nhưng anh và tôi cứ mãi quấn quít bên nhau, hàn huyên, tâm sự cho đến gần sáng. Anh và tôi cùng chung một ý nghĩ, mặc dù chỉ quen nhau hơn một năm, nhưng hình như sợi dây vô hình nào đó đã thắt chặt chúng tôi lại dường như hơn một trăm năm rồi. Càng biết nhiều về anh, tôi càng ngưỡng mộ anh và yêu quý anh hơn ở cái tư cách có một không hai của anh. Anh là một người đàn ông ngoại hạng.

Anh ở lại một tuần lễ sau đó để phụ tôi cất bỏ đồ đạc vào nơi chốn đàng hoàng, anh dọn dẹp rất kỹ lưỡng từ trong ra ngoài. Anh làm với tất cả sức lực và sự nhiệt thành. Anh rất điềm tĩnh trong lúc gặp trở ngại khó khăn và anh luôn luôn có câu giải đáp cho mọi vấn đề.

Tôi phải buột miệng khen anh:



- Nhà binh có khác, cái gì anh cũng biết, cái gì anh cũng làm được, anh ơi, nói cho em nghe đi, cái gì mà anh không biết và không làm được?

Anh vẫn lẳng lặng làm việc, không trả lời câu hỏi nửa đùa nửa thật của tôi.

Ban ngày lúc tôi đi làm việc, anh ở nhà giúp tôi làm hết những gì tôi cần, công việc rất nhiều, làm hoài không hết. Càng làm càng nhiều việc.

Chúng tôi đưa nhau đi ăn nhà hàng mỗi buổi tối vì tôi chưa nấu nướng được trong lúc này. Tìm kiếm mãi, sau cùng, thì chúng tôi tìm được hai nhà hàng, một nhà hàng thì chuyên bán Bò Bảy Món rất ngon ở góc Harbor và freeway 22, còn nhà hàng kia thì có món cá nướng thật độc đáo ở đường First. Cả hai đều khá khang trang và sạch sẽ ở gần khu Little Saigon. Trong thời gian đó, chúng tôi thay phiên lui tới thường xuyên ở hai nhà hàng này để dùng cơm tối.

Tôi trước đó không bao giờ thích Bò Bảy Món trừ ra món cháo sau cùng, nhưng từ lúc đi ăn thường xuyên với anh, tôi lần lần làm quen với các món khác và sau cùng thì rất thích món Bò Bảy Món này, vả lại, nhà hàng này nấu ăn cũng khá ngon hợp với khẩu vị của chúng tôi, vì thế cho nên, cứ mỗi buổi tối, chúng tôi đều đến dùng những bữa cơm rất thịnh soạn và qua những bữa cơm này, chúng tôi tìm được rất nhiều hạnh phúc bên nhau. Tình cảm của chúng tôi càng ngày càng khăng khít.

Hai tháng sau khi dọn vào nhà mới, mọi việc tương đối tạm ổn định, chúng tôi bắt đầu lo việc vườn tược. Sân sau và sân trước của nhà tôi rất nhỏ so với nhà cũ, nhưng chúng tôi vẫn có chỗ để trồng thật nhiều hoa ở sân trước và cây ăn trái ở sân sau.

Anh trồng cho tôi một cây hoa Ngọc Lan thật đẹp ngay trước nhà gần cửa ra vào, một cây hoa giấy, để leo tường và vô số những bông hoa khác. Anh đi Home Depot để mua những dụng cụ cần thiết mà một người đàn ông nào trong mọi gia đình cũng đều có như búa, kìm, đinh đóng đủ loại, bù lon, máy khoan điện vân vân...Anh bỏ suốt một ngày để đóng đinh lên những bức tường đá để giăng dây cho hoa leo sát tường, thay vì xài những loại hàng rào bằng gỗ người ta bán đầy ở các vườn cây. Tôi không muốn anh phải tốn quá nhiều thì giờ cho ngôi nhà này như vậy, nhưng anh rất nhiệt thành, anh bảo:

- Nếu anh không làm thì thà anh trở về San Jose cho xong vì anh cũng rất bận rộn trên ấy. Nhưng anh muốn tất cả mọi việc ở dưới này xong xuôi đâu ra đó rồi thì anh mới yên lòng về lại. Em cứ để anh làm, chừng nào mệt thì anh nghỉ, anh lo cho anh được mà cưng !

Anh đóng thêm kệ gỗ, và treo những bức tranh vào những chỗ nào tôi muốn. Anh đi đặt mua các tấm màn mini blind giùm tôi rồi gắn lên rất là kỹ lưỡng, anh lấy thước đo hàng hoàng trước khi đóng cây đinh vào tường, anh nâng niu những gì trong tay chứ không chỉ làm lấy lệ cho xong chuyện.

Có một đêm, anh thức thật khuya ở ngoài garage để sửa chữa một tấm màn mini blind nhỏ xíu đang bị rối loạn vì anh lỡ đánh rơi nó. Tôi không hay biết gì hết, đến một lúc sau, tôi không thấy anh, đi tìm anh, thì mới nhận thấy sự mỏi mệt nơi anh. Tôi hối hận vô cùng, vội trách anh:

- Anh bỏ nó đi, nó có tốn bao nhiêu tiền đâu mà anh phải bận tâm tốn thì giờ vô ích với nó.

Anh điềm tĩnh trả lời:

- Nhưng anh biết em không hoang phí, nên anh không muốn bỏ nó. Anh muốn giữ nó cho em.

Tôi cảm động:

- Anh à, cái gì cần phải bỏ thì bỏ, em không tiếc đâu. Thì giờ quý báu đó anh để nghỉ mệt, nghe nhạc, không thích hơn sao ? Tội nghiệp vì anh quá hết lòng, nên không chịu cân nhắc gì hết !

Tôi giành lấy tấm màn từ tay anh, anh dăng lại, tôi năn nỉ anh:

- Mấy tấm màn mini blind này em chỉ xài tạm mà thôi, chừng nào có shutter để thay thế thì em sẽ bỏ nó hết. Em chỉ thích mini blind ở những nơi không quan trọng như cửa sổ phòng tắm mà thôi. Anh chớ nhọc công vì nó.

Anh đành nghe lời tôi, vớt tấm màn vào sọt rác gần đó và đi dọn dẹp đồ nghề. Tôi phụ anh vớt hết đồ linh kính vào thùng rác. Vào nhà, anh đi tắm, tôi gọt trái cây cho anh ăn, tôi không muốn anh làm gì khác nữa, anh đã mệt đừ vì làm việc suốt ngày rồi.

Tôi đem xoài ngọt cho anh ăn và cảm ơn anh rồi rít về những gì anh đã giúp tôi. Anh vuốt tóc tôi bảo rằng:

- Em đừng bận lòng, anh rất muốn làm thật nhiều cho em. Làm gì được thì anh sẽ làm. Em viết ra giấy đi những gì em muốn anh làm cho em ngày mai, anh sẽ lo liệu.

Tôi nhìn lại ngôi nhà, từ ngày có bàn tay tháo vát của anh, nó đã trở nên xinh đẹp gọn gàng và trang nhã vô cùng. Tất cả những gì anh đã làm, mãi cho đến ngày giờ này tôi vẫn không thay đổi. Tôi yêu quý từ góc nhà, từ kẹt cửa, chỗ nào có bàn tay thân yêu của anh đã đi qua, tôi không chạm đến vì e ngại sẽ làm mất đi hình ảnh cao quý của anh.

Một tháng sau, chúng tôi đi mua hai cây nhãn hột tiêu lấy giống từ Thái Lan, anh trồng một cây trước nhà. Còn sân sau anh trồng cho tôi một cây nhãn, một cây ổi xá lị, táo Tàu, hồng dòn, sa pô chê và khế ngọt. Tôi cũng không quên trồng một cây phong sau nhà để được nhìn lá trở vàng khi mùa thu đến như ở ngôi nhà cũ của tôi dạo nào.

Năm đầu, cây khế cho chúng tôi khoảng trên 50 trái khế ngọt thật lớn, nhưng từ đó đến nay, nó càng ngày càng cằn cỗi lần lần. Nhưng các cây khác thì cho rất nhiều trái ngọt, càng ngày trái càng lớn và nhiều. Cây nhãn ngọt Thái Lan không làm tôi thất vọng. Mặc dù mỗi năm tôi chỉ được khoảng 100 đến 150 trái, nhưng rất ngọt, thơm và hột thì rất nhỏ. Còn cây sa-pô-chê thì đến giờ này vẫn chưa có trái nào. Anh thất vọng về cây này nhất vì lúc đầu, anh đặt rất nhiều hy vọng vì cành lá của nó sum xuê đẹp đẽ lắm.

Từ ngày tôi dọn về nhà mới, mỗi lần anh xuống thăm, anh ở lại nhà tôi chứ không về nhà của anh Phòng nữa. Thỉnh thoảng có đi đâu, anh ghé vào thăm anh chị Phòng chốc lát rồi đi.

Cũng trong thời gian này, lần nào anh xuống thăm tôi là anh cũng luôn luôn về thăm viếng cô Kim Uyên và người con trai con riêng của cô khoảng nửa ngày.

Đôi khi anh cũng hay lười, nằm nhà đọc sách suốt ngày, không chịu đi đâu, tôi sợ anh bị buồn chán vì tôi phải đi làm suốt ngày. Tôi phải giục anh đi thăm cô Kim Uyên.

- Sao anh không đi thăm cô ấy đi. Anh nằm nhà mãi sẽ đâm ra chán !

- Cô ấy cũng đang làm việc, đâu có rảnh em. Chiều tối anh sẽ đi.

Mỗi lần anh thăm viếng tôi như vậy, anh thường lưu lại hai ba tuần lễ, đôi khi đến cả tháng rồi mới trở về San Jose.

Trong thời gian này, tôi vẫn đi làm việc bình thường, anh đem công việc theo với anh và làm việc tại nhà tôi, chừng nào xong thì anh gửi đi.

Đôi khi anh có rảnh một chút thì anh nấu ăn giùm tôi. Buổi chiều đi làm về được ăn một buổi cơm rất thịnh soạn và ngon miệng do anh nấu thì còn gì bằng. Phải nói rằng tài nấu nướng của anh rất độc đáo, không ai bì. Anh nấu đủ món, món nào cũng ngon. Canh chua vừa đủ chua và hơi cay một chút, cá kho thì anh kho vàng óng mềm mại, không bao giờ bị bể khứa cá, tôm rang thì rất hồng và giòn thơm phức, món nào ra món đó, đối với anh, nấu ăn là một nghệ thuật. Những thức ăn anh nấu chẳng những vừa ngon mà vừa trông đẹp mắt nữa.

Khi đi làm về nhà, anh không muốn tôi làm gì hết, anh bảo:

- Em nên nghỉ ngơi một chút đi rồi hãy dùng cơm.

Nếu tôi không nghe lời anh, tiếp tục vào bếp, thì anh kéo tôi ra.

Anh dọn cơm ra bàn rất thơm tất, chén, muỗng, đĩa và khăn ăn, lúc nào hoa Ngọc Lan nở, anh hái một đóa vào nhà, để lên bàn ăn cho tôi.

Tôi vặn máy hát lên, để CD Tà Áo Xanh của Sĩ Phú vào, chưa kịp cho máy hát thì anh đã bảo:

- Thôi em à, anh không muốn nghe !

- Tại sao anh không muốn nghe ? Em thích CD này lắm.

- Anh không thích nghe anh hát trong lúc này.

- Nếu anh nói như vậy thì thôi, em sẽ không để nhạc.

Tôi tắt máy, trở về lại bàn ăn.

Anh âu yếm nói với tôi:

- Buổi chiều em đi làm về anh rất vui. Đi ăn tiệm hoài anh ngán quá, tốn kém mà lại không bằng ở nhà. Nếu anh mà có nhiều thì giờ thì anh sẽ nấu ăn thường cho em.

Tôi cảm động nhìn anh:

- Ăn uống như thế này thì quá thịnh soạn, đẹp và ngon quá anh à. Cả đời em, chưa bao giờ em ngờ được là, một ngày nào đó, em sẽ được anh Sĩ Phú nấu cho em ăn. Anh làm em cảm động lắm, không lẽ bây giờ em bảo anh đừng nấu nữa, nhưng anh có thì giờ đâu?

- Em đừng lo, khi nào anh nấu được thì anh sẽ nấu. Còn nếu không có thì giờ nấu thì chúng ta đi ăn tiệm. Thôi, mời em cầm đũa.

- Dạ mời anh !

Chúng tôi vừa ăn vừa trò chuyện rất thân mật trong những buổi cơm tối như vậy. Tôi học rất nhiều tính tốt về anh, anh là một người vô cùng thuận thảo khi nói đến vấn đề ăn uống. Anh luôn luôn nhường những thức ăn ngon cho tôi và hết lòng săn sóc tôi trong bữa ăn. Hình như đó là một niềm vui cho anh.

Chúng tôi thay phiên gắp thức ăn cho nhau. Anh nói:

- Cho anh biết món ăn nào em thích, anh sẽ nấu cho em.

- Em ăn dễ và đơn sơ lắm, món nào anh nấu thì em ăn. Nấu ăn ngon như thế này thì cái gì em cũng ăn được.

Anh lườm tôi:

- Nhưng em đâu có ăn được rau cải.

Tôi bật cười với anh, rồi phân trần:

- Em tậ thật. Không hiểu sao, em không ăn được rau cải. Nhưng rau tươi, cải xà lách ăn bún thì em ăn rất nhiều, còn ngoài ra những loại cải như bẹ xanh, bẹ trắng, cải ngọt, cải làn, rau dền, rau lang, rau muống, giá sống gì gì đó thì tới chết, không bao giờ em ăn được. Ăn vào là nhả ra hết. Thôi, anh cứ cho em ăn đậu hũ chiên với nước tương đi, suốt đời em ăn cũng được, không bao giờ chán.

- Anh và em rất hợp tánh tình, duy chỉ có cái chuyện ăn rau cải, anh lấy làm lạ là tại sao em ăn không được. Anh thì rất thích ăn rau cải. Thôi được, để từ từ, anh sẽ tập em ăn rau.

- Chúc anh thành công, vì em đã tập cả đời rồi mà không ăn được!

- Ngày mai anh sẽ làm bò bía cho em ăn. Anh làm bò bía ngon lắm !

- Ô, em thích bò bía lắm ! Nếu anh nói ngon thì nhất định phải ngon. Có bao giờ anh khen anh đâu?

Hôm sau, đi làm về, vừa ló đầu vào nhà là ngửi mùi bò bía làm tôi đói run lên.

Tôi đã từng ăn bò bía Viễn Đông ở Sài Gòn ngày xưa rồi, thua xa bò bía của anh Sĩ Phú. Anh làm tương ăn rất ngon, anh quẹt tương vào bánh tráng và củ sắn trước khi anh cuốn. Khi ăn không cần phải chấm vào tương. Tôi nói với anh:

- Đúng là anh cuốn theo kiểu ở quê nhà ngày xưa. Cái mùi bò bía này giống như mùi bò bía em ăn ở nhà lúc còn bé. Rất đặc biệt em không làm sao diễn tả được, hai mươi năm nay bây giờ mới ngửi lại. Anh Phú ơi, có lẽ anh nên mở nhà hàng vì anh nấu ăn quá ngon, ngon tuyệt vời.

- Anh đã từng có nhà hàng rồi, em nhớ không ? Cực lắm em ạ, đừng có ham.

Tôi tập ăn ít ban đêm vì sợ mập, vậy mà tối hôm ấy tôi ăn một lượt 7, 8 cuốn dài hơn bò bía ở mấy hàng food to go bán mà vẫn chưa thấy no. Nhưng tôi phải ngừng vì sợ bị anh cười là tham ăn.

- Em sợ mập chứ không thì em sẽ ăn thêm nữa !

- Em mập hay ốm thì có sao đâu, anh cũng vẫn thương em như thường. Em đừng quá lo lắng về bề ngoài. Em có mập thì anh vẫn không thay đổi ý. Giá trị của người đàn bà là ở trong tâm hồn của họ và những gì họ làm cho gia đình, chứ đâu phải ở một vài cân bên ngoài. Mập thì làm ốm lại rất dễ, chứ tâm hồn không đẹp thì làm cho tốt đẹp được mới là khó.

- Em cảm ơn bài học của anh, vậy thì bây giờ em có thể ăn thêm một cuốn nữa không ? Anh ơi, hình như bỏ tương ở trong cuốn bò bía ngon hơn là chấm tương đó anh. Em ăn thấy no chứ không thấy ngán !

Quả thật trong thời gian anh thăm viếng thường trực, tôi bị lên cân vì ăn hơi nhiều. Nhưng anh thì vẫn gầy gầy, vì cứ mỗi lần anh trở về San Jose được một hai tuần, thì anh lại rơi vào trường hợp cô đơn, buồn khổ vì không ai chia sẻ đời sống, miếng cơm manh áo với anh?

Nỗi buồn của anh vẫn triền miên, ray rứt.

Ngày đó, anh buồn vời vợi vì anh muốn chia sẻ đời sống với tôi, anh rất muốn cùng tôi đi hết đoạn đời còn lại, nhưng cái gì đó, đã làm cho anh dừng lại, và nuối tiếc rồi khổ đau. Có nhiều lúc tôi và anh đã tính chuyện hôn nhân. Tôi nói với Phượng điều này, Phượng vui mừng bàn với tôi một hôn lễ:

- Em và Việt Dzũng sẽ làm MC cho anh chị, và ban nhạc Chí Tài sẽ hát trong ngày cưới của anh chị ...

Tôi nói lại cho anh nghe những gì chúng tôi bàn về ngày hôn lễ, anh vô cùng xúc động, anh bảo tôi:

- Đây sẽ là đám cưới đầu tiên trong đời anh. Anh ước gì đó là sự thật.

## **Chương Mười Ba**

# **Tuyết Trắng**

## Cuối năm 1997.

Anh đến phòng thu âm của trung tâm Asia Entertainments để thu âm bản nhạc Tuyết Trắng. Lúc đó tôi đang làm việc cho một công ty lớn ở thành phố Cypress, quận Cam. Tôi có trách nhiệm phải điều hành một kế hoạch sửa đổi hệ thống điện toán của công ty này để đối phó với vấn nạn Con bọ điện toán năm 2000. Tôi làm việc rất nhiều giờ, và luôn ở lại sở rất trễ. Sau khi anh thu âm xong bản nhạc Tuyết Trắng, khoảng nửa đêm, từ phòng thu của trung tâm Asia, anh gọi cho tôi:

- Em ơi anh đây, thu âm xong rồi. Trời ơi giờ này mà em còn làm việc sao ?

- Vâng thưa anh, em còn làm, từ nay cho đến tháng giêng năm 1999, có lẽ em sẽ làm nhiều giờ. Công việc nhiều lắm anh ạ !

- Gì mà dữ vậy em, em nghỉ mệt một chút đi. Em có muốn nghe bản Tuyết Trắng anh vừa thu xong không ?

- Dạ vâng, em muốn nghe lắm !

Tôi nghe tiếng anh nói chuyện với anh em ở phòng thu, một lúc sau, tôi nghe bản nhạc bắt đầu?

Hết bản nhạc, anh cho tôi nghe thêm bản Tuyết Trắng do anh hát lại lần thứ hai. Sau khi nghe xong bản nhạc do anh hát hai lần, anh hỏi tôi:

- Em thích bản nào nhất ?

- Em thích bản thứ hai, vì lần thứ hai anh hát nhuyễn hơn, dịu dàng hơn, mượt mà hơn, bản nhạc đầu em nghe tuy rằng cũng khá hay nhưng hơi cứng, và hơi rời rạc một chút. Anh nên bảo họ chọn bản nhạc thứ hai đi anh à !

Khuya hôm ấy anh mang về một băng cassette có bản nhạc mà anh vừa thu hai lần. Chúng tôi nghe đi nghe lại rất nhiều lần cho đến 2 giờ 30 sáng.



Đối với tôi thì có lẽ bản nhạc này có một chút kỷ niệm gì đó cho cuộc tình của chúng tôi, vì từ ngày tôi quen anh cho đến lúc bấy giờ, anh chưa từng hát một bản nhạc nào cho bất cứ một trung tâm băng nhạc nào hay cả cho chính CD của anh.

Có một lần khi vừa mới quen anh, tôi hỏi anh :

- Tại sao em không thấy anh xuất hiện thường xuyên trên các băng video của các trung tâm băng nhạc lớn ?

Anh hơi buồn và trả lời rằng :

- Anh không được họ mời, cho nên anh ít xuất hiện. Chừng nào người ta mời, thì anh mới đi.

- Mà anh có muốn lên các show đó không ?

- Cũng tốt thôi, nếu người ta mời thì anh sẽ lên !

Lúc ấy tôi cảm thấy thương xót anh vô cùng. Anh có vẻ cô đơn, cần một hoạt động văn nghệ gì đó để đem anh gần với các bạn nghệ sĩ của anh hơn và để đem anh ra khỏi sự buồn tẻ, lẻ loi.

Đã nhiều lần, tôi muốn làm một sản phẩm nghệ thuật nào đó cho anh, chẳng hạn như một băng video ca nhạc để đời, nhưng rồi lại thôi vì không có khả năng tài chính.

Sáng sớm hôm sau tôi gọi cho Minh Phượng và nói cho Phượng biết rằng anh cần một bộ đồ bay Không Quân để mặc ngày trình diễn, Phượng tức thì liên lạc với một cựu sĩ quan Không Quân cô quen biết và vị cựu sĩ quan này có nhã ý cho anh Sĩ Phú mượn tạm bộ đồ bay của ông ta, nhưng rất tiếc, bộ đồ bay rất chật so với dáng cao lớn của anh Sĩ Phú, mặc dù lúc ấy anh Sĩ Phú rất ốm yếu, gầy còm. Nhưng anh cất giữ những miếng phù hiệu của các đơn vị Không Quân để về sau nếu cần, gắn vào bộ đồ bay để tạo nên một chút ít màu sắc và trung thực hơn là một bộ đồ bay mà không có phù hiệu của đơn vị.

Hôm sau anh phải đi tìm mua một bộ đồ. Rất là cực khổ để tìm một tiệm buôn bán quân nhu. Anh phải lục lọi, tìm kiếm trong điện thoại nên giám mãi mới tìm được hai tiệm chuyên bán những đồ phế thải của quân đội. Anh lái xe đi thật xa để mua bộ đồ bay ấy.

May mắn cho anh, họ còn một vài bộ, nên anh tìm được bộ đồ bay mới tinh, vừa khít và khá đẹp. Anh mua thêm một cái áo khoác ngoài, một sợi dây buộc bụng, một đôi giày, nhưng không tìm ra được một cái nón phi công để đội. Anh đi suốt ngày hôm ấy, từ sáng đến chiều để tìm mua cái nón phi công, nhưng không tìm ra. Hôm sau anh lại về lại San Jose vì có chuyện gấp, việc tìm kiếm cái nón bị dở dang.

Tôi giúp anh đi tìm mua cái nón đó.

Lần này, tôi tìm được một tiệm chuyên bán đồ quân nhu vừa cũ và mới ở tận thành phố San Pedro, cách nhà tôi 50 dặm. Vì kẹt xe nên tôi và đứa con gái nhỏ của tôi phải mất một tiếng đồng hồ mới đến nơi. Chưa từng bao giờ để ý cái nón của phi công là như thế nào, nghe anh tả trong điện thoại, tôi mang máng hình dung ra cái nón phi công tương tự như một cái nón mô tô, nhưng thanh thanh và kiểu cách hơn.

Đến nơi, tôi gọi điện thoại cho anh, hỏi anh rất kỹ và tả sơ cho anh biết những cái nón mà họ có trong tiệm. Tôi lục lọi trong đống nón của họ để tìm một cái nón như anh tả, nhưng tất cả đều không phải. Tất cả đều là những cái nón bình thường. Rồi tôi lại tìm cùng hết trong tiệm, mà vẫn không được cái nào.

Sau cùng thất vọng quá, tôi trở về đống nón đầu tiên mà tôi đã tìm, moi lên được một cái nón trắng mà tôi nghĩ là nón phi công. Tôi hỏi người chủ tiệm, ông ta nói đúng là nón phi công. May mắn thay nó lại đúng màu anh cần, nhưng rất tiếc cái nón quá cũ, trầy trụa xấu xí, dây nón bị sút ra tòng teng, nhìn xem không đẹp đẽ chút nào.

Người chủ tiệm đòi 160 đô la cho cái nón này.

Tôi mở to mắt nhìn ông ta:

- Ông nói gì, cái nón cũ rách như cái nón này mà là 160 đô la ? Ông có nói làm không ?

Ông ta nói:

- Không, tôi không làm đâu, những cái thứ này bây giờ chúng tôi không thể nào tìm được nữa. Nhưng nếu cô mua nó, thì sau khi xài xong, cô có thể đem bán lại cho chúng tôi phân nửa giá tiền, chúng tôi sẽ mua lại nếu có biên nhận của tiệm chúng tôi.

Sau khi gọi anh để nói chuyện về cái nón này, tôi nhờ ông chủ tiệm gọi điện thoại giúp tôi tìm một cái nón như vậy ở những tiệm khác. Họ cũng mau mắn và tận tình giúp tôi. Họ gọi hai ba cửa tiệm, không tiệm nào có bán nón phi công. Nhưng khi gọi đến tiệm cuối cùng, họ bảo có bán nón phi công cũ, và giá tiền cũng không rẻ hơn bao nhiêu. Tôi bằng lòng mua cái nón này với giá 160 đô la để khỏi phải đi xa tìm tòi vô ích.

Tôi mừng là đã tìm được cái nón cho anh, vì anh rất muốn cầm cái nón này lúc ca, nếu không thì anh sẽ cảm thấy trơ trẽn và trơ trọi lắm.

Tối hôm đó, tôi lau chùi sạch sẽ, rồi đánh bóng cái nón cho anh. Tôi lui cui làm việc suốt đêm, cái nón quá cũ mà lại xệu xạ, hư tới hư lui, dây nón sút ra? tôi loay hoay mãi và sau cùng rồi cũng xong. Xem ra, cái nón phi công của anh lúc này tương đối đỡ hơn lúc mới mua nhiều, nó sạch sẽ hơn và trông cũng đẹp ra phết. Tôi rất vui mừng, gọi điện thoại cho anh biết. Anh rất xúc động cảm ơn tôi rất chân thành:

- Anh cảm ơn em rất nhiều. Tội nghiệp em tôi quá, nếu không có em thì không biết anh sẽ ra sao. Hồi chiều hai mẹ con em lái xe đi xa để đi mua nón cho anh, làm anh lo lắm, anh cầu nguyện rất nhiều cho em và Crystal (con gái của tôi) , anh cứ nơm nớp lo sợ em bị tai nạn, anh lo lắm.

- Em cảm ơn bố đã lo cho em, nhưng bố đừng lo cho em nữa, em lái xe nghề lắm mà !

- Nghề thì nghề, nhưng em lái xe cao bồi lắm, đôi khi anh lo cho em mà mất ăn, mất ngủ !

Tôi kiếm một cái thùng giấy, gói cái nón lại cẩn thận, bỏ vào thùng và sáng hôm sau, trước khi đi làm, tôi đi ra bưu điện gửi cái nón lên cho anh.

Anh nhận được cái nón hai ngày sau đó, anh rất mừng gọi tôi cho biết và một lần nữa, anh cảm ơn tôi.

Vài ngày sau, vào một buổi sáng anh kêu nhức đầu và không khỏe trong người, buổi chiều anh bị nóng đầu và nửa đêm thì bị sốt cao đến gần 102 độ.

Tôi lo lắng cho anh vô cùng, tôi trách khéo anh:

- Khổ quá đi thôi, anh ở trên đó thì em làm được gì cho anh bây giờ ? Ngày mai em sẽ lên đó để chăm sóc anh.
- Không sao đâu cưng, anh sẽ khỏi, sắp đi show rồi, không lẽ anh bệnh sao ? Em đừng lên làm gì, anh bị bệnh ai đi đón em ? Phiền lắm !
- Thì em kêu tắc xi đi chứ gì ! Anh ơi thiếu gì cách. Anh đã uống thuốc chưa ?
- Anh uống hai ba loại thuốc rồi, một chút nữa thuốc sẽ làm cho anh ngủ, em đừng lo cho anh nhé !
- Lo chứ sao không lo, không lo cho anh thì còn lo cho ai bây giờ ? Anh à, nếu anh có cần gì, gọi cho em liền nhé cưng ! Thôi ngủ đi anh, em hy vọng tối nay thuốc sẽ giúp anh bớt sốt và ngày mai thức dậy, em hy vọng anh sẽ đỡ bệnh. Ngày mai em lên thăm anh.

Sau khi nói chuyện với anh xong, tôi gọi điện thoại đặt mua vé máy bay để lên thăm anh ngày hôm sau, vì mua quá cận ngày, vất vả lắm tôi mới dành được một chỗ trên chuyến bay khoảng 11 giờ trưa.

Chín giờ sáng anh gọi tôi giọng còn ngái ngủ, anh cho biết đã đỡ rất nhiều nhờ uống thuốc hạ nhiệt. Thuốc làm anh ngủ suốt đêm sau khi nói chuyện với tôi hôm qua.

Khi cho anh biết tôi sửa soạn ra phi trường, anh vội bảo:

- Em nên đi làm đi, đừng vì anh mà bỏ công việc sở, em rất bận mà. Vả lại anh cũng đã đỡ lắm rồi. Hôm nay nhiệt độ của anh hạ còn 99 độ 7. Từ giờ đến chiều thì có lẽ anh sẽ đỡ hơn. Em nghe lời bố đi cung. Đi làm đi.

- Anh không muốn em lên trên đó để săn sóc cho anh sao ?

- Anh lúc nào cũng muốn gặp em và được em săn sóc cho anh. Việc đó quý vô cùng. Nhưng anh nghĩ em không cần thiết phải lên. Nhà chật chội, chị Út giữ vài ba đứa trẻ trong nhà, ồn ào náo nhiệt từ sáng cho đến khuya, em không thích đâu, em lên đây anh không có chỗ cho em ở và anh cứ phải lo cho em thì anh còn bệnh nặng hơn.

Tuy anh nói vậy, nhưng tôi biết rõ cái lý do tại sao anh không muốn tôi lên.

- Thôi, nếu anh nói như vậy thì em sẽ không lên. Em sẽ gọi họ để cancel vé máy bay vậy.

Tôi có cảm tưởng là anh buồn lắm.

- Em đừng giận anh nhé, Ngọc Lan ! Em nên để dành tiền. Sau khi đi Canada về, anh sẽ xuống thăm em.

- Em không giận anh đâu, cưng à. Nhất là lúc anh bệnh mà không muốn phiền đến em thì em càng thương anh hơn. Bất cứ khi nào anh có cần em thì cứ gọi em, anh nhé !

- Cảm ơn em. Thôi bây giờ để anh ngủ thêm một tí nhé.

- Anh ráng ngủ nhiều đi anh nhé. I love you.

- I love you too, cưng !

Hai ngày sau đó, trong lúc vẫn còn bệnh dù có thuyên giảm đôi chút, anh bay sang Canada để thu hình cho bản nhạc Tuyết Trắng trong cuốn video Những Tình Khúc Mùa Chinh Chiến của trung tâm Asia.

Lúc trở về California, anh đi xuống thẳng quận Cam để thăm tôi. Vào lúc này thì anh chịu cho tôi đi ra phi trường đón anh.

Quả thật, những sự đau buồn, lo lắng thái quá về ba đứa con của anh, về người tình cũ không còn ở với anh, sự cô đơn vì đời sống không có tôi. Những bút rút và sự chịu đựng đã dần vặt anh, những sự ăn uống rất bất thường của anh, gần ấy đã làm cho anh yếu đuối, bệnh hoạn, xơ xác, tả tơi. Anh ốm tong teo, dù anh không xanh xao mấy, nhưng vẻ mệt mỏi, lo buồn vẫn còn hằn trên gương mặt anh.

Quý khán thính giả đã nhìn thấy hình ảnh này trên video mà anh xuất hiện lần cuối cùng với trung tâm Asia.

Anh không cười khi thấy tôi, nhưng nét mặt anh rạng ngời chan chứa thương yêu khi anh nhìn tôi. Tôi mừng rơi nước mắt chạy tới ôm chầm lấy anh, âu yếm hỏi:

- Bố đi máy bay có mệt không ?

Anh ngừng lại hôn trên tóc tôi, trả lời:

- Không, anh không mệt. Đi máy bay thường lắm rồi. Có gì lạ không em ? Em có gặp Crystal không ? Hôm nay Crystal không đi đón anh à ?

- Dạ thưa anh em có gặp con rất thường. Hôm nay Crystal đi chơi softball rồi anh ạ !

Rồi tôi khoe với anh:

- Crystal chơi thể thao rất khá anh ạ ! Nó rất giỏi về cả hai bộ môn khúc côn cầu và bóng rổ và nó lại học giỏi nữa. Con bé đã được nhiều báo chí trong đó có tờ LA Times, tờ OC Register phỏng vấn và nói về nó như một thiên tài thể thao.

Anh sung sướng mỉm cười :

- Anh biết mà, Crystal giỏi giống mẹ lắm ! Còn mẹ em như thế nào, mẹ có đỡ bệnh không em ?

- Mẹ thì không khỏe đâu anh, càng ngày càng yếu, tội nghiệp mẹ em lắm anh ơi !

Anh buồn bã, lặng thinh.

Tôi lái xe đưa anh về nhà.

Trên đường về nhà, tôi hỏi anh về chuyến đi Canada của anh. Anh bảo mọi việc bình thường. Tuy nhiên anh than phiền là ánh đèn sân khấu rất nóng trong màn trình diễn đã làm cho anh khó chịu, môi anh bị khô rát, người nóng ran lên, làm cho anh không được thoải mái khi đứng hát. Mỗi một bài ca thì quang cảnh phối trí phải dàn dựng rất công phu, chiếm rất nhiều thì giờ mà anh thì lại không khỏe trong người.

Tôi nói với anh:

- Em rất tiếc, nếu anh không thoải mái thì làm sao mà làm show hay cho được ? Vả lại, anh mới vừa hết bệnh mà!

Anh không nói gì cả.

Tôi hỏi tiếp:

- Anh có nhớ đem theo cái nón trắng với anh qua Canada không?

- Có, anh có đem theo và có dùng nó.

Vừa bước vào nhà, tôi cảm thấy anh có vẻ thoải mái hơn, tươi tỉnh hơn. Anh ôm tôi sát vào lòng anh, hôn tôi và tươi cười nói:

- I am home, Sweetheart. Home sweet home !

-Anh đã về nhà rồi em ơi ! Ôi ngôi nhà yêu quý !

# Chương Mười Bốn

## Mùa Giáng Sinh Yêu Dấu

**Những ngày cuối năm 1997.**

Mùa Giáng Sinh năm ấy là một mùa lễ tôi có rất nhiều kỷ niệm với anh. Vì có quá nhiều mưa bão, rất nhiều chuyến bay đã bị tạm hoãn hay hủy bỏ. Chúng tôi liên lạc với nhau rất khó khăn vì cả anh và tôi không có chắc là anh sẽ lên được máy bay, một phần là vì anh mua vé quá trễ nên phải ra phi trường sớm để cầu chúc mong được một chỗ ngồi để xuống thăm tôi, một phần là vì các hãng máy bay đua nhau hủy bỏ các chuyến bay vì giông bão trên San Jose.

Bảy giờ tối tôi rời sở. Tám giờ đêm tôi đã có mặt tại phi trường Los Angeles để đón anh. Chuyến bay của anh bị hủy bỏ, người ta chuyển hành khách qua chuyến bay khác. Tôi tiếp tục chờ đợi chuyến sau, rồi chuyến sau và rồi chuyến sau nữa, nhưng chẳng thấy anh đâu.

Tôi buồn bã vô cùng, nhìn con đường dài hun hút tối đen sau khi người khách cuối cùng ra khỏi chuyến bay, tôi không khỏi ngậm ngùi thất vọng.

Tôi đã bỏ quên điện thoại di động của tôi trong xe, và vì đậu xe quá xa, tôi không muốn đi lấy, nên việc liên lạc từ phi trường Los Angeles đến San Jose rất khó khăn.

Những nhân viên của các hãng hàng không trước đó đã giúp tôi tìm anh, họ gọi lên phi trường San Jose, kêu tên anh rất nhiều lần, nhưng không liên lạc được với anh.

- Ông Nguyễn Sĩ Phú, xin ông vui lòng liên lạc gấp với hãng hàng không South West của chúng tôi. Có người nhà ở Los Angeles đang tìm ông. Ông Nguyễn Sĩ Phú?

Chờ mãi không thấy anh trả lời, người nhân viên kiểm vé nhìn tôi thương hại, anh ta nói:

- Ông ấy không trả lời, có lẽ ông không còn ở đó nữa, thật rất tiếc !



- Cảm ơn ông đã giúp tôi, chắc ông ấy đã trở về nhà rồi. Thôi chào ông.

Đó là một giờ sáng ngày 24 tháng 12 năm 1997. Chuyến bay thưa dần, người cũng thưa dần, tôi mệt mỏi cúi đầu ra về. Vừa ra xe, tôi gọi điện thoại lên cho anh, anh hấp tấp trả lời điện thoại:

- Em đó hả ? Ở đâu đấy ? Anh lên máy bay không được, họ hủy bỏ chuyến của anh, anh chờ đi lên ở chuyến sau nhưng cũng không được, thấy đã khuya quá rồi, nên anh về nhà chờ em gọi.

Tôi kể mọi sự việc cho anh nghe. Anh kêu lên:

- Tội nghiệp em, tại sao em phải chờ đợi như vậy ? Thấy em không gọi, anh tưởng em đã về nhà và đi ngủ rồi, vì anh đã dặn em, anh không có chắc đi được chuyến 9 giờ. Chừng nào đến thì anh sẽ gọi?

Tôi và anh hiểu lầm nhau quá trầm trọng, tôi tự trách là đã không nghe kỹ lời anh nói. Chẳng trách gì anh luôn bảo tôi Em không bao giờ lắng nghe kỹ, cứ ờ ờ cho qua chuyện .

Sáng hôm đó, ngày 24 tháng 12, anh đi sớm và ở suốt ngày tại phi trường để chờ máy bay, nhưng một lần nữa, các chuyến bay đều chật cứng, không còn dư một chỗ cho anh. Anh về nhà và bảo tôi đừng chờ anh nữa. Khi nào anh biết được chắc chắn sẽ lên phi cơ thì anh sẽ gọi cho tôi biết. Chúng tôi gọi cho tất cả các chuyến bay và các hãng hàng không, nhưng vô ích, không hãng nào còn chỗ trống.

Đêm Giáng Sinh, chúng tôi gọi nhau để chúc mừng Chúa Giê Su ra đời.

Tôi trách anh:

- Nếu anh chịu nghe lời em đặt vé máy bay trước thì mình đâu có mất bao nhiêu thì giờ quý báu và giờ này mình lại được bên nhau. Anh thật là cứng đầu, em chịu thua.

- Nhưng công việc của anh ở đây rất bất thường, anh không biết lúc nào mới có thể đi được.

- Nhưng nếu anh đã định đi từ hai tuần trước, thì anh không nên nhận làm cho những ngày này. Đôi khi anh phải nói Không với người ta. Nếu anh đã nhất quyết muốn đi, thì khi người ta nhờ

anh, anh nên trả lời rằng xin lỗi, tôi đã có hẹn ngày ấy rồi, xin cho tôi một ngày khác .

Rồi tôi chắc lưỡi than thở:

- Anh nghệ sĩ thật, không bao giờ anh lo trước, anh làm việc toàn là tùy hứng.

- Thôi em đừng nói nữa, anh đã nghe đủ rồi, ngày mai chắc chắn thế nào cũng có chuyến bay và anh sẽ về.

Chiều ngày 25 thì dĩ nhiên dễ lên máy bay hơn bao giờ hết. Cuối cùng thì anh cũng đến quận Cam để cùng tôi chào đón một ngày Giáng Sinh và một Sinh Nhật cho tôi? sắp sửa chấm dứt.

Anh hối hận ôm tôi vào lòng vỗ về, anh dẫn tôi đi ăn tối ở nhà hàng Galveston ở thành phố Placentia. nơi bán bò bít tết rất ngon mà chúng tôi thường lui tới.

Thấy tôi không nói gì thật lâu, anh đưa tay nắm lấy tay tôi, anh nhìn thẳng vào mắt tôi, khe khẽ mỉm cười, hát nho nhỏ một bài nhạc Mỹ, âm điệu rất trữ tình, lời nhạc như thế này:

*Hey my little sweetheart*

*Look in my eyes*

*And let me tell you*

*That I love you so much*

*And will always love you*

*With all my heart?*

Tạm dịch

*Hỡi người tình nhỏ bé của tôi ơi*

*Xin em hãy nhìn vào mắt tôi*

*Để cho tôi được nói với em rằng*

*Tôi rất yêu em và mãi mãi sẽ yêu em*

*Bằng tất cả trái tim mình?*

Tôi rất cảm động, tha thiết nhìn anh. Hai tay tôi ôm tay anh. Đây là một lời xin lỗi rất tình tứ,

không còn gì tình tứ bằng của anh. Tôi dịu dàng nói:

- Em cảm ơn anh vô cùng, bản nhạc hay tuyệt vời vì do chính anh hát. Em đã hiểu lòng anh rồi. Em không bao giờ giận anh đâu ! Làm sao mà em giận anh được ?

Rồi tôi nói thêm:

- Em đã có nói với anh chưa, là anh hát live rất hay.

Anh không nói gì, dịu dàng nhìn tôi, hai tay tôi vẫn còn ôm lấy tay anh, anh đưa lên môi, hôn nhẹ. Từ từ buông tay tôi ra, anh cắt một miếng thịt bò, một miếng khoai tây nướng bỏ vào đĩa của tôi, anh âu yếm nói:

- Ăn đi em !

Trong bữa ăn, chúng tôi trò chuyện rất tương đắc, bao nhiêu tâm sự chúng tôi đều đem ra kể lể cho nhau nghe. Anh lắng nghe những tâm tình của tôi với tất cả sự thương yêu chân thành của anh, anh khuyên nhủ, chỉ bảo, khuyên lơn. Anh rất chú trọng đến đời sống của tôi. Một phần đời của anh có hạnh phúc vui vẻ hay không là tùy nơi tôi có hạnh phúc vui vẻ hay không.

Chưa bao giờ chúng tôi cảm thấy hạnh phúc bằng lúc này. Những buổi ăn tối nào cũng là những khoảng thời gian đáng ghi nhớ, nhưng chưa có buổi ăn nào đầy ý nghĩa và thật hạnh phúc để đời như buổi ăn tối đêm 25 tháng 12, năm 1997. Sinh nhật tôi năm đó, anh tặng cho tôi một con gấu trắng nhồi bông nhỏ, thật xinh xắn dễ thương

## **Chương Mười Lăm**

### **Về Việt Nam**

Đầu năm 1998, anh báo cho tôi biết là anh sẽ trở về Việt Nam.

- Anh có rất nhiều chuyện cần phải giải quyết, với các con của anh và cô Châu. Vấn đề này lúc nào cũng là một mối bận tâm cho anh. Ăn ngủ không yên. Mấy đứa con anh chúng nghĩ rằng ở

bên này anh là triệu phú. Còn cô Châu thì lúc nào cũng làm bà tiên, chiều chúng đủ điều, làm cho chúng hiểu lầm là bên đây anh giàu lắm. Kỳ về VN lần này, anh sẽ nói cho các con của anh rõ. Anh sẽ ba mặt một lời, cho chúng biết là anh sẽ không còn chịu trách nhiệm nữa về hành động của cô Châu. Từ rày về sau, những gì giữa cô Châu và các con, bố không muốn dính dáng tới.

- Chừng nào thì anh về ?

- Hai tuần nữa.

Tôi kêu lên:

- Hai tuần nữa ? Làm sao anh lo giấy tờ cho kịp ?

- Bà Châu đang lo giùm anh, nếu không kịp thì anh đi sau, còn nếu kịp thì đi chung với bà ấy.

Tôi không còn biết nói gì nữa, chợt nhớ, tôi hỏi anh:

- Anh sẽ xuống thăm em trước khi anh đi hay không ?

- Còn tùy, anh có rất nhiều chuyện phải làm giùm bà ấy. Anh phải đóng rất nhiều thùng đồ để gửi về VN. Mỗi lần đi về là mỗi lần bị hao tổn sức khỏe. Anh phải đi mua rất nhiều đồ ăn và đủ loại đồ dùng cho chim chóc, vì anh có đủ loại chim và két bên VN. Rồi lại phải mua thuốc thang cho chúng nữa, chúng bị bệnh thường lắm, nhiều chuyện phải làm lắm, anh sẽ cố gắng thăm em nếu được, còn nếu không thì đừng buồn anh.

- Anh về VN bao lâu ?

- Có lẽ khoảng 3,4 tuần em à. Tuy nhiên anh cũng chưa biết chắc, tùy trường hợp, tùy hoàn cảnh mà có thể ở lại lâu hơn.

- Em sợ 3, 4 tuần không đủ thì giờ để làm gì cả anh à !

- Thì anh dự định như vậy nhưng chưa biết sẽ ra sao.

- Anh đi phi trường nào ?

- San Francisco

- Vậy thì làm sao em đưa anh đi cho được ?

- Em không cần phải đưa anh đi. Máy đưa em của bà Châu sẽ đưa anh đi cũng được rồi.

- Em lo quá anh à !

- Em không có gì phải lo cả, anh đi lần này một lần rồi thôi. Anh muốn cho xong công việc cho rồi, dẫu đưa mãi không ích gì.

Anh đã không xuống thăm tôi được trước khi đi vì anh có quá nhiều trách nhiệm phải chu toàn trước khi về VN. Cái tòa nhà lộng lẫy mà cô Châu đã xây cần rất nhiều đồ đạc phải gửi về. Anh lo lắng quá nhiều công việc, tất tả ngược xuôi từ sáng sớm đến khuya, ăn uống thất thường nên anh nói với tôi là anh bị đuối sức và rất mệt mỏi dạo đó.

Anh cho tôi biết:

- Bà ấy muốn anh mua cái gì, làm cái gì thì anh làm cái ấy, vì bà ấy không lái xe được nên anh mới cực như vậy.

- Tại sao anh không ở lại trên nhà cô Châu cho tiện. Khi nào xong công việc rồi mới về. Anh đi đi về về như thế này thì sẽ rất mệt mỏi. Hơn nữa, đường từ San Francisco về đến San Jose cũng tốn khoảng một tiếng đồng hồ, đi về khuya như vậy rất là nguy hiểm cho anh, đó là chưa nói lúc bị hư xe dọc đường, em rất lo cho anh, em là cô Châu thì em sẽ không đành lòng cho anh về trễ như vậy đâu.

Và tôi tha thiết :

- Em van anh, đừng về khuya như vậy nữa, em lo lắm, em lo sợ anh bị mệt mỏi, buồn ngủ rồi gây ra tai nạn. Anh nên ở lại trên đó, xong rồi thì hãy về và em được an tâm hơn.

Nhưng anh nhất định:

- Làm gì thì làm cho bà ấy, nhưng anh muốn về San Jose này mỗi đêm. Anh muốn gần em. Anh luôn ngóng về em. Về tới nhà mà không thấy đèn đỏ trong máy nhắn tin thì anh buồn lắm. Sợ em buồn mà không gọi anh. Dù cho bận rộn không có thì giờ nói chuyện với em nữa, nhưng anh cảm thấy ấm áp hơn khi về nhà anh.

Hai tuần lễ đó rất khó để nói chuyện với anh. Khi anh về đến nhà thì vào khoảng 2 giờ sáng, sáng sớm hôm sau khi anh còn ngủ thì tôi phải đi làm, vả lại tôi không muốn đánh thức anh, tôi muốn anh ngủ càng nhiều càng tốt. Khi tôi rỗi rảnh trong sở gọi anh thì anh đã ra đi rồi.

Trước ngày anh đi, tôi gọi cho anh và nhắn tin trong máy của anh:

- Anh ơi, anh gọi lại cho em và nhắn vào máy cho em vài câu để khi anh đi em có buồn thì sẽ nghe tiếng nói của anh cho đỡ nhớ.

Nhưng anh quá bận, không biết vì quá bận nên quên hay không có thì giờ để nghe lời nhắn của tôi, buổi chiều đi làm về, không có tiếng nói của anh nhắn lại trong máy cho tôi. Tôi thất vọng vô cùng, tim tôi se lại, tôi muốn khóc. Anh đã đi rồi, anh đã trên đường trở về Việt Nam.

Đó là ngày 20 tháng 1 năm 1998.

Hai tuần lễ đầu ở VN, anh không gọi điện thoại cho tôi và tôi cũng không biết anh ở đâu và làm gì. Dĩ nhiên là tôi rất lo lắng và thắc mắc. Tôi tìm sự trấn an và quên lãng vào công việc hàng ngày ở sở. Tôi đi làm thật sớm và đến khuya mới về nhà. Bề trên thương tôi, đã giúp cho tôi thật bận rộn để tôi không phải lo nghĩ về anh nữa.

Tuần lễ thứ ba, anh gọi tôi khoảng hơn mười một giờ đêm.

- Phải Ngọc Lan đó không ? Anh đây em !

Tôi không dấu nổi vui mừng:

- Em đây cưng, anh ơi anh đang ở đâu đó ? Anh mạnh giỏi không ? Sao mấy tuần nay anh không gọi cho em ?

- Anh vẫn bình thường em ạ, anh rất sung sướng nghe được giọng nói của em. Anh đang ở bưu điện Sài Gòn.

Tôi đổi hờn:

- Em cảm ơn anh vẫn còn nhớ đến em.

Giọng anh rất tha thiết:

- Ngọc Lan ơi, em có biết chẳng là anh luôn luôn nghĩ đến em. Lúc nào em cũng ở trong đầu anh, trong tim anh. Không gọi cho em không có nghĩa là anh không nhớ em.

- Anh ơi, Lan cũng nhớ anh ghê lắm, nhớ vô cùng, mong anh lắm lắm !

- Hai tuần lễ đầu anh bận bù đầu, mấy đứa con anh không cho anh hở một bước. Chiều hôm nay anh nhớ em khủng khiếp, chịu hết nổi, anh đi tắc xi ra bưu điện gọi cho em. Anh chỉ có 5 phút để nói chuyện với em mà thôi. Anh có số điện thoại này xin em lấy bút ghi, nhanh lên cho anh.

Tôi quơ vội cây bút.

Anh đọc cho tôi số điện thoại nơi anh ở và dặn dò:

- Anh đi về nhà ngay bây giờ, em có thể gọi anh bất cứ lúc nào.

- Vâng, rồi em sẽ gọi cho anh sau. Chừng nào thì anh về lại California ?

- Có lẽ cũng phải vài tuần nữa. Các con anh muốn anh ở lại chơi một thời gian vì lâu lâu bố mới về một lần.

- Các con anh vẫn mạnh giỏi hở anh ?

- Cảm ơn em, các con anh đều mạnh giỏi, anh đã có dịp nói chuyện sơ với chúng rồi. Thôi nhé em, họ sắp sửa cúp rồi, anh phải đi. Khi nào em gọi qua thì mình sẽ nói nhiều hơn. I love you cũng !

- I love you too. Anh nhớ cẩn thận giữ gìn sức khỏe và ráng ăn uống đầy đủ nhé anh !

- Vâng, anh sẽ cố gắng, em đừng lo, em nhớ đi bộ đều đặn nhé, đừng đi khuya quá, không tốt. Hôn em thật nhiều. Bye cũng!

Mãi hơn một tuần sau, tôi mới gọi cho anh. Anh không có ở nhà. Lúc ấy, một cô gái nhắc điện thoại lên.

Tôi chần chờ rồi hỏi:

- Không biết tôi có gọi lộn số không ? Nhưng xin lỗi, cô cho tôi xin nói chuyện với ông Sĩ Phú !

Cô gái lễ phép trả lời câu hỏi của tôi:

- Dạ thưa cô, chú Phú vừa đi ra ngoài với bố cháu khoảng một tiếng đồng hồ rồi.

- Chờng nào chú Phú về vậy cháu ?

- Dạ cháu không biết, Chú Phú và bố cháu có lẽ đi ăn phở, rồi sau đó đi thăm mấy ông bạn cũ của chú Phú.

- Xin lỗi quý danh cháu là gì ?

- Thưa cô cháu tên Phượng.

- Thế Phượng nghĩ mấy giờ là tiện nhất để cô có thể gọi lại, cô tên là Ngọc Lan, cô gọi từ bên California.

Phượng ngạc nhiên kêu lên:



- À, cô Ngọc Lan, chú Phú có nói về cô với gia đình cháu rất nhiều. Cô Lan ơi, chú Phú trông cô ngày đêm cả tuần nay.

- Thật vậy hở cháu ?

- Dạ vâng, chú trông cô lắm, cứ mỗi lần điện thoại reo là chú bắt lên liền, chú canh điện thoại của cô suốt buổi sáng nay, chú mới vừa đi ăn với bố cháu.

- Rồi chừng nào chú trở lại nhà của cháu ?

- Chiều nay chú sẽ trở về, chú ở đây mà cô.

Đến lượt tôi ngạc nhiên:

- Chú Phú ở đây ?

- Dạ chú ở đây, chứ chú đâu có ở chỗ nào khác đâu cô?

- Cô cứ tưởng là chú ở villa Eden ?

- Không đâu cô ơi, chú ở đây, bao nhiêu lần chú về VN chú đều ở nhà của bố và chúng con.

- Thật vậy sao ? Thế còn cô Châu ?

- Chúng con không biết, không bao giờ nghe chú nói đến, chúng con cũng chưa từng thấy cô Châu bao giờ.

Tôi ngẩn người ra?

- Cô Lan ơi, con nghe về cô nhiều lắm, chú nói về cô suốt ngày, tội nghiệp chú, chú trông điện thoại của cô ngày đêm.

Tôi chợt cảm thấy hối hận.

- Cô đâu có ngờ, cô không gọi cho chú sớm hơn vì cô không muốn làm phiền chú. Phượng ơi, các con của chú có đến thăm chú không ?

- Hình như chú đi thăm các con của chú. Cô Lan ơi, cháu nói điều này với cô, cô đừng nói lại với chú, chú sẽ giận con.

- Ừ, cô hứa sẽ không nói lại chú, Phượng nói đi.

- Chú Phú chiều các con của chú lắm cô ạ ! Chú làm hư các con của chú. Chúng nó vùi vãnh chú rất nhiều. Cái gì cũng xin bố, cái gì cũng đòi. Chú khổ vì con chú lắm. Vợ chồng con ái ngại cho chú lắm cô ơi.

- Nhưng chú Phú sống xa con quá lâu, chúng thiếu thốn rất nhiều, nên lâu lâu gặp lại, vùi vãnh bố cũng là chuyện thường thôi. Hơn nữa vì sống xa con, nên chú muốn đền bù cho con chú những thiếu thốn bao lâu nay Phượng à !

- Cô à, chúng cháu cũng đâu có khá gì, nhưng chúng cháu không bao giờ vùi vãnh bố, chúng cháu còn đi làm thêm để giúp đỡ bố cháu nữa kìa. Hơn nữa, các con của chú Phú đã lớn cả rồi, theo lẽ các con của chú phải giúp chú thì đúng hơn. Chú đã nuôi chúng bao nhiêu năm rồi?

- Tội nghiệp cho chú quá Phượng à, chú không có nói cho cô nghe, có lẽ vì sợ cô không hiểu rồi trách chú chiều con...

Vì không biết hoàn cảnh bên đó như thế nào , nên tôi rất khó nói. Sự thật, có thể Phượng cảm nhận được những gì tôi không cảm nhận được trong những ngày gần đây. Tôi ở bên Mỹ thì làm sao thấy được những gì xảy ra bao nhiêu ngày qua giữa anh và các con anh. Phượng có lo lắng thương yêu chú Sĩ Phú thì mới tâm tình cho tôi biết như vậy, tôi cảm ơn Phượng rất nhiều.

Tôi nói chuyện với Phượng gần một tiếng đồng hồ, tôi biết thêm một khía cạnh khác về anh. Gia đình của Phượng rất quý anh, họ thương anh như một người chú ruột. Người con gái tên Phượng rất là dễ thương, cô có một giọng nói thật chân thành, hiền lành và lễ phép. Và giọng nói đó, tư cách đó đã tạo một ấn tượng rất đẹp trong tôi.

Buổi chiều tôi gọi cho anh một lần nữa, anh vội vã nhắc điện thoại lên thật nhanh.

- Hello
- Em đây anh, em canh giờ để gọi anh đây.
- Anh đi ăn phở về, nghe cháu Phượng nói em có gọi. Em khỏe không cưng ?
- Dạ thưa anh em khỏe, còn anh thì sao ?
- Anh thì mừng vì em gọi. Cả tuần nay, anh trông điện thoại của em ngày đêm, không biết em ra sao ?
- Em luôn luôn nhớ anh, lúc nào cũng muốn nói chuyện với anh. Nhưng em nghĩ có lẽ anh bận lắm, nên thôi.
- Bận thì bận, nhưng lúc nào cũng muốn nghe giọng nói của em.
- Anh có nhớ em không ?
- Có, nhớ lắm, nhớ vô cùng. Anh xin lỗi em hôm ấy, vì anh chỉ có 25 đô la trong túi cho 5 phút điện thoại nên phải cúp giữa chừng.
- Đắt như vậy hở anh ? Từ rày về sau, em sẽ gọi để anh khỏi phải trả nhiều như vậy.
- Em có cần mua bất cứ thứ gì từ VN không ? Anh muốn mua cho em quà kỷ niệm mà không biết em thích cái gì.
- Không anh à. Em không cần gì hết, chỉ cần anh thôi, nhớ mang Sỉ Phú về trả lại cho em, anh nhé !
- Rồi, thì anh sẽ đem Sỉ Phú nào đó trả lại cho em.
- Anh à, anh có thích ở bên VN không ?

- Thích lắm em à. Về lần này anh thấy đỡ hơn lần trước. Các bạn anh và các con của anh muốn anh ở lại đây. Anh có cảm tưởng anh sẽ thích hợp với đời sống ở bên đây hơn là ở bên Mỹ. Em biết anh mà, anh thích một đời sống đơn sơ, giản dị. Anh không có nhu cầu gì cả, chỗ nào càng giản tiện, càng có nhiều tình người thì anh càng thích.

- Anh à, vì bây giờ anh là Việt Kiều, anh luôn được bạn bè sẵn đón, mời mọc, nên anh thích lắm. Nhưng một ngày nào đó khi anh là một thường dân thường như họ thì hoàn cảnh sẽ khác, chưa chắc gì anh sẽ thích.

- Anh biết chứ, nhưng mà chưa chắc em à. Anh không nghĩ vì anh là Việt Kiều được sẵn đón thành ra anh thích. Tuy nhiên anh chỉ muốn nói với em là anh thích đời sống giản dị ở bên đây mà thôi. Anh không có dự định gì hết. Em hiểu anh mà.

Rồi chợt nhớ ra, anh nói tiếp:

- Tuần sau anh đi Hà Nội.

Tôi kêu lên:

- Anh đi Hà Nội ? Rồi tới chừng nào anh về Mỹ ?

- Có lẽ khoảng 3 tuần nữa.

- Em biết là chuyến này anh sẽ đi lâu lắm, khi anh nói đi 3, 4 tuần, em không tin.

- Em ơi đừng buồn anh, xin em hiểu cho anh, anh có linh cảm rằng chuyến đi này sẽ là chuyến đi về VN cuối cùng của anh, anh cần gặp rất nhiều người quen với gia đình anh ngoài Hà Nội. Anh muốn nhìn Hà Nội lần cuối cùng.

- Anh à, anh không cần phải nói gì hết, anh muốn đi đâu thì đi. Em hiểu mà. Em chỉ cầu mong cho anh đi đường bình an. Đi đến nơi, về đến chốn là em mừng rồi.

Sau đó anh kể tôi nghe vắn tắt về những sự thăm viếng một số bạn bè cũ mà đã một thời là những nhà làm văn nghệ nổi tiếng của Sài Gòn ngày xưa. Anh có vẻ thương yêu những bạn cũ

và yêu thích đời sống giản tiện và đơn sơ ở quê hương Việt Nam lắm. Mỗi lần anh đi thăm bạn bè, là anh luôn luôn đem theo nhiều tiền để tặng họ mỗi người 2, 3 trăm đô la.

- Anh ước gì có em ở đây với anh ! Có rất nhiều chỗ và rất nhiều người anh muốn em gặp.

- Sao hồi trước khi đi anh không mời em đi với anh để bây giờ anh khỏi ước mơ ?

- Anh tưởng là chuyến đi sẽ ngắn ngủi, vì anh đi có tính cách chuyện riêng của gia đình và hơn nữa, em đâu có thích về Việt Nam !

- Nhưng nếu đi với anh thì em sẽ thích về !

- Em ơi ! Anh rất tiếc, thôi chắc chắn năm sau, nếu mọi sự bình an, anh sẽ về cùng em.

Tôi hỏi anh về người bạn của anh:

- Anh có đi thăm anh Nguyễn Đình Tuyền, bạn của anh không ?

- Anh sẽ đi tìm Tuyền nếu Tuyền chưa đi Mỹ.

Người bạn này khá rất nổi tiếng trong giới văn nghệ trước năm 75. Mỗi lần anh đi về Việt Nam là anh luôn ghé thăm người bạn này và chia sẻ tất cả những gì anh có cho người bạn này. Rất tiếc cho anh, sự yêu thương trân quý bạn bè của anh đôi khi cũng làm cho anh đau lòng và gây một phản ứng ngược lại, vì chính người bạn này, sau khi qua được bên Mỹ, có đầy đủ chi tiết về anh để liên lạc với anh nếu muốn, đã không tìm đến anh mà còn làm như rất xa cách với anh. Phải chăng vì do mặc cảm qua sau, qua muện mà ra ??

Trung tuần tháng hai năm 1998, chị Khánh Ly gọi tôi ở sở. Chị cho biết nhân ngày sinh nhật của chị vào tháng 3, chị cùng bạn bè tổ chức một chương trình ca nhạc ở thành phố San Jose vào ngày 8 tháng 3, chị muốn mời anh Sĩ Phú đến hát. Chị xin phép chúng tôi để tên anh Sĩ Phú vào bích chương quảng cáo và cho biết sẽ gửi giấy máy bay cho chúng tôi. Tôi cảm ơn chị có lòng tốt nhưng bảo chị đừng mua vé máy bay cho tôi vì không muốn chị tốn kém.

- Em nghĩ là ngày ấy có lẽ anh Phú đã trở về rồi chị à ! Em hy vọng rằng anh ấy sẽ có dịp hát

trong chương trình của chị.

Nhưng ngày trình diễn sắp đến, không một tin tức gì về Sĩ Phú, anh vẫn biệt tăm. Anh không gọi về cho tôi.

Chị Khánh Ly bắt đầu sốt ruột. Tôi còn sốt ruột hơn chị nữa. Khi chị gọi lại để hỏi về Sĩ Phú, tôi lo lắng, bồn chồn:

- Chị ơi, hiện tại bây giờ, chính em cũng không biết anh Phú đang ở đâu nữa. Không biết anh ấy còn ở Hà Nội hay đã về lại Sài Gòn. Không thấy gọi gì hết. Em rất tiếc phải xin lỗi chị.

Ngày trình diễn đến rồi qua đi, anh Sĩ Phú vẫn đi biệt không về. Tôi đành phải xin lỗi chị Khánh Ly và gửi đến chị một món quà nhỏ nhân dịp Sinh Nhật của chị.

Mãi đến ngày 15 tháng 3 anh mới gọi về.

Tôi kể lại anh nghe những gì đã xảy ra, anh trấn an tôi:

- Em đừng lo gì về vụ ấy nữa, em đã làm xong phần em rồi. Cứ để anh lo phần anh, anh sẽ nói chuyện với cô ấy sau. Mai (tức ca sĩ Khánh Ly) là bạn của anh mà.

Anh trở về Hoa Kỳ ngày 22 tháng 3 năm 1998.

Hai ngày sau anh về quận Cam để thăm tôi nhưng anh không gọi tôi để đi đón anh ngoài phi trường, anh mượn xe chạy về nhà. Khi tôi đang loay hoay nấu ăn ở trong bếp, anh mở cửa trước thật nhẹ nhàng không gây một tiếng động nào, anh vọt chạy vào nhà bếp rồi ôm vội lấy tôi, anh vui vẻ nói :

- Anh về rồi em ơi !

Tôi giật mình hoảng hốt, định la lên, tim đập thật mạnh. Định thần, tôi nhìn thấy anh, đập nhẹ vào tay anh, trách yêu:

- Anh làm em hết hồn, chút nữa là tim ngừng đập.

Anh vui vẻ:

- Anh xin lỗi em. Anh chỉ muốn đùa em một chút.

Sau hai tháng không gặp mặt, chúng tôi mừng vui rối rít trong tay nhau, trò chuyện huyên thuyên. Anh có vẻ lo lắng, sợ tôi buồn anh đủ mọi chuyện, anh nói cho tôi biết vì lý do nào mà anh đã không thể liên lạc với tôi trong thời gian ở Hà Nội.

- Em không trách gì anh hết, em hiểu mà anh. Một vài người quen với em trong sở trở về VN cũng đều nói như anh là rất khó liên lạc ra ngoài nước ngoài từ VN. Gọi về Mỹ ở ty bưu điện rất đắt. Hơn nữa anh không có thân với ai ở Hà Nội, lại càng khó cho anh. Cho dù lý do nào cũng vậy, ví dụ như anh quên em, không thèm gọi em, em cũng không trách anh đâu. Anh trở về bình yên là em mừng lắm rồi.

Anh dọn cơm cho tôi, anh phụ rửa một mớ chén đĩa rồi dọn bàn ăn. Chúng tôi rất trịnh trọng về bữa cơm tối, tôi để chén đĩa, muống và dưa ra đàng hoàng, khăn ăn trắng tinh. Tôi chạy ra phòng khách đem bình hoa tươi vào để ở bàn ăn, tôi dọn đồ ăn lên sau cùng vì muốn giữ nóng cho anh, sau cùng thì chúng tôi ngồi vào bàn ăn. Anh xới cơm, bới ra một chén cho tôi, một chén cho anh. Xong, anh nhìn tôi rất trịnh trọng, anh bảo:

- Cho anh một phút nói chuyện với em trước khi mình ăn.

Tôi ngạc nhiên:

- Gì thế anh ?

Anh nắm lấy tay tôi, nhẹ nhàng móc trong túi ra một cái hộp nhỏ nhắn, xinh xắn, anh mở hộp lấy ra một chiếc nhẫn xỏ vào ngón tay áp út trái của tôi. Tôi ngạc nhiên vô cùng, nhìn trân trối vào chiếc nhẫn xinh xinh rất dễ thương, kêu lên:

- Chiếc nhẫn đẹp quá, anh mua ở bên Việt Nam cho em ?

- Vâng, anh đặt mua ở Việt Nam. Em thấy nó thế nào ? Anh cứ sợ em không thích.

Tôi nhìn anh, lòng vô cùng xúc động, một luồng khí ấm áp len lỏi vào trong lòng tôi:

- Em làm sao mà không thích khi mà người mua nhẫn là anh. Có bao giờ anh thích đi mua sắm cái gì đâu. Nếu anh chịu khó bỏ thì giờ đi mua sắm một chiếc nhẫn như thế này thì nhất định anh phải thương em lắm mới làm như vậy!

Tôi đứng dậy bước qua chỗ anh ngồi, ôm chầm anh vào lòng. Anh vẫn ngồi trên ghế, ngược nhìn tôi chan chứa hạnh phúc.

Tôi thì thầm với anh:

- Cảm ơn anh, cảm ơn tình yêu của anh và những ngày tháng có anh.

Anh hôn tôi, chúng tôi hôn nhau đắm đuối.

Chúng tôi yên lặng trong tay nhau thật lâu. Hạnh phúc hoàn toàn ngự trị trong tim của hai chúng tôi. Anh không nói gì hết, nhưng hình như anh đã nói thật nhiều...

Một lúc sau, tôi giục:

- Thôi, mời anh ăn , đồ ăn đã nguội hết rồi !

Tôi nhìn chiếc nhẫn vàng gắn một viên kim cương nhỏ chiếu lóng lánh vừa khít khao trong ngón tay tôi, ngạc nhiên hỏi anh:

- Nhưng làm sao anh biết cỡ ngón tay của em mà mua vừa vặn như thế này ?

- Máy chiếc cà rá của em để trên bàn trong phòng ngủ, anh lấy đồ đo. Nhà mình có đồ đo mà, dễ ợt có gì đâu em !

- Em rất thích kiểu này vì nó thật giản dị nhưng rất quyến rũ.

- Anh nhìn những chiếc nhẫn em có trước, anh biết em thích những kiểu đơn sơ, không rườm



rà, nhưng thanh nhã. Họ phải làm đặc biệt cho em đó.

- Cảm ơn anh, em sẽ mang chiếc nhẫn này đến chết.

Anh nói rất dịu dàng, rất chân thành. Tôi có thể cảm nhận được tấm chân tình đó từ giọng nói của anh:

- Anh cũng cảm ơn những ngày tháng có em. Lòng em còn đẹp hơn chiếc nhẫn này bao nhiêu lần. Em là thiên thần của anh. Trên đời này không có thiên thần thật sự, nhưng nếu có, thì anh sẽ chọn em là thiên thần đầu tiên.

Tôi hồn nhiên hỏi anh:

- Thật không anh ?

- Thật !

- Sao em thấy ? kỳ kỳ?

Rồi tôi cười khúc khích.

Anh mỉm cười:

- Thôi ăn đi em ! Anh nói thật mà, em không tin anh sao ?

Tôi cười với anh:

- Em tin anh lắm chứ, có bao giờ em được anh khen là thiên thần đâu? À, này anh, cho phép em mua tặng anh một chiếc nhẫn nhé, cứ xem như mình đính hôn đêm nay.

Không cần phải nói nhiều hơn nữa, buổi ăn tối hôm đó chúng tôi ăn rất ngon dù đồ ăn đã nguội lạnh tự bao giờ.

Chúng tôi chung sống với nhau rất hạnh phúc những ngày sau đó. Tôi ước gì hạnh phúc đó sẽ

tồn tại mãi mãi. Tôi ước gì chúng tôi sẽ sống bên nhau suốt đời. Đời sống có anh, dễ chịu và giản dị quá đi thôi... Anh như hơi thở, rất tự nhiên, anh đến trong đời tôi như một bước chân nhẹ nhàng, êm ái....

Anh cứ ở mãi trong nhà, anh không thích đi đâu hết, tôi rủ anh đi ra biển chơi, anh không chịu đi, tôi rủ anh đi sắm sửa, anh cũng không chịu đi, anh chỉ thích nằm nhà đọc sách, anh mê đọc sách cũng như người Mỹ mê xem thể thao. Đọc sách là một phần đời sống của anh. Anh rất thích đọc lịch sử VN và về tôn giáo. Anh có rất nhiều sách sử VN rất quý giá và đủ loại sách về tâm linh. Anh từng nói với tôi:

- Vì anh rất tha thiết với tổ quốc và tiền đồ dân tộc, nên anh đọc sách để biết rõ về lịch sử của một dân tộc hào hùng mà anh rất hãnh diện là con dân. Không phải ai cũng đều thích đọc sách lịch sử như anh, nhưng không hiểu sao, anh rất mê lịch sử Việt Nam. Anh yêu quê hương VN vô cùng dù cho quê hương mình có như thế nào đi nữa.

Một trong những cuốn sách sử mà anh sưu tầm có cuốn Việt Sử Toàn Thư từ Thương Cổ đến Hiện Đại của tác giả Phạm Văn Sơn, dài 722 trang. Sách nói rất chi tiết về những sự kiện lịch sử quan trọng và nội dung có giá trị cao. Anh đọc sách này hai lần và dùng nó làm tài liệu sưu khảo. Có một lần tôi đọc một đoạn ngay giữa quyển sách, cố nhớ cho thật kỹ chi tiết, rồi làm bộ hỏi anh những câu hỏi để gọi cho anh trả lời về những chi tiết đó. Anh trả lời đúng phóc, không thiếu một chi tiết nào mà lại còn bàn thêm ra nữa. Anh có một khối óc thật thông suốt về tất cả mọi đề tài từ kinh tế, kỹ thuật đến chính trị tôn giáo, mà tôi rất thán phục. Cả đời tôi, hình như tôi chưa bao giờ thán phục tài trí của ai cả. Phải là người như thế nào ấy thì mới chiếm được sự thán phục của tôi. Không những chỉ sự thông thái, trí thức mà thôi, mà người ấy còn phải có một nhân cách cao quý đi kèm. Cái nhân cách của anh là nhân cách của một kẻ sĩ, một đấng trượng phu, quân tử và rộng lượng. Sĩ Phú là người đàn ông duy nhất trên đời này đã chiếm trọn lòng yêu kính và thán phục của tôi vì tôi có đủ trí thông minh để biết rằng tôi không yêu lắm người.

Cùng trong thời gian này, tôi bàn cùng anh một công việc làm ăn mà tôi muốn anh cộng tác với tôi. Tôi muốn thấy anh có đời sống ổn định hơn, và muốn anh ở gần tôi để tôi có thể chăm sóc cho anh, nên tôi bàn với anh về việc mở một nhà hàng ăn. Thoạt đầu anh không chịu, lấy cớ là anh không muốn sống ở quận Cam.

- Ở đâu quen đây rồi em à. Anh ở trên San Jose đã mười mấy năm rồi, anh không muốn dọn đi đâu hết.

- Ở dưới này rất có nhiều việc làm, em kiếm việc làm cho anh rất dễ, anh xuống này ở với em cho tiện. Anh đi lên đi xuống quá tốn kém. Mấy năm nay, nếu không vì tốn tiền vé máy bay, mượn xe và tiền điện thoại viễn liên, chắc chắn anh đã có dư được nhiều.

- Anh biết thế, nhưng anh không thể xuống được. Nếu em muốn anh giúp thì anh sẽ giúp em một thời gian, sau khi mọi việc ổn định rồi thì anh sẽ rút lui.

Anh nói tiếp:

- Em có chắc muốn làm nhà hàng không ? Nhà hàng là một công việc rất cực nhọc, tại sao em chọn nhà hàng ?

- Em biết nhà hàng rất cực, nhưng sao em lại muốn làm nhà hàng mới lạ !

- Em đang đi làm việc văn phòng mà tại sao lại muốn mở nhà hàng để rước lấy cái nhức đầu vào người ?

- Thứ nhất vì em thích đi ăn ngoài nhưng em rất kén vì em quá kỹ, ăn nhà hàng nào em cũng không thích, nhà hàng không sạch sẽ thì em không muốn đến. Ước mơ của em là mở một nhà hàng chẳng những ngon mà lại sạch và đẹp nữa. Thứ hai, mà cũng là lý do chính, em đóng thuế quá nhiều, rất nhiều. Lương của em sáu số một năm, nội tiền thuế em đóng hàng năm bằng lương của một người. Em muốn có một công việc làm ăn để khấu trừ thuế. Thứ ba, cũng rất quan trọng không kém, là để cho anh có dịp gặp lại bạn bè của anh ở dưới này, để anh có dịp trở lại thế giới nghệ thuật, anh khép kín quá đi thôi, anh cần sinh hoạt trở lại chứ nếu không thì anh sẽ bị bệnh vì lúc nào cũng âu sầu, buồn khổ. Em hy vọng có bạn bè và hoạt động trở lại, họa may anh sẽ tìm thấy nguồn vui, anh sẽ vượt qua được nỗi buồn.

Anh nói với tôi một cách cương quyết:

- Anh cảm ơn em đã lo cho anh, nhưng anh không muốn em phải làm bất cứ điều gì cho anh. Anh không cần gì hết.

- Thôi, thời gian còn dài, anh suy nghĩ kỹ đi và xuống đây giúp cho em một tay. Em rất cần anh. Số tiền anh cho em mượn 5 phần trăm để đặt mua nhà, em sẽ trả lại cho anh. Anh dùng tiền đó để mà hùn với em sang một cái nhà hàng. Còn nếu anh không muốn làm chung với em thì em sẽ hoàn lại cho anh lập tức.

- Anh rất quý tấm lòng của em, vì em thương anh nên mới lo cho anh như vậy. Tuy nhiên em đừng làm gì hết trong lúc này, hãy để anh suy nghĩ lại rồi anh sẽ cho em biết

# Chương Mười Sáu

## Những Bài Ca Cuối Cùng

**Tháng Năm 1998.**

Mẹ tôi qua đời sau hơn một năm bị chứng tai biến mạch máu não. Anh rất buồn vì anh thương mẹ tôi như chính mẹ của anh. Anh an ủi tôi rất nhiều và nâng đỡ tinh thần của tôi để giúp tôi vượt qua sự mất mát to lớn này. Trong mấy ngày tang chế, anh và Minh Phượng đã thay phiên nhau an ủi tôi.

Ngày chôn cất mẹ tôi, anh Sĩ Phú, vợ chồng anh Đặng Trần Thức, vợ chồng Hoàng Trọng Thụy, vợ chồng Minh Phượng Chí Thiện và rất đông đảo những bạn hữu của gia đình chúng tôi đã đưa tiễn linh cữu của mẹ tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng. Khi tôi bật khóc lúc sắp chia tay mẹ tôi, anh đau đớn ái ngại nhìn tôi, bùi ngùi. Khi ngược mắt nhìn anh, tôi bắt gặp đôi mắt buồn dịu vợ của anh, rất thông cảm, rồi anh đưa tay lên môi anh, gửi một nụ hôn về phía tôi rồi anh ra dấu bảo tôi hãy nín khóc. Trên đường về, anh bảo tôi:

- Thấy em khóc mà lòng anh đau như cắt. Sum họp nào rồi cũng sẽ có lúc ly tan. Lần lượt kẻ trước người sau mà thôi em à. Nhìn các con của mẹ quây quần quấn quít bên nhau hôm nay trước mộ mẹ em, anh biết mẹ ra đi một cách ấm áp vô cùng. Một ngày nào đó khi anh ra đi, lúc lâm chung mà có em bên cạnh thì là một hạnh phúc tuyệt vời cho anh.

Không ngờ lời ao ước đó lại trở thành sự thật sau này.

Tháng Bảy năm 1998, vì một sự thúc giục vô hình nào đó rất mãnh liệt, mặc dù tôi rất bận rộn bù đầu vì công việc sở, nhưng tôi cũng không quên nhắc khéo anh về vụ thu âm cho CD May Mả Có Em. Anh cứ lần lựa mãi, sau cùng tôi phải lên tiếng cho anh biết là tôi rất buồn vì anh đã bỏ quên CD này. Anh nói:

- Anh chưa thể hát được vì bao nhiêu tình cảm trong người đã khô cạn rồi. Anh không có một chút hứng thú gì cả. Anh còn có quá nhiều chuyện phải làm.

- Nhưng tiền hòa âm anh trả quá đắt, công lao của anh và của em đã bỏ ra rất nhiều, không lẽ đến phút này anh bỏ dở cái CD đó sao ?

- Bỏ thì không bỏ nhưng anh không thể nào hát được trong lúc này.

Tôi suy tính một giây phút:

- Thôi thế này, em sẽ gọi chị Mai ở phòng thu để dành chỗ cho anh, nếu ngày nào đó anh có thể hát được thì anh cho em biết để em lo liệu cho anh xuống thu.

- Ừ, thì em cứ gọi cô ấy giùm anh đi.

- Vâng, em sẽ gọi. Nhưng em chưa bao giờ thấy anh tập dượt gì cả !

- Anh không bao giờ tập trước, đến phòng thu anh hát một lần là kể như tập rồi, và lần thứ hai là hát thật.

Tôi ngạc nhiên:

- Vậy sao anh ? Em tưởng ca sĩ phải tập dượt nhiều lần trước khi đi thu âm chứ ?

- Anh không biết người ta ra sao, nhưng anh chưa bao giờ tập trước. Em yên trí, anh sẽ hát được từ lần đầu tiên. Anh thu nhanh lắm. Chỉ cần đi hai ba lần là thu xong mười bản nhạc.

Tôi liên lạc với chị Mai để lo giờ giấc phòng thu cho anh. Nhờ tôi khéo léo khuyên lơn anh, sau cùng thì anh thu xếp trên ấy để xuống thu cho tôi vài bản nhạc.

Đó là vào đầu tháng Tám năm 1998, phòng thu rất là bận rộn cho đến cuối năm, nhưng chị Mai rất tử tế, chị chiều chúng tôi và để dành cho anh Phú một khoảng thời gian mà anh có thể xuống thu được

Lần đầu tiên vào phòng thu, tôi rất thích thú muốn tìm hiểu xem nghệ thuật thu âm là như thế nào. Anh rất sung sướng vì tôi đi với anh đến phòng thu. Anh cho tôi biết :

- Khi anh hát mà có người ngồi bên ngoài yểm trợ tinh thần, phê bình và cho biết ý kiến thì anh rất phấn khởi, anh hát hay hơn.

Anh vào phòng thu, tôi ngồi bên ngoài phòng thu, nhắc ghế tìm một chỗ ngồi để tôi có thể nhìn anh qua khung cửa kính mà anh không nhìn thấy tôi từ bên trong khi anh đang hát vì tôi muốn tránh sự ngỡ ngàng hay bối rối của anh, nếu có.

Ba bài ca đầu tiên anh thu là Hoài Cảm, Tình Cầm và Chiều Nay Không Có Em.

Viết đến đây, tôi phải ngừng lại để thưa với quý vị rằng, đây là những giây phút cảm động nhất, quý giá nhất mà tôi rất hân hạnh được dự kiến. Tôi rất cảm ơn anh đã cho tôi đi theo anh để được chứng kiến những giây phút mà ngàn năm tôi sẽ không quên này. Khi anh cất tiếng hát lần đầu tiên, tôi chợt cảm nhận rằng, đây là giọng hát của Sĩ Phú, không có gì thay đổi so với lúc anh còn trẻ, có điều hay hơn nữa là đàng khác. Giọng hát anh hay tuyệt vời, rất quý phái, rất trầm ấm trữ tình, không một bút mực nào tôi có thể diễn tả được. Tôi tự nghĩ lúc đó:

- Tại sao trên đời này lại có người hát hay như vậy ? Tại sao anh đã ngừng hát rất lâu mà bây giờ vừa cất tiếng hát lên đã hay đến tuyệt vời như vậy ?

Tôi chỉ có thể trả lời rằng giọng hát thiên phú của anh đã được Thượng Đế ban cho và chọn cho mỗi mình anh thôi.

Khi anh cất tiếng hát bản Tình Cầm, tôi muốn nổi da gà.

Anh luyến láy ở đoạn điệp khúc hay không thể tưởng, rất mùi nhưng không thiếu sự quý phái trong cái luyến láy đó.

Linh, người chuyên viên thu âm cho anh, cũng phải khen là anh hát bản nhạc hay một cách tuyệt vời.

Đối với tôi, đấy là một kinh nghiệm thật quý, là những giây phút quý báu bằng vàng trong đời, tôi chỉ biết trố mắt ra mà nhìn anh hát mà thôi.

Khi tôi nói chuyện với anh và Linh sau giờ thu, tôi ngợi khen hết lòng tiếng hát của anh, cả hai đều nói rằng trong phòng thu âm, lúc nào âm thanh cũng hay như vậy vì phòng thu rất kín và âm thanh lúc nào cũng rất tốt. Nhưng khi sang qua sót lại, mix, mastering, rồi cuối cùng vào CD thì sẽ không thể nào giữ được hoàn toàn âm thanh tuyệt vời như hồi lúc ở phòng thu nhất là khi mix, người ta có thể làm cho giọng hát khác đi. Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Theo lẽ sau khi hoàn tất phần kỹ thuật thì nó phải hay hơn chứ làm sao không hay hơn ?

Không ai buồn trả lời tôi, họ tiếp tục làm việc.

Anh tiếp tục thu âm nốt bản Chiều Nay Không Có Em.

Gần ba tuần sau khi anh thu ba bản nhạc đầu, anh trở xuống quận Cam để thu nốt những bản còn lại. Bản nhạc Tuổi Mơ là bản nhạc mà tôi gọi giọng hát của anh là giọng hát của thiên thần, của tuổi mát, của tình yêu. Vì chỉ có thiên thần thì mới hát hay xuất thần như vậy. Tôi rất thích bản nhạc này lúc anh hát ở phòng thu, nhưng trên CD, bản Nhật Nhòa và Cô Đơn là hai bản nhạc mà tôi thích nhất.

Khi anh sắp sửa thu âm 2 bản nhạc Còn Một Chút Gì Để Nhớ, và Bây Giờ Tháng Mấy anh rủ tôi vào ngồi trong phòng thu âm với anh. Anh kiếm một cái ghế cho tôi ngồi, bảo tôi giữ yên lặng hoàn toàn.

Anh uống một hộp nước và nói với tôi trước khi mang máy nghe vào:

- Đây là lần đầu tiên trong đời mà anh đem em vào phòng thu với anh. Chưa từng bao giờ có ai

đi theo anh để nhìn anh thu âm và yểm trợ tinh thần anh cả, em là người đầu tiên và duy nhất. Nhưng em hãy ráng đừng gây ra tiếng động nhé !

Anh có vẻ sung sướng và hãnh diện lắm. Nhìn tôi như muốn nói lời cảm ơn.

Tôi thích thú theo dõi anh hát. Anh hát một cách tự nhiên, dễ dàng và rất nhẹ nhàng. Khi anh ngừng hát để sửa một đoạn nào đó, tôi vội đi lấy nước cho anh uống. Anh cảm ơn tôi bằng cách hôn vội vào đôi mắt tôi. Rồi anh lại tiếp tục hát. Anh thả hồn vào những lời nhạc, mắt hơi liếc nhìn về phía tôi ngồi. Nét mặt anh rất tha thiết. Anh hát bằng tất cả tâm hồn và trái tim. Tôi biết anh rất hãnh diện về tôi. Anh sung sướng vì biết tôi thương anh rất nhiều và đã bỏ nhiều thì giờ săn sóc CD này. Còn riêng tôi, thì rất sung sướng và xúc động vì anh phải thương mến tôi lắm nên mới cho phép tôi ngồi chung với anh trong phòng thu lúc anh đang hát.

Đây là một trong những kỷ niệm rất đẹp mà chúng tôi đã sống trong thời gian thực hiện CD này.

Sau này, khi cầm cái bản chính đã được mix xong, tôi mới biết ý của anh và Linh nói khi tôi khen âm thanh và giọng hát của anh trong phòng thu. Anh và tôi thất vọng rất nhiều vì giọng hát anh trong CD không thể nào hay như lúc chúng tôi nghe trong phòng thu. Tôi không còn cái giây phút hít hà khen tặng nồng nhiệt như lúc tôi nghe anh hát live ở phòng thu vì đối với tôi, những bản nhạc trong CD của anh đã mất đi rất nhiều âm thanh nguyên thủy tuyệt vời mà tôi đã hân hạnh được dự thính.

Chúng tôi nghe tới nghe lui hơn một chục lần mà cả hai đều không ai hài lòng.

- Em thấy nó như thế nào ấy, giọng của anh không được tươi sáng lắm, nó đục đục như thế nào ấy. Hoàn toàn khác xa với lúc em nghe anh hát ở phòng thu. Còn giọng hát bè của ca sĩ NH làm em thất vọng nhiều nhất. Cô ấy có một giọng hát trong sáng như thiên thần, chính vì vậy mà anh mới trả giá cao để nhờ cô ấy đến thu, nhưng không hiểu sao, trong CD này, giọng bè của cô ấy rất đục và khàn, không giống giọng thật tự nhiên của cô ấy. Em không được toại nguyện chút nào. Em thích những giọng hát bè trong những CD nhạc của trung tâm Thúy Nga vô cùng. Nếu anh có dịp nghe, anh sẽ biết em muốn nói gì.

Chúng tôi có liên lạc hai ba lần để nhờ cô NH hát lại, nhưng không được cô đáp lại lời yêu cầu.



Chúng tôi là người thực hiện cho nên chúng tôi muốn tất cả mọi chuyện từ âm thanh cho đến kỹ thuật phải thật hoàn hảo. Chúng tôi rất mong muốn một CD thật giá trị đến tay thính giả. Không gì khổ sở cho bằng tung ra thị trường một CD mà mình không vừa lòng.

Anh đồng ý nói với tôi:

- Em nói đúng, giọng anh hơi đục không có tươi sáng chút nào. So với lúc trong phòng thu thì chắc chắn không bằng. Có lẽ mình phải mix lại, nâng giọng lên cho nó tươi tươi một chút. Em nghĩ như thế nào ?

- Đó cũng là ý nghĩ của em. Anh không nhờ thì em cũng làm. Để mai em sẽ nói chị Mai.

Tôi đề nghị với chị Mai nhờ chuyên viên mix lại. Chị có vẻ không bằng lòng, chị nói:

- Mai biết mà, anh Sĩ Phú khó tánh lắm?

Tôi ngắt lời chị:

- Chị Mai à, không phải anh Sĩ Phú khó tính đâu, chị đừng nói như vậy mà oan cho anh ấy, chính Lan là người khó tính đây, chị cứ đổ lỗi cho Lan đi, xin chị đừng trách anh Phú. Vì dù sao đây cũng là CD cuối cùng của anh, tui em muốn nó phải thật hoàn hảo?

Chị Mai bảo tôi về suy nghĩ lại đi, vì re-mix sẽ tốn tiền lắm và người ta rất bận, sẽ chờ lâu lắm mới làm được?

Nhưng sau đó tình hình sức khỏe của anh thay đổi rất nhanh, tôi bù đầu lo cho anh, không có thì giờ để tiếp tục theo đuổi việc mix lại nữa. Rồi vụ hát bè lại của ca sĩ NH, tôi cũng bỏ luôn.

Tháng 10 năm 1998

Chúng tôi đi dự đám cưới của Nhất Lang và Trúc Linh.

Nhất Lang là con trai của anh Lê Đình Điểu, Cựu Giám Đốc đài phát thanh VNCR, Chủ nhiệm

Tạp Chí Thế Kỷ 21 và cũng là người bạn học thời Trung Học với Sĩ Phú. Trúc Linh là em của Lucy, vợ của Hoàng Trọng Thụy, bạn tôi.

Chúng tôi được sắp đặt ngồi chung với ban giám đốc của nhật báo Người Việt, vợ chồng Quỳnh Trang và Đinh Xuân Thái, Giám đốc đài truyền hình Little Saigon. Tôi ngồi sát bên Quỳnh Trang, vì đã quen nhau trước lâu rồi, nên chúng tôi rất vui mừng gặp lại nhau. Quỳnh Trang và Sĩ Phú rất hợp gu với nhau khi anh khôi hài. Anh Sĩ Phú là một tay khôi hài rất kỳ cựu. Anh pha trò rất là dí dỏm. Quỳnh Trang, tôi và cả bàn cùng cười nghiêng ngả?

Tối hôm đó, chúng tôi đi tìm anh Lê Đình Điều để thăm hỏi, chúc mừng và chúc lành cho anh. Tôi không khỏi bùi ngùi nhìn anh dù bệnh nặng, nhưng cũng ráng đến để chung vui ngày thành hôn của con trai mình.

Tôi nói với anh:

- Lan mong cho anh sẽ gặp thật nhiều may mắn và nhiều phúc lành từ ơn trên. Cầu mong anh được nhiều sức khỏe để chống lại bệnh tật. Anh đừng bỏ cuộc nhé anh !

Anh cười thật hiền, thật hạnh phúc, cảm ơn chúng tôi.

Trở về bàn, anh Sĩ Phú khui một chai rượu. Anh mời tôi và các bạn. Anh uống một hai ly rượu trong đêm đó. Tôi rất ngạc nhiên nhìn anh uống rượu vì từ ngày quen anh đến giờ, tôi chưa từng bao giờ thấy anh uống rượu cả.

Nhưng không lâu sau đó, khi về đến nhà, anh bị nhức đầu trầm trọng. Anh nôn mửa hai lần, và bị chứng nhức đầu trong suốt ba ngày liền. Anh không uống được rượu.

Đó là lần cuối cùng anh uống rượu trong đời.

Khoảng thời gian cuối năm 1998 đầu năm 1999, anh có cho tôi biết là trung tâm DX có ý định nhờ anh hát cho họ 3 bản nhạc trong CD giọng ca tứ quý tựa đề Xin Hãy Rời Xa. Đó là 3 bản nhạc Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa, Hà Nội Ngày Tháng Cũ, Hương Xưa.

Lần này anh nhất định không cho tôi đi theo vào phòng thu của trung tâm DX vì anh không

muốn cho chị TX biết về tôi vì anh nghĩ chị TX quen thân với cô Kim Uyên và biết cô Châu là hai người đàn bà trong đời anh. Anh rất sợ bị nhúc cái đầu.

Đây là một sự sai lầm của anh vì anh quá lo xa.

Không có tôi đi theo, anh rất vất vả trong lúc thu âm.

Anh than phiền rất nhiều với tôi ngày ấy về phòng thu họ đã không có sửa đổi âm thanh cho phù hợp với giọng hát của anh. Người chuyên viên thu âm cho anh không hỗ trợ được một chút gì cho anh vì vừa vào đến nơi, sau khi anh cất tiếng hát trong phòng thu thì phía ngoài, cậu ngủ khò.

Anh mệt mỏi nói với tôi:

- Anh rất chán nản. Hát tới hát lui rất nhiều lần mà không xong, sau cùng thì anh bị khan tiếng và lạc giọng anh không hát được, ngực anh thì bị đau nhói lên. Anh có nói với bà TX để chờ vài ngày nữa khi anh đỡ đỡ anh sẽ trở lại phòng thu để hát lại.

Tôi đau khổ nhìn anh lắc đầu, tôi ôm anh và xoa tay vào ngực anh:

- Anh thấy chưa, tại anh không cho em đi theo anh để hỗ trợ tinh thần anh. Khi anh trở lại phòng thu, cho em đi theo anh nhé !

- Không sao đâu em à, em ở nhà đi. Anh đi một mình cũng được, thế nào rồi cũng xong.

Tôi lại nói:

- Hay là anh cứ cho chị ấy biết là anh không thể hát được nữa để chị ấy tìm ca sĩ khác, em không muốn thấy anh bị bệnh vì ba bản nhạc này. Anh có vẻ khổ sở quá đi thôi, em không đành lòng làm ngơ được.

- Không sao đâu em à, để anh nghỉ mệt vài ba ngày rồi trở lại phòng thu, chắc không đến nỗi nào đâu em.

Vài ngày sau, anh trở lại phòng thu để hoàn tất công việc thu âm. Sau cùng thì anh cũng hát xong ba bản nhạc. Tôi biết anh thích nhất là bản nhạc Hà Nội Ngày Tháng Cũ nhưng hài lòng với Hương Xưa.

*...Người ơi một chiều nắng tơ vàng hiền hòa hồn có mơ xa  
Người ơi đường xa lắm con đường về làng dẫu mấy thuyền đò.*

.....

Chỉ hai tuần sau đó là trung tâm DX phát hành CD này và khá thành công trong phương diện thương mại. Tôi khuyên anh nên nhắc nhở trung tâm DX để lãnh thù lao cho ba bản nhạc anh hát trong CD này.

Theo tôi được biết, thì tiền thù lao cho mỗi bản nhạc tùy thuộc rất nhiều vào ca sĩ và rất khác biệt vì người ta dựa vào tiêu chuẩn họ có còn ăn khách hay không, họ có hot hay không, vân vân? Thấp nhất cũng khoảng 500 đô la một bản, cao nhất cũng khoảng 1000 đô la.

Nhưng vì lý do nào đó, anh vẫn chưa được trả tiền. Tôi không muốn anh bị thua thiệt vì anh hay cả nể bạn bè và vì tính tình hiền lành, hay e ngại nhắc nhở chuyện tiền bạc nhất là đối với phái nữ, cho nên tôi đành phải nhắc nhở anh vài ba lần.

Anh nói với tôi:

- Thôi em à, cho dù nếu người ta không trả tiền thù lao, nhưng ít ra tiếng hát của anh sẽ đến được với thính giả thân yêu của anh, thì anh cũng sung sướng lắm rồi.

- Em là người tôn trọng lẽ công bằng. Em muốn thấy sự công bằng cho anh mà thôi. Nếu người ta không bán CD này mà biểu không thính giả, thì em sẽ rất vui lòng không nhắc đến nữa. Còn nếu người ta sử dụng tiếng hát của anh với mục đích thương mại, thì họ phải sòng phẳng với anh cũng như họ sòng phẳng với người mua. Anh cũng phải có tiền để sống chứ !

Sau cùng vì muốn làm vừa lòng tôi, anh đành phải mở miệng hỏi. Rồi một ngày anh về nói với tôi là trung tâm DX sẽ cho anh mượn phòng thu của họ để anh có thể thu cho CD sắp tới, tức là CD Chờ Em. Và vì vậy, tiền thù lao của anh sẽ bị cắn qua tiền mượn phòng thu. Nhưng, chỉ vừa mới thu có ba bản nhạc, Tuổi 13, Bài Không Tên Cuối Cùng và Ở Lại là anh cảm thấy trong

người không khỏe, anh nói với tôi :

- Anh không thoải mái với phòng thu này chút nào, và nếu không thoải mái thì sẽ hát không hay em à. Em có thấy anh rất vất vả với ba bản nhạc sau cùng anh đã hát cho DX hay không ? Người làm việc cứ ngủ gục suốt ngày thì làm sao anh hát ? Âm thanh thì điều chỉnh cho ca sĩ khác của họ, không hợp với anh.

Tôi thắc mắc:

- Thì anh ta ngủ thì cứ ngủ, tại sao anh hát không được vì anh ta ngủ ? Anh hãy thử dừng để ý gì đến anh ta xem sao. Còn vấn đề tại sao người ta không điều chỉnh âm thanh lại cho hợp với giọng hát của anh để cho anh hát hay, em không thể hiểu nổi. À! em biết rồi?

Anh vội vàng ngắt lời tôi:

- Thôi em hãy giữ lấy những gì em biết, đừng nên nói ra. Anh không muốn bàn về việc ấy nữa !

Có rất nhiều thính giả đã gọi cho tôi sao khi anh mất để chia buồn và nhân dịp hỏi rằng:

- Chị Lan ơi tại sao âm thanh của giọng hát Sĩ Phú trong CD của trung tâm... nghe không hay, nó làm sao ấy, nhưng mà các CD do anh ấy tự làm thì rất hay và lời hát thì rất rõ. Chị có biết tại sao không ?

Tôi hy vọng những thính giả đã hỏi tôi câu hỏi trên đây có thể tự tìm câu trả lời cho họ khi đọc qua những dòng chữ này của tôi.

Từ đó về sau thì anh bỏ thu luôn vì không thể nào tiếp tục ca hát với hoàn cảnh như vậy. Rồi tiền thù lao kể như bị mất luôn. Tôi thất vọng ngán ngẩm cuộc đời.

Ngực anh đã bị đau nhói khi hát 3 bản nhạc cuối cùng cho DX. Không biết anh đã đau đến độ nào, nhưng tôi cảm thấy ngực tôi đau như một vết chém khi hồi tưởng lại cái đau của anh thuở ấy.

Sau cùng thì anh đành chiều tôi.

### **Tháng Giêng năm 1999.**

Chúng tôi sang lại một nhà hàng ở phía cực Tây của thành phố Westminster, cách khu Little Saigon 3 dặm. Nhà hàng vẫn tiếp tục mở cửa trong thời gian chuyển tiếp. Công việc để chuẩn bị cho ngày khai trương quá nhiều, tôi và anh làm việc suốt ngày đêm. Tôi bận rộn lo mua sắm để trang hoàng cho nhà hàng này. Nó không sang trọng, nhưng trang nhã, trình bày rất nghệ thuật. Tôi liên lạc với họa sĩ Nguyễn Thị Hợp vì tôi rất thích tranh vẽ của chị. Vì quý mến chúng tôi, chị tặng cho tôi một số lịch có những bức họa do chị vẽ, tôi đem về lồng vào khung gỗ quý tổng cộng 16 bức hình tuyệt đẹp của chị. Nhà hàng đẹp hẳn ra nhờ những bức tranh với nét vẽ rất độc đáo tuyệt vời của họa sĩ Nguyễn Thị Hợp. Chưa xong, tôi còn lặn lội đi tìm mua những dụng cụ âm nhạc cổ truyền thật như đàn Tranh, đàn Bầu, đàn Tì Bà, đàn Gáo, đàn Mộc để đi chung với những bức tranh của chị. Tôi cũng mua rất nhiều hoa lụa để trang hoàng, nhưng hoa lụa của tôi là loại hoa mà dù cho có sờ tay vào cũng không thể nào biết là giả được vì chất liệu tốt và màu sắc rất tự nhiên trông giống như thật. Tôi có mua một vài cây huệ đỏ, loại huệ mà ngày xưa ta thường hay thấy trong đồng quê Việt Nam, người ta trồng dọc theo hàng rào. Nó rất đẹp, khách hàng mặc sức mà sờ vào nó, nhưng vẫn không biết là giả. Anh và tôi làm đẹp cho nhà hàng từ trong ra ngoài, đã được rất nhiều khách đến ăn khen tặng hết lòng vì những lối trang hoàng rất lạ mắt và rất nghệ thuật của chúng tôi.

Thuở đó dù cho có làm việc thật cực nhọc nhưng tôi rất vui vì thấy công trình của mình được rất nhiều người cảm kích và biết đến.

Cũng trong tháng Giêng năm 1999, anh được hội Không Quân Miền Trung Florida mời đi dự Ngày Không Quân Hội Ngộ 1999 tại Khách sạn Holiday Inn vào ngày thứ Bảy 13 tháng 3 năm 1999 nhân dịp đầu Xuân và cũng là để Kỷ Niệm 10 Năm Thành Lập Hội. Anh nói với tôi anh rất vui mừng được đi dự ngày kỷ niệm này và cũng là dịp anh gặp lại các anh em chiến hữu Không Quân thân yêu của anh. Anh chuẩn bị cho chuyến đi.

Tối ngày 8 tháng 2 năm 1999, một ngày trước khi chúng tôi thực thụ dọn vào nhà hàng, anh và tôi đi chợ để mua những gì cần thiết cho ngày hôm sau. Anh nói với tôi anh muốn ngồi trong

xe để chờ tôi vì không muốn vào chợ. Nhưng khi tôi đang đứng chờ ở quầy trả tiền, tôi thấy anh đã đứng gần cửa ra vào chờ tôi từ bao giờ. Tôi ngạc nhiên hỏi anh:

- Anh vào hồi nào, chờ em có lâu không ?

Anh trả lời, nét mặt có vẻ mệt mỏi và đau đớn:

- Anh mới vào để tìm mua một chai dầu để xoa đầu gối bị đau vì anh mới bị té khi bước ra khỏi xe.

Tôi hốt hoảng kêu lên:

- Trời ơi, vì sao anh bị té vậy ?

- Anh không biết, ngồi chờ em mãi thấy em chưa ra, anh mới đứng dậy ra khỏi xe để tìm em, nhưng anh đã không biết rằng chân trái không còn cảm giác gì nữa từ đầu gối trở xuống, nên khi vừa bước ra khỏi xe thì anh bị hụt, chới với rồi té quỵ xuống.

Tôi hối hận vô cùng:

- Em xin lỗi Bố. Chợ Viễn Đông mới khai trương nên quá đông, em đứng sấp hàng chờ lâu quá rất sốt ruột. Tội nghiệp Bố quá đi thôi. Bố té có đau không ?

Anh rất bình thản:

- Thôi xong rồi, không có gì mà em phải tự trách. Anh không đau lắm, chỉ hơi bị xuống tinh thần một chút thôi. Nhưng anh khỏe lại rồi.

- Nhưng mà tại sao tự nhiên anh lại bị như vậy ?

- Anh không biết !

- Anh có bị tê chân không ? Hay là tại anh ngồi lâu quá mà tê chân ?

- Anh không nghĩ rằng anh bị tê chân.

Đầu óc tôi lo nghĩ, tìm một câu trả lời. Nhưng vì thái độ rất bình thản của anh làm tôi cũng bớt lo đi.

Sau đó vì bận rộn về việc nhà hàng, anh thì cũng vẫn bình thường nên việc anh té bị đi vào quên lãng vì lúc nào tôi cũng nghĩ rằng có lẽ ngày đó anh bị tê chân vì ngồi lâu trong xe.

Nhưng sau đó, anh cảm thấy chân anh càng ngày càng yếu, anh đi đứng không được nhanh nhẹn và tự nhiên nữa. Anh lại bị đau ở lưng, anh cho rằng có lẽ vì phải khiêng những thùng đồ nặng nề hay vì công việc nhà hàng rất cực nên anh bị đau lưng và từ đó lan xuống chân. Tôi giới thiệu anh đến một bác sĩ chỉnh xương người Mỹ bạn của tôi để chạy chữa. Quả thật vị bác sĩ này đã tìm ra các khớp xương bị thương của anh và ông ta đã tận tình cứu chữa cho anh. Trong tháng đầu chạy chữa, lưng anh bớt đau, nhưng chân vẫn còn yếu, và trong thời gian này tôi không cho anh làm gì nặng nề cả vì sợ anh bị đau lại. Anh đã cố gắng không đụng đến những công việc cực nhọc nữa. Anh ngồi viết lại thực đơn mới và dạy các nhân viên cách nấu phở và sửa lại công thức của những món ăn nào mà anh không hài lòng lắm.

Mỗi đêm từ nhà hàng về nhà, sau khi ăn tối xong, anh nằm ở một cái ghế dài nhỏ tôi đặt ở cạnh giường ngủ để chơi game của con nít, đó là những game ở Play Station mà hình ảnh hiện trên TV rất đẹp mắt. Anh có vẻ thích thú về những trò chơi này lắm, anh nhõng nhẽo với tôi:

- Con bé Crystal giỏi thật, anh không thể nào bằng được phân nửa của nó, nó chơi game này đạt được điểm rất cao, còn anh thì..chẳng đi đến đâu cả. Đi hoài mà không tới nơi được vì cứ bị sụp hố hoài?

Tôi cười, nửa đùa nửa thật với anh:

- Tại nó là con nít, mà con nít đứa nào cũng chơi giỏi cả vì chúng rất nhanh nhẹn và tinh anh. Còn anh thì là ông già lụm cùm rồi, làm sao mà bì được với con nít. Em sợ anh chơi những game này sẽ làm thần kinh của anh bị căng thẳng.

- Không, anh thấy trái lại, nó làm anh thoải mái lắm. Nhất là sau một ngày làm việc cực nhọc, anh cần lắm. Em à, anh rất bút rứt, bồn chồn không biết có nên đi Florida hay không vì chân



anh càng ngày càng yếu. Nếu anh đợi cho đến cận ngày mới biết đi được hay không thì anh sợ trễ, làm như vậy không tốt, nhưng từ chối ngay bây giờ thì cũng không được, nếu đến ngày ấy anh đi được thì người ta sẽ phiền anh nói đi rồi nói lại. Ban tổ chức sẽ bị rối trí.

Cũng trong dịp này, anh nói rằng anh cần phải thanh toán rất nhiều việc sổ sách với thân chủ và một vài chuyện riêng tư, anh phải trở về San Jose một thời gian ngắn.

Tôi góp ý kiến với anh:

- Anh cứ chờ xem sao. Khi anh từ San Jose về mà cảm thấy khỏe thì anh đi Florida, còn nếu có gì thì anh nên cho người ta biết để họ định liệu.

Tôi đưa anh ra phi trường, anh quyến luyến không muốn ra đi, còn tôi thì rất buồn mà lòng thì lo âu vô cùng vì chân trái của anh càng ngày càng yếu. Tôi van lơn khuyên anh nên đi bác sĩ, anh bảo:

- Em đừng lo, anh sẽ đi bác sĩ bạn của anh ở trên ấy.

Ở lại, tôi cảm thấy một cái gì không ổn, thật không ổn, linh tính cho tôi biết sẽ có điều gì bất thường xảy ra. Tôi rất lo sợ, việc nhà hàng quá cực, tôi rất cần anh, giờ anh đã bỏ đi, một mình tôi làm sao lo được tất cả mọi việc, vì tôi còn làm việc ở sở một ngày 10 tiếng nữa. Ban ngày ai sẽ thay anh để lo việc điều hành? Tôi đâm ra lo sợ và rối trí. Ban ngày làm việc trong sở, nhân viên nhà hàng gọi tôi không biết bao nhiêu lần về tất cả mọi vấn đề: Cái cống nước không thông nữa, nhà bếp bị ngập nước, ty chữa lửa sẽ phạt nếu không làm cái này, cái nọ. Hay: Cô Lan ơi, tôi cần hành ngò, hết rồi. Cô Lan ơi tôi cần ly giấy, cô Lan ơi, tôi cần một thùng dầu, hết dầu chiên rồi vân vân... Mặc dù tất cả mọi chuyện mọi thứ đã được dự tính, và trữ liệu tất cả rồi, vật liệu cho nhà hàng cũng đã được mua trữ trước đó rồi, nhưng những trường hợp này vẫn xảy ra, và xảy ra rất thường.

Tôi tự trách, rõ là tôi quá ngu xuẩn, hết việc làm rồi hay sao mà tự nhiên đi vác thêm một cái nhà hàng cho thêm khổ, anh Phú đã từng nói với tôi:

- Có một người bạn nói với anh câu này nếu ta không thích ai, thì cứ xúi người ấy làm nhà hàng

Ngày xưa nếu tôi nghe lời anh ngăn cản, thì đâu có cực như vậy. Chẳng thà chịu đóng thuế mà ngủ ngon và không cực cái thân, còn hơn làm nhà hàng chi cho quá cực khổ như vậy mà chưa chắc gì không bị đóng thuế.

Thật sự thì tôi không sợ cực. Nếu tôi chỉ làm nhà hàng không thôi thì tôi không ngại và chắc cũng không đến nỗi nào. Nhưng vì tôi phải làm việc một ngày chín mười tiếng đồng hồ ở sở, tối về làm ở nhà hàng cho đến mười giờ mấy mới về đến nhà, tôi không còn thì giờ để làm gì khác được nữa. Chúng tôi về đến nhà mỗi người một ý tưởng, không ai nói chuyện đến ai, quần áo hôi hám vì những bụi khói dầu mỡ trong nhà bếp bám vào. Cuộc sống êm đềm của chúng tôi bị xáo trộn và thay đổi hoàn toàn từ ngày chúng tôi mở nhà hàng. Tôi không còn thì giờ cho anh và cho con gái của tôi nữa. Tôi rất hối hận đã làm khổ và làm cực thân anh.

Hai tuần lễ sau đó, ngày 11 tháng ba, anh trở về quận Cam. Lúc này trông anh rất yếu đuối, rất bệnh hoạn. Chân trái của anh rất yếu. Tôi rất vui mừng khi anh trở về và đề nghị anh nên ở nhà luôn để dưỡng bệnh và đừng ra nhà hàng nữa. Anh cho tôi biết:

- Khi về nhà ở trên San Jose, mấy đứa nhỏ con của chị Út đã dời xe của anh ra khỏi garage để chúng làm gì đó. Chúng kéo ghế xe anh lại gần tay lái để ngồi, rồi quên không sửa lại lúc xong việc. Khi anh vào xe, vừa ngồi xuống là thấy khác liền, vô ý anh bị đập đầu vào cửa xe. Ngay lập tức chân trái của anh bị dội lên và rớt xuống và rồi anh không còn cảm giác gì nữa. Chân trái của anh hoàn toàn bị tê liệt không nhấc lên nổi nữa. Người nhà trên ấy mới đưa anh đi bác sĩ bạn của anh.

Tôi nóng ruột hỏi anh:

- Bác sĩ nói như thế nào hở anh ?

- Theo X-ray của vị bác sĩ bạn anh hai đốt xương sống L4 và 5 bị chấn động, chân trái của anh bị bong gân. Nhưng anh vẫn hy vọng đi Orlando, Florida được ở giờ phút cuối. Tuy nhiên anh đã có nói với anh Thuyên chút ít về trường hợp của anh, hy vọng bên ấy không mong chờ nhiều về anh.

Tôi thở dài lo lắng:

- Anh đau bệnh như vậy làm sao mà đi. Thôi anh ơi, ngày mai này em sẽ đem anh đi bác sĩ và thầy châm cứu. Em biết có một ông thầy châm cứu người Tàu, ông rất nổi tiếng ở vùng Lake Forest, ngày mai em sẽ gọi ông ta và đưa anh đi.

Tôi giục anh đi bác sĩ hay vào nhà thương, nhưng anh chần chờ. Tôi hỏi anh:

- Tại sao anh không muốn đi bác sĩ hay vào nhà thương ?

Anh ngại ngùng:

- Ông bác sĩ Mỹ bạn của em đã nói với anh rằng anh phải vào nhà thương gấp vì cái gì đó nó làm cho chân anh yếu như vậy, chứ không phải là chứng đau lưng bình thường nữa....

Tôi ngắt lời anh:

- Vậy thì anh phải đi vào nhà thương gấp !

- Nhưng?

- Nhưng sao anh ?

- Bảo hiểm sức khỏe của anh em biết đấy, cái phần tiền hai mươi phần trăm mà bệnh nhân phải trả trước cho nhà thương cao lắm. Mấy năm nay anh làm việc độc lập rồi, đâu còn làm cho hãng Mỹ nữa, 20 phần trăm của tiền nhà thương rất nhiều, anh không thể nào trả nổi.

- Em rất tiếc cho anh. Sao hồi đó anh không đổi qua loại bảo hiểm nào mà người bệnh không phải trả nhiều ?

- Được như em nói thì anh đã đổi từ lâu. Càng lớn tuổi, vấn đề bảo hiểm sức khỏe càng phức tạp và khó gia nhập các bảo hiểm tốt. Nếu không muốn trả nhiều lúc vào nhà thương, thì hàng tháng phải trả rất cao. Mỗi tháng tiền bảo hiểm sức khỏe anh đóng cũng cao rồi và tiền khấu trừ mỗi năm là 2000 đô la. Mười năm nay không có năm nào anh xài hết 2000 đô la nên anh luôn luôn phải xuất tiền túi mỗi khi đi khám bệnh. Anh để dành bảo hiểm cho trường hợp khẩn

cấp mà thôi.

- Thì bây giờ là trường hợp khẩn cấp rồi. Anh có vẻ không muốn vào nhà thương thì đúng hơn. Anh cứ lần lựa mãi. Em không hiểu tại sao.

- Tuần sau em đưa anh đi ông thầy châm cứu gì đó, nếu trong hai tuần mà không thấy thuyên giảm thì anh nhờ em đưa anh đi nhà thương.

Chủ nhật sau đó, anh và tôi đi mua một cây gậy cho anh vì chân anh rất yếu và càng ngày càng co rút nhỏ lại.

Rồi ngày thứ hai, tôi bỏ việc sớm, bỏ luôn cả nhà hàng, để đưa anh đến ông thầy châm cứu người Tàu ở thành phố Lake Forest cách nhà tôi khoảng hơn 30 dặm về phía Nam. Ông tên là Sam C. Liang. Ông thầy cho một cái hẹn mà giờ giấc rất bất tiện cho chúng tôi, vì kẹt xe quá nhiều, mãi hơn một tiếng đồng hồ chúng tôi mới đến nơi.

Từ trong xe, tôi dìu anh ra, nâng và đỡ anh để anh đừng bị té. Lúc ấy anh rất ốm yếu, cao lêu khêu, chân đi xiêu vẹo, rất khó khăn, tưởng chừng như anh sắp sửa ngã đến nơi. Khổ sở lắm tôi mới đưa được anh vào đến văn phòng của ông Liang.

Cũng như các ông bác sĩ chỉnh xương, ông này hứa sẽ cố gắng giúp anh vì tất cả đều nghĩ rằng anh bị đau lưng rồi biến chứng xuy chân. Thật ra, tôi cũng đã từng bị bệnh y hệt như anh, đau lưng rồi lan dần xuống chân, nên lúc nào chúng tôi cũng cố nghĩ có lẽ anh đau chân vì bị đau lưng và hy vọng không có gì tệ hại hơn nữa.

Tôi ngồi trong phòng chữa trị với anh, đem theo một cuốn sách đọc để cho anh được yên tĩnh nghỉ ngơi trị bệnh. Mỗi lần như vậy là chúng tôi ở trong phòng mạch khoảng một tiếng đồng hồ. Lúc về vì chân anh quá yếu, phải vất vả lắm tôi mới đem được anh ra khỏi xe để vào nhà.

Thời gian đó anh sợ tôi phải cực khổ vì anh, nên anh ngỏ ý muốn trở về San Jose để sống.

Tôi nhất quyết không cho anh về:

- Anh về trên ấy không có ai lo cho anh đâu. Anh có gì cũng không ai biết vì anh đơn chiếc quá.

Tại sao anh không ở dưới này để em lo cho anh ?

- Anh sợ em cực thế thôi, chứ được Ngọc Lan lo cho anh thì anh cảm thấy may mắn vô cùng. Nhưng anh thấy thật là bất công và oan ức cho em vô cùng. Anh chưa làm được gì cho em mà bây giờ em lại phải gồng gánh anh. Anh làm sao chịu nổi sự hối hận đầy vò ? Ngày anh có tất cả thì anh không có em. Bây giờ không còn gì hết mà lại bệnh hoạn thì được em lo, anh thấy tàn nhẫn và bất công lắm, anh không muốn em chịu thiệt thòi.

- Anh tự trọng, biết điều nên khéo lo xa, em không phải là loại thường tình nhi nữ. Em không bao giờ nghĩ đó là một sự bất công và thiệt thòi. Em nghĩ rằng em vô cùng may mắn có anh trong những giờ phút này, đây là một điểm phúc lớn bề trên ban cho em để được lo lắng cho anh những lúc như thế này. Xin anh đừng nghĩ gì khác hơn và hãy để cho em được lo lắng cho anh.

Anh cảm động lắm vì những lời tôi nói. Anh ôm tôi vào lòng mặc dù chân trái anh suy yếu. Nhưng sau đó, anh vẫn nhất quyết trở về San Jose.

Tôi phải dùng kế hoãn binh:

- Thôi được, nếu bố muốn về, thì em sẽ thu xếp cho bố về. Nhưng hãy ráng xong xuôi chương trình chữa trị với ông Sam Liang đi rồi hãy hay, bố nhé !

Anh bằng lòng đề nghị của tôi.

Mỗi ngày tôi đi làm việc sở và việc nhà hàng, tôi bù đầu vào những công việc hàng ngày và vẫn tiếp tục đưa anh đi chữa bệnh. Tôi đi làm trễ và về thật sớm để đưa anh đi châm cứu. Bệnh tình của anh không thuyên giảm mấy, nhưng cũng không tệ lắm.

Có một hôm, khi đưa anh vào một phòng đợi khác để chờ được trị liệu, tôi chợt thấy một khung hình trên tường có lồng những nhạc khí cổ truyền tí hon giống y hệt mấy cây đàn tôi đang treo ở nhà hàng. Kèm theo là lời giải thích về lịch sử của các cây đàn này và những năm tháng, đời vua chúa nào bên Tàu mà chúng được phổ biến trong dân gian. Tôi mừng rỡ lấy giấy ghi xuống những lời chú thích này, vì đã có rất nhiều người khách hàng của chúng tôi, cả Việt lẫn Mỹ đều hay hỏi chúng tôi về lịch sử những cây đàn tôi treo trong nhà hàng nhưng chúng tôi

chưa tìm được câu trả lời.

Anh đang nằm chờ ông thầy đến, bảo tôi:

- Em đọc cho anh nghe những lời chú thích đi em.

Tôi đọc cho anh nghe. Anh bảo tôi:

- Những lời chú thích này sai rồi em à.

- Sai ở chỗ nào anh ?

Anh chưa kịp trả lời, thì vừa lúc ấy, ông thầy châm cứu gõ cửa bước vào.

Ông chào chúng tôi, thấy tôi lui cui viết những lời chú thích vào một tờ giấy nhỏ xíu, ông nói rằng ông sẽ chụp cho tôi một tấm hình để tôi không phải mất công viết xuống.

Tôi nói với ông:

- Thưa ông, chồng tôi nói có một lời ghi chú về lịch sử của một cây đàn sai rồi ông ạ !

Ông thầy châm cứu ngạc nhiên:

- Thưa ông sai ? Sai ở chỗ nào, tôi đã xem kỹ lắm rồi, đâu có thấy sai ở đâu ?

Anh Sĩ Phú nói một đoạn về những vị vua ở bên Tàu ngày xưa, đời vua nào kế tiếp ông nào, năm nào ông vua này lên và năm nào vị vua khác lên. Cái đời của vua A này không thể nào là năm cây đàn sinh ra..vì cây đàn này sinh năm đó thuộc thời vua B chứ không phải đời vua A...vân vân...

Ông thầy châm cứu ngẩn người ra..

Ông suy nghĩ một chút rồi chột vồ trán reo lên:

- Đúng rồi, ông nói đúng. Trừ ông quả là một người thông suốt về lịch sử Trung Hoa, chính tôi cũng không thấy cho đến khi ông nêu lên. Đúng rồi, năm này đâu phải là năm của vị vua này. Ông vua này sinh sau đến..

Ông vỗ trán.

Anh Phú ngắt lời:

- Hơn ba trăm năm sau?

Ông thầy lại một lần nữa kêu lên với một vẻ thán phục:

- Đúng vậy, Chúng tôi rất tự hào là biết rất nhiều về lịch sử Trung Hoa mà bây giờ bị một người đàn ông Việt Nam sửa sai. Ô, tôi khâm phục ông vô cùng, ông nói đúng. Ông nói đúng...

Ông nhìn qua tôi:

- Chồng của cô nói đúng đấy. Tôi không ngờ một người đàn ông VN mà lại quá rành về lịch sử Trung Hoa như vậy. Tôi đã đọc hết những gì trong tranh này, nhưng hoàn toàn không thấy lỗi lầm đó đến khi chồng cô nêu lên.

Anh Phú điềm đạm trả lễ:

- It is OK, it doesn't matter, I just wanted to correct the error. That's all.

Tạm dịch:

- Không có gì hết, tôi chỉ muốn sửa sai một cái lỗi thôi chứ không có gì phải đáng nói.

Từ đó về sau, ông có vẻ quý anh Sĩ Phú ra mặt. Ông không thể hiểu nổi tại sao một người VN mà lại có thể thâm uyên lịch sử Tàu đến như vậy.

Ba ngày trước khi đại nhạc hội của Không Quân ở Florida khai mạc, biết chắc chắn là không thể nào tham dự được, anh buộc lòng thảo một lá thư xin lỗi, anh rất ái ngại về việc không thể qua

bên Orlando, Florida để dự. Ngày ấy tôi xin giúp anh đánh máy lá thư đó và fax qua cho anh Lý Trực Thuyên. Nhưng anh rất khó tính, khi làm việc với quân đội, sau khi nhìn lá thư đánh máy rất đẹp của tôi, anh vẫn không bằng lòng, anh tự thảo lá thư viết tay với nét chữ trang trọng, lời lẽ rất chân thành và gửi đi. Chúng tôi chỉ còn hy vọng các anh Không Quân bên ấy sẽ thông cảm vì sức khỏe của anh càng ngày càng yếu dần.

## Chương Mười Tám

### Hung Tin

Rồi, cái gì phải đến, đã đến...

Chân trái anh càng ngày càng yếu, châm cứu không giúp được gì nhiều. Tôi dự định sẽ đưa anh vào nhà thương sau khi đi làm về vào ngày thứ sáu 16 tháng 4 năm 1999. Chúng tôi không còn muốn trị lòng vòng bên ngoài phí thì giờ của anh nữa.

Trưa thứ sáu, tôi có việc cần phải đi bưu điện, tôi xếp hàng chờ đợi rất lâu, mất hết 45 phút trong chuyến đi, đó là lần đầu tiên trong nhiều năm mà tôi không có mặt trong sở vào giờ ăn trưa.

Khi về đến sở, tôi nhận được một lời nhắn của anh trong máy, anh gọi tôi đúng vào lúc tôi bước chân ra đi đến sở bưu điện Irvine, giọng nói anh thật thảm thiết:

- Em ơi, em đâu rồi ? Anh nghĩ rằng anh bị stroke rồi, chân anh bị giựt khủng khiếp, giựt liên hồi. Nó làm anh bị té xuống thảm, đụng đầu vào tường và không còn cách nào đứng lên được nữa. Em ơi, em đâu rồi...

.... (tiếng thở mệt nhọc.. đau đớn)... Nếu em nhận được message này xin em về nhà ngay giúp anh....

Và lời nhắn thứ hai:



- Em ơi bây giờ em ở đâu ? Anh chờ em không được nữa, anh vừa mới gọi cho 911, anh nghĩ là anh bị stroke rồi đó em. Thôi, cho em biết...(giọng anh đứt quãng, anh thở rất mệt nhọc)...  
Ngọc Lan ơi, em bây giờ em ở đâu ? Em đi đâu rồi ? Em có nghe lời anh nhắn không?

Tôi bàng hoàng khủng khiếp, đây là một cú điện thoại hãi hùng nhất trong đời tôi, những lời lẽ thống thiết kêu cứu của anh đã ám ảnh tôi trọn đời.

Tôi thấy tay chân tôi run lên, người tôi nóng ran lên nhưng rất lạ, lòng thì rất bình tĩnh. Hình như có ai vuốt ve tôi và đặt một bàn tay ấm áp lên đầu tôi. Tôi rời sở mà không kịp nói với ai hết. Tôi bình tĩnh lái xe về nhà.

Hai mươi phút sau đó tôi có mặt ở nhà. Cửa nhà đóng kín nhưng không có khóa, nhà vắng teo, không một bóng người. Họ đã chở anh đi nhà thương rồi. Họ đã vào nhà tôi để cứu anh bằng cách cạy cửa bên hông nhà. Đồ đạc trong nhà bị dời đổi, tôi nghĩ có lẽ họ phải dọn đồ đạc trong nhà để lấy chỗ làm các thủ tục cứu cấp trước khi cho xe cáng vào nhà đưa anh ra... Tôi vội nhắc điện thoại lên, gọi tổng đài xin cho tôi nói chuyện với đơn vị cứu cấp đã đưa anh đi. Họ cho tôi biết là anh đã được đưa đến Placentia Linda Hospital cách nhà tôi 2 dặm rưỡi. Năm phút sau, tôi chạy vào phòng cứu cấp.

Anh trông có vẻ rất bình tĩnh và mắt anh sáng lên khi vừa thấy tôi. Lạ một điều, trông anh hồng hào khỏe mạnh và rất khôi ngô tuấn tú, khác hẳn với hình ảnh bệnh hoạn những ngày qua. Người ta đã vào nước biển và chích thuốc khỏe cho anh.

Tay chân anh chẳng chịt những giầy và những ống...

Tôi vội vàng hôn anh, ôm và an ủi anh, tôi sờ mặt anh, người anh, tôi ru anh, nói vào tai anh như một người mẹ vỗ về con thơ.

- Em xin lỗi anh, em rất hối hận. Em chưa từng bao giờ ra khỏi phòng làm việc bao năm nay, hôm nay lần đầu tiên em mới ra khỏi sở thì anh lại cần em. Anh thấy trong người như thế nào ? Tội nghiệp anh quá, anh bệnh nặng như vậy mà không có em bên cạnh, em hối hận quá...

Anh rất bình tĩnh:

- Em đừng tự trách, em làm gì và đi đâu thì cứ đi. Đâu có phải là một cái lỗi đâu em ? Bệnh hoạn nó đến bất thành hình thì phải chịu thôi. Em đâu có lỗi gì đâu mà xin lỗi cung? Người ta đang chụp quang tuyến, CAT scan và thử máu của anh xem anh bị bệnh gì. Có lẽ sắp xong rồi đấy. Người ta có ý chờ em vào để nói chuyện, vì anh bảo họ đợi em.

- Họ vào nhà có đông không anh ? Họ có trấn tĩnh anh không?

- Có, đông lắm, hơn mười người.

Vị bác sĩ của anh đến giới thiệu và bắt tay tôi:

- Bà là vợ của ông Phú ?

- Vâng, tôi là vợ của anh ấy. Thưa ông, bệnh tình chồng tôi như thế nào ? Cái gì đã xảy ra cho anh ấy ?

- Xin mời bà ra ngoài để tôi có thể nói chuyện.

Tôi bước ra ngoài với vị bác sĩ, lòng phập phồng lo sợ, ông ôn tồn bảo tôi:

- Chúng tôi đã làm rất nhiều cuộc thử nghiệm, ông nhà bị một cục bướu rất độc trên đầu. Chính cục bướu này là nguyên do tại sao chồng của bà bị động kinh ngày hôm nay. Chồng bà rất mạnh và may mắn lắm, vì khi bị động kinh mạnh như vậy, trái tim có thể bị ngừng đập và bệnh nhân rất dễ chết. Nhưng chúng tôi đã không ngừng ở đây, chúng tôi truy tìm ra thêm nguyên do nào đã gây ra cục bướu trên đầu, ông chồng bà bị ung thư phổi, và từ đó ung thư phổi chuyễn lên trên óc của ông nhà. Lá phổi mặt của ông bị ung thư rất nặng, lá phổi trái rất hoàn toàn, không bị gì hết. Chúng tôi cũng đã truy tìm cùng hết người ông ấy xem còn gì lạ nữa hay không, nhưng tuyệt nhiên không chỗ nào hề hấn, lá gan của ông chồng bà rất là hoàn hảo và tốt như một lá gan của đứa bé. Không một chỗ nào bị bệnh trừ lá phổi mặt.

Tôi lặng người đi, không thốt nên lời.

Tôi nghe hình như mưa gió bão táp phủ lên đầu tôi...

Nghẹn ngào rơi lệ, mắt tôi đỏ hoe, tôi nhìn ông bác sĩ:

- Thế loại ung thư này có thể chữa được không thưa bác sĩ ?

Ông buồn bã lắc đầu:

- Đây một loại ung thư phổi cực mạnh và rất nguy hiểm. Chúng tôi chỉ có thể chữa cho ông thôi để kéo dài ngày tháng, nhưng không trị hết được.

- Thế ông có biết là chồng tôi đã bị ung thư lâu chưa và đến thời kỳ thứ mấy rồi ?

- Ông đã đến thời kỳ trầm trọng nhất, thời kỳ thứ tư, là thời kỳ cuối cùng. Có lẽ ông chồng bà đã bị rất lâu rồi. Tùy theo cơ thể, có nhiều khi nó kéo dài vài năm một cách âm thầm trước khi bộc phát.

Ông hỏi tôi:

- Chồng của bà có từng hút thuốc không ?

- Lúc trước anh ấy có hút, nhưng rất ít, một gói thuốc phải hơn cả tuần lễ mới hết. Nhưng từ ngày quen tôi đến giờ anh ấy đã bỏ thuốc.

Ông nhìn tôi, hỏi một câu tôi không ngờ nhất:

- Ông và bà có hạnh phúc không ?

- Chúng tôi rất hạnh phúc, nhưng tại sao ông lại hỏi tôi như vậy?

- Vì sự lo buồn thái quá, sự khổ sở, áp lực trong đời sống, ăn uống bất thường, nói tóm lại một đời sống không bình thường, buồn khổ cũng có thể là một nguyên nhân gây ra ung thư. Vì ung thư là nơi tập trung những chất độc trong cơ thể. Stress tạo ra rất nhiều độc tố, nó tồn trữ trong cơ thể, rồi lần lần, tùy theo môi trường và tình trạng cơ thể, nó biến thành ung thư.

Tôi hỏi ông rất nhiều câu hỏi khác nữa, vị bác sĩ chịu khó giảng giải cho tôi nghe.

Sau cùng tôi hỏi ông một câu đầy đau khổ :

- Theo như những gì ông thấy hôm nay và kinh nghiệm của ông, ông nghĩ là chồng tôi sẽ sống thêm bao lâu nữa?

- Rất khó để nói, nhưng bệnh tình của ông rất nặng, có thể nó kéo dài 3 cho đến 4 tháng, có thể không.

Ông nói thêm một câu làm cho tôi đau lòng hơn:

- Chồng bà bị bệnh rất nặng. Tôi chưa bao giờ tiếp một bệnh nhân nào mà bị bệnh nặng như vậy, ông bị không phải ở một chỗ, mà là ở hai chỗ. Nếu chỉ ở phổi mà thôi, thì còn có thể trị được, nhưng một khi đã lên đến óc rồi thì rất khó trị vì tế bào ung thư đã đi vào máu.

Tôi buồn tê tái, tim tôi se thắt lại. Trời ơi, tôi không ngờ. Sự thật quá phũ phàng, đau đớn. Tôi sắp sửa mất anh, người tôi yêu quý nhất trên đời. Thính giả của anh sắp sửa mất đi một người ca sĩ họ yêu quý. Gia đình anh sắp mất một người em yêu, con anh sắp xa bố vĩnh viễn. Tôi nghẹn ngào không nói nên lời. Người tôi nóng ran lên. Đầu tôi hoa lên.

Tôi chạy vào phòng anh, đưa một tay ôm choàng lấy anh, một tay tôi nắm tay anh thật chặt, tôi áp má vào má anh, trong tư thế con gà mái bảo vệ cho gà con trước móng vuốt của điều hâu.

Chúng tôi lặng thinh rất lâu, tôi không nói nên lời.

Một lúc sau, vị Bác sĩ Mỹ đến cạnh giường nói chuyện với anh:

- Ông Phú, tôi mới vừa nói chuyện xong với vợ ông, chúng tôi đồng ý nói ra cho ông biết, tôi rất buồn, là ông đã bị bệnh ung thư phổi đến thời kỳ trầm trọng nhất. Cái bướu trên đầu của ông là do di căn mà ra.

Anh Sĩ Phú không ngạc nhiên, không hốt hoảng, anh rất bình tĩnh lắng nghe, anh hỏi:

- Ông có chắc như vậy không ?

- Tôi chắc chắn như vậy.

Rồi ông nói về bệnh tình của anh.

Anh nằm nghe nhưng không có phản ứng gì ghê gớm hết. Anh rất bình tĩnh và can trường chấp nhận tin buồn.

Mặt anh rất hồng hào, tươi tỉnh, không lộ vẻ lo sợ gì cả.

Khi vị bác sĩ đi rồi. Anh với nắm tay tôi:

- Anh không sợ chết. Đời người ai rồi cũng phải đi qua một lần, điều làm anh lo là em sẽ phải chịu đựng khổ sở trong những ngày tháng sắp tới vì anh. Anh không muốn Lan khổ cực vì anh.

- Anh đừng bao giờ lo nghĩ về chuyện đó. Em không bao giờ sợ phiền hà. Em sẽ lo cho anh, em không sợ khổ cực. Anh nhớ không, em đã nói với anh là em sẽ không bao giờ bỏ anh, nhất là trong lúc này, em lại càng thương anh hơn, anh đừng lo nghĩ gì hết nữa, hãy để lòng yên tĩnh để chữa bệnh.

Tôi chắc lưỡi, cố nén buồn bã nhìn anh:

- Tội nghiệp anh quá đi thôi, trời ơi, anh là người hiền đức nhất trên đời này, tại sao lại vướng hết đau khổ này đến đau khổ nọ. Rồi bây giờ đến căn bệnh hiểm nghèo này. Trời cao quả vô cùng bất công.

Tôi không dám gục đầu khóc trước mắt anh, nhưng nước mắt của tôi đã dâng đầy. Người tôi tê dại đi...

Chúng tôi yên lặng, anh nắm chặt lấy bàn tay của tôi, tôi đưa tay còn lại vuốt ve mặt anh, tóc anh, tôi sờ vào người anh, tôi yêu quý nâng niu từng thớ da thịt anh.

Lạ thật, chưa bao giờ tôi thấy anh bình tĩnh, dễ thương và đáng quý như vậy. Anh không sợ sệt, lo âu, không hốt hoảng, khổ sở. Anh chấp nhận tin buồn một cách thản nhiên như anh đã từng

thần nhiên chấp nhận số phần cô lẻ, đau buồn âm thầm trong suốt cuộc đời anh.

Tối hôm đó họ đưa anh từ phòng cấp cứu qua phòng khác. Căn phòng mới rất rộng, có hai cái giường, một cái dành cho anh, cái kia còn để trống.

Tôi nói với nhân viên nhà thương là tôi sẽ ngủ đêm ở giường trống đó để canh chừng anh, họ bằng lòng ngay.

Suốt đêm hôm đó, tôi lo lắng, săn sóc anh như một người mẹ săn sóc đứa con thơ. Bất cứ khi nào anh cần gì, là tôi đem đến cho anh ngay.

Họ vô nước biển cho anh suốt đêm nên anh thường xuyên đòi đi tiểu. Tôi chạy đi xin 2 cái bình đựng nước tiểu để thay đổi và giúp anh trong việc tiểu tiện. Xong xuôi tôi xin giấy sạch ngâm nước nóng để lau chùi thật sạch cho anh.

Chúng tôi nói chuyện rất bình thường, cả anh lẫn tôi đều không muốn nghĩ về nhiều về căn bệnh mới khám phá của anh. Suốt đêm tôi ngủ chập chờn, không sao yên giấc được vì khi vừa chợp mắt, thì các cô y tá đã lạch cạch đem những máy móc vào để kiểm soát và theo dõi bệnh tình của anh. Cứ khoảng mỗi một tiếng đồng hồ là có người vào để làm những thủ tục săn sóc bệnh nhân khác nhau. Họ làm việc như một cái máy. Họ có vẻ như không cần biết là bệnh nhân rất cần ngủ và nghỉ ngơi, dù sao đi nữa, đây là giờ làm việc của họ mà.

Bốn giờ sáng hôm sau, trong lúc anh còn ngủ say, tôi ra ngoài căn dặn các cô y tá là tôi phải về nhà và nhờ họ săn sóc nhìn chừng anh thay tôi, rồi ra đi. Tôi về tắm rửa và thay quần áo giản dị, thu xếp nhà cửa lại cho gọn, và lấy những đồ vật gì anh cần bỏ vào một túi thật lớn để mang đến cho anh.

Gần năm giờ sáng, tôi đem xoài ra để gọt sẵn cho anh ăn, lấy vài chai nước suối bỏ vào bịch giấy vì tôi không muốn anh uống nước phong tên ở nhà thương. Tôi đem cả ly tách muỗng nĩa bằng giấy vì tôi không muốn anh dùng lại cái cũ, tôi sợ anh bị nhiễm trùng. Tôi đem khăn thật sạch vì không muốn anh xài khăn ở nhà thương. Tôi đem lược chải đầu, bàn chải và kem đánh răng. Rồi hối hả trở lại. Trên đường đến nhà thương, tôi ghé mua một hộp giấy ướt lau cho em bé để dành cho anh bất cứ lúc nào cần.

Anh không chịu được sự xa vắng tôi dù chỉ là một hai tiếng đồng hồ. Anh đã thức giấc, vừa nghe tiếng chân của tôi bước vào là mắt anh sáng lên. Mặt anh tươi ra.

- Em về nhà thay quần áo và đem đến cho anh một mớ đồ dùng. Em cũng có đem xoài ngọt đây, một chút nữa em sẽ dứt cho anh ăn nhé cưng ! Anh ngủ ngon không ?

- Suốt đêm anh chỉ ngủ chập chờn, mấy giờ rồi em ? Em đi về nhà hồi nào ?

- Em về cách đây hai tiếng. Bây giờ gần 6 giờ sáng rồi anh à, còn sớm lắm, anh hãy ngủ thêm đi !

Anh bảo tôi:

- Em đi ngủ chút nữa đi, suốt đêm em không ngủ được, sáng lại đi sớm, coi chừng bị bệnh.

Bên ngoài hành lang bắt đầu nhộn nhịp, nhân viên nhà thương thay ca, họ chạy tới chạy lui nói chuyện lao xao.

Tôi đi ra đóng cửa phòng lại, đến ngồi cạnh bên mép giường anh. Anh xích qua một bên cho tôi ngồi vào trong một chút. Tôi kéo chăn đắp lên người anh, dịu dàng hỏi:

- Anh thấy trong người như thế nào ? Anh có đau đớn gì không anh ?

- Ngày hôm qua anh bị động kinh khủng khiếp như vậy nên cảm thấy yếu đi. Chân trái của anh hoàn toàn bị tê liệt. Anh không thể nào giở nó lên. Cả một nửa thân người bị liệt luôn, anh không còn sử dụng phía bên trái của anh được nữa.

Tôi ôm chân anh, vỗ nhẹ nhẹ:

- Tội nghiệp bố quá ! Nhưng không sao đâu anh, em nghĩ là phương pháp vật lý trị liệu bây giờ cũng khá lắm, họ sẽ giúp cho anh cử động lại bình thường được. Anh ráng lên cưng.

Tôi ngồi xổm trên giường anh để giúp anh làm một vài cử động, nhưng rất khó khăn, vì chân tay anh bây giờ chỉ là một khối thịt không còn cảm giác gì nữa.

Thấy anh có vẻ mệt mỏi, tôi đành ngừng lại và nói:

- Không biết hôm nay họ sẽ làm gì cho anh đây. Họ có bắt đầu trị liệu cho anh chưa ? Em nghi quá, thứ bảy chủ nhật chắc không có trị liệu gì đâu, có lẽ họ chỉ cho anh uống thuốc thôi, dù gì thì cũng phải chờ đến thứ hai.

Tôi nói không sai, tám giờ sáng một vị bác sĩ khác bước vào.

Ông ta giới thiệu là bác sĩ về thần kinh. Cũng như vị bác sĩ cấp cứu đêm qua, ông hỏi tôi:

- Bà có phải là vợ của ông Phú không ?

Tôi trả lời:

- Thưa phải, tôi là vợ của anh ấy.

Ông cho chúng tôi biết:

- Tôi là bác sĩ về thần kinh được bệnh viện giao phó ông cho tôi. Tôi đã được xem kết quả của CAT scan người ta chụp tối hôm qua. Như bà đã biết, ông nhà bị một bướu độc trên óc bên tay phải. Cái bướu này to bằng khoảng đồng tiền 25 xu. Sức ép của cái bướu này tác động vào thần kinh và gây ra cơn động kinh ngày hôm qua. Chúng tôi đang thảo luận với nhau xem cách nào tốt nhất giúp ông. Chúng tôi sẽ cho ông dùng Dylantin để giúp kiểm soát và làm ngưng sự động kinh. Khi uống thuốc này hy vọng ông sẽ không bị động kinh nữa cho đến khi người ta có phương pháp trị liệu chính cho ông.

- Chừng nào người ta sẽ cho anh ấy uống ?

- Người ta đã cho tối hôm qua, nhưng tôi sẽ bảo họ cho liều mạnh hơn hôm nay.

Tôi hỏi ông ta:

- Chừng nào người ta sẽ bắt đầu trị liệu cho chồng tôi ?



Ông bác sĩ lắc đầu:

- Thật sự tôi không biết khi nào. Hôm nay là thứ bảy, nếu có gì thì cũng phải đợi đến thứ hai.
- Tôi rất tha thiết muốn thấy chồng tôi được trị bệnh càng sớm càng tốt. Xin ông nói cho họ biết.
- Bà yên chí, tôi sẽ nói với họ, nhưng tôi biết chắc sẽ không có gì xảy ra cho đến thứ hai. Hiện tại nhà thương chỉ có bác sĩ trực cho các ca cứu cấp thông thường mà thôi. Họ không có bác sĩ chuyên môn trong những ngày cuối tuần.

Ông cáo từ chúng tôi sau khi gọi cô y tá dọn dờ.

Còn lại mình anh và tôi, tôi lấy một cái chăn sạch đem theo từ nhà trải xuống mặt giường và định nằm xuống một chút để nghỉ lưng. Đang lui cui trải chăn thì nhân viên bệnh viện mang thức ăn sáng cho anh. Thế là tôi dẹp cái chăn qua một bên.

Tôi vội vàng đỡ lấy mâm cơm từ tay cô.

- Em sẽ đút cho anh ăn nhé ! Anh có muốn ăn bây giờ không ?

- Không, anh không muốn ăn bây giờ, anh chưa đói. Em hãy ngủ thêm một tí nữa đi.

- Trưa ngày hôm qua đến giờ anh đâu có ăn gì đâu. Em biết anh đói lắm, nhưng anh thương em, muốn em ngủ thêm phải không ? Anh yên chí, dù ngủ rất ít, nhưng em rất khỏe, không sao đâu anh à !

Tôi điều chỉnh cho đầu giường dựng đứng lên, giúp anh ngồi ngay ngắn, lấy một khăn ăn phủ lên ngực cho thức ăn khỏi rơi rớt lên người anh. Tôi đứng cạnh giường nói:

- Em đút cho anh ăn nhé !

- Anh có thể tự ăn được, anh dùng tay phải, em đi ngủ đi, please em. Nghe lời anh đi ngủ đi.

- Trời sáng rồi, em đâu còn ngủ nghê gì được ? Em trải chăn sẵn để khi nào muốn nằm thì nằm mà.

Anh buộc lòng nhờ tôi đưa bàn chải đánh răng trước khi ăn. Răng anh rất tốt, đều đặn, không có hư một cái nào. Anh đánh thật kỹ, tôi cầm thau nước cho anh.

Rồi tôi gấp thức ăn cho anh, món ăn sáng ở nhà thương rất nhạt nhẽo, gồm món trứng chiên trộn nhỏ, một miếng bánh mì nướng, một miếng mứt, ly cà phê, và một lọ nước trái cây. Tôi lần lượt đút hết thức ăn cho anh. Anh ăn uống rất dễ, ăn hết những thức ăn trong cái khay một cách nhanh chóng và ngon lành. Tuy nhiên anh đã không đụng tới ly cà phê.

- Thương anh quá đi thôi, có lẽ anh đói lắm ! Anh có muốn ăn gì nữa không ? À... em sẽ cho anh ăn xoài.

Tôi mở gói lấy hộp xoài ra đút cho anh ăn từng miếng. Anh muốn tôi chia sót cùng anh. Tôi chiều anh, ăn một vài miếng xoài. Xong xuôi, tôi dọn dẹp sạch sẽ nơi anh nằm. Tôi đi lấy khăn sạch ngâm nước nóng lau mặt, lau người cho anh rồi giúp anh nằm xuống cho thoải mái.

Bấy giờ anh mới bắt đầu kể những gì đã xảy ra hôm qua trước khi cấp cứu vào nhà mang anh đi. Anh nói:

- Hôm qua anh dậy trễ, vào phòng vệ sinh rửa mặt, đánh răng, khi trở ra để về giường ngủ, thì bỗng nhiên chân trái của anh bị giật liên hồi. Càng lúc giật càng nhiều, giật khủng khiếp, tim anh gần như sắp ngưng đập vì sự chấn động tột cùng. Rồi lần lần cả một bên trái của anh bị giật thật mạnh, sức mạnh của cơn động kinh này làm cho anh bị quật ngã nhào xuống đất. Đầu anh bị đập vào tường và sau đó đập vào cầu thang. Mặc dù đã bị té ngã, anh vẫn còn bị giật liên hồi, rồi lần lần nó chuyển lên bụng, và cuối cùng lên vai, lên cổ anh. Khủng khiếp quá. Có khoảng 5,6 phút sau thì mới bớt giật, và tổng cộng cũng phải gần 2, 3 phút sau thì mới hoàn toàn bình thường lại. Nằm ở trên nền nhà lạnh, anh cố gắng trỗi dậy nhưng hoàn toàn bị tê liệt, nhất là phân nửa người bên trái không còn cử động được nữa. Anh không biết làm sao kêu cứu. Anh ráng lê lét bằng phân nửa cơ thể bên kia để vào phòng trong dùng điện thoại gọi em. Nhưng anh đã không di chuyển được. Anh phải cố gắng trườn tới, dùng tay mặt nắm lấy cọng thảm gần thang lầu thật chặt, rồi trườn tới dần dần. Trườn đến đâu thì anh nắm chặt lấy cọng thảm

phía trước để lấy trôn mà trườn tới...Phải mất khoảng 40 phút anh mới vào được phòng trong. Thấy cái TV remote control trên bàn mà cứ tưởng là điện thoại, anh mừng quá, hướng về phía ấy, ngờ đâu không phải, nên anh lại tốn thêm khoảng 7 phút nữa mới lết được đến chỗ để điện thoại. May phúc cho anh điện thoại để ở dưới thấp, chứ trên cao thì không cách nào với tới, có lẽ sẽ nằm chờ chết chứ có ai biết anh ở trong này đâu mà vào cứu.

Tôi vô cùng xúc động lắng nghe những gì anh kể. Tôi ân hận là đã không về nhà kịp thời để cứu anh. Tôi tưởng tượng anh đã trải qua một kinh nghiệm hãi hùng, vô cùng nguy kịch chỉ một mình mà không có một người nào ở gần bên cạnh để trấn tĩnh và xoa dịu nỗi đau lúc đó.

Tôi đến bên giường, nắm tay anh, xoa xoa bàn tay, an ủi anh.

- Tội nghiệp bố quá, nghe bố kể mà em rất đau lòng. Thôi qua rồi giây phút hãi hùng. Cầu mong từ nay bề trên độ bố để bố được khỏi bệnh.

Rồi anh lại khắc khoải:

- Xe cứu thương đến đông lắm, còi hú inh ỏi làm não động hàng xóm, anh vẫn còn bứt rứt khó chịu lắm vì đã làm phiền người ta !

- Trời ơi, anh khéo lo xa, khi anh bệnh hoạn, người ta đâu ai trách anh. Đâu có ai phiền anh về những tiếng động đâu mà anh lo. Anh vì lo lắng nhiều quá mà sinh bệnh. Thôi anh à, vừa phải thôi chứ ....!!

Một người y tá bước vào, cô nói:

- Chào ông Phú, hôm nay ông thấy như thế nào, có đỡ hơn không ?

- Chào cô, tôi cảm thấy hôm nay đỡ hơn nhiều. Nhưng chân trái và cả một phần thân thể bên trái của tôi bị tê liệt, không thể nào cử động được nữa.

- Chúng tôi sẽ giúp ông. Vị bác sĩ sáng sớm hôm nay đến thăm ông đã có nói với chúng tôi về trường hợp của ông và có order một dụng cụ để giúp máu trong chân ông được lưu thông trở lại và giữ các bắp thịt tiếp tục hoạt động. Chứ nếu không thì chân ông sẽ bị teo lại vì không cử

động và nằm suốt ngày trên giường bệnh. Chúng tôi sẽ giúp ông, họ sắp mang đến rồi đấy !

Tôi vui mừng cảm ơn cô y tá.

v Một lúc sau, một người y tá khác vào, mang cho anh những dụng cụ để chữa trị cho cả hai chân của anh. Đó là một bộ bọc cao su màu xanh rỗng ruột, như một quả bóng, dài từ gót chân lên đến qua khỏi đầu gối khoảng hơn một tấc. Họ quấn bộ cao su này vòng quanh hai chân anh và nối liền bộ này với một cái máy nhỏ mà khi vặn nút lên, thì bộ cao su rỗng được cái máy bơm không khí vào và phồng to lên, rồi xẹp xuống. Và cứ thế, nó tiếp tục ôm sát và nới lỏng chân anh để làm những động tác xoa bóp chân. Cứ mỗi lần máy bơm không khí vào khoảng 2 phút, thì lại tự động nghỉ 3 phút. Rồi cứ thế tiếp tục suốt ngày. Mục đích của cái máy bơm không khí và bộ cao su này là để giữ cho các bắp thịt của chân anh được tiếp tục hoạt động để không bị suy yếu, và giúp máu ở chân anh được lưu thông điều hòa.

Sau khi cô y tá ra khỏi phòng, tôi quan sát, tự học cách tháo gỡ cái dụng cụ này cho chân anh để khi cần tự làm lấy một mình. Rất dễ dàng, không có một chút khó khăn gì cả.

Anh có vẻ thoải mái hơn từ lúc có cặp ống cao su gắn vào chân vì có lẽ nó cũng giúp phần nào sự hồi sinh lần lần của đôi chân, nhất là chân trái của anh.

Sau khi giúp anh ăn trưa xong, tôi phụ người y tá tắm cho anh. Khi cô y tá đi ra khỏi phòng, tôi ngồi trên giường bên cạnh anh, nhắc nhở một lần nữa:

- Anh nên gọi anh Bảo và chị Phúc để cho họ biết tin. Nếu anh không muốn gọi, cho em xin điện thoại của họ để em gọi giùm anh.

Lần nào anh cũng ngập ngừng về số điện thoại của anh Bảo và nói rằng anh không nhớ số điện thoại của chị Phúc.

Tuy nhiên, vì bị tôi hối thúc, sáng hôm ấy anh gọi cho gia đình anh chị Bảo để báo hung tin.

Sau này tôi mới hiểu sự thật, anh không nhớ số điện thoại của chị Phúc vì đã mấy năm rồi hai chị em không thường nói chuyện với nhau. Lần cuối cùng hai chị em gặp nhau cũng là những ngày cuối cùng của mẹ anh vào năm 1991. Nhưng không phải vì vậy mà hai chị em không thân

nhau. Thật sự là hai chị em của anh rất thương yêu nhau và rất gần gũi nhau trong tư tưởng. Anh luôn luôn và lúc nào cũng nói về chị với sự thương yêu vô bờ của một người em trai dành cho người chị. Tôi nghe không biết bao nhiêu kỷ niệm đẹp mà anh và chị Phúc đã từng trải qua trong thời niên thiếu. Nhưng vì hai chị em sống quá xa nhau, người bên miền Đông, kẻ bên miền Tây, sự liên lạc hình như rất ít. Nhưng anh biết, gia đình chị Phúc rất vững chắc, ít dòi dối. Nếu có gì thì chị sẽ báo tin, nên anh nghĩ lúc nào liên lạc cũng được. Anh là một người em sống rất có tình với người chị. Khi nghe kể về việc chị Phúc được hạnh phúc với gia đình, con cái, anh rất mừng, giọng anh kể về chị rất vui, và vững tâm. Khi nghe tin gia đình chị Phúc không được hòa thuận cho lắm, anh đổi vui thành buồn, lo lắng cho người chị phần số long đong. Sự vui buồn trong cuộc đời của anh bị ảnh hưởng rất nhiều từ đời sống của những người thân yêu.

Còn về phần anh Bảo, hai anh em không gần nhau lắm. Hồi nhỏ đã không thân với nhau rồi, lớn lên lại còn cách biệt hơn. Mỗi người mỗi một đời sống, tính tình cùng tư tưởng cũng quá cách biệt nên ít bao giờ tâm sự. Dù vậy, anh kể với tôi, là khi anh Bảo vừa ở Việt Nam sang, anh đã cố gắng làm tất cả những gì có thể làm để giúp ông anh được một đời sống ổn định và tạo cho anh một khung cảnh gia đình tương đối thoải mái gần như khi anh còn ở bên Việt Nam.

Dạo đó khi nghe anh kể lại, tôi đã khen tặng anh hết lời về tấm lòng quý báu của một người em đối với một người anh.

- Ít có người em nào như anh mà chịu hy sinh như vậy. Người ta giúp nhau, chia sẻ với nhau những gì người ta có thì đã là quý lắm rồi, đàng này anh không có, và có rất ít, mà anh lại chia sẻ hết cho người anh, như vậy tình anh còn quý hơn nhiều. Em mong rằng anh Bảo sẽ hiểu được tình anh mà thương anh hơn. Hy vọng rằng hai anh em sẽ gần nhau và thân với nhau hơn.

Mỗi lần anh về quận Cam thăm tôi là luôn luôn ghé thăm gia đình anh Bảo trước khi trở về San Jose. Tuyệt nhiên, anh Bảo không bao giờ gọi anh Sĩ Phú ở nhà tôi. Anh không bao giờ nói với anh Bảo về tôi vì cô Châu người bạn cũ của Sĩ Phú và luôn cả ca sĩ KL đã có dịp tạo được một tình cảm khá thân với gia đình anh Bảo. Sĩ Phú lo sợ gia đình ông anh sẽ không hiểu hoàn cảnh của anh để có thể chấp nhận tôi.

Mà quả thực, sự lo âu của anh không sai chút nào. . . .

Ngày hôm sau, tôi gọi điện thoại cho Minh Phượng để báo tin. Cô là người đầu tiên tôi gọi từ

lúc anh vào nhà thương. Phượng sưng sốt kêu trời. Cô xin được đi thăm anh, tôi hỏi ý kiến anh, anh lưỡng lự rồi chấp nhận. Tôi chỉ đường cho Phượng đến nhà thương. Một tiếng đồng hồ sau, Phượng đến.

Nhìn những giầy ống chằng chịt và cái ống bơm không khí ở hai chân anh, Phượng ái ngại. Sợ tôi buồn nên Phượng an ủi tôi và anh. Nhưng chúng tôi không còn thì giờ nhiều để buồn lo. Tôi và anh sẽ chiến đấu. Chúng tôi nhất quyết sẽ chiến đấu với căn bệnh của anh cho đến cùng. Phượng khen anh Phú trẻ ra và có vẻ tươi tỉnh lắm.

Anh không có vẻ gì sợ sệt hay chán nản mà ngược lại, anh có vẻ phấn đấu. Cũng vì tính anh rất kỹ lưỡng và kín đáo, anh yêu cầu Phượng đừng thông báo gì nhiều về anh trên đài phát thanh vì anh không muốn ồn ào.

Anh nói với Phượng:

- Anh không có gì để che giấu ai cả, bệnh hoạn là chuyện không ai biết trước và không ai muốn. Trời kêu ai nấy dạ. Nhưng anh không thích cái gì ồn ào, anh luôn luôn thích sự yên lặng và riêng tư, âm thầm. Nếu phải cần thông báo, thì em nên nói sơ qua mà thôi, đừng có làm cho lớn chuyện. Em hiểu cho anh, Phượng nhé !

Phượng hứa sẽ làm như lời anh. Chính vì vậy mà trong suốt một năm rưỡi chữa bệnh, thính giả có ít dịp biết về anh. Cũng hay, một cái đài phát thanh như vậy mà lại chỉ nói vắn tắt vài ba chữ về anh rồi im kín cả năm trời vì một lời hứa thì quả thật Phượng đã là một người biết giữ chữ Tín.

Tôi đã từng nói với Phượng:

- Chị rất phục Phượng vì Phượng rất khôn khéo trong lời nói, trong lối xử thế, mà lại là một người đáng tin cậy nữa.

Phượng ở lại trò chuyện với chúng tôi khoảng một tiếng đồng hồ rồi về. Tôi tiễn Phượng ra cửa, hai chị em ngậm ngùi ... Phượng thương xót nhìn tôi.

Trở lại phòng của anh, tôi gọi cho Hoàng Trọng Thụy đài VNCR để báo tin và căn dặn:

- Tính anh Phú không thích ồn ào, nhất là bây giờ, anh cần sự yên tĩnh để dưỡng bệnh. Thụỵ nhớ giùm nhé !

- Chị yên tâm, Thụỵ sẽ làm y lời !

Rồi hai ngày cuối tuần qua đi thật nhanh, Tôi ở trong nhà thương với anh mà không có một chút rỗi rảnh để về nhà tắm gội thay quần áo. Sáng thứ hai tôi hỏi bác sĩ xem họ có dự định gì cho anh không. Nhưng họ không có dự định gì hết, họ còn đang bận rộn với bệnh nhân khác và luôn lúc nào cũng chờ đợi bác sĩ này, bác sĩ khác để quyết định.

Anh nói với tôi:

- Anh nghe người ta nói về một loại cỏ, gọi là Wheat Germ. Loại cỏ này người ta xay ra lấy nước uống. Nó có thể có công dụng làm chậm lại sự tiến triển của tế bào ung thư. Em thử tìm giúp anh.

- Em sẽ tìm nó cho anh.

Tôi hồi hã vào sở thông báo với họ về anh. Người ta thông cảm hoàn toàn và còn khuyến khích tôi nên bỏ thì giờ để săn sóc anh. Lúc ấy tôi đang làm Tham Vấn Điện Toán cho một hãng lớn ở Irvine, người ta rất cần tôi cho dịch vụ điện toán năm 2000 nên đã trả lương rất cao. Đây là thời kỳ cao điểm nhất trong cuộc đời làm chuyên gia của tôi. Vậy mà trước hoàn cảnh của tôi bấy giờ, họ sẵn sàng thích nghi với hoàn cảnh. Họ nói với tôi cứ việc vào sở mấy giờ cũng được. Làm được gì thì làm. Họ rất thông cảm và sẵn sàng giúp tôi vượt qua giai đoạn khó khăn này.

Tôi chân thành cảm tạ lòng tốt của họ. Trở về văn phòng, tôi làm nốt một mớ công việc đang làm nửa chừng, rồi giao phó, nhảỉ nhủ công việc với một người bạn. Tôi đọc một số email trước khi ra đi, một trong những email đã làm tôi choáng váng, email ấy từ một người bạn thân ở sở, Halina viết như thế này:

Chào Lan,

Báo cho Lan biết một tin buồn, người bạn thân mến của chúng ta ở Mazda, Ron Price, vừa mới qua đời ngày hôm qua. Ron bị khám phá mang bệnh ung thư khoảng một năm nay. Anh ấy bị ung thư phổi, rồi di căn lên óc. Tội nghiệp quá, Ron là người rất tốt, ai cũng yêu Ron.

Tang lễ đang tiến hành. Có gì cho Lan biết sau.

Halina Allain

Tôi lảo đảo từ già mọi người, tôi đi tìm Wheat Germ cho anh. Nhưng tôi không biết phải bắt đầu đi về đâu.

Tôi đi vào các tiệm bán những thức ăn bồi bổ thiên nhiên và vitamin nhưng không một chỗ nào có.

Những gì anh nói không đủ để giúp tôi tìm kiếm. Tuy nhiên tôi cũng cố gắng diễn tả cho họ biết cái mà tôi muốn tìm. Tôi lần lượt đi hết chợ Mỹ này đến chợ Mỹ khác, chỗ nào họ chỉ, tôi cũng đi tìm đến, nhưng lần nào cũng thất vọng.

Trời đã xế trưa mà tôi vẫn còn lang thang ngoài đường. Mồ hôi tuôn ướt cả áo dù lúc ấy ngoài trời vẫn còn lạnh.

Tôi nhìn lên trời cao, cầu nguyện:

- Xin Chúa cho con tìm được những gì con đang đi tìm. Con không biết cái ấy là cái gì cả. Nhưng xin Chúa giúp con tìm được cho anh con.

Tôi là người ngoại đạo, nhưng tin có Chúa ở trên trời và tin rằng Chúa rất gần với tôi. Mỗi khi tôi nghĩ đến Ngài, là Ngài đến với tôi. Suốt cả cuộc đời tôi. Ngài luôn luôn có mặt bên tôi.

Sau cùng có người chỉ tôi đến chợ Trader Joe.

Thấy tôi lui cui tìm kiếm, một khách hàng người Mỹ rất trẻ đến hỏi tôi có cần gì không. Sau khi nghe tôi tả loại thảo mộc mà tôi đang đi tìm, anh ta nói với tôi:



- Tôi biết cô muốn tìm cái gì rồi. Đó là wheat grass chứ không phải là wheat germ. Cô muốn mua wheat grass phải không ? Tôi biết một chỗ bán, tên chợ đó là Mother Market, cô đến đó thử tìm xem sao !

Lòng tôi mừng khắp khởi:

- Ông có thể cho tôi biết chợ đó ở đâu không ?

Người Mỹ trẻ lắc đầu:

- Rất tiếc tôi không biết cái chợ đó nó nằm ở đâu, nhưng nó không có nhiều, nghe đâu chỉ có một hay hai chợ ở California này mà thôi.

Tôi cảm ơn người Mỹ trẻ rồi ra đi.

Tôi ra xe gọi điện thoại cho tổng đài để nhờ họ cho số điện thoại của chợ Mother. Người đàn bà ở tổng đài cho tôi lộn số của một nhà hàng ngoại quốc có cái tên na ná như Mother. Tôi xin lỗi ông ta, cúp điện thoại, gọi lại tổng đài, một lần nữa, cô lại cho số điện thoại của cái nhà hàng đó. Tôi lên tiếng với tổng đài lần thứ ba:

- Tôi đã gọi hai lần, và lần nào quý vị cũng đều cho số lộn. Xin quý vị cho tôi số đúng của chợ Mother lần này.

Và lần thứ ba, sau cùng, thì tôi liên lạc được với chợ này.

Đó là chợ Mother's Kitchen Market ở thành phố Costa Mesa cách nhà tôi khoảng 45-50 phút lái xe. Khi tôi vào đến nơi, tìm thấy được wheat grass, tôi mừng rơi nước mắt. Đó là một vỉ cỏ xanh um rất đẹp, cao khoảng 6 inches, cũng như các cây cối họ bán ở vườn cây, wheat grass được họ rắc hạt trồng trong một cái vỉ vuông vắn khoảng bằng một cái rổ to mà người Mỹ họ gọi là flat. Một vỉ cỏ như vậy tốn khoảng 7 đô la rưỡi.

Tôi hỏi họ rất kỹ về loại cỏ này, và cách thức dùng. Họ bỏ rất nhiều thì giờ cho tôi để nói về loại cỏ này và họ cho tôi một quyển sách về wheat grass để đọc. Họ khuyên tôi nên mua một cái máy xay rất là đặc biệt để xay cỏ. Cái máy xay cỏ này rất tức cười, nó rất thô thiển, kích cộm, và

rất nặng nề vì nó bằng sắt. Nó không phải là một loại máy xay sinh tố tốt nhất, nhẹ nhàng hiện đại mà gia đình nào cũng có. Tôi sờ tay vào máy thì bị dính dầu mỡ đầy tay, và mùi hăng hăng của kim loại làm tôi khó chịu. Tuy nhiên nó có thể xay cỏ ra cỏ và nước ra nước.

Giá bán máy này là 395 đô la. Tôi không ngờ sản phẩm tiểu công nghệ này mà lại đắt tiền đến như vậy.

Tôi than với họ là cái máy quá đắt tiền mà lại thô kệch, không xứng với đồng tiền. Họ cho tôi xem một cái máy khác, nhỏ hơn, nhưng hình dáng cũng như nhau. Giá tiền là 295 đô la cộng thuế là 318 đô. Tôi mua máy nhỏ này vì quả thực tôi không biết là có cần phải mua máy này hay không và có mua đúng loại hay không? Cái máy nhỏ hơn nhưng cũng rất nặng, tôi khuôn không nổi nên phải nhờ họ đem nó ra xe cho tôi.

Cũng từ tiệm này, tôi biết được họ mới mở thêm một chợ mới nữa, và may mắn cho tôi, chợ ấy ở thành phố Irvine và rất gần nơi tôi làm việc. Tôi trở về nhà thương, lòng chân thành cảm ơn Thượng Đế đã sai khiến người Mỹ trẻ đó gặp tôi và chỉ đường cho tôi.

Khi anh biết tôi tìm được wheat grass, anh lộ vẻ vui mừng. Nhưng khi tôi cho anh biết về cái máy xay, anh lộ vẻ thất vọng, anh nhăn nhó:

- Đắt như vậy hở em? Em nên trả lại đi, em mua làm chi mà đắt tiền như vậy. Để anh nhờ mấy người bạn tìm giùm loại máy ấy ở những nơi khác rẻ hơn.

- Chờ đợi lâu lắm anh à, bây giờ mình cần gấp thì phải chịu vậy. Anh đừng lo, anh rất xứng đáng để được tất cả. Em không tiếc tiền đâu anh à!

Anh lắc đầu:

- Anh cũng biết vậy, lòng em thì quá tốt, nhưng không có cái máy xay sinh tố nào mà đáng giá 300 đô la cả, em tốn tiền nhiều, tội em!

Mãi về sau này thì tôi biết rằng, không có một cái máy nào có thể dùng cho wheat grass ngoài loại máy này. Tôi có đi tìm kiếm, cũng tốn thì giờ vô ích. Ngày ấy, tôi đã làm đúng.

Tôi đem cái máy về nhà rửa thật sạch. Để cho ráo nước rồi lau thật khô, cắt cỏ rửa sạch và xay cho anh uống. Người ta dặn tôi từ lúc xay cỏ lấy nước đến lúc cho người bệnh uống là phải trong vòng 15 phút mà thôi, nếu để lâu, nước cỏ sẽ không còn hiệu nghiệm nữa. Nước lấy từ trong cỏ ra có màu xanh thật đậm, mùi nước cỏ rất nồng, làm cho tôi muốn ói. Người ta đã dặn tôi là chỉ cho bệnh nhân uống một ngày không quá 4 ozs. Nếu uống nhiều, bệnh nhân có thể bị ói mửa vì vị nó rất nồng và mạnh. Tôi xay khoảng 2 ozs cho anh uống thử. Tôi vội rửa cái máy rồi chùi lau cho khô, nếu không nó sẽ bị rỉ sét. Tôi chạy thật nhanh, như bị ai đuổi vì từ nhà đến giường bệnh của anh mất 7 cho đến 9 phút nếu đèn đỏ lâu và phải đi qua một parking dài.

Vào đến nơi, tôi vội chạy đến bên giường anh, đỡ anh ngồi dậy, cho anh uống wheat grass. Anh nhìn chai nước cỏ một lát, rồi để vào miệng ực một hơi, sạch trơn.

- Người ta nói chất cỏ này rất khó uống. Nếu uống nhiều sẽ làm bệnh nhân buồn nôn, rồi ói mửa. Anh cảm thấy như thế nào, có khó chịu không ?

- Không, anh không cảm thấy khó chịu chút nào, nó dễ uống lắm.

- Vậy là anh chịu thuốc rồi. Cái gì anh cũng không chê. Bà chủ chợ nói với em là wheat grass rất khó uống.

Cứ một ngày tôi cho anh uống hai lần, một lần hai muỗng canh.

Một ngày tôi phải chạy về nhà hai lần rất bất tiện. Ngày hôm sau, tôi khệ nệ tháo mở cái máy xay đem từng phần vào nhà thương rồi ráp cái máy lại vì nó quá nặng mà tôi thì đem linh kính rất nhiều những đồ vật khác cho anh ở trong túi xách. Tôi rửa cỏ sẵn ở nhà để cho thật khô ráo vì không muốn anh uống cỏ ướt nhiều nước sẽ không còn hiệu nghiệm, khi đem cỏ đến, tôi xay cho anh uống liền tại chỗ. Các cô y tá thấy tôi làm như vậy, các cô suýt xoa:

- You really love him and care for him so much.

Tôi trả lời:

- I will do anything for him. He is a wonderful man and deserves the best.

Tôi hỏi họ:

- Các cô có phiền không khi tôi đem cái máy này vào đây ? Cái máy này nó kêu to lắm !

Họ trả lời:

- Cô cứ làm những gì cô phải làm cho ông ấy. Chúng tôi cứ xem như không thấy gì cả, nếu có ai hỏi.

- Cảm ơn sự tử tế của các cô.

Nửa đêm, sau khi cô y tá vào chăm sóc cho anh, anh bắt đầu yên giấc, tôi vào sở làm việc. Công việc quá nhiều ứ đọng lại vì tôi không còn vào sở ban ngày nữa. Tôi làm đến 4 giờ sáng thì về thẳng nhà thương. Tôi ngủ một đêm một tiếng rưỡi đồng hồ. Sáu giờ sáng là thiên hạ bắt đầu cho một ngày sinh hoạt mới. Họ làm ồn ào phía bên ngoài hành lang, tôi không ngủ được nữa. Hơn nữa, khi mà tất cả mọi người đều thức giấc và làm việc mà tôi còn ngủ thì trông kỳ lắm !

Cũng trong thời gian này, tôi mong chờ một vị bác sĩ chuyên về khoa ung thư đến gặp anh, nhưng tuyệt nhiên chưa có một vị bác sĩ nào đến. Nhà thương này rất tốt, rất gần nhà, nhưng nó chỉ là nhà thương địa phương thôi.

Nó là một nơi rất lịch sự cho các bà đến sinh sản. Nhưng nó không phải là một bệnh viện chuyên khoa về ung thư. Tôi bắt đầu nóng ruột về anh, tôi bắt đầu than phiền với các bác sĩ tại đây và tôi xin chuyển nhà thương. Họ cứ lần lựa mà lấy hết lý do này đến lý do khác. Họ nói rằng hãng bảo hiểm của anh sẽ không chịu chuyển nhà thương, họ bắt nhà thương anh đang nằm phải trị bệnh cho anh ít nhất là một tuần trước khi chuyển nhà thương khác, rằng chuyển nhà thương không dễ vân vân và vân vân...

Tôi gọi điện thoại và bắt đầu hỏi thăm người ta về cách chuyển nhà thương.

Tôi muốn một là chuyển anh đi bệnh viện City of Hope, ở Los Angeles, hai là UCI là một trường đại học Y Khoa ở Orange. Lúc ấy tôi không biết một chút gì về UCI, nhưng nghe rất nhiều người Việt Nam cứ khen ngợi làm cho tôi có cảm tưởng rằng trường đại học UCI là một thiên đàng cho những người bệnh, nào là bác sĩ thật giỏi, phương pháp trị liệu tối tân, mới nhất, vân vân...

Tôi bàn với anh về hai bệnh viện này.

Lòng tôi thì muốn đem anh đi bệnh viện nổi tiếng trị ung thư City of Hope. Đây là sự lựa chọn đầu tiên của tôi, nhưng vì bệnh viện này quá xa nơi tôi ở, nếu anh ở đây sẽ rất bất tiện cho tôi. Nội cái kẹt xe mỗi ngày sẽ giết tôi chết trước. Tôi sẽ bị kiệt sức, làm sao lo cho anh được nữa. Sau cùng tôi và anh đành chọn nhà thương số hai là UCI vì nó tương đối gần nhà và cũng là một bệnh viện nổi tiếng về trị liệu ung thư.

Tôi có hỏi một vị bác sĩ khác trong nhà thương này, ông ta nói là cả hai nhà thương chúng tôi chọn đều tốt cả. Khó mà nói cái nào hơn cái nào, dưới cái nhìn của một bác sĩ, ông cho tôi biết như vậy.

Minh Phượng có quen biết một vài vị bác sĩ, may ra Phượng có thể cho tôi xin điện thoại của một vị nào đó để tôi có thể hỏi thăm cách thức và hỏi về UCI. Phượng cho tôi số điện thoại của bác sĩ HKH. Tôi gọi ông, ông đang bận, cô y tá nói là ông sẽ gọi cho tôi khi ông xong với bệnh nhân. Một tiếng đồng hồ sau, bác sĩ HKH gọi cho tôi. Sau khi nghe tôi nói về trường hợp của anh Phú, nằm nhà thương đã 3,4 ngày mà chưa được điều trị. Ông rất tiếc nói là nếu ngày xưa anh Phú là bệnh nhân của ông thì việc xin vào bệnh viện UCI sẽ dễ dàng hơn vì ông làm việc ở đó. Nhưng vì anh không phải là bệnh nhân của ông nên việc xin vào UCI khó hơn, nhất là bây giờ anh lại đang ở trong một nhà thương khác. Ông cũng nói, với bệnh ung thư, đôi khi hai tháng trời ung thư không phát triển gì nhiều lắm, ông khuyên tôi chớ quýnh quáng lên.

Tôi hỏi ông có biết một bác sĩ VN nào ở UCI không, tôi muốn liên lạc thẳng với vị bác sĩ đó. Bác sĩ HKH trả lời rằng không, không có một vị bác sĩ VN nào ở khu chuyên khoa Ung thư trong bệnh viện UCI cả.

Tôi nhất định không bỏ cuộc.

Ngày thứ tư 21 tháng 4 năm 1999

Từ sáng sớm, tôi tìm gặp vị bác sĩ thường nhật của anh và yêu cầu anh phải được chuyển đi một nhà thương khác lập tức.

- Nếu nhà thương này không có đủ khả năng trị liệu cho chồng tôi, tôi yêu cầu các ông phải đem chồng tôi đi nhà thương khác lập tức. Ngày mai sẽ là một tuần lễ rồi mà chưa có ai là bác sĩ chính thức của ông ấy. Tôi muốn nội ngày hôm nay chồng tôi phải ra khỏi nơi đây. Xin các ông cố gắng giúp chúng tôi. Cảm ơn ông.

Ông bác sĩ lắc đầu:

- Việc chuyển nhà thương không có dễ như cô tưởng, hãng bảo hiểm sẽ gây khó khăn cho chúng tôi. Chúng tôi có bốn phận phải lo cho ông ấy đến khi nào chúng tôi không còn khả năng nữa thì mới tính đến chuyện chuyển nhà thương.

Tôi nhất định:

- Tôi không nghĩ như vậy. Tôi biết nhà thương này rất là tốt và rất có uy tín trong vùng này. Tuy nhiên đây không phải là một bệnh viện chuyên về khoa ung thư. Tại sao không chuyển chồng tôi qua nhà thương chuyên khoa, nơi đó người ta sẽ lo cho chồng tôi. Tôi rất nóng lòng cho chồng tôi. Tôi xin lỗi nếu tôi đã làm cho các ông thất vọng. Nhưng hiện tại ngay bây giờ, các ông đã làm tôi rất thất vọng. Tôi sẽ nói với các cô bên khu hành chính lo liệu cho tôi. Tôi muốn chồng tôi đi ngay ngày hôm nay.

Vị bác sĩ kêu lên:

- Đi ngày hôm nay ? Không thể nào được đâu cô ạ! Thủ tục không dễ như cô tưởng, phải tốn một thời gian ngắn nữa cô à.

Tôi xin phép ông tôi đi ra. Tôi chạy về phòng hành chính chuyên lo chuyển đổi nhà thương.

Tôi hỏi với các cô ở bên ấy là tôi muốn cho anh Phú chuyển đi qua UCI càng sớm càng tốt. Người nào cũng hứa sẽ giúp tôi hết lòng. Họ hứa là họ sẽ liên lạc bên UCI ngay lập tức cho chúng tôi.

Tôi cũng nói với họ là tôi không có gì để chê trách nhà thương này vì tất cả mọi người rất tử tế đối với chúng tôi. Tôi tin rằng nhà thương này rất tốt, nếu không nói là quá tốt, nhất là về vấn đề phục vụ bệnh nhân, tuy nhiên tôi muốn anh đi là vì chúng tôi cần một nhà thương chuyên

chữa trị ung thư. Tôi mong mọi người thông cảm với tôi.

Họ vẫn an tôi, và tỏ thái độ thông cảm với tôi.

Tôi chạy về phòng, hỏi thăm xem anh có cần gì không, tôi an ủi vỗ về, và chăm sóc cho anh, xay wheat grass cho anh uống.

Trước khi đi, tôi đem cái máy xay vào rửa vì nó rất dễ bị sét nếu lau không khô. Bất giác tôi ngừng đầu lên, nhìn hình mình trong gương, tôi giật mình, tóc tôi bạc trắng. Mặt tôi hốc hác, tôi sực nhớ đã hai ngày nay, chưa có uống một miếng nước vào bụng, và cũng không có thì giờ để tắm gội.

Tôi đến bên giường anh trước khi ra đi, anh đưa tay nắm lấy tay tôi thật chặt và kéo tôi lại gần định hôn lên tay, tôi vội vàng rút tay lại, và nói:

- Mấy bữa nay bạn khủng khiếp, em chưa có thì giờ tắm gội ...em không có sạch !

- Không sao đâu, cho anh hôn tay em thôi. Đối với anh, em rất sạch. Tội nghiệp em quá ! Em phải lo cho em nữa chứ, nếu em có gì thì ai lo cho em, anh nằm đây rồi, em sẽ khổ lắm.

- Anh đừng lo, em có bề trên độ, em sẽ không bao giờ bệnh. Em phải đi đây. Em qua bên UCI, gõ cửa xin cho anh vào đó. Anh cần được trị liệu. Ở đây gần một tuần rồi mà chưa thấy gì, không biết họ kéo dài đến bao giờ. Em không thể chờ được nữa. Anh ráng ngủ nhiều đi anh, đừng chờ em mà sốt ruột.

Tôi lưu luyến chia tay anh.

Tôi lái xe đi xuống nhà thương UCI.

Trước khi rẽ vào bệnh viện, tôi thấy một tấm bảng tin tức bằng điện tử dựng trên một cái trụ đá vững chắc trong khuôn viên UCI, nói về bệnh viện của họ. Tấm bảng viết: Đại học UCI là nơi có những cách trị liệu tối tân nhất, phát minh mới nhất, nơi quy tụ những bác sĩ kỳ cựu nhất trên toàn quốc. Tôi hy vọng như vậy.

Tôi vào phòng chỉ dẫn nói với họ rằng tôi muốn nói chuyện với bất cứ nhân viên nào có thể giúp tôi chuyển cho anh từ một nhà thương khác qua nhà thương này. Họ chuyển tôi về khu Chao Comprehensive Cancer Center. Tôi vội đi về phía bên đó. Tôi gặp cô tiếp viên ngồi ngay gần cửa ra vào. Cô là một người Á Châu trông rất hiền và rất nhỏ nhẹ dễ thương. Sau khi giới thiệu, tôi nói vắn tắt với cô là tôi cần nói chuyện với bất cứ ai có thể lo cho chồng tôi được nhập viện. Cô ghi tên tôi xuống. Cô bảo tôi ngồi chờ, cô sẽ liên lạc với một người có thẩm quyền đang làm việc ở văn phòng bên trong. Tôi thấy cô bắt điện thoại lên, nói chuyện với ai đó. Một hồi sau, cô cúp ống điện thoại nhỏ nhẹ bảo tôi:

- Xin mời cô ngồi chờ, sẽ có người ra nói chuyện với cô !

Tôi cảm ơn cô và yên lặng ngồi chờ.

Cô đem cho tôi một mớ sách nói về bệnh ung thư phổi và bướu óc. Tôi ngồi xuống một cái ghế gần đó, đọc những tài liệu này.

Không đầy mười phút sau, có một người đàn bà còn trẻ từ phòng trong tiến về phía tôi, đoán tôi là người muốn nói chuyện với cô, đến bắt tay tôi và giới thiệu:

- Chào cô, tôi tên Christine, tôi là giám đốc điều hành của trung tâm này. Cô có phải là cô Lan không ?

- Vâng, tôi là Lan, hân hạnh chào cô Christine.

Tôi hỏi cô là có nhân viên nào của nhà thương nơi anh đang nằm gọi cho cô chưa ?

Cô Christine cho biết là chưa có ai liên lạc với cô cả. Nhưng cũng có thể họ liên lạc khu khác trong bệnh viện này vì nhà thương này rất lớn.

Rồi tôi kể cho cô Christine nghe về trường hợp của anh Phú và tôi có ước muốn là được đem anh về bệnh viện này để điều trị. Nhưng tôi gặp rắc rối là nhà thương anh đang ở họ có vẻ chậm chạp quá. Họ bảo là chuyển nhà thương rất khó...

Sau khi nghe tôi nói xong, Christine có vẻ rất thông cảm. Cô ghi tên anh, nhà thương và số điện



thoại nơi anh đang điều trị, và hứa với tôi là cô sẽ hết lòng lo cho tôi vụ này. Cô hỏi về anh và về tôi, chúng tôi nói chuyện rất nhiều, khoảng gần nửa tiếng đồng hồ. Cô có vẻ sốt sắng và sẵn sàng lắng nghe những gì tôi nói. Một lần nữa, cô hứa là cô sẽ lo cho anh Phú để anh được qua UCI.

Tôi cảm ơn cô và ra về vui mừng, mong cho những gì cô hứa với tôi sẽ thành sự thật.

Sau đó tôi đi xuống khu phố Little Sài Gòn để mua cho anh một vài thức ăn tạm và cho buổi ăn chiều: một tô phở chín vè dầy.

Khi tôi về đến nhà thương, anh mừng rỡ cho tôi hay là bệnh viện UCI đã chấp nhận cho anh nhập viện, và nhà thương này bằng lòng cho anh đi. Và nhân viên của UCI sẽ đến đón anh vào 5 giờ chiều hôm đó.

Anh hỏi tôi:

- Em đã làm cái gì? Em nói cái gì với họ mà có kết quả nhanh như vậy? Mới hồi chiều này họ còn chưa biết gì cả.

Tôi rất đổi vui mừng anh được chuyển đi nhanh như vậy. Tôi thật không ngờ. Tuy nhiên, tôi rất hoang mang, không biết nhờ tài ăn nói của tôi thật sự hay đấy cũng chỉ là một sự ngẫu nhiên, do công của các cô thư ký ở đây đã lo cho anh. Có thể cả hai.

- Em vào nói chuyện với một cô giám đốc điều hành chuyên lo nhập viện của khu cancer của họ. Em xin cô ấy cho anh vào nhà thương UCI. Cô ấy rất sốt sắng và sẵn sàng giúp em. Nhưng em không biết có phải vì em hay không, mà anh được đi hay vì các cô bên đây.

Tôi dọn dẹp phòng của anh cho gọn. Tôi xin hai cái bịch ni lông để đựng tất cả đồ đạc của anh. Tôi gói ghém cẩn thận bỏ từng món đồ vào bịch. Tôi gỡ cái máy xay wheat grass ra rồi tha từng phần lần lượt ra xe. Một lúc sau, những đồ đạc đã được dọn cất xong xuôi, tôi đem hết ra xe, trở vào, rửa tay và cho anh ăn phở, rồi chờ người của UCI đến đón anh.

Tôi làm việc quần quật suốt ngày, không có thì giờ để nghỉ ngơi hay ăn uống. Nhưng tôi phải nói với anh là tôi đã ăn một ổ bánh mì trên đường về để anh không phải lo cho tôi vì anh là

chúa lo. Năm giờ đúng, UCI gọi điện thoại cho chúng tôi biết là họ sẽ đến trễ một giờ.

Sáu giờ chiều họ đến.

Trước khi ra đi, tôi chạy đi tìm các cô y tá để cảm ơn họ, vì như tôi đã nói, bệnh viện này rất hoàn hảo, mọi người rất đàng hoàng, chuyên nghiệp và hết lòng. Chỉ tiếc rằng họ không phải là một nhà thương chữa trị ung thư mà thôi.

## Chương Mười Chín

### Khung Trời UCI

Tôi lái xe đi sau xe cứu thương chở anh vào bệnh viện UCI. Một tiếng đồng hồ sau, họ đưa anh vào lầu năm của khu lầu chuyên trị ung thư. Nơi đó, họ gọi là khu Oncology. Tôi đi theo anh sát nút. Nắm tay anh để cho anh yên lòng biết là tôi lúc nào cũng có mặt bên anh. Căn phòng mới thật nhỏ hẹp, đã vậy mà lại có hai cái giường kê sát nhau rất chật chội và giường kia có một ông Mỹ đang nằm, bệnh khá nặng. So với cái phòng rộng thênh thang và rất sạch sẽ của bệnh viện cũ, phòng này nhỏ chỉ bằng phân nửa. Tôi thất vọng, nếu như vậy thì làm sao tôi ở lại qua đêm để lo cho anh và làm sao anh có thể thoải mái được?

Sau khi họ đưa anh vào giường đàng hoàng, tôi đi rảo một vòng khu này. Tôi thấy có một hai phòng còn trống, không những trống mà chỉ có một cái giường mà thôi. Tôi vào trạm y tá, nói chuyện với người y tá trưởng khu:

- Thưa cô, tôi là vợ của ông Phú Nguyễn, một bệnh nhân mới đến. Chỗ ông ấy nằm bây giờ rất chật chội, tôi thấy gần đây có một vài căn phòng bỏ trống mà lại chỉ có một cái giường, nếu có thể được, xin cô vui lòng cho chồng tôi được dọn qua phòng đó cho rộng rãi hơn !

Cô y tá nhìn tôi có vẻ không vui:

- Tôi không thể hứa với cô được. Tôi sẽ cố gắng. Để chúng tôi xem lại và cho cô biết sau?

Rồi cô ngập ngừng:

- Chúng tôi đã đăng tên ông vào computer của chúng tôi cho căn phòng này, bây giờ nếu dọn qua phòng mới, chúng tôi phải sửa lại hết. Hơi rắc rối, tuy nhiên chúng tôi sẽ cố gắng.

Một tiếng đồng hồ sau, cô trở lại cho tôi biết:

- Có một căn phòng rất tốt, chỉ có một cái giường, rộng hơn cả cái phòng mà cô muốn qua, mà lại kín đáo nữa, các y công đang dọn dẹp trải drap giường cho chồng cô, họ sẽ đưa ông ấy qua đó khi xong việc.

Tôi vui mừng cảm ơn cô y tá.

Nửa tiếng đồng hồ sau, anh được đưa qua phòng mới, rộng rãi hơn, riêng tư hơn vì anh không có nằm chung với ai cả. Một lần nữa, anh nhìn tôi trân trối:

- Em làm cái gì nữa đấy ? Có phải tại em không ? Tại sao anh được nằm ở phòng này ?

Tôi cười sung sướng nói với anh:

- Em xin họ cho anh được qua phòng này. Phòng kia nhỏ bằng cái hộp, cửa quây không nổi, làm sao em ở đây được để chăm sóc cho anh ban đêm ?

Anh nhắm mắt lại.

Tối hôm đó các cô y tá ra vô phòng anh nườm nượp để thăm viếng anh.

Người y tá trưởng hỏi tôi:

- Ông ấy nói được tiếng Mỹ không ?

- Ông ấy nói tiếng Mỹ rất lưu loát.

Cô chào anh:

- Chào ông Phú, tôi là Nancy, y tá trưởng ở đây.

- Chào cô Nancy !

- Hôm nay tôi là y tá chính của ông. Có cần gì thì ông cứ gọi tôi. Nếu tôi không giúp được ông, thì các nhân viên khác sẽ sẵn sàng.

- Cảm ơn cô.

Rồi anh nói chuyện rất cởi mở với cô về bệnh trạng của anh, làm cô rất ngạc nhiên. Một người bệnh nặng như anh mà còn có một thái độ rất từ tốn, ôn hòa, và lịch sự như vậy.

Khi cô nói đùa, anh cũng nói đùa lại, làm cho cô cười to và khoái chí vì đã gặp người đúng một tầng số với cô về mặt khôì hài dí dỏm.

Cô Nancy nói với tôi sau này:

- Khi tôi nói chuyện với chồng cô, tôi không nghĩ là ông ấy bị bệnh ung thư, ông ấy rất bình tĩnh, nhận thức và không bi quan. Và đó là một thái độ rất tốt cho một bệnh nhân mang bệnh ung thư. Chúng tôi rất may mắn tiếp một bệnh nhân như ông Phú.

Khuya hôm đó, sau khi anh ngủ yên, tôi trở vô sở làm việc khoảng hai tiếng đồng hồ, ba giờ sáng, tôi về thẳng nhà, lấy cái giường ngủ bằng ghế xếp mà ngày xưa tôi đã thường dùng lúc nuôi mẹ tôi ở nhà thương, để đem vào phòng của anh.

Ba ngày rồi, tôi không có thì giờ để tắm, bây giờ tôi phải cố gắng lắm tranh thủ mười lăm phút đồng hồ để lo cho thân tôi một chút kéo không...khi tôi ra đường hôi hám, thiên hạ và nhất là các cô y tá sẽ tránh xa tôi.

Bốn giờ sáng tôi trở vào nhà thương. Cửa chính của họ đóng kín, tôi phải đi vòng phía cứu cấp thật xa, nơi đó mở cửa suốt đêm. Một tay tôi khuân cái giường xếp, một tay tôi xách lĩnh kính những đồ cần thiết cho anh nặng chình chịch. Người tôi rệu xuống. Tôi rón rén đi vào phòng anh, lúc anh còn đang ngủ. Tôi không dám mở cái giường xếp ra để nằm vì sợ nó khua to. Tôi

lặng lặng ngủ ngời trên cái ghế của nhà thương sau khi đã cẩn thận trải lên tấm drap giường thật sạch.

Nhưng anh biết tôi vào, anh đưa tay ra dấu, tôi đến bên giường anh. Nắm tay anh, hôn tay anh, hôn lên má anh.

Tôi thì thào bên tai anh:

- Ngủ đi anh, đừng bận lòng vì em. I am OK. Em cũng đi ngủ đây cùng !!

Tôi rùng mình vì tôi đem cái lạnh từ ngoài trời vào phòng.

Sáu giờ sáng y tá vào khua om sòm đánh thức anh và tôi dậy. Anh bảo tôi:

- Em ráng ngủ thêm chút nữa đi. Em mà không ngủ và phí sức như vậy thì sẽ mang bệnh cho mà xem. Ráng ngủ đi em. Ngủ cho đến 7 giờ 30 hãy dậy.

Tôi nghe lời anh, cố nằm ráng thêm một chút nữa.

Bảy giờ rưỡi đúng, tôi thức dậy.

Tôi đi rửa mặt, đánh răng vừa xong là một toán gần cả chục người bước vào phòng anh. Dẫn đầu là một bác sĩ giáo sư, và theo sau là một nhóm, vừa là bác sĩ đã ra trường, vừa là bác sĩ đang thực tập, vừa là sinh viên. Tất cả trừ ông giáo sư ra còn rất trẻ. Họ ở vào tuổi hai mươi lăm trở lên.

Ông bác sĩ giáo sư giới thiệu:

- Chào quý vị, tôi là Bác sĩ McLeon. Chào ông Phú.

- Chào Bác sĩ McLeon, chào tất cả quý vị.

- Thưa bà có phải bà là vợ của ông Phú không ?

- Chào bác sĩ, tôi là vợ của ông Phú.

Ông ta thăm hỏi về bệnh trạng của anh. Anh kể lại cho họ biết những gì đã xảy ra cho anh trong một tuần lễ qua. Ông ghi nhận những điều anh nói vào một trang giấy.

Vị bác sĩ này hứa là bệnh viện UCI sẽ cố gắng điều trị cho anh trong thời gian anh ở đây.

Sau khi trao đổi một vài câu nói với học trò và với anh, họ kéo nhau đi qua căn phòng khác.

Sau buổi ăn sáng, một bác sĩ khác gõ cửa bước vào phòng anh. Ông giới thiệu:

- Kính chào ông Phú, tôi là Bác Sĩ Mario Ammirati.

- Chào Bác sĩ Ammirati !

Ông day qua tôi, hơi cúi đầu:

- Bà có phải là vợ của ông Phú không ?

- Chào bác sĩ, thưa ông, tôi là vợ của ông Phú.

Ông này có một gương mặt của một người thông minh, đĩnh ngộ. Mặt ông rất sáng, mắt tinh anh, trán cao, nước da sáng đẹp hồng hào, trông ông rất phúc hậu.

Ông gốc người Ý có lẽ sinh bên Ý nên tiếng Anh của ông có rất nhiều ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ. Giọng nói của ông đối với anh Phú thì hơi khó nghe, nhưng vì tôi đi làm chung với người ngoại quốc đã lâu, nhất là người Âu Châu, nên tôi nghe đã quen mà tôi lại còn thích nghe là đằng khác nhất là giọng của người Anh.

Ông hỏi anh Phú:

- Tôi đã có dịp xem các kết quả thử nghiệm từ hồ sơ bệnh lý của ông bên bệnh viện Placentia Linda. Ông Phú có biết vì sao ông động kinh không ?

- Chúng tôi đã biết !

- Tôi chuyên về khoa giải phẫu thần kinh và giải phẫu sọ cho những ca về ung thư. Tôi sẽ là bác sĩ để chữa cái bướu trong đầu ông. Trong những ngày sắp đến, tôi sẽ giúp ông để diệt bỏ cái bướu đó đi. Tôi có hai phương pháp chữa trị cho ông, tôi muốn cả ông lẫn bà cho tôi biết phương pháp nào ông bà muốn tôi chữa thì tôi sẽ làm theo phương pháp ấy.

Anh nói:

- Chúng tôi sẵn sàng, xin ông cho tôi biết hai phương pháp ấy !

Ông bác sĩ nhìn tôi rồi nhìn anh, cặp mắt rất tinh anh, ông nói:

- Cục bướu của ông ở về phía bên mặt ở trong đầu ông. May mắn lắm nó ở phía ngoài, nếu ông muốn tôi mổ để lấy nó ra thì rất dễ dàng. Phương pháp này rất giản dị, tôi chỉ mổ và lấy cục bướu ra. Phương pháp thứ hai là dùng tia quang tuyến cực mạnh để đốt nó. Sẽ không có mổ xẻ gì hết và sẽ không đau đớn gì cả. Phương pháp này được gọi là Radio surgery. Tuy nhiên, để làm phương pháp này, tôi phải gắn trên đầu của ông hai con ốc (screw). Đây là một phương pháp mới để giúp định vị trí thật đúng để làm Radio surgery.

Tôi hỏi ông:

- Tôi nghe người ta nói rằng, bất cứ khi nào bệnh nhân ung thư mà bị mổ thì hình như sau đó, ung thư lan ra nhanh hơn. Vì chỉ cần một tế bào ung thư còn sót lại thôi cũng đủ làm cho ung thư có cơ hội phát triển. Có đúng như vậy không ông ?

- Cũng không hẳn đúng, mà không hẳn sai. Khi ung thư đã vào máu rồi thì dịp rủi sẽ xảy đến nhiều hơn dịp may. Không ai biết được. Có khi người ta được mổ xong rồi, thì bệnh nhân sẽ không còn ung thư nữa trong một thời gian thật lâu. Tùy trường hợp của từng người.

- Theo ông, phương pháp nào tốt nhất ?

- Tôi thấy tùy theo người lựa chọn, phương pháp nào cũng có cái tốt của nó cũng như cái không được tốt. Chẳng hạn như nếu mổ để lấy cục bướu ra, bệnh nhân sẽ bị đau đớn vì mổ xẻ. Nhưng

cái tốt là cả một cục bướu được lấy ra ngoài. Còn phương pháp radiation thì không bị đau đớn gì hết, nhưng cơ hội cả cục bướu bị tiêu diệt không chắc chắn một trăm phần trăm. Có khi phải làm hai ba lần thì cục bướu mới bị tiêu diệt. Có khi chỉ một lần.

Tôi nhìn anh, để bàn tay của tôi xoa xoa ngực của anh:

- Anh có muốn hỏi ông ta cái gì không ? Anh có thắc mắc gì không ?

- Anh chưa biết, anh đang suy nghĩ. Lối nào cũng chữa trị mà thôi. Lối mổ nghe cũng giản tiện, radiation lại càng giản tiện hơn. Nhưng anh không biết việc bắt hai con ốc trên đầu là như thế nào.

Anh ngược lên hỏi ông Ammirati:

- Lúc này ông nói gì về việc đặt hai con ốc lên đầu bệnh nhân nếu chọn lối radiation. Phương pháp này mới mẻ, mới là mới bao lâu ?

- Chỉ mới 6 tháng nay.

- Ông có thể cho tôi biết bao nhiêu bệnh nhân đã được ông giải phẫu theo lối này từ sáu tháng nay ?

- Khoảng 50 người.

- 50 người trong vòng 6 tháng ?

- Vâng

- Ông có thành công trong tất cả 50 trường hợp này hay không ?

- Tất cả tương đối thành công.

Tôi hỏi:



- Khi đặt hai con ốc vào đầu bệnh nhân, người ta có bị đau đớn gì không ?

- Không, chỉ hơi ê thôi, vì nó ở ngoài da đầu. Chùng vài ngày thì hết.

Anh hỏi thêm vị bác sĩ:

- Khi radiation đi vào trong đầu bệnh nhân, những tissue chung quanh cục bướu, tức là những chỗ lành lặn, có bị hư, bị ảnh hưởng gì không ?

- Không, nếu có thì rất ít, và không hề hấn gì, vì trọng tâm tia quang tuyến chiếu vào là cục bướu chứ không phải phần chung quanh, phương pháp để hai con ốc vào sẽ giúp định vị trí rất chính xác, để khi tia quang tuyến bắn vào, sẽ bắn đúng chỗ bị bệnh mà thôi.

- Nhưng... thưa bác sĩ, tôi có thể sẽ bị mất một phần mất trí nhớ nào chẳng vì theo tôi được biết, tia radiation cực mạnh.

- Ông yên tâm, chữa radiation theo phương pháp mới này rất an toàn.

Tôi nhìn thẳng vào mắt ông ta:

- Thưa Bác Sĩ Ammirati, nếu ông Phú là người anh ruột của ông, đang bị bệnh nặng cần một bác sĩ thần kinh như ông chữa trị, và biết những gì như ông đã biết về hai lối chữa trị này, ông sẽ khuyên ông Phú nên chọn lối chữa trị nào.

Ông nhìn tôi, không chút lưỡng lự:

- Tôi sẽ khuyên anh tôi chọn phương pháp Radiation Surgery.

- Vì sao ?

- Đây là phương pháp an toàn nhất. Không đau đớn.

- Xin ông cho chúng tôi thì giờ để quyết định.

- Rất đồng ý với cô, khi nào cô cần gặp tôi, hãy nhờ các cô y tá gọi tôi.

Ông bác sĩ đi rồi, tôi hỏi anh muốn giải phẫu bằng cách nào, anh trả lời:

- Em muốn quyết định thế nào thì anh sẽ làm theo lối đó.

Tôi lắc đầu:

- Anh phải quyết định đi chứ, anh muốn gì thì mình làm cái đó.

Tôi đi chỗ khác để anh suy nghĩ.

Một lúc sau, anh gọi tôi đến rồi chậm rãi nói:

- Anh chọn phương pháp radiation. Nếu phương pháp này không có hiệu quả thì mình sẽ tính đến chuyện giải phẫu sau.

Tôi gọi Bác Sĩ Ammirati để cho ông biết sự lựa chọn của anh. Ông tỏ vẻ vui mừng vì phương pháp này, theo ông nói là an toàn ít đau đớn hơn.

Ông trở vào cho chúng tôi biết, vào ngày 26 tháng 4, năm 1999, người ta sẽ làm thủ tục đầu tiên trước là đặt hai con ốc vào đầu anh. Ngày 27 tháng 4 sẽ bắt đầu phương pháp chữa bệnh bằng chiếu quang tuyến.

Khoảng một tiếng đồng hồ sau đó, anh Nguyễn Sĩ Bảo cùng cô con gái của anh vào thăm anh Sĩ Phú. Anh Bảo từ một tiểu bang ở miền Đông được anh Phú báo tin vội vàng qua thăm người em trai duy nhất của anh.

Anh Sĩ Phú rất mừng rỡ khi thấy ông anh, mặt anh sáng lên. Hai anh em chào hỏi nhau qua loa và nói chuyện rất bình thường. Anh Sĩ Phú giới thiệu tôi với anh Bảo, tôi cúi đầu chào anh. Anh Bảo và anh Sĩ Phú tuy là hai anh em ruột nhưng tôi không thấy giống nhau tí nào. Anh Phú giống cha, cao lớn, rỗng rảnh, anh Bảo có lẽ giống mẹ, thấp hơn anh Phú độ vài ba inches. Anh Phú nói với anh Bảo:

- Tôi ủy quyền cho Ngọc Lan tất cả để lo mọi chuyện cho tôi và cho đám tang của tôi, anh có bằng lòng không?

Anh Bảo nói:

- Ừ, thì chú cứ làm, không sao.

Để cho hai anh em có dịp tâm tình riêng tư, tôi đi ra ngoài phòng chờ đợi bên ngoài ngòai. Khi tôi trở về thì hai bố con anh Bảo cũng sắp sửa ra về.

Buổi chiều, tôi đi ra nhà hàng. Đã hơn một tuần qua, tôi không có thì giờ rỗi rảnh chút nào để lo công việc ở đây. Mặc dù bị nhân viên ở đây réo gọi suốt ngày, tôi chỉ có thể nói chuyện và điều hành công việc nhà hàng bằng điện thoại mà thôi. Gia đình anh chị em tôi rất đông, nhưng vì ai cũng có đời sống riêng tư, rất xa cách, không gần gũi với nhau như ngày còn bé, không ai biết tôi mở nhà hàng, mà nếu có biết cũng không ai có thể giúp tôi vì ai cũng có công ăn việc làm. Người em nhỏ nhất trong gia đình tên Sang, cậu rất quý tôi và tỏ lòng lo lắng thương yêu tôi, nhưng vì cậu phải đi làm, cho nên cậu đã không thể giúp gì tôi được. Không có ai trong gia đình có thể giúp tôi trong lúc này, chúng tôi đơn chiếc quá, buộc lòng phải nhờ người ngoài.

Khi tôi vào nhà hàng, mọi người đều vui mừng gặp lại tôi, họ vồn vã hỏi thăm anh Phú và đòi đi thăm anh, tất cả mọi người đều hướng về anh làm cho tôi vô cùng cảm động. Ít ra tôi cũng còn chút an ủi là, dù cho họ không phải là bà con ruột thịt, nhưng họ đã có lòng với chúng tôi, nhất là trong lúc này, lúc chúng tôi cần họ nhất. Tất cả cũng chỉ vì anh Sĩ Phú ăn ở rất được lòng của tất cả mọi người chung quanh và một phần họ rất quý mến tôi về những gì tôi đã làm cho họ, và đã tin tưởng giao phó công việc cho họ.

Khi tôi ngỏ ý định sang lại nhà hàng, người bếp chính của tôi ngỏ lời muốn sang lại vì cô nói cô rất thích nhà hàng này và rất thoải mái khi làm việc tại đây. Tôi rất mừng mọi sự đều tốt đẹp cho hai bên chúng tôi và cho tất cả mọi người ở đây sau đó. Chúng tôi liền ký giấy tờ sang nhượng và họ sẽ bắt đầu hoạt động ngày 2 tháng 5 năm 1999. Trước khi chia tay, tôi bỏ một số tiền để quảng cáo nhà hàng này gần một tháng trên hai đài phát thanh chính. Cũng nhờ đó, sau khi tôi ra đi, rất nhiều khách hàng biết đến nhà hàng này để có dịp vào thử món nem nướng Nha Trang chính gốc tuyệt vời của chị Liên và món bún bò Huế mà tôi rất thích.

Những chân tình của họ đã làm cho tôi rơi nước mắt nên những gì tôi làm cho họ, tôi không tiếc. Họ nấu thức ăn cho anh Phú, nài ép tôi mang vào nhà thương cho anh và khuyên tôi nên để cho họ nấu ăn mỗi ngày, tôi chỉ việc đến lấy đem vào cho anh mà thôi. Dĩ nhiên, tôi không dám mong chờ như vậy, và vì quá bận rộn, đầu tắt mặt tối lo cho anh Phú về sau này, tôi cũng ít đến với họ.

Với trang sách này, tâm tình này, tôi xin trân trọng cảm ơn những cảm tình chân thật quý giá của các anh chị Cửa Liên, chị Em và Loan, Hiếu, Chi đã tận tình giúp tôi đến ngày cuối cùng.

## **Chương Hai Mười**

### **Những Ngày Tháng UCI**

Chín giờ sáng, sau buổi điểm tâm, họ đưa anh lên băng ca và đẩy vào phòng giải phẫu. Phương pháp chữa quang tuyến mới này đòi hỏi hai chặng đường: chặng đường thứ nhất là đặt hai con ốc trên đầu anh để giúp cho việc sử dụng quang tuyến được chính xác và có hiệu quả hơn. Chặng thứ hai, một hai ngày sau đó, mới thật sự là chữa bấu ốc. Các bác sĩ đã tề tựu đông đủ, họ lần lượt đến gặp chúng tôi và giới thiệu. Mặc dù đã được Bác Sĩ Ammirati cho biết là việc đặt hai con ốc trên đầu anh sẽ rất giản tiện và nhanh chóng, nhưng trước những sửa soạn nghiêm chỉnh và tỉ mỉ của họ, tôi có cảm tưởng đây sẽ là một giải phẫu quan trọng. Anh nằm trên giường đưa mắt quan sát. Xem anh có vẻ bình thản, sẵn sàng chấp nhận những gì sẽ đến. Tôi nắm chặt tay anh, nói chuyện rất bình thường để trấn an. Anh hiểu ý, nhìn tôi nói:

- Em đừng lo, anh không sợ đâu. Cái gì anh cũng chịu đựng được.

- Anh can đảm lắm ! Em hy vọng phương pháp chữa trị này sẽ không làm anh đau đớn và mong rằng mọi sự sẽ thật êm xuôi ! Em sẽ cầu nguyện cho anh !

Một cô y tá người Việt Nam từ bên trong phòng giải phẫu bước ra nói chuyện với chúng tôi. Cô xin phép anh cho cô làm những thủ tục sau cùng.

Gần mười giờ, họ đẩy băng ca đưa anh vào phòng giải phẫu, họ yêu cầu tôi ngồi ngoài phòng đợi. Khi xong, họ sẽ cho tôi hay. Họ cho biết việc đặt hai con ốc lên đầu anh sẽ tốn khoảng một tiếng đồng hồ.

Tôi ra ngoài phòng chờ đợi, kiếm một cái ghế ở một góc yên tĩnh, ngồi chờ và tôi bắt đầu cầu nguyện cho anh. Năm phút sau, tôi tựa đầu vào tường, tìm một giấc ngủ ngắn. Nhắm mắt lại là tôi ngủ liền vì tôi thiếu ngủ nhiều quá. Tuy nhiên vì sự ồn ào ở chung quanh phòng đợi, nên chỉ không đầy một tiếng đồng hồ sau, tôi thức dậy, vội vã đi vào phòng chỉ dẫn để hỏi về anh.

Người tiếp viên gọi điện thoại liên lạc, cô cho tôi biết anh vẫn còn ở trong phòng giải phẫu. Tôi trở ra ngoài phòng khách tiếp tục ngồi chờ. Nửa tiếng rồi một tiếng đồng hồ trôi qua, anh vẫn chưa ra khỏi phòng giải phẫu. Tôi nóng ruột đi vào hỏi cô tiếp viên:

- Cô có chắc là cô nói đúng hay không ? Có quả thực ông Phú Nguyễn vẫn còn trong phòng giải phẫu không ? Tôi nghi là không đúng như vậy ! Xin cô xem lại giùm.

Cô tiếp viên quay trở về đánh vào máy computer tên của anh một lần nữa. Cô ngược lên:

- Ông ấy vẫn còn trong phòng giải phẫu , chưa ra.

- Hôm nay có bao nhiêu người mang tên Phú Nguyễn vào phòng giải phẫu vậy cô ? Tôi thấy có quá nhiều ông Phú Nguyễn ở trong đây. Cô có thể xem lại một lần nữa giùm tôi xem sao. Nhớ là ông ấy có chữ lót là S. Cô có cần ngày sinh nhật của ông Phú không ?

Cô ngược lên:

- Tôi cần, xin cô cho tôi !

- Ngày 9 tháng 1, năm 1942.

Cô tiếp viên đánh tên và ngày sinh của anh vào máy.

Cô vui mừng cho biết:

- Ô ! Ông Phú đã ra phòng phục hồi rồi, chút xíu nữa, người ta sẽ đem ông trở về phòng. Cô ráng chờ một chút nữa nhé ! Khi nào ông sắp sửa đi, chúng tôi sẽ cho cô hay.

Tôi trở lại phòng chờ và gọi điện thoại lên phòng anh để xét lại cho chắc ăn. Trên đó họ nói là anh vẫn chưa trở lại.

Nửa tiếng, rồi bốn mươi lăm phút đồng hồ trôi qua, anh vẫn chưa ra.

Tôi trở lại hỏi cô tiếp viên:

- Cô có thể xem giùm tôi ông Phú đã trở về phòng chưa ?

Cô nhìn vào máy:

- Ông Phú đã ra khỏi phòng phục hồi rồi và đang trên đường trở về phòng, cô nên trở về trên đó đi.

Tôi ba chân bốn cẳng chạy về trên phòng của anh. Nhưng anh không có ở đó. Tôi chạy lên, chạy xuống tìm anh. Mãi một lúc sau, tôi mới tìm được anh. Anh đang được một người Mỹ đẩy bằng ca đưa về phòng. Hai con ốc đặt ở trên đầu phía bên tay mặt trời lên khoảng một phân. Máu rỉ ra thấm ướt da đầu và tóc. Anh có vẻ đau đớn và mệt mỏi lắm.

Gặp tôi, anh đưa tay ra quờ quạng, tôi đưa tay ra nắm lấy tay anh. Anh nói với tôi:

- Họ bỏ quên anh ở hành lang bên trong khu giải phẫu thật lâu, hơn 50 phút chứ không ít.

- Thảo nào mà họ nói anh đã trở về phòng rồi mà mãi gần một tiếng đồng hồ sau cũng không thấy anh. Em chạy lên, chạy xuống phòng anh và phía ngoài phòng giải phẫu mệt muốn đứt hơi mà vẫn không tìm thấy anh.

Tôi nhìn đồng hồ, lúc ấy đã gần 3 giờ chiều.

Sau khi anh đã vào giường xong xuôi. Tôi mang vớ ấm vào chân và kéo chăn đắp lên ngực cho anh:

- Anh có đau nhiều không? Trong người anh thấy thế nào ?
- Anh hơi ê chút thôi, khi hết thuốc tê rồi, lúc ấy mới đau.
- Em sẽ đi ra Bolsa mua cho anh một tô cháo cá. Anh có cần em mua cái gì nữa cho anh không ?
- Thôi em đi làm chi cho phí công. Anh không muốn ăn gì hết.
- Nếu em biết anh mất gần một ngày cho cái vụ này, thì em đã đi mua cháo cho anh hồi sớm rồi, nhưng vì họ nói thủ tục rất đơn giản, chỉ tốn một tiếng đồng hồ thôi, nên em ở lại phòng đợi, em đâu dám đi đâu. Ai ngờ..
- Thì đúng là như vậy. Bác sĩ chỉ tốn có 45 phút thôi, thì giờ còn lại là chờ đợi và đợi chờ.
- Thôi bây giờ anh nghỉ đi. Ráng ngủ một chút đi anh, trông anh có vẻ đau đớn và mệt mỏi lắm !
- Anh chưa buồn ngủ lắm. Em nhớ ra ngoài nói với các cô y tá xin cho anh thuốc giảm đau.
- Dạ vâng, em sẽ lo vụ thuốc thang cho anh, anh đừng lo. Ráng nghỉ ngơi một chút đi anh nhé !

Tôi đi ra ngoài nói chuyện với một cô y tá và xin thuốc giảm đau. Cô hứa sẽ gọi bác sĩ để xin thuốc cho anh.

Trở về phòng, tôi nói với anh:

- Em đã xin thuốc cho anh rồi. Khi nào anh ngủ yên thì em sẽ đi. Anh hãy đừng làm gì cả để không bị động vết thương trên đầu. Có cần cái gì thì anh cứ bấm nút gọi các cô ấy, đừng lo ngại là anh làm phiền người ta, anh nhé !
- Em thì lúc nào cũng muốn làm thật nhiều cho anh. Nhưng anh thì không cần gì hết. Nếu em muốn đi mua cái gì em cần thì em cứ đi.

Anh nhắm mắt, hơi thở bình thường trở lại.

Rồi anh mở mắt ra, dịu dàng nói:

- Ừ cũng được, em đi mua thức ăn đi cưng. Nếu có thể, em mua cho anh một gói xôi đậu phộng và một cái bánh bía nhân đậu xanh nhé !

Thật sự thì anh không muốn tôi đi ra ngoài. Anh muốn tôi ở lại với anh, nhưng tôi vô tình không để ý. Vả lại, vì chờ anh suốt ngày, tôi đói meo. Tôi muốn chạy ra chợ mua một khúc bánh mì cho tôi và một tô cháo cá cho anh ăn ấm lòng. Đau đớn như vậy mà ăn đồ Mỹ khô khan, làm sao anh nuốt cho nổi. Hơn nữa tôi cũng muốn mua một vài thức ăn tạp để phòng hờ khi đói lúc về khuya.

Tôi ra ngoài nói với các cô y tá là tôi cần đi chút việc, và nhờ các cô ấy nhìn chừng anh giùm tôi. Họ rất sẵn sàng. Tôi dặn cô y tá trực của anh:

- Chồng tôi đang ngủ trong ấy, khi thức dậy có thể sẽ bị đau đớn vì hết thuốc tê. Xin cô để ý giùm ông ấy cho tôi. Cô có xin bác sĩ cho thuốc giảm đau cho chồng tôi không ?

- Có, bác sĩ Ammirati đã đưa toa cho chúng tôi. Cô yên chí. Chúng tôi sẽ lo cho ông.

Yên tâm, tôi ra lấy xe đi về khu Little Saigon. Cũng may mắn, bệnh viện này rất gần với khu chợ Việt Nam nên tôi thường đến đó để mua thức ăn cho anh.

Tôi vào một tiệm bán cháo ngon nổi tiếng ở vùng này để mua cho anh một tô cháo cá. Tôi vào một gian hàng khác bán thức ăn khá nổi tiếng của một người quen để mua một mớ thức ăn cho chúng tôi.

Trong lúc chờ đợi cô bán hàng, tôi thấy một gương mặt quen quen của một anh chàng trẻ tuổi mà không biết đã gặp ở đâu rồi. Tôi nhìn anh ta, cố nhớ lại...

Anh ta cũng nhìn tôi, kêu lên:

- Chị... có phải là chị Ngọc Lan không ?



- Vâng, chị là Ngọc Lan, thế xin lỗi....tôi không nhớ.....

- Chị không nhớ em sao ? Em là Hiếu, em làm ở tiệm kính... mà hồi trước chị vào mua kính cận.

- A Hiếu, chị nhớ ra rồi. Hay quá, Hiếu còn nhớ tên chị !

- Nhớ chứ, em làm sao mà quên chị ! Chị đi đâu đây ?

- Chị đi mua thức ăn cho anh Phú.

- Hôm rày gia đình chị vẫn mạnh ? Có gì lạ không chị ?

- Anh Phú đang nằm trong nhà thương bệnh rất nặng, chị đi chợ mua thức ăn cho anh ấy đây !  
Chị buồn lắm Hiếu ơi !

Tôi kể cho Hiếu nghe vắn tắt về bệnh trạng của anh.

Hiếu tỏ vẻ buồn, dăm chiêu nghiêm trang nói:

- Chị nên đi cầu nguyện cho anh. Nếu chị muốn, tụi em sẽ giúp chị. Có nhiều cách để giúp anh  
lắm !

- Cảm ơn Hiếu, nhưng Hiếu giúp bằng cách nào ?

- Tin tưởng vào bề trên, vào Thượng Đế và giao phó hết cho bề trên mọi việc. Lòng tin sẽ giúp  
rất nhiều cho anh lẫn chị nữa. Tụi em thường hay đi phóng sinh để tạo công đức. Nếu chị  
muốn, tụi em sẽ giúp anh chị. Việc từ thiện thì tụi em lúc nào cũng sẵn sàng.

- Gặp lại Hiếu hôm nay là một cái duyên rất tốt. Chị sẽ cần gặp Hiếu để nói chuyện thêm. Hiếu  
cho chị xin số điện thoại để chị dễ liên lạc về sau.

Hiếu cho tôi mấy số điện thoại. Tôi cẩn thận cất vào cái ví nhỏ. Tôi hấp tấp trả tiền rồi trở về  
bệnh viện. Trên đường về, bị kẹt xe, tốn hơn 20 phút tôi mới về đến bệnh viện mặc dù đoạn  
đường khá ngắn. Anh đã thức từ lâu, giọng nói run run, anh có vẻ đau đớn:

- Em vừa đi là anh thức dậy xin họ thuốc giảm đau vì anh cảm thấy đau buốt trên đầu, nhưng mãi đến giờ này mà họ cũng chưa đem đến. Anh cố ngủ mà ngủ không được vì bị đau quá.

Tôi vội vàng ôm anh, đưa tay vuốt vuốt mặt anh:

- Tội nghiệp anh quá, hèn gì mà anh không muốn em đi !

Tôi vội chạy ra ngoài trạm y tá. Nói với cô y tá trực:

- Xin cô cho chồng tôi thuốc giảm đau, chúng tôi đã xin các cô lâu lắm rồi mà vẫn chưa có.

- Được rồi, cô chờ một chút. Chúng tôi rất bận rộn trong lúc này, không có ai ở đây cả, chỉ còn có một vài người y tá mà họ cũng đang bận với bệnh nhân khác. Xin cô thông cảm chờ tí nữa.

Tôi trở vào phòng, vuốt ve anh. Tôi không dám đưa tay sờ đầu vuốt tóc anh vì đầu anh đầy những máu vừa rỉ ra. Họ không băng bó vết thương lại mà để y nguyên trông rất khiếp đảm. Hai con ốc chĩa ra khỏi da đầu anh xem rất đau đớn. Tôi lấy khăn ướt ấm lau những chỗ nào tôi có thể lau được cho anh. Anh kêu đau, không cho tôi sờ vào.

Mười phút rồi mười lăm phút trôi qua, cô y tá cũng vẫn chưa có thuốc giảm đau cho anh. Tôi đi vội ra ngoài, anh kêu tôi lại:

- Em à, em đừng nói gì gây phiền phức cho người ta. Anh không thích đâu, cái gì cũng phải từ từ. Nhớ nhé !

- Nhưng anh chờ đợi đã quá lâu rồi, em phải nói với họ chứ !

- Có nói gì thì em phải nói đàng hoàng với người ta đừng lớn tiếng vì sẽ không giải quyết được gì, nhớ giùm anh nhé cưng !

Tôi vâng dạ rồi đi tìm cô y tá.

Trạm y tá chỉ còn có một cô, các cô kia có lẽ đang bận với bệnh nhân. Tôi nói với cô còn lại:

- Cô ạ, chồng tôi đang rất đau đớn. Ông ấy đã xin thuốc gần ba tiếng đồng hồ rồi mà cũng vẫn chưa có. Ông ấy gọi các cô rất nhiều lần mà không cô nào đến. Tôi yêu cầu các cô đi lấy thuốc giùm cho ông ấy ngay bây giờ.

- Tôi mới vừa đến, tôi không biết gì hết. Ngay bây giờ chúng tôi rất bận, có rất nhiều bệnh nhân đang cần chúng tôi, chúng tôi chưa có thể đi lấy được. Cô ráng chờ, chúng tôi sẽ đem đến.

- Rất tiếc tôi không thể chờ được nữa. Tôi nhờ cô đi lấy thuốc giùm ngay bây giờ.

Cô y tá nhìn tôi. Cô muốn tôi cút đi chỗ khác.

Tôi quắc mắt nhìn cô, tôi nhất định không đi.

Tôi lặp lại lời yêu cầu:

- Xin nhờ cô đi lấy thuốc giùm ngay bây giờ. Tôi sẽ đứng đây chờ cô. Tôi sẽ không đi đâu hết nếu không có thuốc. Còn nếu cô không cho ông ấy thuốc, thì buộc lòng chúng tôi phải đi mua thuốc từ ngoài đem vào.

- Ồ không ! Cô không được phép đem thuốc từ ngoài vào.

- Nhưng nếu bệnh nhân đau mà các cô không cho thuốc thì các cô phải chịu trách nhiệm khi tôi đem thuốc từ ngoài vào. Bác sĩ đã cho phép uống thuốc từ mấy tiếng đồng hồ rồi.

Tôi đứng ì tại chỗ. Cô cầm điện thoại lên gọi ai đó. Năm phút sau, một cô khác đem thuốc giảm đau vào cho anh. Tôi rời trạm y tá, trở về phòng anh, vừa lúc cô y tá đi ra, anh nói:

- Họ đem thuốc đến cho anh uống rồi. Em đừng làm khó họ tội nghiệp.

- Em đâu có muốn làm khó các cô ấy đâu. Các cô ấy quá bận rộn, không cảm nhận cái đau của anh bằng em thôi. Dù sao, các cô ấy có lẽ đã chai rồi. Họ tiếp xúc với bệnh nhân mỗi ngày, nên đã quen cái đau của bệnh nhân. Chắc họ không còn cảm xúc gì nữa.

- Thôi em à?

Tôi ngắt lời anh:

- Thật sự vì thấy anh đau quá nên em mới buộc lòng phải bênh vực anh thôi. Em cũng biết họ rất là bận rộn vì lâu này có quá nhiều bệnh nhân mới đến.

Rồi tôi phân trần:

- Nói gì thì nói, nghề y tá đối với em là nghề cao quý nhất. Ngày trước em ít khi để ý đến họ. Nhưng từ ngày nuôi mẹ em trong bệnh viện, rồi bây giờ đến anh, em rất quý trọng các cô y tá. Có rất nhiều nghề họ có thể chọn, nhưng họ chọn nghề y tá, một nghề cực nhất, vì họ có một tấm lòng. Em luôn luôn thán phục những người có tấm lòng cao đẹp anh à !

- Nếu em nghĩ như vậy thì anh rất mừng. Từ nay về sau ráng đối xử ôn hòa với họ. Anh không muốn gây phiền toái cho ai hết, nhất là những người đang giúp mình. Phải công nhận họ quá chậm chạp, từ lúc anh bị đau và gọi họ để xin thuốc đến bây giờ gần ba tiếng đồng hồ rồi chứ ít sao.

Tối hôm ấy, nhờ uống thuốc vào, anh bớt đau.

Tôi dứt cháo cá cho anh ăn. Tôi xin họ sữa Ensure loại Sô Cô La cho anh uống vì anh thích loại này.

Tôi định cho anh ăn thêm nhưng anh bảo thôi, anh có vẻ mệt. Tội nghiệp anh ngày đó. Đầu thì bị đóng đinh, cả thân người phía bên trái bị tê liệt hoàn toàn, chắc anh đau đớn và khó chịu lắm. Vậy mà tinh thần vẫn giữ vững, vẫn rất ngọt ngào, dịu dàng như lúc còn mạnh khỏe. Anh không hề tỏ vẻ oán hận, chua cay hay than trách gì hết. Những nhân viên, các cô y tá họ rất quý anh. Khi nào có đồng y tá và ít bận rộn, họ thường hay vào nói chuyện, tìm hiểu về anh. Người nào cũng ra khỏi phòng với những ưu ái và thiện cảm về anh. Họ thường khen tặng anh với tôi:

- Ông ấy là một người rất lịch sự và đàng hoàng !

- Ông Phú là chồng của cô hả ? Ông ấy rất dễ thương !

- Ông ấy có vẻ rất hiền lành...

- Chồng của cô làm nghề gì ... Ông ấy rất thông minh...

- Ông ta là một bệnh nhân rất tốt...

- Nếu bệnh nhân nào cũng như ông Phú thì tốt cho chúng tôi biết bao nhiêu...

vân vân.. và vân vân.

Dĩ nhiên là tôi nói với họ rằng tôi rất hạnh diện về chồng mình.

Khi tôi nói với họ một chút về anh, nhất là khi tôi vừa mở lời nói rằng anh là một ca sĩ, anh rất khó chịu. Anh nhăn mặt. Anh không muốn bất cứ một người y tá hay bác sĩ nào biết về mình.

Cũng như khi chúng tôi còn cái nhà hàng, anh không muốn tôi dùng cái tên Sĩ Phú để quảng cáo về nhà hàng dưới bất cứ một hình thức nào. Khi có khách hàng đến hỏi về anh, và họ xin phép được gặp để nói dăm ba câu cho thỏa lòng ái mộ, anh nhất định không chịu ra mặt, cứ ở lý dưới bếp. Tôi phải khẩn khoản năn nỉ, van nài, lôi kéo, anh mới chịu ra. Từ đó về sau, tôi không nói với ai về anh nữa vì tôi tôn trọng sự riêng tư của anh.

Dù vậy, tiếng đồn anh là một ca sĩ vẫn lan ra nhanh chóng trong khu Oncology này. Có một ông bác sĩ rất tò mò về anh, ông ta nghĩ muốn nghe tiếng hát của anh, tôi tặng ông bác sĩ này một CD tiếng Mỹ lẫn Việt chủ đề Trái Tim Hững Hờ của Sĩ Phú. Vài ngày sau gặp lại, ông cho tôi biết:

- Tôi đã nghe CD của ông Phú rồi. Tôi thật ngạc nhiên khi biết có một người Việt Nam hát nhạc Mỹ hay như vậy. Tôi không ngờ, giọng của ông Phú khá trầm ấm và rất đàn ông.

- Ông khen thật lòng chứ ?

- Tôi khen thật lòng. Ông Phú quả thực là một người có tài. Tôi lấy làm tiếc là ông ấy lại bị bệnh nặng như vậy.

Có một ngày trong thời gian này, tôi không nhớ là ngày nào, lúc mười một giờ trưa, tôi trở về nhà hàng cũ để mua rất nhiều thức ăn, nào là phở, bún bò Huế, gỏi cuốn, bì cuốn, cơm tấm, nem nướng đến cho các y tá và các bác sĩ của anh. Họ ăn một cách ngon lành và khen mãi món ăn Việt Nam. Họ chân thành cảm ơn chúng tôi rối rít và nhắc mãi về buổi cơm trưa hôm đó.

Chúng tôi tạo một tình thân với nhân viên của bệnh viện rất dễ dàng. Một phần khác, cũng nhờ họ có vẻ quý tôi vì theo họ nói, rất ít người nhà nào ngủ đêm ở trong bệnh viện để lo cho chồng hay vợ. Họ ngạc nhiên khi thấy tôi luôn luôn có mặt để chăm lo và tranh đấu với căn bệnh cùng anh.

Cứ mỗi tối, khi anh ngủ yên, tôi lặng lẽ đi làm. Anh rất lo cho tôi, anh van lơn tôi nên đi làm ban ngày vài tiếng đồng hồ chứ đừng làm ban đêm, anh lo lắm. Nhưng suốt một ngày rất bận rộn với anh, tôi không thể nào đi được. Cứ mỗi lần định đi, thì có chuyện gì đó xảy đến, phải hoãn lại. Vì thế tôi chọn đi làm ban đêm sau khi anh ngủ. Tôi thường vào sở quá nửa đêm và về đến bệnh viện khoảng 3 hay 4 giờ sáng. Một tuần lễ tôi đi làm chỉ 10 đến 12 tiếng đồng hồ là cùng so với 45 tiếng một tuần trước khi anh bị bệnh. Thời gian này, tôi làm việc một mình trong một cao ốc 12 tầng. Khi tôi vào hay ra khỏi sở, vắng tanh, không một bóng người, tôi cũng hơi lo, nhưng vì cần tiền để trả tiền nhà nên phải đi làm. Tôi ước gì lúc đó chỉ cần có tiền đủ để trả tiền nhà mà thôi thì tôi sẽ không đi làm, tôi sẽ ở nhà lo cho anh.

- Em à, anh không muốn thấy em đi làm ban đêm chút nào. Anh sợ nguy hiểm cho em. Tội em quá đi thôi. Hay là em đi làm buổi chiều rồi tối về chứ đừng làm khuya quá em à !

Nhưng ơn trên thương tôi, đã ban cho tôi sự bình an và một sức mạnh để tôi có thể chống chọi với tất cả để lo cho anh.

Nuôi một người bệnh trong bệnh viện là cả một sự chiến đấu. Rất vất vả và không dễ như người ta tưởng.

Tuy nhiên, tôi không hề than vãn với ai, tôi thấy rất hạnh phúc khi được lo cho anh.

Ngày 27 tháng 4, năm 1999.

Vết thương trên đầu mới hôm qua của anh chưa lành mà họ đã dự định đem anh đi chiếu

quang tuyến.

Sáng sớm hôm đó, tôi gặp bác sĩ Ammirati và cho ông biết rằng anh vẫn còn rất đau đớn. Tôi xin ông hoãn việc chiếu quang tuyến buổi sáng và chờ buổi chiều để anh được bớt đau, rồi hãy bắt đầu. Ông bằng lòng.

Suốt ngày hôm đó, anh đỡ đau, anh ăn uống dễ dàng hơn.

Tuy nhiên anh có hai nỗi lo, nỗi lo sợ lớn nhất của anh là sẽ không đi đứng được nữa vì một phần thân thể đã bị tê liệt.

Tôi an ủi anh:

- Anh đừng lo, em biết là phương pháp vật lý trị liệu bây giờ rất hiệu nghiệm. Sau khi chiếu điện xong, họ sẽ cho anh vào viện phục hồi. Người ta sẽ giúp anh đi lại được. Em bảo đảm với anh là anh sẽ đi được trong vòng một tháng.

Anh có vẻ không tin tôi, cho rằng tôi chỉ nói suông để an ủi anh thôi.

Nỗi lo sợ thứ hai là anh không tiêu hóa được.

- Em à, em nói với các cô y tá giùm anh, là anh muốn xin thuốc xổ, anh cần đi. Từ ngày rời qua bệnh viện này đến giờ, anh chưa đi được. Bụng anh cứng lại, khó chịu lắm, anh không muốn ăn uống gì nữa.

Có một bác sĩ nội trú rất trẻ người Việt Nam tôi xin gọi là Nguyễn giúp anh trong giai đoạn này. Vị bác sĩ này thường vào phòng để hỏi thăm anh và trả lời những thắc mắc của chúng tôi. Khi anh đề cập tới vấn đề táo bón thì được bác sĩ ấy hứa là sẽ lo cho anh. Sau đó theo toa của bác sĩ Nguyễn, các cô y tá cho anh uống hai loại thuốc xổ khác nhau, nhưng anh cũng vẫn không đi được.

Tôi xin loại khác, nhắc nhở ba bốn lần, sau cùng, họ đem lại loại khác, nhưng vẫn không hiệu lực. Bụng anh càng ngày càng cứng và càng khó chịu. Chúng tôi kêu gọi các cô y tá phải chú ý, vì vấn đề này kéo dài gần một tuần nay rồi.

Tôi yêu cầu các cô làm mọi cách để giúp cho anh đi. Họ hện lần hện lượt...Người này ngạc nhiên hỏi người kia, tưởng là người nọ đã giúp anh xong rồi?

Và sau cùng, anh nói đầu anh nóng bừng lên, nhức nhối khó chịu. Sau đó anh bị động kinh một lần nữa, nhưng lần này tương đối nhẹ hơn lần đầu tiên rất nhiều.

Tôi gọi y tá liền lập tức, nhưng thường họ không làm gì được trong thời gian đó vì động kinh xảy ra rất ngắn, khi họ vào thì anh trở lại bình thường rồi.

Khi bác sĩ Nguyễn vào thăm, anh nói:

- Chú mới vừa bị động kinh một lần nữa, có thể là tại vì những đau đớn vì cục bướu và áp lực trên óc gây ra vì đã lâu không tiêu hóa được, người chú rất khó chịu, chú bị nhức đầu lâm râm mấy bữa nay, Nguyễn có thể giúp chú vấn đề tiêu hóa được không ?

Bác sĩ Nguyễn cho rằng, anh bị động kinh là tại vì cục bướu trên đầu và sự biến chuyển của nó chứ không phải tại vì chứng táo bón. Sau đó, họ lại cho anh uống thêm thuốc Dylantin để giúp giảm động kinh và Decadron để giảm sưng bướu. Một lần nữa, họ...quên bẵng đi vụ tiêu hóa.

Dù Bác Sĩ Nguyễn cho biết những gì anh Sĩ Phú vừa nói không phải là nguyên nhân gây ra cơn động kinh, nhưng tôi nghĩ, ít ra những gì anh nói là nguyên nhân gián tiếp. Bằng chứng là, khi tôi nhịn ăn suốt ngày, tôi bị nhức đầu, khi tôi không tiêu hóa được, tôi cũng bị nhức đầu, thậm chí, khi đầu tôi dơ chưa kịp gội như mấy ngày nay, tôi cũng bị nhức đầu vô cùng...Đừng nói chi anh đã không đi đại tiện được đã quá lâu mà lại bị bướu óc nặng nữa...ngần ấy, cũng đủ gây ra cơn động kinh.

Thuốc tây vào cơ thể rất nóng, gây ra táo bón. Anh bị vấn đề nan giải này hơn một tuần rồi mà không ai giúp gì anh được. Tôi và anh bắt đầu nóng ruột.

Gần bốn giờ chiều, người ta đem anh vào một phòng chiếu quang tuyến cho bệnh nhân ung thư. Tôi hoàn toàn không biết gì hết về bên trong phòng này. Nhưng đây là những gì anh kể lại cho tôi nghe buổi chiều khi trở về:



- Người ta để anh nằm trên một cái bục gỗ rất cứng, không có gối để đỡ đầu hay kê dưới cổ cho bớt đau nhức. Hai con ốc trên đầu gắn chặt vào hai bộ phận nào đó của máy chiếu điện. Anh không dám chắc như vậy vì anh không thấy được, đây chỉ là lời đoán của anh mà thôi. Và vì vậy anh không cựa cựa gì được, đầu óc anh bị căng thẳng vì rất khó chịu, thế nằm không thoải mái, họ bắt anh nằm ở vị thế như vậy hơn 45 phút đồng hồ, không được nhúc nhích, với những tiếng động ầm ầm ở chung quanh rất nhức nhối.

Anh rùng mình kể tiếp:

- Đây là những giờ phút khủng khiếp. Anh rất khổ sở vì nằm trong một tư thế rất ư là khó chịu như vậy trong một thời gian quá lâu. Đầu anh chạm vào bục gỗ cứng ngắc. Không cựa cựa được. Đầu óc anh hoa lên, anh bị nhức nhối, anh buồn nôn, muốn thét lên bảo họ ngừng lại. Đã vậy, tiếng ồn ào của cái máy làm cho anh khó nói lắm...rồi...đang giữa chừng...họ lại thay đổi nhân viên. Anh có cho họ biết là anh rất khó chịu, nhưng họ không làm gì hết. Người mới đến là một cô Việt Nam, có vẻ như không biết cái gì đang xảy ra cho anh. Họ vẫn tiếp tục như là hành hạ anh vậy. They tortured me !

Tôi kêu trời:

- Trời ơi, nghe anh nói mà em đau lòng muốn khóc. Tại sao anh không lên tiếng lúc họ chưa bắt đầu, lúc mà thế nằm không thoải mái. Sao anh không xin một cái gối ...

- Anh đâu có biết là vừa nằm như vậy là bị dính chặt liền, rất khó để mà biết họ sẽ làm gì vì họ không có nói gì hết. Công việc thì họ phải làm thôi.

- Thông thường, trước khi làm một công việc gì cho bệnh nhân và nhất là lần đầu tiên, người ta thường cho mình biết rất rõ những gì họ sẽ làm, và họ sẽ cho mình biết cái gì sẽ xảy ra sau đó. Họ có làm như vậy cho anh không ?

- Nếu được như vậy thì nói gì, anh đâu than thở làm chi.

- Anh ơi, anh quá hiền nên đã bị người ta ăn hiếp rồi ! Tại sao những chuyện như vậy luôn luôn xảy ra với những người như anh mà không bao giờ xảy ra cho em cả. Đi đâu và làm gì, em luôn luôn hỏi thật kỹ, em không bỏ sót một chi tiết nào cả. Em bắt họ đi từng bước một với em, cho

em biết trước họ sẽ làm gì, thì làm sao mà những việc như vậy có thể xảy ra được. Anh à, anh hiền quá, có lẽ là anh ít nói hay là vì bệnh hoạn làm anh mất đi sự tinh tường trong anh, cứ để mặc, giao cho người ta làm gì thì làm, vì anh nghĩ rằng người ta là những người chuyên nghiệp, người ta biết rành việc của người ta nên anh giao phó thân anh cho họ. Anh à, em rất tiếc phải nói với anh là, đừng bao giờ nghĩ như vậy nữa. Người Mỹ hay ai cũng vậy, thường gây ra nhiều lỗi lầm. Anh có thân, thì phải ráng lo, đừng bao giờ trông chờ vào bàn tay của họ một trăm phần trăm. Nghe anh nói như vậy, em chắc chắn là có cái gì đó sai rồi, em không nghĩ tất cả mọi người bệnh nhân phải trải qua giờ phút khủng khiếp kinh hoàng như anh đâu. Ngày mai em sẽ hỏi ông Ammirati cho ra lẽ.

Ngày 28 tháng 4, năm 1999

- Thưa bác sĩ Ammirati, xin ông cho chúng tôi được biết những gì chồng tôi kể là đúng hay sai, tại sao sự việc như vậy lại có thể xảy ra được ?

Vị bác sĩ có vẻ xúc động:

- Tôi rất tiếc sự việc đó đã xảy ra. Ông Phú không phải chịu đựng như vậy. Ông Phú có thể xin một cái gối lót, và không phải chịu nằm như vậy. Nhân viên phòng chiếu điện đã không nên thừa hành công việc một cách bất cẩn như vậy. Tôi không biết cái gì đã xảy ra, tôi phải hỏi lại nhân viên trong phòng quang tuyến.

Anh Sĩ Phú nói với bác sĩ Ammirati:

- Chúng tôi cảm ơn ông, sợ dĩ chúng tôi phải hỏi và than phiền cùng ông là vì chúng tôi muốn biết có phải đó là lỗi họ phải làm việc như vậy không. Nếu ông nói là không, thì chúng tôi hy vọng là việc làm tặc trách đó phải được sửa lại để những bệnh nhân sau này sẽ không phải chịu đựng như tôi.

Vị bác sĩ ra khỏi phòng sau khi ông hứa sẽ sửa đổi vấn đề này.

Gần đến nửa khuya, cô y tá đem một bình nước trắng trong trông giống như một chai nước biển, cô bảo đó là chất hóa học để trị ung thư (Chemotherapy).

Một vị bác sĩ đã cho chúng tôi biết trước rằng, sau cách chữa quang tuyến là đến lượt Chemo. Vì Chemo sẽ vào trong máu để tấn công và tiêu diệt các tế bào bị bệnh, nhằm chống lại sự lan truyền của ung thư. Nhất là sau khi chiếu radiation, thường nếu còn sót chỗ nào quanh vết thương, thì Chemo sẽ tiêu diệt những tế bào sót lại đó cho dứt ung thư. Nhưng trong trường hợp của anh Sĩ Phú, chất Chemo, theo bác sĩ đã nói, không lên được đến trên đầu. Việc cho Chemo vào là để chữa trị bệnh ung thư phổi của anh mà thôi chứ hoàn toàn không giúp gì cho bướu óc, và vì thế cho nên, người ta đã trị bướu óc của anh bằng cách chiếu quang tuyến cực mạnh để đốt nó.

Cách cho Chemo vào người của bệnh nhân không khác gì cho vô nước biển, cũng vào cơ thể người qua mạch máu. Anh nằm yên nhìn chúng tôi. Tôi hỏi anh có thấy gì khác lạ trong người không, anh nhìn tôi trả lời:

- Không, anh không cảm thấy gì khác lạ cả, em à !

Chemo vào thật chậm, gần 4 tiếng đồng hồ mới xong một chai.

Đây là ngày đầu tiên, và lần đầu tiên trong đời anh, cơ thể anh biết thế nào là chất Chemo.

Cơ thể của anh vẫn bình thường những ngày sau đó. Tôi có vào các phòng tham vấn nói chuyện với nhiều bác sĩ, để tìm hiểu về ung thư phổi và bướu óc. Tôi học hỏi được một mớ kiến thức về ung thư.

Sau cùng, một bác sĩ đã dặn dò tôi:

- Trong những ngày sắp đến, ông ấy sẽ rất yếu, yếu như một cọng rau, rất dễ bị nhiễm trùng và rất dễ nhiễm bệnh vì chemo sẽ làm cho cơ thể mất dần đi hồng huyết cầu. Hệ thống miễn nhiễm sẽ bị yếu đi. Sự ăn uống phải rất cẩn thận, rau cỏ phải rửa thật sạch. Ông ấy phải ăn thật nhiều chất bổ và tuyệt đối tránh gần người bệnh cảm cúm vì ông ấy rất dễ bị lây bệnh.

Anh vẫn chưa đại tiện được, mà nhân viên bệnh viện, luôn cả bác sĩ của anh đã quên lửng vụ đó.

Ngày hôm sau, từ khu Oncology ở lầu năm, họ dìu anh về khu Acute Rehabilitation ở lầu 3. Tôi

tạm dịch khu này là Khu Phục Hồi.

Trước khi đi, khi được nhắc nhở, bác sĩ Nguyễn có hứa là khi xuống phòng dưới đó, người ta sẽ lo cho anh vụ đi tiêu hóa.

- Chú yên tâm, ở đó người ta sẽ lo cho chú kỹ lắm. Chú cứ cho họ biết, họ sẽ giúp chú. Chú đừng lo gì cả. Có cần gì thì chú cứ cho Nguyễn biết.

Nhìn những gì họ đã làm mấy ngày qua, tôi rất lo mặc dù người bác sĩ trẻ khuyên chúng tôi đừng lo lắng.

Đã chín ngày rồi mà anh vẫn chưa đi đại tiện được. Anh nằm liệt một chỗ, họ cứ tống thuốc vào, nhưng không giúp gì hơn. Kêu gọi và than phiền đã rất nhiều, mà anh vẫn không đi được, tôi không biết phải đổ lỗi cho ai. Lại thêm một trận động kinh nữa, cũng chẳng nhằm nhò gì, anh vẫn chưa được giúp đỡ để đi tiêu hóa.

Thật là một chuyện khó tin và không thể tưởng tượng được.

Cứ mỗi một lần động kinh, tôi thấy anh yếu đi, gương mặt anh hốt hoảng. Anh rất sợ bị động kinh. Tôi nhìn anh, bất lực. Tôi nghe thương xót và tê tái dâng tràn trong lòng.

Tôi đã định không viết lên câu chuyện tiêu hóa" vì biết nó chẳng thơm tho tí nào. Nhưng nghĩ lại, tôi không thể nào không viết lên câu chuyện này. Tôi không thể nào viết rằng mọi chuyện êm đẹp mà thật ra nó không mấy êm đẹp. Tôi không thể nào che đậy sự thực được. Tôi hoàn toàn không có ý bôi nhọ một cơ quan nào, vì những trường hợp như vậy không chỉ xảy ra ở một cơ quan, mà nó nhan nhản ở khắp nơi, có thể bất cứ đâu, và bất cứ lúc nào. Tôi chỉ muốn nói lên những gì anh đã trải qua và chịu đựng, vì nó là một phần đời của anh. Một phần đời rất mỏng manh, rất ngắn ngủi nhưng quý giá vô cùng.

# Chương Hai Mười Một

## Khu Phục Hồi

Việc đầu tiên tôi có thể làm cho anh khi đến Khu Phục Hồi là nói với các cô y tá rằng tôi rất đổi quan tâm về vấn đề đại tiện của anh. Tôi nghĩ là anh bị động kinh hai lần sau cùng và thường hay bị nhức đầu có lẽ vì do bệnh bướu óc, nhưng có lẽ một phần cũng vì vụ đi tiêu hóa không được.

Các bà y tá trở mắt nhìn chúng tôi trân trối:

- Chín ngày? Chúa ơi, thật như vậy sao? Thật chúng tôi không ngờ. Bà yên tâm, chúng tôi sẽ cố gắng giúp ông ấy nội ngày hôm nay!

-Ồ, nếu được như vậy thì không còn gì quý bằng, xin bà giúp giùm anh ấy!

Chiều hôm ấy, một bà y tá người Mỹ da màu bước vào, giới thiệu tên bà là Debbie và là y tá sẽ chăm sóc anh. Bà có gương mặt rất là hiền hòa như một người mẹ, rất dễ gây cảm tình. Sau khi nghe chúng tôi nói về cái khổ nạn của anh, bà hứa sẽ giúp anh.

Quả tình tôi không biết bà đã làm cái gì cho anh, vì tôi vừa chạy ra ngoài trạm y tá một lúc, khi trở lại, thấy bà đang giúp anh, và sau đó anh đã giải thoát được cái của nợ ấy. Cả ba chúng tôi đều vui mừng khôn xiết, chúng tôi chúc mừng lẫn nhau như chúc mừng một người mẹ vừa sinh được một đứa con.

Bà y tá cười nói với chúng tôi:

- Cả đời tôi, từ ngày làm y tá đến bây giờ, tôi chưa từng bao giờ chứng kiến một cảnh như thế này. Rất là hi hữu.

Cả ba chúng tôi cùng cười, bây giờ khi tôi ghi lại đoạn này, ngược lên nhìn tấm hình của anh để trước mặt tôi, tôi phì cười, nhưng tiếng cười chưa dứt thì nước mắt đã chan hòa trên mặt. Tôi

buồn tôi khóc vì ngày ấy, anh và tôi quá cơ cực và rất cô đơn. Đi đến đâu, tôi cũng phải chiến đấu cho anh, dù sự chiến đấu chỉ là âm thầm và rất nhỏ nhoi. Không biết vì tôi quá kỹ và lo lắng quá nhiều cho anh hay chỉ vì đó là một bài học, một thử thách khác về cuộc đời mà bề trên bắt chúng tôi phải học ?

Occupational Therapy.

Những ngày sau đó, các chuyên viên vật lý trị liệu đến giúp và chỉ dẫn anh cử động tay, chân, làm những động tác thường nhật như đánh răng, rửa mặt, chải tóc, nắm lấy một món đồ vật, đi lên một vài bậc cầu thang và các động tác thường nhật khác nữa như bước vào bồn tắm vôn vôn, và sau đó họ dạy anh tập đi.

Lần đầu tiên sau hơn một chục ngày nằm liệt giường, bây giờ đứng lên, cử động của anh rất yếu. Ngày đầu tiên, anh hơi chóng mặt, bước đi xiêu vẹo không vững. Người chuyên viên phải buộc một sợi dây nịt quanh bụng anh để bảo vệ và để phòng hờ nếu anh bị té.

Nhưng, nhờ sự mong ước và rất tha thiết được đi trở lại bình thường, anh cố gắng rất nhiều. Mỗi một ngày anh cảm thấy đỡ hơn ngày hôm trước một ít và tiến nhanh hơn.

Chỉ trong vòng có ba bốn ngày, anh đã có thể đi được một mình, dù chỉ là một khoảng ngắn có vài ba bước. Anh rất vui mừng khi nhìn thấy kết quả khả quan, vì cứ nghĩ là có lẽ cả đời anh sẽ không còn đi đứng được nữa.

Trong vòng một tuần lễ, anh cử động và đi đứng trở lại cho dù chưa được như bình thường nhưng cũng là một bước tiến lớn lao đối với anh. Người ta cho anh một cây gậy bốn chân dành cho bệnh nhân mới vừa tập đi trở lại.

Mỗi ngày, nương theo cây gậy, anh tập đi. Có khi anh hăng say, đi một vòng quanh Khu Phục Hồi khoảng 20 phút với sự giúp đỡ của cây gậy. Dĩ nhiên là mỗi lần đi như vậy đều có tôi và bà chuyên viên đi theo phía sau. Anh sung sướng lắm vì không ngờ sự tiến bộ quá nhanh, ngoài sự mong ước. Bây giờ những gì tôi nói về vật lý trị liệu với anh hôm trước không còn quá xa vời nữa. Anh bắt đầu tin tưởng vào lời nói của tôi mà trước đó, anh cứ ngỡ là những lời an ủi

suông?

- Một nữ chuyên viên vật lý trị liệu của anh đã nói một câu làm anh suy nghĩ, bà ấy nói rằng Dù cho một phần cơ thể của anh không hoạt động nữa, anh vẫn phải thường xuyên đánh thức nó dậy. Khi anh mở bàn tay ra, nắm một vật gì, hay đưa tay lên mồm đánh răng, hay chải tóc, tức là tay anh báo cho các bộ phận điều khiển những động tác đó ở trên óc biết là anh muốn chúng hoạt động như vậy, anh đánh thức phần điều khiển đó và bảo chúng làm việc như ý anh. Và như thế chúng sẽ làm việc, giúp anh hồi phục nhanh. Dù cho bộ phận nào đó bị hư hại hoàn toàn, các bộ phận khác sẽ thay thế khoảng trống đó. Nhưng nếu anh không cử động, chúng sẽ bị quên lãng và cơ thể của anh sẽ theo đó mà đi xuống. Vì thế cho nên anh phải luôn luôn nên tập cử động, vì đó là lối hay nhất để anh sớm hồi phục. Lời bà ấy nói cũng có lý lắm !

Ngừng một chút, anh nói tiếp:

- Hồi chiều này bà ấy đem đến cho anh rất nhiều những dụng cụ để trợ giúp anh cử động như những sợi dây thung thật lớn để anh giăng hai tay ra cho bắp thịt ở tay cử động, những bao cát nhỏ để anh bóp trong tay. Bà ấy rất tử tế và chịu khó tập cho anh lắm em ạ !

Lời hướng dẫn đó đã giúp anh cố gắng và đạt được kết quả vượt ra ngoài sự mong chờ của chúng tôi.

Thời gian một tuần lễ ở Khu Hồi Phục thật là quý báu, anh được rất nhiều sự chăm sóc chu đáo và tận tình của tất cả mọi người. Còn phần tôi, thì tôi có được một cái giường rộng rãi để nằm, tôi không còn ngủ trên cái giường ngủ ọp ọp cầm tay như những ngày còn ở lâu năm, khu Oncology. Xưa nay tôi rất kỵ nằm giường của bệnh viện, vì tôi sợ đủ thứ... Nhưng từ ngày vào bệnh viện với anh, tôi nằm giường nào cũng được miễn là có chỗ để tôi nghỉ lưng vì tôi có đem theo chăn sạch từ nhà đến, tôi nằm trên những tấm chăn đó. Khu này là khu hồi phục, tức là nơi mà người ta đến để học đi đứng như anh sau khi đã được chữa bệnh. Có lẽ ở khu này đa số những bệnh nhân tương đối thuyên giảm, số bệnh nhân tử vong trong khu này có lẽ ít, nên tôi yên tâm hơn.

Một buổi chiều giữa tuần, cô Kim Uyên, cùng bà mẹ và người em gái, vào thăm anh.

Anh giới thiệu với tôi:

- Đây là bà Kim Uyên, đây là Kim Ân, em của Kim Uyên, và mẹ của hai cô.

Rồi day qua họ, anh giới thiệu tôi:

- Và đây, Ngọc Lan.

Chúng tôi chào hỏi lẫn nhau.

Cũng cùng lúc này, Minh Phượng vào thăm anh, chúng tôi tổng cộng sáu người, trò chuyện vui vẻ. Đó là lần đầu tiên tôi gặp cô Kim Uyên, mẹ và em cô. Vì muốn cho anh có chút riêng tư với cô Kim Uyên nên tôi cùng Minh Phượng lấy lý do để ra khỏi phòng.

Hơn nửa giờ sau, khi chúng tôi trở lại, tôi thấy cô Kim Ân ngồi chờ một mình ở phòng chờ đợi chứ không có trong phòng với mọi người. Hai chúng tôi ngồi nói chuyện với cô rất thân mật. Không hiểu sao, dù rất ít nói, nhưng tôi bỗng có rất nhiều cảm tình với cô. Tôi nhìn thấy một nét gì hiền và chân thật ở người đàn bà này. Nhưng rất tiếc về sau này, mãi cho đến ngày anh qua đời, tôi có rất ít dịp gặp lại vì cô ít khi đến nhà chúng tôi để thăm viếng anh.

Tôi tiễn Phượng và gia đình cô Kim Uyên ra cửa, chào cảm ơn tất cả mọi người. Vừa vào đến phòng, điện thoại reo, tôi nhấc lên giùm anh, cô ca sĩ KL nghe tin anh bị bệnh, từ bên Tây Đức xa xôi bay qua để thăm anh. Cô đang ở nhà của một người bạn thân gần khu Little Saigon và muốn vào thăm. Tôi không biết làm sao cô có số điện thoại của phòng anh, nhưng việc đó cũng dễ thôi, biết bệnh viện, và biết tên người bệnh là đủ. Anh cảm ơn nhưng một mồi từ chối gặp cô và bảo rằng anh vẫn còn bệnh và không muốn cho cô đến.

Sau khi anh cúp điện thoại, tôi khuyên anh nên ngủ một giấc. Anh đã thối mệ vì những sự thăm viếng và tôi sẽ về thăm Crystal Mai Lan, đưa con gái nhỏ của tôi. Lúc ấy cháu vừa đúng 12 tuổi. Sinh nhật của cháu gần cuối tháng Tư, tôi không về được. Rồi cả tuần nay không gặp được cháu. Tôi nhớ con tôi lắm !

Đưa con gái của tôi rất mừng khi thấy mẹ. Tôi ôm nó vào lòng và hôn nó lia lịa, rồi bắt nó hôn lại mẹ. Tôi nói với Crystal:



- Phil (tên Mỹ của anh) đang bị bệnh thật nặng ở bệnh viện mà Phil chỉ còn có mỗi mommy để trông nom mà thôi. Nếu mommy không thường đến thăm con, không có nghĩa là mommy không thương con. Mommy lúc nào cũng nghĩ đến con và rất yêu thương con. Con có hiểu không ?

- Con hiểu. Phil bị bệnh gì vậy mommy ?

- Phil bị ung thư !

- eeeuuuu....I am sorry !!

Tôi ở lại với Crystal một lúc, xem bài vở của cô bé. Cháu học rất giỏi, lúc nào cũng đứng đầu lớp và mỗi tháng đem bằng ban khen về nhà. Ngoài ra Crystal là một cô bé chơi thể thao rất giỏi. Cô bé đã được các nhật báo lớn như Los Angeles Times, Orange County Register và Brea Progress phỏng vấn, đăng hình lên báo ở các trang thể thao với những thành tích xuất sắc.

Khi tôi viết những trang này. Crystal đã được 13 tuổi rưỡi và cao 5'7 . Hình cô bé gái ngồi giữa những hoa trắng trong bìa CD Còn Chút Gì Để Nhớ là Crystal, con gái tôi lúc 10 tuổi. Có nhiều người hỏi tôi có phải cô bé ấy là đứa con gái nhỏ đã qua đời của anh Sĩ Phú không ? Vì muốn tránh sự ngộ nhận nên tôi đã bỏ hình của cháu Crystal ra khỏi bìa CD của anh khi tôi tái bản lần thứ hai.

Rồi cô bé Crystal Mai Lan, tôi trở về nhà, hối hả cắt một mớ wheat grass và rửa thật sạch để cho ráo nước, bào một mớ cà rốt cho anh và hối hả đi làm các công việc khác. Trong thời gian này, tôi không có thì giờ để săn sóc cây cối hay vườn tược. Hệ thống tưới cây tự động của sân trước nhà đã bị hư chưa được sửa lại cho nên các cây cối của tôi bị khô héo hết. Nếu tôi phải tưới bằng tay thì phải tốn ít nhất là 20 phút vì đất đã quá khô khan, nên tôi đành phải chịu vì chính thân tôi còn không có được 15 phút để tắm gội mỗi ngày.

Tôi khệ nệ bung đồ ra xe. Dem theo đủ tất cả những thứ gì anh cần. Sau cùng thì tôi mới xay wheat grass cho anh vì anh phải uống chất nước này trong vòng 15 phút đồng hồ sau khi xay xong. Tôi vội vã lái xe vào bệnh viện.

Từ nhà đến bệnh viện cũng mất gần 15 phút rồi.

Sự hồi hải làm cho tôi căng thẳng, gây nhức nhối ở trên cổ, trên vai, trên người tôi.

Trời đã tối đen và rất lạnh. Tôi cầm đầu đi thoăn thoắt như chạy vào bệnh viện vì sợ quá 15 phút nước cỏ sẽ không còn giá trị gì hết.

Thuở ấy, tôi trông giống như một bà già, vì luôn luôn mặc những bộ quần áo thật bình dân như một cái quần đen, cái áo ngắn đơn sơ, một cái áo ấm khoác ngoài và luôn luôn mang một đôi giày tennis đen cho dễ xỏ vào và dễ chạy. Mỗi lần đi vào bệnh viện là tôi mang kính rất nhiều thứ, tôi xách những bịch những gói rất nặng nề. Tôi không cần trang điểm lên cho đẹp để làm gì mà nếu có muốn cũng không có thì giờ. Thì giờ để trang điểm, tôi có thể dùng để tắm gội cho mát hơn.

Ngày hôm sau, cô ca sĩ KL gọi hỏi thăm anh một lần nữa. Tôi nói với anh cứ mời cô đến vì cô đã có lòng, từ bên Tây Đức xa xôi bay qua để thăm anh. Tôi vừa xoa dầu lên tay, chân anh vừa nói:

- Không lẽ anh để cô ấy đến rồi đi mà không gặp được anh à ?

Sau cùng anh cho phép cô đến.

Buổi chiều hôm đó, tôi về nhà hàng để nói chuyện với nhân viên về vụ sang nhượng nhà hàng này. Bước vào cửa đã thấy cô KL, một người bạn của cô và anh Nguyễn Sĩ Bảo, đang ngồi nói chuyện, giải khát ở cái bàn trong cùng.

Khi họ sắp sửa chia tay, tôi đề nghị cô bạn của cô KL cứ ra về, tôi sẽ chở KL vào thăm anh Phú. Người bạn cảm ơn chúng tôi rồi ra về.

Tôi lái xe đưa cô KL vào bệnh viện để thăm anh.

- Anh ơi, có khách quý !

Anh ngập ngừng:

- ...Ai vậy em ?

Cô KL chậm chậm đi vào. Cô đem theo cái xách tay trong có một mớ xoài Thanh Ca rất to và một hộp bánh ngọt cho anh.

Bốn mắt nhìn nhau, tôi thấy cô có vẻ e ấp, thẹn thùng.

Anh Sĩ Phú chào hỏi:

- Chào KL, L đến hồi nào ?

- Được vài bữa, L nóng lòng không biết anh ra sao ?

- Hôm nay anh đã đỡ hơn hôm trước rất nhiều.

Thấy cô đứng ở chân giường anh, tôi kéo một cái ghế mời cô ngồi.

Cô cảm động từ chối.

Tôi ép:

- Thì chị cứ ngồi đi.

Cô ngồi xuống cái ghế, vụng về, lúi húi đưa tay sờ đôi chân yếu đuối của anh và bắt đầu xoa bóp lòng bàn chân của anh. Cô bảo cô rất rành về phương pháp xoa bóp bàn chân, điểm huyết này. Nó sẽ giúp cho máu lưu thông điều hòa dễ dàng...vân vân...

Tôi nói với anh :

- Em phải chạy về nhà, anh và chị ấy cứ tự nhiên.

Anh nhìn chỗ khác, nhăn mặt:

- Em phải đi à ?

- Vâng, em có quá nhiều việc phải làm ở nhà, chừng nào cô ấy muốn về anh cứ gọi cho em.

Anh có vẻ không thích tôi ra đi chút nào, anh nhìn tôi bằng đôi mắt rất áy náy. Tôi đọc được ý anh:

- Em nên ở lại. Em không cần phải đi đâu hết.

Nhưng tôi nhất quyết ra đi vì nếu tôi ra phòng ngoài ngồi đọc sách thì thật là phí thì giờ, về nhà tắm gội có lý hơn.

Tôi day qua nói với cô:

- Lan sẽ chở chị về nhà sau khi chị thăm anh Phú xong. Chị lo cho anh Phú giùm Lan nhé !

KL sốt sáng:

- Được rồi, chị Lan cứ đi đi !

Tôi về nhà, tắm gội cho thỏa thích. Mấy bữa nay không có thì giờ để làm gì cả, bây giờ anh Phú có một baby sitter thì tôi an tâm lắm, tôi có ít nhất là hai tiếng đồng hồ để làm những gì cần làm.

Tôi xuống bếp rửa một mớ chén đĩa. Lau dọn nhà bếp rồi rửa sẵn một mớ wheat grass để khi cần làm liền không phải chờ đợi. Tôi rửa cái máy xay cỏ, lau thật sạch và thật khô, tháo từng bộ phận để đem vào bệnh viện cho anh. Tôi làm hết công việc này rồi bắt qua công việc kia, không hở tay.

Có tiếng điện thoại reo. Tôi bắc lên:

Giọng anh đứt quãng:

- Em ơi, em vào ngay đi, cô KL ....cô ấy xoa bàn chân anh thế nào không biết mà anh bị ho ra máu ... Y tá đã vào rồi. Em vào ngay lên đi !

Tôi bỏ hết công việc nhà, tóm vội lấy những gì tôi đã làm rồi và mang theo với tôi.

Tôi ra xe phóng đi.

Khi tôi vào đến nơi, cô KL nói lấp bắp những lời gì đó mà tôi không nhớ rõ. Anh nói với tôi:

- Hồi em đi các cô y tá vào hỏi thăm anh, ngạc nhiên thấy có KL đang ngồi xoa bàn chân anh mà không thấy em. Còn cô KL thì cô ấy xoa bàn chân anh, có lẽ chạm ngay cái huyết gì đó mà khi cô ấy vừa sờ tay vào thì anh ho lên một tiếng và khạc ra nhiều máu. Anh có gọi cô y tá vào liền. Họ ngạc nhiên muốn biết tại sao. Nhưng anh không nói gì cả. Tại sao em đi lâu quá vậy ?

- Em có rất nhiều chuyện để làm ở nhà, vả lại em thấy anh và chị ấy cần thì giờ để tâm tình, trò chuyện vì bạn bè lâu lâu gặp nhau một lần mà.

- Thôi đêm đã khuya rồi, KL về đi !

Cô KL rất ái ngại, cô nói:

- Ờ để L nhờ bạn đến chở về ...

Tôi vội đỡ lời cô:

- Để em đưa chị KL về.

Rồi quay qua cô, tôi nói:

- Để Lan đưa chị về, khuya rồi chị ạ, đừng phiền người bạn của chị.

Rồi tôi nói với anh:

- Em sẽ đưa chị KL về, anh thấy trong người như thế nào ? Anh có OK không ?

- Anh OK rồi, không sao hết, thôi em đi nhanh đi rồi về, em lái xe thật cẩn thận nhé ! Anh lo cho em lắm !

Cô KL lưu luyến chào anh rồi theo tôi ra về.

Trên đường về, tôi thấy tội nghiệp cô, cô có vẻ lo âu cho anh Sĩ Phú lắm. Sau một vài câu trao đổi, tôi vụt hỏi cô một câu mà có lẽ nhiều người cũng muốn biết:

- Xin lỗi chị cho Lan hỏi chị một câu... ngày xưa chị với anh Phú... có cái gì với nhau không ?

Cô nhìn thoáng tôi:

- Tôi quen ổng mấy chục năm rồi mà có được cái gì đâu !

- Sao hai người quen nhau lâu rồi mà không lấy nhau cho xong ?

- Vừa lớn lên thì gia đình bắt tôi đi du học rồi. Qua bên Tây Đức, sau đó tôi có chồng. Từ đó về sau này, chúng tôi lúc nào cũng chỉ xem nhau như bạn mà thôi.

Tôi đưa cô về nhà người bạn của cô, cô đi vào cổng sau và khoác tay ra dấu bảo tôi đi, nhưng tính tôi kỹ lưỡng, tôi ra dấu bảo cô đi vào nhà. Tôi đợi cho trong nhà bật đèn sáng, có người mở cửa cho cô vào, và sau khi cô vào nhà rồi, tôi nghe tiếng cửa đóng lại, mới chịu lui xe ra.

Tôi trở về bệnh viện, anh trách tôi:

- Em đi về nhà làm gì, khi không em bỏ anh mà đi về nhà!

- Anh à, tại vì mấy bữa nay em chưa có thì giờ tắm gội. Hôm nay anh có cô ấy đến thăm, làm baby sitter cho anh vài tiếng đồng hồ thì em mừng lắm ! Anh cảm thấy như thế nào, có đỡ hơn không ?

Anh lập lại lời anh đã nói lúc trước:

- Khi cô ấy xoa bàn chân anh, không biết đụng phải cái huyết nào, mà làm cho anh ho một tiếng, máu ra khá nhiều, anh hơi lo một chút. Nhưng hết rồi, anh không thấy đau đớn gì hết. Thôi, em đi ngủ đi. Tội nghiệp thân em quá, làm việc suốt ngày.

Suốt đêm hôm đó, cần gì nửa đêm, anh không gọi y tá, anh chỉ lẳng lặng làm một mình. Anh để yên cho tôi ngủ vì biết tôi rất cần giấc ngủ. Nhưng cứ mỗi lần anh lục đục một mình, là tôi thức giấc, hỏi anh cần gì, để tôi giúp, nhưng anh bảo:

- Em ngủ đi, cứ để mặc anh. Buộc lòng lắm anh mới kêu y tá hay em. Anh không thích làm phiền ai hết. Khi nào tự lo được là anh lo.

Nhưng tôi không yên tâm chút nào. Anh phải dò dẫm trong đêm để vào phòng vệ sinh. Chân anh vẫn còn yếu, tôi sợ anh đi lạng quạng trong đêm tối sẽ bị té nên vội vàng chạy xuống giường đỡ lấy anh trước khi anh có thể ngã chúi xuống đất.

Hôm sau, cô KL lại vào thăm anh một lần nữa và tôi lại sốt sắng đưa cô về nhà như hôm qua. Sau đó, theo lời anh kể, khi cô KL gọi lại cho anh, anh bảo KL thăm viếng như vậy là đủ rồi. Anh bảo cô trước khi trở về Tây Đức, chỉ cần gọi điện thoại để từ giã anh là đủ, anh không muốn cô vào nữa. Anh muốn được nghỉ ngơi.

Vậy mà một tuần lễ sau đó, tiếng đồn trong giới nghệ sĩ ở khu Little Saigon nói rằng cô KL có than phiền với mọi người rằng ông Sĩ Phú đã từ bỏ cô rồi, chung quy cũng chỉ vì bà Lan đó mà ra.

Tôi sững sờ khi nghe những lời đó, hy vọng đấy chỉ là lời đồn mà thôi. Không biết phải nói gì, tôi chỉ biết im lặng.

Khi tôi nói với anh về lời đồn đó, anh có vẻ chán chường, lặng yên rất lâu. Một lúc sau, anh bảo tôi:

- Anh không bao giờ muốn em đính chính. Em đừng buồn vì anh rất hiểu và quý em vô cùng. Anh cảm động về cách em đối xử với cô KL lắm, và cũng chính vì thế, anh thương em vô cùng !

Tôi bỗng nói một câu không ăn khớp vào đâu:

- Anh à, nếu em mà là anh, thì em đã lấy cô KL lâu rồi !

Anh trân trọng nhìn tôi:

- Tại sao em nói như vậy ?

- Vì cô ấy rất thương anh và rất chung tình với anh. Em rất quý và cảm kích chân tình cô ấy dành cho anh. Tìm một người đàn bà mà thương anh mấy mươi năm trời như cô ấy ở thời buổi này không dễ đâu anh ạ !

Anh kêu lên:

- Em lầm rồi, tình cảm của cô ấy và anh lúc nào cũng y như vậy, lúc nào cũng chỉ là hai người bạn mà thôi. Cô ấy có gia đình và an vui bên hạnh phúc gia đình của cô ấy, anh có đời sống của riêng anh. Tội nghiệp cho cô, người ta đã nhầm lẫn rất nhiều về cô ấy rồi, em chớ nên nhầm lẫn thêm nữa.

Rồi anh nói thêm:

- Cái miệng cô ấy thì như vậy đó...đôi khi không biết giữ lời...nhưng lòng thì rất tốt, em đừng buồn gì cả.

- Em cũng nghĩ như vậy và em không bao giờ buồn cô ấy !

Nhờ ơn trên, anh phục hồi rất nhanh. Bắt đầu đi đứng được mặc dù rất chậm chạp, nhưng anh rất phấn khởi.

Có nhiều lúc anh khoe với tôi một cách tràn đầy hạnh phúc:

- Đây em nhìn xem, anh đi được rồi nè !

Rồi anh buông cả hai tay, không vịn vào đâu hết, bước đi những bước thật chậm, nhưng vững chãi.

Nhìn anh lúc ấy như một em bé vừa mới tập đi đang mong chờ người mẹ vỗ tay tán thưởng.



Quả là một phép lạ mà Thượng Đế đã ban cho anh.

Chưa bao giờ trong đời, tôi thấy sự đi đứng, thở, ăn, nói, nghe, thấy, lại quá quan trọng cho đời sống của con người như vậy. Ngày thường thì không ai để ý đến, vì cho rằng chúng rất bình thường và tự nhiên như nhịp thở. Nhưng đến khi bị mất rồi, thì mới thấy chúng quý giá biết là ngần nào.

Tiền bạc nào có thể mua được hạnh phúc của anh lúc đó ...

Ở Khu Phục Hồi đúng một tuần lễ, anh lại phải từ giã để trở về lại khu Neurology ở lầu 4. Chúng tôi lưu luyến chia tay các cô y tá ở khu này vì sự đối đãi và chăm sóc của họ cho anh quá hoàn hảo. Chúng tôi không biết phải nói gì hơn ngoài những lời ca ngợi họ hết lòng.

Khu Neurology chiếm phân nửa tầng lầu cho nên khá nhỏ hẹp, không đủ giường cho bệnh nhân nằm. Hai người chia nhau một phòng thật nhỏ. Giường anh kê gần sát cửa sổ, thật chật chội. Chỉ có đủ chỗ để kê một cái ghế, nhưng không còn chỗ cho cái giường xếp loại bỏ túi của tôi. Người bệnh nhân ở chung phòng với anh là một người Mỹ trắng rất trẻ, 22 tuổi. Cậu ta bị một chấn động rất nặng về thần kinh mà tôi không còn nhớ là bệnh gì và triệu chứng ra sao nữa. Cậu ta nằm mê man mấy ngày, đầu bị băng chặt lại. Tôi có dịp nói chuyện với một cô gái trẻ, người bạn của cậu, cô thường đến đó chăm sóc cậu, và chính cô, cô cũng bị chứng bệnh này nhưng chưa đến lúc bị hành đày thôi. Cô cho tôi biết đó là chứng bệnh do di truyền mà ra, cô và cậu mang bệnh này từ khi còn bé. Một năm cậu phải vào bệnh viện nhiều lần. Và bệnh này không thể nào chữa được. Cô còn cho biết khi cậu phải vào bệnh viện lần này, cha mẹ cậu đang đi nghỉ hè ở bên Ý Đại Lợi, cho nên cô phải vào trông nuôi thay thế cho hai ông bà.

Đêm đến, tôi và cô, hai người đàn bà, ngủ ngồi trên hai chiếc ghế trong một gian phòng rất chật trội, canh chừng hai người yêu. Lúc đó, tôi mới thật thấm thía triết lý Phật Giáo, Sinh Lão Bệnh Tử. Tôi thấy quá thương hại cho người con trai trẻ trung đang nằm sau đồng vải thô kia, thương thân phận một người vô tội, với lứa tuổi đôi mươi chưa biết đời là gì mà đã vội nếm mùi đau khổ vì bệnh tật.

Tôi cứ thỉnh thoảng nhìn cậu con trai có gương mặt của một em bé kia, mà ước gì cậu được hết bệnh. Lòng tôi nao nao một nỗi buồn xao xuyến, tôi thương xót cậu ta vô cùng. Tôi cầu mong ơn trên ban phước lành và sự may mắn cho cậu.

Tôi nói với anh Sĩ Phú:

- Sao em tội nghiệp cho cậu bé này quá anh à ! Gương mặt cậu ta đẹp như một Thiên Đồng. Mới vừa lớn lên, chưa biết cuộc đời là gì mà đã mang bệnh nan y như vậy ! Mỗi lần nhìn cậu ta rên rỉ lẫn lộn như vậy, là em muốn rơi nước mắt ! Từ ngày em vào bệnh viện đến giờ, em bỗng mở to con mắt để nhìn thấy rằng, trên đời này có quá nhiều người đau khổ, vừa tinh thần lẫn thể xác. Đầy rẫy khắp nơi, toàn là những người bệnh hoạn yếu đau. Em thấy cuộc đời vô nghĩa quá ! Người ta làm cho lắm, tranh giành, cấu xé nhau chi cho lắm để đến một ngày nào đó cũng phải xuôi tay nhắm mắt, đi vào hư vô và bỏ lại tất cả. Đời sống quả thực vô thường, phù du... mới đó rồi mất đó. Anh ơi, em cảm thấy buồn vô cùng.

Cậu bé xuất viện trước anh Phú hai ngày, tôi lưu luyến chia tay cậu và người bạn gái chí tình của cậu. Tôi cầu chúc hai người được may mắn và mãi mãi trong vòng tay yêu thương của Thượng Đế.

Nhìn hai người dắt dìu nhau ra cửa, tôi và anh cùng xúc động tột độ, chúng tôi đều có chung một ý nghĩ :

- Mong ơn trên phù hộ và ban thật nhiều phúc lành, hồng ân cho hai người trẻ này.

Ngày hôm sau, khi anh vừa ăn uống xong xuôi, một chuyên viên đến để giúp anh tập đi đứng. Khi trở về phòng, anh thấy tôi bị đau lưng vì tôi ngủ ngồi mấy đêm, anh nằm xích qua một bên, nhường chỗ cho tôi nằm xuống cạnh anh để nghỉ lưng. Vừa nằm xuống chưa đầy 3 phút, gia đình hai em tôi và người chị đến thăm anh. Họ mang một bình hoa tươi đến tặng anh. Cuộc thăm viếng kéo dài 30 phút trong vòng xã giao thân mật. Họ hỏi thăm anh về bệnh trạng và cầu chúc anh được mau sớm bình phục. Đó là lần cuối cùng gia đình tôi trừ người em út tên Sang nhìn thấy anh.

## **Chương Hai Mười Hai**

### **Về Mái Nhà Xưa**

**Ngày 11 tháng 5 năm 1999.**

Anh xuất viện.

Trước đó tôi đã lo chuẩn bị rất chu đáo cho sự trở về của anh. Một tay tôi dọn dẹp lại nhà cửa, dẹp hết những đồ đạc ở phòng gia đình, tôi khuân vác, lôi kéo chúng, dờn chúng lên trên các phòng trống ở trên lầu để nhường chỗ làm phòng ngủ cho anh vì nhà tôi không có phòng ngủ ở dưới lầu và vì chân anh yếu, nên tôi buộc lòng phải để anh trong phòng gia đình ở lầu dưới. Tôi hút bụi thật sạch căn phòng dành cho anh rồi chạy lại một tiệm bán giường ngủ gần nhà mà tôi có dịp mua sắm một hai lần trước đó, mua cho anh một cái giường mới với nệm mới rất cứng. Nhờ quen biết, tôi nhờ họ chở đến nhà ngay sau đó. Rồi tôi chạy ra khu thương mại mua những tấm trải giường mới, gối mới, chăn mới. Tôi cũng không quên mua cho anh một mớ vớ trắng thật dày để mang trong nhà và quần áo lót.

Tôi để một cái kệ mới bên tay trái của giường ngủ và một cái radio với CD cassette trên kệ để anh tùy nghi sử dụng. Remote control của tất cả máy móc điện tử tôi để cùng một chỗ.

Tôi dọn thêm một cái bàn thấp gần giường bên tay phải để đựng thuốc, sách vở và báo chí. Tôi mua một bình hoa để cắm hoa tươi hái từ sau vườn. May mắn thay, các nụ hồng vẫn còn sống và rất đẹp. Trước khi quen anh, và cả đời tôi, chưa từng bao giờ tôi hái hoa từ vườn vào để chưng trong nhà. Chính tôi cũng không hiểu tại sao nữa. Tôi cứ để cho hoa nở rồi tàn trên cây, nhưng tuyệt nhiên không bao giờ hái. Anh đã từng nói:

- Em lạ quá, em là người duy nhất mà anh biết là không bao giờ hái hoa ngoài vườn để cắm trong nhà.

Điện thoại tôi làm hai đường giây, một cho Internet, một cho nhà xài. Tôi mua một cái điện thoại di động để anh bỏ túi và lúc nào cũng vịn lên với đầy đủ pin hoạt động.

Buổi chiều, xong công việc, tôi vào bệnh viện đón anh.

Gần sáu giờ chiều họ cho anh ngồi trên xe lăn, đẩy anh ra ngoài bãi đậu xe. Chúng tôi tạm biệt tất cả các cô y tá và chia tay họ trong niềm thương mến và sự biết ơn sâu xa.

Trước khi về nhà, theo lời chỉ dẫn của cô chuyên viên vật lý trị liệu, tôi chở anh vào một tiệm giày để mua một đôi giày đặc biệt. Tôi để anh nằm ngoài xe, chạy vào tiệm giày. May mắn lắm, tôi tìm được đúng đôi giày cô tả và tìm được đúng số 10 ruỗi cho anh. Tôi mừng rỡ trả tiền và lái xe đưa anh về nhà.

Anh đã về, sau gần một tháng trời trong bệnh viện. Vết thương trên đầu anh hoàn toàn lành hẳn. Hai con ốc đã được bác sĩ lấy ra tự lúc nào.

Anh về bằng cây nạng bốn chân mà bệnh viện đã tặng cho. Anh chậm chậm đi vào, tôi đi sau dìu anh để phòng hờ anh bị ngã. Anh nhìn mọi vật chung quanh. Gương mặt anh buồn vui lẫn lộn. Anh đầy vẻ xúc động khi nhìn lại mái nhà yêu dấu của chúng tôi.

Anh bùi ngùi nói với tôi:

- Anh không ngờ anh còn có thể đi được để nhìn cảnh vật yêu dấu này !

Rồi anh nhìn cái giường mới, ngạc nhiên hỏi tôi :

- Em mua cái giường mới này hở ?

- Dạ, em mới vừa mua ngày hôm qua.

Anh nhăn mặt:

- Em mua làm chi cho phí tiền. Anh nằm mấy cái giường cũ mình có ở trên lầu được rồi !

- Nhưng em muốn tất cả mọi đồ xài cho anh đều mới hết để bắt đầu một cuộc sống mới cho anh. Xin anh đừng tiếc !

Tôi xếp cây gậy của anh lại để qua một bên. Nhẹ nhàng đặt anh vào giường, cởi giày cho anh.

Anh buồn bã nói:

- Anh không muốn em cực vì anh, em bị oan lắm, tự nhiên lại mang cực vào thân. Anh muốn trở

về San Jose em à. Em lo cho anh về trên ấy đi.

Và suốt một ngày sau đó, anh cứ nhất quyết đòi về San Jose.

- Nhưng mà anh về trên ấy thì ai lo cho anh ? Anh còn ai để lo cho anh đâu ? Sao anh không muốn ở lại đây để em giúp cho anh ? Em không ngại gì hết, em không than phiền gì hết. Anh cứ ở lại đây để em được chăm sóc cho anh. Chẳng những anh cần một người săn sóc hết lòng mà còn cần một người yểm trợ tinh thần anh nữa, cái đó mới thật là quan trọng đấy anh ạ. Từ rày về sau, anh phải chiến đấu rất nhiều, về thể xác lẫn tinh thần.

Rồi tôi đau xót thở dài than thở:

- Đến giờ phút này mà anh còn muốn trở về cái căn phòng chật chội buồn bã ấy mà làm gì, cũng vì nó mà anh mang bệnh, anh không biết sao ? Em biết là anh rất muốn được em trông nom lo lắng, nhưng anh bị lương tâm cắn rứt mà đòi về. Xin anh đừng lo lắng gì cả?

Anh ngắt lời tôi:

- Anh không có lo lắng gì cả, anh chỉ không muốn em cực vì anh mà thôi ! Em còn trẻ, còn con em nữa?

Đến phiên tôi ngắt lời anh:

- Chúng ta đều có số mệnh hết. Em tin như vậy. Bề trên đã xui khiến cho chúng mình gặp nhau và sai bảo em lo cho anh. Vậy thì anh cứ bình thản mà dưỡng bệnh, để tất cả mọi chuyện khác lại em lo.

Anh cảm động tột cùng, anh lặng yên không nói một lời. Đối với tôi, không nói lúc ấy tức nhiên là chấp nhận.

Anh đã chấp nhận ở lại theo lời mời của tôi.

Nhà riêng thì dĩ nhiên là hạnh phúc lắm rồi, nhưng không còn y tá và những sự giúp đỡ cấp cứu bất cứ lúc nào như trong bệnh viện làm tôi và anh cùng có một ý nghĩ như nhau.

Chúng tôi lo sợ cho ngày mai đầy những bất trắc.

Ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi, anh hồi phục rất nhanh, anh đi đứng càng ngày càng vững mạnh.

Tuần lễ đầu tiên, tôi ngủ ở trên cái ghế sa lông ở phòng khách để xem chừng anh ban đêm. Anh van nài tôi hãy trở về phòng mà ngủ, nhưng tôi nhất định không chịu. Tôi sợ anh té nên muốn có mặt với anh liền lập tức khi anh cần tôi. Phòng ngủ của tôi ở quá xa và rất khuất, phải đi lên lầu và qua một hành lang dài. Tôi sợ tôi ngủ say mà quên anh hay sẽ không nghe được tiếng anh gọi khi anh cần gì.

Nhưng đến tuần thứ hai, tôi bị đau lưng trầm trọng, sợ sẽ không lo cho anh được nữa, buộc lòng tôi phải trở về phòng ngủ của tôi. Suốt ngày đêm, lúc nào tôi cũng mở cửa thật rộng, không dám đóng vì tôi muốn nghe tiếng gọi của anh khi anh cần. Tối đến, tôi để đèn vừa đủ để anh dễ ngủ và nhìn thấy lối đi trong nhà.

Sau này tôi tiếc rằng đã quên không mua một cái máy xinh xắn mà người mẹ dùng để theo dõi em bé khi ở cách xa con mà vẫn có thể nghe được tất cả những cử động của con.

Ngày 13 tháng 5 năm 1999.

Hai ngày sau khi xuất viện, tôi đưa anh trở lại bệnh viện để viếng bác sĩ.

Đây cũng là sự mở đầu của một loạt những lần khám bệnh tại bệnh viện UCI cho đến ngày định mệnh 19 tháng 7 năm 2000.

Bác sĩ Thomas Spillane chuyên khoa ung thư và bà bác sĩ Nilam Ramsinghani chuyên khoa quang tuyến ung thư và cũng là giáo sư phân khoa của đại học UCI. Hai vị bác sĩ này đã thường trực theo dõi bệnh trạng của anh trong suốt thời gian này.

Tôi gọi điện thoại cho Minh Phượng biết anh đã trở về nhà. Cô và Việt Dzũng mừng rỡ chúc mừng định báo tin trên đài Radio Bolsa nhưng anh và tôi cản lại. Anh nói:

- Anh chỉ mới về nhà không thôi, chứ đâu anh có hết bệnh? Ung thư vẫn còn đó và anh vẫn còn bệnh nặng, các em không nên hồ hởi mà báo tin.

Ngày 14 tháng 5 năm 1999.

Lần đầu tiên, một người chuyên viên vật lý trị liệu đến nhà chúng tôi để giúp anh và theo dõi tiến trình tập đi đứng của anh. Ông ta rất ngạc nhiên và thán phục sự phục hồi quá nhanh chóng như vậy. Mới chỉ một tháng, từ một người bán thân bất toại, mà bây giờ anh lại đi đứng rất vững chắc, gần như bình thường, ông ta hết lời khen tặng và vui mừng vì kết quả ngoài sự mong chờ của tất cả mọi người.

Ngày 20 tháng 5 năm 1999.

Tôi chở anh vào UCI để vào Chemo lần thứ hai.

Mỗi lần vào như vậy, là họ phải thử máu anh trước. Sau khi thử máu xong tôi đưa anh về phòng đợi để chờ vô Chemo. Tôi nhìn chung quanh chúng tôi, những bệnh nhân ung thư ngồi la liệt. Lúc bấy giờ tôi mới biết rằng, không phải chỉ người lớn tuổi mới bị bệnh ung thư mà luôn cả những người trẻ tuổi. Ung thư không chừa một ai hết.

Một số những bệnh nhân là người Việt Nam. Chúng tôi có dịp làm quen và nghe được những lời họ tâm sự. Tôi lại càng mở to mắt ra để mà học hỏi. Đa số những người bị ung thư gan cho tôi biết họ chưa từng uống một ly rượu nào trong đời. Nhiều người bị ung thư phổi thì đã bỏ thuốc từ đời nào, có người chưa từng hút thuốc cũng bị ung thư phổi. Lại có những người rất trẻ mà bị ung thư máu và đang ở đến giai đoạn cuối cùng, họ ốm tong teo, đi không muốn nổi. Có một ông còn khá trẻ bị chúng ung thư ruột và bao tử. Ông cho tôi biết là ông ăn uống rất điều độ, kỷ lưỡng trong suốt cuộc đời ông và chưa từng uống rượu.

Chúng tôi có dịp nói chuyện với một người phụ nữ tên Hoa, từ Việt Nam sang Mỹ được vài năm. Chị Hoa là một người đàn bà chất phác, hiền hậu. Chị đã bị ung thư ngực vài năm trước đó, nhưng được chữa khỏi. Chị tâm tình với chúng tôi về những ngày tháng vào bệnh viện, vô Chemo, rồi rụng tóc, và những ảnh hưởng tâm lý đã tác dụng lên đời sống hàng ngày như thế nào.

Ngày tôi gặp chị và được bác sĩ cho biết là chị không còn ung thư nữa, chị rất đổi vui mừng, chúng tôi mừng rỡ chúc mừng chị. Sau đó chúng tôi có liên lạc với chị một hai lần để hỗ trợ tinh thần cho nhau. Về sau vì quá bận rộn, tôi không còn liên lạc với chị nữa và số điện thoại của chị, tôi cất quá kỹ, không biết nó ở đâu để mà gọi chị thăm hỏi nữa.

Mỗi lần vô Chemo tốn khoảng 3 đến 4 tiếng đồng hồ. Tôi sợ anh đói nên chạy xuống cafeteria mua thức ăn cho anh đỡ lòng. Chúng tôi đến phòng Infusion để vô Chemo thường đến nỗi các nhân viên và y tá ở đây biết mặt chúng tôi và họ nhớ luôn cả tên tôi.

Buổi tối hôm ấy, chị Trần Thị Diễm Phúc chủ nhiệm tuần báo Diễm và cũng là người luôn luôn tổ chức những show hát cho các nghệ sĩ cho bất cứ dịp nào, đã gọi điện thoại cho tôi để xin phép được cùng các anh chị em nghệ sĩ tổ chức một đêm ca nhạc tương trợ cho anh.

Tôi rất xúc động và nói với chị:

- Chị ơi em rất cảm ơn chị và các anh chị em nghệ sĩ có lòng, nhưng biết tính anh Phú, em không nghĩ anh ấy sẽ chấp nhận đâu. Tuy nhiên, em sẽ nói lại cho anh biết ý của chị và tùy anh ấy quyết định.

Chị cho biết trong khoảng thời gian đó, nhạc sĩ Lam Phương cũng đã bị bệnh tai biến mạch máu não rất nặng, và ông đã được các anh chị em nghệ sĩ và trung tâm băng nhạc Thúy Nga đứng ra bảo trợ tổ chức một show nhạc cho ông rất là thành công về cả hai mặt tinh thần và tài chính. Nay họ muốn làm một đêm hát tương tự như vậy cho Sĩ Phú.

Tôi nói lại với anh Sĩ Phú về lời đề nghị của chị Diễm Phúc, anh bảo với tôi:

- Em nói với chị ấy là anh rất cảm ơn chị ấy và tất cả các anh chị em văn nghệ sĩ. Nhưng anh không muốn anh chị em văn nghệ sĩ làm bất cứ show nhạc tương trợ nào cho anh. Anh Lam Phương là một tên tuổi lớn của làng âm nhạc VN. Anh ấy đã đóng góp rất nhiều cho nền âm nhạc VN. Còn anh thì là ca sĩ rất ít ca hát và ít xuất hiện. Làm sao mà anh có thể so sánh với anh Lam Phương cho được ? Anh ấy rất là xứng đáng. Họ làm như vậy cho anh ấy rất là đúng?

Chemo đã tác dụng đến cơ thể anh lần lần ..



Anh mệt mỏi, phải ngừng nói để thở, rồi tiếp tục:

- Em nói với chị Phúc, khi nào anh có một tác phẩm để trình làng, anh sẽ tìm chị Phúc để nhờ chị lo cho anh một đêm ra mắt, vì lúc đó, anh có một tác phẩm để bán và anh cần người mua. Chứ bây giờ thì anh không thể nào đưa tay nhận tiền của ai cả khi mà anh không có cái gì để cống hiến cho đời. Anh không có nhu cầu gì hết, anh không cần tiền, bệnh thì đã có insurance lo cho rồi.

- Nhưng sẽ không ai nghĩ gì hết đâu anh ạ ?

- Nhưng anh không muốn làm đêm tương trợ. Em nói lại chị Phúc, anh rất cảm ơn chị và các anh chị em văn nghệ sĩ đã nghĩ đến anh trong giờ phút này. Em à, anh muốn được chết trong vinh dự và anh muốn giữ tiếng cho anh và cho Không Quân của anh.

Chiều tối, tôi liên lạc chị Diễm Phúc để nói lại lời cảm ơn của anh và từ chối đêm nhạc tương trợ cho Sĩ Phú và hẹn gặp chị khi anh ra mắt CD mới, nếu có.

Mười hai ngày sau khi về nhà, tóc của anh bắt đầu bị rụng rất nhiều. Một đêm anh ngủ dậy, chiếc gối trắng phủ đầy tóc đen nhánh của anh. Tóc anh rụng rất nhiều, ở khắp cả mọi nơi. Chung quanh giường ngủ của anh, chỗ nào cũng có tóc. Bây giờ tôi rất tiếc, tiếc vô vàn, ngày ấy tôi đã không để dành một mớ tóc của anh để làm kỷ niệm. Vì thế sau này, khi anh đã ra đi, tôi lục lọi tìm kiếm được 3 cọng tóc còn sót lại trên chăn gối của anh.

Những cọng tóc này là tóc non mọc lại sau này. Tôi đã gói ghém giữ gìn 3 sợi tóc này rất cẩn thận đến ngày hôm nay.

Ngày 23 tháng 5, 1999.

Anh cạo nốt phần tóc còn lại.

Đầu anh bị trọc bóng lưỡng rất tròn trịa, chứ không dẹp như dân Á Châu vốn luôn bị mang tiếng là Fish head, đầu dẹp như cá. Tôi không thấy anh xấu đi chút nào cả mà hình như anh hợp với đầu trọc nữa là khác. Tôi nhìn anh giống như một vị hòa thượng. Tôi chở anh đi Target để mua cho anh một cái nón. Từ đó về sau, anh hay đội nón khi đi ra ngoài, cái nón lúc nào cũng

bên cạnh anh.

Tôi đùa với anh:

- Anh Sĩ Phú bây giờ là Trọc Phú rồi đó !

Nhưng anh không thích câu đùa của tôi chút nào:

- Em à, trọc phú không có tốt đâu nhé ! Đừng nói bậy !

Tôi cười xin lỗi anh:

- Em đâu có ý nói anh là trọc phú đâu, em chơi chữ thôi mà !

Rồi các ngày sau đó, tôi chở anh đi mua một mái tóc giả để khi cần thì mang vào. Tôi và anh tốn hết 3 tiếng đồng hồ trong một tiệm bán tóc giả ở thành phố Anaheim để chọn mua một mái tóc giả cho anh. Chúng tôi chọn lựa thật kỹ. Sau cùng thì chúng tôi tìm được một mái tóc giả khá đẹp và rất giống thật. Anh vội mua ngay. Khi nào có dịp cần, anh hay đội mái tóc giả này vào và rất ít người nhận biết nó là giả vì từ ngày anh thọ bệnh cho đến ngày anh rụng hết tóc, ít có người trông thấy anh.

Ngày 29 tháng 5 năm 1999.

Anh hoàn bình phục. Anh đi đứng rất vững chãi. Anh xếp cây gậy lại cất vào một nơi và nói với tôi:

- Anh cảm thấy rất khỏe trong người. Có đôi lúc, anh quên đi là anh đang bị bệnh. Anh cứ nghĩ là anh bình thường như mọi người.

Tôi bắt đầu đi chợ mua thật nhiều thực phẩm để nấu ăn cho anh. Ngày xưa tủ lạnh của tôi lúc nào cũng trống rỗng, nhưng từ ngày có anh về, lúc nào tủ lạnh cũng đầy nhóc thức ăn và rau cải đến nỗi tôi không còn nhét được một món gì vào nữa cả. Tôi nhìn tủ lạnh đầy ắp những thức ăn mà phát ngán.

Mỗi ngày tôi đều nấu ăn cho anh. Tôi mua những món ăn bổ dưỡng và chọn lọc. Nhà tôi lúc nào cũng có một nồi phở, cả một ngăn tủ đầy những bông cải xanh, cải bẹ xanh, cải làn, cải ngọt, rau tươi húng quế đủ loại, trứng, thịt, tôm, gà quay, gà nấu xì dầu và cá tươi. Tôi nấu phở Bắc khá ngon. Anh rất mê món phở này. Anh dùng điểm tâm bằng một tô phở mỗi ngày, lâu lâu tôi thay bằng một tô hủ tíu tôm cua thập cẩm, hay ba trứng gà ốp la với bánh mì nướng trét bơ.

Suốt một đời, tôi ít có bao giờ nấu ăn. Ngày chưa quen anh, tôi nấu ăn rất giản tiện, một tuần nấu một lần, và để dành ăn suốt tuần.

Ngày xưa, tôi cho rằng nấu ăn là một việc phí phạm thì giờ. Tôi không bao giờ xem việc nấu ăn và ăn uống là quan trọng cho đời sống. Thì giờ của tôi rất là quý báu. Bỏ ra một, hai tiếng đồng hồ một ngày để nấu ăn là quá phí. Nấu ăn với tôi, chỉ là công việc của các bà nội trợ không đi làm việc, suốt một đời lấy việc bếp núc làm niềm vui.

Nhưng từ ngày anh về nhà đến giờ, dần dần tôi thay đổi lối nhìn của tôi về vai trò của người đàn bà nội trợ.

Khi tôi nấu ăn cho anh, anh rất vui mừng và sung sướng ra mặt mặc dù anh nấu ăn rất giỏi và ngon hơn tôi gấp bội. Thì ra, người đàn ông luôn luôn cảm thấy sung sướng khi có bàn tay dịu dàng của một người đàn bà săn sóc họ.

Họ không cần một người chuyên gia kỹ thuật như tôi để chỉ nói về chuyện kỹ thuật khi họ đã mệt nhọc suốt ngày. Họ cần một người đàn bà, người nội trợ tốt để săn sóc miếng ăn, lo cho họ manh quần tấm áo, săn sóc họ, thương yêu họ khi họ về đến nhà. Đời sống lứa đôi cũng nhờ thế mà ấm cúng hơn, hạnh phúc hơn.

Đối với Sĩ Phú, anh luôn luôn mơ ước được một mái ấm gia đình, một cái bếp nhỏ lúc nào cũng thơm phức mùi gạo dẻo.

Thì giờ đây, anh tạm yên, tạm toại nguyện với ước mơ rất bình thường đó. Nhưng rất tiếc, anh lại mang một căn bệnh ngặt nghèo đúng vào lúc anh vừa tìm được một mái ấm ân tình.

Đôi khi tôi thấy anh ngồi trầm ngâm suy nghĩ, nét mặt rất xa vắng và rất cô đơn, tôi cảm thấy yêu thương và tội nghiệp anh vô cùng. Lúc đó, ước gì tôi làm được tất cả những gì tôi có thể

làm để giúp anh, để đem đến một niềm vui nho nhỏ nào đó cho ấm lòng anh. Anh ngồi trên giường, tôi quỳ xuống bên anh, ngã đầu tôi vào cạnh giường, tôi ôm chân anh, nghẹn ngào cảm thấy thật bất lực trước hoàn cảnh, trước căn bệnh tàn bạo đang cấu xé đời anh. Tôi trách trời cao sao quá bất công, một người đàn ông hiền lành, trung hậu như anh mà lại vướng một căn bệnh hiểm nghèo. Tôi đã van xin ơn trên, cho tôi lãnh lấy cái nghiệp này để cho anh được sống, vì anh phải sống để tô điểm cho cuộc đời.

Tôi nhất quyết phải làm một cái gì đó cho anh, để đời sống của anh trong những ngày còn lại được thêm nhiều ý nghĩa hơn, giá trị hơn.

Tôi gọi điện thoại cho một vị Mục Sư Tin Lành mà tôi rất quý mến. Tôi thường hay theo dõi những bài nói rất giá trị của ông trong một chương trình Phúc Âm trên các đài truyền thanh trong vùng Little Saigon. Một vài năm trước đó tôi đã từng gặp ông trong một buổi lễ Giáng Sinh tại nhà thờ của ông, nhưng đã lâu, tôi không gặp lại ông. Khi tôi tự giới thiệu, vị Mục Sư này có vẻ vẫn còn nhớ tôi. Tôi nói với vị Mục Sư:

- Thưa Mục Sư, trong gia đình con có một người thân đang bị bệnh nặng. Con tha thiết muốn nhờ Mục Sư vui lòng dành cho chúng con chút ít thì giờ quý báu để gặp riêng người thân này của con, để nói chuyện, an ủi anh, và hướng dẫn phần tâm linh cho anh.

Vị Mục Sư từ chối:

- Tôi rất tiếc không thể gặp riêng người đó được. Nếu cô có cần gì, thì cứ đem người ấy đến nhà thờ mỗi Chủ Nhật. Tôi sẽ sẵn sàng giúp người ấy những gì tôi có thể giúp. Nhưng tôi rất bận và không có thì giờ để gặp riêng rẽ.

Tôi cố van nài :

- Thưa Mục Sư, xin Mục Sư cho chúng con gặp một lần thôi cũng được, người này rất cần sự hỗ trợ về tinh thần.

- Nhưng rất tiếc, tôi không thể gặp riêng được?

Tôi rất thất vọng :

- Con cảm ơn Mục Sư. Kính chào Mục Sư.

- Chào cô.

Tôi gác ống điện thoại xuống thất vọng vô cùng, lòng buồn ray rức. Tôi nghe hình như một luồng máu nóng dâng tràn trong người tôi. Tôi chống cằm suy nghĩ mông lung và lo âu.

Chúa ơi, con phải làm gì đây ? Con phải gọi ai nữa bây giờ ?

Lúc này, tôi chưa quen biết Hòa Thượng Thích Chơn Thành.

Mặc dù cả hai chúng tôi cùng theo đạo thờ ông bà, tin tưởng nơi Đức Phật, nhưng chúng tôi chưa bao giờ vào chùa cầu nguyện. Cả hai chúng tôi cùng có một suy nghĩ như nhau, Phật tại trong tâm của chúng ta, chúng ta không cần phải vào chùa để gặp Phật. Tất cả là do ở tâm mà ra.

Sực nhớ ra, tôi kiểm số điện thoại, gọi cho Hiếu, người quen mà tôi đã gặp ở tiệm food to go vài tuần trước. Tôi cho Hiếu biết là tôi đang cần một người cao tu nào đó để làm bạn với anh Sĩ Phú. Hiếu sẵn sàng giúp tôi liên lạc với một vị cao tu đã từng tu học tại Nhật Bản cùng thời với một số các vị thượng tọa, hòa thượng nổi tiếng trong cộng đồng Việt Nam như hòa thượng Thích Chơn Thành, viện chủ chùa Liên Hoa và cơ quan Từ Thiện Vạn Hạnh. Vị cao tu này hiện là một tu sĩ ẩn danh tại gia. Ông sẵn sàng gặp mặt chúng tôi. Ông hẹn gặp chúng tôi ngày thứ hai, 31 tháng 5 năm 1999. Lúc 8 giờ tối tại tư gia của ông.

Tôi mừng rỡ báo cho anh biết.

Ngày 30 tháng 5 năm 1999.

Sáng sớm tôi thức dậy, chạy xuống lầu thăm chừng anh, thấy anh vẫn còn yên giấc, tôi nhón gót trở lên phòng.

Tôi bắt đầu lo dọn dẹp nhà cửa vì đã hơn một tháng nay tôi không có thì giờ sẵn sóc. Đầu tiên, tôi dọn dẹp trên phòng ngủ và chà rửa phòng tắm của tôi. Gần một tiếng đồng hồ trôi qua, tôi

mãi mê làm việc mà quên đi thì giờ.

Khi tôi trở xuống nhà để thăm chừng anh lần thứ nhì thì nhà vắng tanh, anh không còn ở giường ngủ nữa. Anh đã ra khỏi nhà. Tôi hoảng hốt, lo sợ và thắc mắc, không biết anh đi đâu giờ này. Tôi vội chạy ra ngoài sân trước, sân sau để tìm anh. Tôi nhìn ngoài đường, tuyệt nhiên không thấy bóng anh. Xe của anh vẫn còn đậu trong nhà xe. Tôi phân vân không biết anh đi đâu.

Tôi vội chạy lên lầu thay quần áo sửa soạn đi tìm anh.

Điện thoại reo.

Đầu dây bên kia, anh lên tiếng:

- Good morning em, anh đang ở trong khu shopping đây.

Tôi hấp tấp hỏi anh:

- Trời ơi, anh làm em lo muốn chết, không biết anh ở đâu. Nhưng anh làm sao đến đó ? Mà shopping nào ?

- Anh đi bộ đến đây. Sáng thức giấc, thấy trong người khỏe khoắn, anh mới nghĩ đến việc đi bộ đến cái shopping ở gần nhà mình. Ngay gần chợ Ralph đó em !

- Nhưng từ nhà đến đó gần hai miles mà lại có dốc thật cao, anh làm sao mà đi đến đó được nhanh quá vậy ?

- Thì anh đi thật nhanh. Em có rảnh, đến đón anh, anh không nghĩ là anh muốn đi bộ về đâu em à ! Nhưng em cứ từ từ mà đi, đừng vội. Anh đang ăn một cái bánh donut.

- Vâng, em sẽ đến đó liền.

Tôi vội sửa soạn qua loa, chạy đến shopping gần nhà để đón anh. Đến nơi, tôi thấy anh ngồi ở một cái bàn ngoài trời của một tiệm bán nước sinh tố, donut và cà phê. Anh mời tôi:

- Em ngồi xuống chơi một chút rồi về. Còn quá sớm. Em có muốn ăn uống cái gì không ?

Tôi kéo ghế ngồi xuống, không khí mát lạnh của buổi sáng sớm làm tôi cảm thấy rất dễ chịu, tôi nhìn quanh:

- Ở đây đẹp quá anh nhỉ ? Em chưa từng bao giờ có thì giờ để mà sống những giây phút như thế này. Thành phố này đẹp thật !

Anh lập lại:

- Em có muốn ăn gì không ?

- Cảm ơn anh, nhưng em không ăn sáng được nếu không đúng món !

- Em có muốn uống cà phê hay nước trái cây không ?

- Em cũng không muốn uống gì hết.

Nói vậy nhưng tôi cũng đi vào trong với anh để xem họ bán những gì.

Tôi chợt thấy có cái máy xay wheat grass ở bên trong quầy. Tôi hỏi cô bán hàng:

- Ở đây có bán wheat grass sao cô ?

- Có chứ, chúng tôi có bán, một ounce 99 xu. Cô muốn dùng ?

- Cảm ơn cô, tôi chỉ hỏi thôi.

Anh nói:

- Anh đã có mua một ly nhỏ uống rồi. Cỏ ở đây không đậm bằng của nhà mình làm. Anh uống thấy nó hơi khác vì có lẽ cỏ còn non.

Tôi được biết một vài năm sau này, nước cỏ này được bán hầu hết ở các tiệm bán nước sinh tố có tên là Juice-It-Up. Đây là một phong trào thương mại để hấp dẫn giới trẻ, nhưng không ngoài mục đích tạo nên một chiều hướng sống khỏe, sống mạnh trong giới này. Wheat grass được rất nhiều người biết đến như một thức uống tốt đem lại sự khỏe mạnh cho đời sống vì nó trị rất nhiều bệnh và nhất là người ta tin rằng nó làm chậm lại sự bành trướng của ung thư.

Tôi nhìn quanh tiệm, rồi nhìn vào hàng loạt những bánh ngọt chưng bày thật hấp dẫn sau quày tủ kính bóng loáng, nhưng chẳng muốn ăn gì cả.

Chúng tôi trở ra ngoài. Tôi kéo ghế ngồi cạnh bên anh. Buổi sáng tinh sương vừa đến, gió hiu hiu thổi, những cây phong lá xanh mượt mà còn ướt đẫm sương mai. Tiếng chim kêu ríu rít buổi sáng mai làm tôi cảm thấy hạnh phúc vô cùng. Khu shopping vắng tanh trừ một vài người đến mua bánh ngọt rồi đi. Tôi và anh cùng nhìn về ngọn đồi trước mặt. Cây cối xanh um, thấp thoáng chen lẫn với những ngôi nhà mới với mái ngói đỏ chạy dọc theo khu đồi tạo nên những màu sắc vui tươi tràn đầy sức sống. Xa xa là một dãy núi dài ẩn hiện trong sương mờ, những hình ảnh đó tạo nên một bức tranh thật linh động.

Chúng tôi thấy rất dễ chịu. Một sự bình an và hạnh phúc len lỏi vào tâm tư.

- Lâu lắm rồi em mới được ngồi nhìn như vậy. Quả thực đời sống quá phức tạp, không bao giờ người ta chịu chậm lại để mà nhìn những nét đẹp ẩn hiện chung quanh chúng ta.

- Trong thời gian nằm liệt giường ở bệnh viện, anh không bao giờ nghĩ rằng sẽ có ngày anh được ngồi ở đây để thở cái không khí trong lành như buổi sáng nay.

- Vậy mà anh đã. Và hay hơn nữa, anh đã đi bộ được đến đây, gần hai dặm đường chớ ít sao, mà lại đường dốc nữa. Em cảm ơn bề trên, cảm ơn tất cả những người đã giúp anh.

Dù nắng bắt đầu lên cao, nhưng làn gió mơn man vào da thịt chúng tôi tạo ra cảm giác lành lạnh, anh nói:

- Thôi đi về em à ! Anh sợ em bị cảm thì khổn !

Anh dọn sạch sẽ cái bàn, bỏ cái ly và đĩa giấy vào thùng rác rồi cùng tôi ra xe. Anh lái xe về nhà.



Trên đường về, anh rất yên lặng, tôi gọi chuyện:

- Anh đang nghĩ gì đó ?

- Đến bây giờ, anh vẫn chưa hiểu được sự tắc trách của họ, tại vì sao mà họ đã để anh phải chịu đựng quá lâu như vậy về vấn đề tiêu hoá. Nếu mình nói ra, chắc không ai ngờ.

Tôi chỉ biết chắc lưỡi, và không biết nói gì hơn.

- Em cũng không thể nào hiểu được.

Sáng hôm ấy, tôi chở anh đến nhà thờ St Barbara ở gần khu Little Saigon.

Cả hai chúng tôi đều không có đạo nhưng rất yêu kính và tin có Chúa ở trên cao.

Nhà thờ vắng hoe, sự yên tĩnh này lại làm cho chúng tôi thoải mái. Tôi và anh đến bên hông nhà thờ, nơi có tượng Đức Mẹ Maria. Nét đẹp Thiên Thần dịu hiền của Mẹ làm cho chúng tôi xúc động vô ngần. Tôi như bị thu hút vào bức tượng của Mẹ. Tôi đứng bên anh cùng chắp tay cầu nguyện:

- Lạy Mẹ Maria, chúng con đã đến đây. Chúng con đã đến với Mẹ đây. Mong Mẹ mở lòng Bác Ái đón nhận chúng con. Xin Mẹ yêu thương chúng con mà ban phước lành cho chúng con, ban cho chúng con sự sáng để chúng con theo đó mà đi đến với Mẹ. Xin Mẹ ban cho chúng con sự bình an và hạnh phúc trong tâm hồn để chúng con được sống thật sự với Mẹ. Xin Mẹ đem những bệnh hoạn của anh đi thật xa, để trả về cho anh một thân thể nguyên vẹn như lúc đầu Thượng Đế đã ban cho anh. Xin Mẹ hãy yêu thương chúng con mà nhận chúng con là con của Mẹ. Chúng con xin giao phó hết đời chúng con cho Mẹ. Amen.

Tôi quỳ xuống làm dấu thánh giá rồi nhìn sang anh, hai chúng tôi cùng đi vào nhà thờ.

Chúng tôi cùng quỳ xuống ở hàng ghế thứ ba và trang nghiêm cầu nguyện. Tôi khóc rất nhiều ngày hôm ấy trong thánh đường mà Chúa Giê Su là nhân chứng. Vì lòng tin của tôi đối với Ngài vô bờ, tôi nói chuyện rất nhiều với Ngài hôm ấy. Tôi cầu xin Ngài một phép lạ. Tôi xin Ngài cứu

anh.

Cả đời tôi, tôi luôn luôn có cảm tưởng lúc nào tôi cũng được Chúa Giê Su gia hộ cho tôi. Khi tôi gặp tai biến, tôi gọi Ngài, khi tuyệt vọng nhất, tôi cũng gọi Ngài, và mỗi lần đó, tôi đều được tai qua nạn khỏi một cách lạ thường.

Gần một tiếng đồng hồ trôi qua, Tôi hỏi anh:

- Anh có cầu nguyện nhiều không anh?

- Không, anh không cầu nguyện được.

Tôi ngạc nhiên:

- Tại sao anh không cầu nguyện ?

- Vì anh rất xấu hổ. Bao nhiêu năm qua, anh nào có cầu nguyện hay nghĩ đến Chúa đâu. Bây giờ bị bệnh mới chịu nghĩ đến và cầu xin Chúa, anh làm không được ! Anh cảm thấy xấu hổ, anh không muốn xin xỏ Ngài.

- Chúa ơi , anh không nên nghĩ như vậy. Vì Chúa nào nghĩ như vậy đâu ? Chúng ta là con của Thượng Đế, bao lâu nay sống lưu lạc trầm luân vào thế gian vô minh này nên quên đi nguồn gốc, và dần dần xa rời Thượng Đế. Nay những đứa con của Mẹ, của Thượng Đế đang quay lại với Người, Người là cha mẹ thương yêu ta, lúc nào cũng dang tay mở rộng để chờ đón, làm sao mà Người nỡ từ chối ta ?

- Anh vẫn biết như vậy. Nhưng anh vẫn cảm thấy xấu hổ. Anh không thể làm gì khác hơn. Em nên hiểu cho anh vì anh là như vậy !

- Thôi không sao đâu anh à, anh đã đến với Ngài ngày hôm nay, và nói lên được những lời như vậy thì Ngài đã thấu hiểu tấm lòng của anh rồi. Em biết là Ngài đang nghe anh nói đó !

Chúng tôi ra về trong niềm yêu kính và hy vọng vô biên.

Tôi sợ anh bị mệt nên chở anh về nhà chứ không đi đâu khác nữa.

Về đến nhà, tôi khuyên anh nên đi nghỉ một chút rồi hãy dùng cơm. Tôi tháo giày ra cho anh, dọn giường chu đáo sạch sẽ để anh nằm.

Anh lên giường rồi, tôi mới bắt đầu vào bếp làm thức ăn.

Vừa lúc đó, hai anh bạn rất thân của Sĩ Phú là Nguyễn Bá Bình và Nguyễn Kế Nghêu từ xa xôi đến thăm anh. Anh Bình là bạn của Sĩ Phú từ những năm học Đệ Ngũ, Đệ Tứ ở Nguyễn Khuyến và sau đó Chu Văn An. Ba anh rất vui khi gặp mặt lại nhau. Hai anh bạn ngạc nhiên và vui mừng khi thấy anh Sĩ Phú có vẻ hồng hào, mạnh khỏe. Các anh đem đến cho anh Phú nào chè, nào xôi...với cả một tấm lòng của hai người bạn thân.

Câu chuyện nổ ròn như bắp rang. Tiếng cười nói huyên thuyên, những kỷ niệm của thời xa xưa, thời đi chọc phá được các anh nhắc đến để mà cùng cười, cùng sống lại.

Tôi thấy anh vui mà vui lây và cùng cười với anh.

Hai anh bạn của anh ở chơi khá lâu rồi mới từ biệt ra về.

Còn phần tôi thì cắm cúi lu bu suốt cả buổi để nấu ăn cho anh. Tôi rất kỹ, nấu đến đâu, lau chùi đến đó. Tôi không chịu được cảnh bày cho đã rồi hãy dọn một lần.

Luôn cả đến cái miếng cao su mềm rửa chén (sponge), mỗi hai tuần tôi xài một miếng mới vì không muốn xài miếng đã cũ. Tôi đọc báo Mỹ thấy họ nói rằng miếng cao su đó rất dễ bị nhiễm trùng vì nó đã chà rửa không biết bao nhiêu đĩa chén với thức ăn, nếu không rửa sạch, thức ăn còn vương trong đó lâu ngày làm độc sẽ dễ gây ra nhiễm trùng.

Tôi lại rất kỹ lưỡng khi rửa rau. Tôi rửa không biết bao nhiêu nước. Tôi làm rất nhiều món ăn cho anh, nào là món bông cải xanh xào thịt bò với hành tây, canh cải chua, thịt kho, và tôm rang. Những thức ăn này, tôi nấu bằng với tất cả sự nhiệt thành trong tôi chứ không phải lấy lệ. Tôi sẵn sóc miếng ăn cho anh thật kỹ lưỡng và sạch sẽ. Có lẽ vì thế mà tôi ở trong bếp lâu hơn người khác. Nhưng mặc, tôi không cần biết, không để ý gì đến thì giờ, tôi làm cho xong công việc dù phải làm suốt ngày hay thức thật khuya.

Thức ăn tôi làm ê hề. Anh muốn ăn món nào thì ăn.

Anh nhìn mặt:

- Em làm gì mà nhiều quá như vậy. Anh đâu có ăn bao nhiêu !

- Nếu em không làm, thì anh sẽ không ăn, nhưng nếu em làm thì anh sẽ ăn. Ăn không hết thì ngày mai ăn. Thức ăn em nấu rất kỹ và sạch sẽ, ăn cả tuần cũng còn được.

Tôi dọn bàn ăn khá thịnh soạn. Lúc nào cũng bát đĩa thật đẹp và thật lịch sự cho anh. Mỗi một cái tô là có một cái đĩa kê ở dưới. Lúc nào bàn ăn cũng đều có hoa tươi.

Xong xuôi tôi mời anh đến bàn ăn. Chúng tôi luôn luôn có những giây phút rất thoải mái và thật hạnh phúc ấm cúng bên nhau trong những buổi ăn cơm.

Ngày xưa lúc còn sinh sống ở trên San Jose, anh ăn uống rất đổi thiếu thốn. Rất nhiều ngày, anh không ăn uống gì cả, đến khuya lắc khuya lơ, mới vào bếp nấu một tô mì ly rồi đập một cái trứng bỏ vào. Anh sống một cuộc đời không khỏe mạnh chút nào. Nhưng lúc ấy vì quá chán đời, anh đâu còn tha thiết gì nữa.

Bây giờ, tôi nhất quyết đem anh ra khỏi cảnh đó. Tôi lo lắng cho anh hết lòng và thật nhiều để bù lại những lúc anh sống thiếu thốn.

Tôi nhớ có một lần, lúc tâm tình hàng đêm bằng điện thoại viễn liên, anh đã nói anh thích một gian nhà nho nhỏ với một cái nhà bếp thật ấm cúng, thơm mùi gạo nấu tỏa khắp nhà. Anh yêu cái không khí ấm cúng của một tổ ấm mà trong bếp lúc nào cũng có một vài thức ăn đơn sơ chẳng hạn như nồi canh cải ngọt, vài quả cà pháo, một khúc cá thu kho riêng hay đậm đà hơn, một bát phở nóng.

Tôi muốn đem lại cho anh cái mái ấm gia đình êm đềm đó.

Sau bữa cơm trưa, tôi dọn dẹp thật sạch sẽ ở nhà bếp rồi lót giấy báo đầy sàn nhà và bắt đầu bào vỏ cà rốt để xay nước cho anh uống.

Mỗi ngày anh uống khoảng hai ly to. Tôi phải gọt rất nhiều cà rốt. Ngày ấy tôi phải gọt khoảng 6, 7 bao cà rốt nhỏ một ngày. Tay tôi bị mỏi quá chừng. Các khớp xương bị nhức nhối vì tôi làm những động tác lặp đi lặp lại thật lâu, cổ tay, bàn tay và các ngón tay của tôi bị tê dại cứng ngắt.

Xong cà rốt là đến wheat grass. Tôi rửa thật nhiều wheat grass để cho khô ráo rồi bỏ vào máy xay. Sau đó tôi lấy đu đủ ra gọt vỏ và để ướp lạnh. Anh ăn rất nhiều đu đủ vì nó đã giúp anh tiêu hóa dễ dàng.

Tôi gọt thêm nhiều trái cây như xoài và dưa hấu để la liệt trong tủ lạnh cho anh dùng lúc đêm khuya.

Xong rồi tôi lấy tôm trong tủ lạnh ra, lột vỏ và rút chỉ, cắt thịt gà, xào thịt băm với sốt cà, lật giá, rửa hẹ, xà lách, và ngâm bánh hủ tíu rồi để ráo nước đợi làm hủ tíu khô cho bữa ăn chiều hay sáng hôm sau.

Rồi kể đến là tôi đi đập các quả thuốc Bắc cho anh. Các quả thuốc Bắc này có công hiệu là làm giảm ung thư, kéo dài mạng sống, chứ không trị dứt chứng ung thư. Cho đến bây giờ, tôi thành thực mà nghĩ rằng chưa có một loại thuốc Bắc nào trị hẳn được ung thư. Cùng lắm, thuốc Bắc kéo dài mạng sống của bệnh nhân ung thư thêm một vài tháng mà thôi.

Khoa học chưa từng chứng nghiệm rằng thuốc Bắc trị được ung thư. Nhưng vì tôi thương anh, tôi muốn mua tất cả những loại thuốc Bắc, hay tất cả những thuốc nào có chút công dụng làm giảm sự bành trướng của ung thư.

Anh còn có gì để mà mất mát nữa đâu ?

Đằng nào anh cũng đã bị bệnh, sao không thử tất cả loại thuốc, biết đâu may ra thì sẽ gặp đúng thuốc ?

Loại thuốc này hột màu đen, to bằng hột đậu phộng, vỏ cứng như đá tên là Quỳ Thụ Tử. Loại hột này phải được xay ra cho nhỏ rồi bỏ vào nấu với nước lọc và nửa pound thịt heo thật ngon, để cho sôi 4, 5 tiếng đồng hồ. Lúc đầu tôi và anh lấy búa mà đập những hột thuốc này. Mỏi cả tay, mờ cả mắt, đau cả lưng, choáng váng cả mặt mày mà chúng tôi chỉ đập đập được khoảng

hai nắm tay. Vì chúng quá cứng mà chúng tôi thì cần xay một pound hạt để nấu một nồi thuốc, lúc đó chúng tôi ước gì có một cái máy xay nào đó có thể xay chúng ra.

Anh nghe nói có một tiệm thuốc Bắc sẵn sàng xay cho khách với giá là 3 đô la một pound, tôi mừng lắm, đem thuốc ra tiệm đó để nhờ họ xay. Nhưng họ từ chối quyết liệt bảo là họ không còn xay cho khách nữa vì cái vỏ của thuốc đó quá cứng làm cho cái lưỡi của máy xay của họ bị gãy. Họ chỉ cho tôi xem một cái máy xay thật to, trong rất cũ, không giống bất cứ một cái máy xay nào.

Tuy nhiên họ lại khoe với tôi là họ chỉ xay cho một bà ni sư nào đó mà thôi. Tôi năn nỉ họ rất lâu, nhưng họ quyết liệt từ chối. Tôi chán nản ra về. Sau đó khi tôi nói chuyện với một người khác, họ bảo là họ vẫn được tiệm thuốc Bắc này xay thuốc giùm đều đặn. Họ không thể hiểu được tại sao tiệm thuốc Bắc này lại từ chối chúng tôi.

Chúng tôi trở về nhà, lại tiếp tục đập thuốc bằng búa, tay tôi bắt đầu mỏi rục, mắt tôi bắt đầu hoa lên, lưng tôi đau như cắt, máu rần rần chạy xuống đầu vì ngồi khom lưng cúi đầu xuống ngót một tiếng đồng hồ. Anh cùng làm việc như tôi, anh một búa, tôi một búa, mỗi người ngồi một góc trong nhà xe của tôi. Tiếng búa chan chát, ầm ầm, nhưng những hạt thuốc vẫn cứng đầu, không chịu bể nhỏ ra.

Anh cũng khổ sở không kém tôi.

Anh gọi điện thoại hỏi bạn bè, xem có người bạn nào có cái máy xay để chúng tôi có thể mượn đỡ. Anh sức nhớ và gọi người bạn đã mách cho loại thuốc này xem anh ta có máy xay hay không.

May mắn thay, anh Đỗ Đình Du, có một cái máy xay thuốc đặc biệt cho loại hạt cứng như đá này. Anh Du hứa sẽ cho anh Sĩ Phú mượn. Tôi vui mừng vô cùng.

Tôi hối anh lại nhà anh Du lấy máy về càng sớm càng tốt. Sau cùng, thì chúng tôi đem được máy xay đó về nhà. Nó xinh xắn và to bằng một cái máy xay sinh tố, nhưng nặng hơn.

Chúng tôi quý nó hơn vàng vì có tiền thì mua vàng cũng dễ thôi, nhưng chưa chắc gì đã mua được cái máy này. Các tiệm thuốc Bắc không tiệm nào có, và họ nói là chưa từng thấy nó bao

giờ. Tôi không hiểu anh Du làm thế nào để có được cái máy này.

Anh Sĩ Phú và tôi nâng niu nó trong tay.

Cảm ơn anh Du.

Nhưng, cái gì tốt cuộc cũng có cái giá của nó. Cái máy này rất dễ bị cháy cầu chì khi xay hết quá cứng như vậy. Dù người sử dụng kinh nghiệm cách mấy, mỗi lần xay một pound hết thì nó bị cháy khoảng 3, 4 cái cầu chì, có khi còn hơn nữa. Thế là tôi đi ra Home Depot để mua cầu chì rất thường. Nó xài loại cầu chì khó tìm nhất thế giới, loại đặc biệt thật nhỏ như cái ống 12 Amps. Loại 10 Amps và 15 Amps thì đầy chợ nhưng 12 Amps thì lại rất hiếm. Tôi tìm phờ người mà cũng không tìm được. Nghe nói chỗ nào có một tiệm bán đồ điện đặc biệt là tôi đi đến nơi, nhưng vẫn chưa tìm được. Tôi lục trong điện thoại niên giám, gọi các tiệm bán đồ điện để hỏi, nhưng không ai có bán loại này. Buộc lòng tôi phải mua loại 15 Amps và vì thế, tôi rất sợ bị cháy máy. Mà cháy thì phải đền cho người ta một máy khác, làm sao tìm được máy này đây. Mỗi lần xay hết, thì tôi lại lo sợ đủ thứ chuyện, sợ bị cháy máy, sợ bị cháy cầu chì, hoặc không đủ cầu chì để xài vân vân?

Xay xong thuốc Bắc là tôi phụ anh nấu một loại trà gọi là Bách Hoa Xà Thiệt Thảo và Bán Chi Liên. Những loại thuốc Bắc này không có loại nào nấu dưới 2 tiếng đồng hồ cho nên chúng tôi phải nấu sớm.

Từ sáng đến chiều và cho đến lúc đi ngủ, anh uống rất nhiều loại thuốc do bác sĩ cho toa. Rồi lại thêm các loại thuốc Bắc, rồi nào là cà rốt và các loại vitamin khác như Shark Cartilage, Grape seed, Apricot seed, Noni Nhàu, sinh tố B17 hay còn gọi là Lát -Ơ -Tril, loại này chỉ được bán tại Mexico mà thôi, nhưng bị cấm tuyệt đối trong nước Mỹ, nhờ xem Internet để tìm kiếm thuốc cho anh, tôi mới mua được nó từ một tiểu bang miền Đông nước Mỹ, nhưng giá rất cao, 100 đô la một hộp nhỏ xíu chỉ uống được vài ngày. Tôi rất lo lắng rằng anh phải uống quá nhiều như vậy. Nhưng anh tỉnh bơ, tôi đưa ly thuốc nào cho anh thì anh cũng bưng lấy mà ực một hơi. Anh rất siêng uống thuốc, luôn luôn uống rất đúng giờ và không bao giờ quên.

Cũng trong giai đoạn này, anh được một người bạn giới thiệu với một người đàn bà mà anh gọi là cô Hường. Tôi chưa bao giờ có dịp nói chuyện cùng cô, nhưng theo anh, Cô Hường đã từng là một bệnh nhân ung thư, nhưng nhờ uống trường kỳ một loại thuốc gia truyền thật đặc biệt từ

Việt Nam gửi sang Mỹ nên đã giúp cô đẩy lui bệnh ung thư. Cô có lòng chia sẻ tin tức và giúp anh tìm được loại thuốc đó. Đó là một thẻ vuông vức như một miếng bánh được anh cắt nhỏ ra, trắng và dẻo như sáp, không mùi vị gì cả. Theo anh nói, thuốc này cũng không khó uống lắm và anh uống rất đều đặn. Khi nào gần hết thuốc, thì qua một người bạn và cô Hương, chúng tôi được tiếp tế thêm.

Tôi nói với anh:

- Anh giỏi lắm, thuốc nào anh uống cũng được. Em không thấy anh chê thuốc nào cả. Như vậy là anh sẽ chóng hết bệnh.

Nhân dịp này, tôi xin trân trọng cảm ơn cô Hương, anh Nghêu, anh Bình, Anh Lương, anh Đỗ Đình Du về sự tử tế, ân cần chia sẻ mà cô và các anh đã dành cho Sĩ Phú.

Buổi tối, trước khi anh đi ngủ, tôi đưa anh lên lầu để tắm.

Anh rất sạch sẽ, lúc còn khỏe chưa bị bệnh, anh tắm mỗi đêm, trước khi đi ngủ. Người anh lúc nào cũng thật mát và thơm vì hình như anh chưa bao giờ chảy mồ hôi. Nhưng từ ngày bị bệnh và trở về từ bệnh viện, anh chỉ lau rửa mà thôi, hai ngày anh mới tắm một lần vì anh rất dễ bị nhiễm lạnh.

Anh nói anh không thích leo lên lầu dù chân anh đã hồi phục. Tôi dìu anh lên lầu, tôi đi sau anh, vịn vào anh, vì nếu anh có té, anh sẽ bật té vào người tôi. Nhưng lúc xuống lầu, tôi đi trước anh và anh vịn vai tôi nương theo mà đi xuống, nếu anh có bị té, anh sẽ té nhào lên người tôi. Đằng nào thì anh cũng sẽ không bị té một mình mà sẽ luôn luôn có tôi để đỡ lấy anh.

Tôi vặn nước thật ấm trước khi anh vào bồn tắm vì tôi sợ anh bị lạnh. Tôi vặn máy sưởi lên. Phòng tắm có hơi máy sưởi từ trên trần nhà ào xuống làm căn phòng thêm ấm áp. Khi nước bắt đầu ấm, tôi giúp anh bước vào trong bồn tắm, lấy một cái ghế thật thấp để anh ngồi cho khỏi bị trơn trượt.

Tôi giúp anh chà xà bông phía sau lưng anh. Tôi kỳ cọ hai bàn chân dài thậm thượt của anh. Tôi tắm cho anh như một bà mẹ tắm một em bé. Trước đó tôi đem một cái khăn tắm thật lớn, thật dày bỏ vào máy sấy quần áo, vặn nhiệt độ cho thật nóng. Khi anh sắp sửa tắm xong, tôi cứ để



nước ấm chảy lên người anh cho anh đừng bị lạnh và chạy đi lấy cái khăn trong máy sấy ra, áp nó vào người anh trong lúc cái khăn còn nóng hổi. Tôi dìu anh ra khỏi bồn tắm. Anh vô cùng sung sướng vì cái khăn thật ấm, anh không cảm thấy lạnh gì cả.

Có một lần anh thích thú quá kêu lên:

- Anh thích quá em ơi ! Khăn ấm lắm !

Hơi ấm vẫn còn ở trong phòng tắm. Tôi dìu anh ngồi xuống một cái ghế thấp tôi để trong phòng. Tôi cẩn thận phủ một cái khăn thật sạch, thật dày lên ghế để anh không bị lạnh mông khi anh ngồi. Tôi trải một cái khăn sạch thật to khác ở dưới đất và đặt hai chân anh xuống cái khăn đó để anh không bị lạnh chân. Toàn thân anh được ấp ủ như thân thể của một em bé.

Anh rất cảm động và xúc động vô cùng vì sự chu đáo. Anh nói:

- Anh cảm thấy rất ấm áp và sung sướng vô cùng em à ! Cả một cuộc đời anh, chưa từng bao giờ anh được săn sóc như thế này cả. Anh không ngờ đến giờ phút này trong cuộc đời mà anh lại được sống như thế này.

- Thật sao anh ?

- Thật, anh đã bị quên lãng suốt cuộc đời. Và cũng vì thế cho nên anh quên rồi. Những gì em làm hôm nay rất quý đối với anh. Anh không bao giờ dám mơ ước đến.

Anh ôm tôi và âu yếm hôn lên tóc tôi, chúng tôi ôm nhau trong niềm vui thật đơn sơ, nhưng đầy ắp yêu thương của một tình yêu thật cao quý.

Tôi dìu anh xuống lầu. Nhưng anh đòi lại phòng ngủ của tôi, vì anh xa nhà đã quá lâu. Anh muốn nhìn lại tất cả những căn phòng, những góc nhà quen thuộc mà anh đã từng góp phần chăm sóc nó. Anh sung sướng nằm trên chiếc giường cũ, ngủ một giấc ngon lành sau khi được tắm gội thật sạch sẽ.

Nửa khuya, tôi đem các bình để đựng nước tiểu vào cho anh, để anh không phải mò mẫm trong bóng tối lò mờ ban đêm. Tôi cũng không quên đem thuốc lên phòng cho anh uống.

Sau khi anh đã an nghỉ, tôi đi lau chùi dọn dẹp nhà bếp và phòng tắm cho đến khuya. Nhờ vậy mà nhà của tôi thật sạch sẽ trong thời gian anh dưỡng bệnh vì tôi muốn anh sống trong một môi trường tốt đẹp và khỏe mạnh.

Đó là một ngày làm việc bên anh.

Một ngày tiêu biểu của chúng tôi trong suốt thời gian anh vừa được khỏe mạnh là như thế. Đó là chưa nói đến những chuyến đi vào UCI rất thường như cơm bữa để gặp hai ba vị bác sĩ cho hai chứng bệnh phổi và bứu óc. Đó là chưa nói đến giai đoạn vào chiếu quang tuyến mỗi ngày trong nhiều tuần liên tiếp và vô số những lần vào bệnh viện vì những lý do khác. Tôi đi đến bệnh viện UCI quá thường đến nỗi tôi nhớ từ bậc thang, từ góc hành lang, từ từng lầu, từ chỗ đậu xe, nơi nào có cây cao bóng mát?.

Mỗi lần vào bệnh viện như vậy, thường là chúng tôi mất hết hơn nửa ngày. Vì thế công việc ở nhà bị hoãn lại, tôi buộc phải thức đến 2, 3 giờ sáng để làm cho xong. Rất tiếc là một ngày chỉ có 24 tiếng đồng hồ, chứ nếu có thêm 24 tiếng, thì tôi cũng có thể xài hết. Chỉ có những người nào đã từng trải qua cảnh ngộ của chúng tôi thì mới hiểu được sự bận rộn của tôi ngày ấy là chừng nào. Từ những chuyện lớn đến chuyện nhỏ đều cần thì giờ để làm. Tôi vì có quá nhiều việc để làm cho anh nên quần quật suốt ngày, không hở tay. Hết cái này, bắt qua cái kia, hết cái kia, bắt qua cái nọ, liên tiếp là một chuỗi dài những công việc phải làm suốt ngày.

Ngày nào tôi phải đi nhà thuốc tây để mua thuốc cho anh thì ngày ấy tôi lại phải làm việc vất vả hơn. Mặc dù tôi có gọi trước cho họ để khi đến lấy khỏi phải chờ, nhưng mỗi lần mua thuốc là mỗi lần tốn kém thì giờ. Có đôi khi chúng tôi phải chờ họ gọi về bệnh viện hay liên lạc với bác sĩ cho toa, rồi chờ đợi đôi khi kéo dài cả tiếng đồng hồ, tôi hết đứng lên, ngồi xuống, chờ chờ đợi đợi trong khi hàng loạt những công việc ở nhà bị buông bỏ hết.

Đêm nào tôi cũng lục đục trong nhà bếp đến một hai giờ sáng để chuẩn bị những thức ăn và thuốc thang cho anh.

Ăn bữa sáng, lo bữa trưa, ăn bữa trưa, lại lo cho bữa cơm tối. Một ngày anh ăn ba bữa, và uống không biết là bao nhiêu loại thuốc tây, thuốc Bắc và thuốc bổ.

Tôi rửa không biết bao nhiêu chén đĩa hàng đêm. Tôi bắt đầu xài cái giá để chén đĩa trong máy rửa chén. Chén bát chồng chất lên nhau trông mà phát ngộp. Tôi nói với anh:

- Không biết tại sao chỉ có mình em với anh thôi mà bao nhiêu là chén đĩa trong một ngày. Vô lý quá anh hử ?

- Vì em quá kỹ nên em phải cực khổ. Anh đâu có bảo em phải làm như vậy đâu ! Em làm cho anh rất áy ngại, vì anh mà em cực khổ, quần quật suốt ngày không hở tay.

Tôi dịu dàng phân trần cùng anh :

- Nhưng nếu em không lo cho anh thật đầy đủ thì anh làm sao có đủ sức mạnh và nghị lực để chống trả với căn bệnh. Anh cần được chăm sóc chu đáo cẩn thận và cần được yểm trợ tinh thần tối đa. Em rất sẵn lòng lo cho anh, em chỉ nói cho có chuyện hỏi vậy thôi.

- Anh biết như vậy, nhưng nhìn thấy em quần quật suốt ngày, anh rất đau lòng. Có lẽ em nên đi làm lại, để anh lo cho anh một mình cũng được. Anh làm từ từ rồi cũng xong.

Đúng như bác sĩ đã nói trước, ba tuần sau khi cơ thể của anh đã ngấm chất Chemo, miệng của anh bị nóng lở đầy hết. Chung quanh trong miệng anh bị đầy những đường như dấu cắt, lở lói rất đau đớn. Anh dùng nước sát trùng để súc miệng, nhưng tai hại hơn, nước này làm anh bị lở nặng hơn. Anh không ăn uống gì được, anh rất khổ sở, và đau đớn vô cùng. Anh ít nói, ít hoạt động, anh chỉ nằm suốt ngày.

Tôi đem anh vào bệnh viện để bác sĩ cho anh một toa thuốc trị miệng lở vì các thuốc bán ngoài nhà thuốc tây đều vô hiệu. Toa thuốc ông bác sĩ cho là một công thức, nhà thuốc tây phải pha chế tại chỗ chứ không có sẵn. Tôi không biết việc đó vì vị bác sĩ này bất cẩn không nói trước. Buổi chiều, đem anh trở về nhà xong, tôi đi lại ít nhất là 3 nhà thuốc tây, nhưng cả ba đều nói rằng họ không thể pha chế được. Tôi thất vọng trở về nhà và đến gặp bác sĩ Spillane ngày hôm sau tại UCI, tôi than phiền với ông:

- Ông cho tôi một cái toa thuốc mà cả ba nhà thuốc tây đều không ai pha chế được. Rất cực và tốn thì giờ của tôi. Xin ông cho tôi một toa thuốc khác hay nếu có thể, tôi xin nhờ phòng bào chế của bệnh viện pha giùm tôi loại thuốc đó.

Vị bác sĩ gọi cho phòng pha chế, họ nói rằng họ rất bận, tôi phải chờ lâu lắm. Tôi bằng lòng chờ. Nửa tiếng đồng hồ sau, tôi dò hỏi y tá, họ chỉ đường tôi lên phòng bào chế của bệnh viện.

Tôi đem tài ngoại giao ra thuyết phục được một cô dược sĩ trẻ rằng chồng tôi đang bị đau đốn ở nhà, chờ tôi về, anh rất mong được lọ thuốc này để giúp anh bớt đau vì anh chịu đựng đã hơn một tuần lễ.

Cô vâng dạ, đi vào phòng bên trong. Bảy phút sau, cô đem ra một lọ nước xền xệt màu hồng, mát lạnh và đưa cho tôi. Cô nói:

- Đây, chúng tôi đã pha chế rồi theo toa của bác sĩ Spillane. Cô cho tôi mượn thẻ bảo hiểm của chồng cô để chúng tôi tính tiền.

- Lọ thuốc này bao nhiêu tiền, thưa cô ?

- Hai đô la và chín mươi lăm xu !

- Chỉ có vậy thôi à ?

Tôi rút trong ví lấy ra ba đồng đô la đưa cho cô, cảm ơn cô đã giúp tôi rút ngắn thời gian chờ đợi rồi hối hả chạy về nhà.

Tội nghiệp cho anh, ở nhà chờ đợi mỏi mòn, đau đốn, bứt rứt?.

Tôi đưa cho anh lọ thuốc, anh ngậm một hóp vào miệng và nhổ ra vài phút sau. Thuốc thật hay, chỉ trong vòng mười phút sau anh bớt đau nhức, và bắt đầu ăn uống trở lại chút ít. Không đầy ba ngày anh hồi phục lại bình thường.

- Anh cảm ơn em, cảm ơn Ngọc Lan vô cùng ! Anh cảm thấy khỏe lắm em ạ ! Miệng đau đôi khi làm cho anh không muốn nói chuyện và rất dễ đâm ra cáu kỉnh. Em hãy tha lỗi cho anh nếu anh có làm gì cho em buồn phiền, em nhé !

- Anh đừng lo gì cả, anh rất dễ thương. Anh không có làm gì cho em buồn hết.

Khi cơ thể bắt đầu đi đứng lại bình thường, mỗi buổi sáng sớm anh thường hay đi bộ một vòng trong khu vực nơi chúng tôi ở, rồi trở về nhà tập thể dục ngoài trời khoảng 15 phút. Một người bạn của anh cho biết là có một nhóm bạn hữu tụ tập lại ở công viên Một Dặm Vương ở thành phố Fountain Valley mỗi sáng sớm thứ bảy để học và tập khí công.

- Anh nhờ em chở anh đến công viên đó mỗi sáng sớm thứ Bảy để anh gia nhập vào nhóm bạn để cùng sinh hoạt với họ.

Sau gần hai tháng, thì người huấn luyện viên mượn được một cái phòng trống ở gần khu Little Saigon để mở một lớp học khí công và do đó lớp học ở công viên Một Dặm Vương được giải tán. Anh mau mắn ghi tên vào học lớp khí công này.

Cũng từ đó, mỗi cuối tuần, anh thức thật sớm để đi học Khí Công. Anh tự lái xe đi đến lớp học vì không muốn phiền tôi. Vả lại, anh khuyên tôi nên ngủ trưa trong hai ngày cuối tuần để lấy lại sức vì tôi thức khuya nhiều quá.

Trong thời gian này, anh có vẻ yêu đời lắm. Anh gặp bạn bè, cùng hàn huyên trò chuyện rất thân thiết với họ sau lớp học. Có đôi khi anh làm tài xế, chở họ về nhà, và đó cũng là dịp để anh thăm viếng, chuyện trò với họ. Khi trở về nhà, anh khệ nệ đem về nào cam, nào bưởi, nào chanh do anh hái ở nhà những người bạn này về tặng tôi.

- Em ơi, anh đem bưởi ngọt về cho em đây ! Ông bạn già của anh đã nhường trái bưởi ngon nhất cho em đấy !

- Em ơi, anh đem chanh về cho em làm nước mắt đây cưng !

Những lúc ấy, anh đã chấp nhận số phận. Sống những ngày tháng dù bệnh hoạn nhưng an vui và bằng lòng với hiện tại vì đối với anh, không một nỗi vui buồn nào trong cả cuộc đời có thể so với nỗi vui buồn quý báu ở cuối đời.

Anh rất trân quý những ngày tháng chúng tôi có nhau, anh rất hài lòng với những gì anh có, không bao giờ đòi hỏi bất cứ một cái gì hay than phiền, trách móc. Luôn luôn nhìn đời và mọi việc chung quanh bằng một thái độ rất thông cảm, bao dung, và tha thứ.

Anh sống rất giản dị, không màu mè, và rất âm thầm như anh đã từng sống bao nhiêu năm nay. Lúc nào bên tay anh cũng có một quyển sách. Sách là bạn tri kỷ của anh, là niềm vui, là hơi thở của anh. Tôi cực lực ngăn cản không cho anh đọc sách vì sợ anh bị nhức đầu và vì anh bị bấu óc. Nhưng anh vẫn ráng đọc. Tôi phải lần lần đem dẹp bớt sách vì cứ lo sợ nó ảnh hưởng cho sự hồi phục của anh. Thay vào đó, tôi mua những băng đọc truyện về tâm linh cho anh nghe.

Một người đàn bà tôi mới quen, đã gọi điện thoại hỏi thăm về anh. Sau khi tôi cho cô ta biết tình trạng phục hồi của anh, cô ta đã nói với tôi như thế này:

- Hồi ông Sĩ Phú còn trẻ đẹp, danh tiếng thì đâu có đến phiên Lan. Bây giờ bệnh hoạn thì mới có Lan. Khi không Lan ở đâu vô phước nhảy vô lãnh đủ. Ông ta có phước lắm mới gặp Lan.

Tôi xem những lời ác ôn đó không ra gì. Đó là lời của một người đàn bà tầm thường lúc nào cũng tìm những danh vọng, lợi lộc vật chất tầm thường. Vì họ nghĩ như vậy, nên nói như vậy. Họ nói lên lòng họ, chứ nào phải lòng tôi ?

Tôi trả lời cô ta rằng:

- Tôi không nghĩ là anh Sĩ Phú có phước mới gặp tôi. Tôi nghĩ là chúng tôi rất may mắn được gặp nhau. Hay hơn nữa, tôi rất may mắn được bề trên chọn để săn sóc anh.

Tôi không cần biết anh còn tiếng tăm hay đã hết. Nếu tôi đến với anh lúc anh còn tiếng tăm, thì không còn gì để nói nữa vì đó chỉ là một sự mua bán, đổi chác. Tình yêu chúng tôi cho nhau cao quý hơn nhiều. Dĩ nhiên, tôi quen anh vì tiếng hát của anh, nhưng tôi quý anh và ở lại vì nhân cách của anh. Khi người ta đến với nhau vì những cái hào quang bên ngoài thì ai cũng có thể làm được, không có gì phải nói. Nhưng đến với nhau khi không còn gì nữa cho nhau, mà vẫn quý nhau, trọng nhau, nể nhau, tình yêu đó mới là hiếm quý.

May mắn thay cho anh, anh đã không gặp những loại đàn bà như vậy. Đó là lần cuối cùng tôi nói chuyện với cô ta.

Tôi rất tự tin và vững tâm vì tôi không nhìn đời bằng đôi mắt của một con người tầm thường.

Lòng tôi mở rộng cho anh. Tôi có thể hy sinh cả cuộc đời còn lại của tôi cho anh, nếu anh có thể sống sót lâu đến chừng ấy để đón nhận. Vì, được quen anh ba năm trước đó và chung sống với anh bây giờ, tôi khám phá ra rằng người đàn ông này có một nhân cách cao quý mà tôi vô cùng khâm phục. Không ai mua được lòng khâm phục của tôi vì tôi quý nó lắm, và vì thế cho nên tôi phải chọn mặt để gửi vàng.

Người ta đã không tìm được một lý do nào hay hơn để nói nên, đi đến đâu, tôi cũng đều nghe người ta lập đi lập lại chỉ một câu:

- Chắc cô ấy phải mê ông Sĩ Phú ấy lắm nên mới làm như vậy.

Đối với tôi, chữ mê quá thấp và quá tầm thường. Trên đời này có biết bao nhiêu triệu người mê nhau ? Nhưng câu hỏi là, họ đã làm cho nhau được những gì ? Tình yêu của chúng tôi, ở đây, tôi không cần phải quảng cáo để rao bán, vì tình yêu ấy cao quý vô cùng và vượt lên trên tất cả.

Tình yêu ấy có cung bậc của chính nó.

Thuở ấy, tôi chỉ biết cảm ơn Thượng Đế đã ban cho tôi một trái tim biết yêu thương người và tôi luôn luôn xin Thượng Đế ban cho tôi lòng chịu đựng, nhẫn nhục và sự dũng mãnh để vượt qua tất cả những nghiệt ngã trong cuộc đời.

Không bao lâu, từ 148 lbs anh lần lần lên cân và nặng khoảng 170 lbs. Anh trông rất hồng hào và khỏe mạnh. Đây là khoảng thời gian mà anh trông khỏe và đẹp nhất.

Có nhiều người làm tướng, nói rằng vì bệnh nặng nên anh bị phù thủng. Phù thủng thì làm sao mà da thịt được hồng hào rắn chắc như anh được.

Nhưng cũng trớ trêu thay, đây là khoảng thời gian anh mang lấy một căn bệnh ngặt nghèo nhất. Vừa tìm được hạnh phúc, tìm được những gì anh hằng mơ ước, thì thực tế khắc nghiệt, quá phũ phàng vây phủ lấy anh.

Anh nói lên lòng mong ước với tôi:

- Nếu anh được hết bệnh, anh sẽ bỏ hết những tật hư thói xấu như ăn uống bất thường, thức

khuya đọc sách suốt đêm, uống cà phê đậm, lo lắng thái quá, anh cũng sẽ không bao giờ đụng đến một điếu thuốc. Anh sẽ sống một cuộc đời thật khỏe mạnh, ăn uống điều độ, ngủ nhiều, không uống cà phê đậm và lo lắng nữa. Bây giờ nhìn lại quãng đời đã đi qua, anh cảm thấy vô cùng hối tiếc. Anh đã cho phép bao nhiêu ưu phiền vây kín cuộc đời anh từ những ngày vừa bước chân ra đời. Cả một cuộc đời, không có một ngày vui. Vừa mới lớn lên, thì vì một lỗi lầm, đã lôi kéo cả một cuộc đời anh đi xuống. Rồi từ đó không có cái gì nên thân, cái gì cũng tan vỡ, cái gì cũng lở làng, không có cái gì thành công cả. Em ơi, anh vì sống quá nhiều về tình cảm nên phải khổ tâm.

Làm sao Sĩ Phú sống vui cho được khi mà những u buồn cứ mãi vây kín hồn anh. Nhất là người nghệ sĩ đa tài và đa đoan như anh. Lòng anh lúc nào cũng cru mang một nỗi buồn nhân thế. Anh trút bỏ nỗi lòng của anh qua những gì anh hát, những gì anh ca. Càng u sầu, càng đau khổ, tiếng hát của anh càng trữ tình càng ngọt ngào và sâu lắng hơn. Nếu nghe kỹ, những bản nhạc anh hát trước 1975 không có âm hưởng buồn nhiều. Mà ngược lại, giọng hát của anh lúc đó dù cũng rất trầm và đầm ấm, nhưng khá mạnh và ca vút như giọng hát của một anh thanh niên đang độ mới trưởng thành.

Giọng hát sau 1975 của anh có âm hưởng buồn, nhẹ nhàng, lãng mạn, trữ tình lẫn một chút gì quý phái, hiếm hoi.

Anh phân tích với tôi:

- Anh không thích giọng hát của anh trước 1975 bằng sau 1975 vì thời đó, mặc dù giọng anh có nhẹ nhàng, ấm áp, cao vút, nhưng nó là giọng hát của một anh chàng thanh niên mới lớn lên, chưa biết đời là gì. Anh cứ hát nghêu ngao và hát khơi khơi như vậy. Sở dĩ các thính giả ở lớp tuổi 50 thích anh là vì đó là những kỷ niệm, những gì họ đã nghe trong cuộc đời họ và họ đã sống với kỷ niệm đó. Có thể họ cũng biết rằng giọng hát anh sau 1975 trữ tình hơn, chắt chiu hơn, đậm đà hơn, nhưng họ vẫn thích nhạc anh hát trước 1975 vì đó là những kỷ niệm mà người ta trân quý trong đời. Nhưng nếu anh phải lựa chọn, thì giọng hát anh sau 1975 mới chính thật là giọng hát trữ tình ngọt ngào của Sĩ Phú.

## **Chương Hai Mười Ba**



# Đời Sống Tâm Linh

**Ngày 31 tháng 5 năm 1999.**

Buổi chiều, cô Kim Uyên và mẹ cùng với chị TX của trung tâm DX đến thăm anh tại tư gia của chúng tôi.

Tôi làm nước và gọt trái cây cho các chị và bác ăn. Chúng tôi trò chuyện rất vui vẻ.

Khi khách ra về, anh vào giường ngủ một giấc đến chiều trong lúc tôi sửa soạn làm cơm tối.

Bảy giờ rưỡi, cơm nước xong xuôi, chúng tôi ra khỏi nhà. Tôi lái xe đi về hướng Đông để đi Corona đến nhà vị tu sĩ tại gia, cách nhà tôi 18 dặm.

Tám giờ tối. Sĩ Phú và tôi gặp người tu sĩ tại tư gia của ông.

Ông rất mừng vui vì là lần đầu tiên gặp anh Sĩ Phú. Chúng tôi được họ tiếp đón rất niềm nở. Ông và Sĩ Phú bắt đầu đi vào câu chuyện liền lập tức. Ông không cho chúng tôi gọi ông bằng Thầy, mà bảo chúng tôi gọi bằng chú Lee là tên mà ông đã có từ thời du học bên Nhật cho dù ông là người Việt Nam. Chú Lee là một tu sĩ uyên bác kinh điển và rất nhân từ. Chú và những đạo hữu đã bỏ ra rất nhiều thì giờ cho chúng tôi ngày hôm ấy.

Chú Lee và Sĩ Phú rất hợp nhau, như đúng một tần số, họ nói chuyện rất nhiều, rất ăn ý và anh học hỏi rất nhanh. Chính lúc đó, tôi mới khám phá ra rằng anh rất am tường về kinh sách, triết lý Phật Giáo. Nhưng trong thời gian quen biết anh, tôi ít bao giờ nghe anh khoe, dù rằng tôi biết anh nghiên cứu rất nhiều về các tôn giáo, đặc biệt là Phật Giáo và Ki Tô giáo. Với vóc dáng cao lớn và giọng nói thâm trầm, nhẹ nhàng, từ tốn và rất thành thật, trong thoáng chốc, anh đã chiếm được cảm tình của các anh chị em có mặt đêm hôm ấy.

Chúng tôi ngồi tụ tập quanh ánh nến lung linh và thiền định ngay đêm hôm đó. Sau cùng chúng tôi cùng nhau tập trung, trợ lực để xoa dịu vết thương cho anh.

Sau buổi thiền định, chú Lee và các đạo hữu mời chúng tôi ở lại dùng một buổi cơm chay thật

thanh tịnh. Chúng tôi rời nhà chú vào lúc 11 giờ 30 phút khuya.

Từ đó về sau, ba ngày trong một tuần, chúng tôi tụ tập tại nhà chú Lee mà chúng tôi gọi là thiền đường để nghe chú hướng dẫn đạo pháp, và chỉ dẫn cho chúng tôi phương pháp thiền vô vi.

Đây là một khúc quanh rất quan trọng trong đời sống của anh và tôi. Trước đó, anh đã từng học thiền, học khí công, học nhân điện, đọc không biết bao nhiêu là sách vở về tâm linh. Nhưng với tôi, tất cả đều quá mới mẻ. Tuy nhiên vì rất tha thiết được học hỏi về tâm linh, và nhất là về thiền định, nên tôi rất cố gắng. Niềm vui bắt đầu khi chúng tôi gia nhập nhóm Thiền Định Trúc Đáo Chân Tâm này. Những đạo hữu, thân hữu trong nhóm thiền rất sốt sắng, và hết lòng với chúng tôi. Họ đem những kinh nghiệm của người đi trước để chỉ dẫn người đi sau. Họ đem niềm tin, sự hy vọng đến cho chúng tôi. Nếu tôi phải nói và đi sâu vào những ngày tháng chúng tôi đã đến thiền đường này thì tôi e rằng tôi phải viết thêm một cuốn sách nữa mới đủ. Vì thế cho nên tôi xin được phép không nói chi tiết về những tháng ngày tại đây nhưng xin được lướt qua một cách vắn tắt nhưng đầy đủ.

Nhóm thiền có khoảng trên dưới 10 người quy tụ đủ mọi tôn giáo, hai người theo Thiên Chúa Giáo, một Tin Lành, tôi và anh Sĩ Phú theo đạo thờ ông bà, phần còn lại theo Phật giáo. Những đạo hữu cùng thiền định với chúng tôi đa số là những người trẻ nhưng họ đã có một căn bản khá vững về tâm linh. Đạo nào thì đạo, nhưng tất cả chúng tôi đều hướng về một điểm tối cao, tối thượng và duy nhất, đó là Thượng Đế.

Thượng Đế đã đem chúng tôi đến gần nhau hơn trong những buổi sinh hoạt chung với nhau. Sau những buổi thiền định, chúng tôi thường tụ tập lại để cùng nhau dùng những buổi cơm chay thật thịnh soạn có khi do chú Lee nấu, có khi do các đạo hữu khác thay phiên nhau nấu. Chúng tôi học hỏi lẫn nhau kinh nghiệm về thiền định, về tâm linh qua những lần sinh hoạt thật ấm cúng và rất đầy tình người này. Anh Sĩ Phú rất sung sướng và hạnh phúc trong những ngày tháng đó. Anh đã tìm được niềm tin, một điểm tựa tinh thần thật quan trọng mà anh rất cần. Anh nói với tôi:

- Anh cứ mong đến ngày, và đến tối để đến nhà chú Lee sinh hoạt với anh em. Từ ngày đến thiền đường đến giờ, anh cảm thấy cuộc đời mình như có một điểm tựa, một nguồn vui, một niềm tin. Anh vui lắm em ạ ! Anh cứ mong như thế này mãi?

Mà thật vậy, khi tôi đi làm về sớm để đưa anh đến thiền đường, anh ở nhà đã chuẩn bị sẵn sàng. Anh luôn luôn nôn nóng muốn đi đến thiền đường nên vừa sáu giờ là anh bắt đầu chuẩn bị. Chúng tôi thường có mặt ở nhà chú khoảng 7 giờ 30 và rời nhà chú khoảng 11 giờ 30 đêm, có khi còn trễ hơn nữa.

Anh tìm thấy nơi đây một sự an ủi, nơi nương tựa tinh thần và tâm linh cho cả hai chúng tôi. Anh tìm thấy nơi đây, những tình người rất chân thành, những cảm tình rất sâu đậm, rất ưu ái mà các bạn dành cho anh. Họ đã bỏ ra rất nhiều thì giờ, công sức của họ, để cùng nhau thiền định, để cùng nhau trợ thiền lực để cứu anh, để xoa dịu vết thương của anh và để cùng nhau cầu nguyện cho anh. Không vì quyền lợi, vật chất, hay toan tính nào, không một sự gian dối nào, tất cả, chỉ có tình người, tình đạo và sự thương yêu lẫn nhau. Tất cả là của con người cho con người và tình yêu thương tuyệt đối của con người dành cho Thượng Đế.

Tôi và anh, đã sống những ngày rất hạnh phúc bên gia đình chú Lee.

Tôi còn nhớ, có một lần, anh đến thiền đường với một mái tóc giả, các bạn anh rất ngạc nhiên và thích thú nhìn anh, trông anh trẻ ra và rất nghệ sĩ, nhưng ai ai cũng đều muốn nhìn anh với cái đầu không còn tóc vì họ đã quen nhìn anh như vậy từ những ngày đầu. Họ bảo rằng anh trông giống như một nhà sư hay một hòa thượng đạo hạnh và họ thích cái nhìn lúc đó về anh như vậy. Khi anh bỏ mái tóc giả ra, ai nấy đều reo lên vui mừng.

- Đây mới là anh Sĩ Phú của tụi em !

Trang, một đạo hữu rất trẻ, nhưng nhờ theo cha mẹ học đạo từ bé nên cô rất am tường đạo pháp và cách thiền định. Cô rất quý mến anh Sĩ Phú, nên hết lòng giúp đỡ anh. Cô luôn luôn vui vẻ hướng dẫn chúng tôi, và chỉ dẫn những gì chúng tôi cần biết. Cô luôn luôn mở rộng vòng tay và lòng từ bi nhân từ của cô để đón nhận và khuyến khích chúng tôi. Cô đã đem đến cho chúng tôi những tháng ngày quý giá và những kỷ niệm dấu yêu mà tôi sẽ không bao giờ quên.

Hiếu và tôi thường nhắc lại, nhờ buổi tình cờ hai chị em gặp nhau ở nhà hàng food to go vài tuần trước đó, mà chúng tôi mới có ngày hôm nay. Tôi cảm tạ ơn trên đã xui khiến cho tôi và Hiếu gặp nhau để duyên Thiền Định của chúng tôi được phát khởi theo chiều hướng rất tốt lành.

# Chương Hai Mười Bốn

## Những Rắc Rối Của Cuộc Đời

Khoảng từ giữa tháng sáu đến tháng mười hai năm 1999 là thời gian bệnh trạng của anh tạm xem như ổn định mặc dù anh rất yếu và dễ bị mệt vì chất Chemo trong người vẫn thường hoành hành cơ thể của anh. Tôi bắt đầu đi làm việc ban ngày trở lại.

Thông thường thì tôi phải có mặt ở sở lúc 8 giờ 30 sáng như tất cả mọi người. Nhưng vì tôi may mắn làm việc với một công ty rất tốt và giới điều hành rất rộng lượng bao dung nên giờ giấc làm việc của tôi tương đối khá uyển chuyển. Hơn nữa, tôi là tham vấn điện toán bằng kế ước chứ không phải là nhân viên thực thụ của họ nên tôi đi làm trễ về sớm cũng dễ dàng. Không ai thắc mắc, miễn sao công việc đừng bị đình trệ và xong việc thì thôi.

Mỗi buổi sáng, tôi thức dậy thật sớm, để xay wheat grass cho anh uống. Luộc bánh phở tươi cho anh, hâm nóng nước lèo, sắp xếp tôm, gà, bày biện tươm tất muống đĩa khăn ăn rồi tôi kéo cái ghế của anh ra, để sẵn cho anh vào ngồi.

Anh ăn sáng khoảng chín giờ hơn. Tôi không ăn sáng, nên đem cà rốt mà tôi đã rửa thật kỹ tối hôm qua ra xay lấy nước cho anh uống, và hâm thuốc bắc để sẵn ở bàn ăn để cho anh uống. Tôi rửa chén bát, dọn dẹp chung quanh chỗ anh nằm cho thật gọn trước khi đi làm vì muốn cho anh được an toàn không vướng víu vào vật gì khi di chuyển trong nhà. Nếu có cần vào bếp thì bếp cũng sẽ rộng rãi sạch sẽ cho anh nấu nướng.

Xong xuôi rồi, tôi lại lo cho buổi cơm trưa của anh. Tôi lại sắp đặt bàn ăn một lần nữa. Thức ăn tôi múc sẵn ra tô, hay đĩa, đậy nắp lại cẩn thận, bỏ vào tủ lạnh, anh chỉ việc lấy ra để vào microwave hâm nóng lại trước khi ăn.

Tôi giúp anh những công việc lật vật khác rồi lên phòng thay y phục đi làm. Tôi thường đến sở khoảng sau 10 giờ mỗi buổi sáng.

Vào buổi chiều, nếu có đi bác sĩ thì thường chúng tôi hẹn khoảng 4 giờ. Tôi rời sở làm khoảng

2 giờ 45 hay 3 giờ chiều, để tránh nạn kẹt xe trên xa lộ. Về đến nhà, tôi hối hả chạy vào giúp anh thay quần áo nếu anh chưa thay kịp, tôi phụ anh mang vớ, giầy vào, rồi lại hối hả đưa anh ra xe để vào nhà thương cho đúng hẹn với bác sĩ. Nhưng lần nào cũng như lần nào, chúng tôi phải đợi gần một tiếng đồng hồ mới được gọi tên. Mặc dù họ bảo cái hẹn với chúng tôi là cái hẹn cuối ngày của bác sĩ và chúng tôi sẽ không phải chờ đợi lâu.

Có một lần, khi thấy anh có vẻ mệt mỏi, có lẽ anh cảm thấy yếu trong người vì ngồi chờ quá lâu, nhanh như thoát, tôi lướt đi nhanh vào phòng mạch của bác sĩ của anh, may mắn cho tôi, các cô y tá không thấy tôi vào để cản lại, tôi bắt gặp ông bác sĩ đang nói chuyện trong điện thoại mà vừa thoáng nghe qua, tôi biết là ông đã ở trên đường giây này khá lâu. Ông ngừng nói điện thoại khi thấy tôi.

- Thưa bác sĩ tôi xin lỗi ông, tôi bắt buộc phải làm gián đoạn ông, nhưng chồng tôi đã chờ ông từ 4 giờ đến bây giờ và tôi cũng đã hối hả rời sở làm thật sớm để đến đúng hẹn với ông. Anh ấy không được khỏe trong người, xin ông cố gắng giùm chúng tôi.

Ông bác sĩ xin lỗi tôi rồi ra dấu bảo tôi đưa anh vào và từ biệt người bạn trong điện thoại.

Tôi mở cửa phòng đợi và gọi anh vào.

Anh than phiền tôi:

- Cái gì em cũng làm nhanh quá, từ từ mà làm. Khi không em chạy vô hối người ta làm chi ?

- Vì em thấy anh chờ lâu, mệt mỏi, em tội nghiệp cho anh. Thì giờ anh chờ đợi ở đây, thà ở nhà cho anh nằm trên giường nghỉ có lý hơn. Thì giờ của em cũng rất quý không thua gì ông bác sĩ kia đâu anh ạ ! Lần nào đưa anh đi bác sĩ em cũng phải hối hả, từ sở chạy về, rồi lại hối hả từ nhà đến đây làm mệt anh, để rồi ngồi chờ cả tiếng đồng hồ, em thấy nó phí quá ! Nếu biết như vậy, thì em đã không hấp tấp lo cho anh, cứ để anh làm từ từ, vì vội vã quá không tốt cho anh đâu !

Ở phòng mạch, vị bác sĩ trẻ vui vẻ chào hỏi chúng tôi. Ông hỏi thăm bệnh tình của anh. Ông khen là anh nhìn khỏe mạnh và hồng hào. Kết quả thử máu khá tốt, hồng huyết cầu và bạch huyết cầu vẫn bình thường. Tuy nhiên, ông yêu cầu anh trở lại hôm sau để chụp hình phổi để

biết kết quả xem Chemo đã giúp gì được cho lá phổi bên phải của anh hay không. Ông sẽ so sánh kết quả X-ray mới với X-ray cũ của nhà thương trước để đo lường sự chậm lại hay bành trướng của ung thư.

Tôi vội nói:

- Nhưng các ông đã đưa cho tôi các kết quả của X-ray và CAT scan của nhà thương trước và tôi đã đem tất cả về nhà rồi. Ông sẽ lấy cái gì mà so sánh ?

Ông ngạc nhiên:

- Cô có giữ những kết quả ấy ?

- Vâng, một trong các ông đã đưa cho tôi và bảo tôi cất giữ.

Ông lại ngạc nhiên nữa:

- Thật là lạ, cô cất để làm gì ? Chúng tôi cất mới đúng chứ. Thôi, được rồi, nhờ cô đưa lại cho tôi để tôi cất, chúng tôi cần nó để so sánh.

Rồi nhìn anh, nói:

- Những gì vợ ông làm cho ông, tôi nghĩ là rất tốt. Tôi thấy ông hồi phục rất nhanh mà tôi thán phục.

Rồi quay sang tôi, ông nói:

- Những gì cô đang làm để giúp ông ấy được tốt đẹp như vậy, xin cô cứ tiếp tục.

Chúng tôi ra về và tôi hứa sẽ đem cho ông các bản X-ray và CAT scan mà tôi đang giữ để giúp ông thẩm định kết quả mới của anh.

Nhưng đó là một điều lầm lỗi cho chúng tôi, vì sau đó, họ để lạc mất hết những tài liệu đó của tôi, mà sau này, vị bác sĩ đó nói là ông không thể nào tìm lại được. Những kết quả X-ray hay

CAT scan của anh bị thất lạc gần hết.

Có đôi khi chúng tôi vào để mong nhìn kết quả X-ray, vị bác sĩ nói là chưa có kết quả vì ông ta chưa nhận được tài liệu từ phòng quang tuyến mà anh Sĩ Phú đã vào chụp cách đó mấy ngày trước.

Tôi buộc lòng phải lên tiếng:

- Khi ông Phú có hẹn với ông lúc 4 giờ, thì tôi nghĩ là ông phải nhờ y tá thu thập tất cả các tài liệu trước đó của bệnh nhân mà ông sắp sửa khám để khi gặp bệnh nhân ông có trước mặt ông hình ảnh X-ray chứ ! Tôi nghĩ là ông đã quên ông Phú rồi. Tôi không thể nào tưởng tượng nổi là ông Phú đã chụp không biết bao nhiêu X-ray ở nhà thương này rồi mà chúng tôi vẫn chưa bao giờ được xem một lần.

Thuở đó, việc đi khám bệnh định kỳ là những việc chúng tôi làm gần như hàng ngày, vì ngày nào chúng tôi cũng đều có mặt ở bệnh viện UCI không vì lý do này, thì cũng vì lý do khác.

Sau một thời gian lui tới, chúng tôi rất thất vọng về lối làm việc của một vài bác sĩ trẻ tại đây.

Tôi đề nghị với anh:

- Em không thích lối làm việc của các bác sĩ tại đây. Nếu anh không nghĩ là họ chạy chữa cho anh hết lòng, và nếu vì đây là một trường đại học Y Khoa, thiên hạ đến rồi đi, không ai ở lâu để lo lắng tận tình cho bệnh nhân, thì có lẽ em sẽ kiếm nhà thương khác cho anh. Ở đó, ít bác sĩ hơn ở đây, nhưng ít ra người ta là bác sĩ chuyên nghiệp và người ta không dờn dỗi liên tục như nhà thương này, người ta sẽ biết anh và quen thuộc với bệnh tình của anh hơn là các ông bác sĩ đang thực tập này, anh nghĩ như thế nào ?

- Bây giờ em muốn đưa anh đi nhà thương nào ?

- St Joseph ở thành phố Orange, không xa UCI cho lắm, hoặc St Jude ở thành phố Fullerton rất gần nhà mình ! St Jude là nhà thương của em, họ rất chuyên nghiệp và rất chu đáo !

Anh ngần ngại một chút, buồn bã nói:

- Thôi, đi đâu nữa em !

- Anh ơi, em không muốn làm đau lòng anh, hay gây hoang mang cho anh, nhưng họ có vẻ hỗn loạn quá, em không tin tưởng họ cho lắm. Em không muốn giao mạng sống quý giá của anh cho những người quá trẻ, chưa có kinh nghiệm. Đây là một cái trường học. Nhìn thấy lối làm việc của họ, em không tin họ. Anh à, có lẽ vì em đi làm cho người Mỹ 25 năm nay, em là một trong những người ở trong cái guồng máy vô cùng phức tạp của xã hội này, em đã thấy quá nhiều cái bề trong thiếu trật tự của nó, nên em nghi ngờ sự thành thật và chuyên nghiệp của họ. I don't trust anyone except me ! Không ai hết lòng cho ai hết, anh à ! Tất cả cũng chỉ là một cái job, cái công việc mà người ta phải làm mà thôi.

Anh chần chừ mãi, sau cùng, anh nói:

- Thôi em ạ, anh không muốn thay đổi giữa chừng. Nhà thương nào rồi cũng vậy thôi. Anh đã quen với nhà thương này rồi. Dù họ có gì đi nữa, ít ra họ đã biết căn bệnh của anh. Ở UCI có nhiều bác sĩ, nhiều đầu óc tốt hơn là một cái đầu óc. Họ có thể tham khảo ý kiến lẫn nhau về lối trị bệnh. Phương pháp nào tốt nhất là họ sử dụng. Thôi thì mình ráng chờ một thời gian nữa xem sao?

Nhưng chúng tôi đã không ngừng lại ở đây mà lại bàn luận rất nhiều sau đó, có nên thay đổi bệnh viện hay không. Sau cùng, tôi chiều anh, và không nhắc đến việc thay đổi bệnh viện nữa.

Có một lần, tôi phải lên tiếng than phiền chính thức với bà Donna Baker, giám đốc điều hành nhân sự và xã hội. Bà chân thành nói:

- Cảm ơn cô Lan, chúng tôi cũng đã biết về những lỗi lầm, sơ sót của chúng tôi. Tuy nhiên, sự thật như thế này sẽ giúp chúng tôi thấy một cách cụ thể những lỗi lầm đó để mà sửa đổi. Tôi sẽ nhắn lại với bác sĩ Spillane những gì cô nói.

Ngày hôm sau, bác sĩ Spillane gọi điện thoại cho tôi ở sở, ông xin lỗi tôi nếu chúng tôi đã bị phiền lòng. Ông nói:

- Tôi thật lấy làm tiếc vô cùng nếu đã làm cho cô và ông Phú buồn lòng, vì tôi rất mến cô và ông Phú. Ông Phú là một bệnh nhân có trình độ và rất đàng hoàng mà tôi rất quý nể. Chúng tôi sẽ cố



gắng thay đổi. Từ rày về sau, khi cô và ông Phú vào thăm bệnh cho ông ấy, cô sẽ thấy hồ sơ bệnh trạng của ông ấy lập tức. Cô sẽ thấy những gì cô muốn thấy. Cô có biết không, có nhiều bệnh nhân họ không muốn thấy và không muốn biết về diễn tiến bệnh trạng của họ. Vì thế cho nên tôi tưởng là cô và ông Phú cũng không muốn thấy như họ. Cô là một trong số ít những người muốn biết. Từ rày về sau, tôi biết ý cô rồi, cô và chồng cô sẽ được an tường, nhé !

- Cảm ơn bác sĩ, tôi xin được lập lại, cá nhân ông, ông không có gì làm gì cả để chúng tôi phải than phiền, chúng tôi chỉ muốn thấy những kết quả mà thôi, dù xấu hay tốt, chúng tôi muốn biết. Nhưng từ ngày chồng tôi vào nhà thương này đến giờ, chúng tôi chưa từng được thấy gì cả. Nếu ông không có bằng chứng trong tay, thì làm sao mà ông có thể so sánh? Vì như ông nói, ông cần hình để so sánh mà. Nhưng nếu ông không cần hình, thì tại sao lại bắt chúng tôi vào chụp làm chi cho tốn thì giờ của chúng tôi ? Nếu ông chỉ đoán không thôi, tôi sợ sự ước đoán của ông không chính xác, ông sẽ chữa mò thì làm sao việc chữa trị cho chồng tôi có hiệu quả ? Tôi mong rằng ông không buồn tôi. Cứ đặt ông vào địa vị tôi hay ông Phú đi, thì ông sẽ hiểu lòng chúng tôi hơn. Chồng tôi rất hiền, anh ấy hiền lắm, không bao giờ than thở cả, cứ chịu đựng triền miên, tôi không muốn thấy anh ấy chịu đựng nhiều hơn nữa, anh ấy rất xứng đáng để được nhận sự lo lắng của ông và tôi. Tôi có bốn phận phải lo cho anh ấy chu toàn. Một lần nữa, tôi mong ông thông cảm cho chúng tôi.

- Tôi hiểu, tôi hiểu hoàn toàn những gì cô nói. Tôi thành thật xin lỗi cô. Từ rày về sau, khi đến phòng mạch, nếu cô cần gì thì cứ nhắc tôi. Nếu ngày thường không có hẹn với tôi, mà cô có cần gì, thì cô cứ gọi pager của tôi. Cô có giấy bút sẵn đó không ?

- Có, ông cứ đọc đi !

Vị bác sĩ trẻ đọc số pager của ông cho tôi.

- Khi nào cô cần gì, cứ gọi tôi. Tôi sẽ gọi lại cho cô.

- Ông có chắc ông sẽ gọi lại cho tôi không ?

- Chắc chắn tôi sẽ gọi cho cô !

Đúng y như lời của ông, khi tôi có câu hỏi gì, tôi gọi pager của ông, ông luôn luôn gọi lại cho tôi.

Thế là từ đó về sau, tôi, anh Phú và bác sĩ Spillane có được một sự thông cảm sâu xa hơn. Ông có vẻ chịu khó để ý đến chúng tôi hơn và thường nói chuyện với chúng tôi khá lâu mỗi lần đến thăm bệnh. Ông rất quý anh Sĩ Phú qua những lần nói chuyện và luôn luôn nói về anh với một sự ngưỡng mộ.

Nhưng, lạ một điều, là tôi chưa từng được xem những hình quang tuyến họ đã chụp cho anh vì lý do này hay lý do khác.

Đó là trường hợp với bác sĩ chuyên khoa ung thư phổi, còn về bác sĩ chuyên khoa về thần kinh thì cũng không khác gì. Chúng tôi cũng phải chờ đợi thật lâu thường là một tiếng đồng hồ hay hơn, để gặp bác sĩ. Nhưng hình như mỗi lần chúng tôi đến thăm bệnh với bác sĩ thần kinh thì luôn luôn gặp một bác sĩ mới. Vì như đã nói, đây là một trường đại học Y Khoa, sinh viên đến học, thực tập, rồi đến ngày ra trường thì ra đi, hoặc là họ bị đổi sang bệnh viện khác. Người mới thực tập đến thay cho người vừa rời trường. Rồi lại cứ tiếp tục mãi như thế?

Duy có bà bác sĩ Ramsinghani là hình như ở lại lâu nhất vì bà đã là bác sĩ thực thụ. Anh Sĩ Phú rất quý bà. Anh nói với tôi:

- Bà này có một gương mặt hiền lành như một người mẹ. Anh cảm thấy rất yên tâm với bà ấy và tin tưởng vào bà vì nét dịu hiền, từ tốn và kiến thức về y khoa của bà.

Ngày 6 tháng 6 năm 1999

Sáng sớm chủ nhật, anh dậy thật sớm để ra ngoài tập Khí Công. Tôi ở nhà hút bụi nhà cửa và lo bữa điểm tâm cho anh. Tôi đề nghị với anh:

- Hôm nay trời nắng đẹp quá, em chở anh đi nhà thờ cầu nguyện rồi chở anh ra biển chơi cho thoáng khí. Anh cần được thở không khí trong lành ở ngoài biển. Anh đi nhé ?

- Anh không muốn đi đâu hết em ạ, anh chỉ thích ở nhà !

- Anh không thấy bực bội ở nhà hoài hay sao ?

- Không, anh không thấy bức bối chút nào.

- Nhưng tội anh quá, suốt cả tuần ở nhà, rồi ngày cuối tuần không lẽ lại ở nhà nữa sao ? Anh ráng đi chơi một chút, ra biển có không khí trong lành, sẽ giúp anh dễ chịu, anh không muốn đi sao ?

Anh ngần ngại mãi. Chẳng nói gì.

Sau khi ăn một tô phở thật nóng, uống thuốc vào đầy đủ. Anh bằng lòng cho tôi đưa anh đi chơi:

- Ừ, đi thì đi, em sửa soạn đi, anh như vậy là xong rồi đó !

Anh vặn TV lên xem trong lúc chờ tôi thay quần áo.

Chuẩn bị cho một ngày bận rộn, tôi đem mũ đội che nắng, nước cho anh uống, kính mát cho anh, và một cái gối để hờ trong xe.

Chúng tôi vào nhà thờ cầu nguyện, rồi đi thẳng ra bãi biển Corona Del Mar.

Biển xanh quá đẹp, đẹp tuyệt vời. Trời thật trong, không một áng mây. Gió biển nhẹ nhàng thổi, tà áo của tôi phất phơ tung bay theo gió. Nắng đã lên cao, nắng ấm dịu dàng, quyến lấy chúng tôi, mơn trớn trên da mặt, trên tóc, trên môi gây cho chúng tôi một cảm giác dễ chịu lạ thường. Tiếng sóng vỗ rì rào vào bờ đá tạo nên một âm thanh gần như rất tự nhiên và nhẹ nhàng như tiếng ru thì thầm của ai đó. Xa xa ngoài kia, lấp lánh trong không gian vô tận, giữa trời, nước và ánh sáng lóng lánh như pha lê, những con thuyền mong manh đang lướt sóng ra khơi. Lung linh những cánh buồm trắng tinh, lướt theo chiều gió, thẳng cánh ra khơi đem theo bao hy vọng cho một ngày đầy hứa hẹn. Một bức tranh linh động tuyệt vời ngay trước mắt chúng tôi.

Tôi và anh tìm một cái băng đá ở trên cao, ngồi nhìn ra khơi mông lung theo dõi những cánh buồm, mỗi người một ý nghĩ. Anh ngồi yên nhìn ra biển thật lâu không nói gì. Hồn anh như hòa tan vào bầu không gian tuyệt vời đó. Anh đội mũ sụp xuống tới mắt để che những tia nắng chứa chan đang làm chói mắt anh hay cũng có lẽ, để cho anh được riêng rẽ trở về với những kỷ

niệm thân yêu của một khoảng không gian xa vắng nào đó.

Tôi ngồi gần anh, đưa tay sờ nhẹ vào tay anh. Anh nắm lấy bàn tay tôi, siết nhẹ nhẹ. Không nói gì.

Tôi gợi chuyện:

- Biển đẹp quá phải không anh ? Anh có thấy khỏe không?

- Biển đẹp thật, anh cảm thấy dễ chịu lắm !

Một bầy chim biển từ đâu bay đến sà xuống chỗ chúng tôi ngồi. Chúng lục lọi thức ăn, mổ mổ cái mổ xuống mặt đất. Tôi mở xách tay lấy ra một mớ bánh mì vò nát trong tay, rồi rải đều ra trên mặt đất xa xa cho chúng bay lại đó mà mổ. Anh nói cho tôi nghe về loài chim và những đặc tính của chúng và lần lần, chúng tôi chuyển qua tâm sự, rồi câu chuyện lại kéo dài đến quá giữa trưa. Anh giục tôi:

- Thôi mình đi em !

- Anh còn muốn đi đâu nữa không ?

- Thì em cứ lái xe đi về hướng Bắc dọc theo biển. Anh muốn đi lang thang một tiếng đồng hồ nữa rồi về nhà.

Tôi lái xe nhắm về hướng về thành phố Newport Beach và Huntington Beach.

Vượt qua hai thành phố này, tôi đến thành phố Seal Beach và sau đó là thành phố Long Beach. Anh bảo tôi ngừng xe lại, chúng tôi vào một tiệm bán nước giải khát xinh xinh bên đường. Anh kêu hai ly nước cam vắt. Đưa một ly cho tôi. Chúng tôi tìm một cái bàn nhìn ra biển.

- Em có muốn ăn gì không ?

- Cảm ơn anh, em không muốn ăn gì hết.

- Nhưng mà từ sáng đến giờ em không có ăn uống gì cả, em không đói bụng à ?

- Em có thể nhịn đói suốt ngày mà không đói. Anh an tâm.

- Em ăn uống thất thường như vậy, anh sợ em sẽ bị bệnh. Không tốt cho cơ thể đâu em à.

- Thì cũng như xưa kia anh ăn uống thất thường, em cũng lo cho anh lắm. Bây giờ anh có hiểu nỗi lòng của em ngày xưa không ?

Anh lặng thinh, thở dài.

Giải khát xong, chúng tôi lại tiếp tục ra đi.

- Anh có khỏe không ? Có nên tiếp tục đi nữa hay trở về ?

- Mình đã đi quá xa rồi, em cứ tiếp tục đi tới nữa đi.

Tôi lại lái xe phóng về hướng San Pedro. Thành phố vùng biển cực Nam của quận Los Angeles này là thành phố đầu tiên ở Mỹ mà tôi đặt chân lên hồi năm 1975. Từ Long Beach để đi về San Pedro, chúng tôi phải đi qua một khu kỹ nghệ hạng nặng và thương cảng có tên là Long Beach Ship Yard. Chung quanh khu vực là những nhà kho và hãng xưởng rất cũ kỹ, xấu xí không có lấy một mái nhà. Chẳng may cho chúng tôi, vừa lúc ấy, chiếc xe của tôi lần lần chạy chậm lại và bị tắt máy hẳn. Tôi không có cách nào để làm cho xe nổ máy nữa. Tôi vô cùng lo lắng vì bị mắc kẹt ở giữa cánh đồng dầu hiu hông quanh như thế này, không còn gì xui xẻo cho bằng.

Một xe cảnh sát ở đâu rà đến tức thì.

Sau khi tôi nói với ông ta là xe mới vừa bị tắt máy, ông ta nhờ tôi xem lại xe còn xăng hay không, tôi bảo xe còn xăng rất nhiều. Ông giúp tôi gọi hãng AAA và đẩy xe của tôi về một chỗ an toàn hơn. Tôi nhìn đồng hồ, lúc ấy đã hai giờ hơn. Tôi an ủi anh:

- Anh ráng chịu khó chờ một chút nhé, cứ dựa đầu vào gối mà ngủ đi. Để em lo.

- Anh ngủ làm sao được. Xui quá, bị hư xe ở giữa đây, không biết họ có tìm được chỗ này không

? Xe của em còn mới mà lại là xe Đức nữa mà lại hư thì đáng thất vọng lắm !

Nỗi lo của anh rất đúng. Sau khi chờ gần một tiếng đồng hồ mà họ cũng chưa đến. Vị cảnh sát hỏi nãy trở lại, ông ta lên tiếng:

v  
- Họ cũng chưa đến à ?

- Chưa, họ có gọi tôi bảo là họ đang trên đường đi đến.

Ông lại dặn dò tôi một vài lời rồi ra đi.

Lại thêm một tiếng đồng hồ trôi qua, xe cần trục của họ vẫn chưa thấy đến. Tôi nhìn từng chiếc xe chạy vụt đến rồi đi, nhưng tuyệt nhiên không có một cái xe cần trục nào hết. Tôi bắt đầu sốt ruột. Nhìn đồng hồ, gần bốn giờ chiều.

Anh rất mệt mỏi, ngồi trong xe chờ đợi. Tôi sợ anh lo lắng mà mệt mỏi hơn, cho nên tôi gọi họ lại vài lần nữa.

Tôi lo lắng thò đầu vào xe hỏi anh:

- Anh chắc mệt lắm phải không cưng ?

- Anh rất mệt, nhưng không sao đâu, em cứ yên tâm. Anh còn chịu được mà !

Sau cùng tôi liên lạc được bằng điện thoại di động với ông tài xế xe cần trục. Ông cho biết ông bị lạc đường hơn một tiếng đồng hồ và đang chạy tìm lối ra.

Mãi năm giờ hơn, xe cần trục của ông mới lù lù đến. Ông xin lỗi lia lịa, bảo với tôi là chỗ chúng tôi bị hư xe rất là khó tìm vì nó không có tên trên bản đồ và ông chưa từng đến đó bao giờ mặc dù tôi đã chỉ chỗ cho ông rất rành rẽ.

Ông tìm mọi cách để chữa xe, nhưng vô ích, xe chết máy không thể nào chạy được. Ông liền câu xe của tôi về hãng xe Shelly Motors cách đó gần 10 dặm.

Chúng tôi thở phào nhẹ nhõm khi thấy bóng dáng thành phố, nhà cửa và người ta.

Tôi giao xe cho họ xem xét, mới biết là cái bộ phận cơ khí để bơm xăng bị hỏng. Vì là chiều tối chủ nhật, họ không thể làm gì được cả cho nên tôi phải để xe lại đó để cho họ sửa. May mắn thay cho chúng tôi, trên đường đến hãng xe, chúng tôi gọi chuyện với ông tài xế xe cần trục, mới biết rằng nơi ông ta ở không cách xa nhà cô em gái của tôi là bao, ông ta bằng lòng chở chúng tôi về nhà của em tôi vì ông ta cũng đang trên đường về nhà sau một ngày làm việc vất vả. Từ hãng xe về nhà cô em của tôi khoảng hơn 45 dặm. Khi đến nơi, chúng tôi cảm ơn ông và hậu tạ bằng một số tiền xứng đáng. Kha, người em rể của tôi, chở chúng tôi về nhà lúc 7 giờ 30 tối.

Cuộc đi chơi rất thơ mộng của chúng tôi đã biến thành ác mộng vì sự chờ đợi xe đến cứu mấy tiếng đồng hồ ở ngoài trời tại một nơi xa lạ, đồng hoang hiu quạnh đã làm cho anh mệt mỏi mất sức và đó cũng là nỗi lo sợ phập phồng trong lòng tôi trong suốt chiều hôm đó.

## **Chương Hai Mười Lăm**

### **Những Đoạn Đường Anh Đã Qua**

**Ngày Quân Lực 19 tháng 6 năm 1999**

Sĩ Phú rất tha thiết muốn đến khu Little Saigon để tham dự buổi lễ tổ chức cho ngày Quân Lực lúc 7 giờ chiều tại khu thương xá trước chợ 99. Sáng sớm thức dậy, anh vui vẻ nhờ tôi:

- Anh muốn tham dự ngày lễ quan trọng này và cũng để gặp lại những bạn bè cũ của anh. Chiều nay anh nhờ em chở anh ra đó nhé cưng !

- Dạ vâng, chiều nay em sẽ chở anh ra đó.

Sáu giờ chiều, Chúng tôi chuẩn bị chỉnh tề. Tôi lái xe đưa anh đi xuống phố Việt.

Anh mặc một cái quần màu cà phê sữa, áo chemise trắng, áo khoác ngoài bằng da màu nâu

sậm. Anh trông đẹp trai ra phết. Anh có vẻ khỏe mạnh hồng hào và đầy đặn, tướng anh vạm vỡ, cao lớn, anh nặng 170 pounds. Thật ra, 170 pounds và cao gần 6 feet thì không phải là mập vì tướng anh dong dong cao, nhưng tôi vẫn nghĩ rằng, đây là khoảng thời gian anh cân nặng và đầy đặn nhất.

Quả nhiên, anh đã gặp gỡ các bạn cũ, cùng họ chuyện trò rất tương đắc trước và sau buổi lễ. Có một vài vị nữ thính giả nhận ra anh, đã đến nói chuyện với chúng tôi và chúc lành cho anh. Không một ai trong buổi lễ hôm đó nghĩ rằng anh bị bệnh vì trông anh rất khỏe mạnh hồng hào không giống bất cứ một người bị bệnh nặng chút nào.

Anh ở lại cho đến khi buổi lễ kết thúc và chờ tới khi các bạn anh ra về gần hết thì mới chịu ra về.

Đêm hôm đó, anh rất vui vì được đi đứng lại bình thường, được gặp lại bạn bè, thính giả và những người ái mộ anh.

Ngày hôm sau, cơ thể anh bị nóng. Nhiệt độ trong người anh tăng cao đến 102 độ. Tôi đề nghị đưa anh vào nhà thương, nhưng anh bảo để uống thuốc hạ nhiệt, nếu một ngày nữa không bớt nóng thì mới vào nhà thương.

Vì trong người không được khỏe, cho nên anh không muốn ăn uống gì hết, anh chỉ muốn được nghỉ ngơi dưỡng sức mà thôi.

Đêm hôm đó, tôi ngồi thiền rất nhiều để mong có sức lực hỗ trợ cho anh.

Từ ngày chúng tôi bắt đầu học thiền. Đêm nào chúng tôi cũng thiền cùng nhau ít nhất là một tiếng đồng hồ. Tôi bắt đầu nghĩ đến việc thờ phượng. Anh giúp tôi thay đổi phòng đọc sách làm phòng thờ phượng. Anh đóng cho tôi một cái kệ thờ rất đẹp trên tường nhìn về hướng Nam. Tôi rước tượng và ảnh của Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát về thờ. Hàng tuần, tôi mua hoa cắm chuống trắng để vào hai bình pha lê đặt hai bên bức hình của Ngài. Tôi gọi Ngài là Mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát. Đêm nào tôi cũng lên phòng này để hầu chuyện với Mẹ, cầu nguyện cho anh, cho con của tôi và các bạn hữu kém may mắn luôn được nhiều ân phúc lành.

Tôi đốt hai ngọn đèn cầy tea light trắng và cầu nguyện cho hai chúng tôi trong đêm hôm đó.



Tôi xin Mẹ cho tôi nhiều sức lực để vượt qua tất cả mọi trở ngại, mọi vất vả, để có thể tiếp tục chăm sóc cho anh. Tôi cầu nguyện cho anh:

- Nam mô Đại Từ Đại Bi Tầm Thinh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát. Con là Ngọc Lan, con của Mẹ từ muôn đời muôn kiếp, bị lưu lạc đọa đày chốn trần luân. Xa rời Mẹ yêu quý để lao vào cuộc đời trần tục ở chốn thế gian này. Nay chúng con đã thoát ra khỏi vùng vô minh, xin quay về cùng Mẹ, xin Mẹ cho phép chúng con trở về, xin Mẹ mở rộng lòng từ bi mà dang tay đón nhận chúng con. Xin Mẹ thương yêu chồng con, Nguyễn Sĩ Phú, xin chút lòng từ bi của Mẹ giúp anh được giảm bệnh. Xin Mẹ đem những bệnh hoạn của anh và những tế bào ung thư này, những chúng sinh này về với Mẹ để chúng được tu tập và siêu thoát mà không hành hạ chồng con nữa. Mẹ ơi, nếu vì nghiệp chướng từ kiếp trước mà chồng con phải trả ở kiếp này, con xin Mẹ cho con được gánh lấy nghiệp này để chồng con được chuyển nghiệp và diệt được bệnh hoạn. Vì chồng con cần phải sống, xã hội này không thể thiếu anh. Thân con, Mẹ ơi, con không quản chi. Con muốn được trở về cùng Mẹ. Xin ơn trên cho con được lãnh nghiệp này cho anh. Xin Mẹ thương con mà chấp nhận lời cầu nguyện của con. Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tầm Thinh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Tôi cung kính đặt ba ly nước lạnh trên bàn thờ. Rồi cúi đầu chào Mẹ. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy như có một bàn tay đặt lên đầu tôi, và rồi đổ xuống đầu và vai tôi một bình nước thật ấm áp. Tôi cảm thấy rõ ràng, không mộng mị hay tưởng tượng. Giây phút huyền linh ấy kéo dài khoảng 2 phút. Tôi sung sướng vô cùng, đứng ngây người ra cảm nhận hạnh phúc này mà tôi chưa từng cảm thấy trong đời bao giờ và không bút mực nào diễn tả nổi. Tôi chấp tay cúi đầu cảm ơn Mẹ. Tôi lặng người đi trong một trạng thái cực kỳ an lạc đến khoảng gần 5 phút đồng hồ. Khi trở lại bình thường, tôi chạy xuống lầu kể lại cho anh biết những gì đã xảy ra trong phòng cầu nguyện. Cả anh và tôi, đều không biết việc gì đã xảy ra. Tuy nhiên anh nói:

- Có lẽ tấm lòng quá tha thiết của em cho anh đã làm bề trên động lòng, cho nên mới cho em cảm nhận và liên lạc được với các Ngài. Lòng em phải vô cùng thanh sạch, nhẹ nhàng thì mới cảm nhận được như vậy, chứ một thể xác hay tâm hồn đầy trược khí thì không thể nào mà cảm nhận được.

Anh thích tôi áp tay vào đầu anh lắm. Cứ hằng đêm, sau 12 giờ khuya, tôi tạm gác lại các công việc để cầu nguyện cho anh và ngồi thiền ít nhất là 45 phút, có khi tôi ngồi thiền đến một giờ

rười sáng. Sau khi thiền xong, tôi xuống nhà chữa bệnh cho anh.

Tôi mong bề trên qua bàn tay của tôi chuyển đến cho anh một phép lạ.

Tôi bảo anh nằm xuống, tôi bắc một cái ghế ngồi sát ngay đầu giường. Một tay tôi để trên đỉnh đầu anh còn tay kia trên ngực bên phổi phải của anh và lâm râm khẩn vái, cầu nguyện. Anh nói với tôi:

- Cứ mỗi lần em để tay vào đầu anh, anh cảm thấy rất ấm áp ở trong đầu. Anh thích lắm vì cảm thấy rất bình an.

Thứ Hai 21 tháng 6 năm 1999

Tôi đưa anh vào bệnh viện để viếng bác sĩ thần kinh. Sau khi lấy nhiệt độ thân thể, họ nói rằng anh bị sốt và cho anh qua phòng cấp cứu. Thế là tôi khăn gói lục đục đi theo anh qua phòng cấp cứu. Tại đây bác sĩ cho biết là anh bị sung cuống phổi. Anh cho bác sĩ biết là anh đã tham dự ngày lễ Quân Lực ở ngoài trời hai ngày trước đó. Ông bảo đó là lý do. Bác sĩ khuyên anh không nên tham dự vào những đám đông, vì hơi người trong không khí rất ô nhiễm không tốt cho anh trong khi đó chất Chemo đang làm cho hệ thống miễn nhiễm của anh bị yếu đi, nên cơ thể anh rất dễ bị nhiễm bệnh.

Thứ Ba 22 tháng 6 năm 1999

Tôi đưa anh vào thăm bệnh với bác sĩ Spillane. Ông cho thử máu anh và kết quả rất tốt. Mực bạch huyết cầu và hồng huyết cầu trong cơ thể anh bình thường.

Thứ Năm 1 tháng 7 năm 1999

Anh vào bệnh viện để vô Chemo lần thứ tư.

Thứ Sáu 2 tháng 7 năm 1999

Anh vào bệnh viện để chụp hình CT Scan trên đầu một lần nữa.

Thứ Bảy 3 tháng 7 năm 1999

Nhân dịp có Sư Huynh Hoàng Phước, một thiền sư vừa từ Houston qua California thăm viếng thiền đường Thiền Định Trục Đáo Chân Tâm, chú Lee cùng các đạo hữu quan lâm tư gia của chúng tôi lúc 7 giờ 30 tối. Anh và tôi rất đổi vui mừng. Chúng tôi quây quần trong phòng khách. Cùng nhau thiền định và cầu nguyện cho anh.

Sau khi thiền xong, chúng tôi cùng nhau dùng lực để trợ giúp anh, mong nhờ thanh điển bề trên, xoa dịu vết thương cho anh.

Sau buổi thiền, chúng tôi mời các đạo hữu ở lại để dùng một buổi cơm chay rất thanh lịch và thật ấm cúng, do anh Sĩ Phú nấu.

Trong thiền đường, ai cũng biết tiếng là anh Sĩ Phú nấu món ăn chay rất ngon miệng.

Chúng tôi rất vui vì những chân tình quý báu của các bạn đồng đạo và biết rằng, tất cả mọi người đêm hôm ấy đều yêu thương anh và ai cũng hết lòng cầu mong cho anh được thoát bệnh.

Bắt đầu từ tháng 7 năm 1999, tôi nguyện cầu cho anh rất nhiều và nhất quyết ăn chay trường. Anh cũng theo tôi mà ăn chay được ba tháng. Sau đó anh phải ăn mặn trở lại vì cơ thể anh cần nhiều chất bổ dưỡng để chống chọi với Chemo. Riêng tôi, đã hai năm rồi tôi không đụng đến một miếng thịt và có lẽ tôi sẽ không bao giờ.

Ngày lễ Độc Lập Hoa Kỳ, 4 tháng 7 năm 1999

Một nhóm bạn cũ rất thân với anh từ thuở là sinh viên những năm 1976-1978, từ sáng sớm đã từ San Diego kéo lên rất đông để thăm viếng anh. Họ là những người trung niên tương đối trẻ, hoạt bát, và náo động. Người nào hình như cũng có một kỷ niệm gì đó để nhắc nhở lại cố làm cho anh vui.

Họ rất vui mừng được nhìn lại người anh cả năm xưa. Cười đùa với anh và nhắc lại những kỷ niệm xa xưa từ thuở còn là sinh viên và vừa chập chững ra đời. Tôi biết trước sự thăm viếng này nên đã bỏ một khoảng thì giờ để làm những món giải khát cho họ. Tôi gọt dưa hấu ướp lạnh, gọt xoài để sẵn. Tôi nấu chè đậu xanh với nhãn nhục, bạch quả, hạt sen, táo Tàu, dưa tươi

và mức ra từng chén mời họ. Tôi cũng làm món thạch dưa ướp lạnh rất ngon để ăn tráng miệng. Họ cũng rất tế nhị, biết chúng tôi rất bận rộn, cho nên các anh chị cũng đã mua thức ăn mang đến.

Có lẽ, vì quá vui gặp lại anh trong tình trạng khỏe mạnh nên ai nấy cứ quây quần bên anh mà quên đi những thức ăn của tôi. Nhưng rồi không lâu sau đó ai cũng bắt đầu đói bụng và những món ăn tôi làm bắt đầu đắt hàng.

Buổi chiều anh thấm mệt. Tôi khuyên anh nên nằm nghỉ. Anh vừa nằm nghỉ vừa hàn huyên cùng các em một khoảng thời gian nữa trước khi mọi người chia tay anh.

Dù hơi mệt, nhưng sự thăm viếng của các em đã làm cho anh lên tinh thần và rất phấn khởi, vì biết rằng, anh vẫn còn được thương yêu, được nhớ đến, bởi những người em mà anh đã từng sống với và có rất nhiều kỷ niệm đẹp khó quên. Họ đã là một phần đời yêu quý của anh. Những kỷ niệm xa xưa của thời áo trắng tưởng đã phai tàn theo năm tháng bỗng bừng bừng sống dậy trong lòng anh. Nỗi sung sướng và hạnh phúc của anh đã vượt cao, cao hơn cả những nỗi đau cuối đời.

Ngày 8 tháng 7 năm 1999

Bác sĩ Spillane cho biết kết quả của CAT scan không có gì lạ quan cho lắm. Không hơn không kém hai tháng trước bao nhiêu. Những vết hằn ung thư trong phổi mặt của anh vẫn như vậy, không thu nhỏ lại chút nào, mặc dù đã qua 4 tháng điều trị bằng phương pháp Chemo.

Ngày 12 tháng 7 năm 1999

Anh trở vào UCI để chụp hình MRI.

Ngày 18 tháng 7 năm 1999

Một ngày rất đẹp trời. Hai mẹ con cô Kim Uyên và bà mẹ của cô đến nhà chúng tôi để viếng thăm Sĩ Phú. Vì biết trước cô sẽ đến nên tôi làm thật nhiều món ăn để đãi cô. Tôi nấu mì và hủ tíu chay, thịt bò hầm chay, chè đậu xanh nhấm nhục với bạch quả, tôi làm thạch dưa, và gọt sẵn trái cây tươi đủ loại. Anh sung sướng khi thấy tôi đem tất cả đồ ăn ra mời mọi người. Anh vào

bếp phụ tôi dọn thức ăn. Xem anh có vẻ rất vui về sự thăm viếng này.

Tôi để ý thấy đứa con của cô không bao giờ bước chân vào phòng để thăm hỏi anh, dù là một lần. Cậu luôn luôn ngồi một chỗ ngoài phòng khách, nét mặt đăm chiêu. Cậu rất ít nói. Hình như không bao giờ nói hay chào hỏi ai cả.

Tôi ra làm quen với cậu:

- Chào Tùng Anh

- Hello

- Tôi rất hân hạnh biết Tùng Anh. Bố Sĩ Phú nói về Tùng Anh rất nhiều với tôi. Bố rất hãnh diện về Tùng Anh.

Cậu nhìn tôi ngạc nhiên, vui sướng:

- Oh really ? Cảm ơn.

- Đúng như vậy. Bố nói về Tùng Anh nhiều lắm. Lúc nào cũng khen Tùng Anh. Làm cho tôi muốn biết Tùng Anh là ai.

Cậu gật gù làm thỉnh.

Tôi nói tiếp:

- Tùng Anh có muốn vào thăm bố và hỏi thăm bố không ?

- Sure

Cậu bước vào phòng trong cho thấy mặt anh.

- Hi Dad

- Hello con. How are you con ?

- I am fine.

Và cậu đi ra.

Từ đó về sau, cậu không nói gì nữa.

Và cho đến ngày anh mất, mỗi lần đi thăm anh, cậu đều y hệt như vậy, nghĩa là không nói gì hết, chỉ nói hello mà thôi.

Trong buổi thăm viếng này, tôi cảm thấy có một cái gì đó giữa anh và cô Kim Uyên. Ý nghĩ đem hai người đến gần nhau bỗng nổi dậy trong lòng tôi. Tôi muốn thấy họ gần nhau hơn nên tôi vội vàng nói với cô:

- Chị Kim Uyên à, Lan đề nghị với chị là nếu có thể được thì xin chị thỉnh thoảng đến lo cho anh Phú vào dịp cuối tuần để phụ Lan. Thỉnh thoảng chị đến săn sóc anh một ngày để chị có dịp gần gũi với anh, để tạo một tình thân với anh trở lại...

Cô Kim Uyên từ chối:

- Không được đâu Lan ơi ! Tôi bận lắm và ở xa nữa.

Tôi cố thuyết phục chị:

- Chị không cần phải đến thường, một tháng đến một lần cũng được, vào ngày nghỉ của chị đó. Một tuần lễ chị nghỉ hai ngày Chủ Nhật và thứ Hai, thì chị xuống đây lo cho anh ấy nửa buổi thôi. Chị còn một ngày rưỡi để nghỉ ngơi. Nếu có chị thì đỡ cho Lan ghê lắm. Thì giờ đó Lan sẽ làm chuyện khác cho anh.

- Tôi cần ngày nghỉ để nghỉ ngơi, tôi lo không nổi đâu Lan. Vả lại, tôi ở xa, tôi xuống không được đâu !

Tôi nói một câu cuối cùng may ra cô đổi ý:

- Thôi bây giờ Lan chỉ xin chị một ngày mà thôi, một ngày của đời chị, cho anh Sĩ Phú, chị cũng không chịu à ?

Cô lắc đầu:

- Nhưng tôi phải đi làm, không được đâu Lan ơi !

- Lan rất muốn chị đến nuôi anh Phú dù chỉ một ngày vì Lan rất mong muốn chị và anh gần gũi nhau để chị có một chút kỷ niệm với anh ấy sau này mà nhắc nhở ?

Anh Sĩ Phú lúc bấy giờ nghe chúng tôi nói với nhau, vội lên tiếng trách nhẹ tôi:

- Nếu Kim Uyên không muốn thì thôi. Em đừng hỏi gì nữa. Sao em kỳ quá !

Như một cơn gió lạnh thoảng qua, một nỗi buồn xâm chiếm và làm tê tái hồn tôi. Tôi chua xót đau vì tôi biết anh buồn lắm.

Khi Kim Uyên và người thân của cô ra về, anh buồn bã nói với tôi :

- Anh cảm ơn em rất nhiều về những ngày tháng em đã lo cho anh. Nếu vì lý do gì mà em không lo cho anh được nữa, thì anh xin em một điều cuối cùng là hãy cho anh vào viện dưỡng bệnh (nursing home). Ở đó người ta sẽ lo cho anh, vì anh biết, sẽ không một ai trên đời này lo cho anh như em đâu.

Tôi ôm anh nghẹn ngào:

- Tại sao anh lại nghĩ rằng em không muốn lo cho anh ? Em lúc nào cũng sẵn sàng lo cho anh. Hôm nay em hỏi chị ấy là vì em muốn anh và chị ấy có dịp gần gũi nhau, tạo một tình thân mới cho anh, vì năm tháng đã làm phai tàn tình yêu của anh và chị ấy rồi. Em chỉ muốn chị ấy lo cho anh dù là một ngày mà thôi. Vì một ngày cũng là tình nghĩa đối với anh.

- Em hứa với anh là đừng nhắc gì về chuyện đó với cô ấy nữa nhé ! Em đừng để cho người ta ở vào vị trí khó xử. Vì khi người ta từ chối điều gì, người ta cũng buồn vậy. Anh không muốn như

vậy !

Tôi buồn bã trả lời:

- Em hứa từ rày về sau sẽ không hỏi nữa để anh không buồn.

Ngày 22 tháng 7 năm 1999

Anh trở vào UCI để vô Chemo lần thứ năm.

Ngày 4 tháng 8 năm 1999

Thiền Định Trục Đáo Chân Tâm và chúng tôi đi hành hương ở Encinatas, một thành phố ở về phía Nam của quận Cam khoảng 1 tiếng rưỡi đồng hồ. Encinatas có một khu vườn rất đẹp và thanh tịnh nhìn ra biển xanh lơ đẹp tuyệt vời. Quang cảnh nơi đây đẹp như chốn bồng lai. Chỉ toàn là trời, mây, nước và hoa cỏ. Chúng tôi đi lần lượt hết tất cả mọi nơi trong khu vườn này, và thấy đây rầy đâu đâu góc vườn nào, băng đá nào, cũng có rất nhiều người Mỹ đang ngồi thiền. Gương mặt họ rất bình thản và rất an lạc. Nhìn họ lúc ấy, tôi có cảm tưởng như họ đã xuất hồn qua cõi khác.

Rời khu vườn địa đàng, chúng tôi bách bộ qua ngôi đền Yogananda. Hai bên đường, đây rầy những tiệm bán những vật kỷ niệm, sách vở về tâm linh và tôn giáo của Ấn Độ. Ngay cả đến những người bán hàng, người nào cũng đều trông giống như những thiền sư. Nét mặt của họ như đã thoát trần, rất bình an và an lạc không vướng chút bụi trần.

Vào đến ngôi đền, tôi dìu anh vào phòng nguyện, chúng tôi ngồi ở hàng ghế thứ ba. Trước mặt chúng tôi trên bệ cao, nơi thờ phượng, là hình ảnh của chúa Giê Su ngay chính giữa, hai bên Ngài là các vị thần tối cao của Ấn Độ Giáo chẳng hạn như Ngài Chrisna.

Chúng tôi thiền khoảng 30 phút và lần lượt lẳng lặng đi ra. Không khí trong ngôi đền rất trang nghiêm và yên tĩnh.

Những người đến đây thiền định hầu hết là người Mỹ.



Họ đắm mình trong thiên định với tất cả sự tin tưởng vô biên hiện trên nét mặt.

Buổi chiều trên đường về, chúng tôi ghé một thành phố rất dễ thương, Carlsbad, để mua sắm. Tôi mua cho Crystal, con gái tôi một vài bộ quần áo thể thao Adidas.

Tôi mua cho anh hai cái quần trắng để mặc lúc thiên, hai cái áo thun Calvin Klein để mặc khi đến thiên đường, và một cái xách tay tí hon màu đỏ để anh đựng những đồng 25 xu vì anh thường bố thí rất nhiều người dọc theo con đường anh đi. Bất cứ chỗ nào có người không nhà, người ăn xin dọc theo đường là anh ngừng xe lại để cho họ tiền. Có một lần, một người bạn ngồi chung xe thấy anh tặng tiền cho những người vô gia cư dọc theo đường đã khuyên anh:

- Anh cho làm chi cho phí tiền, các ông này xin tiền để uống bia, uống rượu đó. Họ làm biếng không chịu đi làm..

Anh thẳng thắn trả lời như một lối khuyên nhủ:

- Tiền tôi cho họ, họ muốn xài như thế nào là tùy họ. Tôi cho họ vô điều kiện. Dù cho họ dùng tiền này để mua một bữa cơm tối hay uống rượu uống bia, nhưng nếu sự việc đó giải quyết được nhu cầu của họ và làm cho họ cảm thấy hạnh phúc, thì tôi không ngần ngại. Còn họ có làm biếng không chịu đi làm hay không, tôi không dám bàn đến, vì tôi biết rất nhiều người đi xin việc làm, nhưng không ai nhận cho dù họ rất muốn có một việc làm, và sẵn sàng làm bất cứ việc gì. Xin đừng bao giờ hấp tấp luận tội ai hết.

Ngày 12 tháng 8 năm 1999

Sĩ Phú trở vào nhà thương để viếng bác sĩ chuyên khoa quang tuyến Ramsinghani. Bà cho anh biết một tin mừng, nhưng, cũng đồng thời, thêm một tin buồn.

Cái bấu to bằng 25 cent bên phải của anh mà bác sĩ Ammirati ra tay chữa trị đã bị quang tuyến cực mạnh đốt cháy rồi. Nhưng, đồng thời một cái bấu khác rất nhỏ, nhỏ hơn một hột mè mọc lên ở một chỗ khác trong đầu anh. Tôi nghe qua thì mừng vì cực bấu to đã bị cháy nát, nhưng lại bắt đầu nỗi lo âu mới vì cái bấu nhỏ kia.

Mỗi đêm, tôi cầu nguyện cho anh rất nhiều. Ngôi nhà của chúng tôi bỗng chốc biến thành thiên

đường và nhà nguyện. Tôi dẹp hết đi những bức tranh đẹp nghệ thuật mà tôi sưu tầm để nhường chỗ cho hình ảnh của Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát , Mẹ Maria và Chúa Giê Su.

Ngày 23 tháng 8 năm 1999

Sư Huynh Hoàng Phước về Việt Nam để thực hiện những chuyến công tác nhân đạo. Chúng tôi cùng tất cả các anh chị em trong thiền đường ra phi trường Los Angeles đưa tiễn Sư Huynh. Chúng tôi rất tiếc phải tạm xa cách Sư huynh Hoàng Phước vài tháng. Từ lúc được duyên lành tao ngộ cùng Sư Huynh Hoàng Phước, chúng tôi đến thiền đường mỗi đêm để được Sư Huynh trị bệnh và trợ lực cho anh.

Sư Huynh Hoàng Phước là một thiền sư có lòng nhân từ vô biên. Ông đã đạt được sự tiến hóa tâm linh rất cao. Ông có thể xuất thần về đến cõi Phật ngay trong kiếp sống hiện tại. Cứ mỗi lần ông tọa thiền, là ông xuất thần về cõi Phật và cõi vô vi. Nhưng đối với ông, ông cho đó là việc bình thường. Vì ông nghĩ, ai ai cũng đều đạt được sự tiến hóa đó nếu hết lòng tu hành theo đường lối Phật dạy. Cũng như Phật Thích Ca đã từng nói: Ta là Phật đã thành và các con là Phật sẽ thành.

Ngày xưa, Sư Huynh Hoàng Phước đã từng mang bệnh tiểu đường và viêm gan rất nặng nhưng nhờ ông khổ công thiền định rất nhiều mà sau một thời gian, ông hoàn toàn tiêu diệt được chứng bệnh tiểu đường và viêm gan.

Trong những ngày tháng được may mắn gần gũi sư huynh Hoàng Phước, anh rất vui và luôn luôn mong chờ đến tối để đến thiền đường sinh hoạt cùng ông.

Cửa đời của anh đã đóng kín từ ngày ấy, để nhường chỗ cho cửa đạo rộng mở đón chờ.

Ngày 26 tháng 8 năm 1999

Chúng tôi đến thiền đường của chú Lee để bày đèn cúng sao và cầu nguyện xin giải nghiệp cho anh. Trang, Hiếu, chú Lee và tôi cùng nhau hết lòng cầu nguyện cho anh. Tôi quỳ xuống lâm râm khẩn vái xin bề trên cứu độ. Tôi xin được phép chết thay anh, nếu anh phải ra đi, tôi xin được thay anh mà đi. Vì thật ra, sau những ngày tháng săn sóc cho anh, đôi khi, trong bóng đêm sâu thẳm, tôi bỗng cảm thấy lo sợ cho những ngày tháng sắp đến, tôi rất chán đời. Không

còn gì trên đời này làm tôi muốn sống nữa. Hai đứa con gái của tôi cũng đã lớn, Crystal thì đã ổn định với bố nó rồi và Catherine cũng đã tự lập.

- Nếu em có ra đi, thì có lẽ cũng không ai tiếc thương vì em là người vô danh tiểu tốt, không ai biết em là ai. Anh là người nổi tiếng, xã hội đang còn cần anh, anh phải sống cho thính giả, cho bạn bè, các con anh và cho quê hương nữa.

Anh rất cảm động về ước nguyện của tôi nhưng khuyên tôi:

- Giờ phút này nghe được những lời em thốt ra như vậy anh cảm thấy ấm lòng vô cùng. Anh cảm ơn lòng tốt của em. Nhưng em ơi, nghiệp ai thì người ấy lãnh, em không thể lãnh được nghiệp của anh được đâu. Em phải sống vì còn con em nữa. Em không dễ gì chết được đâu.

Tôi nói nửa đùa nửa thật với anh:

- Nhưng em muốn anh chôn em chứ em không muốn chôn anh.

Anh nhìn tôi cười:

- Em khôn quá, nhưng em sẽ không chết trước anh đâu !

- Cuộc đời này không có anh thì không còn nghĩa lý gì nữa. Em không thể tưởng tượng nổi là cuộc đời này sẽ vắng Sĩ Phú.

Anh yên lặng không nói gì.

Ngày 1 tháng 9 năm 1999

Thiền đường của chú Lee dọn về thành phố Huntington Beach. Xa hơn chỗ cũ 10 dặm. Từ nhà chúng tôi đi đến phải mất ít nhất 50 phút vì phải trải qua 16 dặm trên xa lộ kẹt xe và gần 10 dặm đường với rất nhiều đèn đỏ. Thế là tôi và anh lại khăn gói một tuần 3 ngày đến thiền đường mới để cùng thiền và cầu nguyện cùng với anh chị em tại đây.

Trong thời gian này, anh ở nhà nấu bữa cơm chiều phụ tôi vì nếu không, khi tôi đi làm về thì đã

quá trễ không kịp giờ đến thiên đường. Anh muốn dùng bữa cơm tối với tôi vì anh nói ăn trưa có một mình, anh đã không muốn rồi.

Tôi học hỏi rất nhiều ở anh trong thời gian này. Anh dạy tôi cách nấu canh theo lối Bắc, làm sao cho nước canh thật trong mà vị lại thật ngọt. Trước đó thì tôi nấu canh theo lối miền Nam ấy mà, là khìa tôm thịt thật vàng nên nước canh hơi vàng !

Anh dạy tôi cách nấu đậu hũ với nước tương, hành tỏi và chút nước dứa, và làm sao cho gia vị thấm vào miếng đậu hũ mà nó vẫn còn y nguyên, thật giòn, thật tươi và không bị mềm. Anh dạy tôi nấu phở cho gia vị như thế nào, loại nào, bỏ vào lúc nào, lấy ra lúc nào để cho có vị phở thật sắc, thật thơm? vân vân?

Anh dạy tôi nấu canh cà chua với thịt băm theo lối Bắc?rồi canh cá thìa là chay nữa?

Cứ vài ba ngày, anh dạy tôi học ít nhất là một món ăn. Lần lần, tôi cảm thấy tự tin hơn vì nấu ăn khá hơn. Ngược lại, tôi chỉ anh cách nấu cháo gà vì tôi nấu cháo gà rất ngon. Mỗi lần tôi nấu cháo gà cho anh, anh ăn hai tô to một lúc. Anh tò mò hỏi:

- Em nấu như thế nào mà ngon quá vậy. Anh ăn cháo thấy rất ngon và thích lắm !

- Anh phải rang gạo sơ sơ trước, nếu không rang được thì phải nấu bằng cơm đã chín rồi, cơm nguội hôm qua càng tốt. Đổ nước kha khá và để cho sôi thật nhiều, hột gạo sẽ nhuyễn ra mà không bị nhão như cháo trắng. Còn nêm nếm thì tùy theo khẩu vị của từng người. Chút đường, chút bột ngọt, chút muối, chút nước mắm. Đừng bao giờ bỏ nước mắm nhiều vì sẽ làm cho cháo đổi màu và làm nước cháo chua, không ngon.

Ngày xưa, tôi chưa từng bao giờ tốn một xu nào cho bột ngọt, vì cứ nghe lời đồn là bột ngọt rất độc, là thế này thế nọ. Nhưng từ khi tôi biết được tin tức từ một anh tiến sĩ hóa học, bạn tôi, thì tôi không còn sợ nữa. Anh này đã từng du học tại Nhật và làm việc cho các hãng bột ngọt tại đây trong một thời khá dài. Anh cho biết là cách làm bột ngọt tại Nhật rất kỹ lưỡng tinh vi. Chất liệu duy nhất để làm bột ngọt là củ cải trắng chứ không có gì khác. Chính anh khuyên chị em và mẹ anh muốn dùng bột ngọt thì cứ dùng, đừng ngại gì hết.

Tôi thấy người Nhật sống lâu nhất trên thế giới, không ai bị bệnh chết vì bột ngọt cả. Người Mỹ

đa số chết vì bị ung thư và các chứng bệnh nan y khác và số lượng tiêu xài bột ngọt của họ thua xa dân Á Châu. Nếu tôi chỉ ăn chút bột ngọt, có lẽ cũng không sao. Nếu anh kia, khuyên mẹ anh nên dùng bột ngọt mà không sợ, thì có lẽ anh cũng có lý một phần nào đó và có lẽ anh nói đúng hơn chúng ta vì anh đã từng sống ở Nhật và làm việc tại đó. Tôi cứ nương theo nhận xét đó mà sống, và yên tâm đỡ lo.

Ngày 15 tháng 9 năm 1999

Sư Huynh Hoàng Phước từ Việt Nam gửi sang cho anh một gói thuốc Bắc, mà theo như Sư Huynh nói, thì do chính Sư Huynh điều chế y theo lời dạy bảo của Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát. Anh mừng rỡ vào phòng cầu nguyện, để gói thuốc lên bàn thờ, cảm ơn Mẹ Bồ Tát. Anh ngồi thật lâu trong phòng một mình, đắm chìm trong cơn thiền định?

Ngày 20 tháng 9 năm 1999

Từ Việt Nam Sư Huynh gửi qua thêm một gói thuốc nữa.

Ngày 22 tháng 9 năm 1999

Anh vào nhà thương để vào một loại Chemo mới vì theo bác sĩ Spillane, loại cũ không có kết quả gì mỹ mãn cho lắm.

Trước khi cho Chemo mới vào, người ta đưa anh qua phòng quang tuyến để chụp hình phổi để lấy đó mà so sánh kết quả sau này. Lúc trở về phòng vô Chemo, tôi nhìn thấy một cô gái rất trẻ và rất xinh đang nằm trên giường số 1 nói chuyện với một cô y tá. Phòng vào Chemo này rộng rãi có thể chứa khoảng 12 cái giường, anh nằm ở giường số 7. Đa số những bệnh nhân đến đây là để vào chemo vì họ là những bệnh nhân ung thư. Tuy nhiên thỉnh thoảng, họ cũng có nhận một vài bệnh nhân để vào nước biển. Tôi lâm râm khẩn vái trong lòng:

- Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát, con mong mỗi rằng cô gái này vào đây để vào nước biển chứ không phải vào Chemo vì ung thư. Mẹ ơi cô còn quá trẻ để bị ung thư. Xin Mẹ ban ơn lành, phù hộ cho cô ấy.

Sau khi cô y tá lo xong cho anh, tôi tò mò hỏi cô:

- Tôi hy vọng rằng cô gái ấy đang vô nước biển vì tôi thấy cô rất trẻ để bị ung thư. Cô ấy rất xinh.

- Thật đáng tiếc, cô ấy đang vô Chemo đó cô à !

Tôi lặng người. Thịt da tôi nổi da gà. Tôi nghe máu tôi chạy rần trong cơ thể.

Cô y tá nói tiếp:

- Cô gái ấy bị ung thư gan rất nặng. Cô ấy cũng là người Việt Nam như cô đó.

Tôi giật nảy người và ngạc nhiên hỏi cô:

- Thật vậy không cô ? Tôi tưởng cô ấy là người Nhật hay Tàu chứ không ngờ là Việt Nam.

Vừa lúc ấy, một người đàn bà Việt Nam và một cậu con trai bước vào phòng và đến bên giường bệnh của cô gái trẻ. Nét mặt tràn đầy đau khổ hiện rõ trên gương mặt thất thần của người đàn bà này.

Người ấy nói chuyện thì thầm vuốt ve cô con gái, rồi day qua nhìn tôi, đôi mắt như van lơn, như tìm một nơi an ủi, môi bà mấp máy muốn nói gì đó, nhưng lại thôi. Nét đau thương tuyệt vọng và bất lực hằn trên gương mặt của bà vẫn còn in mãi trong trí tôi.

Tôi hiểu ý, lên tiếng :

- Thưa bà, cô là con của bà ?

- Vâng thưa chị, cháu là con của tôi. Cháu bị ung thư gan rất nặng.

- Trời ơi, tôi nghe qua mà đau đớn trong lòng. Cháu còn trẻ quá. Cháu bao nhiêu tuổi thưa bà ?

- Thưa, cháu vừa 21 tuổi.

Tôi đau khổ chắc lưỡi:

- Hồi nãy khi mới gặp mặt cô ấy, thấy cô còn quá trẻ, tôi đã thầm cầu nguyện, mong rằng cô ấy không bị ung thư. Tội nghiệp quá, con gái của bà rất xinh đẹp.

Rồi như nước vỡ bờ, người mẹ cho tôi biết cô tên là Phạm Kim Ngân, cách vài tháng trước đó cô rất bình thường như bao nhiêu thiếu nữ mới lớn lên, bỗng một ngày cô kêu đau trong bụng, gia đình chở vào nhà thương thì mới hay cô bị ung thư gan rất nặng. Bác sĩ đã giải phẫu, cắt đi gần hết lá gan của cô. Nhưng sau đó, tuyến bào ung thư lan tràn đi rất nhanh qua các bộ phận khác trong người cô. Cơ thể cô rất yếu vì không ăn uống được, ăn gì vào là nôn ói ra liền.

Sau khi biết được tuổi của người mẹ, chúng tôi bắt đầu thay đổi cách xưng hô. Tôi xin số điện thoại của chị Thành, mẹ của cô Ngân, để khi có dịp tôi sẽ gọi để an ủi chị vì hơn ai hết, tôi biết rõ tâm trạng của chị lúc ấy đau khổ biết là chừng nào.

Sau khi Kim Ngân được mẹ và em trai dìu ra về, tôi ngồi bên anh, nắm tay anh thật lâu không nói nên lời vì cả hai chúng tôi đều xúc động vô ngần.

Tôi đưa tay còn lại luồn vào chân anh xoa xoa, mắt tôi cay cay. Chung quanh tôi mọi vật mờ hẳn đi.

Tối hôm đó, trong nỗi xúc động vô ngần, tôi cầu nguyện rất nhiều cho Phạm Kim Ngân, người con gái trẻ đẹp thơ ngây vừa mới lớn lên đã vội vướng phải một căn bệnh tàn ác.

- Ung thư ơi, mi tàn nhẫn lắm, mi không tha một ai !

Sáng sớm hôm sau, tôi gọi Sư Huynh Hoàng Phước, nói về Kim Ngân và xin ông tìm thuốc trị ung thư gan giùm tôi. Ông nói thuốc Bắc trị ung thư gan bên Việt Nam rất dễ tìm. Lập tức sau đó ông gửi qua cho tôi theo đường bưu điện một hộp thuốc cho Kim Ngân với lời chỉ dẫn rành rẽ.

Ngày 29 tháng 9 năm 1999

Anh vào nhà thương để vào Chemo loại mới lần thứ hai.

Lần này, họ phải thay phiên nhau và tốn hơn 3 tiếng đồng hồ mới luồn được cây kim vào gân máu của anh. Ấy là vì chất Chemo vào người anh mấy tháng nay đã làm cho các gân máu của anh chìm xuống hết. Họ đặt kim hết chỗ này rồi tới chỗ kia nhưng vẫn không tìm được sợi gân máu để cho kim vào được. Sau cùng một người y tá ở khu khác được mời đến. Cô tìm được một gân máu để cho kim dẫn chất Chemo vào. Anh thở phào nhẹ nhõm và nhìn xuống cánh tay của mình bị bầm tím vì la liệt các vết kim đâm.

Tôi lấy một cái khăn sạch đem theo, phủ lên cánh tay anh, và xoa nhẹ cho anh bớt đau.

Cũng vì việc tìm mạch máu ở cánh tay và chân quá khó khăn như vậy, nên bác sĩ của anh đã sắp xếp cho anh vào bệnh viện trong tháng Mười để gắn một dụng cụ vào ngực anh để mỗi lần vào Chemo hay nước biển, người ta sẽ không tốn hai ba tiếng đồng hồ để tìm mạch máu, mà thay vào đó họ chỉ cần đâm kim vào làn da bao phủ dụng cụ đó, bên dưới làn da là dụng cụ để dẫn chất thuốc vào cơ thể. Trung tuần tháng 9 năm 1999, mọi người trong thiên đường nhao nhao tổ chức một cuộc hành hương về Việt Nam một hay hai tháng và cũng để thăm Sư Huynh Hoàng Phước. Tôi không để ý đến chuyến đi này cho lắm vì tôi không nghĩ rằng tôi sẽ bỏ anh mà đi. Cho nên khi ai nấy xông xáo chuẩn bị giấy thông hành và mua vé về Việt Nam, tôi và anh vẫn bình thường. Mãi về sau có người khuyên là tôi nên đi, và anh cũng khuyên tôi nên đi vì vé máy bay hãng Japan Airlines bán vé khứ hồi chỉ có 550 đô la và đã hơn 24 năm từ ngày bỏ nước ra đi, tôi chưa từng trở về Việt Nam. Tôi từ chối:

- Nhưng em không thể bỏ anh lại một mình được. Không thể nào được. Em không yên tâm đâu !

- Nhưng em không đi một tháng lâu như mọi người, em đi chỉ hai tuần thôi. Anh chắc cũng không sao đâu em ạ. Vả lại, hai mươi mấy năm trời em chưa từng về Việt Nam một lần, lần này nếu có về cũng chỉ là đi hành hương mà thôi, chứ không phải là để về rong chơi thụ hưởng, em đừng mặc cảm nhé !

Vì thấy anh thật tình muốn tôi đi, tôi liền gọi Ngọc Dung, chủ nhân một cơ sở bán vé du lịch uy tín nhất ở quận Cam. Cô là người đang lo vé máy bay và giấy tờ cho thiên đường của tôi. Tôi nhờ cô dành cho tôi một vé về Việt Nam cùng một lượt với các đồng môn của tôi, nhưng cho cô biết rằng tôi chỉ muốn đi về Việt Nam một tuần lễ mà thôi.



Hai ngày sau, Ngọc Dung gọi cho tôi cho biết rằng vé máy bay của tôi đã xong, tôi đã có một chỗ ngồi chắc chắn. Mặc dù trước đó, theo Ngọc Dung cho biết, có rất nhiều trở ngại đặt vé cho các đồng môn của tôi, nhưng đến khi cho tôi, thì mọi việc được suông sẻ không ngờ. Cô bảo có lẽ bề trên gia hộ nên đến phiên tôi thì rất dễ dàng. Ngọc Dung hẹn sẽ lại nhà tôi để đưa vé và làm giấy tờ ngày hôm sau.

Nhưng tôi thấy anh có vẻ buồn, ít nói và yếu đi. Mùa Thu này anh sẽ bị cô đơn và vắng tôi những 7 ngày. Tôi đi không đành. Tôi không thể nào bỏ anh một mình mà ra đi được. Vì vậy, buổi sáng hôm sau tôi liên lạc với Ngọc Dung:

- Chị xin lỗi phải hủy bỏ chuyến đi này. Chị không thể đi được vì anh Phú rất cần chị. Ngọc Dung không cần phải đến nhà chị để làm giấy tờ nữa.

Ngọc Dung rất thông cảm, cô rất vui lòng hủy bỏ chuyến đi này cho tôi. Nhưng, một cái gì đó thúc đẩy, cô muốn gặp tôi một lần tại nhà tôi. Ngọc Dung tâm sự với tôi:

- Em nghe giọng nói của chị trong điện thoại, em bỗng cảm thấy thích giọng nói của chị lắm. Em muốn biết chị là ai mà có giọng nói hiền như vậy. Em nhất định phải gặp chị một lần mới được.

Tôi ân cần mời Ngọc Dung đến nhà. Cô vui vẻ cho tôi biết cô sẽ đến nhà tôi ngày hôm sau.

Ngày 1 tháng Mười năm 1999

Bảy giờ tối, Ngọc Dung đến. Tôi ra ngoài đường đón chờ. Xe của Ngọc Dung vừa trờ tới, tôi đã đứng ngay cửa xe tự bao giờ. Cô nhìn tôi trân trối thốt lên:

- Chị trẻ quá, em không ngờ chị trẻ như vậy !

Lúc ấy tôi ăn mặc rất giản dị, một cái áo thun trắng và cái quần trắng mà tôi vừa mới mua chỉ có vài đô la ở khu thương xá Phước Lộc Thọ.

Ngọc Dung là một cô gái rất trẻ, nét mặt thanh tú và giọng nói rất trong sáng. Gặp cô là chúng

tôi có cảm tình liền. Tôi giới thiệu Ngọc Dung với anh Sĩ Phú. Cô không ngờ Sĩ Phú là người bằng xương bằng thịt đang đứng trước mặt cô, rất hồng hào, trông khỏe mạnh, cao lớn, đẹp trai không có vẻ gì bệnh hoạn cả.

Cô vui mừng vô cùng, sung sướng nói huyền thuyên với anh Sĩ Phú:

- Anh là thần tượng của gia đình em. Bố em ngày xưa rất thích anh. Bố em chỉ thích nghe một mình anh hát mà thôi.

Bố em nói rằng anh mới chính là ca sĩ? vì cách anh hát rất phong độ và tiếng hát rất rõ ràng?. Vì thấy bố em thích anh quá, tụi em mới tò mò muốn biết anh là ai, cho nên hồi nhỏ, có lần tụi em lén lấy nhạc của bố để nghe rồi mê giọng ca anh luôn... Lúc còn nhỏ em mơ ước khi lớn lên, em sẽ đi tìm anh? Không ngờ bây giờ anh đang ở trước mặt em?

Anh cố giấu xúc động, ngồi im lắng nghe Ngọc Dung nói.

- Em có một ông anh rất thích anh Sĩ Phú. Anh ấy trông giống anh Phú lắm đó, anh ấy cũng cao lớn như anh, có một hàm râu như anh, và anh ấy có giọng hát rất giống Sĩ Phú.

Ngọc Dung nhất quyết là ông anh bác sĩ này ngoài tiếng hát có rất nhiều âm hưởng của Sĩ Phú mà sắc vóc diện mạo lại trông giống Sĩ Phú nữa. Anh ấy luôn yêu quý tiếng hát của Sĩ Phú và thường hay hát những bản nhạc Sĩ Phú đã từng hát.

Chúng tôi ngỡ ngàng, không ngờ ở đời lại có chuyện lạ lùng như vậy.

Lần lần, câu chuyện đời đổi sang về tâm linh. Chúng tôi mới biết rằng Ngọc Dung là một người con gái có một tấm lòng rất thanh sạch, trong sáng và nhân từ. Suốt cuộc đời, đi làm những công việc từ thiện, và giúp người là niềm vui của cô. Cô rất am tường về đời sống tâm linh và có những nhận xét về tôn giáo rất sâu xa cho nên cô rất thận trọng đi tìm cho cô một lối đi tâm linh cho thích hợp. Ở cái tuổi ba mươi của cô, đa số những cô gái đồng lứa tuổi hãy còn đang ham chơi và đua đòi nhưng Ngọc Dung là một hiện tượng lạ, cô và đứa con gái nhỏ đã ăn chay trường và sống một cuộc đời rất giản dị, đơn sơ. Đời sống vật chất đối với cô không là quan trọng. Cô chia sẻ rất nhiều những gì cô có để giúp những kẻ khốn khó. Cô là một mẫu người trong sáng cho những người trẻ cùng lứa tuổi.

Sinh ra bên Nhật trong một gia đình quyền quý thượng lưu, cha cô đã từng là một vị Thẩm Phán và nhân vật ngoại giao cao cấp của Việt Nam, gia đình dòng họ có nhiều người là bác sĩ. Nhờ giáo dục gia đình chặt chẽ, nên cô đã hấp thụ những tinh hoa trong sáng của gia đình từ những ngày còn thơ.

Tôi rất mến Ngọc Dung vì khi tiếp chuyện với cô, tôi thấy lối sống và tư tưởng của cô rất phù hợp với chúng tôi. Dù tuổi tác có cách biệt đôi chút nhưng chúng tôi có cùng một tần số nên sự cảm thông đến rất dễ dàng.

Ngọc Dung lập lại lời khen tặng:

- Anh chị là một cặp vợ chồng hiếm có trên thế gian này. Em nghĩ là em sẽ không bao giờ tìm ra một gia đình nào khác trên đời này như anh với chị. Em không ngờ?chị và anh Perfect together?

Ngọc Dung đề nghị là sẽ thỉnh thoảng đến nhà tôi để đưa anh ra biển chơi cho thoáng khí và tốt cho phổi anh. Tôi vui mừng vô cùng, vì nếu được như vậy thì anh sẽ không nằm nhà suốt ngày và buồn chán. Nhưng anh nói:

- Anh cảm ơn Ngọc Dung vô cùng, nhưng anh không muốn đi. Anh không muốn làm phiền Ngọc Dung. Nhưng khi nào anh và em đi chơi, mình nên rủ Ngọc Dung đi cùng.

Chúng tôi và Ngọc Dung trở thành bạn thân và gặp nhau rất thường để tâm sự và an ủi lẫn nhau. Anh Sĩ Phú rất thương và xem Ngọc Dung như một đứa em gái thân yêu của mình.

Một ngày buồn mênh mang cuối tháng 7 năm 2000, sau khi anh đã vĩnh viễn ra đi, tôi gọi điện thoại cho Ngọc Dung ở nhà để tâm sự, tôi bỗng giật mình hoảng hốt, vì bên kia đầu giây, một người đàn ông có giọng nói y hệt như Sĩ Phú trả lời điện thoại. Đó là ông anh bác sĩ và kiêm ca sĩ tại gia mà Ngọc Dung đã khoe giống Sĩ Phú đêm nào !!

Ngày 14 tháng Mười năm 1999

Tôi chở anh vào bệnh viện để bác sĩ gắn một bộ phận nhỏ vào ngực anh để giúp việc vô nước

biển hay Chemo dễ dàng hơn. Bộ phận này họ gọi nôm na là Port-a-Cath.

Sau khi bác sĩ gắn vào rồi, họ liền cho Chemo vào người anh theo lối Port-a-Cath một cách rất dễ dàng, cánh tay anh sẽ không còn bị bầm dập nữa vì các mũi kim chích.

Đem anh về nhà, tôi nhận được một hộp thuốc trắng ngà như bột của sư huynh Hoàng Phước gửi từ Việt Nam qua và ông có kèm một lá thư cho tôi. Tôi vội bóc lá thư ra xem. Ông gửi thuốc này cho Kim Ngân, người con gái trẻ, với lời chỉ dẫn cách dùng thuốc. Thuốc này khi dùng phải trộn với mật ong rừng. Tôi lập tức gọi chị Thành, mẹ của Kim Ngân, và cho chị biết là tôi sẽ đến nhà chị để thăm Kim Ngân trong ngày hôm đó.

- Anh ơi, anh ở nhà cầu nguyện nhé, em đem thuốc cho Kim Ngân.

- Em nhớ lái xe cẩn thận ! Anh sẽ cầu nguyện cho Kim Ngân.

Tối hôm đó, tôi chạy ra chợ để kiếm mật ong rừng cho thuốc của Kim Ngân. Tìm mãi ở chợ Mỹ mới thấy một chai mật ong rừng vì ngày thường có bao giờ tôi để ý đến mật ong rừng đâu.

Tôi vội lái xe đến nhà Kim Ngân cách khu Little Saigon không xa lắm.

Tội nghiệp Kim Ngân, cô rất yếu đuối, rất mỏng manh. Chị Thành cho tôi biết là cơ thể của cô gái không chịu bất cứ một loại thuốc nào, thuốc vừa uống vào là bị nôn ra liền. Chị lo ngại gói thuốc này sẽ không là ngoại lệ.

Tôi không biết phải làm gì nữa, tôi xin phép chị và Kim Ngân cho tôi ôm cô vào lòng một lần và cầu nguyện cho cô trong vòng tay của tôi. Tôi khuyên chị nên ráng giúp Kim Ngân uống thuốc, may ra cô chịu loại thuốc này.

Đó là lần thứ hai tôi đến nhà chị Thành.

Ngày 22 tháng 10 năm 1999

Năm ngày trước khi các đạo hữu ở thiên đường bắt đầu cuộc hành hương về Việt Nam, chúng tôi có tham dự một đêm cầu nguyện và chữa bệnh theo niềm tin vào Đấng Toàn Năng. Đêm

cầu nguyện này đã được tổ chức rất long trọng tại Anaheim Convention Center do Hội Công Giáo Hoa Kỳ tổ chức. Khoảng trên 10,000 người đã đến tham dự đêm này để cầu nguyện và người bệnh thì mong được Chúa chữa khỏi bệnh.

Tôi sửa soạn cho anh chính tề rồi cùng các bạn đến nơi. Vì đến trễ, nên chúng tôi phải ngồi mãi tận trên cao. Khoảng một tiếng đồng hồ sau khi vào buổi lễ, anh cảm thấy khó chịu, và rồi anh bị nghẹt thở và buộc phải ngồi xuống trong lúc tất cả mọi người đang đứng lên để cầu nguyện theo nghi thức Công Giáo. Tôi hết hoảng không biết phải làm thế nào, vội nói với các bạn để trợ lực cho anh. May mắn thay, ngồi sát anh bên tay phải là một người Mỹ. Vừa thấy hoàn cảnh của anh như vậy, ông ta liền lập tức đưa hai tay ra ôm lấy anh, ông để bàn tay mặt của ông vào ngực anh và lâm râm cúi đầu cầu nguyện khoảng 5 phút. Lạ thay anh hoàn toàn tỉnh táo bình phục và thở bình thường trở lại. Chúng tôi mừng rỡ cảm ơn người Mỹ này rồi rít. Ông mỉm cười rất nhân hậu, đáp lại:

- Xin ông bà hãy cảm ơn Thượng Đế vì tôi đã thừa lệnh của Ngài để giúp cho ông đây thôi. Không hiểu sao, tôi nghe được tiếng Ngài bảo là phải đi tìm ông và ngồi cạnh ông.

Lúc vào chúng tôi không ngồi ở cái ghế bìa mặc dù ghế còn trống, mà anh lại chừa ghế bìa và chọn cái ghế kế bên trong. Thường thì chúng tôi hay ngồi ghế bìa cạnh đường đi cho dễ ra vào. Khi ấy tôi thấy một người Mỹ cứ đi xuống đi lên như tìm ai. Ông ta nhìn tôi, tôi nhìn ông ta, rồi ông từ từ gỡ nón xuống và chọn cái ghế đó. Tất cả mọi sự việc hôm ấy, có thể chỉ là một sự tình cờ mà thôi. Nhưng đối với chúng tôi quả là một phép lạ, vì có thể chúng tôi ngồi gần một người bình thường không giúp gì được cho anh và anh Sĩ Phú sẽ bị ngộp thở mà chết trước khi xe cứu thương đến. Sĩ Phú nói với tôi:

- Khi người Mỹ ấy đặt bàn tay vào ngực anh và cầu nguyện, anh cảm thấy hơi nóng từ bàn tay truyền vào người anh và một cảm giác dễ chịu liền lập tức. Sau khi ông chấm dứt cầu nguyện thì anh cảm thấy trở lại bình thường. Rõ ràng là một sự sắp đặt cho anh. Cảm ơn Thượng Đế đã sai vị Sứ Giả đó đến cứu anh.

Người đàn ông Mỹ có gương mặt thật phúc hậu ấy sau đó biến mất chúng tôi không thể nào tìm lại được ông để nói thêm lời cảm tạ.

Bây giờ nhìn lại, quả tình chúng tôi thiếu kinh nghiệm săn sóc người bệnh phổi. Nói một cách

tổng quát, mười ngàn người, mười ngàn hơi thở tiết ra trong một gian phòng, dù phòng rộng lớn và có máy thật lạnh đi nữa, nhưng khi ngồi trên cao thì anh vô tình hít thở rất nhiều hơi người bốc lên từ phía dưới, bảo sao anh không bị bệnh.

Tôi về nhà mà hối hận vô cùng. Một kinh nghiệm đau thương nữa mà tôi phải học.

Ngày 27 tháng 10 năm 1999

Chúng tôi ra phi trường Los Angeles để tiễn đưa các bạn về Việt Nam. Tất cả độ khoảng 30 người trước sau tề tựu đông đủ để chuẩn bị một cuộc hành trình về quê hương. Mọi người xem ai cũng có vẻ thương xót chúng tôi vì bệnh hoạn mà không đi được. Nhưng chúng tôi thì cảm thấy sung sướng bình an ở lại mà không một chút tiếc nuối.

Từ giã mọi người, chúng tôi ra về lòng cảm thấy cô đơn vì ít nhất là trên một tháng, chúng tôi phải tạm ngừng đến thiền đường sinh hoạt mà chỉ ở nhà cầu nguyện và tu thiền mà thôi.

Nhưng quả là bề trên đã ban phước lành cho chúng tôi. Trong thời gian xa vắng thiền đường, chúng tôi đã tìm được rất nhiều sự an ủi khác từ cõi vô vi. Hàng ngày sau khi cơm nước xong xuôi, tôi và anh ngồi thiền và cầu nguyện. Những lúc ấy, chúng tôi thấy lòng bình thản và an lạc vô ngần. Chúng tôi yêu quý từng giây từng phút ấy. Chúng tôi quấn quít bên nhau, an ủi nhau, tâm sự, hàn huyên và anh được nghỉ ngơi rất nhiều. Cuộc sống dù đơn giản, ngày hai bữa, chúng tôi dùng cơm bằng đậu hũ và các món chay đơn sơ khác. Nhưng bù lại, chúng tôi tìm được sự bình yên và an lạc trong tâm hồn. Có lẽ đó là những ngày sung sướng và hạnh phúc nhất của chúng tôi từ ngày anh lâm bệnh.

Ngày 3 tháng 11 năm 1999

Anh cảm thấy trong người rất khỏe. Anh ra ngoài sân cắt cỏ. Khi tôi đi làm về anh khoe:

- Hôm nay anh cảm thấy rất khỏe. Anh ra ngoài cắt cỏ rồi đó em !

-Ồ vậy hở anh ? Em cảm ơn anh rất nhiều. Nhưng anh phải giữ sức chứ, đừng ỷ lại nhé ! Em không muốn thấy anh bị bệnh nặng hơn đâu !

- Em đừng lo, anh liệu sức, làm được thì anh mới làm.

Ngày 4 tháng 11 năm 1999

Anh vào bệnh viện để thử máu và vô Chemo.

Ngày 9 tháng 12 năm 1999

Thiền Đường của chú Lee lần lượt kẻ trước người sau trở về lại Hoa Kỳ đầy đủ. Chúng tôi được mời đến để dự một buổi thiền tái hợp. Chúng tôi rất vui mừng gặp lại các bạn hữu sau hơn một tháng trời xa cách.

Nhưng, sum họp nào rồi thì cũng có lúc phải chia tay. Chú Lee cho biết, bài học vô vi chúng tôi đã học xong và đã chấm dứt. Thiền đường từ đó về sau không còn sinh hoạt bình thường nữa. Mạnh ai về nhà nấy tự tu, lâu lâu gặp nhau một lần để trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm thiền định mà thôi. Chúng tôi chia tay với một sự luyến tiếc vô ngần. Anh rất buồn vì phải xa các đạo hữu. Anh rất cần sự hỗ trợ của tất cả mọi người. Một người bệnh nặng như anh rất cần sự tương ái và hỗ trợ về tinh thần để anh biết rằng mình không chiến đấu lẻ loi, và bên cạnh anh, những bạn bè thân yêu đang mở rộng vòng tay ấp ủ anh.

## **Chương Hai Mười Sáu**

### **Trường Sinh Nhân Thể Điện**

Cũng may, trong thời gian này, anh được một vài bạn hữu Không Quân ngày xưa giới thiệu đến một thiền đường khác tên là Trung Tâm Trường Sinh Nhân Thể Điện (TTTSNTĐ), trụ sở nhánh ở thành phố Canoga Park cách nhà chúng tôi trên 50 dặm về hướng Bắc. Nơi đây, người ta cũng thiền và chữa bệnh nhưng theo lối nhân điện tức là dùng điện quang từ vũ trụ để chữa bệnh chứ không phải là thanh điện (do sự tin tưởng là từ bề trên) như lối thiền vô vi (Tôi xin được phép dùng chữ chữa bệnh vì muốn cho tiện và dễ dàng. Chứ thật ra, họ không phải là Bác Sĩ hay Đông Y Sĩ. Người ta dùng nhân điện để giúp xoa dịu nỗi đau của bệnh nhân hay làm giảm bệnh thì đúng hơn hết).

Những thành tích về việc chữa bệnh cho rất nhiều bệnh nhân ở trung tâm này nghe thấy cũng rất phấn khởi. Anh chịu khó đi đến đây một tuần lễ hai ba lần để được các bạn trợ giúp, truyền nhân điện của vũ trụ qua người anh để chữa bệnh cho anh.

Bác sĩ Spillane đã từng nói với tôi:

- Tôi rất ngạc nhiên khi thấy ông Phú được mạnh khỏe như vậy. Những gì cô làm cho ông ấy, xin cứ tiếp tục làm vì theo đúng ra là ông ấy bị bệnh rất nặng, chứ không được bình thường như thế này đâu.

Câu nói này, đối với tôi, ngụ ý là một khi người bệnh đã bị ung thư rồi, cứ chạy chữa, cách nào cũng được, miễn là khỏi hay bớt bệnh thì thôi. Bệnh nhân có còn gì để mất mát nữa đâu ?

Ngày nào anh đi TTTSNTĐ để chữa bệnh thì tôi rời sở làm lúc 3 giờ chiều. Vội vã về nhà lo cho anh ăn uống, gội rửa xong xuôi và ra khỏi nhà khoảng 4 giờ hơn. Vì TTTSNTĐ ở về hướng Bắc của thành phố Los Angeles, nên đi qua lối nào thì đi, chúng tôi cũng bị kẹt xe không thể tưởng tượng được. Chỉ 55 dặm mà chúng tôi phải tốn 3 tiếng đồng hồ, vượt qua bao nhiêu bụi khói mù mịt. Xe chạy thật chậm, nhích từng chút từng chút. Khi chúng tôi đến nơi thì đã bảy giờ tối. Trung tâm chỉ mở cửa từ 6 đến 8 giờ đêm. Vì cảm động sự hy sinh vượt bực của chúng tôi đã vượt bao chặng đường mỗi đêm, nên các anh chị em tại trung tâm đã rất sốt sắng tận lực để giúp anh khi chúng tôi vừa đến. Cả hai chúng tôi đều mệt nhoài. Riêng về phần tôi thì vì quần quật từ sáng sớm đến tối, ngồi suốt ngày trong sở, rồi giờ lại phải ngồi thêm 3 tiếng đồng hồ nữa vì nạn kẹt xe, tất cả đã làm cho tôi bị đau lưng và đau cổ rất trầm trọng.

Tôi muốn chấm dứt cuộc chữa bệnh này vì biết các chuyến đi không thể nào giúp anh đỡ hơn khi mà anh phải bỏ mất hơn bốn tiếng đồng hồ quý báu của một ngày để đi và về qua một đoạn đường dài rất cực nhọc như thế này. Nó chỉ làm cho anh bị bệnh nặng hơn thôi. Tôi không tha thiết gì đến tôi lắm vì tôi còn có sức, nhưng rất lo cho anh. Tôi lo sợ vì chuyến đi xa mệt nhọc, thần kinh căng thẳng sẽ làm anh bị mệt nhọc và bệnh nặng hơn. Vì lý do sinh tồn, vả lại thấy anh rất tha thiết muốn đi, tôi đành phải chiều theo. Nếu tôi không giúp anh đi chữa bệnh, một ngày nào đó, anh có mệnh hệ nào, tôi sẽ vô cùng hối hận. Nhưng giúp anh đi trong trường hợp này, tôi cũng không yên lòng chút nào. Tôi băn khoăn bứt rứt vô cùng. Không biết phải làm thế nào cho hợp lý và tốt đẹp.



Tôi đọc báo trên Internet vào buổi ăn trưa tại sở thấy một tờ nhật báo giới thiệu nhà sách Văn Nghệ mới vừa khai trương, có đặc biệt bán những sách vở về tâm linh. Tôi vội vàng tìm đến để mua một số sách vở, băng đọc về tâm linh và tôn giáo. Trong những chuyến đi sau, tôi đem theo rất nhiều băng đọc sách mà tôi vừa mua để hai chúng tôi cùng nghe với nhau, giúp quên đi những đoạn đường dài vất vả. Lần lần, chúng tôi bị lôi cuốn vì những cuốn băng này. Thật là huyền diệu, càng nghe càng dễ bị thu hút vào thế giới vô hình này. Những triết lý sâu xa về đời sống tâm linh, về tôn giáo đã làm cho tôi có một lối nhìn về đời sống khác hẳn ngày xưa, cuộc sống của chúng tôi thay đổi rất nhiều từ ngày ấy. Chúng tôi sống đơn sơ giản dị hơn, bao dung nhân từ hơn, đạo hạnh và thánh thiện hơn. Cái thế giới xô bồ hỗn độn ngoài kia không còn giá trị gì nữa. Tất cả cũng chỉ là phù du, mộng ảo, vô thường, chỉ có đời sống tâm linh và sự thanh sạch, bình an trong tâm hồn mới là trường cửu vĩnh viễn.

Tôi trở lại nhà sách rất thường, mua gần hết các sách vở và băng đọc sách về tâm linh cùng với những băng giảng đạo của Hòa Thượng Thanh Từ.

Nhờ những cuốn băng này, với giọng đọc rất nhân từ của cô Tâm Từ và đạo hữu Tâm Kiến Chánh, đoạn đường dài 3 tiếng đồng hồ như được rút ngắn lại đến phân nửa.

Ngày 24 tháng 12 năm 1999

Nhờ sự giới thiệu của các bạn tại trung tâm TTTSNTĐ ở Canoga Park và lời mời của hai vị Thầy của họ, chúng tôi đáp phi cơ lên Seattle tiểu bang Washington để gặp hai vị này, thứ nhất là để được họ giúp khai mở các luân xa \* của chúng tôi để cơ thể có thể được hấp thụ nhiều nhân điện từ vũ trụ khi ngồi thiền, và thứ hai là nhờ họ chữa bệnh cho anh Sĩ Phú.

\* Luân xa: tụ điểm dẫn lực vô hình trong cơ thể là nơi các dây thần kinh quan trọng trong cơ thể tụ tập lại. Còn được xem như điểm hút, để con người có khả năng thu nhận năng lượng vũ trụ. Cơ thể con người có 11 luân xa chính và 4 luân xa phụ. Người Ấn gọi Luân xa là Chakra.

Đến Seattle vào một ngày mùa Đông giá lạnh, chúng tôi được Thầy Tâm và cô Hảo cùng các bạn cũ của anh trong binh chủng Không Quân ngày xưa ra đón chào đông đảo ở phi trường.

Nổi vui mừng gặp lại các bạn cũ và được làm quen với bạn mới làm anh vui và hăng hái lên.

Chúng tôi được đưa về thiền đường chính và tại đây được gặp gỡ thêm rất nhiều bạn bè cũ của anh. Anh cảm thấy rất gần gũi, thân mật với tất cả mọi người và đêm đó vì sung sướng hạnh phúc với bạn bè cũ trong tình đạo hữu mới, anh ăn những hai tô phở nóng một cách ngon lành..

Sau buổi cơm tối. Thầy Tâm và cô Hảo giúp khai mở luân xa cho hai chúng tôi và họ dạy cho chúng tôi cách thiền nhân điện để chúng tôi tự thiền lấy và để tự chữa bệnh cho nhau. Thầy Tâm nhắc nhở tôi phải thiền thật nhiều, ít nhất là 3, 4 tiếng đồng hồ một ngày thì mới có đủ lực giúp anh. Còn về phần anh, anh cũng phải thiền thật nhiều mỗi ngày để tự chữa bệnh lấy cho mình, vì thiền là phương thuốc chữa bệnh rất công hiệu. Đã có nhiều người nhờ thiền mà trị dứt được rất nhiều bệnh tật từ đau nhức cho đến viêm gan. Tuy nhiên con số thống kê về những người đã từng ngồi thiền để được chữa khỏi bệnh ung thư thì đến nay tôi chưa được rõ là bao nhiêu.

Tối đêm đó, chúng tôi được anh Ngân, một người bạn mới đưa về ở tạm tại nhà của anh gần thiền đường chính của TTTSNTĐ.

Trời mùa Đông ở Seattle rất lạnh, nhưng cái lạnh rất dịu dàng và dễ chịu chứ không buốt giá thấu xương như cái lạnh mùa Đông ở California. Tôi rất sung sướng được đi trong cái lạnh của Seattle. Không một cơn gió làm buốt lòng người như ở California. Màn đêm Seattle vô cùng tĩnh lặng, cái tĩnh lặng dễ chịu đã làm cho chúng tôi yêu mến thành phố dễ thương này.

Ngôi nhà ấm áp của anh chị Ngân và sự đón rước chu đáo của anh chị đã làm cho chúng tôi vô cùng cảm động. Suốt ngày nay, nơi nào chúng tôi đến, tất cả các anh chị em cũng đều đón rước rất niềm nở, tình người ở mọi nơi, từng bước chân chúng tôi đi qua...từng nụ hoa sen nở?

Tối hôm đó, trước khi ngủ, tôi và anh Sĩ Phú ngồi thiền khoảng nửa tiếng đồng hồ. Một sự kiện rất lạ xảy ra khi tôi vừa ngồi thiền. Luân xa số 3 của tôi, được thầy Tâm khai mở hồi chiều tối bỗng dung hoạt động mạnh. Nó xoay tròn rất mạnh và tôi cảm thấy được rất rõ ràng, tôi không thể nào tưởng tượng nổi là đã có rất nhiều huyền linh xảy ra ngay từ ngày tôi bắt đầu học thiền. Vị trí của luân xa thứ 3 là ở ngay cột xương sống sau lưng, ngang hàng với cái rốn. Tôi hạnh phúc ngồi yên cầu nguyện và quan sát. Luân xa 3 của tôi xoay tròn như một con vục thật lâu. Lúc đó, tôi đang ngồi trên giường ngủ, lưng tôi dựa gần sát tường và trong gian phòng thật yên tĩnh, không có ai khác hơn là anh và tôi.

Sau đó tôi kể cho anh nghe về hiện tượng này, nhưng anh không thể nào giải thích nổi, anh nói:

- Tất cả đều do lòng tin mà ra.

Mệt mỏi vì suốt một ngày đi đường xa và bận rộn, hai chúng tôi chìm vào một giấc ngủ thật ngon.

Sáng hôm sau là ngày lễ Giáng Sinh, tôi dậy sớm. Khe khẽ xuống nhà chào hỏi chị Ngân. Chị là một người đàn bà trung niên có gương mặt thật phúc hậu. Chị đã thức dậy tự bao giờ đang pha trà cho tôi và chị Khanh, cũng là khách từ California đến như tôi.

- Merry Christmas, chị Ngân và chị Khanh !

- Merry Christmas, chị Lan !

Không khí trong nhà chị vào ngày Giáng Sinh thật ấm cúng. Chị rót trà, đem bánh ra đãi. Chị ân cần tặng chúng tôi một món quà nhỏ ngày Giáng Sinh mà chị đã gói kỹ lưỡng tự bao giờ. Tôi cảm ơn chị đã lo lắng quá chu đáo cho chúng tôi.

Uống trà ăn bánh vào buổi sáng là một dịp mà hình như chưa bao giờ tôi được hân hạnh tham dự. Tôi không bao giờ ăn sáng cả, thế mà ngày hôm đó tôi rất thấy ấm lòng được ngồi ăn bánh và nhâm nhi tách trà cùng hai chị vào một buổi sáng mùa Đông giá lạnh như vậy.

Tôi trở lên phòng thay y phục. Anh đã thức dậy tự bao giờ nhưng vẫn chưa ra khỏi giường.

Anh chúc mừng Sinh Nhật của tôi bằng một giọng ngái ngủ.

- Happy Birthday, Cung !

- Cảm ơn anh. Merry Christmas to you. Còn sớm lắm, anh cứ ngủ một chút nữa đi anh.

- Em nằm với anh một chút nữa đi. Làm gì mà vội vàng ? Em ngủ thật trể khuya hôm qua mà sáng nay đã thức sớm quá !

Tôi trở lại giường, nằm bên cạnh anh thêm một chút nữa. Tôi kéo chăn đắp lên ngực anh và phủ kín người tôi, anh xoay người qua ôm lấy tôi, chúng tôi ôm nhau, yên lặng. Mùa Đông ở Seattle rất lạnh, nhưng chúng tôi thì rất ấm áp vì hạnh phúc tràn đầy.

Sáng hôm đó chúng tôi tụ tập đông đủ ở nhà thầy Tâm mà cũng là thiền đường để đi nhà hàng ăn sáng. Vì tôi ăn chay cho nên rất ngại làm phiền mọi người, cứ lo sợ họ phải vì tôi mà bỏ công lo lắng. Nhưng, dù tôi có nói thế nào thì nói, sau buổi ăn sáng, Thầy Tâm và cô Hảo kéo nhau đi mua đậu hũ rồi về nhà chính tay Thầy làm món đậu hũ chiên giòn làm cho tôi rất ái ngại nhưng cảm động vô cùng về sự ân cần này.

Thầy Tâm nói với anh Sĩ Phú rằng sau khi xong một loạt chạy chữa bằng phương pháp Chemo và Radiation, thì họ rất sẵn sàng mời anh trở lại Seattle để giúp chạy chữa cho anh bằng nhân diện.

Chuyến đi này kéo dài 4 ngày. Chúng tôi lưu luyến rời Seattle để trở về California ngày 27 tháng 12 với một sự ưu ái đặc biệt và vô cùng cảm động vì những chân tình của các anh chị em trên thiền đường của TTTSNTĐ tại Seattle đã dành cho chúng tôi, cũng như sự săn sóc chu đáo của anh chị Ngân và Thầy Cô Tâm Hảo. Những ân tình này, những hạnh phúc này, không bao giờ chúng tôi có thể quên được. Ôi cao quý thay lòng nhân đạo và sứ mạng thanh cao của các Bồ Tát thế gian này

# Chương Hai Mười Bảy

## Còn Chút Gì Để Nhớ

Trở về California, chúng tôi vô cùng phấn khởi hy vọng phương pháp chữa trị bằng nhân điện vừa mới thu thập, hợp với các phương pháp y khoa sẽ kéo dài đời sống của anh.

Tôi đã có dịp đọc một số sách vở về nhân điện và một bài viết của một giáo sư Nhật dạy về lối dinh dưỡng của Nhật mà theo ông đã từng cứu chữa rất nhiều bệnh nhân ung thư. Theo ông, thì ung thư là do các độc chất tích trữ trong người lâu dài, lâu ngày không những không được giải tỏa mà lại còn tích tụ thêm, lần lần đổi thành các khối đen, gây ra những bế tắc trong cơ thể và lần lần biến thành các tế bào ung thư. Những chất độc trong cơ thể không nhất thiết từ những chất ta ăn uống hay hít thở vào mà còn là những tích tụ từ những cảm xúc xấu trong chúng ta như buồn rầu lo lắng thái quá, giận dữ, đau khổ cộng với những áp lực của đời sống hàng ngày. Tất cả đã tác hại lên cơ thể con người.

Dòng nhân điện mà con người thu nhận được từ vũ trụ nhờ thiền định mỗi đêm sẽ giúp công phá những nơi chón bế tắc trong cơ thể con người, giúp cho máu lưu thông trong cơ thể được dễ dàng hơn, thanh sạch hơn, và bệnh tật nhờ đó được giảm bớt. Dòng nhân điện ấy cũng công phá và làm tê liệt các tế bào ung thư bệnh hoạn để thay thế bằng những tế bào khỏe mạnh hơn và bệnh tật cũng vì thế mà giảm bớt.

Tuy nhiên, cuộc hành trình rất gay go cực khổ.

Hàng đêm, chúng tôi đã ngồi thiền rất nhiều để cầu mong tích tụ được nhiều nhân điện hầu có sức lực mà trợ giúp anh. Suốt ngày, tôi làm việc như một cái máy, không ngơi nghỉ được phút nào. Chiều về nhà thì tôi bù đầu vào bao nhiêu công việc và lo lắng chăm sóc cho anh, nửa khuya khi gần xong công việc nhà, thì tôi bắt đầu ngồi thiền cho đến một hai giờ sáng. Nếu không nhờ bề trên trợ sức, tôi không nghĩ tôi hay bất cứ người đàn bà nào có thể kham nổi những trách nhiệm đó.

Đây không phải là công việc cho một hay hai ngày, mà đó là một cuộc trường kỳ kháng chiến.

Chín tháng trời từ ngày anh thọ bệnh cho đến bây giờ, tôi làm việc một ngày 20 tiếng đồng hồ. Ăn uống qua loa cho có, đôi khi, buổi ăn trưa của tôi chỉ có vài miếng đậu hũ chiên và một ly sữa đậu nành. Mỗi buổi sáng vì lo lật vật cho anh cho đến lúc đi làm, tôi không còn thì giờ để lo cho tôi nữa. Tôi chỉ có đủ thì giờ để gói vôi vãi vài ba miếng đậu hũ bỏ vào giỏ xách rồi hấp tấp đi làm.

Ngọc Dung đã nói với tôi :

- Em mở tủ lạnh nhà chị, thấy toàn là thức ăn cho anh Phú. Em không thấy món nào cho chị hết ! Chị ơi, không ai như chị cả.

Tôi không bao giờ nhận thấy điều đó cho đến khi Ngọc Dung nói. Tôi đến mở tủ lạnh, đứng nhìn vào, Ngọc Dung nói không sai chút nào.

Nhưng mặc, nhờ ơn trên phù hộ, tôi rất mạnh khỏe, không thấy dấu hiệu nào của sự suy sụp sức khỏe và tôi cũng chưa từng bị bệnh một ngày nào trong thời gian này. Có lẽ việc ngồi thiền đã giúp rất nhiều cho sức khỏe của tôi, nhờ vậy mà tôi mới có sức để lo cho anh.

Đêm Giao Thừa năm 2000

Tóc tôi bị bạc trắng và ra dài gần nửa lưng. Nhưng tôi không có thì giờ đi nhuộm và cắt tóc. Vì mỗi lần vào tiệm làm tóc, tôi phải mất ít nhất là 2 tiếng đồng hồ. Làm sao tôi có dư được hai tiếng đồng hồ quý báu đó?.

Anh đã từng khuyên tôi:

- Em đi nhuộm ở tiệm làm chi cho tốn kém và mất thì giờ. Anh sẽ mua thuốc về nhuộm tóc cho em.

Buổi tối trước đêm Giao Thừa, anh đi mua một chai thuốc và về nhuộm tóc cho tôi. Nhuộm xong, tôi đi tắm gội. Xong ngồi lại để anh cắt tóc cho tôi.

- Anh cứ cắt ngắn cho đến vai của em. Tóc em đã gần nửa lưng rồi. Dài lắm !

Anh kêu lên:

- Ngắn lắm em ạ, anh thích tóc em dài.

Tôi bật cười:

- Các anh đàn ông, ông nào cũng thích đàn bà để tóc dài, nhưng cực cho chúng em lắm anh ạ !  
Em muốn tóc thật ngắn để dễ làm công việc nhà, không bị vướng bận.

Anh nâng niu mái tóc của tôi trong tay anh thật lâu, anh không muốn cắt bỏ đi tí nào. Tôi đành an ủi anh:

- Anh cứ cắt đi, không sao đâu, tóc em ra dài rất nhanh. Chừng vài tuần là tóc em sẽ ra dài trở lại mặc sức mà cho anh vuốt ve.

Anh buộc lòng phải cắt ngắn mái tóc của tôi cho đến chấm vai.

Trong lúc tôi đang lui cui dọn dẹp, anh trở về giường nằm, chỉ không đầy 5 phút sau, tôi nghe tiếng thở đều đặn của anh.

Anh ngủ một giấc thật dài cho đến khoảng gần nửa đêm thì thức dậy. Vặn TV lên xem nước Mỹ đón Giao Thừa năm 2000 là một năm mà báo chí Mỹ tốn không biết bao nhiêu bút mực để nói về những trục trặc có thể xảy ra do kỹ thuật điện toán. Tôi thấy anh vui vẻ khi biết rằng điện vẫn còn cháy sáng trong đêm Giao Thừa. Anh lên tiếng:

- Anh không bao giờ nghĩ là điện sẽ tắt hay xe sẽ ngừng chạy khi kim đồng hồ chuyển qua ngày 01-01-2000. Sự việc điện sẽ bị tắt thì còn có thể chấp nhận một phần nào, chứ còn xe ngừng chạy thì thật là không hợp lý chút nào. Dư luận và báo chí phóng đại sự việc quá trớn. It doesn't make sense !

Đang làm công việc nhà, tôi bỏ ngang, chạy lại trước TV ngồi xem với anh và chúc lành cho anh:

- Em cầu mong năm 2000 này anh sẽ được bề trên ban nhiều phúc lành, mong sao anh sẽ được mạnh khỏe mãi để đón thêm nhiều đêm Giao Thừa nữa.

- Cảm ơn em, anh cũng cầu mong như vậy ! Và anh cũng cầu mong một năm mới thật nhiều những phúc lành cho em.

Tôi lại tiếp tục trở về với công việc, bỏ anh ngồi xem TV một mình cho đến một giờ sáng. Tuy nhiên, từ ngày học thiền đến giờ, tôi luôn luôn nhắc nhở và khuyên anh nên cắt bớt TV, để dành thì giờ thiền định và cầu nguyện thật nhiều. Tôi in hai tờ giấy thật to có ghi Lục Tự Di Đà Nam Mô A Di Đà Phật và dán tờ giấy vào hai cái loa ở hai bên TV để nhắc nhở mỗi khi anh xem TV quá nhiều.

Ngày 2 tháng 1 năm 2000

Buổi chiều, anh đến nhà một người bạn mà anh gọi là ông bạn già để thăm viếng. Khi trở về, anh khệ nệ bung vào nhà vài trái bưởi thật ngon do ông bạn trồng và hái tặng anh.

- Em à, anh mới vừa đổ xăng rất rẻ. Từ nay về sau em đổ xăng ở góc đường Placentia và Orangethorpe đi em, ở đó giá xăng thấp lắm. Em sẽ để dành được vài đồng mỗi khi đổ xăng đó em !

- Cảm ơn anh, nhưng em không thích đi xa để dành được một hai đồng. Đâu có đáng gì đâu anh !

- Có xa gì đâu em, chỉ có một dặm thôi và em sẽ tiết kiệm được vài đồng. Một tuần em đổ hai ba lần xăng vì đi làm này, đi bệnh viện cho anh này và đi thiền đường nữa. Em tiết kiệm được nhiều lắm đấy. Tiết kiệm được đồng nào tốt đồng nấy chứ em.

- Dạ vâng, em sẽ nghe lời anh.

Tháng giêng năm 2000

Một số bạn bè thân thuộc khuyên anh nên làm đơn xin được lãnh tiền bất lực (Disability). Anh phân vân không biết làm thế nào, có nên xin hay không. Anh bàn với tôi về những đề nghị này. Tôi giúp ý kiến cho anh:



- Anh đi làm đóng thuế bao lâu nay. Chưa từng bao giờ lãnh được một đồng của tiền thất nghiệp. Bây giờ anh bị bệnh nặng không làm việc được nữa, thì anh có quyền xin trợ cấp thất nghiệp. Anh đừng xấu hổ về việc này mà bỏ qua. Vì đó không phải là tiền chính phủ cho anh, mà là tiền của anh đóng thuế xưa nay. Đó là cái quyền của anh, chứ không phải cái ân sủng của họ ban cho anh.

Tôi thuyết phục anh mãi, sau cùng anh mới chịu làm đơn xin tiền trợ cấp thất nghiệp. Trong suốt hai tháng đầu năm, tôi giúp anh điền một chồng đơn đầy cộm, rồi gửi đi, họ gửi trả lại, bắt phải làm thêm một mớ giấy tờ rất rắc rối khác nữa. Đã có lúc anh định bỏ cuộc. Nhưng nhờ sự khuyên lơn của tôi, nên anh cố gắng, tiếp tục.

Tôi là người chứng và là người trông nom anh nên họ bắt tôi cũng phải điền một mớ giấy tờ chứng nhận rằng anh quả thực thất nghiệp hoàn toàn và không có nguồn lợi tức gì cả. Tôi cố gắng viết rất nhiều vào lá đơn để giúp anh.

Đến cuối tháng hai năm 2000 thì sau cùng, anh nhận được thư báo tin rằng họ đã chấp nhận đơn xin của anh. Cũng trong thời gian này, anh đã tạm xong với việc chữa trị bằng Chemo và Radiation. Trải qua sáu tháng liên tiếp, anh liên tục đến bệnh viện UCI để được chữa trị bằng phương pháp Chemo cho phổi và radiation cho bứu óc. Bác sĩ tạm hoãn tất cả các phương pháp trị liệu để theo dõi bệnh tình của anh trong một thời gian.

Bác sĩ của anh cho biết những kết quả từ các cuộc khảo sát các hình chụp bằng quang tuyến, CAT scan, MRI đã cho biết bệnh ung thư của anh không thuyên giảm mà còn tệ hại hơn.

Tháng Hai năm 2000

Phạm Kim Ngân từ trần sau những ngày tháng chống chọi với ung thư gan. Chị Thành, mẹ của Kim Ngân, gọi điện thoại cho tôi để báo tin. Chẳng những chị buồn đã đành, mà tôi cũng buồn vô cùng. Ngày an táng Kim Ngân, tôi bỏ dở công việc nhà, chạy đến nghĩa trang Chúa Chiên Lành ở thành phố Huntington Beach để tiễn đưa Kim Ngân về Thiên Đàng cùng Chúa. Nhìn chị Thành vật vã khóc than người con thân yêu, lòng tôi đau như cắt, tôi khóc theo chị. Kim Ngân còn quá trẻ, mới chỉ 21 tuổi mà đã vướng phải một căn bệnh quá tàn nhẫn. Ung thư quái ác đã cướp đi của gia đình chị đứa con gái thân yêu và đẹp tuyệt vời. Không còn gì đau đớn cho bằng nỗi đau mất mát người thân yêu nhất trong đời. Nỗi đau ngút ngàn này, có lẽ đã vượt cao trên

tất cả mọi nỗi đau trong đời của anh chị. Một lần nữa, tôi xin chia buồn cùng anh chị về sự mất mát vô cùng to lớn này.

Cuối tháng hai 2000

Theo lời mời của thầy Tâm, cô Hảo và sự thúc giục của các bạn ở thiền đường, anh muốn lên Seattle một thời gian để được chữa trị bằng nhân điện do chính tay của thầy cô chăm sóc. Tôi rất vui mừng mỗi khi có ai chỉ dẫn cách chữa trị hay làm một cái gì đó tốt đẹp cho anh. Họ đem lại sự hy vọng cho chúng tôi, dù đó chỉ là một hy vọng mong manh.

Tôi chuẩn bị hành trang cho anh lên đường. Tôi xay rất nhiều hạt thuốc Bắc Quy Thụ Tử cho anh gói theo để nấu uống. Tôi mua thêm thuốc tây và tất cả những gì cần thiết để đem theo với anh.

Ngày 11 tháng 3 năm 2000

Chúng tôi rời quận Cam để bay lên Seattle, tiểu bang Washington. Thầy Tâm ra đón chúng tôi tại phi trường. Thầy vui mừng tái ngộ cùng anh Sĩ Phú và vợ và đưa chúng tôi về thiền đường. Ngay trong ngày hôm đó, thầy Tâm và cô Hảo lập tức chữa bệnh cho anh. Anh tâm sự với tôi sau những lần được chữa bệnh:

- Anh cảm thấy dễ chịu lắm, khi cô Hảo để bàn tay cô vào đầu anh, thì anh cảm thấy ấm áp dễ chịu chứ không bị đau nhức bưng bưng nữa. Có lẽ lực của cô ấy rất mạnh đấy em !

Cũng nên nhắc nhở là trong thời gian này, anh luôn luôn bị nhức đầu, lúc nào anh cũng than phiền là đầu bị nhức lâm râm và thỉnh thoảng đau buốt, làm cho anh cảm thấy rất khó chịu và đôi khi anh đâm ra cau có ngoài ý muốn.

Ban đêm chúng tôi trải những túi ngủ (spleeping bag) ra để ngủ trong thiền đường trước bệ thờ sư tổ của nhân điện, Ngài Dashira Narada. Chúng tôi thiền và cầu nguyện với Ngài mỗi đêm. Mặc dù đang là mùa Đông, tiết trời lạnh lẽo, nhưng chúng tôi cảm thấy thật ấm cúng và thật bình an vì được Ngài bảo vệ.

Sau ba ngày ở lại thiền đường cùng anh, tôi lại khăn gói trở về California. Lần này tôi về một

mình vì anh ở lại trên Seattle một thời gian để chạy chữa.

Về đến nhà, sự trống trải, cô đơn đã làm cho tôi rất buồn, nhưng vì tôi muốn làm những gì tốt đẹp cho anh, nên phải hy sinh những hạnh phúc của riêng mình để cho anh được bình an và hạnh phúc vì được người giúp đỡ chữa bệnh.

Tôi bắt đầu nhìn lại căn nhà, đã lâu rồi tôi không có dịp bước chân ra sân trước để săn sóc và ngắm nhìn hoa. Ngày xưa tôi thường hay bỏ thì giờ để săn sóc chúng. Không bao giờ ngôi vườn của tôi có một lá vàng, luôn luôn lúc nào cũng xanh tươi mượt mà. Bây giờ, cây cối nhà tôi mọc um tùm, chúng mọc lan tràn rất nhanh mà lá vàng thì cũng nhiều. Đám cỏ ở sân sau nhà lên cao gần đến bụng tôi. Cây dại mọc đầy khắp nơi. Nhìn khu vườn hoang phế tôi đau lòng quá. Tôi bỏ hết một ngày quý báu để làm vườn tược. Nhưng tôi lại tìm được sự yên tĩnh khi săn sóc cây cối và rất mừng vì tôi đem lại sự sống tươi đẹp đến cho chúng như ngày xưa.

Không nghĩ một một ngày nào, tôi bắt tay vào việc làm CD May Mà Có Em cho anh. Tôi bàn với anh qua điện thoại viễn liên lên Seattle:

- Có lẽ là mình nên đổi tựa đề của CD này anh ạ, vì em thấy nó không còn thích hợp nữa. Anh có thấy vậy hay không?

- Có, anh cũng nghĩ như vậy, nhưng không biết em có chịu hay không !

- CD này là của anh mà. Anh phải toàn quyền quyết định chứ. Em chỉ giúp anh thực hiện mà thôi. Vậy thì anh có một cái tên mới cho nó chưa ?

Anh suy nghĩ một chút, rồi trả lời:

- Có lẽ anh nên lấy tựa đề cho CD này là Còn Chút Gì Để Nhớ mặc dù bản nhạc tên là Còn Một Chút Gì Để Nhớ. Em thấy như thế nào ?

Tôi trả lời không suy nghĩ:

- Rất hay và có ý nghĩa anh ạ, em thích lắm. Rồi, em sẽ bắt tay vào việc thực hiện CD này thay anh. Anh ráng lo chữa bệnh, đừng lo gì hết, anh nhé ! Chuyện CD và nhà cửa đã có em lo.

Thế là tôi bắt tay vào việc thực hiện CD này. Băng chính (master) tôi đã có, nó còn nằm trong học tủ hơn một năm nay. Bây giờ tôi lấy ra ngoài vì đến lúc phải làm. Tôi liên lạc với Trung MTA Graphic Design và lấy một cái hẹn với Trung để làm bìa CD Còn Chút Gì Để Nhớ.

Việc làm bìa CD đối tôi rất khó vì tôi muốn tiêu chuẩn của cuốn CD này phải thật cao. Tôi đến phòng làm việc của Trung rất nhiều lần, nói với Trung những gì tôi muốn Trung làm. Ngày xưa tôi đọc sách về nghệ thuật rất nhiều, thậm chí tôi sưu tầm những loại sách đẹp và quý để dành hơn 10 năm trời, cho nên trong đầu tôi có biết bao nhiêu là ý tưởng nghệ thuật. Nhưng việc nói ra để diễn tả cái đẹp đó để người ta vẽ kiểu sắp xếp mới là chuyện khó. Tôi và Trung cùng làm việc với nhau mỗi sáng thứ Bảy để vẽ kiểu bìa CD cho anh.

Trong thời gian này, tôi đi làm thật nhiều giờ để bù lại những ngày tôi nghỉ để lo cho anh. Một ngày tôi làm từ 9 giờ sáng đến 10 giờ đêm. Mỗi buổi sáng sớm trước khi tôi đi làm và sau khi anh vừa xong buổi thiền sáng, tôi gọi điện thoại cho anh. Anh mừng lắm:

- Hôm nay anh thấy khỏe lắm, đầu anh hôm nay mát lắm!

- Hôm nay em làm gì, có đi làm không ?

Hoặc là:

- Anh nhớ em lắm cưng à, không muốn em lên đây vì sợ tốn tiền vé máy bay, nhưng anh rất nhớ cưng !

Hoặc là:

- Anh cảm thấy không được khỏe lắm. Anh thấy hơi buồn buồn trên đầu. Nhưng niềm vui của anh bây giờ là gặp lại những bạn cũ năm xưa trong thiền đường này. Mỗi tối họ sinh hoạt ở đây đông lắm em ạ !

Tôi lo cho anh:

- Nếu đông đảo quá như vậy làm sao anh ngủ sớm được? Và có thể anh sẽ bị mệt vì đêm nào

cũng thức khuya như vậy. Làm sao mà anh tìm sự yên tĩnh để chữa bệnh được ?

- Anh ăn uống có được không ?

- Em đừng lo, thầy Tâm nấu ăn rất nghề. Việc ăn uống rất tốt.

Ngày 25 tháng 3 năm 2000

Tôi lên Seattle thăm anh.

Trước đó một ngày, tôi ở nhà chuẩn bị cho chuyến đi rất kỹ càng. Từ lúc đi làm về nhà khoảng gần 10 giờ đêm, tôi thức thật khuya để xay thuốc cho anh cho đến khi nào xong thì thôi. Hột thuốc Bắc, như tôi đã nói, rất khó xay cho nhỏ ra vì nó cứng như đá. Vì tôi sợ làm cháy cái máy xay quý giá của anh bạn, nên cứ mỗi năm phút, tôi lại nghỉ một lần để cho máy đừng bị nóng. Vậy mà mỗi một lần xay, dù kinh nghiệm đến đâu, tôi cũng bị cháy khoảng trên 10 cầu chì cho mỗi 5,6 pounds thuốc. Dù tôi có khéo đến đâu, cũng phải tốn ít nhất 3 tiếng đồng hồ để xay thuốc cho anh. Tôi cầu nguyện ơn trên cho tôi gặp nhiều may mắn, cầu chì đừng cháy nữa để tôi có thể xay thêm nhiều thuốc cho anh.

Sáng hôm đó, Sĩ Phú và Thầy Tâm ra phi trường đón tôi. Tôi biết anh mừng lắm nhưng trước mặt thầy Tâm, anh dấu sự vui mừng. Tôi nhìn ánh mắt chan chứa thương yêu của anh, ánh mắt ấy nói lên tất cả.

Trời Seattle vẫn còn lạnh và âm u. Tìm một ngày nắng chan hòa như ở miền nam California rất khó.

Tôi đi song song với anh, nắm tay anh, yên lặng.

Về thiền đường, nơi chỗ riêng tư, anh ôm tôi hôn vội lên môi, lên má tôi. Anh thì thầm với tôi:

- Anh rất mừng và cảm ơn em đã lên với anh !

Và anh lại nói tiếp:

- Cuộc sống ở đây dù có vui vì đông đảo bạn bè cũ và mới, nhưng anh vẫn thấy thiếu vắng vì không có em. Anh nghĩ về em rất thường. Cứ mỗi lần nhắm mắt thiền là thấy em. Em ở tất cả mọi nơi?

- Không được, anh phải nghĩ đến Chúa và Phật chứ, sao lại nghĩ đến em.

- Anh cũng biết như vậy. Nhưng không thể gạt em ra khỏi tâm trí anh được.

Tôi mở va li lấy ra một bịch ni lông dày trong có 5 gói thuốc thật đầy cho anh. Anh rất mừng vì được thuốc và thật cảm động vì biết tôi đã bỏ rất nhiều thì giờ cho anh.

Anh cũng vui lắm vì tôi đã đem đến cho anh rất nhiều băng casset đọc truyện về tâm linh.

- Hôm trước em gửi lên cho anh một thùng thuốc và băng đọc truyện, anh nghe hết các băng đó trong hai ngày.

Tôi trở mắt ngạc nhiên nhìn anh:

- Anh nghe nhanh như vậy à ? Em cứ tưởng là anh phải tốn ít nhất là một tuần lễ mới nghe hết những băng đó chứ !

- Anh nhớ em lắm, cứ vào thiền đường ngồi thiền để có chút yên tĩnh và nghe băng. Ở nhà cũng bình thường hở em ?

- Dạ bình thường anh à ! Em cũng nhớ anh lắm, nhưng muốn anh ở đây để có người chữa bệnh cho anh. Lực của em còn quá yếu thì làm sao mà chữa cho anh.

Ngày 1 tháng 4 năm 2000

Từ Seattle, anh gọi cho tôi buổi chiều và cho biết anh bị động kinh một lần nữa. Giọng anh có vẻ buồn và lo lắng:

- May nhờ có cô Hảo trợ lực ngay lúc đó nên anh cảm thấy khỏe trở lại, chứ nếu không thì không biết sẽ như thế nào !

Tôi rất lo lắng:

- Anh ơi, em lo quá, nếu anh có chuyện gì ở đây thì em không biết phải làm sao. Lỡ có gì thì làm sao anh về nhà được ?

- Để từ từ xem sao, nếu cứ tiếp tục động kinh thì anh sẽ phải trở về California.

- Nhưng anh có làm gì không mà bị động kinh ?

- Có một người bạn cho anh xem một cuốn sách về những kỷ niệm của thời Không Quân tại anh, anh bị xúc động mạnh khi nhìn lại hình ảnh đó. Có thể đó là lý do...vì sau đó anh bị động kinh.

Tôi đòi lên thăm anh liền ngay sau đó, nhưng anh ngăn không cho tôi lên. Anh nói rằng anh đã trở lại bình thường rồi nên tôi không cần phải lên.

Mỗi ngày, chúng tôi đều gọi nhau ít nhất là 2 lần một ngày. Anh luôn luôn đeo sát cái điện thoại di động của anh bên mình. Cứ mỗi lần tôi gọi, anh trả lời liền lập tức.

Ngày 8 tháng 4 năm 2000

Tôi lại bay lên Seattle để thăm viếng anh. Chuyến đi này tôi cảm thấy anh không được vui, anh có vẻ buồn, hay bắt bẻ tôi về những chuyện mà tôi cũng không biết tại sao. Có lẽ cái bấu trong đầu anh đã làm cho anh đau đớn, bất an. Lúc này thì như thế này, lúc khác lại thế khác.

Tôi rất buồn và lo lắng, nếu quả vì do bệnh hoạn mà ra, thì tôi rất lo sợ cho một ngày mai.

Từ ngày tôi quen anh, anh luôn là một Sĩ Phứ dịu dàng và tế nhị. Bỗng nhiên anh lại thay đổi, có vẻ gắt gỏng với tôi. Tôi không được tự do nói chuyện với ai được cả vì anh cứ nhìn chăm chăm vào tôi như trách móc, như nghiêm cấm. Tôi không thể hiểu được tại sao anh lại như vậy. Tôi chỉ biết nghĩ rằng, có lẽ anh không được khỏe trong người, có lẽ bệnh trở nặng chăng ?

Bao nhiêu câu hỏi luẩn quẩn trong đầu tôi.

Khi anh thấy tôi hòa mình vào sống chung với mọi người, tôi ăn cá nướng cuốn với bánh tráng chứ không nhất thiết phải ăn đậu hũ nữa, thì anh rất mừng. Anh mừng ra mặt. Anh bảo nhỏ tôi:

- Tốt lắm, anh mừng cho em lắm vì em hòa đồng !

Anh lo ngại người ta nói về tôi vì chỉ một mình tôi ăn chay mà thôi trong lúc mọi người đều ăn mặn, tôi sẽ là một cái trọng điểm để người ta nói đến. Nhưng thật sự mà nói, tôi không ngại gì hết, ai có nói gì thì tôi cũng mặc, nhưng vì muốn chiều anh, nên tôi làm cho anh được vui.

Sau buổi ăn tối, anh có vẻ vui hơn. Ít gắt gỏng với tôi hơn. Nhưng chỉ không bao lâu, anh lại đâm ra gắt gỏng, bắt bẻ trở lại. Tôi buồn đến rơi nước mắt. Có thể anh không được khỏe trong người, có thể cái bấu trong đầu anh đã phát triển ? Anh bị nặng hơn chẳng? Tôi vô cùng đau xót.

Tôi hỏi anh :

- Em có làm gì cho anh buồn không ? Tại sao anh lại có vẻ gắt gỏng với em ?

Anh trả lời:

- Không, không có gì hết, anh chỉ khó chịu một chút thôi.

- Anh khó chịu về điểm nào ?

Anh làm thinh không nói.

Tối hôm đó, tôi và anh cùng thiền trong tư thế nằm. Chẳng ai nói với ai một câu nào, anh có vẻ trầm tư mặc tưởng. Tôi vận những kinh kệ để chúng tôi đồng nghe trong lúc thiền..

Chia tay anh ngày hôm sau. Tôi ra về mà lòng buồn vô hạn. Mắt tôi đỏ hoe, nhưng không, tôi cố gắng không để cho giọt nước mắt chảy dài xuống má. Tôi cố ngăn lại.

Một chị bạn quan sát tôi, nghịch ngợm nói to lên:



- Thôi đừng khóc chị Lan à ! Chia tay rồi cũng có lúc gặp lại. Đây, anh Phú làm gì mà chị Lan khóc đấy !

Câu đùa không ác ý này đã làm tôi rất sợ anh lo buồn, rồi ảnh hưởng đến thần kinh của anh, tôi làm bộ tỉnh bơ:

- Lan có khóc gì đâu mà chị nói như vậy ?

Đúng bốn giờ chiều, xe của người bạn chở tôi ra phi trường. Tôi nhìn anh mỉm cười đưa tay từ giã, anh nhìn tôi, đôi mắt buồn vời vợi. Đôi mắt ấy, tôi sẽ không bao giờ quên suốt cuộc đời còn lại của tôi. Anh đưa tay lên môi, rồi gửi đến tôi một nụ hôn gió. Tôi đáp lại bằng một nụ hôn gió cho anh.

Xe lăn bánh, tôi nhìn theo anh qua màn lệ, anh nhìn theo tôi, vẫy tay từ giã. Lòng tôi cảm thấy bất ổn, tôi lo sợ một cái gì đó sẽ xảy ra. Tôi buồn vô cùng, ra đi mà trái tim của tôi vẫn ở lại Seattle.

Tối hôm đó, vừa bước chân vào nhà, anh đã gọi cho tôi.

- Em mới về đó hả ?

- Thưa anh Lan mới vừa bước chân vào cửa.

- Anh trông em mau về để anh xin lỗi cưng nếu anh đã làm cho cưng buồn?

- Em không có buồn gì cả. Em chỉ lo cho anh thôi. Em rất lo cho anh. Anh yên chí, em không có buồn gì anh cả. Trời còn có lúc này lúc nọ, nói chi đến con người. Xưa nay anh rất dịu dàng, ngọt ngào, bây giờ mà có hơi khó chịu một chút xíu thì nhằm nhò gì anh !

Rồi tôi nói thêm cho anh yên lòng:

- Anh có khỏe không ? Trong người anh như thế nào ?

- Anh OK, anh không thấy gì hơn trước, khỏe thì cũng khỏe nhưng có đôi lúc trong đầu nó như thế nào ấy. Anh cũng không biết nữa.

- Có lẽ anh nên về lại dưới này để đi khám bác sĩ anh à !

- Có lẽ như vậy. Nhưng để từ từ. Có thể anh sẽ về khám bác sĩ rồi lại trở lên. Để anh xem. Thôi em nhé, anh chỉ muốn biết chắc là em về nhà bình an cho anh khỏi lo.

- Cảm ơn cung. Thôi đi ngủ đi anh à, khuya rồi.

Ngày 16 tháng 4 năm 2000

Một trận động kinh thật dữ dội đã xảy ra cho anh. Mọi người xúm nhau trợ lực để cứu anh. Anh mệt mỏi vô cùng và kiệt sức sau trận động kinh này.

Người anh yếu lại, và tâm lý bị ảnh hưởng rất mạnh.

Tôi nhớ lời một bác sĩ của anh đã từng nói:

- Động kinh rất nguy hiểm, nó có thể giết người ta chết. Tim có thể ngừng đập ngay lúc đó, hoặc là người ta có thể đi vào trạng thái hôn mê vĩnh viễn.

Anh kể lại cho tôi nghe một cách rất bình tĩnh. Anh trấn an tôi:

- Em đừng lo gì nữa cả. Anh cảm thấy đỡ lắm rồi. Nhờ cô Hảo, Lân và các anh chị em cùng nhau lo cho anh, anh cảm thấy rất ấm áp, chứ nếu không, thì không biết anh sẽ ra sao. Anh thương Lân lắm em à, Lân đã chữa bệnh, giúp anh rất nhiều với tất cả tấm lòng nhiệt tình.

- Em rất đau lòng khi nghe anh bị động kinh dữ dội như vậy mà không có em ở bên cạnh. Nếu có em ở đó thì biết đâu chừng anh sẽ đỡ sợ hơn. Vì em sẽ là một sự an ủi cho anh và làm anh an lòng.

Rồi tôi ghen ngào kể lại cùng anh:

- Anh đâu có biết rằng không đêm nào mà em ngủ yên giấc cả. Em lo cho anh quá đi thôi. Đôi khi nửa đêm bỗng thức dậy, phập phồng lo sợ lắm, không biết cái gì sẽ xảy ra cho anh. Em lo lắm lắm? Nhưng cũng may anh ở trên đó có thầy cô và các bạn, nên nỗi lo sợ của em đôi khi cũng giảm đi phần nào.

Tôi lật đật đặt vé máy bay cho anh trở về California lập tức. Nhưng anh muốn ở lại một ngày để hôm sau, nhờ một người bạn chở anh vào nhà thương cấp cứu trước khi quay trở về California.

Ngày 17 tháng 4 năm 2000

Nếu tôi nhớ không lầm thì là anh Toàn, một người bạn mà theo như tôi nhận xét, Sĩ Phú rất quý mến mỗi khi nhắc đến tên anh, đến thiên đường để đưa anh vào bệnh viện Swedish Medical Center ở Seattle.

Nơi đây, sau khi biết được bệnh trạng của anh, bác sĩ trực ngày hôm đó đã tăng liều thuốc Dylantin anh đang uống cao hơn để cầm chừng cho anh đủ thì giờ trở lại California và vào bệnh viện.

Ngày 18 tháng 4 năm 2000

Lòng tôi nóng như lửa đốt, tôi ra phi trường đón anh. Tôi không biết là anh có ngồi lâu được 2 tiếng rưỡi đồng hồ trên máy bay hay không. Mặc dù anh bảo là anh khỏe rồi, có thể chịu được, nhưng tôi vẫn lo, khuyên anh nên nói với các tiếp viên phi hành về trường hợp của anh để họ trông chừng anh trên chuyến bay. Tôi cầu nguyện cho anh ngày đêm...

Sau cùng thì anh cũng bình an trở về và đi bằng hai chân vững vàng. Tôi cảm ơn bề trên đã gia hộ và ban ân điển lành cho anh trên chuyến bay.

Tôi đưa anh về nhà lập tức. Anh có vẻ thoải mái lắm. Anh sung sướng được về nhà và nằm trên chiếc giường thân yêu quen thuộc.

Những tối sau đó, chúng tôi sống quấn quít bên nhau không rời một bước. Chúng tôi tâm tình rất nhiều sau những ngày xa nhau. Anh là một Sĩ Phú rất dễ thương, dù bệnh hoạn đang hành hạ nhưng sự ngọt ngào, tế nhị, đầm thắm của một người lịch sự đã dạy tôi rất nhiều về phong

cách sống. Anh không những là một người yêu, mà còn là một người bạn tốt, một vị thầy dù anh không nhận là thầy. Anh luôn luôn khiêm nhường, dù trong chỗ riêng tư nhất, chỉ có anh và tôi, anh vẫn luôn luôn khiêm nhường. Tôi rất hân hạnh thấy được cuộc sống và lối xử thế của tôi sau này đã ảnh hưởng rất nhiều từ nhân cách đáng quý đó.

Khung cảnh ấm cúng ở nhà đã làm cho anh hồi phục thật nhanh.

Ngày 22 tháng 4 năm 2000

Anh hoàn toàn bình phục. Chúng tôi vẫn thường xuyên vào bệnh viện viếng bác sĩ và họ đã cho anh thêm thuốc để phòng ngừa nạn động kinh.

Sáng hôm đó, tôi và anh đến Little Saigon gặp Trung để cho anh xem bìa CD Còn Chút Gì Để Nhớ mà chúng tôi đang làm dở dang. Anh có vẻ bằng lòng với những gì chúng tôi đang làm. Tôi vui mừng nói:

- Khi vẽ kiểu bìa này, em chợt có ý định là muốn nhờ anh xin những lời viết của các bạn anh. Anh có rất nhiều bạn văn nghệ sĩ. Họ có thể viết vài dòng về những kỷ niệm với anh ngày xưa. Em rất cần những đoạn văn ngắn đó in vào bìa CD này.

Lúc đầu anh không chịu lời đề nghị của tôi vì cho rằng tôi bày lắm chuyện, hơn nữa, nhờ người ta viết về anh để được nghe những lời khen tặng, anh lại càng không thích chút nào. Nhưng vì thấy tôi rất tha thiết và năn nỉ, sau cùng anh xiêu lòng.

Anh gọi một số thân hữu và nhờ họ viết một hai câu văn nói về tiếng hát của Sĩ Phú dưới cái nhìn của họ, hoặc để nói về một vài kỷ niệm xa xưa. Anh căn dặn từng người rằng họ không nên khen tặng mà nên nói trung thực về anh và những kỷ niệm mà thôi. Anh gọi điện thoại cho nữ ca sĩ Thanh Thúy vốn là bạn thân của anh trong suốt 30 năm dài, ca sĩ Ngọc Minh, ca sĩ Khánh Ly cũng là bạn rất thân lâu năm, anh Nguyễn Đình Toàn, người đã từng phụ trách chương trình nhạc Chủ Đề rất nổi tiếng của đài phát thanh Saigon ngày xưa, người bạn mà mỗi lần về Việt Nam, là anh luôn luôn tìm đến để thăm viếng, nhà thơ Du Tử Lê là một trong những người bạn thân của Sĩ Phú từ cái thời sinh viên áo trắng. Anh cũng không quên gọi một người bạn cũ của anh là KQ Nguyễn Ngọc Nhuận ở Seattle. Còn về phần tôi, tôi liên lạc với một người bạn cũ, đó là anh Đặng Trần Thức, đạo diễn cuốn phim nổi tiếng Hè Muộn của Saigon ngày xưa, nữ văn sĩ

Bích Huyền, anh Trần Quốc Bảo chủ nhiệm của tập san Thế Giới Nghệ Sĩ.

Tôi cũng liên lạc Việt Dzũng là xướng ngôn viên của đài phát thanh Radio Bolsa. Dzũng ngần ngại nói với tôi:

- Em đâu dám viết gì về anh Sĩ Phú !

- Thì Dzũng cứ viết đi, những gì Dzũng biết về Sĩ Phú, những gì Dzũng nghĩ. Dzũng chỉ cần viết cho chị một dòng cũng được, không cần phải viết nhiều.

Dzũng vẫn còn ngần ngại:

- Rồi, thì em sẽ ráng ! Cho em chút thì giờ !

Thật ra, chúng tôi thương quý Việt Dzũng như một người em trong gia đình. Anh chàng nhạc sĩ, DJ tài hoa này quý Sĩ Phú lắm. Đã có một thời Dzũng gọi Sĩ Phú là Daddy vì Sĩ Phú là bạn của Bố Dzũng và cũng là người đã từng khuyến khích Việt Dzũng từ những ngày đầu là nên cố công theo đuổi nghệ thuật và đừng bỏ cuộc. Cho nên khi phải viết lời để phê bình về giọng ca và con người của Daddy thì anh chàng có vẻ cẩn thận, sợ mang tội bất kính.

Thế là tôi tha cho Việt Dzũng.

Khi tôi liên lạc với anh Trần Quốc Bảo, anh rất mau mắn và sẵn sàng. Sự sốt sắng và mau mắn của anh làm cho tôi cảm động. Anh thường nói với tôi, trước sau như một:

- Những gì làm cho anh Sĩ Phú, Bảo sẽ làm hết lòng mà không cần ai nhắc nhở. Bảo rất quý anh Sĩ Phú !!

Vài ngày sau anh Trần Quốc Bảo đem cho tôi một tờ giấy đánh máy cẩn thận những lời anh viết. Tôi gọi anh Đặng Trần Thức ở sở làm. Vì tôi muốn có kết quả gấp, tôi bảo anh Thức trình bày nội dung anh muốn nói về Sĩ Phú trong điện thoại để tôi viết và sau đó đọc lại cho anh nghe để xem có cần sửa đổi gì không. Anh rất bằng lòng với những gì tôi viết giùm anh !

Cũng trong thời gian này, nhà văn nữ Bích Huyền đang làm một chương trình nhạc Chủ Đề về

Sĩ Phú, sẵn dịp, chị đưa cho tôi một xấp giấy mà chị đã viết cho chương trình. Tôi mang về nhà đưa cho Sĩ Phú để anh gom góp lại các lời viết của chị và viết thành một đoạn văn rất đẹp. Chị Khánh Ly trong thời gian này có lẽ bận đi trình diễn ở xa nên không có dịp đóng góp đoạn văn cho Sĩ Phú, một người bạn mà chị rất quý mến. Đạo đó, tôi biết anh rất buồn và tiếc vì không có lời của chị Khánh Ly trong bìa CD. Anh trông ngóng ngày đêm, mong chị về sớm để ghi lại một vài chữ cho anh. Nhưng, có lẽ anh và chị không có duyên với nhau, nên bìa CD của anh vắng lời của chị Khánh Ly.

Bìa CD Còn Chút Gì Để Nhớ chiếm rất nhiều thì giờ của chúng tôi. Tôi và anh lo bù đầu. Lúc chưa nhận được bài vở từ các bạn anh, tôi rất lo ngại cho anh ngày đó vì anh có tật hay lo. Anh lo là sẽ không có đủ các bài viết của các bạn, anh trông ngóng ngày đêm những cú điện thoại của họ. Các bạn của anh rất bận, cuối tuần người nào cũng đi show ở xa, chỉ có mặt ở nhà vào ngày thường mà thôi. Về đến nhà thì đâu phải ai cũng có thể viết văn liền. Biết bao nhiêu công việc phải làm. Nhưng, cũng tội nghiệp anh, cứ trông chờ mãi đâm ra sốt ruột, nhất là anh lại bị bệnh nặng. Anh than thở:

- Bệnh hoạn nay vầy, mai khác, không biết đâu mà liệu trước. Anh muốn vụ này cho xong đi em à ! Anh nhức đầu quá. Đầu anh lúc nào cũng đau buốt rất khó chịu.

Tôi an ủi anh:

- Em không ngờ CD này tốn quá nhiều thì giờ vì em bày đặt làm cho anh khổ. Thôi anh cứ để em, anh đừng lo làm gì nữa mà cực lấy thân, rồi lại bệnh nặng hơn. Ráng vài ngày nữa, nếu những người bạn của anh không gửi đầy đủ bài viết thì mình cứ dùng những gì mình có.

Nhưng rồi đâu vào đó. Lần lượt các bạn gửi bài vở cho anh.

Chị Thanh Thúy và chị Ngọc Minh thì rất sốt sắng và rất hết lòng. Hai chị viết lên những lời khen tặng và lòng trân quý của các chị cho anh với tất cả tấm chân tình. Anh vui lắm, hí hoáy ghi lại những dòng chữ mà hai chị đã đọc cho anh trong điện thoại.

Nhà thơ Du Tử Lê là một nhân vật khá đặc biệt. Lối hành văn của anh cũng rất đặc biệt. Tôi có thể chỉ nghe sơ qua một đoạn văn nào đó, mà vẫn có thể nhận ra đó là văn của Du Tử Lê. Như một cái nhãn hiệu đã được cầu chứng, văn của anh có nét sáng tạo độc đáo và độc lập. Du Tử Lê

và Sĩ Phú là hai người bạn rất thân nhau. Làm bất cứ những gì cho Sĩ Phú, anh rất sẵn lòng. Buổi sáng hôm đó, anh Du Tử Lê bận đi xa phải ra phi trường sớm, chị Du Tử Lê gọi cho Sĩ Phú và đọc cho anh những lời của chồng chị viết. Trong khi Sĩ Phú ghi lại, tôi nhìn anh, quan sát, thấy anh cảm động ghi chép lại rất cẩn thận từ dấu chấm, dấu phết, và dấu chấm phết. Đối với Du Tử Lê, chấm phết rất quan trọng và đó là một đặc điểm của nhà thơ này. Vì thế, Sĩ Phú rất tôn trọng quy luật của bạn, anh không bỏ sót một dấu phẩy.

Sau cùng, hai người bạn cũ là Nguyễn Đình Toàn và KQ Nguyễn Ngọc Nhuận cũng lần lượt gửi tiếng nói của họ cho anh. Ngày đó, khi tôi đọc những lời của KQ Nguyễn Ngọc Nhuận, tôi vô cùng xúc động. Tôi trân quý những lời nói rất tha thiết thốt ra từ tấm lòng của một người bạn quý xa xưa và nhất là người ấy là một cựu sĩ quan Không Quân, một binh chủng ưu tú của quân đội Việt Nam Cộng Hòa.

Có rất nhiều người bạn văn nghệ sĩ của Sĩ Phú mà chúng tôi muốn nhờ họ ghi lại những cảm nghĩ hay kỷ niệm nào về anh, nhưng rất khó liên lạc. Khi liên lạc được qua điện thoại nhà, thì được biết họ đang bận lưu diễn, lâu lắm mới về. Nên chúng tôi phải đành dẹp bỏ ý định.

Chúng tôi gom góp tất cả các lời văn và những thư của thính giả gửi cho anh để chuẩn bị cho vào bìa CD. Anh bảo là anh muốn nói lên một lời cảm tạ với cô Nguyễn Minh Châu là một thính giả từ Việt Nam đã trường kỳ gửi thư cho anh trong suốt 12 năm qua. Anh rất tiếc, và tiếc mãi là cô Minh Châu đã không ghi lại địa chỉ của cô để anh có thể hồi âm.

Viết đến đây, tôi ngừng lại để nghỉ một 5 phút. Tôi chạy ra ngoài thùng thư để lấy thư.

Một sự ngạc nhiên đã làm cho tôi thích thú. Trong thùng thư vốn vẹn chỉ có một lá thư. Vừa nhìn phớt qua, tôi đã nhận ra ngay đó là một lá thư từ Việt Nam. Tôi nhìn tên người gửi, tôi ngạc nhiên không thể tưởng tượng được, đó là thư của cô Nguyễn Minh Châu mà mới vừa trước đó, tôi đã viết về cô. Tôi ấp lá thư của cô vào ngực một hồi, tôi lâm râm khẩn vái cảm ơn anh đã xui khiến cho cô liên lạc với tôi và nhất là ghi địa chỉ của cô ngoài phong bì. Thật không ngờ, như một giấc mơ. Tôi không thể tưởng tượng được một sự tình cờ này, như thế đã được tạo hóa sắp đặt quá tài tình như vậy. Theo lời của Sĩ Phú, cứ mỗi tháng, vào ngày 24 hoặc 25 là anh nhận được một lá thư của cô gửi từ Việt Nam, và tháng nào cũng vậy. Ròng rã suốt 12 năm trời. Cô không nói nhiều, chỉ vốn vẹn một vài câu, và không bao giờ để lại địa chỉ.

Tôi đem lá thư vào nhà, nó rất mỏng, và bị nhăn nhó rất nhiều. Số nhà khó đọc. Tôi cẩn thận mở lá thư, kéo ra một mảnh giấy thật nhỏ trong có ghi hàng chữ:

Đời vắng anh rồi... vui với ai?

ký tên Nguyễn Minh Châu.

Tôi lên mạng lưới Internet lập tức, viết một lá thư email cho Nguyễn Sĩ Trường Sơn ở Việt Nam và nhờ Sơn đi tìm người phụ nữ có tên Nguyễn Minh Châu giùm tôi.

Nhưng rất tiếc, sau những lần tìm kiếm vất vả, chúng tôi không tìm ra được địa chỉ của cô Minh Châu như đã ghi ở phong bì và cho đến nay, vẫn chưa liên lạc được cô.

Suốt tháng 4 năm 2000, chúng tôi rất bận rộn lo cho CD. Tôi gặp Trung MTA Graphic rất thường để cùng Trung làm bìa cho CD Còn Chút Gì Để Nhớ . Vì đây là CD âm nhạc đầu tiên chúng tôi làm cùng với nhau, cho nên tôi rất trân trọng, tôi nâng niu, chải chuốt và rất kỹ lưỡng về hình thức lẫn nội dung. Tôi muốn CD này là một tuyệt tác của anh. Khi thính giả cầm CD này trong tay, tôi hy vọng họ sẽ hài lòng và nâng niu nó vì biết rằng Sĩ Phú đã bỏ ra bao công sức và tiền bạc để hoàn thành.

Tháng Tư cũng là một tháng mà anh bị động kinh rất nhiều, nên dù có khỏe mạnh trở lại đôi chút, nhưng chân anh lại bắt đầu yếu đi.

Tôi sống trong sự hồi hộp vì không biết ngày mai sẽ ra sao. Anh sống trong sự nhức nhối vì càng ngày căn bệnh càng không thuyên giảm mà lại càng lan ra nhanh hơn. Bác sĩ đã cho anh biết tin buồn là có khoảng 7 cục bướu mọc ra thêm ở khắp nơi trên đầu. Tôi van xin anh hãy gọi điện thoại cho tất cả những thân quyến biết là anh đang bị bệnh nặng để họ có thể kịp về thăm viếng anh. Tôi nhắc nhở rất nhiều về cô Châu, tôi xin anh hãy liên lạc với cô và mời cô đến thăm viếng anh thường xuyên.

Nhưng anh chẳng nói gì hết. Đối với Sĩ Phú, nếu anh không có gì tốt đẹp để nói, anh sẽ không bao giờ nói gì hết vì anh luôn luôn và lúc nào cũng nghĩ đến và ca tụng những cái đẹp của mọi người mà thôi.



Có lẽ anh không muốn rắc rối, lôi thôi cho chúng tôi, nên anh lờ đi và không bao giờ muốn nhắc đến người bạn cũ.

Trong thời gian này, băng đi vài tháng, tôi không thấy cô Kim Uyên đến thăm anh. Tôi và anh thắc mắc không biết cô đi đâu. Khi gặp lại cô sau này thì cô cho biết là đã đi du lịch hai tháng ở Pháp.

Cuối tháng Tư, tôi hối thúc anh liên lạc với gia đình của anh, cuối cùng thì anh gọi điện thoại cho chị Phúc. Sau khi nói chuyện thật lâu với chị, anh quay sang tôi, đưa điện thoại cho tôi nói chuyện, anh bảo:

- Em nói chuyện với chị Phúc đi em. Đây chị, chị nói chuyện với Ngọc Lan nhé !

Đây là lần đầu tiên tôi nói chuyện với chị Phúc. Tôi chào chị và nghe chị trả lời bằng giọng nói thật ấm áp, gọn ghẽ:

- Chào Lan. Tôi là Phúc, chị của Phú đây !

- A chị Phúc, hân hạnh được biết chị ! Em nghe anh Phú nói rất nhiều về chị?..

Rồi chị nói về Phú, về chị. Chị tỏ vẻ cảm phục và quý mến tôi lắm. Chị cảm ơn tôi đã lo cho em chị. Chị cũng cho tôi biết là chị vừa mới thoát khỏi một tai nạn xe cộ, cơ thể bị chấn thương nên chưa có thể qua California để thăm Phú được. Chị vững tâm là Phú sẽ qua khỏi?

Tôi cho chị biết là anh Sĩ Phú đang bị bệnh nặng và rất mong được gặp chị.

Chúng tôi nói chuyện khá lâu với nhau trước khi cúp máy.

Tôi quay sang, trách anh:

- Chị Phúc rất dễ thương. Vậy mà bao nhiêu năm trời nay anh không cho em nói chuyện với chị ấy. Anh tệ thật ! Anh lo âu và lo xa nhiều quá?

Tôi thấy anh thở phào nhẹ nhõm và có vẻ vui trong lòng.

Anh nằm xuống đưa tay lên ngực, nhắm mắt lại. Có lẽ lúc ấy anh xúc động lắm vì đã liên lạc được với người chị thân yêu xa cách khá lâu nay.

Tôi dịu dàng hỏi anh:

- Anh có đau không anh ?

Anh vẫn nhắm mắt trả lời:

- Có, lúc nào anh cũng bị đau nhói ở dưới nách và sau lưng. Lúc nào anh cũng thấy đau đau.

Rồi sợ tôi lo, anh trấn an:

- Nhưng anh chịu đựng được, em đừng lo. Em hỏi thì anh phải nói thật, nhưng anh không muốn em lo buồn.

Cứ mỗi lần anh đau như vậy, thì tôi chạy lại bên anh, vuốt ve, xoa nhẹ nhẹ vào chỗ đau. Tôi bảo anh nằm xích vô trong một chút, rồi nằm xuống bên cạnh và ôm anh vào lòng.

Tôi không biết làm gì hơn là lại gần anh để chia sẻ nỗi đau cuối đời của anh. Tôi cảm thấy bất lực vô cùng. Tôi chỉ biết thiết tha kêu gọi ơn trên mở lòng từ bi bác ái nhìn xuống chúng tôi để cứu khổ cứu nạn cho anh mà thôi.

Đầu tháng năm, 2000

Sĩ Phú và tôi cùng nhau lo liệu để tổ chức một đêm ra mắt CD cuối cùng Còn Chút Gì Để Nhớ.

Việc đầu tiên, tôi làm là liên lạc với chị Diễm Phúc, chủ nhiệm tạp chí Diễm và cũng là người điều hợp những chương trình ca nhạc tại các vũ trường. Tôi nhớ lời đã hứa với chị đêm nào, là sẽ gọi lại để nhờ chị điều hợp một đêm nhạc ra mắt khi chúng tôi hoàn thành CD.

Chị Diễm Phúc mau mắn nhận lời.

Sau đó chị liên lạc với vũ trường để đặt giữ chỗ trước. Chị cho biết ngày 16 tháng 6 năm 2000 là ngày trình diễn chương trình Thời Trang do chị và Việt Dzũng tổ chức, nhưng chị có thể nhường lại ngày ấy cho chúng tôi vì tất cả các ngày khác thì vũ trường đã không còn trống.

Chúng tôi rất vui mừng. Tội nghiệp anh ! Dù bệnh hoạn nhưng vẫn cố gắng giúp chúng tôi điều hành đêm ra mắt cho đến cùng.

Nhưng không may cho chúng tôi. Tất cả các anh chị em nghệ sĩ đều bận đi trình diễn ở xa, không có ai có thể có mặt trong ngày ấy. Chúng tôi biết được điều này khi anh gọi người nam danh ca mà anh rất yêu thương, Tuấn Ngọc. Anh Tuấn Ngọc nói:

- Ngày hôm ấy sẽ không còn một ca sĩ nào ở nhà để hát cho anh cả. Hầu hết chúng em sẽ đi trình diễn xa. Thường thì em ít đi hát ngày thứ sáu, em chỉ hát ngày cuối tuần, vậy mà hôm đó tụi em sẽ đi hát xa. Anh nên nhờ chị Diễm Phúc kiếm một ngày khác đi anh ạ.

Hai anh em Sĩ Phú-Tuấn Ngọc bàn tính một hồi, biết chắc rằng không còn cách gì để tổ chức ngày thứ sáu 16 tháng 6 năm 2000. Anh nhờ tôi liên lạc chị Diễm Phúc.

Chị cho biết là không còn cách nào khác nữa, vì vũ trường nào cũng bận. Vào khoảng tháng 8 tháng 9 thì họa may mới còn ngày trống.

Tìm một vũ trường trống cho ngày mình muốn hình như là một công việc rất khó thực hiện. Khi kiếm được vũ trường còn trống thì ca sĩ lại bận đi trình diễn xa. Còn nếu có được ca sĩ thì không kiếm được vũ trường. Chúng tôi không biết phải làm sao xoay sở vì mọi việc đều ngoài tầm tay.

Sĩ Phú liên lạc với một số ca sĩ trong đó có nữ danh ca Khánh Hà để hỏi họ ngày nào là ngày mà họ ở nhà không đi hát xa. Đa số cho biết là ngày 22 tháng 6 năm 2000 tức là vào ngày thứ Năm họ sẽ ở nhà và có thể có mặt trong đêm đó.

Tôi lập tức liên lạc với chị Diễm Phúc để nhờ chị kiếm giùm một vũ trường vào ngày 22 tháng 6. May mắn thay, chủ nhân của vũ trường Majestic, anh Quốc và nữ ca sĩ Phi Khanh, đã tỏ ra rất sốt sắng giúp đỡ chúng tôi. Mặc dù ngày đó cũng là ngày một ban nhạc Mỹ trình diễn, nhưng anh chị đã cố gắng dàn xếp với người Mỹ để nhường vũ trường cho chúng tôi.

Tôi mừng vui không thể tả. Như một gánh nặng được trút khỏi vai. Tôi và anh bắt đầu liên lạc với các anh chị em nghệ sĩ.

Nếu chỉ nói như thế này thôi và chấm dứt ở đây về việc tổ chức đêm ra mắt CD của anh thì thật là một thiếu sót lớn. Ngày ấy, chúng tôi bị stress và tinh thần bị căng thẳng vô cùng về việc tìm kiếm một ngày trống ở vũ trường và tìm ca sĩ. Nhất là trong vòng chỉ không đầy hai tháng. Đó là một công việc mà bất cứ một ca sĩ nào khi ra mắt CD cũng đều phải trải qua. Có một vài chị ca sĩ tâm tình với tôi là đã bị sứt cân rất nhiều trong thời gian tổ chức đêm ra mắt CD của các chị vì quá lo lắng nên không ăn uống được và thần kinh bị căng thẳng cực độ.

Chúng tôi cũng không lọt qua được định luật đó.

Có cực như thế nào đi nữa, đối với tôi cũng chỉ là chuyện nhỏ. Nhưng khổ nỗi là anh lại rất lo, nên tôi rất sợ cho anh, vì như vậy chỉ khiến bệnh nặng thêm mà thôi. Tôi rất khổ sở, không muốn anh nhúng tay vào, tôi muốn anh đứng ở ngoài để tôi và chị Diễm Phúc lo. Nhưng không thể nào được. Vì chính chúng tôi phải lo mời ca sĩ, còn chị Diễm Phúc chỉ lo vũ trường mà thôi.

Lúc đầu, tôi không hiểu điều đó, nhưng sau được Minh Phượng cho biết, tôi hết hoảng. Tôi bắt đầu gọi điện thoại cho các anh chị em nghệ sĩ. Nhưng khổ một nỗi, tôi không phải là người trong giới nên gặp một số trở ngại. Rồi cuối cùng, tôi bắt buộc phải nhờ anh. Làm một chương trình nhạc cho ra hồn, với đông đủ các ca sĩ hay, quả thật là một việc rất khó khăn. Thêm nữa, chân anh càng ngày càng yếu, lại phải vào nhà thương gặp bác sĩ mỗi ngày. Còn tôi lo việc thực hiện CD, tổ chức đêm ra mắt, in bích chương quảng cáo đêm ra mắt, in vé vào cửa, và đi làm toàn thời gian thì quả là một chuyện phi thường. Anh bị căng thẳng thần kinh rất nhiều và rất đau đớn thể xác.

Đã có lần tôi đề nghị với anh là hãy bỏ qua một bên cái show nhạc vì tôi sợ anh sẽ bị bệnh nặng hơn, nhưng anh kiên nhẫn:

- Anh có thể cố gắng lo được và sẽ không để cơ thể bị bệnh nặng hơn. Em yên tâm, anh sẽ từ từ mà làm cứng ạ. Được cái gì hay cái ấy, tới đâu hay tới đó. Chứ anh không dám cố gắng thái quá đâu mà em lo.

Dù anh nói như vậy, nhưng tôi vẫn phập phồng lo sợ.

Còn về phần tôi, có khi mãi đến 2 tuần lễ, tôi mới gặp mặt Crystal, đứa con gái nhỏ của tôi một lần. Có đêm tôi đến thăm thì Crystal đã ngủ rồi vì đã quá 11 giờ đêm. Tôi chỉ còn biết kéo chăn đắp cho cháu và dọn dẹp phòng của nó lại cho ngăn nắp. Nhưng cũng may, những chương trình thể thao của Crystal rất là bận rộn, nên cô bé cũng không còn thì giờ để nhớ đến tôi.

Điện thoại lưu động của tôi hoạt động suốt 24 tiếng đồng hồ. Một ngày trung bình tôi nhận được khoảng 15 cú điện thoại từ bất cứ ai có liên quan đến đêm ra mắt. Đôi khi trên đường đi thăm con gái của tôi, đã hơn 10 giờ đêm, vậy mà chị Diễm Phúc vẫn gọi tôi để bàn về những gì phải cần làm cho show nhạc. Chị nhắc nhở tôi:

- Lan à, em phải liên lạc với hội Không Quân nhé ! Nhớ báo cho họ biết về đêm nhạc này để họ đến cho đông ủng hộ tinh thần anh Sĩ Phú !

Tôi đang bù đầu, nên nói với chị:

- Em hoàn toàn không còn một chút thì giờ nào cả. Hơn nữa chị và Minh Phượng biết số điện thoại của họ. Em nhờ chị lo giùm vì em quá bận mà anh Phú thì bệnh nặng lắm, em không thể nào lo được tất cả mọi chuyện. Mấy tuần nay em bù đầu, không còn cả thì giờ để đi thăm con em nữa.

Chị hứa là sẽ cố gắng liên lạc với các anh Không Quân giùm tôi.

Còn về phần anh, anh lo vụ liên lạc với các anh chị em ca sĩ. Các nam nữ danh ca như Khánh Hà, Thanh Thúy, Khánh Ly, Tuấn Ngọc, Duy Quang...tất cả đều rất quý mến anh nên họ sốt sắng nhận lời sẽ đến trong đêm ra mắt. Anh Nam Lộc, Thụy Trinh, Việt Dzũng, Minh Phượng, anh Trần Quốc Bảo đã sốt sắng tự nguyện ghi tên để cùng nhau làm MC điều khiển chương trình. Chúng tôi gọi mọi người để cảm ơn sự hưởng ứng nồng nhiệt này. Riêng nữ xướng ngôn viên và MC Hồng Vân, có lẽ chị thông báo trễ sự tham gia của chị, mà ai đó lại quên cho tôi hay, vì thế tôi đã không có dịp ghi tên và đăng hình ảnh của chị trên bích chương quảng cáo cùng chung với các MC khác. Đây là một thiếu sót dù ngoài ý muốn, nhưng tôi rất ái ngại. Nhân đây, tôi thành thật xin lỗi chị Hồng Vân.

Trước đó anh cũng đã liên lạc với Nguyễn Cao Kỳ Duyên, cô nhận lời nhưng sau đó khi anh gọi lại để cho cô biết chắc ngày ra mắt thì vì một lý do gì đó, gia đình cô bảo là cô rất tiếc không thể đến được. Tôi biết anh rất buồn vì việc này.

Người bệnh bấu óc trong thời kỳ cuối cùng dù không làm gì cả cũng đều rất dễ bị xúc động hay dễ thay đổi tính tình, nói chi anh phải vất vả ngược xuôi để lo điều hành một show hát lớn.

Trở ngại nào, dù nhỏ hay lớn, cũng đều ảnh hưởng đến tâm lý của anh một cách dễ dàng. Trong những ngày ấy, anh luôn luôn bị mệt và khó thở. Tôi chở anh đi bác sĩ để khám tổng quát. Bác sĩ Spillane bảo:

- Ông bị bệnh nặng lắm mà dáng ông còn như thế này thì là tốt lắm đấy. Tuy nhiên, tôi không còn cách gì để giúp ông nữa vì tôi đã thử ba loại thuốc rồi mà tình trạng ông vẫn không thuyên giảm và không chịu thuốc.

Quay qua tôi, ông nói một câu mà ông thường hay nói:

- Những gì cô làm cho ông ấy xưa nay rất tốt, xin cô cứ tiếp tục. Ông ấy chống chọi với căn bệnh rất hiệu quả, tôi chưa thấy một người bệnh nào như ông ấy. Ông Phú là người rất can đảm mà tôi nể phục.

Bác sĩ Spillane cho chúng tôi biết là ông sẽ ra trường trong tháng 7 và sẽ rời bệnh viện UCI. Một bác sĩ trẻ khác sẽ thay thế ông lo cho anh Sĩ Phú.

Tôi nghĩ đây là một dịp tốt nhất để thay đổi bác sĩ.

Trước khi ra về, bác sĩ Spillane muốn biết anh có câu hỏi nào nữa hay không.

Anh nói rất chậm rãi và rất từ tốn:

- Thưa ông, tôi có hai câu hỏi cho ông: thứ nhất là, ông nói rằng ông thử cho tôi 3 loại thuốc không hết, rồi ông bỏ cuộc. Tôi xin hỏi ông, trong hàng ngàn loại thuốc chemo để trị ung thư, không lẽ ông không tìm ra một loại thuốc nào có thể giúp tôi? Ông lại bỏ cuộc khi chỉ mới thử có ba loại thôi sao? Không lẽ trong cái kỹ nghệ chế tạo Chemo mà lợi tức thu được hằng chục

tỷ bạc trong một năm, lại chỉ có ba loại thuốc để ông có thể giúp tôi à ? Câu hỏi thứ hai, là ông chữa bệnh cho bệnh nhân bằng con số thống kê, hay là vì lương tâm của một bác sĩ ? Ý tôi muốn nói, phải chăng ông nghĩ, lẽ ra tôi đã chết rồi, vì bệnh tôi nặng, nhưng tôi đã sống thêm được vài tháng, cho nên ông nghĩ là quá đủ rồi. Vì tôi đã được sống thêm vài tháng trong lúc các bệnh nhân khác như tôi đã chết hết rồi, nên ông không cần phải chữa cho tôi nữa vì biết rằng tôi chỉ còn sống thêm vài tháng nữa, có phải vậy không ?

Vị bác sĩ của anh, lẽ dĩ nhiên là rất tiếc vì anh đã nghĩ như vậy, ông cho biết là ông đã làm hết sức mình....

Tôi hoàn toàn đồng ý với câu hỏi của Sĩ Phú. Câu hỏi này đã từng lẩn quẩn trong đầu tôi bao lâu nay, nay được anh nói lên. Dù nó đã không đem đến cho anh một câu trả lời thỏa đáng, thì ít ra, đã là một tiếng chuông báo động, đánh thức lương tâm của những bác sĩ chữa bệnh nhân theo sách vở và thống kê chứ không theo lương tâm và lòng nhân đạo của một vị bác sĩ để cứu người.

Chân anh càng ngày càng yếu. Lúc nào anh cũng có cảm tưởng như động kinh sắp xảy ra, vì chân trái anh cứ luôn luôn bị giựt nhẹ.

Anh tiếp tục gọi các ca sĩ bạn của anh vì linh cảm đây là lần gặp mặt cuối cùng...

Ca Sĩ Thanh Lan không thể dự ngày ra mắt CD của anh được vì chị phải bay lên San Jose cho một show nhạc tổ chức cùng ngày với show của anh. Đó là show mà chị đã được mời trước đó rất lâu. Chị rất tiếc và gọi điện thoại để cáo lỗi. Tôi nghe Sĩ Phú và Thanh Lan nói chuyện khá lâu. Sĩ Phú và Thanh Lan chúc những lời tốt đẹp cho nhau trước khi gác máy điện thoại. Anh khuyên chị đừng lo gì hết, cứ yên tâm ra đi và cảm ơn chị có lòng nhưng rất tiếc không dự được. Đó là lần cuối cùng họ hàn huyên với nhau.

Anh rất cảm động khi nghe tin nữ danh ca Lệ Thu cho biết chị sẽ đến dự đêm ra mắt CD cho dù nếu không được mời, chứ đừng nói chi khi chị được chúng tôi mời. Với anh Sĩ Phú, thì chị Lệ Thu rất sẵn lòng, chị đến với cả một tấm lòng của một nghệ sĩ cho một nghệ sĩ nhất là cho người bạn Sĩ Phú mà chị quý mến.

Minh Phượng giới thiệu cho tôi một số ca sĩ trẻ mà cô quen biết. Anh Sĩ Phú lần lượt gọi họ và

họ rất vui vẻ và nói là rất hân hạnh để được hát trong đêm ra mắt CD của anh. Đó là các ca sĩ Như Quỳnh, Lê Huỳnh và Kelvin Khoa.

Anh mong muốn được mời các ca sĩ trẻ như Thanh Trúc, Ninh Cát Loan Châu, Lưu Bích, Hoàng Nam, Lâm Nhật Tiến, Gia Huy? tham dự vì anh rất quý và luôn luôn muốn tìm hiểu về những ca sĩ trẻ sau này. Nhưng, có lẽ anh không có duyên với họ, cho nên vì rất nhiều lý do và trở ngại, trừ Hoàng Nam ra, chúng tôi đã không thể liên lạc được. Anh tiếc lắm. Anh nói:

- Thật ra đêm ra mắt của anh cũng khá đông ca sĩ rồi, nhưng anh vẫn muốn sự có mặt của các em để cho vui và có một sắc thái mới, chứ thì giờ đâu có đủ để cho tất cả mọi người trình diễn. Anh muốn show này là một show nhạc thật ấm cúng đầy tình người, có trẻ có già, cùng nhau đứng chung một sân khấu với anh. Vì đây là dịp cuối cùng cho anh được gần gũi các anh chị em ca nhạc sĩ và nhất là các bạn trẻ.

Ngày 11 tháng 5 năm 2000

Tôi đưa anh vào UCI khám bệnh. Tôi đã từng đọc những tờ tường trình hàng tháng của UCI và biết rằng bác sĩ Winston Ho là một trong những bác sĩ chuyên khoa ung thư giỏi nhất nước Mỹ. Tôi tìm kiếm ông mỗi khi đưa anh vào bệnh viện. Nhưng theo như các cô y tá cho biết, ông rất bận rộn và sẽ không nhận thêm bất cứ một bệnh nhân nào khác nữa. Tôi van nài các cô cho anh một cơ hội để gặp ông, nhưng các cô cứ nhất định bảo là ông rất bận và không cho tôi gặp mặt.

Anh nói với tôi rằng Dr. Winston Ho làm việc ngay cả hai ngày cuối tuần và rất hết lòng với bệnh nhân. Anh gọi ông là Bồ Tát Thế Gian.

Lần này, tôi nhất định đi tìm ông. Trong lúc anh ngồi phía bên ngoài chờ đợi, tôi làm bộ đi dạo, rồi thật nhanh tôi chạy vào văn phòng làm việc của ông, trong lúc các cô y tá không chú ý. Tôi may mắn gặp ông tại văn phòng.

Tôi tự giới thiệu và nói thật nhanh với ông như sợ bị bắt gặp:

- Dr. Ho, tôi biết là ông rất bận, nhưng tôi van ông hãy nhận thêm một bệnh nhân nữa. Người đó là chồng tôi. Xin ông hãy mở rộng lòng ông để săn sóc cho người bệnh này, tôi muốn ông là bác sĩ của chồng tôi. Please, please !!



Ông bác sĩ nhỏ nhắn ốm yếu như một người đàn bà nhìn tôi, nét mặt xương xẩu lạnh như tiền, ông không có vẻ gì là Bồ Tát Thế Gian cả:

- Tôi rất tiếc, tôi không thể nào nhận thêm một người nào cả. Tôi không còn thì giờ cho dù chỉ một người nữa.

Và ông cắm đầu vào công việc.

Tôi nhất định van xin ông ta:

- Please, Dr. Ho, please help my husband. He needs you very much and I need him too.

- Nhưng cô à, rất tiếc tôi không thể nào nhận ông ấy được. Thì giờ của tôi chật cứng, không thể nào chen lọt vào được. Xin cô thông cảm.

Và ông day mặt đi chỗ khác, tiếp tục làm việc đang bỏ dở. Tôi biết không thể nào lay chuyển được ông ta, nên lui ra. Đến vị Bồ Tát Thế Gian cũng từ chối anh, quả là anh không có duyên phần.

Trời ơi, cả một vũ trụ thênh thang rộng lớn vô cùng, mà anh tôi không có một chỗ đứng trên đời hay sao ? Tôi bỗng bật lên tiếng nấc. Tôi khóc âm thầm trên đường trở về phòng đợi. Trước khi mở cửa đi ra, tôi vội lấy tay quạt nước mắt cho thật khô, rồi mở cửa đi ra. Tôi làm bộ thản nhiên ngồi cạnh anh.

- Em đi đâu lâu quá vậy ?

Tôi bối rối:

- A?. em đi tìm các cô y tá để hỏi một vài chuyện về bảo hiểm của anh.

- Có gì trục trặc không em ?

- Không có gì cả anh à !

Người y tá từ bên trong mở cửa gọi tên anh vào.

Tôi đi anh đi mà lòng buồn vô hạn. Tôi bước đi mà cõi lòng tan nát.

Có ai hiểu đâu rằng, anh sống vì nhờ vào hy vọng. Hy vọng gặp một bác sĩ giỏi, gặp thuốc hay, giờ thì hy vọng đó tiêu tan như mây khói. Lại một bác sĩ trẻ nữa. Anh không cần một bác sĩ trẻ, anh cần một bác sĩ giỏi và kinh nghiệm như vị Bồ Tát Thế Gian kia. Nhưng vị Bồ Tát đã khước từ anh dù chưa từng gặp mặt.

Đời anh không lẽ bất hạnh đến như vậy sao ?

Ngày 15 tháng 5 năm 2000

Sau một thời gian bị tôi thuyết phục, vào một buổi sáng, Sĩ Phú gọi cô Châu, người bạn và là người yêu cũ của anh để nói chuyện. Anh tâm tình với cô khoảng bốn tiếng đồng hồ trên đường dây điện thoại viễn liên từ Placentia đến San Jose (cô đã dọn nhà từ San Francisco về vùng này). Khi anh cho tôi biết là anh đã gọi cô Châu, tôi rất vui mừng vì biết rằng anh đã liên lạc được với người thân. Tôi không muốn sau này người ta lại đổ thừa và trách là tại tôi mà họ không được tự do để thăm viếng hay điện thoại hỏi thăm anh.

Tôi nói với anh:

- Cửa nhà mình cũng như là cửa chùa, lúc nào cũng rộng mở cho người thân của anh. Em rất mừng là anh đã liên lạc với cô ấy. Em mong muốn một ngày nào đó em sẽ được nói chuyện với cô ấy như hai người bạn.

Anh nhìn tôi thương hại:

- Em đừng mơ ước gì cả. Không phải trên đời này người đàn bà nào cũng nghĩ và hành động như em đâu.

Và anh nhất định không nói thêm một lời gì nữa cả.

Buổi chiều khoảng 3 giờ, hai anh Trần Quốc Bảo và Hồ Văn Xuân Nhi đến nhà chúng tôi để phỏng vấn Sĩ Phú. Tôi đi gặp Trung để làm cho xong cái bìa CD và cũng để cho ba anh được tự do trò chuyện.

Anh rất vui trong cuộc phỏng vấn này và nói thật nhiều, gần suốt hai tiếng đồng hồ. Giọng nói của anh rất mạnh, vang như sấm. Sau năm giờ chiều tôi về, thì vừa lúc cuộc phỏng vấn chấm dứt. Tôi vội vã mở tủ lạnh đem dưa hấu thật ngọt mà tôi đã mua để dành, ra mời các anh. Chúng tôi vừa ăn dưa vừa nói chuyện rất vui vẻ. Câu chuyện nổ như bắp rang. Anh Bảo bàn về bài viết của Hồ Trường An nói về tiếng hát Sĩ Phú. Anh khen là bài đó khá dí dỏm và khá xúc tích. Việc này làm cho tôi tò mò và ngày hôm sau dù bận bù đầu, cũng chạy ra tiệm sách để mua đem về đọc cho anh nghe. Anh Sĩ Phú sung sướng đem đĩa CD chính (master) Còn Chút Gì Để Nhớ ra khoe và để vào máy cho chúng tôi thưởng thức. Khi đến đoạn giữa của bản nhạc Tình Cầm

...nhưng thuyền em buộc trên sông hận  
anh chẳng quay về với bến tơ...

Anh Trần Quốc Bảo rùng mình, vén tay áo và xúc động nói:

- Trời ơi, Bảo không ngờ anh ca bản Tình Cầm quá tới đến như vậy. Cái chữ sông hận anh luyện láy quá tài tình làm Bảo nổi da gà.

Cả tôi và anh Bảo đều thú thật là chưa từng bao giờ thích bản Tình Cầm, mà nay bỗng vì Sĩ Phú hát, mà chúng tôi trở nên yêu thích bản nhạc này vô cùng.

Chẳng những như vậy mà chúng tôi còn nghe đi nghe lại hoài...

Tôi rất mừng là từ ngày đầu, anh cứ đòi hát cho được bản nhạc này cho dù tôi muốn thể bản nhạc này bằng bản Bến Xuân của Văn Cao và Phạm Duy

Nhà tôi bên chiếc cầu soi nước

Em đến tôi một lần

Bao lũ chim rừng hớp đàn trên khắp bến Xuân?

hay Tình Sầu của Trịnh Công Sơn

Tình yêu như trái phá

Con tim mù lòa..

nhưng sau cùng, tôi chiều anh. Cũng chính vì vậy mà hôm nay chúng ta mới có được bản nhạc Tình Cầm tuyệt vời và bất hủ do Sĩ Phú ca.

Trong những ngày cuối cùng của cuộc đời, anh đã cầm tay tôi và nói:

- Ngọc Lan ơi ! Anh ca bản Tình Cầm cho em đấy. Anh muốn nhắn nhủ với em ...Bài ca đó có một chút gì tiếc nuối dịu dàng, nó chứa đầy tâm sự của anh trong ấy em ạ.

Tôi chỉ biết cảm ơn anh:

- Em cảm ơn anh, vì anh mà em yêu bản nhạc đó. Mỗi khi nghe bản nhạc này là em biết anh đang nói chuyện với em.

Sau khi hai anh Hồ Văn Xuân Nhi và Trần Quốc Bảo ra về, tôi dìu anh vào giường nghỉ mệt vì anh đã ngồi nói chuyện rất lâu. Bốn tiếng đồng hồ với cô Châu buổi sáng, và 3 tiếng đồng hồ với hai anh Bảo và Xuân Nhi buổi chiều. Tôi sợ lá phổi của anh làm việc quá nhiều mà gây tác hại.

Buổi tối tôi giúp anh tắm gội. Tôi dìu anh vào phòng tắm. Tôi bỏ khăn lau dành cho anh vào máy sấy cho thật nóng rồi chạy vào phòng tắm kỳ cọ lưng và bàn chân cho anh. Tôi không muốn anh ưỡn người ra vì có thể bị đau ngực và khom lưng xuống có thể bị chóng mặt.

Thân thể anh rất rắn chắc và đẹp thanh thoát như một thanh niên. Chân anh thật dài đến độ vướng víu. Bàn tay, bàn chân anh cũng rất dài và rất đẹp như bàn tay và bàn chân của một người đàn bà, trông anh không có vẻ gì là một người 58 tuổi và đang bị bệnh nặng.

Anh khoan khoái cho nước ấm xối lên người anh. Anh nói:

- Nước ấm lắm em ơi, anh thích quá. Cho anh tắm một tiếng đồng hồ anh cũng chịu.

Khi anh ở lâu trong nước, tôi chạy đi lấy một cái ghế thật thấp đặt vào bồn tắm cho anh ngồi vì tôi sợ anh đứng quá lâu thế nào cũng bị trượt hay sẽ bị chóng mặt mà ngã xuống bồn.

Tôi bảo anh:

- Anh ngồi xuống ghế này, chờ em đi lấy khăn cho anh. Đừng đứng dậy mà bị trượt nhé ! Nhớ nhé !

Tôi cầm đầu cầm cổ chạy xuống nhà vào phòng giặt lấy cái khăn tắm từ máy sấy ra. Khăn rất ấm, tôi chạy thật nhanh trở lại, lên lầu tắt nước và choàng cái khăn thật ấm vây kín người anh.

Niềm hạnh phúc của chúng tôi lúc đó thật đơn sơ, thật bình thường : Anh được tắm gội sạch sẽ và tôi thì sung sướng vì anh được ấm áp.

Chúng tôi chỉ mong được như vậy cho đến suốt đời.

Tôi mong mọi sự bệnh hoạn, sự chết chóc hãy bay xa, đừng theo đuổi anh nữa. Hãy trả lại anh sự bình yên và sức khỏe để anh bắt đầu lại từ đầu, dù cho có muộn màng..

Tôi miên man suy nghĩ.

Tôi vò đầu anh. Lau hai bên vành tai cho anh.

Tôi lấy Q-tip để ngoáy lỗ tai của anh. Đôi vành tai anh rộng và dài. Tôi buộc miệng nói:

- Vành tai của anh dài như tai của Phật. Em nghĩ là thế nào anh cũng vượt qua. Ráng lên anh nhé !

- Thì anh lúc nào cũng ráng ! Còn sống ngày nào là anh chiến đấu ngày đó !

Hai chúng tôi lại yên lặng.

Tôi giúp anh mang vớ, mặc quần áo vào. Tôi choàng cho anh một cái áo khoác ngoài dài đến

chấm gót chân, buộc sợi dây ngang bụng và đu anh xuống lầu. Tôi đu anh vào giường. Năm phút sau, anh đã ngáy khò khò.

Tôi sung sướng nhìn thấy anh ngủ ngon, tôi vào phòng cầu nguyện, tôi nói chuyện với Mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát của tôi và xin Mẹ hãy cứu khổ cứu nạn cho anh, cho anh sự sống, như Mẹ đã từng ban bố bao nhiêu sự sống cho những người may mắn khác.

Tôi vào phòng tắm, dọn dẹp lau chùi sạch sẽ. Tôi trở xuống phòng anh, lau chùi sàn nhà cho khô ráo vì tôi rất sợ anh bị trượt té. Đôi khi, hai giờ sáng, vừa chợp mắt ngủ, sức nhớ, tôi hốt hoảng chạy xuống bếp, xem xét lại cẩn thận nền nhà, không dám vịn đèn sáng lên sợ anh thức giấc, tôi đưa tay ra quờ quạng sờ nền nhà trong bóng tối, xem có còn chỗ nào ướt hay không. Nếu chẳng may nửa đêm anh thức dậy đi lạng quạng trong nhà bếp, mà bị trượt té thì không còn có một điều gì trên đời này có thể làm tôi hối hận hơn nữa.

Ngày 20 tháng 5 năm 2000

Chúng tôi gần hoàn tất CD Còn Chút Gì Để Nhớ. Bìa CD cũng gần xong. Tôi nhờ Trung MTA in cho tôi một tấm hình màu của bìa CD từ trong máy vi tính ra. Tấm hình khổ lớn in hai mặt của bìa CD với màu sắc đầy nghệ thuật làm cho chúng tôi vô cùng phấn khởi. Tôi và anh cứ nhìn nó mà trầm trồ, và có cảm tưởng như gánh nặng nghìn cân được trút khỏi vai chúng tôi. Tôi sung sướng cất kỹ tấm hình vào hộp giấy để khi nào đó có dịp tôi sẽ mua khung mà lồng vào làm kỷ niệm. CD chính của Còn Chút Gì Để Nhớ cũng được làm ra hai bản chính, một bản tôi giữ làm kỷ niệm và một bản tôi đưa cho cho người ta để sản xuất.

Cũng chính trong lúc này, Trung in cho tôi một copy của tờ quảng cáo kiểu rất lạ mà chúng tôi đã làm cho đêm ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ. Tôi và anh sung sướng xem xét rất kỹ và tôi phải buột miệng cảm ơn anh vì đã giúp ý kiến cho chúng tôi về cái bìa của tờ quảng cáo tuyệt đẹp và rất nghệ thuật này. Anh ngỏ ý muốn nhờ Trung in ở ngoài bìa, hình của một tấm màn nhung đỏ thật sang trọng với hàng chữ màu vàng óng ánh Majestic để khi khách mở tấm màn nhung ra, sẽ thấy hình chụp lớn của anh bên trong, và hai bên cánh màn nhung, là hình ảnh của các anh chị em nghệ sĩ hợp tác trong đêm ra mắt CD. Trung đã giới thiệu với chúng tôi một cái mẫu của tờ quảng cáo rất đặc biệt và khác thường đó. Và từ đó chúng tôi fantasy nó ra và cuối cùng thì thành một tác phẩm nghệ thuật rất đẹp, đẹp hơn mẫu mà chúng tôi noi theo.

Anh cảm ơn tôi đã khổ công tìm ra được tấm hình của cái màn nhung. Anh đâu biết rằng tôi đã bỏ công ngồi suốt đêm trong phòng để lục kiếm khoảng 60 trong số 120 cuốn Architectural Digest mà tôi đã sưu tầm trên 10 năm qua. Đêm đó tôi đã thức trắng đêm, âm thầm không gây một tiếng động đến nỗi anh không hay biết gì để tìm cho được tấm màn nhung trong gần hai chục ngàn trang giấy của những cuốn sách này.

Tôi cúi đầu tìm tòi quá lâu đến nỗi tôi bị đau cổ và hoa cả mắt.

Sau cùng, tôi quá mệt mỏi và định đi ngủ thì bỗng dưng, tôi chợt thấy trong một loạt hình của tòa lâu đài của một nhà triệu phú nào đó, có một phòng giải trí với một sân khấu huy hoàng như hí viện, và tấm màn nhung đỏ thật là sang trọng, trường giả. Tôi mừng quá, cất liền cuốn sách để hôm sau đưa Trung cho vào máy vi tính và làm thành hình bìa cho bích chương quảng cáo.

Ngày 21 tháng 5 năm 2000

Cô Kim Uyên và mẹ đến nhà thăm anh.

Trong lúc vui vẻ chuyện trò, anh bảo tôi đem những hình ảnh và CD chúng tôi đang làm ra khoe với cô. Cô trầm trồ khen ngợi và ngỏ ý xin anh một copy để làm kỷ niệm.

Anh nhìn tôi, tôi bảo cô:

- Không bao lâu nữa tụi em sẽ làm thành CD đảng hoàng, chừng đó sẽ tặng chị vài cuốn, chứ những cái này em rất cần và không có nhiều để tặng chị được. Những cái này là bản chính, em phải giữ không cho ai được.

Cô lắc đầu :

- Tôi không muốn bản copy, tôi chỉ thích bản chính mà thôi. Lan cho tôi xin tấm hình này đi. Tôi cũng muốn xin anh một cái bản chính của master CD vì tôi không muốn bản phụ.

Anh kêu lên với cô:

- Nhưng Kim Uyên muốn bản chính mà làm gì, để cho Lan giữ làm production chứ !

Nhưng cô Kim Uyên cứ nhất định đòi bản chính của bìa CD và cái CD chính gốc thì cô mới chịu.

Anh rất dễ dãi, anh không muốn giằng co. Anh bảo tôi cứ đưa cho cô ấy.

Tôi chiều anh, vì không muốn cho anh bị quê mặt với cô. Đưa cho cô ấy tấm hình chính của bìa CD và cái CD chính mà trong lòng không vui chút nào vì chưa từng bao giờ, một người thực hiện một CD nào mà lại đem cho người ngoài tất cả những tài liệu chính gốc trước khi CD đó ra đời. Trường hợp của chúng tôi thật khó tin, nhưng quả thật đã xảy ra như vậy.

Khi cô nhìn tấm hình bìa của tờ quảng cáo giới thiệu đem ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ, cô rất ngạc nhiên về tờ quảng cáo lạ mắt này. Cô trầm trồ và nhìn mãi. Cô có vẻ gì hơi buồn buồn, nét mặt hơi đăm chiêu.

Tôi cảm thấy tội nghiệp cô lúc đó vô cùng. Tôi bỗng nảy ra ý định là muốn nhờ cô bảo trợ cho cái bìa này, chỉ một phần nhỏ để cho có tiếng là bảo trợ thôi, để về sau này, cô có thể hãnh diện khi nhắc lại với bạn bè của cô về những kỷ niệm với chúng tôi rằng, cô cũng đã góp phần vào đem ra mắt cho người chồng cũ của cô. Có lẽ anh Sĩ Phú sẽ sung sướng lắm. Nghĩ như vậy, cho nên tôi nói liền với cô:

- Sẵn đây, em cũng có ý kiến hay hay, em muốn nhờ chị bảo trợ hay ủng hộ cái bìa này cho anh Phú. Được không chị ?

Cô lắc đầu trả lời:

- Không được đâu Lan ơi, tôi không thể bảo trợ được.

- Nhưng chị không cần bảo trợ nhiều, 100 hay 50 đô la cũng là quý lắm rồi, Lan muốn chị có một chút đóng góp gì đó vào đem ra mắt này, cho cái bìa này của anh. Để một ngày nào đó chị có thể hãnh diện nói với mọi người rằng chị cũng đã từng dự phần trong tấm quảng cáo tuyệt đẹp này. Chị muốn tặng bao nhiêu cũng được cả tùy chị.

Cô lại lắc đầu từ chối một lần nữa.



Sau đó, sực nhớ ra điều gì, cô nói:

- Tôi không thể ủng hộ bằng tiền được, nhưng tôi có thể ủng hộ cho anh Phú bằng cách ngồi gần anh trong đêm ra mắt.

Rồi chị cười. Và như thể chị rất hãnh diện về câu nói này, chị bỗng cười lớn lên một cách khoái trá và lặp lại lời nói một lần nữa:

- Cách ủng hộ hay nhất của tôi là ngồi gần anh Phú trong đêm ra mắt đó Lan à. Em sẽ ngồi gần anh trong đêm ra mắt nhé !

Tôi và Sĩ Phú cùng ngậy người ra nhìn cô.

Chúng tôi cười gượng với cô, nhưng hai nụ cười không cùng một ý nghĩa. Chúng tôi không biết nói gì nữa.

Riêng tôi, giấc mơ đem lại một chút hạnh phúc cuối đời cho anh là được gần gũi, được sự chăm sóc và thông cảm của người vợ cũ đã bị sụp đổ. Hơn ai hết, tôi biết anh rất quan tâm về cô Kim Uyên và đứa con riêng của cô mà cũng là dưỡng tử của anh.

Buổi chiều, khi nhớ lại tấm hình và CD mà cô đã mang đi. Tôi tiếc nó quá, vì đó là công lao mồ hôi nước mắt của chúng tôi. CD chưa ra đời mà người ngoài đã có rồi.

Tôi nói với anh sự lo âu của tôi. Anh trấn an tôi:

- Em đừng lo, lần sau gặp mặt, anh sẽ nói với bà ấy là hãy cất giữ cẩn thận để làm kỷ niệm mà thôi. Không được làm gì khác hết.

Ngày hôm sau, tôi gọi Trung nhờ Trung in ra cho tôi hai tấm hình bìa CD khác và đem cái CD chính duy nhất còn lại để lo việc sản xuất.

Ngày 25 tháng 5 năm 2000

Chân anh mỗi lúc mỗi yếu.

Đầu anh mỗi ngày một nhức hơn và cơn buốt óc vẫn thường xảy ra.

Phía dưới nách phải và sau lưng anh lúc nào cũng bị đau. Tuy nhiên anh vẫn hoạt động bình thường. Anh nói:

- Đôi khi anh không nghĩ là anh bị bệnh. Anh phải quên đi cái bệnh hoạn để mà sống. Em à, anh không sợ chết. Ai rồi cũng chết, người chết trước kẻ chết sau. Có một điều làm cho anh lo là đến lúc cuối cùng, khi bệnh hoạn hành hạ, anh rất lo cho em phải khổ sở và nhọc nhằn vì anh. Anh chỉ lo như vậy mà thôi. Anh không muốn em cực khổ quá nhiều vì anh. Tội nghiệp em lắm !

- Anh ơi, nếu có thể thôi thì anh đừng lo nữa. Nếu anh được sống, dù cho em có khổ cách mấy, em cũng sẵn sàng. Em xem đó là một niềm hạnh phúc được chăm sóc cho anh. Chẳng thà cực khổ mà có anh, còn hơn là an nhàn mà không có anh. Em không bao giờ có thể tưởng tượng rằng đời sống này mà không có anh nữa. Ráng lên anh, ráng chống chọi đi anh ! Và đừng lo em cực khổ nữa..

Tuần lễ đầu tháng Sáu, tôi bỏ sở bỏ việc để ở nhà săn sóc anh vì tôi thấy chân anh quá yếu. Anh không thể nào ở nhà một mình được nữa. Đây là những ngày tháng trong đời mà công ăn việc làm của tôi được xem như là thịnh vượng nhất trong 25 năm định cư ở Hoa Kỳ và trong cuộc đời chuyên gia của tôi. Tôi làm việc ăn lương giờ với một số lương hàng năm khá cao và vì thế cho nên tôi không bao giờ dám nghỉ một ngày, chứ đừng nói đến một tháng. Nhưng, tôi không thể nào để anh ở nhà một mình được. Tôi không yên tâm và luôn luôn phập phồng lo lắng. Khi vào sở, hễ thấy điện thoại reo từ ngoài gọi vào, tôi hồi hộp vô cùng. Tôi sợ anh gọi vì có chuyện bất trắc xảy ra và vì thế tôi cũng không làm việc được. Trước đó, tôi đã cố gắng đăng báo tìm người phụ giúp tôi để lo cho anh trong lúc tôi đi làm. Nhưng tôi đã không tìm được ai cả. Tôi cũng có đăng báo Việt Nam để tìm người trông lo cho anh, nhưng cũng không xong. Bất cứ người nào, vừa nghe tôi nói là nuôi một người bệnh là họ chạy liền. Họ cúp điện thoại thật nhanh sau khi họ cho tôi biết là họ không thể chịu cực được. Tôi bằng lòng trả họ 1500 đô la một tháng, bao ăn, bao ở, tôi sẽ nấu cơm cho họ và cho tiền họ đi xe công cộng về nhà 2 ngày cuối tuần, và họ sẽ không làm bất cứ việc gì trong nhà ngoài sự săn sóc và làm bạn, hàn huyên với anh giùm tôi từ thứ Hai đến thứ Sáu, giờ làm việc là từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều và giờ giấc làm việc rất uyển chuyển. Nhưng, tôi vô cùng thất vọng, không một ai muốn bỏ thì giờ và

chịu cực để nuôi một người bệnh. Tôi chán nản lắm nhưng cũng ráng an ủi anh.

- Chắc hẳn thế nào có ngày em cũng tìm ra người giúp anh !

Anh không cho tôi nói với họ anh là ca sĩ Sĩ Phú vì sợ bị hiểu lầm và bị mang tiếng. Tôi nghĩ, nếu tôi nêu tên anh ra, có thể, biết đâu chừng, một người thánh giả nào ái mộ anh ngày ấy có thể sẽ tìm và giúp chúng tôi.

Nhưng anh không muốn được nêu tên, anh nói:

- Anh không muốn người ta đến lo cho anh vì anh là Sĩ Phú. Anh không muốn lợi dụng tên tuổi để thuyết phục người ta. Nuôi người bệnh cực khổ lắm, anh biết. Anh không muốn làm phiền thánh giả. Em thông cảm cho anh.

Tôi đành phải tôn trọng ý của anh.

Sau cùng thì tôi đành đăng tin rao vặt trong báo Phi, và Mẽ, và nâng tiền lương tôi sẽ trả cho họ là 100 đô la một ngày, nhưng cũng chẳng có người nào chịu nhận việc.

Tìm mãi không ra người, tôi đành bỏ việc ở nhà để trông nom anh. Anh không muốn tôi nghĩ việc chút nào, anh van tôi cứ đem anh vào viện dưỡng bệnh (nursing home) nhưng tôi nhất quyết không chịu, vì mặc dù hai chân anh thì yếu gần như tê liệt nhưng tinh thần anh còn rất sáng suốt bình thường và cơ thể vẫn còn khỏe mạnh.

Ngày 10 tháng 6 năm 2000

Năm giờ mấy sáng tôi đã dậy rồi nhưng cố nhắm mắt, ở nán lại trên giường để ngủ thêm một chút cho đến sáu giờ sáng. Bỗng, tôi nghe một tiếng kêu thảm thiết kinh hoàng từ dưới nhà vọng lên:

- Em ơi.....

Tôi hoảng hốt chạy xuống lầu tức tốc. Tôi nhảy hai bậc thang sau cùng làm cho tôi hụt chân chúi nhủi suýt ngã lăn dưới lầu. Anh đang bị động kinh rất dữ dội. Cả người anh co rúm lại, giựt

liên hồi. Trông anh rất đau đớn, nét mặt thất thần không còn sắc. Tôi ôm anh vào lòng, chỉ còn biết vuốt ve và an ủi anh mà thôi. Tôi trấn an tinh thần anh và niệm Quán Thế Âm Bồ Tát. Anh lần lần bớt giựt và sau cùng cơn động kinh ngừng hẳn. Trận động kinh này kéo dài khoảng 4 phút.

Cứ tưởng tượng chúng ta đang bị một trận động đất dữ dội ở cường độ 8 chấm trong vòng 4 phút đồng hồ, thì đủ biết tâm trạng của chúng tôi lúc đó thế nào.

Tôi gọi 911, bốn xe cứu thương đến nhà tôi, họ làm mọi thủ tục cần thiết trước khi chở anh vào nhà thương.

Tôi lái xe đi theo xe cứu cấp đến bệnh viện. Tại đây, người ta chỉ tăng liều Dylantin cho anh mà thôi và không làm gì khác hơn.

Nằm trên giường bệnh trong phòng cứu cấp, anh lần lần tỉnh táo và da mặt bắt đầu hồng hào trở lại. Anh trở lại là một Sĩ Phú rất dễ thương, hiền lành và không lo sợ khủng hoảng như hồi sáng sớm nữa.

Khuya hôm đó, họ muốn tôi chở anh về. Tôi năn nỉ họ cho anh ở lại bệnh viện nhưng họ từ chối, lấy lý do là anh chỉ cần nâng liều thuốc cao hơn mà thôi, và anh sẽ bình thường trở lại. Anh đi đứng rất khó khăn, tôi không thể nào nhắc anh lên được. Tôi nhờ một nam y tá bồng anh lên xe lăn cho tôi chở anh về.

Về đến nhà, tôi mới thật là khổ sở. Không biết làm cách nào để khiêng anh vào nhà. Không lẽ tôi nhờ một ông Mỹ hàng xóm vào giúp tôi ? Tôi phân vân, lo lắng.

Phải thật lâu, tôi mới kéo anh ra khỏi ghế xe, dựng anh lên thẳng thắn được. Tôi mở cái gậy bốn chân mà người Mỹ gọi là cái walker để cho anh vịn lấy hai bên cây gậy, để phía trước người anh, rồi từ từ bước theo sau từng bước.

Từ lúc chúng tôi về đến garage nhà tôi cho đến khi anh vào được bên trong nhà tất cả mất độ nửa tiếng đồng hồ dù chỉ cách khoảng hơn chục bước.

Sau đó, anh lần lần bước đi những bước thật chậm chạp. Nhờ ơn trên, anh cũng còn có thể đi lại

trong nhà chứ không hoàn toàn tê liệt hẳn.

Mỗi lần động kinh, là mỗi lần chân anh yếu đi. Đó cũng là dấu hiệu của cơn bệnh nặng vì những cục bướu trên óc của anh bây giờ càng ngày càng lan rộng.

Ngày 12 tháng 6 năm 2000

Anh bắt đầu hai tuần lễ chữa bướu óc bằng phóng xạ.

Rất khổ sở cho tôi, đem anh ra khỏi nhà và giúp anh vào xe hơi là một sự khó khăn vô cùng vì người anh thì rất nặng, mà hai chân thì nhẹ như bông gòn. Có rất nhiều tổ chức thiện nguyện miễn phí mà tôi liên lạc để họ đem xe buýt đến nhà đưa anh đi nhà thương, nhưng với điều kiện là anh phải tự đi đứng được, và tự leo lên xe đưa đón chứ họ không xuống đường đẩy xe lăn của anh lên xe buýt. Tôi hỏi tại sao như vậy thì họ trả lời vì có thể tài xế cũng là một người tật nguyền.

Xe cứu thương của tư nhân sẽ đến nhà đưa đón anh được nhưng anh lại không chịu, sợ tôi bị tốn kém, vì một lần đưa đi và về rồi đem anh vào nhà sẽ tốn khoảng một vài trăm đô la, nhất là anh cần vào nhà thương mỗi ngày trong vòng 10 ngày liên tiếp. Hãng bảo hiểm sẽ không trả vì đó không phải là trường hợp cấp cứu. Hơn nữa anh không muốn xe cứu thương đến nhà dù là không có còi hú.

- Với cây gậy, và em vịn vào anh, anh có thể đi được.

Tôi đành phải cố gắng dìu anh, với cây nạng bốn chân, anh lê từng bước chân thật nặng nhọc trên quãng đường còn lại của một cuộc đời có quá nhiều khổ đau.

Ngày 13 tháng 6 năm 2000

Tôi có trong tay 2000 tờ quảng cáo chương trình đêm ra mắt CD của anh. Bìa của tờ quảng cáo chương trình có in một tấm màn nhung đỏ thẫm thật đẹp, thật sang trọng với hàng chữ cổ màu hoàng anh:

Minh Phượng là người trông thấy bản quảng cáo này trước nhất vì văn phòng làm việc của

Phượng sát bên Trung MTA. Phượng hăm hở cho tôi biết:

- Tờ quảng cáo chương trình rất đẹp, đẹp lắm chị à !

Tôi mừng rỡ vô cùng, cầm và mở tấm màn nhung ra, sau tấm màn là hình của anh. Hai bên cánh màn nhung là hình ảnh của các anh chị em nghệ sĩ. Tôi mở rộng tấm quảng cáo ra, thì thấy rất nhiều hình ảnh của anh và lời cảm ơn của anh đến với anh chị em nghệ sĩ đã hợp tác với chương trình. Tôi nói với Trung và Phượng:

- Quá đẹp, như thế này thì chắc chắn người ta sẽ giữ để làm kỷ niệm. Đây là một hình thức quảng cáo hữu hiệu nhất và lâu dài nhất đấy Phượng à !

Đặc biệt tờ quảng cáo chương trình của chúng tôi trông rất thuần túy và có giá trị nghệ thuật vì chúng tôi không có in quảng cáo cho bất cứ cơ sở thương mại nào. Tôi và anh rất hãnh diện và sung sướng cầm trong tay một kỷ niệm, một công trình tuyệt vời. Tôi cảm ơn anh đã có ý kiến hay về tấm màn nhung.

Ngày 14 tháng 6 năm 2000

Buổi chiều sau khi rời nhà thương, tôi đưa anh đến đài phát thanh VNCR (Việt Nam California Radio) để người ta phỏng vấn anh trong chương trình Câu Chuyện Âm Nhạc. Trong hơn hai năm trời, VNCR đã rất mong muốn phỏng vấn anh, nhưng anh đều từ chối. Anh nói là không có lý do gì để lên đài vì anh không có băng nhạc mới nào để ra mắt. Anh cho rằng anh chỉ là ca sĩ như bao nhiêu ca sĩ khác, không có gì đặc biệt để được phỏng vấn. Anh đã từng nói với Hoàng Trọng Thụy, người xướng ngôn viên của đài VNCR và của chương trình Câu Chuyện Âm Nhạc rằng :

- Khi nào anh có một CD mới cầm trong tay rồi, thì chùng ấy anh sẽ tìm em vì anh là người bán và sẽ cần người mua. Chứ còn bây giờ thì anh không có gì để dâng cho đời cả. Em thông cảm cho anh.

Sĩ Phú và Hoàng Trọng Thụy thu âm thật lâu, thật kỹ, gần hai tiếng đồng hồ. Một lần nữa, anh lại nói chuyện rất khỏe, giọng nói của anh oang như sấm. Tôi đưa cho Thụy một mớ CD và cassette cũ có tiếng hát rất cũ của anh trước năm 1975 và căn dặn Thụy nhiều lần là những

băng nhạc và CD ấy, rất là quý giá đối với tôi và nhờ Thụy gìn giữ cẩn thận.

Sau khi đài VNCR phát thanh buổi phỏng vấn ấy, một làn sóng người bắt đầu bàn tán. Có nhiều người tôi quen biết, gọi điện thoại cho chúng tôi và yêu cầu tôi nói lại với VNCR cho phát thanh lại.

Nhận thấy chương trình phỏng vấn hôm ấy của anh rất có giá trị và được những thính giả của anh xin một copy để làm kỷ niệm và để nghe lại, tôi lấy cuộn tape thu băng chính mà Thụy đưa cho tôi giữ, đem đi copy ra 800 bản.

Những bản copy này sau đó đã được phân phát rất nhanh và cho đến ngày hôm nay, vẫn còn có thính giả thỉnh thoảng hỏi thăm để xin giữ làm kỷ niệm.

Ngày 15 tháng 6 năm 2000

Chú Lương Văn Tỷ, giám đốc đài Truyền Hình Văn Nghệ Việt Nam, Anh Nam Lộc và các chuyên viên thu hình đến nhà chúng tôi để thu hình cuộc phỏng vấn anh Sĩ Phú.

Tôi giúp anh mặc quần áo. Tội nghiệp cho anh, những quần áo của anh đều quá chật, vì anh lên cân trên 20 pounds. Anh không muốn mua thêm quần áo mới vì anh viện lý do là không còn đi đâu nữa hết, cho nên tôi chỉ mua những bộ đồ thật giản dị và thoải mái cho anh để mặc đi khám bệnh ở nhà thương và thăm bạn bè mà thôi. Anh không muốn mặc những bộ đồ đó lúc xuất hiện trên truyền hình, cho nên tôi buộc lòng phải cho anh mặc bộ complet tuyệt đẹp của Ý mới tinh mà chúng tôi đã mua trước khi anh thọ bệnh. Cái quần thì quá chật, anh không thể xỏ chân vào, nên phải mặc quần khác, còn áo vét thì hơi chật một chút, làm cho anh không thoải mái chút nào. Anh bảo là anh sẽ ráng chịu, một vài tiếng đồng hồ chắc không sao. Anh và anh Nam Lộc ngồi nói chuyện để thu hình ở ngoài phòng khách. Còn tôi và chú Tỷ ngồi nhìn ra từ bên trong phòng ăn. Buổi thu hình diễn ra rất tốt đẹp. Tuy nhiên vì ngồi một chỗ suốt hai tiếng đồng hồ anh bị mệt mỏi, giọng nói của anh hơi run. Sau khi khách ra về, anh không đứng lên được. Tôi hoảng hốt giúp anh, đủ mọi cách, anh vẫn không đứng lên được. Tôi lo sợ nói:

- Nếu hồi nãy anh nói sớm thì em đã nhờ anh Nam Lộc và các anh em thu hình giúp anh đứng lên, chứ một mình em yếu đuối làm sao em có thể giúp anh đứng dậy bây giờ.

Vẫn với giọng nói dịu dàng, anh nói:

- Anh không ngờ, mà cũng không biết là anh sẽ không đứng dậy được, em à !

Tôi sực nhớ chạy vào phòng trong lấy cái gậy bốn chân cho anh vịn nó mà lấy trớn đứng gậy. Nhưng anh vẫn không đứng lên được, anh bị mất thăng bằng vì chân quá yếu và ốm tong teo không đỡ nổi thân mình phương phi của anh. Tôi lo lắng vô cùng. Không biết phải làm thế nào, tôi nhìn quanh quẩn. Không có gì để có thể giúp anh đứng dậy được. Sau cùng, tôi lấy hết sức mình, hét một tiếng, lôi anh đứng dậy. Anh bị mất thăng bằng, nghiêng ngả vào người tôi. Cả hai chúng tôi đều mất thăng bằng. Nhưng may thay tôi đứng vững được, cố lấy cả thân tôi, còng lưng đỡ anh dậy. Tôi làm tất cả những gì có thể làm để anh không bị té ngã. Sau cùng, tôi dựa được vào tường, ôm anh trong tay tôi. Hết sợ té, lần lần lấy được bình tĩnh và thăng bằng, tôi dìu anh đi từ từ với đôi chân yếu như cái gối bông gòn. Anh đi xiêu vẹo như người say rượu. Tôi gắng gượng lấy hết thân mình tôi để đỡ anh.

Sau cùng thì tôi cũng đưa anh vào được trong giường. Tôi đặt anh nằm ngay ngắn rồi đắp chăn cho anh. Tôi lặng lẽ ra ngoài, tìm một góc nhà, xa chỗ anh nằm, rồi tôi ôm mặt khóc. Tôi khóc thật nhiều, thật âm thầm. Tôi khóc nức nở như chưa bao giờ được khóc.

- Lạy Chúa, xin Ngài cứu chông con. Con xin phó thác số mệnh của chàng trong tay Chúa.

Tôi khóc một hồi cho đến khi bớt buồn rồi mới đi vào phòng anh. Anh nhìn tôi không nói gì. Tôi làm bộ quay sang chỗ khác và nói về thức ăn. Anh muốn biết tôi đã đi đâu và làm gì, nhưng không tiện hỏi.

Tôi muốn dẹp bỏ quách đêm ra mắt CD của anh vì không còn lòng dạ nào mà lo việc ca hát nữa. Tôi vô cùng buồn bã mà nói với anh điều ấy. Nhưng anh bảo:

- Em lo được gì thì cứ lo. Anh thấy anh vẫn còn khỏe lắm, chỉ mỗi có cái chân là yếu thôi. Nếu gần đến ngày mà còn như vậy thì anh tính sau, anh sẽ xin lỗi thính giả và trả tiền vé lại. Chứ còn một tuần nữa, biết đâu chừng đến ngày ấy anh đỡ hơn. Tội nghiệp anh chị em nghệ sĩ người ta đã sẵn sàng hết rồi. Mình bỏ dở đâu có được em.

Buổi tối tôi đem hai cái hộp cao su đựng nước tiểu cho anh. Tôi giúp anh đi và sau đó tôi lấy



khăn sạch nhúng nước thật ấm lau người anh và giúp anh thay quần áo. Quần áo ấm rộng rãi thoải mái để anh mặc ở nhà thì tôi mua rất nhiều để đầy chật cả tủ. Vớ anh mang cũng rất dày, tôi thay cho anh rất thường, lúc nào đôi vớ của anh cũng trắng tinh. Mặc dù bệnh hoạn, nhưng anh lúc nào cũng tươi tắn, sạch sẽ và thơm tho. Nếu không vì đôi chân yếu, trông anh không có vẻ gì là người bệnh cả vì anh có một tinh thần rất cao và kiên cường. Chỉ tội cho anh, vì đôi chân quá yếu mà anh phải chịu ngồi một chỗ và tùy thuộc vào tôi. Anh là một người rất tự lập. Có lẽ anh bực bội khổ sở lắm, nhưng anh cố gắng chịu đựng. Không than thở một lời và cũng vẫn hòa nhã như bình thường. Không bao giờ lộ cơn nóng giận.

Tôi lấy dầu nóng xoa hai chân và giúp anh tập những động tác cử động chân rất nhiều trong đêm hôm đó.

Ngày 16 tháng 6 năm 2000

Buổi chiều tôi có chút công việc phải đi đến đài phát thanh VNCR. Lúc sắp sửa ra về, thì anh điện thoại cho tôi:

- Em ơi, em ở đâu đó ?

- Em đang ở trong xe, trước đài VNCR và sắp sửa ra về, anh có cần gì không anh ?

- Em đi về gấp giùm anh đi. Anh vừa bị một trận động kinh khủng khiếp.

Tôi kinh hoàng phóng xe chạy đi :

- Em sẽ về liền ! Anh có sao không cưng? Có chờ em được không hay là em gọi 911 ?

- Anh chờ em được, về ngay đi.

Khi đến nhà, tôi nhào đến giường anh, ôm anh vào lòng, trấn an và xoa nhẹ lưng anh.

- Tội nghiệp bố quá, tội nghiệp bố quá đi thôi, trời ơi? Em phải gọi cứu cấp để họ chở anh vào nhà thương.

Hai chân anh hoàn toàn bị xuy xuống, chỉ cử động được khoảng 20 % mà thôi.

- Em chở anh đi bằng xe của em. Anh không muốn em gọi xe cứu cấp vì họ lại nhà đông lắm làm phiền hàng xóm.

Tôi nhăn mặt:

- Em không có cách gì đưa anh ra khỏi nhà và vào xe được. Em phải gọi xe cứu thương đến chở anh. Anh có nhớ nhà thương họ nói không. Anh phải nhờ xe cứu thương đưa anh đi, chứ họ không muốn thấy em đem anh đến bằng xe nhà.

- Nhưng anh sợ làm phiền hàng xóm. Mấy lần họ đến, có đến khoảng 4,5 chiếc xe chữa lửa khổng lồ trước nhà, làm hàng xóm náo động lên, anh không thích.

- Nhưng anh à, ai cũng hiểu là chỉ vì trường hợp khẩn cấp mà mình phải làm thôi. Không ai trên đời này trách anh hết. Anh đừng lo quá mà thiệt thân anh.

Nhưng anh nhất định không chịu đi vào nhà thương bằng xe cứu thương mà cứ đòi đi bằng xe của tôi. Sau trận động kinh dữ dội, người anh bị yếu đi và hai chân của anh thì mềm nhũn như bún, tôi khóc òa lên và năn nỉ anh:

- Anh phải đi bằng xe cứu thương. Em không thể nào chở và đỡ anh được vì mình không còn nhiều thì giờ nữa. Anh nghe lời em đi anh. Xin anh nghe lời em.

Tôi bắc điện thoại lên gọi xe cứu thương. Anh hét lên:

- Anh không muốn gọi xe cứu thương đến. Họ làm náo động cả xóm. Anh không muốn hàng xóm than phiền. Một ngày nào đó, khi anh đã ra đi, anh không muốn ai dòm ngó làm phiền em. Anh muốn em được sống yên tĩnh.

Nói xong, anh đứng dậy. Nhưng người anh bị chao đi và ngã chúi xuống đất liền. Tôi vội vàng chạy đến đỡ lấy anh. Tôi cong người xuống và cong cả hai chân tôi để đỡ lấy thân người anh. Anh té lên hai chân tôi. Anh vẫn còn giận tôi. Anh cố gắng chống chỏi để đứng lên và tiếp tục đi về hướng cửa bên hông ra nhà xe. Tôi khóc to hơn nữa nhưng anh cứ nhất quyết phải đi nhà

thương bằng xe tôi. Mỗi bước chân xiêu vẹo của anh là một cực hình cho anh và tôi. Tôi phải lôi phải kéo anh khi anh sắp ngã. Tôi chụp lấy cây gậy 4 chân của anh, để cho anh vịn vào đó mà đi. Nhưng dù với cây gậy bốn chân rất vững vàng, anh cũng đi rất khó khăn vì đôi chân của anh hình như không còn nữa.

Cái xe lăn của anh vẫn còn nằm yên trong xe, tôi không lấy ra kịp. Nhà tôi không rộng lắm nên anh không thể dùng xe lăn trong nhà được. Lúc nào tôi cũng để nó ở trong xe để khi đưa anh đi bác sĩ thì sử dụng.

Tôi làm mọi cách, để cho anh khỏi té, và sau cùng anh ra khỏi nhà, và bước xuống một bậc thềm để vào nhà xe. Anh lại chúi nhủi. Tôi nhào đến phía trước để anh ngã lên người tôi. Anh rất nặng, tôi chỉ biết lôi anh, đi lờn lờn về phía chiếc xe. Một cách rất khó khăn, tôi cố gắng với tới trước để mở cửa xe. Anh lại phải khổ sở xê dịch ra phía sau cửa xe, lại phải mất vài ba bước nữa. Vừa đến nơi tôi chụp nắm cửa thành xe để làm điểm tựa, còn tay kia lấy hết sức đẩy anh vào. Nhưng anh hụt, anh vào chưa đến xe nên tôi lại phải cúi xuống đỡ xốc anh ngồi dậy. Lưng tôi đau như cắt. Người tôi như sắp bị gãy đôi. Sau cùng tôi đẩy mạnh anh được lọt hẳn vào ghế ngồi rồi đỡ hai chân anh vào trong xe. Tôi ràng dây buộc an toàn cho anh, rồi đi vòng qua bên kia xe, lái xe ra khỏi garage. Tôi bỗng phát giận anh, tôi nói với anh một câu mà tôi rất ân hận. Có lẽ đến chết tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi:

- You should kiss this house good bye. You won't see this house again. (nguyên văn tiếng Mỹ, tôi và anh rất thường nói tiếng Mỹ ở nhà)

(Anh nên hôn cái nhà này đi, vì anh sẽ không còn thấy nó nữa đâu)

Anh điềm tĩnh, vì anh biết tôi giận. Anh nhìn tôi bằng đôi mắt buồn vời vời như muốn nói lời xin lỗi. Tôi nhìn phớt qua anh và yên lặng nhìn phía trước lái xe. Một lát sau, tôi bỗng nhìn lại anh, bắt gặp đôi mắt anh nhìn tôi. Ánh mắt buồn thiên thu dụi vời mà có lẽ suốt đời, tôi sẽ không bao giờ quên và tha thứ cho tôi. Giọng nói như xin lỗi, ăn năn vồ về:

- OK, anh kiss ngôi nhà rồi, good bye house. (nguyên văn)

Thật sự, lúc ấy tôi chẳng hiểu tại sao nói lên câu nói đó. Có lẽ tôi giận vì anh không chịu nghe lời đề nghị rất hợp lý của tôi, chứ lòng tôi thì không bao giờ nghĩ đến việc anh phải xa nhà.

Tôi đưa tay nắm lấy tay anh và đưa lên môi hôn. Hối hận dày vò lòng tôi. Cả hai chúng tôi đều yên lặng. Không ai nói với ai một lời nào nữa.

Khi đến phòng cấp cứu của bệnh viện UCI, tôi bảo anh chờ tôi trong xe, tôi chạy vào nhờ những người bên trong giúp tôi đưa anh vào. Một người Mỹ giữ an ninh ở gần đó chạy đến hỏi tôi:

- Chồng của cô ở đâu ?

- Ông ấy ngồi trong xe kia. Tôi không thể nào đem chồng tôi ra được. Nhờ ông giúp giùm tôi.

Anh ta la lên:

- Tại sao cô không gọi xe cứu cấp mà lại đưa ông ta đến bằng lối này ?

- Tôi biết chứ ! Nhưng chồng tôi muốn đến bằng cách này vì anh ấy không muốn các xe cứu thương đến với còi hú inh ỏi làm phiền hàng xóm.

Anh chàng Mỹ làm thinh. Anh ta đi kiếm một cái xe lăn rồi tiến về xe tôi, mở cửa xe rồi lấy sức, anh ta lôi anh Sĩ Phú ra và nhắc anh để vào ngồi trên xe lăn rồi đẩy anh vào phòng cấp cứu. Tôi đi tìm chỗ đậu xe và vội vàng đi vào với anh.

Bác sĩ cho biết mực Dylantin trong người anh vẫn bình thường, không thấp xuống. Tôi bỗng giật mình lo sợ, thuốc thang không còn hiệu nghiệm nữa vì bệnh đã quá nặng rồi.

Những bước trên óc đã lan rộng ra và tác hại vào thần kinh anh gây ra những trận động kinh sống chết. Vị bác sĩ này nói với tôi:

- Có thể là ông Phú sẽ được vào điều trị trong nhà thương chứ không về nhà được hôm nay đâu. Chúng tôi sẽ lo liệu cho ông ấy được nhập viện.

Tôi nhìn anh, vuốt ve cánh tay và tôi luồn tay dưới tấm drap mỏng trên người anh để vuốt và xoa đôi chân anh. Anh không nói gì cả. Anh rất yên lặng nhìn lên trần.

Tôi hỏi anh:

- Anh cảm thấy như thế nào, anh có thấy khỏe hơn không?

- Cảm ơn em, anh cảm thấy bình thường.

Tôi hôn tay anh và hỏi:

- Anh có giận em không ?

- Anh có bao giờ giận em đâu. Em đừng bao giờ thắc mắc. Em có làm gì cho anh giận đâu.

- Em xin anh tha lỗi cho em về lời nói lúc nãy. Em không có ý gì cả. Tất cả những gì em làm dù trái ý anh cũng là thiện ý của em. Luôn luôn em làm vì thương anh. Cái gì tốt cho anh là em làm. Anh tha thứ cho em nhé !

Anh đưa cánh tay vương vীu đầy những dây, ống và kim chằng chịt ra nắm lấy tay tôi, anh nhìn tôi một cách rất hiền từ và nói rất nhẹ nhàng:

- Cái lỗi gì của em, anh cũng tha thứ được hết !

Tôi cảm thấy niềm thương yêu anh đang dâng đầy trong tâm hồn tôi. Không gì trên đời này có thể chia cách chúng tôi.

Tôi đưa tay sờ vào mặt anh, cúi xuống hôn lên má và trán anh. Anh nhìn tôi cảm động:

- Em kéo ghế ngồi đi, để đứng hoài mỏi chân.

Tôi kéo một cái ghế gần đó rồi ngồi xuống thật gần với anh.

Anh nói tiếp:

- Anh biết mấy hôm nay em rất khổ sở với anh. Tội nghiệp em quá. Đôi lúc anh muốn em đưa anh vào nursing home để em khỏi phải cực. Nhưng rồi vì muốn sống gần em nên rồi lại thôi.

Tôi cảm động vô cùng vì những lời nói tha thiết đó:

- Cục thì em không bao giờ sợ cục. Nhưng khổ một nỗi là chân anh yếu quá, anh đi không được nữa, em không biết phải làm sao lo cho anh được. Anh ngồi xe lăn một hồi là anh bị đau lưng vì một bên người anh xệ xuống. May mà em không đi làm. Nếu em đi làm thì ai lo cho anh đây ?  
Bố ơi, em thương bố quá. Em không biết phải làm gì cho bố bây giờ.

Tôi nhìn xuống vì mọi vật bắt đầu mờ đi và mắt tôi nóng lên. Tôi không cưỡng lại được, nước mắt tôi rơi đầm đìa xuống tấm drap trắng trải giường của anh.

Vị bác sĩ trực đi vào, tôi vội nhìn chỗ khác.

Ông nói với hai chúng tôi:

- Ông Phú sẽ được chuyển qua khu khác, chúng tôi sẽ giữ ông ở đây vài ngày cho hồi phục vì trận động kinh vừa rồi rất nặng. Sau đó là ông có thể sẽ được chuyển qua một carehouse để được giúp đỡ. Bà không thể nào lo cho ông được ở nhà, ông cần được săn sóc thuốc thang và theo dõi bệnh tình như ở bệnh viện.

Sau khi ông đi ra, tôi nói với anh:

- Ở nhà mình muốn đi đâu thì đi và làm gì cũng được. Nhưng bất tiện là nhờ anh có chuyện gì, em không có ở nhà, anh sẽ khổ sở lắm. Hơn nữa, thuốc thang không thể nào đầy đủ bằng trong bệnh viện được. Thôi anh ráng lên nhé cưng ! Em sẽ luôn luôn có mặt trong bệnh viện ! Anh đừng lo.

- Tại em muốn ở lại chứ anh đâu có muốn em ngủ đêm trong bệnh viện đâu. Em ngủ ngồi mãi sẽ bị đau lưng thì tội cho em mà anh lại cảm thấy tội lỗi nữa. Em phải lo cho em nữa cưng à!

Điện thoại di động của tôi bỗng reo. Tôi hối hả chạy ra khỏi phòng cứu cấp vì họ cấm tuyệt đối điện thoại này trong phòng cứu cấp.

Chị Mỹ Sương của đài phát thanh VNCR nhờ tôi đưa tờ quảng cáo CD mới nhất Còn Chút Gì Để

Nhớ của Sĩ Phú cho chị để kịp đăng trong quyển kỷ yếu của đài phát thanh. Tôi nói như hét trong điện thoại vì tiếng động ồn ào chung quanh:

- Chị ơi, Lan rất bận, không thể nào lo được vụ ấy. Thôi chắc có lẽ khi khác đi chị ạ. Lan đang ở nhà thương bây giờ với anh Phú.

- Vậy hử Lan, tội nghiệp quá. Sương thật không muốn phiền Lan lúc này, nhưng sách sắp sửa lên khuôn rồi. Lan ơi, chừng nào Lan có thể đưa cho Mỹ Sương bài quảng cáo được ?

- Không biết nữa chị à, Lan bận lắm, không thể nào lo được ngay bây giờ. Chắc phải một hai ngày nữa.

- Nhưng mà nhà in sắp sửa in rồi. Sương phải nộp bài quảng cáo cho họ càng sớm càng tốt. Ngày mai Lan đưa bài có được không ?

- Như thế này, chị nhé, Lan nhờ các anh chị cứ làm tờ quảng cáo giùm Lan, cứ làm sao thì làm. Những gì Lan đã đăng trên tờ bìa CD thì chị cứ theo đó mà làm. Lan không thể nào làm được. Chị nhớ design làm sao cho lịch sự và đầy đủ giùm Lan.

- Được rồi, Lan yên chí, tụi này sẽ làm thật đẹp cho Lan.

Cảm ơn Lan nhé, xin lỗi đã làm phiền Lan !

- Dạ không dám, chào chị.

Tôi cúp điện vội vã chạy vào phòng với anh.

Điện thoại lại reo.

Đầu dây bên kia là chị Diễm Phúc.

- Lan ơi, gần đến ngày trình diễn rồi mà sao chị không thấy một tờ quảng cáo nào cho chương trình ?

- Ủa, chị không có gặp Trung à ? Trung bảo là chị sẽ ra đó lấy mấy thùng quảng cáo về và phân phát.

- Chị có thấy gì đâu em ?

- Em lại cứ nghĩ rằng chị đã ra gặp Trung và đem đi quảng cáo giùm em rồi vì chị và Trung đã bàn về vụ đó mà. Em bận kinh khủng, không còn thì giờ để làm gì nữa. Nhưng mà cũng may cho em, mấy ngày trước, em đã đem một mớ đi phát cùng hết Little Saigon rồi.

- Rồi, chị sẽ check lại. Chắc là hiểu lầm rồi. À, em nhớ liên lạc với Không Quân, chị chưa liên lạc với họ được. Tối nay em có rảnh không ? Đưa cho chị một thùng quảng cáo để chị vào vũ trường Majestic phát cho khách. Trễ lắm rồi em ơi.

- Em rất bận, nhưng em sẽ cố gắng.

Tôi cúp điện thoại, hấp tấp đi vào phòng. Vừa vào đến cửa, điện thoại lại reo, lần này thì đứa con gái của tôi gọi, Crystal lên tiếng:

- Mommy, con cần một đôi giày mới để chơi thể thao ngay bây giờ.

- Mommy làm gì có thì giờ mà đi ngay bây giờ được. Phil đang nằm ở nhà thương và rất cần mommy hôm nay. Con phải chờ. Con đi giày nhanh quá, cứ ba tháng là mòn một đôi, làm sao mà mommy chịu nổi ?

- Con không có đôi nào vừa chân hết, đôi giày nào cũng chật hết rồi. Có đôi bị rách có lỗi con mang không được.

- Ngày mai mommy sẽ đến xem xét, nếu quả thực như vậy thì mommy sẽ đưa con đi sắm một đôi, chứ không thì sẽ để dành tiền cho dịp khác.

- OK, gặp mommy ngày mai.

Cũng như bà Ferdinan Macos, cô bé Crystal rất thích mua nhiều giày.



Tôi gọi đùa cô bé là Shoe Maniac. Cháu có đủ loại giày, loại nào vừa tung ra thị trường là cô bé cũng đều năn nỉ tôi mua cho một đôi và những đôi giày cháu thích toàn là những đôi giày đắt tiền và không bao giờ hạ giá cả.

Tôi không tin là cô bé không có một đôi giày lành lặn để đi. Tôi biết con tôi rõ hơn ai hết.

Vào đến nơi, anh cho biết là họ đã chuẩn bị dùi anh qua khu khác, nhưng anh bảo họ chờ tôi vào thì mới chịu đi.

Tôi nói với họ là chúng tôi đã sẵn sàng. Một người y công được họ gọi đến để kéo cái giường của anh từ từ ra khỏi phòng.

Tôi xách giỏ quần áo và giày của anh theo sau.

Mười phút sau, anh được đưa vào khu Neurology.

Tôi ngủ lại đó qua đêm để săn sóc và giữ cho anh khỏi bị cô đơn. Anh sung sướng lộ ra mặt.

Tội nghiệp anh lắm, anh lúc nào cũng cần sự đồng hành nhất là sự có mặt của tôi trong những lúc ấy.

Trong thời gian ở đây, anh tương đối khỏe mạnh, tinh thần rất vững mạnh và luôn tin tưởng là anh sẽ đỡ hơn trong những ngày sắp tới.

Sáng ngày hôm sau, người ta bàn với tôi để đem anh vào carehouse. Đó là một nơi mà người ta sẽ giúp anh dưỡng bệnh trong trường hợp người trong gia đình không thể nào lo nổi.

Bác sĩ đã nói với tôi:

- Bà không thể nào trông nom ông được nữa vì tình trạng của ông cần phải được chuyên viên theo dõi thật sát. Ông không thể ở nhà vì chúng động kinh có thể xảy ra bất cứ lúc nào, rất nguy hiểm, ông có thể chết trong lúc động kinh. Ông cần phải ở nhà thương để chúng tôi chăm sóc. Nhưng nhà thương lại không thể cho ông ở lâu dài được vì hãng bảo hiểm của ông sẽ không chịu trả tiền cho chúng tôi nếu ông ở trong một thời gian dài. Vì thế buộc lòng ông phải qua

carehouse. Ở đó cũng có bác sĩ, y tá, nhưng rẻ hơn nhà thương và hãng bảo hiểm bằng lòng trả.

Tôi ái ngại vì chưa từng phải quyết định như thế này bao giờ. Tôi đang phân vân thì anh bảo:

- Ông bác sĩ này nói cũng đúng em à. Để anh đi thử xem. Không thích thì tính sau.

Tôi suy nghĩ không còn cách nào tốt hơn nữa, đi có lẽ là tốt nhất. Nhưng tôi cũng ráng hỏi ông :

- Nhưng tôi không biết những nơi đó ra sao. Tôi muốn đưa anh về nhà.

Ông bác sĩ nhìn tôi lắc đầu:

- Nếu bà đem ông về nhà, thì phải có y tá trực để lo cho ông suốt ngày. Mà y tá đó phải là đàn ông có sức mạnh để di chuyển ông nhà. Làm sao mà bà có thể tìm một người y tá như vậy vì nếu có sẽ rất đắt cho bà. Ở carehouse người ta có đủ phương tiện như nhà thương, có những y tá chuyên nghiệp rất giỏi. Xin bà nghĩ lại rồi cho chúng tôi biết. Nhân viên của chúng tôi ở đây có thể giúp bà để tìm một carehouse có uy tín để bà yên tâm.

Tôi đi suốt buổi trưa để chọn một carehouse tốt nhất. Tôi vào thăm viếng một carehouse rất khang trang ở Santa Ana, tọa lạc trong một khu rất yên tĩnh gần sát bên thành phố Tustin. Tôi thích carehouse này nhất vì nó rất sạch. Theo tài liệu tôi đọc về carehouse này, họ có rất nhiều y tá chuyên về ngành ung thư.

Chiều hôm đó, chúng tôi nhận lời chuyển anh qua viện dưỡng bệnh.

Sáu giờ chiều ngày thứ Bảy 17 tháng 6 năm 2000, xe cứu thương đến đưa anh về Santa Ana Carehouse.

Anh nằm phòng chung với một ông cụ người Mỹ độ khoảng ngoài 70 tuổi. Mặc dù ông cụ không có bệnh gì cả, nhưng ông muốn con cháu ông đưa vào đây để được người ta chăm sóc cho ông. Ông làm quen với anh rất nhanh, ông tự giới thiệu ông là ông là một cựu chiến binh của Đệ Nhị Thế Chiến và rất hãnh diện vì đã phục vụ cho quê hương của ông. Khổ một điều là, ông già bị điếc nặng, mà ông lại thích xem TV. Ông xem TV suốt ngày, ông vặn TV rất to. Chúng tôi rất khổ sở về vấn đề này.

Tôi âm thầm đi kiểm phòng khác cho anh.

Cùng ngày, tôi nhận được một lá thư từ một thánh giả ký tên Đức ở Los Angeles gửi cho Sĩ Phú, tôi đọc lá thư này cho anh nghe như sau:

Kính thưa anh Sĩ Phú

Tôi là một thánh giả mến mộ anh từ ngày anh mới bắt đầu đi hát. Hôm trước nghe anh Hoàng Trọng Thụy phỏng vấn anh và biết rằng anh mắc bệnh ung thư phổi. Nay tôi mạo muội gửi cho anh toa thuốc ta này để anh dùng thử vì tôi chứng kiến nhiều người mắc bệnh ung thư mà họ uống thuốc này và lành bệnh, điển hình là ông chủ tiệm phở TH ở China Town Los Angeles uống hết. Chúc anh mau lành bệnh để đem tiếng hát tạo niềm vui cho đời đầy đau khổ này.

Kính Anh

Đức

Kèm theo lá thư là một copy của phương thuốc bí truyền trị các chứng ung thư, đó là Bán Chi Liên và Bách Hoa Xà Thiết Thảo.

Anh nhờ tôi viết một lá thư cảm ơn sự ân cần và tử tế của anh Đức. Khi vừa ngã bệnh, anh Sĩ Phú cũng đã nấu hai loại thuốc này để uống. Nhưng rất tiếc, tất cả các loại thuốc Bắc đều bó tay trước bệnh tình của anh. Có chăng chỉ kéo dài thời gian chữa bệnh thêm vài tháng nữa mà thôi.

Chủ Nhật ngày 18 tháng 6 năm 2000

Hai anh bạn thân từ thời niên thiếu của anh là Nguyễn Bá Bình và Nguyễn Kế Nghiêu, kể đến, một anh bạn đã từng dạy học chung với anh ở Saigon dạo nào là anh Hải Nguyễn, giám đốc điều hành của một văn phòng luật sư ở khu Little Saigon, và KQ Nguyễn Hồng Vân kéo nhau lần lượt đến thăm anh. Tôi đem hai cái ghế xếp của tôi vào và thêm ghế của nhà thương, được ngồi thoải mái, các anh bắt đầu chuyện trò rất vui vẻ và câu chuyện lần lần nổ như bắp rang. Ông già cựu chiến binh bực mình vịn TV lên thật to để áp tiếng cười nói của các anh. Thế là các anh bạn của anh lại nói to hơn, ông già lại vịn TV to hơn?..

Cũng cùng ngày, nhân dịp Sư Huynh Hoàng Phước từ Texas qua thăm, anh nhờ ông làm người chứng ký tên vào một bản di chúc mà anh đã soạn trước đó và được văn phòng Luật Sư của anh Hải Nguyễn chuyển qua tiếng Anh cho đúng ngôn từ pháp lý.

Nội dung bản di chúc gồm có bốn phần riêng biệt:

Thứ nhất, anh không muốn kéo dài sự sống bằng máy trợ thở khi anh đã không còn tri giác và không có cơ hội hồi phục.

Thứ hai, tôi được anh ủy nhiệm để lo cho tang lễ rất đơn giản của anh. Anh muốn được hỏa thiêu, và sau đó anh muốn tro cốt sẽ được trao lại cho con trai lớn của anh hiện đang ở VN.

Thứ ba, anh trao toàn quyền khai thác cho tôi, các băng nhạc, CD do anh thực hiện là Tà Áo Xanh (1995), Trái Tim Hững Hờ (1995), Còn Chút Gì Để Nhớ (2000) và những bài hát anh đã thu âm nhưng chưa hoàn tất phần kỹ thuật, trong đó có CD Chờ Em (2000).

Thứ tư, anh viết tờ di chúc này lúc anh đang còn rất tỉnh táo, không vì lý do bệnh hoạn, hay bất cứ áp lực nào buộc anh viết lên những quyết định trên.

Anh ký tên Nguyễn Sĩ Phú

Thứ Hai 19 tháng 6 năm 2000

Ban điều hành nhà dưỡng bệnh gọi tôi lên để nói rằng họ phải chuyển anh qua một nhà dưỡng bệnh khác ở thành phố Orange vì họ có rắc rối về bảo hiểm. Hãng bảo hiểm của anh là Blue Cross, có ghi điều lệ là một nhà dưỡng bệnh phải là một cơ quan được kiểm chứng bởi chính phủ tiểu bang và có giấy phép hành nghề hợp lệ. Nhà dưỡng bệnh này chỉ có giấy phép hành nghề cho năm 1999. Còn giấy phép năm 2000 vì một lý do nào đó họ bị đánh rớt và đang khiếu nại lên tiểu bang. Trong lúc đó hãng bảo hiểm của anh không chấp nhận một nhà dưỡng bệnh không có giấy phép.

Tôi nói chuyện với họ rất lâu, đặt rất nhiều câu hỏi, nhưng họ vẫn một mực nêu lên những lý do trên và buộc chúng tôi phải dọn đi qua Fountain Carehouse ở thành phố Orange. Tuy nhiên,

nhà dưỡng bệnh mới này có cùng một chủ với Santa Ana Carehouse nơi anh đang ở, chỉ khác một điều là họ có giấy phép hành nghề cho năm 2000. Họ muốn tôi qua bên đó để xem xét và cho biết ý kiến. Tôi qua bên đó để quan sát nhưng trở lại nói với họ là tôi thích bên Santa Ana Carehouse hơn. Họ rất tiếc là tôi không thích nhà dưỡng bệnh mới nhưng họ vẫn từ chối cho anh ở lại. Thế là chiều hôm ấy chúng tôi bị bắt buộc phải ra đi. Sự việc ấy đã xảy ra ngoài ý muốn của chúng tôi.

Bây giờ tôi nghĩ lại, anh là người duy nhất bị đổi đi. Phải chăng vì ông cụ cựu chiến binh đã than phiền lên ban giám đốc vì chưa chi mà anh đã có lắm bạn bè và họ lại quá náo nhiệt làm khuấy động cái tĩnh lặng của ông ?

Tôi có lý do để nghi ngờ. Sau khi dọn vào, tôi có nói chuyện với một cô y tá rất trẻ người Phi Luật Tân, cô cho tôi biết là không một người bệnh nhân nào có thể ở chung phòng với ông cụ lâu dài và vì vậy, phòng ông luôn luôn còn một giường trống. Và vì ông rất giàu, con cháu của ông trả tiền dài hạn cho ông và có mướn người đặc biệt đến chăm sóc ông, ngoài y tá thường trực ở đó.

Ông là khách lâu dài của bệnh viện và vì thế được ưu đãi.

Trước khi đi, tôi xin ban điều hành gọi điện thoại qua bên Fountain Carehouse để xin cho anh được một phòng thật tốt. Họ bằng lòng và hứa là anh sẽ được một chỗ thật tốt theo ý chúng tôi.

Tôi đã lầm khi nghĩ rằng nhà dưỡng bệnh Fountain Carehouse không thích hợp. Thật ra nhà dưỡng bệnh này hơn hẳn Santa Ana Carehouse về đủ mọi phương diện, nhưng cái bề ngoài lụp xụp, cũ kỹ của nó đã đánh lừa tôi.

Như lời hứa của họ, anh được ở trong một gian phòng rộng rãi đầy đủ tiện nghi và có lẽ là gian phòng lớn nhất và tốt nhất của nhà dưỡng bệnh này. Trong phòng lại có sẵn điện thoại nữa. Các phòng khác bệnh nhân phải tự gắn và tự trả tiền. Phòng của họ lại không rộng bằng phòng của anh.

Chúng tôi rất vui lòng. Nhưng kệt một nỗi họ không có một cái giường tốt cho anh. Họ hứa là sẽ kiếm cho anh một cái giường khác tốt hơn, có nút bấm chứ không phải xoay bằng tay ở mãi tận dưới chân giường.

Một ngày trôi qua, họ vẫn không kiếm được một cái giường nào khác mà anh thì lại rất cần một cái giường có thể nâng lên và hạ xuống được.

Tôi ở bên anh suốt ngày không dám đi đâu vì anh rất cần người giúp điều khiển cái giường.

Tối đến tôi xếp hai ba cái ghế nhập lại thành một cái ghế dài để nằm ngủ. Tôi đem cái gối và chăn dạ của tôi vào để kê và đắp ngủ.

Anh bắt đầu thở một cách rất mệt nhọc. Người ta phải gắn máy trợ thở vào mũi để anh có thể thở dễ dàng hơn. Phổi anh bắt đầu bị ngập nước vì trải qua những loạt trị bệnh bằng tia phóng xạ.

Trong thời gian này, Sư Huynh Hoàng Phước từ Houston qua thăm anh. Ông tạm trú ở nhà tôi trong thời gian thăm viếng. Biết rằng anh bệnh rất nặng mà ngày ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ lại sắp đến, ông kêu gọi tất cả anh chị em ở thiên đường Thiên Định Trục Đáo Chân Tâm đến nhà tôi để thiên định và cầu nguyện cho anh trong ba ngày liên tiếp.

Tôi bận rộn rất nhiều, đầu tắt mặt tối, không còn nhìn thấy ánh mặt trời nữa. Chỉ còn 3 ngày nữa là đêm ra mắt. Tôi không có thì giờ để xem coi các vé tại các trung tâm băng nhạc có bán được hay không. Tôi không thể nào gửi thiệp mời quan khách vì tôi không biết phải mời ai và nhờ ai gửi đi giùm tôi. Muốn mời thì phải có một danh sách. Anh Sĩ Phú đã viết một danh sách khá dài trước đó nhưng rồi anh phải vào nhà thương. Danh sách khách mời bị dở dang rồi thất lạc đâu đó trong một xấp giấy dày cộm của anh. Tôi không còn thì giờ tìm kiếm nữa. Còn về phần tôi, bạn bè không có bao nhiêu, nhiều lắm là vài người.

Tôi gọi Minh Phượng, nhờ Phượng thông cáo trên đài phát thanh và thông báo cho các anh chị em văn nghệ sĩ và các cơ quan truyền thông, báo chí, rằng tất cả anh chị em đều được mời đi trong đêm đó và xin anh chị em cứ đến vũ trường Majestic, tất cả sẽ nhận được vé vào cửa. Tôi cũng không quên nhờ Phượng chuyển lời tôi đến với Hoàng Trọng Thụy của đài phát thanh VNCR và nhờ Thụy lo giùm tôi việc thông báo với báo chí.

Sau hai ngày nhập viện mà cũng vẫn không có được một cái giường tốt để nằm, tôi liên lạc với người giám đốc điều hành nơi đây, họ lại hẹn lần hẹn lượt nữa, tôi buộc lòng phải lên tiếng:

- Ông Phú đã ở đây hơn hai ngày rồi mà các ông cũng không kiếm được một cái giường cho ông ấy. Cái giường hiện tại làm cho ông ấy mất rất nhiều sức để sử dụng, ông ấy không còn sức nữa. Tôi không tin rằng một viện dưỡng bệnh lo lớn như thế này mà lại không có lấy một cái giường cho bệnh nhân. Nếu ông không thể kiếm cho ông ấy một cái giường bình thường như bao nhiêu bệnh nhân khác, thì tôi sẽ đi mượn một cái giường và hãng bảo hiểm của chúng tôi sẽ gửi đến các ông giấy hóa đơn. Chừng ấy tôi xin các ông hãy trả tiền và xin đừng buồn chúng tôi.

Có lẽ vì câu nói ấy, mà chừng một tiếng đồng hồ sau, anh có được cái giường bấm nút tiện nghi như bao nhiêu bệnh nhân khác.

Chúng tôi may mắn quen được một người y tá trưởng người Việt Nam, tên cô là Loan. Loan là một phụ nữ với giọng nói miền Nam chân thật, tính tình hiền lành dễ thương. Cô làm việc rất chăm chỉ và tận tâm. Trong thời gian anh lưu lại đây, Loan đã giúp anh rất nhiều mà mãi đến giờ này tôi vẫn còn ghi nhớ và rất cảm ơn Loan đã đến với chúng tôi trong những ngày ấy.

Tình trạng của anh không khá hơn chút nào. Bệnh anh nặng hơn những ngày trước đêm trình diễn. Tôi nói với anh:

- Thôi, có lẽ là mình phải thực hiện chương trình không có anh, vì anh bệnh quá nặng như vậy, làm sao mà xuất hiện trong đêm đó ?

- Anh sẽ ráng ra đó khoảng một tiếng rồi về.

- Em chỉ sợ anh cố gắng quá mà bệnh nặng thêm thôi.

- Em yên tâm, anh nghĩ rằng anh có thể đến được.

Tôi hối hả chạy ra ngoài thương xá mua cho anh một số quần áo mới để anh có thể mặc thoải mái cho đêm ra mắt và cho những ngày lưu trú tại bệnh viện này.

Trong thời gian tôi chạy ra phố, có hai vị thánh giả ái mộ đã đến thăm anh. Tôi không biết làm thế nào mà hai vị này biết anh ở đây mà tìm đến vì trong thời gian ấy chúng tôi không cho ai bên ngoài biết địa chỉ của nhà dưỡng bệnh này. Tuy nhiên, vì lòng thánh giả yêu mến anh như

vậy, làm sao mà chúng tôi từ chối cho được. Tôi không biết anh đã tiếp hai vị thánh giả này như thế nào. Anh luôn thận trọng và dè dặt với người lạ. Tôi mong rằng hai vị này được thỏa mãn ước mơ là đã gặp được Sĩ Phú trong những ngày cuối cùng. Tôi cũng xin tha lỗi nếu chúng tôi nếu có điều gì thất lễ. Tôi giữ mãi cái hộp giấy có ghi số điện thoại của hai vị để lại, nhưng vì quá bận rộn trong những ngày đó nên tôi đã không gọi lại cho hai vị được. Tôi vẫn tiếc mãi là bây giờ tôi cũng không còn số điện thoại của hai vị nữa.

Chương trình chữa bệnh buếu óc bằng tia phóng xạ bắt đầu ngày 12 tháng 6 và chấm dứt ngày 23 tháng 6 năm 2000.

Mỗi buổi sáng vào khoảng 11 giờ, Lynch Ambulance đem xe cứu cấp đến để đưa anh vào nhà thương UCI chữa bệnh. Tôi chạy phía sau theo xe cứu thương đến bệnh viện cùng anh vì không muốn anh đi một mình mặc dù anh đã quen đường lối làm việc tại đó.

Điện thoại di động của tôi lúc này réo gọi tôi một ngày mấy mươi lần. Tôi không thể nào vịn tắt được, vì đây là đêm nhạc của anh và cho anh, tôi bắt buộc phải đứng ra lo liệu và tiếp xúc với mọi người. Tôi như điên lên. Đầu tôi đã có lúc gần như sắp sửa nổ tung ra vì quá nhiều chuyện dồn dập kéo đến. Tôi không còn thì giờ để nấu ăn hay lo cho anh nữa nói chi tới cái show. Những ngày đó tôi và anh phải cơm hàng cháo chợ. Ba bốn giờ chiều tôi và sư Huỳnh Hoàng Phước đem đồ ăn ra, trải dài trên sân cỏ dưới bóng mát cây cối trước cửa bệnh viện và cùng ăn với nhau để lấy sức mà tiếp tục làm việc.

Những lúc về được tới nhà thì tôi nấu thuốc Bắc, thuốc Nam để đem vào bệnh viện cho anh uống. Tôi vẫn xay wheat grass cho anh như xưa. Ước gì một ngày có 40 hay 50 tiếng đồng hồ thì mới đủ thì giờ cho tôi làm những gì phải làm cho anh.

Chân anh yếu hẳn, hình như không còn hoạt động gì nữa. Tôi được Loan cho biết có một y tá chuyên về vật lý trị liệu người Phi Luật Tân rất giỏi. Anh ta đã từng là huấn luyện viên vật lý trị liệu lúc còn ở bên Phi Luật Tân. Tôi nói chuyện với người này và bằng lòng mượn anh ta mỗi ngày, một lần 30 phút đồng hồ với giá 15 đô la để anh ta giúp anh Sĩ Phú tập cử động hai chân.

Không còn gì đau khổ hơn cho một người đàn ông đã một thời oanh liệt, tung mây lướt gió, bây giờ không còn đi đứng được nữa. Anh luôn luôn khiếp sợ cảnh này nhưng lòng lúc nào cũng cố giữ nét mặt bình thản và chấp nhận, vì anh không muốn tôi khổ sở và lo lắng thêm.



Dạo đó, đã có lần, tôi tưởng chừng như anh đã bó tay phó thác số phần cho định mệnh. Anh can đảm chấp nhận phần số ngắn ngủi của mình. Anh sẵn sàng ra đi vì không muốn làm khổ người mình yêu và không muốn kéo dài cuộc sống mà sớm muộn gì thể xác cũng sẽ bị đau đớn, hủy diệt.

Anh đã từng nói với tôi:

- Anh không sợ chết. Anh chấp nhận tất cả những gì trên đời này dành cho anh. Em ơi, mỗi người có một số phần. Đời anh ngắn ngủi đến thế này thôi. Anh không buồn vì biết mỗi người một phần số. Anh chỉ không muốn sống mà vô tri giác, đau đớn bệnh hoạn rồi làm khổ em. Anh không muốn thấy em chịu đựng vì anh nữa.

Ngày 21 tháng 6 năm 2000

Anh bị khó thở nhiều hơn và trở bệnh rất nặng. Anh phải đeo ống thở vào mũi và bình dưỡng khí đặt ngay ở bên giường của anh. Buổi sáng sau khi vào phòng chữa phóng xạ, xe cứu thương đưa anh qua gặp bác sĩ Spillane để ông ta cho toa thuốc mới chữa chứng khó thở. Ông Spillane cho biết lá phổi bên mặt của anh đã bắt đầu tác hại cơ thể và sự khó thở là do phổi bắt đầu có nước.

Dựa vào lời bác sĩ, tôi nghĩ phổi và óc bắt đầu có nước là do phóng xạ mà ra. Phóng xạ chưa chắc đã làm cho khối ung thư thu nhỏ lại và biến mất. Tác dụng của phóng xạ rất ghê gớm, nó hủy diệt cả các mô chung quanh bướu ung thư.

Buổi trưa, sau khi ăn uống, tôi giúp anh nằm xuống thẳng thắn để nghỉ ngơi, nhưng chưa nhắm mắt được thì các chuyên viên của bệnh viện đã đến để đưa anh đi tập. Tôi theo anh vào phòng tập. Tôi thấy anh cố gắng tập đứng lên. Dù bệnh đã nặng hơn lúc đó, anh trông vẫn còn phương phi, thần sắc rất vững vàng, hoàn toàn không xuống dốc chút nào. Nếu không vì đôi chân yếu đuối, không ai có thể nghĩ rằng anh bị bệnh.

Sau giờ tập, tôi đưa anh ra ngoài bệnh viện để thay đổi không khí. Anh ngồi trên xe lăn, một tay tôi đẩy xe lăn trước mặt, một tay tôi kéo bình dưỡng khí sau lưng tôi. Rất khó khăn, nhưng tôi khắc phục được. Tôi đẩy anh ra ngoài sân trước của bệnh viện. Đó là một hành lang dài có mái

che rất mát mẻ. Đã hơn một tuần, từ ngày nhập viện dưỡng bệnh, anh chưa có dịp ra ngoài nhìn cảnh vật như hôm nay. Tôi chọn chỗ yên tĩnh nhất để cho anh ngồi nhìn quang cảnh chung quanh. Tôi kiếm một cái ghế dài gần đó để ngồi và kéo xe lăn của anh xích lại gần tôi. Vì muốn để dành hơi sức cho anh, tôi không gọt chuyện cùng anh, anh và tôi mỗi người theo đuổi một ý nghĩ. Anh trầm ngâm, yên lặng, không nói một lời.

Một lúc sau, anh hỏi tôi:

- Em cho anh biết làm thế nào để đến bệnh viện này ? Xa lộ nào gần nhất ?

Tôi chỉ đường cho anh và nói:

- Nếu anh muốn chỉ đường cho bạn đến thăm anh, khi trở lại phòng, em sẽ vẽ bản đồ và chỉ rõ đường đi cho họ.

Hơn một tiếng đồng hồ sau, tôi đưa anh về phòng.

- Sao, bố có thích đi dạo không ? Nếu bố thích, mỗi ngày em sẽ đưa bố đi chơi như hôm nay.

- Ra ngoài để thấy thực vật cây cối thì anh cũng thích chứ. Nếu anh không phiền em thì khi nào có dịp, nhờ em cho anh ra ngoài thay đổi không khí một chút cho thoáng.

Buổi chiều tối, anh bị khó thở, người ta phải đem ống trợ thở khác đến cho anh. Anh thở rất mệt nhọc. Loan tận tình đến giúp anh nhiều lần trong đêm hôm đó.

Tôi dự định hôm sau sẽ nhờ Phượng thông báo trên đài phát thanh để bãi bỏ đêm ra mắt của anh. Hoặc giả, sẽ xin lỗi thính giả rằng đêm ra mắt CD sẽ không có Sĩ Phú. Tôi dự định sẽ hành động tùy theo bạn bè góp ý kiến như thế nào.

Suốt đêm tôi không ngủ được vì anh trở bệnh rất nặng. Tôi thức suốt đêm với anh. Y tá được kêu vào phòng nhiều lần vì anh bỗng dưng không thở được bình thường. Anh phải ôm lấy cái ống thở và cứ khoảng hai tiếng đồng hồ, họ lại vào phòng cho thuốc vào ống thở.

Thật là tội nghiệp !

Anh là một người hiền lành, sống trong sạch, liêm sỉ và thanh cao. Một con ruồi, con muỗi mà anh còn chưa bao giờ giết chết, tay anh chưa từng bắn một kẻ địch nào, mà sao anh bị đày đọa thế này. Ôi ghê gớm thay nghiệp chướng của tiền kiếp vẫn còn theo đuổi. Chúng nhất định theo anh đến cùng. Dù tôi có van lạy chúng xin tha cho anh, chúng vẫn nhất định đòi mạng anh.

Tôi thương anh quá, tôi đứng sát bên giường, chỉ biết ôm anh và cầu nguyện cho anh mà thôi. Tôi buồn muốn khóc, nhưng cố nén lòng, vì nếu tôi khóc, anh sẽ mất tinh thần, bệnh nặng hơn.

Nhìn anh khổ sở ôm ống cao su chụp vào mũi để cố thở, cố giành lấy mạng sống mong manh, lòng tôi đau như cắt.

Tôi khóc trong lòng. Tôi khóc cho một ngày mai quá bất bênh. Tôi khóc vì anh phải chịu đựng quá nhiều. Mấy mươi năm nay, từ ngày đem giọng ca dân hiến cho đời, đem đời trai dân hiến cho núi sông, cuộc đời của anh quả thực buồn nhiều hơn vui...Đời sống tình cảm quá nhiều lận đận, long đong. Chưa có một ngày gọi là hạnh phúc trọn vẹn.

Hai mươi lăm năm lưu lạc trên xứ người, anh chỉ mong tìm thấy một chút bình an hạnh phúc như bao nhiêu người khác, vậy mà, tai biến và bất hạnh thay nhau kéo đến? Giờ đây, con người tài hoa bạc phận này đang âm thầm chiến đấu với tử thần để giành lấy mạng sống cho mình.

Tôi biết, anh rất muốn sống, anh muốn sống lắm, vì anh đã có tôi.

- Anh ước gì nếu được hết bệnh, anh sẽ thay đổi tất cả, anh sẽ sống lành mạnh hơn xưa, anh sẽ ăn uống đầy đủ, anh sẽ không bao giờ đụng đến điều thuốc. Anh sẽ rất hạnh phúc vì có em. Cuộc đời anh sẽ không buồn nữa.

Tôi bỗng nấc lên thành tiếng. Anh mở choàng mắt nhìn tôi, ngỡ ngác. Tôi giả bộ đưa tay lên ngực, trấn an anh:

- Em xin lỗi lỡ đánh thức anh dậy. Không có gì hết, em bị nấc cục đó anh, anh ráng ngủ tiếp đi cưng.

Anh nhìn tôi trều mẩn, dù nói rất khó khăn, nhưng cũng ráng thì thào qua ống thở:

- Khuya rồi em, em ráng đi ngủ đi cưng? đừng thức đêm nhiều quá... mà bị bệnh.

- Anh cảm thấy thế nào, anh có thở được không ?

- Tạm được. Khó khăn lắm, nhưng phải chịu vậy !

Tôi chắc lưỡi lắc đầu đau khổ và kéo chăn đắp cho anh, rồi ngả người xuống giữa hai cái ghế xếp, nhắm mắt lại, cố lắng nghe xem tiếng thở của anh có đều không.

Ngày 22 tháng 6 năm 2000

Buổi sáng, tôi thức giấc thật sớm, xếp hai cái ghế tôi dùng làm giường ngủ hôm qua lại, để qua một bên. Tôi nhét chăn gối vào tủ. Rửa mặt xong xuôi, tôi sửa soạn giúp anh ăn sáng.

- Sáng nay anh cảm thấy như thế nào hở anh ? Tối hôm qua anh có vẻ khổ sở lắm. Tội nghiệp anh quá chừng.

Anh có vẻ tỉnh táo, tươi lên:

- Anh cảm thấy đỡ hơn đêm qua rất nhiều. Hôm nay anh thấy khỏe lắm !

Tôi vui mừng và ngạc nhiên nhìn anh :

- Trời ơi, em mừng quá. Anh đỡ bệnh làm em mừng quá đi thôi !

- Tối nay anh có thể đi dự đêm ra mắt đó em.

Tôi nhìn anh, da mặt hồng hào, thịt da rắn chắc. Lúc ấy tôi đã không cho rằng vì hôm nay là ngày ra mắt CD, anh lên tinh thần mà khỏe lại mà tôi lại nghĩ rằng ơn trên đã ban phước lành cho anh. Ơn trên đã ban cho anh một sức khỏe tốt ngày hôm đó để anh đi dự đêm ra mắt CD. Hơn nữa, các anh chị em ở thiên đường đã thay phiên nhau cầu nguyện cho anh gần ba ngày nay, chắc bề trên đã động lòng ra tay cứu vớt, giúp cho anh được khỏe mạnh để hoàn thành công việc đang dở dang.

Tôi mừng lắm, vội vàng liên lạc với anh KQ Nguyễn Hồng Vân để nhờ anh chuẩn bị giùm chúng tôi một chiếc xe van đặc biệt cho xe lăn để tối đến đón anh.

KQ Nguyễn Hồng Vân là một người bạn rất chí tình. Trong những ngày ở carehouse, anh thường hay đến thăm anh Sĩ Phú. Đôi khi, anh ngồi suốt buổi chiều và lẳng lặng không nói một lời, có lẽ anh cầu nguyện cho Sĩ Phú hay hồi tưởng lại những kỷ niệm yêu dấu ngày xưa khi anh và người bạn yêu quý của anh đã từng cùng nhau đấu lưng, chung sức để phục vụ cho quê hương dân tộc. Hay cũng có lẽ, anh lặng yên, để nghiền ngẫm rằng, cuộc đời quả thật vô thường. Tất cả, cuối cùng cũng chỉ là bọt nước, mau tan, mau biến mà thôi.

Buổi sáng, chúng tôi rất ư là bận rộn vì phải sửa soạn đưa anh vào nhà thương xạ trị. Tôi và một người y tá nữa giúp anh thay quần áo. Mười một giờ đúng, xe cứu thương Lynch đem băng ca đến đưa anh đi.

Vào đến phòng đợi ở nhà thương, tôi đưa mắt tìm một cậu bé mà tôi mới quen hôm qua. Cậu là một người Việt Nam và vừa qua Mỹ được một năm. Cậu bé dễ thương 21 tuổi này đã bị một bướu óc lúc vừa lên 19 tuổi. Bác sĩ của cậu cho biết không thể mổ được vì cục bướu mọc sâu ở trong đầu, rất khó lấy ra, có thể gây nguy hiểm cho tính mạng nếu giải phẫu. Vì cục bướu mà cậu gần như bị mù một bên mắt. Tôi thương cậu vô cùng. Cậu bé cũng vào nhà thương mỗi ngày như anh Sĩ Phú để xạ trị. Cậu chưa đến, tôi lấy một quyển sách đọc cho đỡ buồn. Mười lăm phút sau, người ta đem Sĩ Phú ra ngoài. Anh nằm trên băng ca, chuẩn bị ra về. Tôi theo đoàn người đẩy anh ra khỏi bệnh viện.

Cậu bé vừa đến. Tôi vội vàng nói với lại với cậu:

- Hôm nay cô đến sớm nên về sớm, cô chúc con được vạn sự bình an. Cô mong sao cho con sớm được bình phục. Cô sẽ cầu nguyện cho con.

Cậu nói với theo tôi:

- Cảm ơn cô !

Và đó là lần cuối cùng tôi gặp cậu. Đến bây giờ, tôi không biết là cậu ra sao. Tôi luôn luôn cầu

nguyện hàng đêm cho những người thương hay bạn bè kém may mắn hơn tôi, những người bạn bệnh hoạn hay nghèo khổ của tôi, rằng tôi xin Chúa hãy ban phước lành cho họ, xin Chúa hãy dang tay rộng mở để đón tiếp và yêu thương họ.

Hình ảnh rất thương tâm của cậu bé luôn luôn có mặt trong lời cầu nguyện của tôi.

Trở về carehouse, tôi và một y công phụ tắm gội anh sạch sẽ và đem anh trở lại giường, ngủ một giấc để chuẩn bị cho đêm nhạc Còn Chút Gì Để Nhớ.

Tôi về nhà sắc thuốc Bắc cho anh và đem đến carehouse một giỏ xách nặng đựng những đồ linh tinh xài thường nhật. Điện thoại nhà tràn ngập những lời nhắn, đèn đỏ chớp liên hồi, nhưng tôi không còn thì giờ để trả lời điện thoại. Tôi buộc lòng phải ghi xuống hết tất cả các số điện thoại cất vào ví, rồi đi thay y phục.

Hai năm trước đó, tôi đã mua cho tôi một bộ y phục dự dạ hội rất quý phái màu đen viền vàng của nhà vẽ kiểu St John, dự định là sẽ mặc bộ y phục này trong đêm ra mắt, nếu đêm này có thể diễn ra. Nhưng nay tình hình thay đổi, tôi không thể nào chưng diện sang trọng trong lúc anh phải ngồi xe lăn. Tôi dẹp đi bộ y phục đó, để mặc một bộ complet lụa Trung Quốc màu xanh dương đậm và áo trong màu hoàng anh.

Tôi rời nhà đi chợ mua thức ăn chiều cho anh trước khi trở lại carehouse. Sau này ở carehouse, anh không ăn nhiều như lúc ở nhà nữa. Anh có vẻ lười ăn, có lẽ vì bệnh trạng thay đổi quá nhanh. Anh chỉ ăn qua loa cho xong và yêu cầu tôi đừng nấu nướng gì nữa. Ngay cả khi tôi mua những món ăn mà anh rất yêu thích ngày xưa, anh cũng chỉ ăn một chút cho tôi vui mà thôi.

Tôi trở về carehouse lúc 4 giờ chiều.

Anh bảo là anh cảm thấy rất khỏe, như chưa từng bị bệnh bao giờ. Người anh rất tươi tỉnh, sáng suốt, và cử động khá nhanh nhẹn.

Tôi giúp cho anh uống thuốc, ăn bữa cơm chiều lúc 5 giờ.

Tôi chọn một cái áo pullover màu trắng, quần thun dài màu xanh dương đậm cho anh.

Chúng tôi đã xin phép trước với bệnh viện là anh sẽ phải ra ngoài trong đêm 22 tháng 6. Họ rất vui vẻ bằng lòng. Khi thấy tôi đã chu đáo sẵn sàng, họ có vẻ xúc động và thán phục chúng tôi. Họ chúc lành cho anh trong đêm đó.

Tôi gọi anh Nguyễn Hồng Vân, anh nói anh đang trên đường đi đến bệnh viện và anh bảo tôi cứ yên tâm mà lo đi trước đi, anh sẽ lo cho anh Sĩ Phú.

Tôi buộc lòng phải để anh ở lại bệnh viện cho các y tá và các bạn anh lo, vì tôi phải chạy ra Majestic để chuẩn bị.

Đường từ bệnh viện đến vũ trường Majestic ở thành phố Huntington Beach tốn khoảng 45 phút. Khi tôi đến nơi chỉ sau bảy giờ một chút mà đã thấy thấp thoáng có vài khán thính giả đã chờ sẵn bên ngoài.

Tôi ngạc nhiên nói với họ:

- Anh chị đến sớm quá, mãi đến chín giờ người ta mới mở cửa.

Một người khán giả trả lời:

- Ông xã tôi đang làm việc thế mà cứ réo gọi tôi ra đây sắp hàng để mua vé trước, vì chúng tôi không muốn bỏ lỡ đêm nhạc hôm nay. Ông xã tôi ổng mê Sĩ Phú lắm !

Tôi xúc động vô ngần, nhìn chị. Tôi nói:

- Cảm ơn anh chị vô cùng, cô bán vé chưa đến. Xin anh chị cảm phiền chờ một chút, chút xíu các cô ấy sẽ đến vì em có nhờ họ đến sớm giùm.

Tôi nói chuyện với họ một chút rồi nhờ các nhân viên an ninh mở cửa cho tôi vào.

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy bên trong vũ trường trước khi khán giả đến. Majestic khá rộng lớn và sang trọng. Bàn ghế xếp đặt thứ tự, chu đáo, sân khấu rộng và khang trang trông rất nghệ thuật. Nhìn chung vũ trường rất lịch sự, chuyên nghiệp nhưng không kém phần ấm cúng, thanh nhã.

Tôi nghĩ trong bụng:

- Chắc hẳn anh Phú sẽ vui lòng và sung sướng lắm !

Chị Diễm Phúc cũng vừa mới đến. Chị đang nói chuyện với anh Quốc, chủ nhân vũ trường Majestic bên trong. Tôi cúi đầu chào họ. Chị hối hả căn dặn tôi đủ mọi điều cần thiết.

Tôi trở ra ngoài trông ngóng các cô bạn đã hứa sẽ đến sớm để phân phối vé.

Các cô cũng vừa mới đến. Bên ngoài khán giả đã khá đông. Họ đang sắp hàng dài chờ đợi mua vé.

Hai người Mỹ giữ an ninh bên ngoài nói với tôi:

- Chưa từng có một show nhạc nào từ trước đến nay mà khán giả phải sắp hàng quá sớm để mua vé. Đây là lần đầu tiên mà chúng tôi chứng kiến. Họ đến đây trước khi các cô đến. Chắc hẳn show hôm nay sẽ sold out (bán hết vé).

Sau khi vũ trường bắt đầu mở cửa, khán giả chen chúc tràn vào mua vé.

Anh cũng vừa được chở đến.

Khán giả bu chặt cứng từ ngoài xe van cho đến bên trong đến độ không còn một chỗ trống cho xe lăn đi vào. Anh đưa mắt tìm tôi, tôi bắt được đôi mắt anh, hãnh diện về anh vô ngần.

Anh mỉm cười sung sướng, toại nguyện.

Khán giả ùa đến hỏi thăm anh rất nhiều. Họ rất sung sướng gặp anh và anh cũng rất hạnh phúc gặp họ. Anh vui cười nói chuyện với họ nhưng không trả lời cho từng người được. Tôi nhìn khán giả, bên cạnh niềm vui, những nét ngỡ ngàng đã in hằn trên gương mặt của mọi người. Không ai ngờ được rằng họ sẽ nhìn thấy anh trong đêm ra mắt CD trên chiếc xe lăn...

Họ ngỡ ngàng, xúc động, xót xa, không thể ngờ?.



Mấy lúc sau này, đài phát thanh thỉnh thoảng có phát nhạc của anh, nhắc nhở về anh, nhưng cũng không ai ngờ?

Anh Hồng Vân từ từ đẩy xe lăn của anh vào bên trong.

Anh đưa tay vẫy thính giả yêu dấu của anh.

Lúc này khán giả đến ò ạt, rất nhiều và rất đông. Tôi lu bu với rất nhiều công việc. May mắn thay, Sang, người em trai út của tôi đã đến kịp thời để giúp thêm một tay. Đêm hôm đó, nhờ Sang mà tôi đỡ phải lo một số lớn vấn đề.

Trước khi chương trình bắt đầu, từ bên trong Sang chạy ra, nói với tôi:

- Anh Sĩ Phú cần gặp chị !

Tôi bỏ lỡ công việc, đi vào bên trong, nơi hàng ghế dành cho nghệ sĩ. Anh nắm tay tôi, kéo tôi ngồi xuống, ân cần nói:

- Anh cần thuốc cho đêm nay. Thường là nửa đêm họ cho anh uống và mình cũng tưởng là sẽ về sớm nhưng anh biết chắc rằng anh sẽ ở lại lâu đêm nay, mình không về kịp đâu em à. Anh nhờ em hay ai đó về carehouse lấy thuốc cho anh. Em phải nói với y tá để họ đưa cho em.

- Nhưng anh cảm thấy thế nào ? Anh có chịu nổi đêm hôm nay không?

- Anh rất khỏe, không sao đâu cưng !

- OK, em sẽ về carehouse ngay bây giờ, nhưng lâu lắm mới trở về đây được vì đường xa quá. Anh yên tâm đi ! Anh Hồng Vân lo cho anh Phú giùm Lan nhé !

Anh Hồng Vân vội vàng:

- Chị đừng lo, cứ đi đi.

Tôi hấp tấp ra đi.

Vũ trường tung bừng náo nhiệt, khán giả lần lượt đến rất đông. Một rừng người trước mắt tôi. Tôi chen chúc mà ra đi.

Con đường từ Majestic đến xa lộ 22 mất nhiều thì giờ vì phải qua rất nhiều đèn đỏ. Tôi lo lắng không biết mọi việc ra sao sau khi tôi đi. Tôi lo lắng đủ điều cho anh nhưng yên chí là anh sẽ vượt qua mọi trở ngại, và hy vọng đêm nay sẽ rất thành công.

Điện thoại di động reo

- Chị Lan đó hả ? Thụỵ đây, Thụỵ sắp sửa đến nhé !

Tôi trả lời Hoàng Trọng Thụỵ:

- Ừ, Thụỵ đến đi. Khán giả đã đến đông lắm rồi.

Về đến carehouse, tôi nói với người y tá trưởng là tôi muốn xin thuốc cho anh. Cô sẵn sàng đưa thuốc nhưng tôi phải chờ vì cô bị bận với bệnh nhân.

Sau khi đưa thuốc cho tôi, cô hỏi :

- Ông Phú ra sao ?

- Ông ấy rất vui trong đêm nay vì gặp lại được thính giả !

- Tốt quá. Chúc cô Lan vui !

Tôi cảm ơn cô rồi rít ròi ra đi.

Khi tôi vào đến nơi, thì thấy chị Khánh Ly đang đứng trên sân khấu hát. Đêm hôm ấy chị mặc một chiếc áo dài màu nâu giản dị, thanh nhã. Chị hát một lượt 3 bản nhạc và ưu ái nhận được những tràng pháo tay nồng nhiệt của khán giả gửi đến cho chị. Tôi nghĩ, nếu không vì thời giờ giới hạn, chị sẽ tiếp tục và khán giả vẫn muốn nghe chị hát.

Tôi rất tiếc vì mất một tiếng rưỡi đồng hồ để về carehouse lấy thuốc nên không thấy được phần trình diễn của các chị Kim Tước, Mai Hương, Lê Thu và Kelvin Khoa trước đó.

Anh nhận thuốc từ tay tôi và ưu ái cảm ơn tôi.

Cô Kim Uyên, theo lời hứa là sẽ ngồi kế bên Sĩ Phú để hỗ trợ tinh thần, đã ở sát bên anh suốt đêm hôm đó. Cô ca sĩ KL cũng vậy. Hai cô ở sát bên Sĩ Phú suốt đêm cho nên tôi không thể nào chen vào với anh được. Tôi kiếm được một cái ghế xếp ai bỏ trong một xó tận sát tường, phía sau sân khấu, cùng chị Diễm Phúc ngồi cạnh cầu thang nơi các ca sĩ lên xuống sân khấu.

Chị thì thảo vào tai tôi:

- Em à, em đừng buồn, em như thế nào thì ai cũng biết giá trị của em?

Tôi vội đỡ lời của chị:

- Chị đừng lo, em không buồn phiền gì hết. Em rất vui đêm hôm nay !

Bébé Hoàng Anh chụp rất nhiều hình trong đêm đó. Có khoảng 70% những tấm hình của anh Sĩ Phú có cô KL và Kim Uyên sát bên anh. Trên 150 tấm hình, tôi vón vện chỉ có 4 tấm. Nhưng không có một tấm nào có hình tôi và anh Sĩ Phú ngồi bên nhau. Tôi rất tiếc, và tiếc mãi không thôi?

Mỗi khi một ca sĩ vừa trình diễn xong và bước xuống bực thang, tôi đều chào đón và nói lời cảm ơn chân thành sâu xa nhất. Tất cả các anh chị em văn nghệ sĩ ngày hôm ấy rất vui mừng được họp mặt cùng nhau và họ rất mãn nguyện đã đến góp vui cho CD mới và chúc lành cho anh.

Sĩ Phú rất vui mừng khi thấy tôi hòa đồng và sống với các anh chị em nghệ sĩ. Anh theo dõi tôi rất kỹ. Hình như anh không biết rằng có một người ca sĩ bạn rất quý mến của anh đang ngồi sát bên trong suốt đêm hôm đó. Vì một bên người anh đã không còn cảm giác anh không thể xoay qua được. Do đó, sau này khi tôi xem lại những bức hình, trông anh dường như không biết gì về người bạn ca sĩ đang ngồi bên trái của mình.

Mười một giờ đúng, chương trình bắt đầu chính thức khai mạc. MC Việt Dzũng ra giới thiệu chương trình và giới thiệu Sĩ Phú. Giây phút thật trân trọng, thật cảm động sắp đến.

Lời giới thiệu vừa dứt, anh Trần Quốc Bảo chậm rãi đẩy xe lăn của Sĩ Phú ra sàn nhảy. Tôi rất tiếc và ước rằng khán giả sẽ đứng dậy vỗ tay thật nhiều để hỗ trợ tinh thần cho anh như khán giả Mỹ đã từng làm cho Christopher Reeve, chàng tài tử màn bạc Mỹ đã bị tàn tật sau một tai nạn. Nhưng không, tất cả khán giả im phăng phắc để theo dõi, chờ đợi. Anh nói những lời chào hỏi và cảm ơn khán giả đã đến với anh. Sau đó, anh chậm rãi nói về bệnh trạng của mình một cách rất tự nhiên. Rồi...Anh cất tiếng hát, bài Còn Một Chút Gì Để Nhớ của Phạm Duy và Vũ Hữu Định.

Được khoảng gần nửa bài, trong một bối cảnh vô tiền khoáng hậu, các anh chị em nghệ sĩ, mỗi người một câu, thay phiên nhau, giúp anh ca nốt bản nhạc còn lại.

Đây là một sự bộc phát chứ không phải chuẩn bị trước. Vì thế cho nên tất cả khán giả đều tỏ ra rất thú vị. Họ chăm chú theo dõi.

Tôi bị xúc động mạnh, và có lẽ 700 khán giả đến với anh cũng đã bị xúc động mãnh liệt. Phân nửa số này là những người trẻ, dù biết về anh muộn màng, nhưng quý mến tiếng ca của anh qua chính cha mẹ, anh chị của họ. Phân nửa còn lại, là trung niên. Những ai đã từng xem Sĩ Phú trên TV ngày xưa ở VN có lẽ phải xúc động hơn nữa khi thấy chàng chiến sĩ oai hùng Không Quân ngày xưa bây giờ đau đớn khép mình vào chiếc xe lăn, và nói về phần số mong manh của mình.

Không khí vũ trường bỗng trở nên thật cảm động. Một vài bác lớn tuổi ngồi gần chỗ tôi đứng khóc sục sùi, một bác nói với tôi:

- Cả một đời bác, chưa bao giờ biết vũ trường là gì, vậy mà hôm nay bác đến đây cũng chỉ vì Sĩ Phú.

Một bác khác đã đỡ áo lên cho tôi xem cái nịt lưng của bác và nói:

- Bác bị đau lưng rất nhiều, bác sĩ không cho bác ngồi lâu, hôm nay vì Sĩ Phú mà bác đến đây

với cái nịt lưng..này, cô thấy là bác thương Sĩ Phú đến là đường nào?

Tôi cảm ơn và định ngồi xuống nói chuyện với các bác, nhưng chị Diễm Phúc đã réo gọi tôi phải đi kiểm người phụ chị bán CD. Tôi đành phải xin lỗi các bác đi ra ngoài.

Sau khi bài hát chấm dứt, tiếng vỗ tay vang rền nồng nhiệt của khán giả đã làm vang động cả vũ trường. Đợi cho tiếng vỗ tay chấm dứt, anh xin phép khán giả cho anh nói thêm một vài lời.

- Sẵn đây, tôi muốn nói một vài lời với quý vị.

Anh ngừng một chút rồi thông thả tiếp:

- Tôi có một người bạn. Người bạn quý này trong thời gian qua, đã giúp tôi rất nhiều. Người bạn này đã hết lòng lo lắng cho tôi. Đã đến với tôi khi tôi không còn gì nữa và người ấy đã đưa tay ra nâng tôi, hứng tôi khi tôi ngã? tôi không biết phải gọi người ấy là gì? tôi xin gọi người ấy là Thiên Thần đã đến ở cuối đời tôi. Tên người ấy là Ngọc Lan. Hiện có mặt ở đây trong đêm nay, nhưng tôi biết người ấy không muốn xuất hiện, để chường mặt ra ánh đèn, người ấy chỉ muốn âm thầm mà thôi. Nên tôi xin không đem người bạn ấy ra giới thiệu ở đây.

Tôi xin cảm ơn quý vị.

Khán giả hoàn toàn yên lặng, họ ngỡ ngàng và xúc động tột cùng bởi câu nói của anh. Nhưng không lâu sau đó, họ đã vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt.

Câu nói về Thiên Thần của anh đã đi vào ký ức mọi người. Hàng trăm và hàng ngàn người sau đó đã nhắc lại và truyền đi câu nói này thật nhanh. Hình như hai cái tên Sĩ Phú-Ngọc Lan và Thiên Thần sau đó luôn đi đôi với nhau. Bất cứ nơi nào tôi đến, tôi đều nghe họ lặp lại câu nói này và luôn cả những người đã không dự được đêm ra mắt đó cũng đều nhớ đến hai chữ Thiên Thần vì họ đã nghe kể lại.

Vũ trường Majestic có thu lại đêm ra mắt của anh trên video và cho tôi cái tape duy nhất mà họ có. Nhưng không may, vì một lý do nào đó, người thực hiện đã cắt đoạn băng ngay lúc anh vừa sắp sửa nói câu nói quý giá đó dành cho tôi. Khi xem thấy đoạn băng này bị cắt, tôi bỗng khóc òa lên đau đớn, vì biết rằng sẽ không bao giờ tôi sẽ nghe được lời nói ấy của anh nữa. Đó là một

phần thưởng vô cùng quý giá cho tôi mặc dù tôi chưa từng bao giờ mong muốn nó đến như vậy. Những lời anh nói là những gì anh giữ kỹ từ trái tim và do sự xúc động yêu thương mà bộc phát. Không ai có thể ngờ được, luôn cả chính tôi.

Khi tôi trở vào, rất đông khán giả đã đến với tôi để chia sẻ tâm tình của họ về Sĩ Phú. Rất nhiều khán giả đã đến cảm ơn tôi đã chăm lo săn sóc cho Sĩ Phú, người ca sĩ yêu quý của họ. Thật là cảm động. Một đêm nhạc có một không hai trong đời mà tất cả những ai có mặt trong đêm ấy đều nhớ mãi. Không khí cảm động bao trùm quanh tôi. Ca sĩ Quốc Việt nhìn tôi, mắt đỏ hoe. Kelvin Khoa, Tuấn Ngọc, Duy Quang, Công Thành, Lê Huỳnh? tất cả các anh đều bị xúc động.

Chương trình lại tiếp tục..

Các MC lần lượt ra điều khiển chương trình.

Tôi ra ngoài xe lấy thêm CD vào vì thính giả muốn mua rất nhiều.

Anh ở bên trong ký tên rất nhiều vào bìa CD cho các thính giả yêu mến của mình.

Một giờ đêm, trước giờ bế mạc, nghệ sĩ Kim Tuyến, phu nhân của KQ Nguyễn Hồng Vân, đã lên trình bày nhạc phẩm Còn Một Chút Gì Để Nhớ. Chị đã làm cho khán giả đêm ấy thấy rằng, ngoài tài ca cổ nhạc, chị còn rất xuất sắc về tân nhạc. Có lẽ, vì xúc động dâng cao, chị ca bản nhạc rất tới, hay không ngờ được.

Ngày hôm sau, anh bị bệnh nặng dữ dội. Người ta cho một chuyên viên chụp quang tuyến lưu động đến chụp hình phổi của anh và khám phá ra anh bị sưng phổi. Bác sĩ cũng đã cho anh uống thuốc và ông cũng cho biết rằng theo hình quang tuyến, lá phổi bên mặt của anh bị vôi hóa rất nhiều.

Anh hiền lành nhờ tôi:

- Em mua báo hôm nay xem có tờ nào nói về đêm ra mắt CD của anh hay không.

Tôi lục hết tất cả các báo chí lớn nhỏ ở quận Cam ngày hôm đó và nhiều ngày sau nữa. Nhưng hoàn toàn không có một tờ báo nào nhắc đến đêm ra mắt của anh. Dù là tờ báo lá cải.

Chúng tôi thất vọng vô cùng và buồn lắm.

Tôi nói với anh:

- Lỗi tại em, vì em không có mời nhà báo vì anh thấy đó, em đâu còn thì giờ để mời ai đâu. Luôn cả mấy bài quảng cáo trên các đài phát thanh là do các đài họ làm giùm, em chỉ gửi tiền đến trả họ, chứ em có thì giờ đâu mà lo được tất cả mọi chuyện. Mấy ngày trước show nhạc, anh bị bệnh dữ dội, em bù đầu ngày đêm lo cho anh nên không có dịp đi mời ai hết.

Hai chúng tôi hoàn toàn yên lặng, không ai muốn nói thêm một lời nào nữa dù là có rất nhiều điều tôi muốn nói ra.

Nhưng trong cái không may cũng có cái may, nhờ vậy mà rất nhiều thính giả của anh mới mua được vé vào dự để gặp mặt anh một lần cuối cùng.

Đây là một niềm an ủi lớn lao ở cuối đời anh vì thính giả và anh chị em nghệ sĩ đã không bỏ rơi anh. Họ đã sắp hàng cả tiếng đồng hồ bên ngoài vũ trường để đến với anh trong những ngày cuối cùng vì họ yêu thương anh vô điều kiện.

Ôi đẹp thay những tấm lòng cao quý ấy. Ngọc Lan xin trân trọng cảm ơn 700 quý vị khán thính giả, cảm ơn các bậc trưởng thượng đã có lòng đến với anh trong những giây phút sau cùng. Cảm ơn các anh chị em văn nghệ sĩ đã cùng nhau đóng góp tiếng hát cho đêm nhạc để đời đầy ắp tình người này. Ngọc Lan cũng xin cảm ơn nhiều vị thính giả khác đã gọi điện thoại, email cho Ngọc Lan than thở và bày tỏ sự hối tiếc vì đã bỏ qua một đêm nhạc hiếm có. Ngọc Lan xin mạn phép gửi vạ đóa hoa hồng đến quý vị, các thính giả của Sĩ Phú, và anh chị em văn nghệ sĩ yêu mến của Sĩ Phú.

Hai ngày sau, tôi ra tòa soạn báo Người Việt để đăng lời anh cảm tạ quý thính giả, anh chị em văn nghệ sĩ, và các cơ quan truyền thông.

Ngày 28 tháng 6 năm 2000

Buổi chiều, tôi đến Westminster Memorial Park (WMP). Với số tiền 20,000 đô la chúng tôi thu

được nhờ bán vé và CD trong đêm ra mắt, tôi chuẩn bị chuyện hậu sự cho anh.

Khi tôi về thì được anh cho biết khoảng ba giờ chiều, nữ tài tử Kiều Chinh, ca sĩ Thanh Tuyền, ca sĩ Lê Uyên và người em gái Phi Yến đã đến carehouse để thăm anh. Các chị vào trò chuyện với anh rất vui vẻ hơn một tiếng đồng hồ mới ra về. Chị Thanh Tuyền kể cho tôi nghe sau này, trước khi các chị ra về, anh Sĩ Phú đã tươi cười đưa ngón tay trở ra và bảo các chị hãy làm E.T. (Extraterrestrial) truyền nhân điện cho anh để anh được sự sống.

Khi tôi cho anh biết rằng tôi đã lo chuyện hậu sự và đã mua hai miếng đất rồi, anh im lặng. Một hồi sau, anh từ từ nói:

- Em mua làm gì cho tốn kém. Anh muốn được thiêu cho đỡ tốn kém. Anh không thích làm phiền ai hết sau khi anh đã ra đi. Chôn anh rồi sẽ không ai đi thăm đâu mà còn tốn chỗ.

- Em sẽ đi thăm anh mỗi tuần. Chắc hẳn thính giả cùng bạn bè cũng sẽ đến thăm anh. Mà anh ơi, dù cho không ai đi thăm mộ anh chẳng nữa, em sẽ đi mỗi tuần.

- Ngọc Lan ơi, anh cảm ơn em rất nhiều. Anh biết lòng em lắm, em muốn cho anh có một nấm mồ. Nhưng anh chỉ muốn thiêu xác cho tiện và anh muốn để dành tiền cho em mà thôi. Anh muốn em cất hết số tiền này để lo cho em về sau.

- Anh đừng lo cho em. Tiền này là tiền của anh, do công anh làm, nếu không lo cho anh thì em sẽ lo cho các con của anh, chứ em sẽ không giữ nó đâu. À anh này, em muốn xin cho các con của anh từ Việt Nam qua thăm anh. Anh phải gặp các con.

Anh xúc động không nói nên lời. Anh yên lặng thật lâu. Hình như anh đang khóc. Tình phụ tử đã dâng đầy trong lòng anh.

Tôi biết anh rất buồn vì con của anh không qua được. Không còn gì quý hóa và tha thiết cho bằng nếu anh được nhìn thấy con của mình một lần cuối cùng trước khi ra đi.

Lòng tôi bồi hồi, xốn xang không tả được.

Tôi nhắc điện thoại gọi một người bạn của anh vốn là một luật sư chuyên về di trú để trình bày



ước nguyện của chúng tôi.

Anh bạn cho tôi biết:

- Rất khó để đem con của anh Sĩ Phú qua nếu muốn gấp. Ít ra cũng phải chờ một hay hai năm chứ không thể nào qua liền được, Ngọc Lan à !

Cũng theo lời anh bạn, nếu trong thời gian đó anh Phú đang lo làm giấy tờ cho các con, thì còn có chút hy vọng. Một khi hồ sơ đã bị đóng rồi thì phải mở trở lại và vì thế không thể xin qua được liền.

Tôi cảm ơn anh bạn rồi gọi anh Nguyễn Văn Chuyên, một cựu sĩ quan Không Quân. Lúc ấy anh Chuyên đang làm việc ở văn phòng đại diện của Thượng Nghị Sĩ Joseph L. Dunn. Tôi hy vọng anh Chuyên biết được một vài người nào đó có thể giúp tôi.

Anh Chuyên cho tôi số điện thoại của Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo, một vị Mục Sư đã từng thành công, trong các vụ đưa các con của những gia đình HO từ Việt Nam qua Mỹ trong trường hợp khẩn cấp như cha mẹ bị bệnh nặng sắp qua đời. Tôi cảm ơn anh và gọi Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo liền lập tức.

May mắn cho chúng tôi, Mục Sư Bảo đang ở nhà để chuẩn bị cho chuyến đi cứu trợ cho đồng bào nghèo ở các thôn xóm ở Việt Nam. Ông rất mau mắn và hứa sẽ gặp chúng tôi ngày hôm sau.

Tôi nhìn anh, anh trông trẻ ra 10 tuổi, cứ như anh sắp sửa hết bệnh rồi. Anh vui lắm.

Tối hôm đó, tôi chạy về nhà gọi điện thoại cho Trường Sơn, người con trưởng của anh hiện đang ở Sài Gòn, Việt Nam, báo tin rằng tôi sẽ cố gắng hết lòng và sẽ làm những gì tôi có thể làm được để đem anh em Sơn, Thành, qua Mỹ thăm bố.

Sơn vui mừng vô cùng. Tôi cho số điện thoại ở nhà thương để Sơn có thể liên lạc với chúng tôi.

Ngày 29 tháng 6 năm 2000

Chín giờ sáng, từ Sài Gòn, Trường Sơn gọi điện thoại đến bệnh viện. Thành, Tuyền và Sơn lần lượt nói chuyện với bố. Anh rất xúc động, giọng run run, nghẹn ngào.

Với tình yêu các con đầy ấp trong tim, trên giường bệnh, anh nhắn nhủ, anh khuyên bảo và an ủi các con của anh.

Anh cho các con hay là anh đã bị bệnh nặng, và không biết số mệnh sẽ như thế nào trong những ngày sắp đến. Hy vọng là Mục Sư Bảo sẽ cố gắng giúp anh để xin đem các con qua trước khi anh có mệnh hệ nào.

Mục Sư Bảo là cái phao cuối cùng của bố.

Có nhiều lần, anh nghẹn lời, vì hy vọng còn sống một thời gian nữa để chờ con qua thì quá mong manh, trong khi đang nghìn trùng xa cách.

Tuy nhiên, nhờ được nói chuyện với các con, anh bỗng đứng lên tinh thần. Suốt ngày hôm ấy anh rất tươi tỉnh và khỏe mạnh.

Buổi trưa, Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo đến bệnh viện thăm anh. Đây là lần đầu tiên cả hai chúng tôi gặp mặt ông. Ông có gương mặt rất nhân từ, giọng nói rất quả cảm và tự tin. Ông căn dặn tôi những giấy tờ cần thiết để giúp ông đệ đơn xin phép chính quyền cho các con của anh được sang Mỹ gặp bố.

Ông cho chúng tôi biết ông đã từng xin cho ba gia đình được đoàn tụ, và tất cả ba trường hợp đều thành công. Ông không hứa, nhưng tràn đầy hy vọng rằng trường hợp thứ tư này cũng sẽ thành công.

Sau đó, tôi rất bận rộn để đi lo các giấy tờ bảo đảm và giấy của bác sĩ cho anh. Tôi gọi điện thoại về Việt Nam bảo Sơn và các em lo đi làm passport gấp rút. Vì làm giấy thông hành gấp rút nên các hãng du lịch đòi mỗi tờ thông hành là 500 đô la. Anh nhờ tôi đi gửi về VN một ngàn năm trăm đồng để trả tiền cho ba tờ thông hành.

Ngày 30 tháng 6 năm 2000

Buổi sáng, nhạc sĩ Tuấn Khanh, người cha đẻ của những bài ca một thời vang bóng Chiếc Lá Cuối Cùng, Nhật Nhòa, Hoa Soan Bên Thềm Cũ, Chiều Biên Khu? gọi cho tôi và ngỏ ý muốn vào thăm Sĩ Phú. Dù bận bù đầu vì phải lo làm giấy tờ bảo lãnh cho 3 người con của anh, lo kiếm giấy tờ thuế má trong vòng 3 năm, lo đủ giấy tờ trương mục tiết kiệm ngân hàng, làm giấy khai lợi tức trong năm 2000, vân vân, tôi vẫn lo đi đón khách.

Xui xẻo cho tôi, vài giờ trước khi đi đón chú Tuấn Khanh thì xe lại nổi đèn đỏ báo hiệu trục trặc máy móc (check engine). Vì phải đem xe vào dealer để cho họ kiểm soát máy, cho nên tôi không thể nào đưa đón chú được. Sau này tôi biết chú Tuấn Khanh buồn vì chú không vào thăm Sĩ Phú được nhưng xin chú hãy tha lỗi. Ước gì ngày ấy có 3 hay 4 Ngọc Lan để một Ngọc Lan đưa đón chú, một Ngọc Lan lo cho Sĩ Phú, một Ngọc Lan lo cho các cháu bên Việt Nam và một Ngọc Lan ở nhà ngủ một giấc cho đỡ khổ.

Tôi biết buổi chiều sẽ có một vài anh chị em văn nghệ sĩ đến thăm anh Sĩ Phú, nên tôi đề nghị chú nên đi chung với họ. Bàn tới bàn lui, chú có vẻ không muốn làm phiền người khác, rồi thôi.

Anh Trần Quốc Bảo, chủ nhiệm tạp chí Thế Giới Nghệ Sĩ, nữ danh ca Thanh Thúy, và phu quân của nghệ sĩ Kim Tuyến là KQ Nguyễn Hồng Vân đến thăm Sĩ Phú lúc 3 giờ chiều. Chị Thanh Thúy vừa qua khỏi một cơn cảm cúm khá lâu, tuy vẫn còn chưa được khỏe mạnh hoàn toàn, nhưng với tình bạn khăng khít bao lâu nay, chị đến thăm anh với cả một tấm lòng. Chị đem theo một giỏ trái cây thật ngon, loại thượng hạng cho anh, chị còn đem sâm, và một hộp yến để cho anh uống. Tôi cảm động đón lấy giỏ trái cây rất nặng đầy những ân tình của chị như một món quà vô cùng quý báu vì nó chứa đựng biết bao sự quý mến của gia đình chị dành cho Sĩ Phú.

Anh Trần Quốc Bảo cho anh Sĩ Phú biết là rất nhiều khán giả đã hài lòng khen tặng hết lời và cho rằng đêm ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ là một đêm nhạc có giá trị nhất trong bao năm nay vì đêm đó quy tụ hình như tất cả các ca sĩ thượng thặng nhất và đông đảo khán thính giả nhất.

Anh nhắc nhở tôi là nên đem một vài tấm hình đưa cho nhà báo để người ta viết một chút gì về đêm ra mắt.

Buổi chiều, sau khi mọi người ra về, tôi chạy đi tìm Phượng vì Phượng vừa nhận những tấm

hình chụp trong đêm ra mắt từ Bébé Hoàng Anh. Tôi lần lượt lật quyển album cho anh xem. Anh rất thất vọng vì trên 150 tấm hình không có một tấm nào có tôi và anh ngồi cạnh bên nhau. Nhưng ngược lại thì tấm nào cũng có cô Kim Uyên và ca sĩ KL ở sát hai bên anh. Anh bảo tôi một cách rất tha thiết :

- Bây giờ kỹ thuật cũng khá tinh vi, em đem những hình nào có anh và có em đến cho Trung, nhờ Trung cut and paste (cắt và dán) giùm anh một tấm để em có một tấm hình của anh và em ngồi chung với nhau? Tội nghiệp em quá. Cũng vì em như vậy mà anh thương em vô cùng.

Tôi hứa với anh một ngày nào đó, tôi sẽ làm lại những hình ảnh ấy để tôi có một tấm chung với anh.

Ngày 1 tháng 7 năm 2000

Buổi sáng lúc 10 giờ, tôi vào bệnh viện UCI để gặp bác sĩ của anh, Dr. Spillane. Tôi nói cho ông biết rằng tôi cần một lá thư từ bệnh viện UCI chứng nhận rằng anh Sĩ Phú là một bệnh nhân của bệnh viện và đang trong tình trạng nguy kịch để anh và tôi có thể đứng ra lập hồ sơ xin cho ba người con bên Việt Nam được qua Mỹ đoàn tụ với Bố.

Bác sĩ Spillane hỏi tôi:

- Chùng nào thì cô cần lá thư này ?

Tôi trả lời:

- Ngay bây giờ

Ông mau mắn:

- Vâng, tôi có thể làm được, cô cảm phiền chờ tôi một chút nhé !

Tôi theo ông vào văn phòng, ông hỏi tôi:

- Nhưng tôi phải viết những gì, cô muốn tôi viết như thế nào ?

- Ông cứ viết phần của ông trước. Tôi sẽ đọc cho ông viết phần còn lại.

Ông ngồi trước máy vi tính, kéo ghế mời tôi ngồi kế bên ông.

Ông viết 4 câu đầu, tôi đọc các đoạn còn lại, ông đánh vào máy như sau:

July 1, 2000

To whom it may concern,

Phu Si Nguyen is a patient treated here at the University of California, Irvine in the Department of Hermatology and Oncology. He has stage IV non-small cell lung cancer with metastases to his brain. He was first diagnosed 4/16/99 and has been treated here with multimodality therapy. Currently his disease is progressing with worsening of his brains lesions. His prognosis is terminal with potentially only days to weeks to live.

I am writing this letter on behalf of his family. He has three children all living in Ho Chi Minh City, Viet Nam. I feel that they should be granted expeditious visiting visas as soon as possible so that they can see their father before he dies. His last wish is to see his children before he dies.

Please grant his family members any consideration possible given the brevity of his current situation. If there are any questions that we can answer to help in this matter, please do not hesitate to contact our office.

Sincerely,

Thomas J. Spillane. M.D.

Bác sĩ Spillane và tôi sửa tới sửa lui lá thư cho đến khi nào cả hai chúng tôi vừa lòng thì mới in ra ngoài giấy màu của bệnh viện cho tôi 5 bản chính.

Sau đó, ông cho tôi biết là ngày hôm ấy, 1 tháng 7 năm 2000 là ngày làm việc cuối cùng của ông

tại bệnh viện UCI. Ông sẽ ra trường và mở phòng mạch ở một thành phố miền Bắc California.

Tôi chúc ông may mắn và cảm ơn ông ra về.

Mười một giờ đêm hôm đó, tôi đem tất cả giấy tờ bảo lãnh đã làm xong đến nhà Mục Sư Bảo. Ông cho tôi biết là ông thức trắng đêm hôm ấy để fax gần một trăm trang giấy tờ về tòa Tổng Lãnh Sự Mỹ tại Saigon và cho văn phòng Thượng Nghị Sĩ Edward Kennedy ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Ông cũng đã gọi điện thoại cho tòa Tổng Lãnh Sự ở Saigon để báo tin về những giấy tờ này và thúc đẩy sự giúp đỡ của họ.

Ngày 2 tháng 7 năm 2000

Tôi vào tòa soạn báo Người Việt để lấy một số báo mà tôi đã đăng lời cảm tạ thánh giả và anh chị em văn nghệ sĩ.

Các anh phụ trách phần biên tập xin tôi những tấm hình chụp trong đêm ấy để các anh viết một chút gì về đêm ra mắt trong số báo tới. Tôi đưa cho anh Lê Thụy vài tấm hình cho anh chọn để đăng báo. Vì thế bài báo nói về đêm ra mắt của Sĩ Phú đã đến với thánh giả rất muộn vào ngày 8 tháng 7 năm 2000, tức là 11 ngày trước khi anh vĩnh viễn chia tay chúng ta.

Khi tôi cầm tờ báo đưa cho anh xem và đọc cho anh nghe, mặt anh thật buồn, mắt anh nhìn xa xôi thật lâu anh không nói gì cả. Anh nhắm mắt lại. Gương mặt thật buồn của anh ngày ấy sẽ không bao giờ nhạt nhòa trong trí tôi.

Buổi chiều, chị Phúc từ Virginia qua thăm người em yêu quý của chị. Chị đến bệnh viện với cô Kim Uyên vì lúc ấy chị đang tạm ở tại nhà cô. Khi tôi đi công việc trở về, anh rất vui mừng giới thiệu tôi với chị Phúc. Chị vui vẻ hỏi thăm tôi. Chị Phúc có một gương mặt rất hiền hậu và một tính tình cởi mở dễ thương.

Sau khi biết được bệnh trạng của em mình, chị dự định ở lại hai tuần để phụ tôi trông lo cho anh Sĩ Phú. Anh tha thiết muốn chị Phúc ở nhà tôi trong thời gian lưu lại California, nhưng chị Phúc muốn về ở nhà của anh chị Bảo ở Anaheim vì chị không muốn phiền tôi. Tôi cũng thông cảm với chị rằng chị và tôi mới vừa quen nhau thôi. Dầu gì thì về nhà người anh ruột vẫn hơn.

Anh nói với tôi sau khi người cháu gái con của anh Bảo đến đón chị Phúc về:

- Anh muốn chị ấy ở nhà mình để hai chị em có dịp nói chuyện và tìm hiểu nhau. Chị Phúc của anh dễ thương lắm em à. Anh yêu tính tình rất thẳng thắn của chị.

- Không sao đâu anh, ở đâu cũng vậy, chỗ nào chị ấy thoải mái thì chị ấy đến. Còn nhiều dịp mà anh.

# Chương Hai Mười Tám

## Những Ngày Cuối Cùng

Ngày 5 tháng 7 năm 2000

Các con anh được cấp giấy thông hành để xin xuất ngoại.

Được tin này, anh vui mừng ra mặt. Cuối tháng Sáu, sau khi quyết định đem các con anh qua, chúng tôi đã đồng ý trả đất nghĩa trang lại hầu có tiền để lo vé máy bay cho các cháu.

Tôi liền gọi điện thoại cho một nhân viên của họ, anh HTL, một cựu Không Quân có quen biết anh Sĩ Phú, và là người đại diện đã bán hai miếng đất đó cho tôi. Anh HTL hứa là chắc chắn tôi sẽ được trả tiền lại.

Tôi vui mừng vì mọi chuyện đều có chiều hướng tốt đẹp.

Nhưng tôi và cả anh Sĩ Phú đều lầm to. Mãi hơn một tháng sau, Westminster Memorial Park (WMP) mới cho chúng tôi biết rằng, vì tôi đã trả bằng tiền mặt cho hai miếng đất đó rồi cho nên nó là của tôi. Họ sẽ không trả tiền lại. Tuy nhiên họ sẽ dành cho tôi mọi sự dễ dãi để bán hai miếng đất đó.

Anh HTL hứa là sẽ giúp tôi bán hai miếng đất ấy.

Nhưng cho mãi đến bây giờ, tháng Năm 2001, anh vẫn chưa bán được dù là hai miếng đất đó nằm ở một vị trí thật tốt. Tôi đã trả một giá rất cao vì tôi muốn anh Sĩ Phú được an nghỉ ở một nơi chốn tốt đẹp. Lý do chưa bán đất được tôi cũng đã hiểu nhưng vì bận với quyển sách này, nên tôi chưa làm gì được hết.

Ngày 6 tháng 7 năm 2000

Vì tôi quá bận rộn nên Mục Sư Bảo đã thay tôi lái xe vào phi trường Los Angeles để tìm người



quen hay bất cứ ai có lòng tốt đem những giấy tờ bảo lãnh bản chính của tôi về Việt Nam cho các con anh để khi đi phỏng vấn, các cháu sẽ đem theo đưa cho nhân viên tòa Tổng Lãnh Sự.

Theo lời Mục Sư kể lại, khi đến phi trường, ông vào nơi có chuyến bay về VN và hỏi trong đám hành khách đang ngồi chờ lên máy bay:

- Ở đây có ai biết ca sĩ Sĩ Phú không ? Có ai có thể giúp chúng tôi để đem giùm những giấy tờ này về Saigon cho con của anh Sĩ Phú được không ?

Trong nhóm người, có một vài người nhận lời giúp ông. Họ nói rằng họ có quen biết Sĩ Phú và sẵn sàng đem về giùm chúng tôi.

Đây là một nghĩa cử rất cao đẹp của Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo. Tôi biết ngày ấy ông rất bận rộn với những công tác từ thiện giúp đời, nhưng vì cảm thương hoàn cảnh đơn chiếc của chúng tôi, mà ông đã không ngại tốn mất rất nhiều thì giờ cho chúng tôi. Xin chân thành cảm ơn tấm lòng cao cả và sự hy sinh, tận tụy của Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo. Xin cảm ơn vị hành khách nào đó đã giúp chúng tôi đem tài liệu bảo lãnh về VN.

Ngày 7 tháng 7 năm 2000

Trường Sơn và Thanh Tuyên được tòa Tổng Lãnh Sự Mỹ tại Saigon gọi đi phỏng vấn. Cả hai đều bị đánh rớt sau cuộc phỏng vấn thật ngắn ngủi với một nhân viên của tòa Tổng Lãnh Sự gốc Á Châu.

Trường Sơn gọi điện thoại cho Bố biết tin buồn.

Dĩ nhiên là anh và tôi rất buồn. Buồn thấm thía. Tôi cảm thấy quá bất lực trước hoàn cảnh. Tôi không thể nào an ủi cho anh nguôi ngoai được. Hy vọng gặp lại con tiêu tan như mây khói. Tôi tự trách mình đã bày ra chuyện này và làm anh đau khổ, chỉ gây bệnh nặng thêm mà thôi.

Chúng tôi chỉ còn hy vọng vào mỗi Trường Thành. Cháu có nhà cửa, công ăn việc làm vững chắc, hy vọng cháu sẽ may mắn được đậu phỏng vấn và qua Mỹ gặp bố. Nhưng một lần nữa, họ đánh rớt Trường Thành. Họ không màng hỏi về công việc làm ăn hay nhà cửa của cháu mà đánh rớt cháu liền sau năm phút đối thoại.

Trước đó, tôi có liên lạc với người đàn bà đã lo giấy thông hành cho các cháu ở Sài Gòn. Cô ta là giám đốc hay chủ nhân của hãng du lịch chuyên lo làm giấy thông hành đi ngoại quốc. Cô ta đòi thêm một số tiền cho mỗi vụ phỏng vấn nếu muốn các con anh được tòa Tổng Lãnh Sự cho phép qua. Tôi nghi ngờ không biết là có nên đưa tiền cho cô ta hay không hay chỉ là tiền mất tật mang mà thôi. Cô ta nói với tôi bằng một giọng chắc chắn rằng các con anh sẽ bị đánh rớt. Nếu muốn được đậu phỏng vấn, thì phải đưa thêm thật nhiều tiền. Tôi nghi ngờ đây là một âm mưu làm tiền, chưa chắc gì tôi đưa tiền thêm mà các con của anh sẽ được đi qua. Mười mấy năm nay, chính anh là cha ruột mà còn lo chưa được thì hưởng gì... Tôi thậm trọng không hứa gì với cô ta cả. Mà thật tình lúc đó, tôi không còn tiền để đưa thêm. Người ta không hoàn lại tiền hai miếng đất tôi muốn trả lại, cho nên tôi chỉ còn một hai ngàn bạc để dành mua vé máy bay cho các cháu, nếu được phép qua thăm bố. Thì giờ quá cấp bách, tôi không thể vay mượn đâu được cả. Nên đành thôi !

Anh trở bệnh thật nặng. Anh rất buồn, nhưng không có một lời trách cứ gì ai cả. Một lần nữa, anh lặng lẽ chấp nhận phần số hẩm hiu cuối đời của mình.

Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo kêu gọi sự giúp đỡ và can thiệp của Quốc Hội Hoa Kỳ. Ông gọi điện thoại cho văn phòng của Thượng Nghị Sĩ Edward Kennedy, và tòa Tổng Lãnh Sự VN tại Sài Gòn. Văn Phòng của vị Thượng Nghị Sĩ khá mau mắn, họ liên lạc liền về VN nhưng tại đây, các nhân viên tòa Tổng Lãnh Sự làm việc rất chậm chạp. Trong suốt thời gian này cho đến ngày định mệnh 19 tháng 7, họ lần lượt trả lời một cách mơ hồ, không rõ ràng gì cả. Mãi một tháng sau ngày anh qua đời, họ mới cho Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo biết rằng các con của anh bị Tòa Tổng Lãnh Sự từ chối vì chúng là con ngoại hôn. Đây chỉ là những lời nói miệng mà thôi. Nhưng trên giấy tờ thì không có nói như vậy. Họ chỉ nói lòng vòng mà thôi.

Theo tôi nghĩ, trường hợp của anh khá phức tạp, anh chưa bao giờ làm hôn thú với ai, những đứa con sinh tại Sài Gòn trong lúc anh lại là người sinh tại Lào. Đối với người Mỹ, sinh tại quốc gia Lào được xem như là dân Lào, chứ không phải là một công dân và một người tị nạn Việt Nam nữa. Nếu anh sinh tại Việt Nam thì mọi sự có lẽ đỡ rắc rối hơn.

Có thể tôi sai, nhưng những yếu tố này luôn luôn làm tôi suy nghĩ. Có một lần, anh bỏ rất nhiều thì giờ để tìm kiếm một lá thư của Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ tại Thái Lan gửi cho anh nhiều năm trước đó. Thư nói rằng trường hợp của con anh sẽ không được nhập cảnh Hoa Kỳ và họ sẽ

không tái xét hồ sơ xin đoàn tụ của anh nữa.

Đây là một nỗi thất vọng tái tê và chán nản vô cùng của anh. Cơ thể anh đã trở nên một môi trường rất thuận lợi cho những tế bào ung thư có cơ hội hoành hành. Khi đọc đến đây, có người sẽ tự hỏi, tại sao anh Sĩ Phú lại phải lo buồn đến độ sinh bệnh ? Chuyện đâu còn có đó chứ, thua keo này thì bày keo khác, tội gì phải tự chuốc lấy nỗi buồn. Như đã nói ở phần đầu, Sĩ Phú là một người sống rất nhiều bằng tình cảm và nội tâm, anh rất dễ bị xúc động, cho nên lá thư từ chối đó đã làm cho anh bi quan rất nhiều.

May mắn cho tôi, trong những ngày chị Phúc qua, tôi đã được chị thay phiên chăm sóc cho anh. Nhờ có chị mà tôi có chút thì giờ làm nốt những công việc dang dở và cũng nhờ chị, mà anh Sĩ Phú mới nguôi đi nỗi buồn vắng con trong những ngày tháng cuối đời. Tôi căn dặn chị rất kỹ những gì tôi muốn chị làm cho em chị. Vì sợ lây bệnh nên đồ dùng của anh tôi giữ riêng rất cẩn thận. Tôi đem theo rất nhiều bịch ni lông sạch để đựng từng cái muỗng cái nĩa. Ngay cả việc treo quần áo trong tủ đứng, tôi cũng đem mấy cái móc áo từ nhà đến chứ không xài của họ. Tôi không bao giờ cho anh xài khăn hay uống nước ở bệnh viện... tôi căn dặn chị đủ điều. Chị suýt xoa và nói với tôi:

- Lan lo cho Phú chu đáo quá !

Mỗi ngày, chị hết lòng chăm sóc em chị tận tình như một người mẹ hiền lo cho con. Hai chị em chị Phúc vì vậy có rất nhiều thì giờ tâm tình để bù vào bao ngày xa vắng.

Cũng trong những ngày này, anh căn dặn tôi nhiều lần là, với số tiền thu được từ đêm ra mắt và bán CD sau này, nếu tôi muốn gửi về VN, anh muốn tôi gửi 5000 đô la cho Lộc, đứa con riêng của người đàn bà, mẹ của các con anh bên VN. Còn ba người con ruột của anh, anh nói rằng tôi không cần thiết phải gửi về. Nhưng cần nhất, anh lặp lại nhiều lần, là phải gửi về cho cậu con riêng của bà 5000 đô la. Khi tôi hỏi vì sao anh quyết định như vậy, anh trả lời:

- Dù sao đi nữa, Lộc đã góp công giúp nuôi dưỡng và săn sóc các con của anh nên người. Công lao ấy rất lớn, dù cho anh đền đáp thế nào đi nữa cũng không bao giờ đủ. Anh muốn gửi thêm về cho cậu số tiền 5000 đô la để sau này nếu khôn khéo thì sẽ có chút ít vốn liếng mua bán. Còn về phần các con của anh, em không phải gửi gì hết.

Anh tuyệt đối, không muốn tôi giúp đỡ các con của anh sau này vì không muốn tôi phải gánh nặng trách nhiệm của anh.

Ngày 8 tháng 8 năm 2000, gom góp tất cả số tiền bán CD của anh từ các trung tâm băng nhạc, tôi thu được 8000 đô la. Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo trong một chuyến về VN để cứu trợ từ thiện, đã đem số tiền đó về cho các cháu thay tôi. Ông đã gặp Lộc, người con trai riêng của người đàn bà, và ba người con của Sĩ Phú là Trường Sơn, Trường Thành và Thanh Tuyền để trao tận tay họ số tiền kể trên. Ông đã giao cho Lộc 5000 đô la, ba người con của anh mỗi người 1000 đô la.

Ba ngày sau đó, gom góp từ tiền bán CD và tiền do chính tôi xoay sở, tôi đã nhờ tiệm vải Anh Minh tại Little Saigon gửi về VN cho Trường Sơn thêm 16,000 đô la cho đủ số tiền 20,000 đô la mà Sơn cần để mua một căn nhà khang trang hơn vì căn chung cư mà gia đình Sơn đang ở bị suy sụp tàn tạ theo thời gian.

Ngày 8 tháng 7 năm 2000

Tôi nhận được 3 lá thư của thánh giả gửi cho anh. Tôi đem vào nhà thương để đọc cho anh nghe.

- Anh ơi, anh có thư của thánh giả, em đọc cho anh nghe nhé !

- Vâng, cảm ơn em. Em đọc giùm anh !

Tấm thiệp của Khiêm Hà ở Santa Ana gửi cho anh với lời lẽ chân thành dễ thương như sau:

*Anh Sĩ Phú mến,*

*Từ hôm đi xem đêm ra mắt cuốn CD Còn chút Gì Để Nhớ của anh đến nay, không lúc nào em ngừng ngâm nga ...phố núi cao, phố núi đầy sương... Trong đời em, đi bao nhiêu lần nghe nhạc, dạ vũ, nhưng đêm hôm đó là đêm đáng ghi nhớ nhất. Nghe anh đang bệnh nặng, em không biết gì hơn là cầu nguyện. Hôm qua em đã gửi thư lên Đền Thánh Khiết Tâm Mẹ Missouri, xin cho anh được khỏe. Cần nhất là tinh thần, anh ráng phấn đấu lên anh nhé, don't ever give up. We pray for you every night..mong mọi sự tốt đẹp đến với anh.*

*Em Khiêm*

- Và đây là lá thư Khiêm gửi cho em, anh có muốn nghe không ?

- Sao cũng được, tùy em !

- Em đọc cho anh nghe nhé !

*Chị Ngọc Lan mến,*

*Hôm ra mắt CD có nghe anh Sĩ Phú đề cập đến chị là người giúp anh ấy trong lúc anh ấy bệnh hoạn. Cách đây 14 năm, Khiêm cũng như chị, chăm sóc bố Khiêm mang căn bệnh như anh Sĩ Phú bây giờ, Khiêm thương mến anh Sĩ Phú vì giọng hát ấm áp của anh ấy, và rất quý mến chị đã thay cho bao nhiêu người ái mộ anh ấy, chăm sóc cho anh trong lúc ngặt nghèo này. Anh ấy bây giờ bên cạnh chỉ có chị. Hướng Đạo có câu châm ngôn:*

*Vui tươi trong lúc khó khăn chị nản lòng sẽ làm anh ấy nản theo lắm. Cố gắng nha chị. Khiêm hiểu vì lúc xưa chăm sóc ba Khiêm, lúc Khiêm đuối sức đâm ra cộc, sau này hối hận thì đã muộn.*

*Cầu xin Thượng Đế ban phép lạ đến cho anh and give you the energy to help him out. Take care nha chị Ngọc Lan.*

*Khiêm Hà*

Andrew Lưu ở thành phố Camarillo CA, đã ưu ái gửi cho anh Sĩ Phú một tấm thiệp rất đẹp do Andrew tự làm lấy với những lời lẽ khích lệ như sau:

*Anh Sĩ Phú thân mến,*

*Tôi từ VN qua năm 80, có thường xuyên theo dõi chương trình Văn Nghệ VN trên TV. Gần đây được biết anh đang bị ung thư qua phỏng vấn của Nam Lộc, làm tôi rất buồn.*

*Tôi mới mua được CD Còn Chút Gì Để Nhớ. Tôi nhớ vào đầu thập niên 70 lần đầu tiên biết về anh qua những bản Hoài Cảm, Cô Láng Giềng và hình như Lá Đổ Muôn Chiều. Bây giờ nghe lại bản*

*Hoài Cảm, tôi rất cảm động. Không những anh hát rất truyền cảm và nhẹ nhàng như trước, mà lại còn hay hơn.*

*Tôi chúc cho anh nhiều can đảm, sức lực và nhiều may mắn để chiến đấu bệnh trạng. Anh đã cho thính giả kho tàng âm nhạc rất quý báu và không bao giờ quên.*

*You can do it, wish you best of luck and fast recovery.*

*Andrew Lưu 07/05/2000*

*- Lá thư đầy tình người của ca sĩ Lê Huỳnh*

*Anh Sĩ Phú Kính Mến !*

*Em có đôi lời gửi đến anh. Trước hết cho em gửi lời thăm sức khỏe của anh. Cầu mong ơn trên gia hộ cho Anh mau chóng lành bệnh. Em xin lỗi anh vì mãi tới hôm nay em mới gửi tấm check này đến cho anh, và đây cũng là tấm lòng của em đối với anh... Một người anh cũng như là một người thầy trong lãnh vực âm nhạc đối với em.*

*Mong là anh sẽ cảm nhận tấm lòng của em mặc dù duyên phần của hai anh em mình có đến hơi muộn chãng ?*

*Vài dòng gửi đến anh, một lần nữa, cầu chúc cho anh mau chóng lành bệnh để trở lại với tụi em.*

*Kính thư,*

*Em*

*Lê Huỳnh*

*Kèm theo lá thư là một cái chi phiếu 100 đô la của Lê Huỳnh.*

*Anh rất cảm động về ba lá thư của Khiêm Hà, Andrew Lưu và Lê Huỳnh. Anh bảo tôi đưa cho anh xem ba lá thư, rồi anh úp ba lá thư này vào ngực và nhắm mắt lại, xúc động mãnh liệt,*

không nói nên lời. Mãi một lúc sau, giọng anh run run:

- Anh nhờ em lo giùm anh việc này. Chiều nay em đi mua giùm anh những tấm thiệp cảm ơn và viết trả lời cho Khiêm, Andrew và Lê Huỳnh giùm anh. Anh sẽ đọc cho em viết thay anh vì anh không còn viết được nữa.

Buổi chiều sau khi anh ngủ, tôi chạy ra tiệm mua một hộp thiệp cảm ơn. Trở về bệnh viện, anh đọc cho tôi viết những gì anh muốn nói với Khiêm, Andrew và Lê Huỳnh. Riêng Lê Huỳnh:

*...Anh thành thật xin lỗi em, anh phải gửi trả lại cho em 100 đô la này vì anh biết nghệ sĩ nghèo lắm em ơi ! Anh không thể nào lấy tiền của em được, cái lòng tốt của em nghĩ đến anh trong lúc này là quý lắm rồi... "*

và anh Sĩ Phú nhắc nhở tôi trả lại người em Lê Huỳnh cái chi phiếu kèm theo thiệp cảm ơn.

Ngày 10 tháng 7 năm 2000

Càng ngày thì lá phổi mặt của anh càng bị nặng. Anh không thở được dễ dàng mà phải nhờ vào một ống trợ thở. Anh nói chuyện rất khó khăn, vất vả nên không buồn nói chuyện nữa. Trong những ngày ấy, tôi và chị Phúc rất cực. Chúng tôi phải tranh đấu rất nhiều để kêu gọi sự chú ý của y tá cũng như của bác sĩ. Người y tá trưởng tên Loan cũng rất hết lòng giúp đỡ cho chúng tôi, nhưng cô làm việc chỉ sau 4 giờ chiều, cho nên sự giúp đỡ bị hạn chế vào ban ngày. Sau cùng, vì thấy anh quá khổ sở, đôi khi không thở được, tôi hốt hoảng đốc thúc nhân viên trong carehouse gọi xe cứu cấp chở anh vào UCI. Họ lần lựa từ chối. Bảo là họ có đủ phương tiện tại chỗ để giúp anh, anh không cần phải vào nhà thương lớn.

Một cô y tá nói :

- Nếu chúng tôi chở ông Phú vào bệnh viện lớn, họ sẽ trách chúng tôi là tại sao không lo cứu chữa trước, chùng nào không được mới chuyển đi. Chúng tôi nghĩ là chúng tôi có đủ phương tiện, xin bà yên tâm để chúng tôi lo cho ông.

Tôi nhất định không chịu, đòi cho được là họ phải cho xe cứu cấp đến chuyển anh qua bệnh viện UCI gấp. Lúc ấy có Loan ở đó, tôi nói với Loan:

- Chị phải đem anh ấy đi gấp, nếu họ không kêu xe cứu thương cho chị thì chị sẽ gọi. Hay là Loan gọi giùm chị đi !

Loan mau mắn gọi xe cứu thương đến.

Mười phút sau, xe cứu thương đến và đưa anh vào phòng cứu cấp của bệnh viện UCI.

Tại đây, bác sĩ nói là anh đang bị sung phổi và thương hàn trầm trọng. Họ rất tiếc là chúng tôi đem anh đến quá trễ vì anh có thể ra đi bất cứ lúc nào.

Lập tức, anh được đưa vào phòng Medical Intensive Care Unit (MICU). Họ cho phép tôi và chị Phúc thay phiên nhau vào chăm sóc. Tôi thức trắng đêm hôm đó để theo dõi bệnh tình của anh. Người ta cho anh thở bằng những ống thở thật lớn. Họ cho thuốc và cả morphin vào người anh qua các dây chằng chịt khắp người. Anh nửa tỉnh nửa mê suốt đêm hôm ấy, nhưng hơi thở tương đối đều đặn. Quá nửa đêm, anh thức giấc, thấy tôi còn thức, anh ra dấu cho tôi lại gần, anh nói qua ống thở:

- Em đi ngủ đi cưng, đừng thức đêm nhiều quá.

- Tội nghiệp anh quá, đã bệnh như thế này mà còn lo cho em. Anh đỡ không ? Anh có cảm thấy dễ chịu không ?

Anh gật đầu. Tôi ra dấu với anh rằng anh không cần phải nói gì thêm rồi đắp thêm chăn cho anh. Tôi nhìn anh và cảm thấy thương anh vô cùng. Một người cả đời chưa từng bao giờ giết một con ruồi, con kiến, chưa từng bao giờ làm buồn lòng ai và hiền đức, đạo hạnh như anh, sao lại khổ sở đến thế này. Thượng Đế ơi, Ngài ở đâu rồi ? Xin Ngài đến cứu vớt đời anh...

Tôi trở lại ngồi xuống ghế nhắm mắt, cố gắng tìm một chút bình an trong tâm hồn trước khi các cô y tá vào.

Ngày 11 tháng 7 năm 2000

Tám giờ sáng, anh tỉnh dậy, mặc dù ống thở to rất phức tạp, nhưng anh cảm thấy dễ chịu và có



về tình táo hơn. Anh nói với vị bác sĩ:

- Ngày hôm qua, có lúc, tôi tưởng là đã chết rồi vì không còn thở được nữa. Nhưng hôm nay tôi cảm thấy đỡ hơn rất nhiều.

Tội nghiệp anh quá !

Trong tuyệt vọng và đau đớn, anh đang cố giành lại mạng sống dù rất mong manh vì anh đã tìm được hạnh phúc ở cuối đời. Anh muốn sống, anh muốn sống lắm để được ôm chầm lấy hạnh phúc đó, để được làm lại từ đầu.

Nhưng, trời ơi, định mệnh đã an bài, có lẽ quá muộn chẵng ?

Tôi đau đớn muốn ôm mặt khóc òa lên, nhưng sợ anh buồn hơn, nên lặng lẽ nuốt nước mắt.

Tôi quần quít một bên, vỗ về, xoa dịu anh. Tôi cầm bàn tay nặng nề vì chẳng chịt những dây, những ống, hôn lên ấy. Tôi hôn lên môi anh, má anh những nụ hôn chân thành tha thiết nhất. Tôi biết anh hạnh phúc lắm từ tình yêu của tôi dành cho anh.

Suốt ngày hôm ấy, chị Phúc vào lo cho anh. Tội nghiệp chị, cái giường ngủ của hai chúng tôi là một cái ghế trong một gian phòng rất chật hẹp, vì máy móc dụng cụ nhà thương chiếm gần hơn phân nửa diện tích của căn phòng rồi.

Bác sĩ trưởng của khu hồi sinh là một người Việt Nam, người ta gọi ông là Bác sĩ VoVan. Ông rất trẻ và khá linh động. Ông nói với tôi là ông sẽ cho rút nước từ trong phổi của anh ra, vì nước trong phổi rất nguy hiểm. Nó đã gây ra sự khó thở và có thể gây nguy hiểm đến tính mạng. Họ dự định sẽ rút nước bên dưới lá phổi bên mặt. Tôi liền hỏi bác sĩ VoVan:

- Bác sĩ dự định làm như thế nào ? Chú Phú có bị đau đớn không ?

- Chúng tôi sẽ đặt kim vào chỗ muốn rút nước để nước thoát ra qua một cái ống. Phương pháp rất giản dị và rất nhanh chóng. Chú Phú sẽ bị ê ẩm một chút thôi không sao đâu cô ạ !

Tôi vào bên anh, cầm tay anh nhưng rất khổ sở, vì dây và ống thuốc cao su chẳng chịt đầy hết

người anh. Mặt anh thì có đeo ống thở thật lớn nên tôi không thể nói chuyện bình thường với anh được.

Sau đó các bác sĩ đến phòng anh để làm nhiệm vụ. Chúng tôi phải ra ngoài phòng chờ đợi gần hai tiếng đồng hồ.

Kết quả là người ta không rút nước ra được, vì không có nước ở phổi mặt.

Ngày 12 tháng 7 năm 2000

Người ta chụp CT Scan một lần nữa. Tìm ra nước ở phổi trái và sau cùng họ rút được nước ở phổi bên trái của anh ra. Nhưng bác sĩ Vovan đã cho tôi hay rằng, dù lấy được nước ra hết, nhưng rồi nước sẽ trở lại, vì phổi anh đã bị hư hại, ung thư và radiation sẽ tiếp tục làm nước tiết ra thêm nữa. Cứ mỗi một ngày, sự băng hoại trong lá phổi sẽ làm cho anh yếu đi và cuối cùng, tính mệnh sẽ bị đe dọa.

Tôi đau khổ, chán chường. Lúc ấy tôi chỉ muốn được đi trước anh. Tôi không muốn chứng kiến cái chết dần chết mòn của anh.

Nhưng trong sự thất vọng tột cùng ấy, tôi lại nghĩ rằng, Chúa Giê Su sẽ đến cứu anh và anh sẽ được mạnh giới trở lại. Tôi mơ thấy anh bỗng nhiên ngồi dậy thật khỏe mạnh, từ trên giường bệnh bước xuống mang giầy vào và vui vẻ nói với tôi:

- Mình đi về nhà đi em, anh đã hết bệnh rồi.

Chính anh cũng hy vọng là giờ phút cuối, Chúa sẽ giúp anh hết bệnh.

Anh có quyền chứ, còn nước thì còn tát, còn sống thì còn hy vọng. Tôi sẽ cùng anh chiến đấu đến ngày cuối cùng.

Nhưng... những tin tức quá bi quan cứ ào đến tới tấp dồn dập làm cho mất đi sự tự tin trong tôi.

Ngày 13 tháng 7 năm 2000

Người ta chuyển cho anh ra phòng ngoài bình thường ở lầu 3. Nhưng cùng ngày đó người ta lại một lần nữa dời anh về khu PCU ở lầu 4. Tại đây, chúng tôi được quen biết một bác sĩ rất trẻ tên Phạm Thu Khanh và một lần nữa, chúng tôi gặp lại bác sĩ Nguyễn, người mà chúng tôi đã từng gặp khi anh mới đến bệnh viện lần đầu tiên vào tháng 4 năm 1999.

Bác sĩ Khanh dáng vóc nhỏ nhắn, trông thật hiền hậu và dễ thương, đặc biệt chăm sóc anh trong những ngày anh ở lại đây.

Mỗi buổi sáng, BS Khanh thường hay đến để hỏi thăm về tình trạng của anh:

- Chào Chú, hôm nay chú thấy trong người thế nào ?

- Chào Khanh, hôm nay chú cảm thấy không có gì thay đổi cả ngoài sự khó thở và dễ bị mệt.

Khi nào anh có cần gì, thì anh cho BS Khanh biết, và mỗi lần như vậy BS Khanh luôn sẵn sàng giúp đỡ.

BS Khanh vào thăm rất thường để giúp thêm thuốc cho anh được thoải mái vì anh khó thở thường xuyên. Nhờ chất morphin theo nước biển vào người, dần dần anh có cảm giác thở dễ dàng hơn và hơn nữa morphin cũng làm giảm sự đau đớn trong cơ thể.

Bác sĩ chính của anh trong thời gian này là ông Solomon Liao, một bác sĩ trẻ người Trung Hoa. Ông có một vóc dáng hiền lành và giọng nói thật nhân hậu.

Đã nhiều lần, ông ngụ ý cho tôi và chị Phúc hay rằng anh đang ở thời kỳ rất nguy ngập. Nhưng chúng tôi không muốn tin, hay đúng hơn, không bao giờ nghĩ là anh sẽ ra đi. Tôi luôn luôn tin tưởng tuyệt đối vào ơn trên và tin rằng anh sẽ được cứu sống vào phút cuối cùng như em của một người bạn tôi. Cô này đã được Chúa Giê Su cứu sống ở giây phút cuối cùng của cuộc đời khi cơ thể của cô đã bị ung thư tàn phá hoàn toàn. Cô hiện giờ còn sống, và rất khỏe mạnh như chưa từng bao giờ bị bệnh ung thư.

Tôi không bao giờ có thể nghĩ rằng anh sẽ vĩnh viễn ra đi. Tôi không thể tưởng tượng ra thế giới này mà không có anh. Không, anh sẽ không bao giờ chết, chỉ bị bệnh thôi, và khi hết bệnh, anh sẽ trở về nhà như xưa.

Anh sẽ hết bệnh vì Chúa sẽ cứu anh.

Lạ thay, cả chị Phúc cũng vậy, chị không bao giờ nghĩ là Phú của chị sẽ ra đi nhanh như thế. Chúng tôi không nghĩ gì cả ngoài sự sẵn sóc anh tận tình tận lực ngày đêm.

Tôi xin bác sĩ Liao hãy làm bất cứ gì để cứu anh. Nhưng bác sĩ Liao nói với chúng tôi rằng:

- Chúng tôi sẽ làm những gì chúng tôi có thể làm để giúp ông Phú được nhẹ nhàng thoát mái và không đau đớn. Nhưng bệnh của ông đã chuyển sang giai đoạn trầm trọng rồi, chúng tôi lo sợ là sẽ không thể nào làm gì nhiều hơn được nữa.

Hình như có một đấng vô hình nào đó hướng dẫn chúng tôi ở những ngày này. Chúng tôi hoàn toàn không bao giờ nghĩ rằng anh sẽ ra đi. Chúng tôi nghĩ là anh sẽ qua khỏi và sẽ được ơn trên cứu anh ở phút giây cuối cùng. Tôi giao phó sinh mạng anh cho ơn trên. Tôi cầu nguyện ngày cũng như đêm. Lên xe là tôi bắt đầu niệm Lục Tự Di Đà cho đến lúc đến nơi. Gần hai năm nay, tôi không nghe nhạc hay nghe các đài phát thanh trên xe như ngày xưa nữa. Bây giờ, tôi chỉ biết niệm Phật và cầu nguyện cho anh mà thôi.

Theo lẽ chị Phúc phải trở về Virginia sau hai tuần lễ nghỉ hè nhưng vì bệnh trạng của anh thay đổi quá nhanh, nên chị đổi vé máy bay, ở lại để chăm sóc cho em mình thêm một tuần lễ nữa.

Tôi rất mừng vì chị ở lại thêm một tuần nữa với em chị.

Ơn trên đã xếp đặt hết rồi !

Ngày 13 tháng 7 năm 2000

KQ Nguyễn Hồng Vân đến thăm lúc anh đang ngủ. Anh Hồng Vân ngồi nhìn người bạn thân yêu giờ đây đang nằm đó và đau đớn cho thân phận con người, cảm thấy bất lực trước hoàn cảnh, anh xúc động không nói nên lời. Anh ngồi mãi, thật lâu, chờ bạn thức giấc, nhưng Sĩ Phú vẫn ngủ, anh chờ hơn một tiếng đồng hồ, sau cùng anh phải ra đi, để lại một danh thiếp. Và đó là lần cuối cùng anh Hồng Vân nhìn thấy mặt người bạn thân yêu của anh.

Tôi nhớ lần đầu tiên gặp anh Hồng Vân, anh Sĩ Phú giới thiệu anh Vân với tôi như thế này:

- Đây là người bạn mà anh quý nhất, anh Hồng Vân là một người bạn rất tốt, và dễ thương nhất của anh.

Anh Hồng Vân đã trả lễ bằng một câu nói từ trong tim anh phát ra với một sự mến phục vô vàn trên gương mặt anh:

- Anh Sĩ Phú là người dễ thương nhất trong binh chủng Không Quân. Không ai mà không thương Sĩ Phú !

Khi thức giấc và biết là anh Hồng Vân đã đến, anh tiếc lắm... đọc tám danh thiếp và không nói một lời nào cả. Có lẽ anh nghĩ, anh Vân sẽ trở lại ngày mai...

Vẫn tiếp tục hàng ngày với nước biển, morphin, và ống trợ thở. Anh bắt đầu ăn uống bớt lại. Anh ăn mỗi ngày một ít. Khi tôi đút cho anh ăn, anh rất sung sướng và ăn khá nhiều. Khi nào tôi bận việc đi đâu, anh không thèm ăn gì cả. Chị Phúc bảo tôi:

- Suốt ngày Phú không ăn gì cả. Cứ chờ Lan về mới chịu ăn. Thức ăn chị Bảo nấu cho Phú tôi đem vào từ sáng đến giờ vẫn còn nguyên.

Tôi nói nhỏ vào tai anh khi không có chị Phúc ở đó:

- Anh phải ăn chứ, chị Phúc thương anh và lo cho anh mà. Anh phải ăn để lấy sức chống lại bệnh tật nhé cưng !

Anh gạt đầu, nhấc cái ống thở ở mũi ra cho dễ nói :

- Tại anh không muốn ăn, chứ không phải anh chê !

- Thôi bây giờ em cho anh ăn nhé cưng ?

- Vâng, nhờ em giúp anh !

Tôi đi hâm nóng thức ăn và trở về phòng lấy một cái khăn thật sạch phủ lên trên ngực anh và đút thức ăn cho anh.

- Tội nghiệp anh quá, tội nghiệp bố quá. Ráng đi cung, ráng lên cho hết bệnh rồi mình về nhà.

Cứ mỗi lần tôi nhắc đến việc đi về nhà, anh yên lặng, không nói gì nữa. Có lẽ anh còn buồn tủi vì câu nói cay cú tôi lỡ thốt ra ngày 10 tháng 7. Cho nên anh không biết phải nói gì với tôi. Lời trách nào dù nhẹ nhàng đi chăng nữa cũng sẽ không cứu vãn được gì mà còn làm cho tôi đau đớn thêm. Yên lặng là hay nhất. Tôi đọc được tư tưởng anh, nên thì thào vào tai anh:

- Anh ơi xin anh tha thứ những lỗi lầm của em. Nếu em lỡ đã làm anh buồn.

Anh nhắc ống thở lên để tôi dễ nghe anh nói:

- Lúc nào anh cũng tha thứ cho em được hết.

Đây là nguyên văn lời của Sĩ Phú khi anh nói lời tha thứ cho tôi.

Gương mặt anh hiền và oai nghi như một hiền nhân. Lòng anh vẫn luôn rộng lượng và nhân từ. Anh nói:

- Anh không than trách gì cả. Nghiệp ai nấy trả. Anh đang trả nghiệp của anh đây. Anh chỉ tiếc một điều là các con anh đã không được may mắn để qua thăm bố, dù là chỉ qua được một đứa, và anh rất tiếc vì anh mà em phải chịu cực khổ gần hai năm nay.

Tôi nói với anh rất nhiều lần:

- Anh ơi, em không bao giờ tiếc công với anh. Em chỉ tiếc rằng em đã không thể nào lo cho anh nhiều hơn được. Em lo cho anh bao nhiêu cũng không thấy đủ vì anh rất xứng đáng. Em chưa thấy một người bệnh nhân nào dễ thương và chịu đựng như anh cho đến giờ phút này.

Khi người ta đến tắm cho anh, tôi và chị Phúc ra phòng ngoài ngồi ăn tối và nói chuyện. Chị nói:

- Mấy bữa nay, tôi có nói chuyện với Phú. Phú nó thương Lan lắm đó. Phú nói với tôi là Phú rất thương Lan. Lan ơi, Phú nói với tôi I love her .

Có lẽ, đây là lần đầu tiên hai chị em tâm tình với nhau vì cũng có thể, anh biết lần gặp gỡ này là sau cùng cho nên anh thổ lộ với chị về tình yêu anh dành cho tôi.

Ngày 14 tháng 7 năm 2000

Người ta đề nghị đưa anh về carehouse hay một viện dưỡng bệnh mà người Mỹ gọi là hospice. Tôi phản đối. Tôi muốn họ tiếp tục trị bệnh cho anh tại bệnh viện UCI. Nhưng họ lấy lý do là hãng bảo hiểm sẽ không chịu trả tiền nếu anh ở lại, và vì anh không thể về nhà được trong tình trạng như vậy, nên họ phải dời anh qua carehouse hay hospice.

Anh không muốn bị dời qua hospice, anh muốn được ở lại UCI. Tôi tìm kế hoãn binh. Tôi xin họ cho anh ở lại cho qua cuối tuần rồi tôi sẽ tính việc đưa anh đi chỗ khác ngày thứ Hai.

Bệnh viện bằng lòng lời đề nghị của tôi nên anh được ở lại thêm qua cuối tuần.

Mỗi đêm tôi ở lại với anh. Tôi ngủ ngồi trên hai chiếc ghế xếp. Lưng và vai tôi bắt đầu đau nhức vô ngần.

Buổi chiều, tôi đi bác sĩ chỉnh xương để chữa trị bệnh đau lưng và cổ. Tối về, tôi xin sữa Ensure cho anh uống. Tôi cho anh uống bằng ống hút và anh uống một cách ngon lành. Anh thích sữa có vị chocolat.

Với ống trợ thở to lớn chụp vào mũi, anh nói chuyện rất khó khăn và vì thế, trong những ngày này anh nói chuyện rất ít.

Ngày 15 tháng 7 năm 2000

Tôi ở bên anh suốt ngày, chăm sóc cho anh từ sáng sớm đến chiều tối vì tôi muốn chị Phúc được về nhà nghỉ ngơi sau hai tuần thăm nuôi anh.

Anh vui lắm vì có tôi quanh quẩn bên anh suốt ngày. Nhưng cũng đau đớn vô ngần, lá phổi của

anh càng ngày càng tác hại và đầu anh mỗi lúc lại nhức nhối và bất ổn. Anh bị những trận động kinh nhỏ trong suốt thời gian này.

Mỗi lần tôi giúp anh ăn, anh ăn một cách ngon lành. Anh nói anh cố ăn uống để sống và anh vẫn còn hy vọng các con sẽ được qua Mỹ nếu văn phòng của Thượng Nghị Sĩ Kennedy can thiệp kịp thời. Tôi cố gắng tạo sự hy vọng cho anh. Tôi nói với anh là văn phòng của Thượng Nghị Sĩ đang liên lạc với Tòa Tổng Lãnh Sự Mỹ tại Việt Nam để can thiệp, và sự thật là như vậy.

Tối hôm đó, tôi nhờ người đàn bà đang ở trọ nhà tôi, đến giúp tôi trông nom cho anh một vài tiếng đồng hồ vào buổi sáng hôm sau vì tôi phải đưa Catherine và Crystal, con tôi, ra phi trường Los Angeles để Crystal đi tham dự giải vô địch bóng rổ tại Hawaii. Tôi nhấn mạnh với người đàn bà này là tôi cần cô ta có mặt lúc 8 giờ sáng tại bệnh viện, vì các bác sĩ sẽ vào thăm bệnh khoảng 8 giờ 30. Tôi nhờ cô có mặt đúng giờ. Người đàn bà này nhận lời giúp tôi.

Tôi cho anh biết:

- Ngày mai 8 giờ sáng, Xuân sẽ ra lo cho anh. Sáu giờ sáng em phải về nhà để đưa Crystal và Catherine ra phi trường. Anh cứ tiếp tục ngủ bình thường sau khi em đi anh nhé ! Em sẽ cố gắng trở về đây ngay khi xong chuyện.

Ngày 16 tháng 7 năm 2000

Sáu giờ sáng, tôi rời bệnh viện lúc anh còn đang ngủ. Tôi đi đón chị em Crystal và bố của cháu, đưa cả ba ra phi trường Los Angeles. Nhà tôi cách phi trường 1 tiếng lái xe nên tốn ít nhất khoảng hai tiếng đồng hồ bận đi và về.

Chín giờ hơn tôi về đến bệnh viện. Người đàn bà mà tôi nhờ lo giùm cho anh không thấy đến.

Anh ra dấu cho tôi đến gần anh. Anh nói một cách thật chậm rãi:

- Hồi sáng này, người ta (bác sĩ thầy và sinh viên y khoa) đến đông lắm. Họ nói với nhau những gì anh không rõ nhưng I feel very strange and very lonely (nguyên văn lời anh nói bằng tiếng Mỹ).



Lúc anh kể lại, tôi nhìn gương mặt anh, có một cái gì bí ẩn, anh biết mà không tiện nói ra. Câu nói của anh ngụ ý cho tôi biết là họ đã quyết định vận mệnh của anh trong buổi sáng hôm đó và anh cảm thấy bất ổn và thật cô đơn.

Tôi hết hoảng và thật bối rối. Tôi nghe máu nóng chạy rần rần trong cơ thể. Tôi bỗng cảm nhận là họ đã quyết định rồi. Tôi cảm thấy lo sợ vô cùng.

Tôi hỏi lại:

- Anh có chắc như vậy không ?

- Anh chắc chắn ! I feel very strange and very lonely !

Tôi đau khổ nhìn anh.

- Trời ơi ! Em không ngờ, em chỉ đi có 3 tiếng đồng hồ mà đã có chuyện. Em sẽ hỏi lại họ cho rành rẽ.

Tôi buồn người đàn bà ở trọ mà tôi đã nhờ ngày hôm qua. Cô ta đã không đến như lời đã hứa. Tối hôm đó, tôi còn gọi điện thoại cho cô ta bảo đi ngủ sớm để mai ra chăm sóc cho anh thay tôi lúc 8 giờ sáng. Nếu cô ta có mặt ở đó, thì ít ra là hai người sẽ nghe đầy đủ những gì các bác sĩ bàn với nhau về anh. Hoặc giả, có thể họ sẽ không bàn gì hết vì có mặt người thứ ba ...

Mãi đến 11 giờ trưa cô ta mới đứng đĩnh đi vào một cách vô tư như cô ta đang đi chơi. Tôi không giận cô ta, nhưng tôi rất thất vọng vì cả một đời, tôi là một người luôn luôn giữ đúng lời hứa và rất trách nhiệm. Bây giờ phải đương đầu với một người hoàn toàn trái ngược, rất là khổ sở cho tôi. Chúng tôi cho cô ta ở trọ và lo lắng cho đời sống cô ta là hoàn toàn vì lý do nhân đạo chứ không có tiền bạc gì cả.

Tôi nhìn cô ta buồn bã nói:

- Em ra quá trễ, chị đã dặn dò em là ra sớm giùm chị. Vì người ta có đến đây sáng sớm, nói những lời gì đó làm cho anh Phú cảm thấy không ổn.

Cô ta không buồn nói một lời nào, dù là một câu xin lỗi tầm thường nhất. Mãi một lúc sau, cô ta mới nói:

- Nếu có Xuân ở đây, Xuân cũng không làm được gì ! Xuân không biết gì hết !

Tôi chán nản không muốn nói một lời nào cả.

Tôi lo lắng bồn chồn. Tôi đi tìm bác sĩ Khanh và Nguyễn. Tôi mời hai vị đến phòng của anh và lặp lại những lời gì các bác sĩ đã nói sáng mai khiến cho chú Phú phân vân và cảm thấy bất ổn.

Bác sĩ Khanh nói rằng tất cả những bác sĩ của anh đã đồng ý là họ sẽ làm những gì họ có thể làm để giúp anh được thoải mái và bớt đau đớn (more comfortable and less painful). Vì bệnh trạng của anh cũng đã khá nặng, mọi lối chữa trị họ đã thử hết nhưng không thành công, giờ chỉ mong giúp cho anh được thoải mái và không đau đớn cho đến lúc anh ra đi. Họ hứa sẽ tận dụng tất cả khả năng để giúp anh.

Sau khi hai vị bác sĩ rời khỏi phòng, anh nói với tôi:

- Anh feel very strange and lonely hồi sáng này. Họ nói cái gì đó, anh không thể nào tập trung tư tưởng để nhận thức hết được vì lúc ấy, anh không khỏe, khó thở và rất khó chịu trong người, nhưng anh biết có gì đó...làm anh không ổn.

Ngày hôm ấy là ngày cuối cùng anh được vô nước biển.

Những gì anh cảm thấy, thật không sai.

Ngày 17 tháng 7 năm 2000

Người ta chấm dứt vô nước biển cho anh vì cho rằng anh không cần nữa. Bệnh viện UCI muốn dời anh đi Hospice, là chỗ mà theo tôi hiểu là người ta cho người bệnh nan y vào đó để săn sóc thuốc thang cho đến ngày từ trần.

Buổi sáng anh nói với chị Phúc :

- Khi em nhìn lên trần, em thấy lơ lửng một cửa sổ, và thấy hai đứa bé đang mở cửa sổ nhìn xuống em.

Khi chị thuật lại tôi bỗng hoảng sợ:

- Em bé là thiên thần ấy, Không lẽ...

Tôi không dám nghĩ nữa.

Anh sẽ không chết, anh sẽ sống và sẽ về nhà. Anh sẽ không bao giờ chết. Tôi không tin rằng anh sẽ chết.

Anh là người hiền đức, anh đã không làm gì tội lỗi trên đời này, bệnh hoạn chẳng qua là do cái nghiệp mà thôi. Anh đã trả nghiệp gần hết rồi, và anh sẽ được ơn trên chữa bệnh.

Đức Năng sẽ Thăng Số.

Dù bệnh thật nặng, nhưng anh rất minh mẫn, không có một triệu chứng gì về sự băng hoại của thần kinh. Dù anh không nói chuyện nhiều vì cái ống thở to lớn gây trở ngại, nhưng anh biết hết tất cả mọi sự việc xảy ra chung quanh.

Buổi chiều lúc bốn giờ, các bác sĩ Khanh, Nguyễn, Liao,

Chị Phúc và tôi vào phòng họp. Chúng tôi bàn về tình trạng của anh. Bác sĩ Liao nói với tôi:

- Ông Phú bị bệnh rất nặng, ông không còn sống bao lâu nữa đâu. Chúng tôi khuyên bà hãy sửa soạn tinh thần. Có lẽ chúng tôi phải chuyển ông ấy về một trung tâm hospice nào đó do bà chọn. Nơi đó sẽ có người lo cho ông chu đáo và ông ấy sẽ không cảm thấy khác hơn như ở nhà thương của chúng tôi đâu.

Tôi vô cùng xúc động nói với các vị bác sĩ :

- Xin các bác sĩ hãy giúp tôi, cứu giùm mạng sống của anh ấy. Xin các bác sĩ hãy đừng bỏ cuộc. Chỉ khi nào ông ấy không còn tri giác gì nữa, thì lúc ấy, quý vị hãy tháo ống ra và để cho ông ấy

đi vì chính ông ấy cũng muốn như vậy. Nhưng ngày nào ông ấy còn thở được và còn tri giác, thì tôi van xin quý vị hãy cứu ông ấy. Ông Phú muốn được ở lại bệnh viện này, ông ấy không muốn đi hospice. Tôi nghe rất nhiều chuyện không lạc quan chút nào về hospice, tôi cũng không muốn ông ấy đi nữa.

- Nhưng rất khó cho chúng tôi để ông Phú lại đây. Chúng tôi chỉ có thể làm cho ông ấy thoải mái và không đau đớn gì nữa mà thôi. Chúng tôi không thể nào chữa trị được nữa. Ở hospice, người ta cũng có thể làm được chuyện đó và giá cả tương đối rẻ hơn nhiều, hãng bảo hiểm của ông Phú sẽ trả.

- Xin bác sĩ cho tôi biết tình trạng của anh ra sao ?

Bác Sĩ Khanh nói:

- Cô ơi, Khanh rất tiếc phải nói cho cô biết chú bệnh nặng lắm. Khanh hiểu đó là một việc thật khổ sở cho cô để cô chấp nhận. Khanh hoàn toàn thông cảm tâm trạng của cô. Nhưng cô phải hiểu rằng chú bị bệnh nặng lắm ! Chú có thể bị động kinh bất cứ lúc nào vì các bướu trên óc của chú. Phổi của chú trong tình trạng nguy kịch...

Nước mắt tôi lặng lẽ tuôn rơi...

Bác sĩ Khanh chạy ra ngoài lấy khăn giấy đem vào cho tôi.

Tôi nhìn Khanh, Nguyễn, Liao qua màn lệ, không nói một lời nào.

Các bác sĩ lặng thinh, sự thông cảm dâng đầy trên gương mặt của họ. Tôi nhìn gương mặt hơi buồn của bác sĩ Liao, rồi đến hai bác sĩ trẻ Khanh, Nguyễn qua màn lệ :

- Ông Phú muốn được ở lại đây. Ông ấy không muốn đi hospice và tôi cũng không muốn ông ấy đi hospice.

Và tôi nghẹn ngào hỏi chị Phúc:

- Chị Phúc có câu hỏi gì cho các bác sĩ không ? Chị nghĩ thế nào ?

Lúc ấy chị Phúc mới lên tiếng:

- Tôi đồng ý với Lan, Lan làm thế nào tốt cho Phú thì thôi. Tôi cũng biết là Phú không muốn đi hospice, nếu Phú còn có thể chữa được thì xin các bác sĩ hãy chữa cho Phú.

Các bác sĩ hứa sẽ để anh Sĩ Phú ở lại bệnh viện UCI.

Tôi trở về nói với anh là anh sẽ không đi hospice.

Anh nói:

- Nếu anh phải chết, anh muốn được chết ở nhà thương này chứ anh không thích đi đâu nữa.

Chị Phúc nói với tôi sau này:

- Người ta không muốn cho Phú ở mà hồi đem đi hospice vì người ta không muốn Phú chết ở bệnh viện của họ. Sẽ bị mang tiếng là để bệnh nhân chết. Nhưng đó là chuyện không thể tránh được.

Sáu giờ tối, tôi giúp anh ăn bữa cơm tối. Anh sung sướng há miệng ra như con chim non há mỏ cho chim mẹ mớm thức ăn. Anh ăn hết một tô cháo gà, một tô nhỏ xà lách Mỹ, anh uống một ly sữa Ensure, và ăn một chút bánh ngọt. Tôi lau mặt thật sạch cho anh.

Chị Phúc ở lại với chúng tôi khoảng 9 giờ đêm, tôi hối chị đi về sớm để nghỉ ngơi, trong lúc chị sửa soạn ra về, anh ra dấu cho chị ở lại vì anh cần chị.

- Chị Phúc ở lại một chút nữa, đừng đi vội. Xin hai người đàn bà ở lại hôm nay. (Nguyên văn lời Sĩ Phú)

Chị Phúc âu yếm nhìn em:

- Được rồi, Phú muốn chị ở lại, chị sẽ ở lại với Phú nhé !

Anh không nói gì cả, gương mặt thật hài lòng.

Mười một giờ mười lăm phút khuya hôm ấy, anh bị động kinh dữ dội. Chúng tôi cho y tá hay liền và nhờ họ gọi bác sĩ gấp. Người bác sĩ trực đêm hôm đó không đến. Bốn mươi lăm phút đồng hồ sau đó, anh bị động kinh một lần nữa cũng rất dữ dội không kém lần đầu tiên. Chúng tôi hối thúc y tá hàng chục lần để gọi cho bác sĩ trực liền lập tức, may ra vị bác sĩ này có thể cho anh uống thuốc để giảm động kinh hay ngăn ngừa lần động kinh sắp đến, nếu có xảy ra. Nhưng vị bác sĩ nhất định không đến. Họ nói với chúng tôi là vị bác sĩ này đang rất bận ở phòng cấp cứu. Tôi cầu nguyện thật nhiều cho anh, tôi chỉ biết cầu nguyện mà thôi, cứ mỗi lần anh bị động kinh, tôi ôm anh, vuốt ve, trấn an và đau với nỗi đau của anh.

Vị bác sĩ trực đã không đến. Sau mỗi lần động kinh, anh lấy lại bình tĩnh, anh yên lặng không nói gì, chung quanh anh, hai người đàn bà mà anh yêu thương nhất trên đời đều có mặt, anh cảm thấy an ủi và yên tâm biết là dường nào. Tôi và chị Phúc than phiền về sự chậm trễ của vị bác sĩ trực với y tá, họ cũng chỉ chấp nhận mà thôi vì họ không làm gì thêm cho chúng tôi được nữa.

Nửa đêm, tôi nhớ lời của bác sĩ Liao đã căn dặn, là gọi cho ông bất cứ lúc nào khi tôi cần đến ông. Tôi bảo chị Phúc canh chừng anh Sĩ Phú rồi ra ngoài trạm y tá nói với họ rằng tôi muốn nói chuyện với bác sĩ Liao. Họ gọi ông giùm tôi. Năm phút sau, bác sĩ Liao gọi lại. Tôi nói với ông:

- Thưa bác sĩ Liao, tôi thành thật xin lỗi ông, tôi phải gọi ông nửa khuya như thế này, nhưng ông Phú bị động kinh quá dữ dội, mà bác sĩ trực lại không đến, xin ông giúp cho ông Phú. Chúng tôi rất cần ông.

Có lẽ vì bị đánh thức bất ngờ, nên bác sĩ Liao nghe không kỹ, ông tưởng tôi là một trong các bác sĩ hay y tá gì đó, ông nhờ tôi làm giùm ông một vài điều. Tôi cho ông biết là tôi không phải là người mà ông tưởng.

- Oh, xin lỗi bà Phú, cái gì đã xảy ra ?

Tôi kể lại ông nghe những gì đã xảy ra cho anh từ 11 giờ 15 tối đến giờ.

Ông nhờ tôi chuyển điện thoại cho một người nào đó chung quanh tôi. Tôi đưa điện thoại lại cho người y tá đứng gần bên tôi nhất.

Mười hai giờ hai mươi người y tá mang thuốc an thần vào cho anh uống.

Gần bốn giờ sáng vị bác sĩ trực mới đến.

Anh đã bị động kinh dữ dội 6 lần.

v Bác sĩ trực là một cô gái rất trẻ người Trung Hoa hay Đại Hàn gì đó, mặt cô ta lạnh như tiền, cô ta lẳng lặng nhìn chúng rồi hỏi trống:

- What can I do for you ?

Tôi đau khổ hỏi gặng lại cô ta:

- What can you do for me ? Where were you when we needed you ? Mr. Phú Nguyễn had 6 violent seizures in the last 5 hours. We asked for you many times. Why didn't you come when we called you? You might have been able to control the seizures. We understand that you are very busy with other patients, but Mr. Nguyễn was very sick and he needed you too ! You should have seen him at least once ! What you did to him is inexcusable!'

(Tạm dịch:

- Tôi có thể làm gì cho các người ?

- Cô có thể làm gì cho chúng tôi? Khi chúng tôi cần cô, cô ở đâu ? Ông Phú Nguyễn đã bị động kinh dữ dội 6 lần trong 5 tiếng đồng hồ vừa qua. Chúng tôi gọi cô rất nhiều lần. Nếu cô đến đúng lúc, có thể cô đã giúp kiềm chế được sự động kinh (bằng cách cho thuốc). Chúng tôi thông cảm rằng cô rất bận với các bệnh nhân khác, nhưng ông Phú bệnh rất nặng và ông ấy rất cần cô. Ít ra, là cô nên cố gắng gặp ông ấy một lần. Thái độ bất cần của cô không thể tha thứ được. )

Sau khi nghe tôi nói, cô có vẻ dịu dàng hơn. Cô phân trần là cô rất bận mà đêm hôm đó cô là người bác sĩ trực duy nhất của bệnh viện...

Tôi không nghĩ cô là người bác sĩ duy nhất đêm đó.

Tôi bỗng cảm thấy thương hại cô phải đổ lỗi là vì quá bận mà ra nông nỗi. Nhưng nghĩ lại, thái độ khinh khỉnh của cô lúc đầu, và sự bỏ rơi anh Sĩ Phú suốt năm tiếng đồng hồ vừa qua trong lúc cực kỳ nguy hiểm cho tính mệnh của anh, tôi không còn cảm thấy thương hại cô nữa.

Sau đó, cô cho anh Sĩ Phú một toa thuốc để cầm chân chứng động kinh. Anh nói với cô:

- Tôi không nghĩ là cô cho tôi đủ liều thuốc. Vì bác sĩ trước đã cho như vậy nhưng động kinh vẫn xảy ra. Cô có thể tăng liều thuốc lên một chút nữa được không ?

Cô ta lắc đầu:

- Bệnh của ông càng lúc càng khác, vì thế tôi phải cho toa tùy theo căn bệnh.

- Nhưng lần trước bác sĩ của tôi cho liều mạnh hơn mà tôi cũng vẫn còn bị. Bây giờ cô cho tôi liều thật yếu, thì làm sao mà cầm chân động kinh ? Tôi chỉ thắc mắc vậy thôi ! Nhưng không sao, cô giúp tôi là tôi mừng rồi. Cảm ơn cô.

Trước đó cô nói chuyện với bác sĩ Liao, ông đề nghị là cho anh một liều thuốc an thần. Thuốc này sẽ giúp anh nghỉ ngơi dễ dàng hơn và sẽ tránh nạn động kinh chết người này. Anh sẽ ngủ và sẽ tỉnh lại trong vòng 4, 5 tiếng đồng hồ. Và vì thế, cô cho anh hai loại thuốc để giúp anh lấy lại sức và tinh thần sau 6 trận động kinh dữ dội. Sau khi bác sĩ trực ra khỏi phòng, tôi và chị Phúc an ủi anh hết lòng. Chúng tôi hy vọng với những viên thuốc, anh sẽ không bị động kinh nữa.

- Thôi Phú nghỉ ngơi đi, bác sĩ cho thuốc rồi, chắc không còn động kinh nữa đâu !

- Anh ơi, anh cảm thấy như thế nào ? Tôi nghiệp bố quá. Thôi anh nghỉ đi cưng.

Anh nhắc ống thở lên, cố gắng nói và căn dặn chúng tôi một vài điều, câu nói sau cùng là :

- Thôi chị Phúc đi về đi. À...còn này nữa.....



Anh muốn thấy chị Phúc đi về với tôi và ở trong nhà tôi. Và anh còn muốn nói thêm nữa. Nhưng vì thấy anh có vẻ rất mệt nhọc và rất khó khăn khi nói chuyện vì cái ống trợ thở cồng kềnh, tôi bảo:

- Thôi anh nên nghỉ ngơi đi, anh có vẻ mệt mỏi lắm rồi đó, ngày mai mình sẽ nói chuyện tiếp, nhé cưng !

- Chị đi về, ngày mai chị gặp Phú nhé !

Anh nghe lời tôi. Dừng lại, không nói thêm những điều anh muốn nói.

Cũng vì thế, mà tôi bị hối hận dầy vò cho đến bây giờ. Lý do là thuốc an thần và hậu quả của nạn động kinh đã làm cho anh ngủ mê man luôn từ đó cho đến ngày anh mất. Tôi không còn được nghe anh nói nữa.

Sáng sớm hôm đó, tôi đưa chị Phúc về nhà tôi để chị nghỉ ngơi lấy sức cho ngày hôm sau.

Nhìn cách điều hành những việc ưu tiên, cùng tinh thần trách nhiệm (handling the job priority and responsibility) của người bác sĩ trẻ này từ lúc anh bị động kinh cho đến bây giờ, tôi thấy cần phải nói lên tiếng nói của mình. Ước gì ngay từ những ngày đầu, anh có được một bác sĩ thật tận tâm, có lương tâm nghề nghiệp và nhiều kinh nghiệm, biết đâu chừng tình trạng của anh sẽ đỡ hơn rất nhiều. Tôi xin lỗi những bác sĩ trẻ, tôi không có ý chê bai quý vị. Trái lại, tôi tôn trọng vì quý vị đã được đào tạo rất chu đáo để trở thành những bác sĩ. Nhưng sau khi chứng kiến biết bao sự vô lý, tắc trách và trái tai gai mắt trong suốt thời gian trông lo cho anh, tôi tự nhủ sau này, tôi sẽ không bao giờ giao sức khỏe và mạng sống quý giá của tôi cho cô bác sĩ trẻ đó.

Một sinh viên Y khoa điểm A trong lớp, khi tốt nghiệp, sẽ trở thành bác sĩ. Một sinh viên Y khoa điểm B- hay C-, nếu tốt nghiệp, cũng sẽ là bác sĩ. Nhưng bệnh nhân nào vô phúc lắm, sẽ gặp các bác sĩ nào đã tốt nghiệp với điểm số C. Một thí dụ rất cụ thể, một bác sĩ trẻ đã không giúp gì được cho anh khi anh không đi tiêu hóa được những 9 ngày trời. Trong khi đó, một người y tá kinh nghiệm với một tấm lòng chân thành đã giúp anh giải quyết vấn đề nan giải trên trong vòng không đầy nửa tiếng đồng hồ. Chỉ ngần ấy thôi, cũng đủ làm chúng tôi phải nhìn lại vấn đề

và suy nghĩ.

Tôi có lối nhìn mọi sự việc hơi khác người. Tôi không bao giờ tin tưởng mù quáng rằng bác sĩ nào cũng giỏi và biết rõ công việc của họ.

Không, tôi không nghĩ như vậy. Bác sĩ cũng như tất cả mọi người khác trong xã hội. Có người rất giỏi và có người không giỏi chút nào.

Nếu tôi là cô bác sĩ trẻ này, thì ít ra tôi cũng sẽ cố gắng gặp anh một lần để cho anh thuốc uống hay ít ra định bệnh và nói với anh một lời nào đó...hay gọi các cô y tá để hỏi thăm về anh. Tuyệt nhiên, cô đã không làm như vậy.

Phòng cấp cứu có rất nhiều y tá chuyên nghiệp giỏi, vì thế vị bác sĩ trẻ này có thể dành cho anh mười phút mà tôi chắc chắn sẽ không ai nguy hiểm gì cả khi cô chỉ rời phòng trong thời gian ngắn ngủi đó. Đa số những bệnh nhân ở phòng cấp cứu, trừ những người trong trường hợp khẩn cấp thực sự, đều là những người bị bệnh thông thường chứ không phải cực kỳ nguy hiểm đến tính mệnh. Nhưng vì họ muốn insurance trả 100% tiền nhà thương nên vào lối khẩn cấp. Bằng chứng là người nào cũng ngồi ngoài phòng đợi những 2, 3 tiếng đồng hồ. Nếu như khi anh vừa bị động kinh lần đầu tiên lúc 11 giờ 15 phút và yêu cầu xe cứu thương chở qua phòng cứu cấp lập tức, chắc chắn họ sẽ tiếp nhận anh như trường hợp khẩn cấp. Nhưng họ đã không giúp đỡ gì khi anh kêu cứu nhiều lần trên giường bệnh. Họ để anh trong tình trạng nặng nề đó suốt gần 5 tiếng đồng hồ. Không lẽ chỉ vì anh đang nằm trong bệnh viện, nên họ không cần thiết phải cứu chữa ngay ? Thật là vô lý !

Nếu anh chết trong lúc bị động kinh lần thứ ba và trong lúc đang kêu cứu, ai sẽ là người chịu trách nhiệm cho hành động vô trách nhiệm này ? UCI hay cô bác sĩ trẻ kia ?

Lương tâm của người bác sĩ này ở đâu ? Cô ta có công theo học nghề thuốc, nhưng đối với tôi, không đủ trí thông minh để đối phó và giải quyết vấn đề. Hay cũng có thể, cô ta không có chút lương tâm nào và cô ta bất cần. Một nghi vấn khác trong đầu tôi: có thể họ đã biết trước rằng bệnh anh quá nặng, nên bỏ rơi anh ? Nếu quả thật thế thì họ lại càng đáng trách hơn nữa.

Cũng vì thế, tôi không thể không viết lên những lời này như một tiếng chuông báo động đến quý vị, nhất là những quý vị có cha mẹ già hay người thân đang bệnh nặng...

Tôi đã tranh đấu rất nhiều cho anh, trong ôn hòa và tế nhị. Nhưng, buồn thay, những sự việc tắc trách vẫn xảy ra hằng ngày vì cái nếp, cái cung cách làm việc của họ là như vậy rồi, khó mà có thể thay đổi.

Tôi viết lên những lời này, không ngoài mục đích nói lên sự thật những gì đã xảy ra cho anh để quý vị một phần nào am tường và nếu cần, dùng những thông tin này trong tương lai như một lời nhắc nhở khi quý vị phải đương đầu với thực tế.

# Chương Hai Mười Chín

## Những Giọt Lệ Đau Thương

Ngày 18 tháng 7 năm 2000

Anh ngủ li bì suốt ngày. Anh không tỉnh dậy, thuốc an thần của cô bác sĩ trẻ đã làm cho anh ngủ mê man. Tôi không nghĩ là cô có ác ý gì cả. Như các bác sĩ khác đã nói là liều thuốc anh đã uống chỉ có hiệu lực trong khoảng thời gian 4, 5 tiếng đồng hồ mà thôi, sau đó bệnh nhân tỉnh dậy hoạt động bình thường. Tuy nhiên, vì hậu quả của 6 trận động kinh khủng khiếp, trong vòng 5 tiếng đồng hồ, cộng thêm các bấu trầy trên óc anh đã phát triển không thể kiểm soát được nên anh bị chìm vào trạng thái mê man.

Tôi mua thức ăn sẵn sàng cho anh, nhưng anh vẫn ngủ. Tuy nhiên, mỗi lần tôi đi đâu và vừa trở lại phòng, anh làm một động tác cựa quậy cho tôi biết là anh biết tôi đến.

Chị Phúc nói:

- Phú ngủ suốt ngày hôm nay, nhưng khi Lan vừa vào phòng là Phú biết liền. Phú cho chúng ta biết là Phú biết Lan đến.

Mặc dù anh không tỉnh dậy, nhưng khối óc vẫn còn nhận thức được mọi việc chung quanh, có điều anh không thể mở mắt ra để nói chuyện với chúng tôi.

Khi chúng tôi nói những điều gì anh không thích, anh làm một động tác cho chúng tôi biết là anh không bằng lòng.

Tôi gọi anh:

- Anh ơi, anh dậy đi anh. Anh có nghe em nói đây không? Rồi tôi nói chuyện thì thăm với anh.

Chị Phúc gọi:

- Phú ơi, Phú dậy đi Phú, chị Phúc đây Phú. Phú dậy ăn cơm nhé !

Anh vẫn ngủ đều. Hơi thở rất mệt nhọc và yếu dần...

Buổi tối hôm đó. Y tá đến tháo gỡ các ống trợ thở lớn cồng kềnh để thay bằng những ống nhỏ hơn như ngày còn ở carehouse. Họ gỡ tất cả những ống dây chằng chịt chung quanh anh. Tôi và chị Phúc vẫn còn nhẹ dạ cho rằng anh sẽ không bao giờ chết. Anh vẫn sống và sẽ hết bệnh. Sự thật rành rành trước mắt, ai cũng thấy, mà chỉ riêng có tôi và chị không thấy mà thôi. Chúng tôi từ chối sự thật vì chúng tôi thương anh quá nhiều. Làm sao chúng tôi có thể nghĩ rằng anh sẽ chết.

Không, anh sẽ sống, anh sẽ hết bệnh. Anh sẽ ngồi dậy sau giấc ngủ dài, mang lại đôi giày và nói:

- Ngọc Lan ơi, anh hết bệnh rồi, thôi mình đi về nhà đi em !

Tôi mong chờ một phép lạ xảy ra. Anh sẽ sống và sẽ tiếp tục ca hát cho chúng ta nghe mãi mãi.

Suốt ngày anh vẫn ngủ, tuy nhiên anh có vẻ như biết hết những gì xảy ra chung quanh anh. Hơi thở anh càng ngày càng yếu. Anh thở từ buồng phổi, chứ không bằng ống trợ thở nữa vì người ta đã tháo tất cả dụng cụ từ người anh.

Buổi chiều sáu giờ tối, tụi dưỡng người ta đến tắm rửa thay đồ cho anh. Ngày thường, chúng tôi phải yêu cầu rất nhiều lần trước khi người ta đến tắm cho anh. Vậy mà ngày hôm ấy, người ta bỗng dưng đem anh ra tắm và thay y phục thật sạch sẽ. Người ta đã thấy những gì rồi, mà không ai nói cho chúng tôi biết. Chúng tôi, hai người đàn bà yêu quý nhất đời của anh, vẫn còn nghĩ rằng anh sẽ sống mãi với chúng tôi. Tội nghiệp cho hai người đàn bà đáng thương. Chúng tôi vẫn còn hy vọng...

Buổi tối, tôi hỏi chị Phúc đi về ngủ sớm, chị rất mệt mỏi vì đã thức suốt hai đêm liên tiếp. Chị chịu không nổi đêm thứ ba. Khoảng tám giờ tối, chị sửa soạn đi về, chị nói với người em yêu:

- Chị về nhé Phú, mai chị vào sớm với Phú nhé ! Tội nghiệp Phú quá Lan ơi. Cảm ơn Lan nhé !

Anh làm một cử động rất yếu ớt ra dấu là anh đang nghe chúng tôi.

Sau khi chị Phúc ra về. Còn mình anh và tôi. Tôi nói chuyện, thì thầm với anh rất nhiều. Tôi cầu nguyện cho anh. Tôi cầu khẩn mẹ Quán Thế Âm Bồ Tát mở lòng từ bi giúp anh và ban phước lành cho anh. Giúp anh vượt qua thử thách ghê gớm này. Tôi xin ơn trên cho anh mau được bình phục.

Về khuya hôm đó, tôi thấy sắc diện anh bắt đầu thay đổi. Da mặt anh từ hồng hào hôm trước, bây giờ bỗng đổi màu vàng vàng, rồi từ từ màu xanh, rồi tím. Tôi lo sợ, nhưng lòng rất bình thản. Lạ quá, một khi đã lo sợ, thì lòng làm sao mà bình thản cho được. Vậy mà tôi rất bình thản. Có lẽ thiên thần trong đêm ấy đã giúp tôi được bình tâm.

Không còn gì nghi ngờ nữa, anh sắp sửa ra đi, vậy mà tôi vẫn còn nhất định rằng anh sẽ ở lại với tôi mãi mãi.

Rất lạ, tôi không thể hiểu được tư tưởng của tôi lúc đó.

Tôi rất bình tĩnh dù là tôi lo sợ một cái gì đó. Đến giờ phút này, tám tháng sau nhìn lại, tôi vẫn không thể hiểu được tư tưởng của tôi lúc đó ra làm sao. Có một đấng vô hình nào đó đã giúp và hướng dẫn tôi đêm hôm ấy.

Mười một giờ đêm, tôi nhập hai cái ghế xếp lại, ngồi ôm cái gối, nhắm mắt lại một chút để định tâm. Đã ba ngày nay tôi thức trắng đêm. Không ngủ được một tiếng đồng hồ nào cả. Tôi chỉ cần nhắm mắt lại cho dù một tiếng đồng hồ thôi cũng đỡ lắm rồi. Mười hai giờ đúng, một cô y tá đi vào cho anh uống thuốc. Tôi chặn cô lại và hỏi :

- Xin lỗi, cô cho chồng tôi uống thuốc gì vậy ?

- Thuốc giảm động kinh và thuốc an thần.

Tôi kêu lên:

- Thuốc an thần ! Các cô đã cho chồng tôi uống thuốc an thần từ đêm thứ hai, anh ấy ngủ luôn từ ngày đó đến nay. Vì thuốc an thần, mà chồng tôi bây giờ nằm đó, mê man, cô lại cho uống

thêm là nghĩa làm sao ? Các cô muốn cho ông ấy ngủ li bì à ? Xin lỗi cô, bác sĩ Liao đã cho toa như vậy à ?

- Đúng như vậy, tôi chỉ làm phận sự, tôi cho ông Phú uống thuốc theo toa của bác sĩ.

- Thưa cô, tôi không nghĩ như vậy. Xin cô nói lại với bác sĩ là tôi không bằng lòng ông ấy cho chồng tôi uống thuốc an thần nữa. (Tôi lắc đầu) Tôi không thể hiểu được....

Cô y tá lui ra, có lẽ cô gọi bác sĩ Liao...

Mười phút sau, cô và một cô khác trở lại. Hai cô cố thuyết phục tôi:

- Cô Lan, tại sao cô không muốn ông Phú uống thuốc an thần ?

- Vì thuốc này làm cho chồng tôi bị gần như hôn mê luôn từ ngày thứ hai đến giờ. Bây giờ cho anh ấy uống thêm tức là sẽ khiến cho ông ấy không bao giờ tỉnh dậy hết. Thuốc này có thể là tốt cho một số người nào thật sự cần nó để tìm sự yên nghỉ, nhưng chồng tôi đang bị bấu óc, thuốc này sẽ đánh cho anh ấy ngã luôn ( It will knock him down).

Cô y tá nhìn thẳng vào mắt tôi, van lơn:

- Cô Lan, xin cô hãy nghe lời chúng tôi nói, ông Phú bị bệnh quá nặng rồi, nếu ông ấy có sống, ông ấy sẽ rất khổ sở vì sẽ đau đớn rất nhiều, vì phổi và óc của ông ấy không còn tốt nữa. Tốt hơn hết là chúng ta hãy giúp ông ấy đi sớm để ông ấy không bị hành hạ khổ sở nữa. Cô Lan, cô hãy nghe lời chúng tôi, cô phải để ông Phú đi. You have to let him go. You have to let him go ! Ông ấy sẽ không thể nào ra đi được nếu cô không để cho ông ấy đi. You have to give him permission to leave or else, he cannot go.

Tôi nhìn hai bà trân trối. Hai người đàn bà nét mặt thật thanh tú, thật nhân từ, nói chuyện với tôi như hai người sứ giả. Hai bà đem thông điệp đến cho tôi.

- Cô Lan, nếu cô thương ông Phú, thì cô hãy để cho ông được thanh thản tâm hồn ra đi, xin cô đừng níu kéo và giữ ông ấy nữa. Cô nên suy nghĩ lại đi, ông ấy đang muốn ra đi mà đi không đành. Sự quyến luyến sẽ làm cho ông ấy vương vẩn, không ra đi được đâu. Cô nên suy nghĩ lại,

vì không còn thì giờ nữa.

Tôi hoảng hốt, chạy lại giường nhìn anh, tôi vòng tay tôi ngang người anh, tôi áp má tôi vào má anh, tôi nói với anh:

- Anh ơi, em phải làm gì hở anh. Anh cho em biết đi, anh muốn em làm gì, anh có cho phép hai người này làm những gì họ vừa nói không ? Anh ơi, anh có nghe em không ?

Anh cục cựa cho tôi biết là anh có nghe lời tôi.

Tôi quay lại nói với hai người y tá:

- Xin các bà cứ làm phận sự đi !

Hai bà mừng rỡ cảm ơn rồi rít và đi ra.

Còn lại mình tôi....

Nhìn anh nằm đó, nửa tỉnh nửa mê, tôi chợt thấy đau nhói trong tim. Rồi...một nỗi buồn tê tái xâm chiếm tâm hồn làm tôi không thể nào dấu đi giọt lệ đau thương. Hình hài của người đàn ông đang nằm kia là Sĩ Phú thật sao ? Anh bệnh nặng và sắp sửa xa lìa chúng ta sao ?

Sĩ Phú, người ca sĩ đã từng vang bóng một thời, tiếng hát trữ tình đã làm cho bao nhiêu trái tim thổn thức, giờ đây đang chiến đấu với tử thần để giành lại mạng sống mong manh. Cả một cuộc đời, anh đã đi tìm một hạnh phúc, dù thật đơn sơ...nhưng quá xa vời cho anh ....Những tai biến, những thăng trầm, những vất vả của cuộc đời đã có lần làm chùng bước anh đi. Đã có lần anh muốn buông xuôi tất cả mặc cho định mệnh đẩy đưa.

Mãi đến cuối cuộc đời, vừa tìm thấy một tình yêu cao quý, anh chợt cảm nhận rằng, đời còn đẹp lắm, còn đáng sống lắm. Anh vui mừng đón nhận, anh nâng niu, tha thiết ôm vào lòng. Nhưng trớ trêu thay, đấy cũng chính là lúc mà anh khám phá ra mình đang mang cơn bệnh ngặt nghèo. Ngọc Lan ơi, anh yêu em vô cùng. Ước gì, anh được hết bệnh, anh sẽ sống một cuộc đời hoàn toàn trong sáng, khỏe mạnh, và anh biết sẽ thật hạnh phúc vì anh đã có em .



Anh đã đón được chuyến xe cuối cùng trong cuộc đời, nhưng thay vì đưa anh vào hạnh phúc muôn màu của nhân thế, chiếc xe sắp sửa đưa anh về miền vĩnh cửu để muôn đời cho hậu thế tiếc thương.

Thôi, thế cũng sắp xong một kiếp người. Kiếp lưu đày anh đã trả xong. Nợ trần gian anh sắp dứt. Cánh cửa Thiên Đường đang mở rộng chào đón anh....

Tôi nghẹn ngào, ôm choàng lấy anh và thì thào với anh trong nỗi đau buồn cùng cực của một con người:

- Anh ơi, thôi anh hãy ra đi. Anh hãy ra đi về miền có ánh sáng chan hòa của Thượng Đế, của Chúa, của Phật A Di Đà. Thế gian này có quá nhiều sự đau khổ cho anh, em không muốn anh bị đau đớn nữa. Em cho phép anh ra đi đó. Anh hãy đi đi anh. Em cầu mong Thượng Đế sẽ đón anh về trên ấy, để anh đời đời vĩnh viễn sẽ được yên vui hạnh phúc trong vòng tay yêu thương của Ngài. Anh ra đi cho vui nhé anh. Em yêu anh, em yêu anh vô cùng, vô tận. Từ nay anh nhớ về gặp em trong tư tưởng nhé anh ! Bố ơi, anh ơi ...

Tôi đau đón gục đầu nhìn anh, anh từ từ hé mắt nhìn tôi, rồi từ từ nhắm mắt lại, thở hắt ra ba hơi thở cuối cùng trong đời.

Tất cả không gian rơi vào một sự yên lặng hoàn toàn.

Anh đã từ giã cõi đời.

Mặt anh đổi màu rất nhanh. Tôi sờ vào chân anh, người anh. Hơi nóng vẫn còn trong cơ thể dù cho sự sống đã chấm dứt.

Tôi quay lại nhìn trên tường, kim đồng hồ chỉ đúng 0 giờ 55 phút ngày 19-7-2000. Ngay lúc ấy, một người y tá khác bước vào, cô nói to lên:

- Ông ấy đã đi rồi, ông ấy đã đi rồi. Tôi thấy một Thiên Thần thật ngời sáng đến đưa ông Phú ra đi. Và ngay trong phòng này bây giờ, đang có một Thiên Thần nhỏ nhắn ở lại với cô để bảo vệ và vỗ về cô đó...

Hai người sứ giả khi nãy trở lại. Trong phòng lúc này có mặt 3 người, tôi và thân xác anh yêu dấu của tôi.

Họ nói không biết bao nhiêu lời an ủi tôi. Họ ôm tôi lại và chia buồn. Người đàn bà đã nhìn thấy Thiên Thần khi nãy giờ lên tiếng:

- Tôi thấy một Thiên Thần sáng rực đến đón ông Phú. Tôi cảm nhận được như vậy là do từ bề trên. Vì vậy cho nên tôi chạy vào thì mới biết chắc là ông đã ra đi. Bây giờ gian phòng này không còn Thiên Thần nữa, ông Phú đã ra đi rồi và người Thiên Thần nhỏ bên cô cũng đã ra đi. Nhưng khuya nay, khi cô trở về nhà, vị Thiên Thần này sẽ đưa cô về.

Tôi nhìn anh, tôi sờ tay vào người anh, hơi ấm vẫn còn, tôi cúi xuống hôn anh, tôi hôn tay anh. Bất giác, tôi khóc òa lên, tôi khóc tức tưởi, người tôi run lên bần bật và tôi khóc thét lên. Các cô y tá ôm tôi và họ cứ để cho tôi khóc cho đến nào tôi nín thì thôi. Từ lúc anh ra đi tôi vẫn tỉnh táo một cách lạ thường, bây giờ, bỗng nhiên tôi cảm thấy bơ vơ lạc lõng trên cõi đời này. Lúc anh còn sự sống, dù cho có bệnh nằm đó, tôi biết rằng anh vẫn còn bên tôi. Bây giờ, anh đang nằm kia, nhưng chỉ là một cái xác không hồn mà chút nữa đây sẽ trở thành lạnh giá. Tôi thật sự đã mất anh rồi, anh ơi, bố ơi, người yêu dấu ơi.....thôi rồi ! Anh yêu dấu ơi, giờ đã nghìn thu chia cách.

Tôi đau đớn gọi điện thoại cho chị Phúc hay, chị buồn bã không nói nên lời. Chị bị cú sốc nặng nề không biết phải nói gì. Tôi hỏi chị có muốn vào bệnh viện để nhìn mặt anh không, chị trả lời:

- Thôi Lan à, tôi không thể vào đêm nay. Lan đi về đi. Cảm ơn Lan rất nhiều.

Các cô y tá có vẻ thất vọng, vì các cô tin rằng chị sẽ vào thăm em chị lần cuối cùng. Tôi nói với họ:

- Chị của anh ấy buồn lắm. Tôi sợ bà ấy không chịu nổi khi vào đây. Thôi tốt hơn là bà ấy ở nhà vì mấy ngày nay bà ấy thức suốt đêm.

Tôi quay qua cảm ơn tất cả các cô y tá khác đã thương yêu săn sóc cho anh 9 ngày nay từ ngày anh nhập viện. Hai người y tá khuyên lơn tôi khi nãy, nói với tôi:

- Ông ấy đã giúp cô trả lời cho chúng tôi và giúp cho mọi chuyện được dễ dàng. Giờ thì cô không cần phải quyết định nữa và vì thế, cô sẽ không hối hận sau này. Chúng tôi cầu chúc cô sớm được bình an trong tâm hồn. Thượng Đế sẽ ban phước lành và bội thưởng cho cô sau này.

Họ từ giã lui ra cho tôi đứng một mình với anh. Nét mặt anh thay đổi thật nhanh. Bỗng dưng tôi cảm thấy sợ hãi, vụt chạy ra ngoài. Tôi đứng ngoài cửa nhìn vào phòng anh. Tôi vừa khóc vừa nói lầm bầm trong miệng :

- Vĩnh biệt anh, vĩnh biệt anh yêu dấu, anh Sĩ Phú ơi ... !!

Rồi tôi bật khóc, tôi nấc lên:

- Trời ơi, anh đã mất ? Anh đã ra đi, có thật không ? Trời ơi, người đang nằm nơi kia là Sĩ Phú đấy sao ? Trời ơi, anh Sĩ Phú, anh đã chết ? Em không thể tin được là anh đã chết. Trời ơi, em không ngờ, em không ngờ anh ra đi vội vã như vậy. ...anh ơi .. anh ơi...bố ơi...!!!

Tôi nói lầm bầm như một người điên. Một tay tôi xách hai cái ghế xếp, một tay tôi xách một bịch đồ thật nặng, tôi bước đi thật nhanh về phía cầu thang.

Cô y tá trông thấy Thiên Thần khi này chạy theo bảo tôi:

- Cô Lan, cô đi về à ? Tôi sẽ đưa cô về.

- Cảm ơn cô.

Cô y tá đi bên tôi, nói về cái chết, về cõi thiên đàng, vĩnh cửu. Tôi đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác khi biết cô dù là một người đàn bà Mỹ, nhưng theo một tông phái Thiên mười mấy năm nay. Cô được ơn trên cho phép cô cảm nhận được Thiên Thần đến rước linh hồn của con người khi vừa rời khỏi xác. Cô thấy một Thiên Thần sáng ngời đến đưa anh Sĩ Phú ra đi và cô cũng trông thấy một Thiên Thần khác nhỏ hơn, đã đến bên tôi để vỗ về tôi trong đêm nay.

Cô nói thao thao bất tuyệt với một sự tin tưởng tuyệt đối. Cô còn muốn nói chuyện với tôi thật lâu ở bãi đậu xe, nhưng có lẽ vì bị cú sốc rất mạnh, tôi quá mệt mỏi và người tôi bỗng nhiên

run lên vì lạnh, tôi xin phép cô cho tôi đi về.

Cô ôm tôi và chúc lành cho tôi trong những ngày sắp đến.

Tôi rời bệnh viện UCI vào lúc 2 giờ 45 phút sáng ngày

19-7-2000 bỏ lại sau lưng, trên tầng lầu 4, một hình hài đang dần dần giá lạnh của người đàn ông mà tôi đã từng ôm ấp và yêu quý nhất trên đời.

Anh ơi, em vẫn không thể nào ngờ và tin rằng anh không còn trên cõi đời này nữa. Anh ơi, anh Sĩ Phú ơi...

Tôi lái xe như bay về nhà, bất chấp tai nạn.

Tôi đi xiêu vẹo như một người say về phòng tôi, đóng cửa lại. Tôi nằm vật vã như một như một con thú sắp chết.

Bây giờ tôi mới thật là cô đơn.

Tôi không biết ngày xưa anh cô đơn khủng khiếp như thế nào, nhưng giờ đây tôi có thể đo được sự cô đơn trống vắng đó của anh bằng nỗi cô đơn mãnh liệt trong tôi.

Anh bây giờ đã thật sự ra đi. Anh đã phủi sạch nợ trần và đang trên con đường về miền Vĩnh Cửu.

Thiên đường đang rộng mở để chào đón anh.

Em đau thương tiếc nuối ở lại để tiếp tục trả nợ đời.

Mất anh, là tôi mất tất cả. Một sự mất mát vĩ đại trong đời tôi. Một sự trống vắng hoang phế không thể tưởng đang xoay mòn trái tim tôi. Tôi thần thờ tê dại đi, trong nỗi đau tê tái của một cuộc đời đầy bất hạnh, gian truân.

*Người đi, một nửa hồn tôi mất*

*Một nửa hồn tôi bỗng dại khờ*  
(Những Giọt Lệ - Hàn Mặc Tử)

Tôi biết linh hồn anh lúc đó đang theo tôi. Tôi biết anh đang nhìn tôi thương hại. Bây giờ anh chỉ sống bằng tư tưởng mà thôi. Anh ơi, em mừng là anh không còn đau đớn nữa... bây giờ anh bay nhẹ lên không, anh đã phủi sạch những đau khổ của thế gian này để thông dong đi về miền vĩnh cửu, anh ơi, anh ơi... Anh đi vui nhé, hãy quên đi thế gian này nhé anh !

*Thôi nhé, từ đây miền cực lạc*  
*Hồn anh theo với cảnh phiêu diêu*  
*Xác anh vùi lấp trong muôn kiếp*  
*Để lại cho người hận mến yêu...*  
(Nghẹn Ngào - thơ tiền chiến Mai Đình)

Tôi không khóc được nữa, người tôi như ngây như dại. Tôi chìm vào khoảng không trong đêm tối... Trong thình không yên lặng của đêm dài, tôi lặng lẽ đưa tay quờ quạng... cố tìm hình bóng một người...

Năm giờ sáng, tôi ôm cái gối của anh ngủ vùi trong đau khổ...

# Chương Ba Mười

## Vĩnh Biệt Sĩ Phú, Vĩnh Biệt Người Tình

Cùng lúc anh ra đi, khoảng 10 giờ đêm bên Hawaii, đứa con gái lớn của tôi bỗng nhiên thấy một con bướm thật to, màu xanh dương đậm, cứ bay lượn chung quanh người của cháu không rời thật lâu. Cháu nói đây là lần đầu tiên trong đời mà một con bướm bay lượn chung quanh cháu như vậy. Một người quen của cháu thấy vậy buột miệng nói: Nếu bướm bay lượn như vậy là điềm chẳng lành. Bướm bay trong đêm tối như vậy là tượng trưng cho linh hồn của một người thân vừa nằm xuống và từ thế giới khác đang về thăm viếng cô đó !

Sau nửa đêm bên Hawaii, cháu vội vàng gọi gấp về cho tôi:

- Mom, tất cả mọi chuyện đều bình an chứ ?

- Mom thì bình an, còn Phil thì không.

- Chuyện gì đã xảy ra ?

- Phil đã mất. Phil không còn trên đời này nữa.

Con gái của tôi òa khóc sục sùi. Cô rất hối hận vì những ngày cuối cùng tôi năn nỉ cô giúp tôi lo cho anh một tay, nhưng cô lấy lý do là rất bận rộn, cứ viện hết lý do này đến lý do khác không chịu giúp tôi. Giờ đây, có hối hận thì cũng đã quá muộn rồi. Tôi cứ để cô khóc trong điện thoại...cô kể cho tôi nghe chuyện con bướm lượn quanh người cô trong đêm tối, báo tin anh đã ra đi.

Ngày 19 tháng 7 năm 2000

Bảy giờ rưỡi sáng, tôi gọi Nguyễn Sĩ Trường Sơn để làm một việc thật khó khăn nhất, đó là báo tin Bố đã qua đời.

Vừa nghe tiếng tôi, Trường Sơn hỏi dồn dập:

- Cô Lan đó hở cô, bố con như thế nào cô, bố con có khỏe không cô Lan ?

Tôi khổ sở cho Sơn biết tin buồn. Trường Sơn đón nhận tin một cách đau đớn. Anh Sĩ Phú đã từng nói với tôi:

- Sơn nó thương anh lắm. Sơn nó cũng dễ xúc động như anh vậy, tính tình cũng rất hiền hòa và sống bằng nội tâm... cũng như anh.

Ngày hôm ấy, chúng tôi nói chuyện rất lâu. Tôi an ủi Sơn rất nhiều. Sơn nói với tôi là bên VN, Sơn và các em sẽ làm tang lễ cho bố cũng y như bên Mỹ. Sơn chân thành cảm ơn tôi đã thay thế anh em Sơn, lo cho bố tận tình cho đến ngày cuối cùng. Công ơn ấy Sơn và các em sẽ không bao giờ quên.

Gần chín giờ tôi gọi Minh Phượng báo tin buồn. Không ai mà không xúc động trước tin anh ra đi đột ngột. Phượng cũng không ngoài trường hợp đó. Phượng báo tin cho Việt Dzũng hay liền. Sau phần tin tức, Việt Dzũng gọi điện thoại và chia buồn cùng tôi :

- Chị Ngọc Lan, em chia buồn cùng chị, anh ra đi như thế nào ? Chị có thể cho em biết ?

Tôi kể sơ qua cho Việt Dzũng nghe.

- Chị ơi, một chút nữa em sẽ mời chị on air cho chúng em nói chuyện với chị nhé !

Tôi từ chối.

Dzũng năn nỉ:

- Tụi em gọi chị, chị không cần phải vào phòng thu, chị nói chút xíu thôi, nếu chị không muốn nói nhiều. Nhưng chúng em cần thông tin quan trọng này cho thính giả biết, chị nhé !

Tôi đành bằng lòng.

Sau đó, không cúp điện thoại, Dzũng thông báo luôn trên đài sự từ giã cõi đời của Nam Danh Ca Sĩ Phú. Việt Dzũng giới thiệu tôi với thính giả.

Tôi chào thính giả và cho họ biết anh ra đi như thế nào và lúc nào. Những thính giả nào đã có dịp được nghe tôi nói trong ngày hôm ấy có lẽ cũng không quên những lời Sĩ Phú nói với tôi như một lời nhắn nhủ đến bạn bè và thính giả của anh:

- Hãy thương yêu nhau, hãy gìn giữ nhau và cố gắng đùm bọc lấy nhau để sống. Hãy giữ gìn sức khỏe quý báu vì để mất đi rồi, chúng ta sẽ mất tất cả. Anh cảm ơn thính giả đã yêu mến anh trong bao nhiêu năm qua. Anh mong rằng tiếng hát của anh sẽ mãi mãi còn lưu lại trong tim của quý vị thính giả yêu mến của anh.

Tôi chào thính giả và Việt Dzũng. Buông ống điện thoại xuống, tôi òa khóc nức nở, tôi khóc tức tưởi thật lâu, thật nhiều. Chị Mộng Lan của đài phát thanh Little Sài Gòn gọi tôi, một lần nữa, chị muốn phỏng vấn nhưng tôi xin lỗi chị tôi không thể nào lên đài phát thanh được nữa, xin chị và quý đài đừng buồn vì tôi không thể nào tiếp tục lên tiếng khi mà trái tim của tôi đang rướm máu.

Chị Mộng Lan thông cảm, chia buồn cùng tôi.

Suốt buổi sáng hôm ấy, tôi nằm vật vã trong phòng. Ba giờ chiều, tôi gượng dậy để đi gặp Minh Phượng và cùng đến nhà quán Peek Family Home để bàn việc tang lễ cho anh.

Sau đó đến chùa Liên Hoa. Nơi đây chúng tôi được Hòa Thượng Thích Chơn Thành đón tiếp rất ân cần.

Sau khi xem ngày tháng, Ngài cho tôi chúng tôi biết là những ngày sắp đến thứ Sáu, thứ Bảy, và Chủ Nhật rất tốt cho việc tang lễ và mai táng. Nhân dịp này, Ngài ban cho anh pháp danh Phổ Quý.

Nhưng sau đó, nhà quán lại cho tôi hay là theo luật của thành phố, anh không thể được hoá táng trong vòng cuối tuần đó vì người ta phải đến giảo nghiệm xác của anh thật kỹ trước khi



hỏa táng. Nếu anh được chôn thì mọi sự dễ dàng hơn nhiều, anh có thể được chôn nội cuối tuần đó. Tôi nói với cô nhân viên nhà quàn:

- Đây là một tin như sét đánh ngang tai cho tôi. Tôi muốn cho tang lễ của anh ấy diễn ra trong những ngày cuối tuần để thính giả ái mộ có thể đến thăm viếng và tiễn đưa anh. Ngày thường ai cũng đi làm việc hết. Làm sao mà người ta đi thăm anh cho được, không lẽ ai cũng nghỉ việc cả ?

Nhưng cô nhất quyết là tang lễ không thể nào diễn ra trong 3 ngày cuối tuần được.

Tôi lại phải gọi điện thoại cho Hòa Thượng Chơn Thành một lần nữa để nhờ Ngài xem lại ngày giùm tôi. Ngài nói:

- Ngày tốt nhất cho tuần sau nhất định phải là ngày 24, 25, 26 tức là ngày thứ Hai, Ba và thứ Tư. Con chỉ có thể lo làm tang lễ và mai táng anh Sĩ Phú trong 3 ngày đó mà thôi vì những ngày cuối tuần rất xấu.

Vì thế cho nên, tang lễ đã diễn ra đúng như vậy. Rất nhiều thính giả sau này gọi điện thoại cho tôi, tỏ vẻ rất tiếc vì đã không thể đi dự tang lễ của anh được vì họ phải đi làm. Thôi đành chịu vậy, chứ biết nói sao bây giờ ?

Cuộc đời anh có quá nhiều rối rắm, vậy mà đến lúc chết vẫn còn rắc rối. Rối rắm sẽ còn theo mãi anh cho đến bao giờ ?

Buổi tối, Phượng muốn tôi đến nhà Phượng ngủ để chị em có nhau trong ngày đau buồn nhất của tôi vì Phượng sợ tôi cô đơn. Ngày xưa tôi thường hay đến nhà Phượng lắm, nhưng vì còn quá nhiều công việc phải làm cho anh và vì tôi còn quyến luyến với anh trong ngôi nhà của tôi, tôi không muốn rời nhà, tôi nói với Phượng:

- Cảm ơn Phượng, nhưng không sao đâu em, chị ngủ ở nhà một mình cũng quen rồi. Có gì cần thì chị sẽ gọi Phượng.

Chia tay Phượng, tôi về nhà ngồi viết ra tờ giấy liệt kê theo thứ tự từ trên xuống dưới những công việc phải làm và trong vòng ba ngày, tôi từ từ làm hết tất cả những gì tôi đã ghi ra.

Ngày 20 tháng 7 năm 2000

Tôi gọi chị Phúc để bàn về đám tang, tôi nhờ chị lo việc xé khăn tang giùm tôi vì tất cả các chuyện khác tôi đã lo xong gần hết rồi. Tôi nhờ chị nói với cô Kim Uyên, việc để tang cho anh là tự nguyện, tôi sẽ không hỏi cô, nếu cô và người con của cô muốn để tang cho anh thì chúng tôi sẽ xé một khăn tang cho cô.

Tôi đi ra ngoài tiệm hoa để đặt hoa tang cho anh, tôi đặt mua cho ba người con của anh ba giàn hoa cho Bố. Mỗi vòng hoa của mỗi người con, tôi ghi những dòng chữ thật ngọt ngào thương yêu của con gửi hoa tặng Bố. Tôi mua giùm cho chị Phúc và anh Bảo mỗi gia đình một giàn hoa tang. Tôi có nhắn hỏi cô Kim Uyên nếu muốn tặng cho anh một giàn hoa thì tôi sẽ sẵn sàng đặt giùm cô luôn thể, nhưng cô không trả lời. Riêng tôi, tôi tha thiết gửi về anh một giàn hoa hình trái tim màu trắng bị rạn nứt bởi một vết tím kết bằng hoa tím và một giàn hoa Lan trắng để trên quan tài của anh.

Tôi đến tiệm hoa Melody của chị ca sĩ Phương Hồng Quế để mua thêm thật nhiều hoa để bàn thờ anh và tiện đó, tôi mua thêm cho anh một giàn hoa có khoảng hơn 50 hồng nhưng tuyệt đẹp, có lẽ đó là giàn hoa tươi đẹp nhất cho tang lễ mà chị Phương Hồng Quế đã đặc biệt chưng bày cho anh Sĩ Phú, vốn là một người bạn quý của chị.

Tôi đi chợ mua nhang đèn và tất cả những gì Hòa Thượng Chơn Thành căn dặn để chuẩn bị cho ba ngày tang lễ. Tôi về nhà xem báo quảng cáo để tìm một người thợ quay phim và tôi nhắn Bébé Hoàng Anh đến chụp hình ngày phát tang và ngày tiễn đưa anh giùm tôi. Tôi đi đặt bánh trái để gia đình và quan khách đến dự có một chút gì ấm lòng.

Tôi lo trong lo ngoài, không thiếu gì hết. Cứ đọc cái bản liệt kê những gì phải làm và theo đó mà làm.

Ngày 23 tháng 7 năm 2000

Rồi rảnh được đôi chút, tôi đi tìm các nơi bán báo để tìm mua lại hết những tờ báo có thông tin về sự ra đi của Sĩ Phú. Tôi rất ngạc nhiên nhận xét rằng ngoại trừ ba tờ nhật báo lớn ở quận Cam đã thông tin khá đầy đủ, có rất ít báo chí khác nói về cái chết của anh, nếu có thì cũng chỉ

đăng vắng tất mà thôi. Tôi đành gom hết những tờ báo này lại để dành làm tài liệu về sau. Dù rất bận rộn, nhưng tôi cũng cố gắng đọc những bài báo này xem họ nói gì. Đa số những bài báo nói không đúng một phần nào về anh, bởi lẽ, anh sống quá cách biệt với thế giới ồn ào bên ngoài, cho nên ít người biết gì nhiều về Sĩ Phú.

Khi nói về đêm ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ, hầu hết các báo nói rằng tất cả bạn bè của anh đã giúp anh thực hiện CD này. Tôi xin được sửa lại là, các anh chị em nghệ sĩ yêu quý của anh đã đến hỗ trợ tinh thần và giúp anh thực hiện đêm ra mắt CD này thì đúng hơn. Như tôi đã kể ở những đoạn đầu, chính Sĩ Phú, với sự hỗ trợ tinh thần của tôi, là người thực hiện CD này bằng đồng tiền mồ hôi nước mắt của anh trong vòng gần 2 năm, trước khi anh ngã bệnh chứ không có một sự giúp đỡ từ bất cứ ai. Hơn nữa Sĩ Phú không phải là người dễ dàng chịu nhận một sự giúp đỡ nào hết về mặt tiền bạc vì bản tính khí khái kẻ sĩ của anh. Nếu cần, anh âm thầm chịu đựng chứ anh nhất định không xin xỏ ai hết. Bằng chứng là anh đã khước từ một đêm tương trợ có thể đã đem khá nhiều tiền đến cho chúng tôi.

Ngày 24 tháng 7 năm 2000

Chín giờ sáng, tôi đã có mặt tại nhà quán. Người đầu tiên tôi gặp là ông Hân Trường ở thành phố Thị Trấn Giữa Đàng (Midway City), một thính giả rất yêu mến tiếng hát Sĩ Phú.

Ông cho tôi biết:

- Đã ba ngày nay, ngày nào tôi cũng đến nhà quán để thăm viếng anh Sĩ Phú vì tôi tưởng là cô sẽ làm lễ cho Sĩ Phú trong ba ngày thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ Nhật. Tôi đến đây lặng lẽ, không thấy ai, nhưng ngày nào tôi cũng đến. Tin Sĩ Phú mất làm tôi bàng hoàng, sững sờ, tôi không thể ngờ anh Sĩ Phú lại ra đi quá sớm như vậy. Tôi tuy chưa bao giờ gặp mặt Sĩ Phú, nhưng với tôi, tiếng hát Sĩ Phú đã là một phần đời sống của tôi. Tôi xem anh Sĩ Phú như là một người bạn tâm linh, tri kỷ của tôi. Giờ đây, khi anh Sĩ Phú mất đi, tôi có cảm tưởng như một nửa phần hồn của tôi cũng đã mất theo.

Tôi cảm động vô cùng về những lời của ông Hân. Tôi ghen lời, không ngờ Sĩ Phú lại có được những thính giả yêu mến anh đến như vậy. Tôi cảm ơn ông về những lời lẽ ca ngợi chân thành đó. Tôi xin ông viết tên ông và số điện thoại vào quyển sách thăm viếng để một ngày nào đó có dịp tôi sẽ liên lạc ông.

Nhưng tôi có ngờ đâu, đây là một sự mở đầu của hàng loạt tâm sự của những thánh giả nói về Sĩ Phú. Xin quý vị theo dõi ở chương sau.

Đúng mười giờ sáng, Hòa Thượng Thích Chơn Thành, viện chủ chùa Liên Hoa điều hành lễ Phát Tang và sau đó, anh được tẩm liệm theo nghi thức Phật Giáo. Lúc đương thời, dù theo đạo Phật, nhưng anh ít khi đi chùa. Anh nói:

- Tu ở đâu cũng không bằng tu trong tâm. Phật là do ở trong tâm mà ra, chớ đâu nhất thiết phải đi đến chùa mới gặp Phật.

Lần cuối cùng anh đến chùa Liên Hoa là ngày đám tang của mẹ tôi, tháng 5 năm 1998.

Có mặt trong lễ Phát Tang cho anh Sĩ Phú hôm ấy, là anh chị Bảo, chị Phúc, Nga, người con gái của anh chị Bảo, cô Kim Uyên, người con trai của cô cũng là dưỡng tử của anh Sĩ Phú, và một người cháu trai của cô Kim Uyên.

Theo như tôi được kể lại, người cháu đó đã từng được dưỡng Sĩ Phú baby sit hồi lúc còn nhỏ. Cảm kích lòng thương yêu của dưỡng Sĩ Phú, người cháu đó xin được để tang cho dưỡng.

Cảm động thay cho tấm lòng nhớ nguồn nhớ cội và biết ơn của người cháu trai này.

Trong suốt ba ngày tang lễ và luôn cả sau này, trong những dịp cầu siêu, cầu nguyện cho anh tại chùa Liên Hoa, tôi không hề thấy sự có mặt của các người con trai của anh chị Bảo là những người cháu gọi anh Sĩ Phú bằng chú ruột. Anh thường hay nhắc nhở với tôi với tất cả sự thương mến của một người chú về những người cháu này. Chính vì vậy, mà tôi luôn mong ước gặp họ một lần cho biết...Nhưng rất tiếc.

Sau lễ Phát Tang, là lễ tụng niệm Cầu Siêu. Mười hai giờ trưa quan khách và thánh giả ái mộ Sĩ Phú bắt đầu vào thăm viếng anh. Người ta lần lượt ra vào suốt ngày hôm đó.

Buổi chiều tối hôm ấy, nhà quàn đông nghẹt những thánh giả, văn nghệ sĩ, bạn hữu, chiến hữu đến để được nhìn mặt anh lần cuối. Những hoa tang của thánh giả, bạn hữu, chiến hữu lần lượt được gửi đến nhà quàn cho anh.

Nhân dịp anh Trúc Hồ và chị Thy Vân của trung tâm Asia đến viếng Sĩ Phú, anh Trúc Hồ tặng cho tôi một CD anh vừa copy trong đó có ba bản nhạc mà Sĩ Phú đã hát cho trung tâm Asia. Đó là Mắt Biếc, Niệm Khúc Cuối và Tuyết Trắng để chúng tôi cho hát lên làm nhạc đệm cho ba ngày tang lễ của anh. Xen lẫn với ba bản nhạc này tôi cho chạy CD Tà Áo Xanh, Trái Tim Hững Hờ, Còn Chút Gì Để Nhớ, và băng phỏng vấn Sĩ Phú do đài phát thanh VNCR thực hiện trước ngày ra mắt CD.

Tối hôm ấy, trên đường về nhà, tôi vội chạy ra chợ để mua một tấm cạt tông cứng thật dày và lớn. Tôi thức suốt đêm để dán lên đó những tấm hình của anh đã được chụp trong đêm ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ và sửa soạn tất cả những tài liệu về Sĩ Phú chẳng hạn như những phân ưu trên báo chí của bạn bè, lá thư của Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền con gái anh gửi cho bố, di chúc, để đem vào nhà quàn ngày hôm sau.

Ngày 25 tháng 7 năm 2000

Sáng sớm tinh sương tôi vào nhà quàn thắp nhang cho anh, và tôi đứng sát bên quan tài, đọc cho anh nghe lá thư của con gái anh là Thanh Tuyền, đã fax qua.

Tôi vuốt nhẹ nhẹ trên gương mặt cứng đờ giá lạnh của anh:

- Bố ơi, đứa con yêu quý của Bố là Thanh Tuyền đã gửi thư cho Bố, nhưng rất tiếc là thư đến trễ một ngày sau khi Bố ra đi. Bây giờ để em đọc lá thư này cho Bố nghe nhé !

Sài Gòn ngày 17-07-2000

*Kính gửi Bố và cô Lan thương mến nhiều của con,*

*Đầu thư con xin gửi lời chúc sức khỏe Bố và Cô, cầu xin cho Bố của con gặp nhiều may mắn, bệnh tật thuyên giảm bớt. Chúng con rất thương Bố, rất muốn được gặp bố và săn sóc cho Bố. Bố ơi, cô Lan rất tốt, cô đã lo lắng chăm sóc Bố lúc Bố bị bệnh và còn lo mọi thủ tục giấy tờ cho chúng con được qua thăm Bố. Chúng con rất cảm ơn cô và quý mến Cô. Tuy rằng con chưa được gặp mặt cô Lan, nhưng khi nghe cô nói chuyện qua điện thoại, con rất xúc động và con rất muốn nói với Cô : Chúng con rất cảm ơn cô và chúng con mang ơn cô rất nhiều. Con xin cô hãy giữ gìn tốt*

*sức khỏe để chăm sóc Bố thay chúng con.*

*Con nghe tin Cô Phúc đang ở trong bệnh viện để lo cho Bố. Đã lâu rồi chúng con không viết thư thăm Cô mong cô đừng buồn các cháu của Cô. Chúng con vẫn thường nhắc đến cô. Mọi người luôn nhắc nhở đến Bố và cầu nguyện cho Bố rất nhiều. Bố phải cố gắng nghỉ ngơi, uống thuốc cho khỏe nhiều lên để chúng con qua thăm và nhìn thấy Bố thương yêu nhất của chúng con, được nghe Bố nói với con gái duy nhất của Bố. Con thương nhớ Bố nhiều lắm, lúc nào con cũng nghĩ đến Bố. Chúng con rất mong tin của Bố và cô Lan. Cho con kính gửi lời thăm sức khỏe gia đình Cô Phúc và gia đình bác Bảo. Con cầu xin cho mọi điều may mắn luôn đến với gia đình của chúng ta và những người con thương yêu.*

*Con gái của bố,*

*Thanh Tuyền.*

Tôi đem lá thư của Tuyền và những hình ảnh thời quân ngũ của anh dán trên tường ở phòng ngoài để các quan khách thăm viếng sẽ có dịp đọc thư của con gái anh và nhìn thấy hình ảnh, kỷ niệm của Sĩ Phú trước 1975. Tờ di chúc thứ hai viết tay của anh cũng được tôi cẩn thận dán kế bên. Trong di chúc có đoạn tôi gạch viết chì màu vàng ánh để gọi sự chú ý với tất cả quý vị quan khách hôm đó biết rằng, Sĩ Phú không nhận tiền phúng điếu và muốn được hỏa thiêu.

Anh đã trối:

- Trong trường hợp nếu phải nhận phúng điếu, anh nhờ em tặng số tiền đó cho các cơ quan từ thiện giúp anh.

Sau đó, tôi đem tấm cạt tông mà tôi đã làm tối hôm trước đặt trên một chiếc ghế, để ngay giữa phòng khách. Quan khách đến thăm viếng anh hai ngày đó đã có dịp nhìn lại những hình ảnh rất đẹp của một Sĩ Phú tươi cười, vui vẻ cùng các anh chị em nghệ sĩ và thính giả chỉ 27 ngày trước đó.

Mười giờ sáng, tôi đi mua đồ ăn cho mọi người và đi lấy các băng phỏng vấn Sĩ Phú mà hôm qua, tôi đã đem đi copy thêm. Thế theo lời yêu cầu của rất nhiều thính giả của đài phát thanh VNCR, tôi copy khoảng 800 cuốn băng phỏng vấn và chỉ trong vòng 2 ngày, hơn 700 cuốn băng

đó đã được thánh giá của anh đến nhà quan, xin một copy để cất giữ làm kỷ niệm.

Buổi trưa giờ ăn và chiều sau giờ làm việc là lúc rất đông người đến thăm viếng. Có rất nhiều những hội đoàn, đoàn thể, đủ mọi tôn giáo, chức sắc, thành phần trong cộng đồng đã đến cầu siêu, cầu nguyện, và thắp hương cho anh Sĩ Phú.

Trong vòng ba ngày tang lễ, chúng tôi ghi nhận khoảng 900 người đã đến thăm viếng linh cửu của anh. Đó là chưa kể đến rất nhiều đoàn thể, hội đoàn và luôn cả những bạn hữu đã quên không ghi tên vào sổ thăm viếng.

Mục Sư Nguyễn Xuân Bảo của Thánh Đường Sài Gòn đến viếng thăm anh sau buổi trưa. Ông là người đã hết lòng lo việc bảo trợ cho các con của anh từ VN qua Mỹ thăm bố. Mục sư Bảo đã nói với tôi rằng ông rất tiếc là bố Sĩ Phú ra đi quá nhanh mà không chờ gặp mặt được con. Ông đứng trước quan tài của anh, cầu nguyện thật nhiều, ông nhấn nhủ cùng ơn trên, xin hãy dìu dắt linh hồn của Sĩ Phú về Thiên Đàng vì bây giờ Sĩ Phú đã được toại nguyện, linh hồn anh đã về Việt Nam và nhìn thấy các con của anh rồi.

Ông Bà Mục Sư Ông Văn Hiệp, mà Sĩ Phú đã từng tham dự các buổi ca nhạc do nhà thờ của ông bà Mục Sư tổ chức trong thập niên 1980 và đầu 1990, đã vô cùng xúc động về sự ra đi của anh. Họ đã đến viếng anh hai lần trong nhà quan. Ông Bà đã nói với tôi:

- Sĩ Phú là người mà chúng tôi vô cùng quý mến. Một người ca sĩ mà chúng tôi rất may mắn được quen biết trong nhiều năm qua. Anh là một người tự trọng, khiêm tốn và rất đàng hoàng. Chúng tôi rất quý và ngưỡng mộ anh.

Trong số đông các văn nghệ sĩ, tôi có dịp tiếp chuyện với cô Thái Thanh, nữ danh ca Thái Thanh, dù đang đau bệnh, nhưng cô cũng cố gắng đến để nhìn mặt Sĩ Phú một lần cuối cùng.

Cô Thanh dạo đó có lẽ vì đang bị bệnh nên hơi gầy. Tôi quá cảm động nên ôm cô. Chúng tôi ôm nhau rất lâu, cô thành thật chia buồn cùng tôi. Cô nói:

- Sĩ Phú là một người mà cô luôn quý mến, vì vậy, dù cô bị bệnh, cô cũng ráng đến thăm Sĩ Phú một lần cuối cùng.

Tôi cảm động nói với cô rằng tôi luôn luôn nhớ đến cô và tôi cầu mong cho cô luôn được mạnh khỏe.

Tôi còn nhớ, một năm trước đó, khi tôi tình cờ gặp cô tại tiệm phở Nguyễn Huệ, lúc tôi đến mua phở để mang vào bệnh viện cho anh Sĩ Phú, cô đã nói với tôi như thế này :

- Ngọc Lan ạ, em rất may mắn mà gặp được Sĩ Phú đấy nhé ! Sĩ Phú là một người rất trong sạch trong giới nghệ sĩ mà cô Thanh rất quý mến.

Trong số quan khách hôm ấy, có rất nhiều cựu sĩ quan Không Quân đến thắp hương và cũng để nhìn mặt anh lần cuối cùng. Có một vị sĩ quan mà tôi vì quá bận rộn tiếp khách cho nên đã không kịp hỏi tên ông, đã nói như thế này với một số đồng các bạn ngày hôm ấy:

- Tôi không trách các bà các cô nào mê Sĩ Phú, vì ngay cả chúng tôi đàn ông mà còn mê Sĩ Phú nữa, huống chi là các bà ... bởi vì Sĩ Phú rất...dễ thương.

Tôi hỏi một vị, không biết có phải là vị sĩ quan này hay không, tôi không nhớ rõ:

- Thưa ông, Sĩ Phú có làm gì tai tiếng trong Không Quân không ? Trong giới Không Quân người ta nghĩ gì về Sĩ Phú?

Ông cho tôi biết là Sĩ Phú không làm gì tai tiếng cả, mà trái lại.

Ông nói:

- Anh Sĩ Phú đã làm sáng danh Không Quân. We look good because of him !

Tôi rất tiếc là tôi đã không hỏi tên ông, vì nếu biết được ông là ai, có thể sau này ông sẽ giúp tôi sưu tầm một số tư liệu về cuộc đời của Sĩ Phú lúc còn trong quân ngũ và có lẽ, tập hồi ký này sẽ được thêm đầy đủ và phong phú.

Buổi chiều, anh chị Trọng Nghĩa và Mộng Lan đến cầu nguyện cho anh. Họ ngồi yên lặng hàng giờ không nói một lời, tôi nghĩ là họ đang thiền định nên không muốn làm gì để cắt đứt sự yên tĩnh mà họ cần có. Tôi lẳng lẳng lui ra ngoài. Tôi để ý thấy một thanh niên rất trẻ ngồi gần hàng



ghế sau cùng thật lâu gần như hết một buổi chiều. Người thanh niên ngồi đó, lẳng lặng không nói một lời nào với ai, mắt đăm chiêu nhìn vào cõi không gian vô tận nào đó, nhưng không thể dấu được nét buồn trên gương mặt. Tôi đi ngang qua nhìn cậu. Hình như cậu đang khóc, mắt của cậu đỏ hoe. Tôi buồn buồn hỏi người thanh niên:

- Em từ đâu đến, em là gì của Sĩ Phú ?

Người thanh niên hơi thoáng nhìn tôi, gương mặt thật buồn, nói thật nhỏ giọng và gần như muốn khóc:

- Em là thính giả của anh Sĩ Phú.

- Em còn nhỏ quá, mà lại yêu thích tiếng hát của Sĩ Phú sao ?

- Em nghe nhạc của Sĩ Phú lúc mới chỉ 8 tuổi.

Tôi không ngờ, nhìn cậu trân trối, cảm thấy xấu hổ với chính tôi. Mãi hơn nửa đời người, tôi mới biết về Sĩ Phú. Trong lãnh vực nghệ thuật và âm nhạc, người thanh niên này đi trước tôi ít nhất là 25 năm.

Thấy người thanh niên lẳng lặng ít nói, tôi tôn trọng nỗi niềm của cậu nên nói lên lời cảm ơn và hy vọng một ngày nào đó cậu sẽ liên lạc với tôi.

Vừa lúc đó Minh Phượng đi đến ra dấu cần tôi, tôi nhăn nhủ:

- Nếu em muốn liên lạc với chị sau này, thì cứ đi tìm chị Minh Phượng của đài Radio Bolsa là sẽ tìm gặp chị.

Cậu gật đầu, mắt nhìn xa xôi, gương mặt buồn thảm thía. Đôi mắt đỏ hoe của cậu đã làm cho tôi suy nghĩ rất nhiều trong những ngày sau đó.

Đó là Tôn T. Thăng, người bạn trẻ mà sau này đã liên lạc với Minh Phượng và sau đó gửi tặng cho tôi một băng nhạc của Sĩ Phú hát trước 1975 mà Thăng đã sưu tầm. Nhờ băng nhạc này, mà tôi có thể làm thành 1 trong 4 CD trước 1975 cho quý thính giả. Bốn CD này có tựa đề, Sĩ

Phú Thời Tiếng Hát Lên Ngôi.

Chiều tối hôm ấy, Catherine, con gái của tôi, đến thăm viếng linh cữu của anh. Cô đứng thật lâu trước quan tài của anh, lặng lẽ khóc. Cô nói chuyện rất nhiều với anh trong đêm đó, cầu nguyện cho anh, và cầu mong anh tha thứ cho cô.

Ai nhìn cảnh ấy cũng đều xúc động. Riêng tôi, tôi rất tiếc cho cô là cô có biết bao nhiêu dịp để gặp gỡ, nói chuyện với anh, và chăm sóc anh phụ tôi trong những ngày sau cùng nhưng lần nào cô cũng đều từ chối. Đêm đó, cô hối hận lắm, khóc đến sưng đôi mắt.

Chị Phúc đến nói chuyện và an ủi cô. Chị khen cô hết lời với tôi.

Trước khi Catherine ra về, tôi ôm cô vào lòng và nói :

- Bây giờ Phil không còn bệnh hoạn đau đớn nữa. Tất cả đã qua rồi. Phil đã tha thứ cho con rồi vì con bướm đó là linh hồn của Phil về thăm con đấy. Từ rày về sau, con hãy cầu nguyện cho Phil !

Tối hôm ấy trước khi ra về, tôi và chị Phúc đem các bình nước nhỏ xịt vào các giàn hoa để giữ chúng được tươi tốt cho đến ngày động quan. Chị mệt mỏi chia tay tôi, về nhà anh Bảo, tôi cô đơn đi về căn nhà trống vắng muôn đời.

Suốt đêm hôm ấy, tôi sửa soạn rất nhiều cho ngày mai là ngày chôn cất, trong trường hợp của anh, là ngày hỏa táng. Tôi đem tất cả những đồ dùng cần thiết ra xe, sẵn sàng để sáng mai thức dậy là tôi đi liền.

Ngày 26 tháng 7 năm 2000

Tám giờ sáng tôi rời nhà, đến nhà quàn lúc 8 giờ 30 để thắp hương cho anh.

Đứng cạnh quan tài, một mình trong buổi sáng sớm, tôi đọc cho Bố nghe lá thư của Nguyễn Sĩ Trường Sơn đã fax qua cho Minh Phượng và nhờ chuyển lại cho tôi. Nguyên văn lá thư như sau:

*Sài Gòn ngày 25 tháng 7 năm 2000*

## *Bố Kính Yêu*

*Mặc dù Bố đã vĩnh viễn ra đi, nhưng con tin rằng khi đọc những dòng chữ này bên linh cữu của Bố, chắc Bố sẽ thấu hiểu cho tấm lòng của con. Con rất đau lòng và vô cùng ân hận vì đã không giữ trọn đạo làm con. Con đau lòng vì trong những giờ phút cuối cùng con không thể ở bên cạnh để được nhìn mặt Bố. Con ân hận vì trong suốt quãng đời đã qua, con chưa một ngày phụng dưỡng và chăm sóc cho Bố. Xin Bố hãy tha thứ cho đứa con bất hiếu này!*

*Tuy nhiên, bên cạnh bố vẫn luôn có những người rất nhiệt tình, sẵn sàng chăm lo cho Bố trong những lúc khó khăn. Vì vậy, con suốt đời mang ơn các Cô, các Bác và tất cả những người đã thay mặt con, trong giờ phút này, chăm lo chu đáo cho tang lễ, để hương hồn của Bố con được an ủi phần nào, khi bên cạnh không có những đứa con mà Bố rất mực thương yêu.*

*Giờ đây, nơi quê nhà, con luôn cầu nguyện, mong sao cho hồn Bố sớm được đến cõi an vui, mong ơn trên ban phước lành cho tất cả những người đã hết lòng vì Bố.*

## *Con của Bố*

### *Nguyễn Sĩ Trường Sơn*

Tôi đã dán lá thư này cùng một chỗ với những tài liệu khác của Sĩ Phú ở phòng khách của nhà quàn để cho quan khách đến thăm viếng có dịp đọc để chia sẻ tâm tình của Sơn gửi đến Bố kính yêu.

Những hoa tang được gửi tới thật nhiều trong hai ngày qua làm chật hết lối đi, bên trong nhà quàn không còn đủ chỗ nên chúng tôi phải đem bớt ra phòng khách.

Người quản lý của nhà quàn nói với tôi rằng, vì số lượng hoa tang rất nhiều, chúng tôi phải để cho họ dời chúng trước ra gần khu hỏa thiêu nơi sẽ làm lễ an táng, nếu không, khi quan khách vào dự lễ đông đảo, không cách chi mà họ có thể dời những giàn hoa này, và thế, nếu phải chờ đợi sau giờ làm lễ thì sẽ bị trễ cho giờ quan trọng là giờ hỏa táng.

Tôi buộc lòng phải thuận ý vì thật ra tôi muốn những hoa tang này ở lại trong nhà quàn trong

lúc làm lễ tiễn đưa vì tôi muốn tất cả hình ảnh về tang lễ của anh được ghi lại một cách trung thực. Video về đám táng của anh sẽ được gửi về Việt Nam, tôi muốn các con của anh sẽ thấy đám tang của bố cháu đã diễn ra như thế nào và những cảm tình của thính giả cho bố ra sao.

Cực chẳng đã, tôi phải để họ dời những giàn hoa. Vì thế cho nên khi quan khách đến, nhà quản trống trồn ngoại trừ một vài giàn hoa dựng gần quan tài của anh mà tôi đã không cho họ dời trước.

Mười giờ rưỡi, quan khách lần lượt đến rất đông, các chư Thượng Tọa đến. Các thân hữu, thính giả xa gần lần lượt lên thắp nhang cho anh. Vì quá nhiều người muốn thắp nhang cầu nguyện cho anh, cho nên chúng tôi thắp sẵn hai nắm nhang thật to, đứng hai bên bàn thờ, khi họ đến trước bàn thờ, chúng tôi chỉ việc đưa nhang cho họ và vì thế đường dây sắp hàng thật dài được cắt ngắn rất nhanh.

Mười một giờ đúng. Hòa Thượng Thích Chơn Thành và Thượng Tọa Thích Chơn Minh bắt đầu cử hành tang lễ theo nghi thức Phật Giáo.

Trong phần tưởng niệm và chia tay Sĩ Phú, anh Ngô Giáp, đại diện Không Quân Việt Nam đọc bài thơ tưởng nhớ đến sĩ quan phi công Nguyễn Sĩ Phú.

Đại diện gia đình văn nghệ sĩ là nhạc sĩ Nghiêm Phú Phi đã lên nói những cảm nghĩ, cảm tình mà giới văn nghệ sĩ đã đặc biệt ưu ái dành cho Sĩ Phú. Ông cũng nhắc lại tài năng của Sĩ Phú lúc còn sinh thời và sau cùng, ông ngỏ lời chia buồn cùng tang quyến, cầu chúc cho hương hồn người quá cố sớm được tiêu diêu nơi miền Cực Lạc.

Anh Nam Lộc và Việt Dzũng đại diện thính giả yêu quý đã lần lượt lên nói về cảm nghĩ và sự thương tiếc của thính giả về sự ra đi bất ngờ của Sĩ Phú. Trong một giây phút xúc động thương tiếc vô bờ, anh Nam Lộc đã cho phát bản nhạc Cô Láng Giềng của Hoàng Quý với tiếng hát Sĩ Phú, bản nhạc đã gợi một trời thương nhớ, và những kỷ niệm thân yêu trong bao trái tim của người có mặt hôm ấy.

Sau đó, cựu sĩ quan KQ Nguyễn Hồng Vân, SĐ5KQ lên đọc bài diếu văn dài hai trang vô cùng cảm động.

.....

Anh Phú ơi ! Trong những giờ phút quặn đau trên giường bệnh, anh vẫn còn nghĩ đến anh em, anh bình tâm nói về cái nghiệp. Lòng bao la, anh muốn tự mình gánh hết nghiệp báo của người thân và bằng hữu. Ôi đẹp thay một đóa sen thơm ngát. Ôi cao quý thay tấm lòng Bồ Tát. Tiễn anh đi, dù biết luật tử sinh, nhưng làm sao ngăn được nước mắt hoen tròng. Sĩ Phú ơi ! Anh, người anh yêu quý.

.....

Tôi thấy những giọt nước mắt bắt đầu tuôn rơi trên gương mặt của các thánh giả, bạn bè thân yêu của Sĩ Phú.

Bất giác, trong niềm thương tiếc và xót xa vô ngần, tôi lặng lẽ khóc thương anh...

Anh Nam Lộc mời tôi lên nói một vài điều về những giây phút cuối cùng với Sĩ Phú, cố giữ nước mắt, tôi lên cảm ơn anh nhưng nhường cho anh Nguyễn Sĩ Bảo được lên tiếng cảm ơn quý quan khách trước. Đại diện gia quyến, anh Bảo đã ngỏ lời cảm tạ quý khán thánh giả thân yêu của Sĩ Phú, các thân hữu, chiến hữu, các anh chị em trong đại gia đình văn nghệ sĩ, các cơ quan truyền thanh, truyền hình, báo chí đã dành cho người em của anh là Sĩ Phú những tình cảm thật sâu đậm, cao quý, và sau cùng, anh cũng không quên cảm ơn hãng bảo hiểm sức khỏe Blue Cross of California đã phục vụ tối đa và rất tốt đẹp để giúp Sĩ Phú trong những tháng ngày đau bệnh.

Cuối cùng, tôi cũng có đôi lời với quan khách ngày hôm ấy.

Tôi cần phải nói vì suốt ba ngày qua, có một câu hỏi mà ít nhất là 100 lần, tôi đã được thánh giả và bạn bè của anh hỏi. Họ rất tha thiết muốn biết về những giây phút sau cùng của Sĩ Phú. Tôi thuật lại trước 400 quan khách ngày hôm ấy về những giây phút sau cùng của anh và kết luận:

- Sĩ Phú là một người đàn ông mà tôi rất yêu quý và cảm phục. Anh là một người đàn ông dũng cảm đáng kính cho đến ngày cuối cùng. Anh đã sống đời của một kẻ sĩ, của một đấng trượng phu. Vì thế cho nên tôi rất thán phục và quý trọng anh. Tôi xin cảm ơn tất cả quý vị đã đến đưa tiễn anh ngày hôm nay và xin cho tôi được nhắc lại ý nguyện của anh là anh không muốn nhận

tiền phúng điếu, nếu phải bắt buộc nhận, anh muốn chúng tôi giao lại số tiền đó cho các cơ quan từ thiện.

Xin cảm ơn và kính chào quý vị.

Sau cùng, hai nghệ sĩ Nam Lộc và Việt Dzũng đã yêu cầu mọi người có mặt cùng các nghệ sĩ hát bài Còn Một Chút Gì Để Nhớ với lời hát mở đầu của Sĩ Phú trong CD Còn Chút Gì Để Nhớ trong lúc các thân hữu, thính giả lần lượt đi ngang qua quan tài để nhìn mặt anh một lần cuối cùng trước khi nắp quan tài được vĩnh viễn khép lại.

....

Quan tài của anh được 6 chiến hữu Không Quân dìu ra khu hỏa táng.

Anh không muốn tôi làm tang lễ cho anh theo nghi thức của quân đội. Anh muốn được an táng như một thường dân. Anh không muốn có lá cờ Việt Nam phủ lên quan tài vì anh không muốn những hình ảnh này về Việt Nam khi con anh còn ở bên đó. Cao quý thay tinh thần trách nhiệm và tình phụ tử của anh.

Tôi lặng lẽ đi sau quan tài.

Một đoàn người lặng lẽ đi sau tôi tiễn đưa anh lần cuối cùng.

Tôi đặt một cành hoa hồng lên trên quan tài của anh và bật tiếng khóc đau thương cuối cùng trước giờ người ta hỏa thiêu anh.

*Anh ơi, Bố ơi ...*

*Người yêu dấu ơi !*

*Nghìn thu vĩnh biệt !*

*Vĩnh Biệt Sĩ Phú, Vĩnh Biệt Người Tình.*

*Ơn em thơ đại từ trời*

*Theo ta xuống biển vớt đời ta trôi...*

*Ơn em hồn sớm ngậm ngùi  
Kiếp sau xin giữ lại đời cho nhau  
(thơ Du Tử Lê)*

*Thank you for your pure and heavenly innocence.  
Together we went through the ups and downs of life...  
Now your soul is melancholy.  
Let's promise to be back together in the next life.  
(by Du Tử Lê)*

## **TÌNH CẢM**

Translated by Ngoc Lan

*If I were still young,  
I would definitely take you home with me  
On a beautiful golden afternoon,  
I would play the guitar for you to sing  
to just make believe we were still in our youth,  
There would be beautiful lovely cloud above  
There would be the moon light that shines in our dream  
There would be me, and the guitar strings  
Waiting for you to sing the good old song.  
But just like a boat on the sad river bank,  
you never come back to me...  
You have gone to the new happy land..  
My guitar has been so sad waiting for you..  
in the lonely night.....on the golden pond...  
If someday, you ever look back in memory,  
Please come back to the river bank  
Even though I would be all gray ....  
but the love, the moon, the cloud, the guitar..  
will always be there for you.*

# Chương Ba Mười Một

## Thư Của Thính Giả Thân Yêu

Thật là một hân hạnh cho chúng tôi. Sau tang lễ của anh, tôi nhận được rất nhiều những thư từ, điện thư, điện thoại, email của thính giả từ bốn phương trời, luôn cả từ Đức, Pháp, Úc và Việt Nam. Có lẽ tôi phải viết thêm một quyển sách nữa thì mới nói lên đủ những gì tôi muốn nói về tình thương của thính giả dành cho anh Sĩ Phú. Quý vị sẽ không bao giờ ngờ được rằng, Sĩ Phú, dù đã hát rất ít so với các đồng nghiệp, dù đã ít xuất hiện nhất trong các sinh hoạt văn nghệ, dù đã sống một cuộc đời thật khép kín từ trước đến nay, nhưng anh đã được biết bao nhiêu người thính giả trên đời này, nhất là những thính giả thầm lặng nhất, yêu quý anh vô cùng và họ yêu anh vô điều kiện với tất cả tấm lòng của họ.

Sĩ Phú có lẽ là người ca sĩ duy nhất mà được cảm tình của mọi giới từ đàn ông, đến đàn bà, từ già đến trẻ, nhất là những người trẻ và trung niên. Trong số thính giả liên lạc với tôi sau ngày anh mất, có khoảng 70 phần trăm là người trẻ thuộc nam giới tuổi từ 21 đến 37.

Người đầu tiên gọi điện thoại cho tôi ngay sau ngày tang lễ của Sĩ Phú là một thính giả rất trẻ tuổi. Đó là Lê Hùng Hồ Khang, 21 tuổi ở Illinois. Khang cho tôi biết là Khang rất yêu tiếng hát Sĩ Phú từ ngày Khang 12 tuổi. Cuộc đời của Khang và tiếng hát trầm buồn Sĩ Phú có nhiều kỷ niệm gắn bó không rời.

Có một thính giả rất trẻ, theo giọng nói có lẽ khoảng 25 tuổi là cùng, cháu gọi tôi từ Seattle Washington, cháu nói:

- Cô ơi, cháu không ngờ, thật hoàn toàn không ngờ là chú Sĩ Phú đã ra đi. Cháu đi về thì được mẹ cháu cho hay là Sĩ Phú đã qua đời rồi, cháu rụng rời, cháu bị sốc, cháu không thể ngờ? Cháu yêu tiếng ca của chú Sĩ Phú vô cùng?.

Tôi chưa kịp hỏi tên cháu thì điện thoại bị cắt đứt. Tôi rất tiếc và mong cho cháu gọi lại, nhưng cháu không bao giờ gọi lại, có lẽ cháu đã nói lên những gì cháu muốn nói rồi.

Nhưng sau cùng, nhóm thính giả thầm lặng nhất cũng đã gọi cho tôi để góp tiếng nói của họ về



một thần tượng mà họ yêu quý bao lâu nay.

Người thính giả thầm lặng nhất, đã âm thầm theo dõi và yêu thương anh suốt trong 30 năm qua, chưa từng, và không bao giờ dự định sẽ gọi cho anh, vậy mà chị đã gọi tôi một chiều mùa đông, sáu tháng sau ngày chia ly anh. Người thính giả ấy là chị Trần Kim Phượng, ở tiểu bang Connecticut, một cựu sinh viên Văn Khoa ngày xưa, một thính giả mà tình yêu vô cùng nồng nhiệt của chị dành cho Sĩ Phú đã làm cho tôi cảm xúc tột cùng và vì thế, cho nên tôi xin được viết lên những lời này về chị.

Xin kính mời quý vị cùng tôi, mở chõng thư của thính giả đã viết cho Ngọc Lan, để cùng tôi đọc lá thư của chị Trần Kim Phượng và của các thính giả khác, để tìm hiểu những cảm tình, những nỗi lòng và sự thương yêu của họ dành cho Sĩ Phú cao quý là ngần nào.

Trước khi đọc thư của thính giả, tôi xin được phép thưa với thính giả, độc giả rằng, vì trang giấy có giới hạn, trừ những lá thư đã được đăng ở các báo chí từ trước, chúng tôi không thể đăng hết tất cả những lá thư của thính giả gửi đến. Một số lá thư quá dài, chúng tôi phải buộc lòng cắt bớt và cố gắng trích ra một phần lớn ý chính để đăng lại. Riêng đối với những lá thư nào quý vị nêu tên một vài ca sĩ nào đó để so sánh tiếng hát của họ với tiếng hát của Sĩ Phú, dù quý vị không có một dụng ý nào, tôi cũng xin phép quý vị cho tôi cắt bỏ đoạn đó và sửa lại cho phù hợp với nội dung vì chủ trương của chương sách này là dành cho thính giả, để viết và nói về Sĩ Phú cùng những cảm nghĩ và kỷ niệm của quý vị đối với Sĩ Phú mà thôi.

Kính xin quý thính giả, độc giả vui lòng thông cảm cho Ngọc Lan.

---

Chị Trần Kim Phượng viết :

Có thể, ở một thế giới xa xôi nào đó, Sĩ Phú sẽ chẳng bao giờ nghe được những gì tôi nói hoặc đọc được những gì tôi muốn viết, nhưng tôi vẫn muốn được bày tỏ một lần, những cảm nghĩ mà tôi đã ôm ấp, đã trân trọng dành cho người ca sĩ này hơn suốt ba mươi năm qua.

Lần đầu tiên nghe Sĩ Phú hát, tôi đã bị lôi cuốn ngay bởi giọng hát ngọt ngào, trầm ấm này. Sau đó thỉnh thoảng tôi được xem Sĩ Phú hát trên truyền hình, tôi lại cảm thấy mình thật sự đã bị

lời cuốn bởi người ca sĩ này.

Sau ngày tang thương 1975, băng đi một thời gian thật dài, tôi gần như hoàn toàn xa lìa thế giới âm thanh vì cuộc sống quá vất vả và cũng là để tránh sự dòm ngó của chính quyền địa phương lúc bấy giờ. Mãi cho đến những năm đầu của thập niên 90, tôi mới được nghe lại những bài hát mà tôi hằng yêu thích ngày xưa. Những kỷ niệm của thuở xa xưa bỗng bùng bùng sống lại trong lòng tôi. Hơn bao giờ hết, tiếng hát thân yêu ngày xưa của Sĩ Phú đã gọi lên bao kỷ niệm vui buồn trong tôi. Những Mắt Biếc, những Cô Đơn, những Niệm Khúc Cuối, những Cô Láng Giềng, những Hà Nội Ngày Tháng Cũ đã được bao nhiêu ca sĩ tài hoa hát lên, nhưng đối với tôi, chỉ tiếng hát Sĩ Phú mới giúp tôi cảm nhận cái hay, cái đẹp của những nhạc phẩm này. Tiếng hát Sĩ Phú đã giữ địa vị độc tôn trong tôi. Tôi yêu tiếng hát này vô cùng và vô điều kiện.

Có những lúc tôi tự hỏi, phải chăng tôi đã yêu Sĩ Phú ? Nếu quả thật tôi đã yêu Sĩ Phú, thì đó là một tình yêu tinh khiết thanh cao giữa người hát và người nghe. Tôi yêu giọng hát nồng nàn, tha thiết ru hồn người này của Sĩ Phú. Tôi yêu cả cái phong cách trình diễn của anh, Sĩ Phú hát tự nhiên và với con tim của anh. Không làm dáng, không điệu bộ, nhưng với tôi, anh đã diễn tả thật nhiều.

Hơn tất cả, tôi yêu Sĩ Phú ở con người khiêm tốn, hòa nhã, không phô trương, không kiêu cách của anh. Tôi đã tìm thấy nơi Sĩ Phú một tâm hồn phóng khoáng bao la và một con tim chan chứa tình người.

Hôm nhận được tin Sĩ Phú từ trần, tôi đã lịm cả người ....

Người đi một nửa hồn tôi mất  
Một nửa hồn kia bỗng đại khờ..

Mãi đến bây giờ, tôi vẫn cảm thấy lòng tôi se thắt lại mỗi khi nghe Sĩ Phú hát và tôi đã không cầm được nước mắt khi xem lại những băng video cũ...

Ôi tiếng hát tuyệt vời nay còn đâu !!

Cảm ơn Sĩ Phú. Cảm ơn người sĩ quan Không Quân của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Cảm ơn người ca sĩ mà tôi đã, đang và sẽ mãi mãi yêu mến nhất.

Thành thật,  
**Trần Kim Phượng**  
**Connecticut**

Đây là một trong nhiều email của Phượng đã gửi cho Ngọc Lan

Ngọc Lan ơi,

Mấy hôm nay Lan đã thật khỏe chưa? Phượng ở xa quá và cũng không biết làm sao để chia sẻ bớt những cái bận rộn của Lan. Lan ráng giữ sức khỏe kẻo bệnh không có ai lo và lại không viết được bài nữa. Mãi đến hôm nay mới có thì giờ để xem email của Ngọc Lan. Phượng cũng đã nhận được những bài báo, CD Những Gì Anh Hát, và tờ bìa của CD Còn Chút Gì Để Nhớ với chữ ký của Sĩ Phú rồi. Cảm ơn Lan đã chu đáo gửi cho Phượng cả tờ quảng cáo hôm ra mắt CD cuối cùng của Sĩ Phú. mấy hôm nay thì Phượng nghe CD do Như Hảo và Ngọc Lan thực hiện thay vì nhạc Sĩ Phú. Phượng đã cố gắng đè nén cảm xúc của mình nhưng mỗi lần nghe nước mắt cứ ướt nhòa cả hai mắt ngay cả những lúc đang lái xe đi làm Lan ạ.

Đã bảy tháng kể từ ngày Sĩ Phú vĩnh viễn ra đi, nhưng sao cái cảm giác mất mát vẫn còn trong Phượng quá nhiều, Lan ạ. Phượng chưa được một lần được gặp mặt Sĩ Phú, chưa được một lần nói chuyện cùng Sĩ Phú mà Phượng cũng đã thương mến Sĩ Phú nhiều đến như vậy thì Phượng cũng có thể tưởng tượng ra được sự yêu thương của Ngọc Lan đã dành cho Sĩ Phú nhiều đến ngần nào rồi. Ngọc Lan nhớ giữ gìn sức khỏe nhé. Chúc Lan luôn được thanh thản trong tâm hồn.

**Phượng (Connecticut)**

---

I really like Si Phu and I think he's a talented singer and his singing will be forever

**Kinh Luân Phạm Nguyễn**

posted on Internet at siphudaueu.com 01/22/2001

---

Hi Cô Ngọc Lan,

Cháu có một số bài hát do danh ca Sĩ Phú hát trước năm 75, có một số âm thanh không còn được tốt lắm vì những băng này được thâu quá lâu, nếu cô Ngọc Lan không chê thì cháu sẽ thâu và gửi tặng cô Ngọc Lan. Cháu xin mạn phép sang lại cho cô Ngọc Lan vì mỗi cuốn băng nam danh ca Sĩ Phú hát một hoặc hai bài. Sau đây cháu xin list tựa những bài hát:

Lá Rụng,Đừng Xa Nhau,Trên Đồi Vĩnh Biệt, Điệu Buồn, Nỗi Lòng Người Đi, Tan tác, Nụ Cười Sơn Cước, Dư Âm, Bóng Chiều, Lỡ Cung Đàn, Tiếng Hát Lên Đên, Nhấn Gió Chiều, Người Yêu Tôi Khóc, Cô Hàng Cà Phê, Hoài Cảm, Tình Khúc Chiến Trường, Sao Phụ Tình Anh, Nhạc Sĩ Với Cây Đàn, Lá Thư, Chiều Vàng, Em Tôi, Ru Em Một Đời, Tiếc Một Người, Thu Quyến Rũ.

Nếu cô Ngọc Lan cần những bài hát này, xin cô cho cháu địa chỉ để cháu gửi đến. Chúc cô Ngọc Lan một năm mới vui vẻ và những điều nguyện ước trong năm mới sẽ được toại nguyện.

**Phạm Bình (San Jose)**

---

Hi cô Lan,

Cháu đã gửi tặng cô cuốn băng ngày hôm qua. Cháu rất hãnh diện cho âm nhạc Việt Nam vì có những cô chú như cô tốn bao công sức để lưu truyền và phổ biến những bản nhạc và giọng hát thiên phú có một không hai của nền tân nhạc Việt Nam. Cháu có mấy người bạn học rất thân, chúng cháu thường gọi đùa với nhau " bạn say ", chúng cháu say ở đây không phải là say rượu bia mà chúng cháu say mê với những bản nhạc bất hủ tiền chiến cùng những giọng hát của các cô chú Thái Thanh, Lệ Thu, Khánh Ly, Sĩ Phú, Duy Trác, Anh Ngọc.... Tất cả những cuốn băng cháu collect được, cháu thâu vào MD disk vì MD disk có thể giữ được lâu mà âm thanh sẽ không bị thay đổi.

Cháu rất thích lối hòa âm trước năm 75 vì ngày xưa chỉ chú trọng vào giọng hát nhiều hơn khí cụ. Cháu cũng rất mong cuốn CD với những bản nhạc và giọng hát của chú Sĩ Phú ngày xưa sẽ

được cô hoàn tất sớm.

Chúc cô năm mới và cuối tuần nhiều sức khỏe để hoàn thành tâm nguyện của chú Sĩ Phú.

**Phạm Bình (San Jose)**

---

Hi

Thank you for sharing the information about Sĩ Phú.

It is a tremendous loss to us that he passed away at an early age. I have a suggestion...can you add a few of his collections for people to hear like real audio or MP3 files ? Thanks.

**TL**

(thính giả viết bằng email sau khi xem trang web của Sĩ Phú [siphudaueu.com](http://siphudaueu.com))

---

Lá thư thứ nhất của chị Vũ Tuyết Hương (gửi về [www.siphudaueu.com](http://www.siphudaueu.com))

Chị Ngọc Lan và nhóm thực hiện trang Sĩ Phú thân mến!

Tôi rất hoan nghênh chị đã thực hiện trang này cho Sĩ Phú, tôi cũng đã nghe rất nhiều về chị và khâm phục chị đã lo cho anh trong những ngày cuối cùng của cuộc đời. Hi vọng chị sẽ tìm được nhiều tác phẩm anh đã trình diễn từ trước 75 để những người ái mộ được thưởng thức thêm.

Xin chúc chị nhiều sức khỏe và nghị lực để vượt đi nỗi buồn mất một người thân yêu.

**Vũ Tuyết Hương**

---

Lá thư thứ hai của chị Tuyết Hương

Chị Ngọc Lan thân mến !

Thật là không ngờ ngày đầu năm, mặc dù đi làm việc như bình thường nhưng đặc biệt hôm nay Tuyết Hương cảm thấy rất vui sướng vì đã được hồi âm của chị quá nhanh không thể tưởng tượng tình cảm chị đã dành cho fan của anh Sĩ Phú và đặc biệt có Tuyết Hương trong đó.

Tuyết Hương còn nhớ hôm gặp anh SP tại đêm ra mắt CD đầu tiên tại vũ trường Ritz, và đêm ấy TH cũng can đảm lên xin anh chữ ký vào băng CD để làm kỷ niệm tiếc rằng hôm ấy không có máy hình để chụp chung cùng anh, riêng ông xã của TH thì khi nghe tin đêm ra mắt như vậy thì cũng muốn tham dự trước là để chiêm ngưỡng một tài danh và sau đó là đi ủng hộ một người bạn trong binh chủng KQ.

Mặc dù không được quen biết anh nhiều, nhưng qua nhận xét thì những tác phẩm mà anh đã chọn thì cũng đã đủ nói lên con người của anh như thế nào. Tiếc rằng anh đã phải ra đi quá sớm để lại cho những người ái mộ một sự thương nhớ mất mát như chính những người thân yêu của mình vậy.

Riêng chị thì còn đau đớn hơn ai hết, nhưng dù sao chị cũng hạnh diện đã chăm sóc cho anh những ngày cuối cùng của một đời người và TH tin rằng anh lúc nào cũng phù hộ và sưởi ấm chị mãi mãi để đền bù những vất vả mà chị đã hi sinh cho anh. Lúc mạnh khỏe mà đã chăm sóc thì đến khi ốm đau hẳn còn đáng ngợi khen đến dường nào.

---

"Sĩ Phú, Người Hát Nhạc Tình Tuyệt Vời Nhất Thế Kỷ"

**Đặng Thanh Hà**  
**Seal Beach, California**

---

Dear Managers of Si Phu Foundation

I am an admirer of Si Phu's voice and personality. When Phu died two months ago, I could not

help crying for a wonderful voice that is no longer with us. Phu sang from his heart, not from His wallet. That's unique about him.

No one could replace Phu's songs. His singing is so naturally romantic that men and women alike, love him.

I am writing this brief commentary as a tribute to a voice that would stay with us now and forever. Like those of Nat King Cole, and Frank Sinatra, Phu's voice will be immortal.

Sincerely,

**A Fan, Daniel Hoàng ( thính giả gửi bằng email)**

Tam dịch:

Thân gửi người phụ trách Sĩ Phú Foundation,

Tôi là người ái mộ tiếng hát và nhân cách của Sĩ Phú. Hai tháng trước đây khi tôi được tin Sĩ Phú qua đời, tôi không cầm được nước mắt tiếc thương cho giọng hát tuyệt vời này đã không còn nữa. Sĩ Phú hát lên từ sự rung động của trái tim chứ không phải từ thúc đẩy của đồng tiền. Không ai có thể thay thế được những bài hát Sĩ Phú đã ca. Giọng hát lãng mạn thiên phú của anh đã làm cho nam cũng như nữ đều yêu anh ca.

Tôi viết lên những dòng cảm tưởng ngắn gọn này để tỏ lòng ngưỡng phục đến một giọng ca mà sẽ tồn tại với chúng ta bây giờ và mãi mãi. Chúng ta có thể ví giọng ca bất hủ của anh như những giọng ca của Nat King Cole, của Frank Sinatra vậy.

Thân ái,

Một người Ái Mộ, **Daniel Hoàng**

---

Kính thưa Ông Sĩ Phú,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được cuốn CD Sĩ Phú 2 ông đã ký tặng và những cuốn CD khác do ông giới thiệu mua.

Chúng tôi vui mừng đến ngạc nhiên sững sờ khi bất ngờ được diện kiến cùng Sĩ Phú, một ca sĩ có giọng hát thật sang giả quý phái và truyền cảm, đã làm nước sông phải gợn sóng đại ngàn.

Chúng tôi đã thưởng thức tất cả những CD âm nhạc của Sĩ Phú. Khi bài hát cuối cùng chấm dứt, trong không gian thình lạng, giọng hát Sĩ Phú rơi vào im lặng như ong say mật gục ngã trong lòng hoa sen.

Xin cầu chúc ông bà luôn được nhiều lộc sung, riêng ông được viên toàn ước nguyện trên con đường nghệ thuật.

Kính

**Liên Hương**

Anaheim 28/03/2000

---

I really like Si Phu and I want to find Video collection about Si Phu. Please help me to find it so that I can order or buy it. Thanks

**Richard Ng,**

posted on Internet at siphudaueu.com 01/22/2001

---

Hi

Thanks for your kindness. I bought some CD and video of Si Phu, but I didn't like it because it's not just only Si Phu. Video tape was general and I just only like Si Phu sings or MC. Do you have anyone like this? Please let me know if you have a list of Si Phu's songs so that I can order some.

Thank you.

**Richard Ng (nguyên văn)**



---

Sĩ Phú

I would love to make the most of this web page to show my profound and sincere attachment to this talented singer whom I am always an unconditional admirer of. Listening to his voice, I have the feeling of going back in time, of seeing passing before my eyes all the sections of my life whether they are painful or happy, of going down again in the memories of my youth and above all of reliving the image of a peaceful and affectionate Việt Nam.

Let me take out the song Solitude (Cô Đơn) from the album

There remains something to remember (Còn Chút Gì Để Nhớ) to pay him this Last Great Homage.

Tạm dịch:

Sĩ Phú

Tôi muốn dùng trang lưới này để bày tỏ sự tha thiết và yêu quý của tôi đến với người ca sĩ tài hoa này, người mà tôi hằng luôn ái mộ vô điều kiện. Giọng hát của anh, đã đem tôi về thuở xa xưa, đã gọi cho tôi những kỷ niệm với hạnh phúc lẫn khổ đau nào đó trong cuộc đời. Những kỷ niệm này đã đem tôi về miền quá khứ của thuở còn thơ, và trên hết, đã làm sống lại trong tôi một hình ảnh quê hương Việt Nam thanh bình yêu dấu của thuở nào. Xin cho tôi được trình bày nhạc phẩm Cô Đơn, trích từ CD Còn Chút Gì Để Nhớ để tỏ lòng nhớ thương đến người đã khuất.

**Đặng Anh Tuấn**

**Pháp Quốc**

(trích từ trên internet, search=siphu at Yahoo search )

([www.limsi.fr/Recherche/CIG/esiphu.htm](http://www.limsi.fr/Recherche/CIG/esiphu.htm))

---

Nguyên văn lá thư của bác **Huỳnh Thu Sương**

Houston ngày 10-10-2000

Thân gửi cô Ngọc Lan

Được tin nam danh ca Sĩ Phú từ trần, gia đình chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng cô và tang quyến. Chúng tôi nguyện cầu hương linh anh sớm về cõi Vĩnh Hằng, An Lạc.

Tuy Sĩ Phú đã vĩnh viễn ra đi, nhưng tiếng hát của anh vẫn sống mãi mãi trong lòng của tất cả thính giả muôn vàn ái mộ anh.

Ngày còn ở Việt Nam, thỉnh thoảng chúng tôi có nghe thấy anh Sĩ Phú hát trên đài phát thanh Quân Đội trong bộ quân phục sĩ quan Không Quân. Anh trông rất oai hùng đĩnh ngộ với dáng vóc cao ráo, thanh tú đầy duyên dáng hấp dẫn. Anh dễ dàng chinh phục cảm tình của nhiều quý khán thính giả nhất là nữ giới.

Ngoài sự phục vụ cho Quốc gia trong thời chiến, Sĩ Phú còn có biệt tài về ca hát. Thượng Đế đã ưu ái tặng riêng anh một giọng hát hiếm quý rất ngọt ngào truyền cảm. Một giọng hát trầm buồn, trữ tình dành cho các danh nhạc phẩm tình cảm lãng mạn của các danh nhạc sĩ ưu tú thời tiền chiến.

Sĩ Phú hát dễ dàng như chúng ta thở, không gò bó hay làm duyên. Nhờ vậy mà tiếng hát của anh rất thu hút. Nghe một bài là muốn nghe tất cả. Anh hát rõ ràng từng chữ, từng nốt trầm bổng điêu luyện. Khi lên cao thì nhẹ nhàng, mỏng như sương khói, lúc xuống thấp thì trầm ấm vang dội sâu vào tận tâm hồn người thưởng thức. Nghe anh hát những bản tình buồn, chúng ta có thể tưởng tượng như lời tâm tình của hai kẻ đang đau khổ vì yêu. Hay anh đã hát để dàn trải cho chính tâm sự của riêng anh ???

Gia đình chúng tôi rất yêu mến tiếng hát của Sĩ Phú. Thương tiếc Anh như mất một người thân trong gia đình.

Làng tân nhạc Việt Nam đã mất đi một giọng ca vàng rất khó có người thay thế !!!

Một nữ thính giả mãi mãi ái mộ tiếng hát của danh ca Sĩ Phú

## **Bác Huỳnh**

Kèm theo lá thư này, bác gửi cho tôi một chút quà thật đầy tình người: hai cái khăn để dùng trong nhà bếp rất xinh, được bác Huỳnh đan bằng tay ở trên đầu khăn để làm móc treo lên tủ lạnh. Cảm ơn Bác Huỳnh thật nhiều đã bỏ thì giờ quý báu của Bác để đan những đường kim mũi chỉ ân tình cho cháu.

---

Thưa cô Ngọc Lan,

Vừa rồi do một sự rất tình cờ cháu biết được trang nhà của danh ca Sĩ Phú. Nhờ đó mà cháu biết thêm về người ca sĩ mà cả gia đình cháu luôn mến mộ và yêu quý nhất trong làng ca nhạc VN. Tiếng hát đó đã có một vị trí đặc biệt trong những mối tình đẹp ở gia đình cháu. Vào forum, cháu có đọc được một message của anh Phạm Bình, người may mắn vẫn còn giữ lại được những bài hát danh ca Sĩ Phú trình bày trước năm 75. Có cách nào cô giúp cháu liên lạc với anh Bình để xin anh cho cháu những bản copies. Cháu nghĩ sẽ không còn gì làm cha mẹ cháu vui hơn là một món quà như vậy. Cháu tha thiết mong cô giúp cháu. Cháu xin cảm ơn cô trước và trân trọng chào cô.

Cháu

**Bảo Nghi**

(nhận bằng email)

---

Thư của ông Phạm Nhật Quang, viết từ Canberra, Úc Châu

Cô Ngọc Lan mến,

Tôi xin thành thật chia buồn cùng cô về sự mất mát quá to lớn này. Tin ca sĩ Sĩ Phú ra đi làm tôi giao động tinh thần rất nhiều.

Tôi như người mất hồn, vì sự ra đi của Sĩ Phú đã làm cho đời sống của chúng tôi, những người

yêu mến tiếng hát của anh, bỗng dưng trống vắng. Một cái gì đó mất đi mà không thể tìm lại được.

Tôi tuy chưa bao giờ gặp mặt Sĩ Phú trong đời, nhưng tiếng ca của Sĩ Phú đã đi vào lòng tôi hơn 25 năm qua. Đối với tôi, Sĩ Phú là một người thân của tôi và gia đình tôi cho dù chúng tôi chưa từng được diện kiến cùng anh.

Từ ngày anh mất đi, trưa nào đi làm, tôi cũng đem theo mấy cái băng nhạc cũ mèm của anh ra xe, vừa ăn trưa, vừa nghe anh hát. Ôi tiếng ca sao mà dịu dàng ngọt ngào nhưng đầy nam tính. Giọng ca anh rất lạ, chưa từng có một ca sĩ nào ca như anh.

Những bản nhạc như Em Tôi, Trở Về Bến Mơ, Chiều Vàng do Sĩ Phú hát có thể nói rằng đó là những bản nhạc ruột của tôi, không một ngày nào đi qua mà tôi không nghe nó.

Tôi nghe riết rồi ghiền. Nếu bị ghiền vì nhạc do Sĩ Phú ca, thì tôi cũng không sợ gì vì đó là một sự ghiền lành mạnh.

Tôi may mắn được bạn bè cho vài tờ báo từ Cali vài tuần sau ca sĩ Sĩ Phú qua đời. Xem báo thấy có nói về cô rất nhiều và sự săn sóc chu đáo của cô cho ca sĩ Sĩ Phú trong những ngày cuối cùng, tôi rất ngưỡng mộ tấm lòng tốt của cô. Thời buổi này làm sao mà tìm được một người bạn đường cao quý như cô. Xin cho chúng tôi được gửi tới cô một đóa hoa tinh thần và lời khen tặng chân thành.

Chúc cô được khỏe mạnh mãi mãi để làm thêm những CD của Sĩ Phú sau này nếu được. Chúng tôi sẽ mãi mãi không bao giờ quên tiếng ca của Sĩ Phú. Ngày nào tôi còn sống, ngày ấy vẫn còn tiếng ca của Sĩ Phú trong lòng tôi.

Kính chào cô Ngọc Lan

**Phạm Nhật Quang**

**Úc Châu**

---

Mãi đến hôm nay, nếu có bất cứ ai bất ngờ nói đến Cố Danh ca Sĩ Phú chắc hẳn tôi rất bàng

hoàng xúc động mãnh liệt, vì hình ảnh của Anh vẫn còn in đậm nét trong tâm trí tôi. Mặc dù Anh đã yên nghỉ ở cõi Vĩnh Hằng, nhưng tôi mãi ngậm ngùi thương tiếc, miên man nghĩ về Anh bằng Tình nghệ Sĩ bao la bất tận.

## Hùng Quân (San Jose)

---

Sau đây là một vài bài viết của Vưu Vân Tâm từ Đức Quốc. Tâm là một thính giả trẻ rất ái mộ Sĩ Phú và có lòng ưu ái gửi tặng tôi một số CD cũ của các danh ca như Sĩ Phú, Khánh Ly, Thái Thanh, Lệ Thu, Thanh Lan trước 1975 mà Tâm đã sưu tầm.

Tuy rằng tôi chưa từng được may mắn gặp mặt Tâm, nhưng chúng tôi đã nói chuyện rất nhiều bằng email và qua những cảm tình đó, Tâm đã viết cho tôi rất nhiều bài về Sĩ Phú và đây là một vài trong những bài về Sĩ Phú mà Tâm đã gửi cho tôi qua đường dây email. Tôi xin hân hạnh chia sẻ cùng quý độc giả.

Chị Ngọc Lan xin chân thành cảm ơn Tâm rất nhiều về những CD Tâm đã gửi cho chị trong những tháng ngày qua.

Chị Ngọc Lan thương mến,

Có lẽ Tâm là thính giả sau cùng biết tin muộn, rất muộn. Tâm ở xa xôi quá - tận bên ĐỨC - không có thông tin, báo chí nên cũng đành.. không biết phải viết thế nào để chia sẻ những mất mát lớn lao trong đời chị. T cũng chưa đủ kinh nghiệm sống nhiều để khuyên giải một ai nên lấy làm áy náy vô cùng. Nhưng với những dòng này xin gửi đến chị những cảm thông chân thành nhất. T có đọc được đâu đó : cái buồn tự nó đến rồi tự nó cũng sẽ đi. Giống như anh Du Tử Lê đã nói cuộc sống này như hai mặt đồng tiền, lúc sắp lúc ngửa. Vì vậy mình phải bình tâm, gìn giữ sức khỏe và đừng để đánh mất mình, chị nhé.

Là một thính giả yêu thích tiếng hát của anh từ lâu, cũng như nhân cách khiêm tốn, và tuy chưa bao giờ được xem anh hát trên sân khấu .. nhưng khi nghe tin buồn, tin muộn vào cuối tháng giêng 2001 .. Tâm không dám tin, không muốn tin là sự thật. Viết thư hỏi anh Lê, rồi được xem thông báo chia buồn trên cuốn băng video Asia 31.. và rồi Tâm cũng cứ mơ hồ .. như chuyện

hoang đường. Những hình ảnh cuối cùng của anh trên băng video Asia như Niệm Khúc Cuối, Mắt Biếc, Tuyết Trắng, hợp ca Bên Em Đang Có Ta .. với T là những hình ảnh đẹp nhất.

T đang làm một KỶ NIỆM nho nhỏ về anh. Nghĩa là tập hợp lại những bản nhạc anh đã hát và thu thanh tại Sài Gòn và sang lại trên CD. Chị gắng chờ, khi xong chắc chắn T sẽ gửi tặng chị một bản làm kỷ niệm. Chi ghi cho T cái địa chỉ nhà.

Mong tin.

**TÂM**

viết từ ĐỨC QUỐC

---

Chị Ngọc Lan thương mến,

Chị Ngọc Lan ơi, T không biết phải nói thế nào để diễn tả cảm xúc của mình khi được biết thêm ít nhiều về anh - giọng hát mà T yêu thương từ nhiều năm nay - về chị, người có trái tim .. Bờ Tát và rất nhiều tình cảm chân thành??.

Ngày trước T có nghe được chuyện tình thi sĩ Hàn Mặc Tử. Cuối đời chỉ còn lại mỗi một Mai Đình bên cạnh chăm lo, săn sóc cho anh. Không biết là chuyện này có thực hay chỉ là thêu dệt bởi miệng đời. Nhưng .. không sao hết, hư thực, tưởng tượng hẳn là vốn sống cần phải có của mọi con người hiện hữu trên mặt đất này. Và ở cuối thế kỷ 20 này, T lại thấy có thêm một Mai Đình nữa.

Không có lời nào để diễn tả, xin cho T được gọi là Trái Tim Bờ Tát. "Con người vốn dĩ sinh ra đã mang nợ nần với nhau rồi". Câu này của nhạc sĩ T T Thiêng hay quá phải không? Còn theo nhạc sĩ TCS thì "sống trên đời này cần phải có một tấm lòng .. cho dù là để gió cuốn đi?

Anh chị gặp nhau muộn màng, nhưng có hề chi đâu. Một ngày yêu thương lo lắng cho nhau, cho dù một ngày cũng là tình là nghĩa. Anh ra đi. Anh ra đi thật rồi, nhưng T tin tưởng là ở đâu đó nơi cõi Vĩnh Hằng anh đã mỉm cười mãn nguyện vì cuối đời anh đã gặp được một tình yêu chân thật nhất, trong sáng nhất sau gần hết một đời người long đong, khổ nhọc đi tìm hạnh phúc. Gặp nhau ở những ngày cuối cuộc đời nhiều bạc bẽo này, anh có còn lại được gì ngoài

cơn bệnh hiểm nghèo. Thế mới biết được tấm lòng của chị. YÊU là phải biết hy sinh, lo lắng cho nhau .. không màng danh lợi, địa vị, vật chất gì cả. Giờ đây, chắc anh cũng như chị không phải hối hận vì mình đã sống cho nhau những ngày thật trọn vẹn..

Nếu anh còn trẻ như năm cũ  
Quyết đón em về sống với anh

Mấy câu anh hát thật tuyệt vời. T có cảm nhận anh hát cho riêng chị, chỉ riêng chị thôi. Ở đây khán thính giả chỉ có mỗi một Ngọc Lan thôi. Chắc chắn là có rất nhiều người sẽ phải ganh tỵ khi nghe hai câu mở đầu thật truyền cảm lãng mạn, mà cũng rất là chân thật, riêng tư khi nghe anh hát bài này. Giọng trầm buồn, ấm áp, theo T thấy đĩa nhạc CCGDN truyền cảm hơn bao giờ hết, phù hợp với chủ đề và cũng là món quà tri ân đến thính tình khán thính giả gần xa đã yêu thương mến mộ tiếng hát này trong suốt mấy mươi năm dâu bể.

Nếu nói theo thuyết nhà Phật thì anh đã trả xong nợ đời và trước khi chia tay với cuộc sống này thì hạnh phúc đã mỉm cười và dang rộng đôi tay chào đón anh. Cho dù là hạnh phúc yêu thương thì bao giờ cũng gắn ngủi cả. Biết tận hưởng trọn vẹn thì mới quý, phải không chị? Anh đã sống trọn vẹn cho người, cho đời, cho mình để yên lòng thanh thản ra đi, đi mãi không về.

Thôi chị hãy tặng cho mình lần này quyển "Quảng Gánh Lo Đi Mà Vui Sống" nhé.

Nếu không T sẽ gửi tặng chị vậy. Chúc chị một ngày thật bình an và không bao giờ phải khóc nữa.

**Tâm**

---

Chị Ngọc Lan thương mến,

Gửi đến chị những dòng chữ thân thương này. Tâm viết với cả tấm lòng trân quý một tiếng hát liêu trai, một nhân cách đẹp. Một thoáng chốc thấy tay mình run run, mắt mình cay cay. Bao giờ Tâm cũng hiểu tâm tình mình hơn ai hết .. và lúc nào với Tâm tiếng hát ấy vẫn còn ở lại ..

Thương chúc chị vui mạnh và lúc nào cũng bình an trong tâm hồn, bình an trong cuộc sống. Được - mất - thắng - thua bao giờ cũng là quy luật của trời đất, của cuộc sống đời người. Quan trọng là mình đến với nhau thật trọn tình và ở với nhau thật trọn lòng .. với cái TÂM thánh thiện.

**Tâm**

---

Kính gửi cô Ngọc Lan

Xin lỗi cô đến giờ này cháu mới email để hỏi thăm cô. Cháu quá bận học bao lâu nay, muốn viết thư hỏi thăm cô mà không bao giờ có dịp. Nhân dịp nghỉ lễ Phục Sinh, cháu mạo muội viết thư này cho cô để chia buồn cùng cô về sự mất mát quá lớn này không những cho cô mà còn cho nền âm nhạc Việt Nam. Gia đình cháu, ba mẹ cháu, các anh chị đều rất yêu tiếng hát của nam danh ca Sĩ Phú. Họ đều nghĩ là từ đây, sẽ không còn tiếng hát nào có thể thay thế tiếng hát của nam danh ca Sĩ Phú nữa. Cô ơi, cảm ơn cô đã lo lắng cho chú Sĩ Phú những ngày cuối cùng. Ba mẹ cháu có đọc bài viết của Du Tử Lê về cô, ba mẹ cháu cắt bài viết này ra để dành. Nếu cô chưa có bài viết này xin cô cứ reply cho cháu biết, cháu sẽ gửi copy cho cô. Cháu chúc cô nhiều nghị lực để làm những gì cô phải làm cho chú Sĩ Phú. Kính chào cô.

**Cháu Hoàng Trâm**

(email cho Ngọc Lan ngày Lễ Phục Sinh, 2001)

---

Thưa chị,

Với một giọng ca thiên phú, thêm những tài hoa hậu tạo, có lẽ vì là một con người hoàn hảo quá nên cuộc đời anh phải gặp nhiều phũ phàng , tan tác đúng với định mệnh : luật bù trừ của tạo hóa. Nhưng em tin rằng anh đã ra đi với nhiều an ủi, bởi có được một tri kỷ là chị.

Và, càng tin tưởng hơn là, chính tình yêu thương của chị dành cho anh sẽ mãi mãi chăm sóc dư



âm giọng hát anh để tiếng hát ấy sẽ sống mãi với thời gian và trong lòng người mộ điệu? Xin chị nhận nơi đây tấm lòng phân ưu đến muộn của em.

Thương Tiếc Anh Vô Cùng

Một tri âm của danh ca Sĩ Phú

**Hứa Ái Hoa**

**Montclair, California**

---

Nồng nhiệt nhất với lá thư của chị Trần Thu Hiền

Chị Ngọc Lan mến,

Mặc dù chỉ nói chuyện với chị qua điện thoại, chưa một lần gặp mặt, mà khi nghĩ đến chị, đến tên của chị, em cảm thấy như chúng ta đã quen lâu lắm rồi, chỉ cần nói lên tên Ngọc Lan là em đã thấy một chút gì đó ấm áp len vào hồn. Thưa chị, em đã kinh ngạc, bàng hoàng khi nghe tin anh Sĩ Phú qua đời. Thời gian thật là bóng câu qua cửa sổ. Mới ngày nào cách đây 27 năm, khi anh Sĩ Phú hát bài Tà Áo Xanh, cả nhà em cùng ngồi nghe tiếng hát đầm ấm đó, đã gây sự chú ý nơi em. em đã nghe đi nghe lại không biết bao nhiêu lần.

Thú thật với chị, em ít nghe nhạc vì em cũng thuộc vào loại khó tính, kén người hát đã đành mà ngay cả bài hát để nghe cũng vậy. Nhưng sau khi nghe anh Sĩ Phú hát bản nhạc Tà Áo Xanh, em mới cảm thấy đây mới đích thực là giọng hát lôi cuốn được mình. Một giọng hát trữ tình có một không hai, không có thể có giọng hát thứ hai thay thế được. Chỉ có giọng hát của anh Sĩ Phú mới có thể chuyên chở, diễn đạt được ý nghĩa của bài hát mà các nhạc sĩ đã viết ra. Chị biết không, khi nghe anh Sĩ Phú hát, em cảm thấy như tâm tư mình được quay về nơi chốn cũ ngày xưa còn ở quê nhà. Phải nói thật chưa có giọng ca nào quý giá bằng giọng của anh Sĩ Phú.

Ngày xưa em có ước mơ là một ngày nào đó, mình sẽ có một CD chỉ do một mình anh Sĩ Phú hát mà thôi, và ước mơ đó, nay đã thành sự thật. Nhưng nay thì người có giọng hát trân quý đã ra đi vĩnh viễn, thật là hụt hẫng, thật là náo nùng, âu cũng là số mệnh. Đôi lúc, em giận hờn trách trời xanh sao mà bất công, sao mà tàn nhẫn quá. Nhưng rồi sau đó em lại tự an ủi mình, thôi dù sao mình cũng còn được nghe tiếng hát của anh mỗi ngày.

Chị Lan mến, chị biết không, em nghe hoài CD Còn Chút Gì Để Nhớ, em sợ mau hư nên mỗi ngày em chỉ nghe một lần rồi lại mau mau cất vào hộp vì sợ bị trầy. Sau này em lại có mua thêm Tà Áo Xanh, Trái Tim Hững Hờ, từng lời, từng bài anh Sĩ Phú hát lên, em lắng nghe như cảm thấy mình đang được uống từng dòng suối mát từ trời.

Em xin cảm ơn Thượng Đế đã ban cho chúng ta một Sĩ Phú tài hoa, một Sĩ Phú có một không hai, một Sĩ Phú đã ban cho chúng ta giọng hát trân quý.

Xin ngàn lần cảm ơn chị, vâng, chị Ngọc Lan, em xin cảm ơn chị đã cứu mang anh Sĩ Phú trong những ngày còn lại, nếu nói trên đời này có Tiên không, có Phật sống không, thì em chắc là có. Vì chị, vâng, chính chị là một vị Bồ Tát hiện thân mà anh Sĩ Phú là người đã tu mấy kiếp nên đã gặp được vị Bồ Tát trong khi những người quen biết anh quay lưng thì chị lại là người đứng ra gánh chịu tất cả.

Chị Ngọc Lan ơi, Lan là một loài hoa rất quý, là vua của các loài hoa, nhưng đối với em, chị là Vua của các Vua hoa khác. Hoa Ngọc Lan này tìm không có, nhưng anh Sĩ Phú là người duy nhất và may mắn nhất được gặp đóa hoa này. Em chỉ là một thính giả yêu thích tiếng hát anh Sĩ Phú, nhưng em chưa được cái may mắn gặp anh ấy, nhưng em lại được cái may mắn biết chị, nói chuyện với chị. Em rất vui khi quen với chị. Với anh Sĩ Phú em quý anh chỉ 10, nhưng với chị, em mến quý đến gấp mấy chục lần vì em thấy rằng, thì ra trên cõi đời đầy khắc nghiệt này còn có một trái tim dịu hiền, tinh khiết. Thì ra trên đời này còn có hy vọng, còn đáng để sống. Em đã gặp được một viên ngọc đẹp hơn những viên ngọc mà thiên hạ đã có. Viên ngọc này không cần mài giũa, hoặc cần phải có một khay vải nhung để cất giữ, mà viên ngọc này tự nó đã đẹp, đã sáng.

Chị Ngọc Lan, tất cả đã là quá khứ. Tất cả đã là kỷ niệm. Vui hay buồn cũng đáng cho chúng ta trân trọng nâng niu, vì đó chính là sự hiện hữu của chúng ta ở cõi đời này.

Em xin tặng chị triệu triệu đóa hoa hồng, xin tặng đến riêng chị để tỏ lòng kính mến của em.

Chị biết không, khi em ngồi kể về chị cho những người bạn của em nghe, em say mê thao thao nói về chị, đến nỗi những người bạn của em ngạc nhiên vô cùng. Họ đâu có hiểu được em. Họ chỉ mê giọng hát anh Sĩ Phú. Còn em, em mê cả chị và anh luôn. Với em, anh chị là thần tượng

của em. Em kính chị vì chị đã cho anh Sĩ Phú một tình yêu cao cả cuối đời quá trọn vẹn. Tình yêu anh chị thật ngăn ngủi mong manh. Em thương chị quá. Nếu tin có kiếp sau, em xin chúc anh và chị sẽ tái hợp và sống triệu triệu kiếp sau, và khi đó sẽ không còn gì ngăn cách anh chị nữa.

Cảm ơn chị ! Mang ơn chị đã giúp cho em thấy rằng cuộc đời này còn có ý nghĩa. Cảm ơn chị đã giúp em có những hình ảnh cuối cùng của anh Sĩ Phú. Em nghĩ em là người may mắn đó, may mắn gặp chị.

Khi đọc thư em, chị đừng cười em viết lảm cẩm nha, em nghĩ sao nên viết vậy. Chị ơi ! Viết ra cũng chưa đủ diễn đạt hết ý em, nhưng em nghĩ là chị sẽ hiểu em nhiều. Em viết không hay như văn sĩ hay thi sĩ, mong là chị sẽ hiểu tấm lòng của em.

Em mong chị luôn luôn có nhiều nghị lực để hoàn tất những công việc mà chị mong muốn. Anh Sĩ Phú không có ra đi vĩnh viễn, mà anh vẫn còn sống với tiếng hát của anh mãi mãi.

Thân ái chào chị

**Trần Thu Hiền**

**Westminster, California**

08/2000

---

Hải và Thông là hai người trẻ xa lạ không quen biết, tình cờ gặp nhau ở sân trường, và sau khi bày tỏ những đam mê về nghệ thuật, hai bạn cảm mến nhau vì có cùng một sở thích về những bài hát và ca sĩ. Cả hai đều yêu tiếng hát của Sĩ Phú và họ đến với nhau vì lẽ đó. Ngọc Lan xin lần lượt đăng lá thư của Hải và Thông để cùng chia sẻ với độc giả.

Thư của Đỗ Hoàng Hải,

Kentwood, Michigan

Cô Ngọc Lan thân mến,

Thật là rất cảm ơn cô đã gọi lại cho cháu. Cháu rất u.. là thật muốn có đủ những bài chú Sĩ Phú

hát. Những bài hát trước 75. Mà khi cháu sang đây hy vọng một ngày nào đó cháu sẽ có tất cả các bản nhạc của chú Sĩ Phú hát và cháu đã đi tìm rất nhiều nhưng đêm nay cháu không ngờ cô Ngọc Lan đã giúp cho cháu tìm đầy đủ những bài của chú.

Thưa cô Ngọc Lan, cháu nghe chú Sĩ Phú hát khi cháu mới biết nghe nhạc, đó là cách đây 17 năm. Mười bảy năm qua, cháu đã giữ bên mình một giọng hát và không bao giờ đổi thay vì với cháu, khó có một giọng hát nào thay thế được chú Sĩ Phú. Lúc ấy chú hát toàn nhạc tiền chiến, mà khi Sĩ Phú hát, quả thật giọng hát cao sang, ấm áp, và đầm ấm của chú đã ru tâm hồn của những người yêu âm nhạc. Trời đã phú cho chú Sĩ Phú giọng ca. Nhưng chú Sĩ Phú còn tài tình hơn, chọn cho mình những bài hát mà khi hát, đã làm cho người nghe như cảm thấy điều gì đó của riêng mình. Chú Sĩ Phú hát lên đã đưa tâm hồn của tâm hồn âm nhạc. Đưa anh đến cõi mơ hồ nào đây ? trong bài Dư Âm của Nguyễn Văn Tý. Khi tiếng hát của chú cất lên, người ta có cảm tưởng như Sĩ Phú đang gửi gắm tâm tình của mình đến với người nghe Em ơi có hoa nào không tàn, có tình nào không phai, như tình anh với em . Ôi sao mỗi tình quá đẹp làm cho người nghe ao ước liên tưởng đến mình mà gửi tặng nhau những Lá Thư phong thư ngào ngạt hương.. để cuộc tình còn mãi cho nhau.

Cháu viết về chú mà chưa từng bao giờ gặp chú. Nên cháu viết lên những gì cháu nghe chú hát mà thôi, cô Ngọc Lan à!

Cô Ngọc Lan ơi, tại sân trường college GRCC, cháu gặp người bạn tên Thông. Tình cờ gặp nhau và Thông cũng như cháu, là tri âm của tiếng hát Sĩ Phú. Thông biết rất nhiều về chú Sĩ Phú và chúng cháu quý nhau vì cùng yêu tiếng hát của chú Sĩ Phú. Khi nghe chú đã ra đi, cháu đã nói với bạn cháu rằng, chú Sĩ Phú nói Hãy nhớ đến tôi khi tôi ra đi. Xa mãi xa ở trong vùng lặng lẽ. Đừng để lặng lẽ ấy mất đi trong vĩnh cửu.

Người bạn đời cuối cùng của chú, đó là cô Ngọc Lan. Cháu xin mượn hai câu thơ trong bài thơ Xin Hãy Yêu Tôi của Đinh Hùng để nói đến cô

Tôi vẫn ở một phòng sầu bé nhỏ  
Riêng một đèn, một gối, một tình yêu

Cô Ngọc Lan ơi, xin cô hãy làm những gì , cho chú đừng đi vào lãng quên. Khuyết Danh có nói: Hãy nhớ rằng, tình thân nhất trên đời cũng có lúc chia xa nhưng chú không xa đâu cô ạ vì tiếng

ca của chú vẫn còn mãi không xa. Chú đã nằm xuống nhưng có cô làm cho chú sống mãi đó cô Ngọc Lan ơi !

Cháu có câu thơ của Nguyễn Bính dành cho cô

Nước mắt chảy quanh tình thất lại  
Giờ đây tôi khóc một người về  
Giờ đây tôi thấy lòng cay đắng  
Như có ai mời chén biệt ly..

Cô ơi, hãy cố gắng lên, cố gắng lên nhé cô !  
Đừng buồn hay trách

Rồi đây trên những lối đi này  
Ta sẽ cùng ai, tay nắm tay ?

Cô còn tiếng hát của chú, kỷ niệm của chú, cô còn tất cả..

Cô còn có tình yêu của thính giả cho Sĩ Phú.. cô còn tất cả..

Viết cho một người vừa nằm xuống

**Đỗ Hoàng Hải**

**Kentwood, Michigan**

---

Email của Đặng Nguyên Thông, Michigan

Chào cô, để tránh những bỡ ngỡ không cần thiết khi cô nhận được lá thư này, con xin tự giới thiệu trước, con là Thông, bạn của Hải ở bang Michigan, được biết trong khoảng thời gian gần đây, Hải có mua được một số CD từ cô, đó là lý do tại sao con viết lá thư này. Sáng hôm qua, con có ghé sang nhà Hải trước khi đi đến trường, Hải đã có đưa cho con địa chỉ email để liên lạc và

tìm mua lại một số CD cũ với giọng hát của ca sĩ Sĩ Phú mà nay rất là khó tìm trong thị trường. Con hy vọng rằng cô vẫn còn có những bài hát mà con thích đó. Chắc cô cũng hơi ngạc nhiên khi được biết rằng trên đời này vẫn còn có những người tuổi chưa quá 30 (con năm nay 25 tuổi) nhưng lại rất thích nghe những bài tình ca tuyệt vời được viết trong thời tiền chiến? Đúng là khiếu thẩm âm bây giờ đã thay đổi, cách nhìn nhận và đánh giá một tác phẩm nghệ thuật của thanh niên thời nay đã không còn được dựa trên những tiêu chuẩn ngày xưa nữa là chỉ có người lớn tuổi mới thích nhạc tiền chiến. Nhưng điều đó đối với con không quan trọng, dù cho cuộc đời có thay đổi ra sao đi nữa thì con vẫn giữ vững lập trường của mình. Con không muốn thay đổi những gì mà con đã lắng nghe từ nhiều năm nay. Nói chung, con đến với tiếng hát của Sĩ Phú cũng trong một dịp tình cờ mà thôi. Năm đó con mới khoảng 12-13 tuổi, được ba mẹ đưa vào học tại nhạc viện Sài Gòn (trường Quốc Gia Âm Nhạc cũ). Lần đầu tiên tiếp xúc với giọng hát của ca sĩ Anh Ngọc với bài Em Tôi của Lê Trạch Lưu, con nhận thấy tình yêu của những người thời xưa rất đẹp, mượt mà, và rất có duyên. Rồi thì những Gửi Gió Cho Mây Ngàn Bay, Lá Thư và những bài hát tuyệt vời khác của Đoàn Chuẩn - Từ Linh đã từ đó bắt một nhịp cầu giữa con và dòng nhạc đầy màu xanh của hai ông cùng với những bài tình ca khác lại với nhau. Sau đó không lâu, con đã được nghe đến bài hát Tà Áo Xanh với tiếng hát trầm, buồn, gần như là độc thoại của ca sĩ Sĩ Phú. Ngay từ giây phút đầu tiên khi nghe bài hát Tà Áo Xanh này, con đã thấy rất thích. Lối so sánh từ ngữ của Đoàn Chuẩn - Từ Linh trong bài hát đó rất có duyên, và cũng không thiếu phần e ấp, nhưng rất thực tế, nhấn mạnh một điểm chính trong bài hát đó là tình yêu của một người dành cho một người trong bài sẽ không bao giờ thay đổi. Chính bài hát này đã khiến cho con gặp gỡ và yêu thương một người rất đồng cảnh, có cùng một sở thích âm nhạc như con. Và tiếng hát đó, bài hát Tà Áo Xanh huyền hoặc đó đã theo con trong suốt khoảng thời gian học nhạc viện cho đến khi con tốt nghiệp phổ thông trung học, vào đại học và sang đây.

Chỉ tiếc một điều là khi rời VN sang đây, con đã không thể mang theo tất cả những bài hát mà con thích do Sĩ Phú trình bày. Vì thế nên bây giờ mới viết thư hỏi xem cô có những bài đó hay không? Gửi Gió Cho Mây Ngàn Bay - Đoàn Chuẩn - Từ Linh, Gửi Người Em Gái - Đoàn Chuẩn - Từ Linh, Em Tôi - Lê Trạch Lưu, Anh Đến Thăm Em Đêm 30 - thơ Nguyễn Đình Toàn nhạc Vũ Thành An. Con có rất nhiều bài do Sĩ Phú trình bày, Hải đã mượn lại khá nhiều từ con để thu lại. Vì thế nên giữa con và Hải đã có nhiều sự trùng hợp về sở thích âm nhạc. Nhưng con lại không có những bài hát yêu thích ghi ở trên do Sĩ Phú hát. Con đã tìm kiếm khá lâu, không biết cô có những bài hát đó hay không?

Cả nhà con ai cũng thích Sĩ Phú, và ngày trước mẹ cũng đã có quen biết với người ca sĩ có giọng hát say đắm và quyến rũ này. Mẹ đã quen với Sĩ Phú qua một người bạn khác. Tuy mẹ thích Anh Ngọc hơn nhưng đối với Sĩ Phú, mẹ cũng rất thích nghe ông hát, nhất là bài Anh Đến Thăm Em Đêm 30. Nghe Hải nói cô đang chuẩn bị cho xuất bản một tập hồi ký của Sĩ Phú, con nóng lòng muốn đọc tập hồi ký này lắm. Khi nào cô sắp sửa cho xuất bản thì xin cô cho chúng con hay.

Con xin dừng ở đây, mong tin của cô với hy vọng rằng cô có những bài hát mà con đang tìm kiếm. Kính chào thân ái.

một chiều thu tháng 10, 2000

**Đặng Nguyên Thông**

thành phố Wyoming, tiểu bang Michigan

---

" We not only lost Si Phu himself, but also the voice that is irreplaceable at all time. It's so terribly sad for us."

Regards,

**Kirby Nguyễn (by email) - Cupertino**

---

I love your work

keep Si Phu image alive, I love his voice dearly too, he can never be replaced. It is our big loss ever in Viet-Music Entertainment (on [www.siphudaueu.com](http://www.siphudaueu.com))

**Kirby Nguyễn (by email)**

---

từ Andrew Lưu

Chị Ngọc Lan mến,

...Trong những bản nhạc do Sĩ Phú ca, có lẽ Hoài Cảm và Cô Láng Giềng đã in đậm nét nhất

trong cuộc đời tôi. Mỗi lần nghe tiếng hát Sĩ Phú và Hoài Cẩm, những kỷ niệm xa xưa bùng sống lại trong tôi. Sĩ Phú và Hoài Cẩm, Cô Láng Giềng đã là một phần đời của tôi. Tôi đã sống, đã thở, đã trưởng thành bằng tiếng ca của Sĩ Phú trong khoảng đầu thập niên 1970.

Rồi, khi anh cho ra mắt CD Còn Chút Gì Để Nhớ tháng 6 năm 2000, tôi đã vui mừng tìm lại được bản nhạc năm xưa. Giọng hát anh không những truyền cảm nhẹ nhàng như trước, mà còn hay hơn theo sự trưởng thành của thời gian và còn mang một nỗi buồn bao la của một cuộc sống xa quê hương.

Tôi có viết lại nhận xét này và gửi cho anh Sĩ Phú cùng lời chúc mong nhờ ơn trên cho anh được sớm lành bệnh. Anh đã nhận được thiệp thăm hỏi của tôi trong những ngày cuối cùng của đời anh. Lá thư anh hồi âm cho tôi, đến nay tôi vẫn còn cất giữ như một kỷ vật quý giá.

Sự ra đi của anh là một mất mát quá lớn lao cho chúng tôi, những thính giả yêu mến giọng hát Sĩ Phú.

Một ngày nào đó, tất cả, sẽ theo dòng đời nhạt nhòa theo năm tháng, nhưng tiếng hát Sĩ Phú, Hoài Cẩm, Cô Láng giềng mãi mãi vẫn còn lưu lại trong tôi.

Cố nhân xa rồi  
có ai về lối xưa ?

.....  
Còn đâu mùa cũ yên vui,  
nhớ thương biết bao giờ ngווi?"

**Andrew Lưu** - (Webmaster of Siphudaueu.com)

một ngày nhớ về Sĩ Phú

Camarillo, California

---

Trong đêm văn nghệ "Chúng Ta Chỉ Còn Có Nhau" tổ chức tại San Jose năm 1985 để quyên tiền cứu trợ những người tù còn đang trong trại Cải Tạo tại Việt Nam. Nam danh ca Sĩ Phú đã có mặt trong buổi trình diễn này. Từ trên sân khấu, trước khi anh ca nhạc phẩm Mắt Biếc, anh nhìn xuống hàng ghế đầu nơi có một bà mẹ trẻ đang bồng một baby còn rất nhỏ độ khoảng vài



tháng, anh nói với người mẹ một cách lịch sự :

"Thưa bà, xin bà vui lòng bằng đưa con yêu quý của bà đi ra xa khỏi dàn loa này. Dàn loa này rất to và ồn ào, nó sẽ không tốt cho thính giác của em bé yêu dấu của bà"

Tất cả mọi người đều im lặng, cảm động vì sự ân cần để ý đến thính giả của anh.

**Kathy Nho**

Một người trong ban tổ chức đêm văn nghệ này.

Fremont ngày 11/30/2000

---

Sĩ Phú, Sứ Giả của Tình Yêu. Người gìn giữ kỷ niệm cho chúng ta. **Nguyễn Thượng Dục, San Jose CA**

---

*Xin cảm ơn, đời sống có anh*

*Xin cảm ơn, một tiếng hát buồn*

*Nay xa cách, nhưng lòng vẫn biết*

*Còn một tiếng hát buồn, để nhớ, để thương*

**Trần Quốc Bảo**

Tạp chí Thế Giới Nghệ Sĩ

**Cung Đàn Xưa**

**Ngọc Khuê** viết

(đăng trên tuần báo Trống Đồng số 227/01 ngày 23-02-2001)

*Cảm tác về Đêm Nhạc Tiền Chiến 17/2/2001 để tặng những ai yêu tiếng hát Sĩ Phú.*

*Riêng tặng một người mang tên loài hoa Ngọc Lan.*

Cây đàn bỏ quên\* bao ngày tháng bỗng bừng sáng thanh âm muôn màu rộn rã?

Tuổi mười tám, buổi sáng mùa xuân, anh đưa em đi vào thiên thai của tình yêu bên suối mơ có đôi chú nai tơ đùa trên đám lá

Nghe lá đổ muôn chiều, anh thì thầm bên tai em những lời ngọt ngào âu yếm:

*"Ngọc Lan ơi, hương sắc em vương vấn mãi hồn anh"*

Ta dệt mộng ban đầu cho ngàn đời bên nhau  
Nhưng rồi tình bỗng chia lìa !  
Xuân qua, Hạ đến, Thu về,  
Anh làm người lữ khách, bánh xe lãng tử của anh ra đi qua bao nhiêu núi đồi, biển cả.  
Anh xa quê hương không cho em một lời từ giã,  
Để mặc cho người em nhỏ, cô lẳng giềng ngày xưa băng khuâng ngóng đợi.  
Trách người đi chẳng bao giờ trở lại !  
(Nếu có người về qua bến năm xưa  
Thì nay chốn cũ đã tiêu điều xơ xác)  
Có những đêm thu vắng,  
Em nghe muôn tiếng côn trùng nỉ non ai oán,  
Mơ hồ theo gió thoảng  
Rồi mưa rơi?  
Giọt mưa thu cho lòng em tê tái bồi hồi.  
Mưa bên ngoài trời hay mưa trong lòng em ?  
Mênh mang nỗi nhớ một chiều mưa, em đến thăm anh  
Anh đã nói ước chi thời gian dừng cánh lại,  
Quả đất ngừng quay và em ơi hãy quên đường về?  
Nhưng rồi tình đã phôi pha, vì lòng anh là con thuyền không bến đỗ.

Đêm đông nay rét mướt, em, người cô phụ cõi lòng giá băng?  
Nhớ lại bản tình ca Xuân và Tuổi Trẻ  
Dư âm ngày cũ bỗng rộn ràng?  
Bây giờ thôi thế cũng đành, cầm bằng như nước chảy hoa trôi  
Mãi mãi ta biệt ly rồi !  
Em viết đôi lời  
Riêng dành cho anh, anh có hay ?  
Hay chỉ là gửi gió cho mây ngàn bay?.

**Ngọc Khuê**

**Tơ Lòng Còn Vương**

(Trích tuần báo Trống Đồng số 199/00 ngày 11-8-2000

Bài thơ này đã được đăng trong bìa CD của Sĩ Phú tựa đề **CHỜ EM**)

*Người đã đi vào không gian trong*

*Còn đây tiếng hát: sợi tơ lòng  
Như trao ai đó lời tình tự,  
Người với người bao nỗi nhớ mong.*

*Người đã đi về nơi Suối Mơ  
Ta nghe xa xót. Ôi ! lời ca,  
Cô Láng Giềng khóc cho ai đó  
Cách biệt người, ôi khoảng hư vô !*

*Người đã ra đi trong cô đơn,  
Người hẳn từng mang tâm sự buồn !  
Thân dầu tiêu tan, hồn để lại  
Một chút gì để nhớ để thương !*

*Người đã chìm sâu giấc ngủ yên,  
Lòng ta một nỗi nhớ triền miên  
Lời ca êm dịu như ru ấy  
Vương mãi bên lòng đâu dễ quên !*

**Ngọc Khuê** viết để tưởng niệm Sĩ Phú  
- một thiên tài ca nhạc đã qua đời !

---

Kính gửi chị NgọcLan,  
Bài thơ này tôi làm từ tháng 7/2000  
Hôm nay mới biết email của Nam ca sĩ Sĩ Phú...  
dù có muộn ..nhưng vẫn gửi đến ... như 1 nén hương...  
....Xin cho một người vừa nằm xuống,  
thấy bóng thiên đường cuối trời thênh thang....(TCS)

---

## **NGUYỄN SĨ PHÚ**

*Hôm nay tháng bảy giữa tuần  
người vừa từ già cõi trần dương gian  
tiếng ca còn mãi dờ dang*

"Láng Giềng cô" hỡi, sang ngang mất rồi  
năm xưa ngang dọc giữa trời  
đại bàng cánh sắt, mang lời tự do  
phong trần lả lướt giầy sô  
áo bay lộng gió hải hồ năm xưa  
lời tình rất ngọt rất vừa  
rất êm đằm thắm "chiều mưa thắm người"  
đường về em đã quên rồi !!  
thôi xin ở lại cùng người tơ duyên  
"Tôi yêu những gì tự nhiên  
những câu thành thật muôn niên đại khờ"  
...  
Đường trần thoáng chốc ai ngờ  
mắt thôi khép kín ơ thờ từ đây  
cánh bàng hoà với trời mây  
vĩnh biệt người nhé, thoáng bay một đời  
**PNQT 7/19/2000**

---

## **Hư Vô**

Tiếng hát của người vẫn còn đây...  
hình hài dáng vóc đã theo mây...  
đời người một thoáng mong manh quá...  
tháng ngày qua vút khỏi tầm tay

Ngồi đây nghe những bản tình ca  
"Cô Láng giềng" hỡi ! Ôi đã xa  
"Tà áo xanh" xanh màu nước biển  
"Niệm khúc cuối" ngắt ngậy lòng ta  
Xin người hãy ngủ giấc mộng say  
hồn theo bạch lạp cuối chân mây  
nhắm mắt xuôi tay, thôi là hết  
tang bồng, nợ dứt, chẳng còn vây

**Quỳnh Trang Phạm**

08/19/2000 (posted on siphudaueu.com)

**Thịnh Hoàng và**

**Chút gì Tưởng Niệm Chiều Đông**

Trở Về Dĩ Vãng Bến Mơ

Cung Đàn bỏ lỡ Nỗi Lòng Người Đi

Người Em Sầu Mộng Si Tình

Cô Đơn Chán Nản Nhặt Nhòa Đêm Xuân

Cô Hàng còn Ngỡ Như Mơ

Lệ Hoen Mắt Biếc Tương Tư Nỗi Lòng

Điệu Buồn Từ Giọng Hát anh

Chờ ai Sơn Nữ Ca Bài Không Tên

Đường về Xa quá Ướt Mưa

Rừng Xưa Đã Khép Trái Tim Hững Hờ

Bây Giờ Tháng Mấy Cỏ Xanh

Sao còn Lá Rụng Con Đường Ta Đi

Chiều Nay Không Có Em Tôi

Hà Đông Áo Lụa Cô Nàng Tóc Mây

Xin cho Nhấn ngọn Gió Chiều

Cuối Cùng Chiếc Lá đi về Tiễn Em

**Thịnh Hoàng** (Gửi bài thơ này cho Ngọc Lan qua email trên [www.siphudauyeu.com](http://www.siphudauyeu.com))

---

Giờ thì

"Anh đuổi hoài theo mây bạc lên cao"

còn chúng tôi ở lại

"Vẫn đuổi ảo ảnh bay trên bờ ảo ảnh"

Có lẽ

Đi về trong cõi người ta

Chỉ là

Trước là mơ mộng sau là mộng mơ

Bây giờ thì

Dạ thưa xứ lạ bây giờ

Vẫn còn anh hát bên trời yêu thương

**Thịnh Hoàng** (gửi bằng email)

---

## **Tô Sơn Khóc Phi Công Sĩ Phú**

*Tôi khóc bạn người cùng binh chủng  
Nhớ Không Quân bay bướm một thời  
Ngành Không Quân liệt hạng chịu chơi  
Người đời khen, hào hoa phong nhã*

*Trong thời chiến khó mà diễn tả  
Riêng Không Quân đóng góp bội phần  
Nguy hiểm, gian nguy có Không Quân  
Nhiều phi vụ đi không trở lại.*

*Tôi đã khóc, vẫn còn khóc mãi  
Đến ngày mai, đầu bạc, răng long  
Khóc bạn hữu trả nợ núi sông  
Sang tới đây, tôi vẫn còn khóc.*

*Cho bạn hiền người quen lặn lội  
Đời sống vất vưởng nơi quê người  
Bốn bể, năm châu bạn hữu ơi  
Tôi tới đây tấm lòng thành thực.*

*Không bỏ anh em, đúng theo mức  
Thấy anh em tan nát khắp nơi  
Đến Sĩ Phú, người tôi kính trọng  
Yêu nghiệp bay, ca sĩ hát hay*

*Những bản tình ca, ngây ngất hôm nay  
Tới Sĩ Phú hát hay không thể nói  
Nhạc quê hương Cô Láng Giềng mong đợi  
Giọng ngọt ngào đằm đượm mê say  
Êm dịu, lững lờ như giải mây bay  
Như buổi chiều thu lâng lâng mây khói  
Đến hôm nay bao nhiêu người mong đợi*

*Thôi hết rồi Sĩ Phú đã ra đi.*

*Tôi khóc anh như người bạn cố tri  
Thôi anh nhé, anh ra đi vui nhé!*

***Tô Sơn ( KQ Nguyễn Tri) 22-7-2000***

---

***Danh ca Thanh Lan và Khoáng Trời Xanh***

*Anh có phải là người trong mơ  
Hình ảnh mà em luôn tôn thờ  
Và thầm mong ước ngày gặp gỡ  
Cùng nhau lặng ngắm ánh trăng tơ.*

*Anh có phải là người em yêu  
Hờ hững trước nhan sắc mỹ miều  
Vì chỉ mình em làm anh nhớ  
Ánh mắt suy tư, nét đăm chiêu.*

*Anh có phải chàng trai hiền ngang  
Đời sống xa hoa anh chẳng màng  
Vui với thiên nhiên và cây cỏ  
Đến bên em khi mùa Xuân sang.*

*Anh có phải và ...anh có phải  
Lòng em thốn thức dẫn đo hoài  
Những muốn gặp anh nhưng em ngại  
Buồn đau khi giấc mơ tàn phai.*

*Vì mấy ai biết được ước mơ  
Sớm mai kia có là hiện thực  
Anh muốn về bên em không hở ?  
Dù sao đi nữa em vẫn chờ.*

*Chờ để gặp anh để yêu anh  
Để níu giữ tình yêu mong manh*

*Xin anh hãy nhớ đừng thay đổi*

*Giữ mãi cho em khoảng trời xanh.*

**Thanh Lan**

*Chị Thanh Lan tặng tôi bài thơ này vì nghĩ rằng đây là tâm sự của tôi và Sĩ Phú.*

*Quả thực, đây là tâm sự của tôi trong những ngày đầu tôi quen với Sĩ Phú.*

**Sĩ Phú, tiếng hát liêu trai còn ở lại ..**

*Hôm nay trời xuân bao tươi thắm*

*Dừng gót phiêu linh về thăm nhà*

*Chân bước trên đường đầy hoa đào rơi*

*Tôi đã hình dung nét ai đang cười ..*

(Ca khúc Cô Láng Giềng - Hoàng Quý)

Mùa xuân sắp sửa về. Mùa xuân đẹp muôn thuở của muôn người và vạn vật vừa thức dậy sau những ngày đông tháng giá. Quy trình của tạo hóa là thế. Con người cũng vậy. Sinh - lão - bệnh - tử. Có sinh thì có biệt. Vậy mà có một điều mà người ta không muốn tin, không muốn nghe khi ở cõi nhân gian này có một người mới vừa mỉm cười với hạnh phúc không bao lâu đã xuôi tay đi về cõi vĩnh hằng.

Mất mát này to lớn quá, không những cho gia đình, thân quyến hay đồng nghiệp của anh mà còn của những khán thính giả thân thương bao năm nay đã yêu thương và mến mộ tiếng hát anh. Vâng tôi muốn nói đến tiếng hát liêu trai Sĩ Phú. Tiếng hát đã vụt tắt sau mấy mươi năm hát ca tụng cho đời tươi hơn, xanh hơn, cho tình yêu thêm thắm lại, cho mọi người gần gũi với nhau hơn.

Tin này đến với tôi rất muộn - hơn nửa năm sau ngày anh mất - và cũng là một sự tình cờ nghe được từ một người quen. Tôi không muốn tin, không dám tin vì mình yêu thương tiếng hát ấy, quý trọng nhân cách ấy .. thì bất cứ cái gì đẹp đẽ trong cuộc sống không thể nào vội vã .. khoác áo ra đi như vậy được.

Con người ta có ai mà trốn chạy được sự thật bao giờ, người già có bao giờ trốn tránh được những nắm mồ, người phàm cũng không thể nào trốn tránh được bóng mình dưới ánh nắng mặt trời. Nhưng sự thật muôn đời vẫn là sự thật, cho dù sự thật có phũ phàng, đắng chát.

Anh đã ra đi thật rồi và để lại nhiều tiếc nuối không những của những cô láng giềng mà còn nhiều anh láng giềng khác nữa. Bao nhiêu năm thăng trầm biển dâu biến đổi, anh vẫn giữ được



cho mình một giọng hát tuyệt vời, một cái TÂM để mà sống trọn vẹn với đời, với người.

Tôi biết và hiểu được rằng viết bao nhiêu chữ hay nói bao nhiêu lời lúc này cũng thừa vì anh cao quá, xa quá không chỉ bằng tiếng hát chân thật, truyền cảm xuất phát từ đáy lòng nghệ sĩ tài hoa mà còn nhân cách đáng quý trọng của anh. Không là thi nhân, cũng không là nhạc sĩ thì làm sao mà nói cho hết được. Thôi thì cũng đành.. như chiếc que diêm (1), xin thắp sáng một lần hạnh phúc nhân gian, thắp lên một lần cho sáng đời nhau.

Chưa bao giờ gặp anh ngoài đời, cũng chưa bao giờ có được điểm phúc xem anh đứng hát bằng xương bằng thịt dưới ánh đèn sân khấu lung linh, mờ ảo. Ngày xưa anh đi trước tôi cả một thế hệ mấy mươi năm. Còn ngày nay thì xa xôi quá, không đến với nhau được dù chỉ trong âm thanh, cung nhạc ... Không có cơ duyên thì làm sao mà gặp gỡ. Cũng như bao nhiêu thánh giả khác tôi đã âm thầm ngưỡng mộ tiếng hát ấy, trân trọng gìn giữ những tặng phẩm âm nhạc mà anh đã ân cần gửi gắm cho đời sống này.

Ngoài ô cửa kia mùa đông cũng sắp hết. Chim trên cành đã bắt đầu cất tiếng hót líu lo. Mùa xuân sắp sửa về để nhìn thấy lại nét ai đang cười (2). Nhưng kể từ mùa xuân năm nay anh chàng lãng tử ôm đàn hát giữa đời (3) sẽ không còn ở lại chốn nhân gian này nữa. Anh ra đi với nụ cười thanh thản, mãn nguyện - vì anh đã đóng góp rất nhiều cho cuộc sống này - vì anh - sau gần hết một đời người dong ruổi đi tìm hạnh phúc - đã tìm thấy được hạnh phúc thật sự cho chính mình, cho dù hạnh phúc đó có mong manh, ngắn ngủi.

Anh đã ra đi, xa lắm .. nhưng mãi mãi với người mộ điệu, tiếng hát liêu trai ấy vẫn còn ở lại ..

**Tâm-An**

**- Đức Quốc, tháng 2-2001**

**(1) ý Từ Công Phụng từ ca khúc Như Chiếc Que Diêm**

**(2) Cô Láng Giềng Hoàng Quý**

**(3) Phạm Duy Nhượng**

**ĐIỀU VẤN**

*Đã được KQ Nguyễn Hồng Vân đọc trong ngày tiễn đưa Sĩ Phú về cõi Vĩnh Hằng, 19-07-2000*

**Vĩnh biệt NGUYỄN SĨ PHÚ**

**Từ trần ngày 19 tháng 7 năm 2000**

Anh Nguyễn Sĩ Phú ! Sĩ Phú ! Chúng tôi muốn được gọi tên anh lần cuối, một lần rồi vĩnh viễn chia xa. Trong cõi hồng trần mấy ai thoát khỏi vòng luân hồi sinh tử ? Đêm mê lộ và nửa đời xa xứ, giờ đây anh đã tìm gặp bóng sắc vô thường. Rồi bạn bè và xa cả những người thương. Lối đi về, ta chỉ còn thấy anh trong nẻo mù sương diệu vợi.

Trời đã cho anh rất nhiều ân sủng: Một thể chất rất đàn ông và quyến rũ, một khuôn mặt khôi ngô tuấn tú, một giọng nói thâm trầm sâu sắc những âm ba, một tiếng hát thật tình tứ lãng mạn mượt mà, một tấm lòng thiết tha với người thương và bằng hữu.

Nhưng trong lẽ cùng, bí, biến, thông của tạo vật xoay vần, đời cũng dành cho anh một mê lộ phong trần, với niềm cô đơn sâu muện, với cái phi lý của cuộc đời khi bất chợt anh không cầm giữ được cái hạnh phúc thiêng liêng của tình phụ tử, khi đứa con gái vừa tròn 5 tuổi mà anh từng bông ẵm trong tay, đã từng thương yêu hết mực, đã đột ngột ra đi. Anh cảm thấy cái bất lực của mình trong việc chắt chiu và cầm giữ chút máu thịt ruột rà. Anh muốn buông xuôi tất cả. Anh chìm lặng trong biển dâu, trong cảnh đời xa lạ. Nhưng rồi nghĩ đến nợ non sông chưa trả, đến những người khán thính giả mến thương anh, nên anh muốn để lại cho đời **"Còn Một Chút Gì Để Nhớ"**, cũng chỉ vì lòng anh mang nặng một mối **"Tình Cầm"** với một **"Cô Láng Giềng"** trong mộng tưởng. Trong nỗi niềm Cô Đơn cùng tột, anh đã đếm thời gian nghiệt ngã qua **"Bây Giờ Tháng Mấy"**, để hỏi thăm **"Em Còn Nhớ Mùa Xuân"** ?. Tình yêu anh bỗng chốc Nhặt Nhòa, còn chút hương thừa trôi giạt vào **"Suối Mơ"** với những **"Chiều Vàng"** nhưng nhớ. Anh để lòng **"Hoài Cảm"** về những chốn **"Không Tên"**. Anh thản nhiên chấp nhận số phận, anh rất bình tĩnh trong những ngày tháng cuối.

Là một thanh niên trong thời tao loạn, xếp bút nghiên theo việc đao cung, đáp tiếng gọi non sông anh lên đường nhập ngũ. Vào Không Quân hào hùng, anh đã một thời tung cánh sắt mười phương, anh hãnh diện với TỔ QUỐC KHÔNG GIAN, anh chiến đấu để bảo vệ non sông, cho TỰ DO và màu cờ sắc áo. Với ý chí kiên cường, với tài hùng biện, anh đã đóng góp thật nhiều cho ngành Chiến Tranh Chính Trị/KQ. Anh nêu cao CHÍNH NGHĨA QUỐC GIA, anh quảng bá tinh thần Nguyễn Trãi: Dem đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân mà thay cường bạo.

Nếu Không Quân đã có những người hùng được ghi vào lịch sử, thì tên tuổi của anh cũng đã không bị lịch sử lãng quên. Không phải ở mẫu người gây ra biến cố hay tạo ra thời thế, mà anh

đã đi vào LỊCH SỬ ÂM NHẠC VIỆT NAM. Người đời sẽ lưu giữ tên anh trong âm thanh, tiết tấu, trong cung nhạc ca trường.

Là một Sĩ Quan Không Quân anh còn là một danh ca. Súng, đàn nửa gánh, non sông một chèo. Nhưng buồn thay vận nước hẩm hiu, anh đem tiếng hát đắp chặn bông cho kẻ lạnh lùng, cô đơn chiếc bóng. Anh đem tiếng hát của tình quân gửi tặng tình lang. Tiếng hát anh như tiếng lòng của kẻ viễn du chắt chiu hạnh phúc và khổ đau cùng lúc. Có thể tự thân, tiếng hát anh là một nhan sắc, nhưng nó cao hơn và xa hơn, nó vượt trên nhan sắc, bởi ở nhan sắc, ta cảm nhận bằng thị lực, còn thanh âm, giọng hát, ta cảm nhận bằng nỗi rung động bàng hoàng qua những ngõ ngách của trái tim. Trong nẻo u minh, nhan sắc đâu ta đi tìm ?. Trong lạc cảnh, ta nghe thanh âm ai: ru, mời, réo, gọi...

Nguyễn Sĩ Phú ! Vĩnh biệt anh ! Nơi kia anh đang nằm bất động, và Nơi này là những người thân, những niên trưởng của anh, và những người bằng hữu: Khóa 62A Nha Trang, Khóa Pilot trực thăng tại Mỹ, Khối Chiến Tranh Chính Trị Bộ Tư Lệnh Không Quân, Sư Đoàn 4, 5 và 6 KQ. Nơi đây những Đình Văn Chung, Ôn Văn Tài, Hoàng Song Liêm, Vũ Tất Văn, Đào Hiếu Thảo, Chu Văn Hải, Trần Quang Tuyến, Hà Minh Đức, Phan Lạc Giang Đông, Cát Văn Khôi, Nguyễn Dũng Toại, Đặng Niên, Đình Hữu Tâm, Nguyễn Hồng Vân, Nguyễn Văn Toàn...và còn nhiều nữa...những người đưa tiễn anh với niềm luyến tiếc không nguôi. Vẫn biết tử sinh là định luật của trời, nhưng không khỏi bùi ngùi trong giờ ly biệt.

Vĩnh biệt anh ! Sĩ Phú ! Vĩnh biệt anh ! niên trưởng một cõi. Hồn anh linh thiêng, chốn u minh soi rọi. Ru hát cho đời, cho vui bớt niềm đau. Chốn xa quê, anh đánh rơi khỏi tầm tay một giọt máu đào, chỉ còn lại đến giờ lâm chung, một cành Ngọc Lan thơm ngát. Trong năm cuối đời bệnh đau xơ xác. Ôi ! Bồ Tát của mảnh đời trôi giạt. Ôi Thiên Thần của thiện căn và trừng phạt, dìu anh qua trong bể khổ trầm luân.

Anh Phú ơi ! Trong những giờ phút quặn đau trên giường bệnh, anh vẫn còn nghĩ đến anh em, anh bình tâm nói về cái nghiệp. Lòng bao la, anh muốn tự mình gánh hết nghiệp báo của người thân và bằng hữu. Ôi đẹp thay một đóa sen thơm ngát. Ôi cao quý thay tấm lòng Bồ Tát. Tiễn anh đi, dù biết luật tử sinh, nhưng làm sao ngăn được nước mắt hoen tròng. Sĩ Phú ơi ! Anh, người anh yêu quý.

Vĩnh biệt anh ! Tiễn đưa anh, quay lại nhìn, đây bằng hữu, đây những người thương. Nhưng con

anh đâu rồi ? Ôi, cha một nơi, con một nẻo. Ôi thôi rồi, từ nay nghìn trùng ly cách. Trời trên cao, gợn một chút mây trắng phiêu bồng, xa chốn bụi hồng, về với nước nhợt non bồng miên viễn. Về, về đi anh, anh hãy về nơi miền CỰC LẠC, nơi Đức PHẬT A DI ĐÀ đang ngóng đợi chờ anh.

Nguyễn Sĩ Phú, Vĩnh biệt anh, những ngậm ngùi đưa tiễn.. Chào anh một lần, rồi vĩnh viễn chia xa...

do **KQ Nguyễn Hồng Vân**, SĐ5KQ và  
**Võ Văn Phát**, DH/CTCT 7/26/2000 viết

# **Nhà thơ Du Tử Lê và Bức Thư Khá Dài, Gửi Người Nữ Cuối Đời Bạn Tôi, Sĩ Phú**

Thưa chị Ngọc Lan,

Tôi nghĩ, nhiều phần, chị sẽ không tránh khỏi ngỡ ngàng, khi nhận được lá thư này. Thưa chị Ngọc Lan, xin chị hiểu cho, (rằng,) tôi không hề có ý gây một thắc mắc, tạo một nghi vấn nào, dù rất nhỏ, cho chị, ít nhất cũng trong lúc này.

Nhưng thưa chị Ngọc Lan, tôi không thể, không viết tên chị nơi đầu lá thư. Tôi cũng không thể mở đầu lá thư một cách mơ hồ, thí dụ "Thưa chị "Rồi sau cái nhân xưng đại danh từ "chị" tôi sẽ thêm cho nó, ba chấm, để người đọc, muốn hiểu sao thì hiểu .

Thưa chị Ngọc Lan, không. Tôi không thể làm vậy. Tôi không thể. Tôi biết tôi viết cho ai. Tôi biết tại sao tôi không thể không viết lá thư này. Và, những con chữ, trước khi viết ra, chúng cũng biết, chúng được viết cho ai, tại sao ?

Thưa chị Ngọc Lan, tôi vừa trở về từ một thành phố êm đềm, thừa nắng, gió nhưng lại thiếu rất nhiều cây xanh. Thành phố Oklahoma City. Thành phố tôi mới được làm quen, được hít thở,

được sống với, lần thứ hai. Nhưng ở lần thứ hai này, Oklahoma City, với tôi, dường như không còn chút lá xanh, dường như không còn chút gió mát. Những trận mưa nhỏ, (như mưa xuân) đến, đi rất vội, đã đôn, rồi, tiễn chân tôi.

Những trận mưa qua đi rất vội, như thể chúng quá bận rộn, hối hả với biết bao phương trời đang đợi chờ chúng. Nhưng chúng đâu hề biết, mặt nào khác, chúng đã ở lại trong tôi, dẫm, dẫm.

Cũng như những người bạn tôi, những Diễm, những Bảo, buổi trưa, ở quán A.T., nửa ngày trước khi tôi ra phi trường, cũng đã để lại trong tôi, những dẫm, dẫm, tương tự.

Trưa Thứ Sáu, mùng 10 tháng 5, thành phố Westminster có kéo bầu trời thấp xuống trên những mái nhà xám, xanh của nó. Đó là một ngày gió nhẹ, nhiệt độ thấp, mây nhiều tầng, không mưa, đúng như tin thời tiết dự báo.

Cái (mà,) tôi gọi là "dẫm, dẫm", chỉ là chữ tôi cố tình dùng, thay cho những tính tự lẽ ra đúng hơn, chính xác; thí dụ: choáng váng. Thí dụ: bàng hoàng. Thí dụ: kinh ngạc.

Thưa chị Ngọc Lan, tôi đã thôi kinh ngạc, bàng hoàng vì tin bạn tôi, Sĩ Phú lâm trọng bệnh.

Thưa chị Ngọc Lan, tôi cũng đã hết choáng váng, khi Bảo kể lại cuộc thăm bạn tôi, Sĩ Phú, lúc lớp da đầu của bạn tôi, phô ra, khi chiếc mũ được cất, bỏ. Nghĩa là, tôi không bị chấn động bởi tất cả những mô tả của Bảo về Sĩ Phú...

Thưa chị Ngọc Lan, không phải vì đó là những gì tôi đã thấy. Tôi chưa hề gặp lại bạn tôi, có lẽ cũng đã ba, bốn năm rồi. Nhưng, tôi được thông báo, thưa chị, khá đầy đủ tin tức về Sĩ Phú, từ nhiều tháng qua. Tôi được thông báo, được xác nhận bởi những nguồn tin đáng tin cậy nhất. Nhưng tôi không gọi cho Nguyễn Sĩ Phú. Tôi biết tính Nguyễn không thích những thăm hỏi lăm lăm, những bày tỏ tình cảm ầu ơ, ví dầu..

Những thăm hỏi, những bày tỏ (dù chân thành đến đâu) cũng chẳng vì thế (mà,) thay đổi được đường bay định mệnh, cuối đời, một con người, cỡi đến đương nhiên, một tiếng hát.

Tôi biết, thưa chị Ngọc Lan, nhân cách Nguyễn. Tôi biết tính tự trọng, bản chất khiêm cung của

Nguyễn, nhiều chục năm trước. Cái nhân cách, lòng tự trọng khiến tôi sinh lòng khâm phục.

Tôi biết, hơn ai hết, Nguyễn đã sống một đời như cây gạo, cây sấu. Nguyễn chỉ muốn cho cuộc đời (mà,) Nguyễn tình cờ ghé tới, những bông hoa (và,) những quả chín. Nguyễn không muốn nhận từ ai, ngay bằng hữu, lời nói quá, điều thậm xưng.

Tôi biết, nên tôi chỉ hình dung, bạn tôi, hình dung Nguyễn thế nào, ra sao với căn bệnh quái ác, bất trị. Căn bệnh ung thư.

Nhưng tôi bị choáng váng, bàng hoàng, vì chị.

Chính chị. Thưa chị Ngọc Lan.

Bảo kể với tôi, Diễm kể với tôi, về chị. Về người nữ xuất hiện vào những giây phút ảm đạm, điều hiu cuối đời Nguyễn. Cuộc đời một người có tiếng hát, (mà,) tôi từng viết:

"Nếu ta có thể hình dung mỗi tiếng hát, tự thân là một nhan sắc; (thì,) sớm, muộn gì, nắng, mưa cũng sẽ mang đến cho ta một, hay nhiều phở bản.

"Với sức sống ngồn ngộn bình minh của những lên đường rói tươi, (và,) với kỹ thuật tân kỳ hiện đại, đôi khi phở bản đã làm mờ, lu; thậm chí đẩy lui chính bản vào quên lãng.

"Nhưng, tiếng hát Sĩ Phú, trong cảm nhận của tôi, không chỉ là một nhan sắc có lấy cho nó một thời rực rỡ; (mà,) sẽ hăng hăng riêng, lẻ.

"Hơn ba mươi năm, kể từ ngày tiếng hát Sĩ Phú chọt cất lên, như một viễn du bốc đồng hạnh phúc (và,) khổ đau cùng lúc, đã trôi qua.

"Hơn ba mươi năm, tôi nghĩ, đủ cho nhận, biết: Nắng, mưa dường bất lực, hay lú, lẫn chối bỏ thói quen hăm hờ tạo, sinh phở bản. Cũng có thể tự căn bản, nắng, mưa đã băng quên tạo sẵn mẫu mã, trước khi gửi vào tiếng hát Sĩ Phú, một nhan sắc...

"Nên tiếng hát kia, nhan sắc nọ, sẽ mãi còn, như một tình yêu đời, đời đi tìm trái tim thất lạc, của chính nó. "

Nhưng, thưa chị Ngọc Lan, cách gì, thực tế, tiếng hát Sĩ Phú cũng đã cháy tới giọt sáp cuối cùng của ngọn nến huy hoắc. Nhưng, thưa chị Ngọc Lan, cách gì, thực tế, những ngọn pháo bông cũng đã đốt xong, cũng đã nở hết phần rực rỡ, chói lòa đời nó.

Và, thưa chị Ngọc Lan, cách gì, bóng đêm xuống xã, chót nhả cũng đã trở lại. Một trở lại tất yếu, đương nhiên. Như sự trở lại với lời phân ưu thắm, đượm buồn rầu (một cách giả trá) của định mệnh...

Thưa chị Ngọc Lan, chúng tôi thực sự bị chấn động. Chúng tôi thực sự bị nhói, thốn tâm can, khi được biết, chị, chính chị, từ bóng tối, điềm nhiên, thanh thản, lặng lẽ, bước ra, để đi vào (và,) gánh vác những ngày cuối đời Nguyễn. Lúc ngọn pháo bông rực rỡ nhân gian, đã tắt. Lúc ngọn nến huy hoắc trầm trồ, đã không còn có được cho nó, dù chỉ một giọt sáp, thừa; hay một mẫu bắc, sót.

Đó là lúc những người tình của Nguyễn đã hấp tấp bỏ đi, như trốn chạy sự đòi nợ (muộn màng) của ánh sáng vinh quang, ngọn đuốc hãnh diện (mà,) ít, nhiều, họ đã chia, hưởng.

Thưa chị Ngọc Lan, tôi không ngạc nhiên, trước bất cứ một quay lưng vội vã nào. Tôi cũng không phiền muộn, kết án trước bất cứ một trốn chạy nợ nần nào...

Phải vậy, mới là cuộc đời.

Phải vậy mới là đời sống

Tôi hiểu chứ, chị Ngọc Lan

Tôi hiểu, chẳng cách gì chúng ta có được sự tách bạch giữa xấu, tốt; giữa nhớ, quên, giữa tiếng hoan hô sảng cả và niềm thình lạng cháy lan, sa mạc.

Tôi hiểu chứ, chị Ngọc Lan, tôi hiểu, chẳng cách gì, chúng ta có được sự biện biệt giữa người và, thú, địa ngục và, thiên đàng.

Nhân gian là một trộn lẫn.

Mỗi chúng ta chỉ là một khối lớn nhón, xà bần. Mỗi chúng ta, chỉ là một nồi lẩu thập cẩm, dẫn điếu, nhón nhơ dưới ánh mặt trời. Cho nên, thưa chị, từ nhiều năm qua, cá nhân tôi, đã quen tiếp nhận mọi biến cố, mọi sự kiện với một cái chép miệng rất bình dân, rất bò-sát, là:

"Cũng thường thôi, nhân gian ! Cũng tốt thôi, địa ngục !"

Nhưng, sự xuất hiện, bước vào đời bạn tôi, cuộc đời Nguyễn Sĩ Phú, những ngày đếm, đợi từng giờ thần chết, của chị; (thì,) thưa chị Ngọc Lan, đó là điều:

Tôi thật sự không hiểu !

Tôi bàng hoàng, đến không tin, (xin lỗi chị Ngọc Lan,) nếu người kể tôi nghe, không phải là Diễm, là Bảo.

Tôi chấn động, đến ngỡ ngàng, đến khó tin, (xin lỗi chị Ngọc Lan,) nếu không có Hạnh, cùng nghe với tôi, những gì Bảo nói; những gì Diễm kể.

Thưa chị Ngọc Lan, tôi ngỡ ngàng. Tôi bàng hoàng. Tôi chấn động...

Bằng vào suy luận bình thường, tầm thường, (như mọi người,) tôi không tin có một người con gái đến với Nguyễn, khi bạn tôi đã không còn chút gì để đền đáp, để trao gửi, ngoài một thân xác đã biến dạng, những sợi tóc xanh, một thời no nắng trên vàng trán mệnh mang trời, biển, đã để gió đem đi.

Nguyễn đã chẳng còn gì, ngoài những cơn kích ngứa; những hành lang bệnh viện, phòng đợi Emergency Room, những chai nước biển, những ống giầy nylon, và những khoảng tường trắng, trắng, trắng, trắng....

Những khoảng trắng đang trải dài, đợi nối liền Nguyễn với chân trời, cũng trắng, phẳng.

Thưa chị Ngọc Lan, xin lỗi chị, tôi thực sự không hiểu.

Tôi càng không hiểu, khi tôi tự biết, tôi chưa lú, lẫn để quên rằng, chúng ta đang trôi, cuốn trong một dòng sông nghiệt ngã, với những định luật không hề có giảm, khinh.



Tôi muốn nói, thưa chị Ngọc Lan, chúng ta đang sống trong một xã hội không khoan, nhượng. Một xã hội không dư, thừa kể hờ cho từ tâm, cho bác ái, cho hy sinh, cho phẩm hạnh...

Từ tâm, bác ái ở xã hội này, là một điên rồ. Kẻ nào dám thắp lên ngọn nến hy sinh, phất (dẫu nhẹ thôi) ngọn cờ phẩm hạnh, kẻ đó, phải trả giá bằng chính đời sống họ, nếu không muốn nói là kẻ đó, cầm bằng..tự sát !

Thưa chị Ngọc Lan, từ dòng sống đó, từ một đời thường, như mọi người, như chúng tôi, chị đã điem nhiên, đã thanh thản, đã lặng lẽ...chấp nhận, trả giá.

Thưa chị Ngọc Lan, thưa người con gái thanh thản, điem nhiên, lặng lẽ bước vào những ngày cuối cùng của Nguyễn, liệu ai không bàng hoàng, không choáng váng ?

Chị Ngọc Lan quý, mến,

Chị đâu biết (mà, cũng chẳng cần thiết phải biết,) chiều Thứ Sáu đó, sau khi chia tay Bảo và Diễm, tiếng hát Sĩ Phú, tiếng hát của người đàn ông (mà,) tôi hằng nghĩ như "một nhan sắc hăng, hăng riêng, lẻ", kia, đã khuấy động, đã cào xước tâm trí tôi. Những ca khúc như "Cô Láng Giềng", như "Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa", như "Dạ Lai Hương", như "Em Tôi", như "Hương Xưa", như "Bên Cầu Biên Giới", ...bằng tiếng hát của mình, Sĩ Phú đã hát, ném tôi về lại thời tuổi trẻ.

Thời Sài Gòn của chúng tôi, những năm cuối thập niên 60.

Thời La Pagode của chúng tôi, những năm đầu thập niên 70.

Thời chúng tôi hồn nhiên, bốc đồng, nghênh ngang ngỗ, tưởng đã đập dí... mặt trời dưới gót.

Thời chúng tôi phăng phăng điên rồ, ngỗ tưởng chia nhau tiến chiếm những đỉnh ngọn chót vót nhất của mọi ngọn núi cuộc đời.

Thời chúng tôi như những chàng đu bay hơn hớn hạnh phúc, trên những sợi dây tình ái chấp chới tuyệt vọng, chẳng chịt khổ đau, chông chênh niềm tử, sinh...

Thời của những Toàn, Phú, Giao, An, Phụng, Trụ, Hoàng, Châu, Phúc, Quân, Ngọc, Nhiên, Đỉnh, Nam, Vũ, Trúc...

Đó là thời, (chí ít cũng với cá nhân tôi, những cuộc tình riêng tôi,) buổi sáng, chúng tôi mở mắt với tiếng hát tự thân đã là một nhan sắc của Sĩ Phú:

"Năm xưa, khi tôi bước chân ra đi, đôi ta cùng đứng bên hàng tường vi-em nói rằng em sẽ chờ đợi tôi-đừng nói đến phân ly..." (Cô Láng Giềng, Hoàng Quý)

Đó là thời, (chí ít cũng với cá nhân tôi, những cuộc tình riêng tôi,) buổi tối, cùng hương thơm của những hàng phở, những xe bánh mì, những gánh chè khuya, chúng tôi mang theo tiếng hát lãng mạn, mang theo cuộc viễn du bốc đồng hạnh phúc (và,) khổ đau cùng lúc trong tiếng hát Sĩ Phú, chạy dưới tàng me Đình Tiên Hoàng, hàng cây gỗ đầu Trần Cao Vân, bóng nhả cuối đường Cường Để...:

"Người ơi, một chiều nắng tơ vương êm êm hồn có mơ xa- người ơi đường xa lắm con đường về làng diều mấy thuyền đò- còn đó tiếng tre êm ru, còn đó bóng đa hẹn hò, còn đó những đêm sao mờ hồn ta mênh mang nghe sáo vi vu - người ơi còn nhớ mãi trưa nao thời nào vàng bướm bên ao-người ơi còn nghe mãi tiếng ru êm êm buồn trong ca dao - còn nhớ tiếng khung quay tơ - còn đó con diều dật dờ, còn đó nói bao nhiêu lời thương yêu đến kiếp nào cho vừa - ôi những đêm dài hồn vẫn mơ hoài một giấc ai mơ..." (Hương Xưa, Cung Tiến.)

Hay chúng tôi thu mình nương náu trong tiếng hát mà, nắng, mưa dường như cũng bất lực với thói quen bơi xóa, tiếng hát Nguyễn, để phóng túng thả neo khát khao mình, nơi những bến bờ lạ, xa khát bóng:

"Ngừng đây soi bóng bên dòng nước biếc - cầu cao nghiêng dốc trên dòng sông sâu - tuổi xuân như lá thu rụng cuối mùa - một vùng đau thương giữa làng cũ quê xưa - tôi đến bên em - một chiều khi nắng phai rồi - nắng ...ngừng bên chiếc cầu biên giới - xa xa thoáng đàn trùng vô tư - đầu đây dáng huyền bẽn duyên xưa "

(Bên Cầu Biên Giới, Phạm Duy)

Hoặc ấp lên môi, đắp ngang tâm hồn mình, hình tượng người nữ do giọng hát Sĩ Phú vẽ ra:

"Em đến thăm anh một chiều đông - em đến thăm anh một chiều mưa - mưa dầm dề đường  
trơn ướt tiêu điều - em đến thăm anh người em gái, tà áo, hương nồng, mắt huyền trầu mển  
sưởi ấm lòng anh - em đến thăm anh chiều đông giá, em đến thăm anh trời mưa gió, đường xa  
lạnh lùng - mặt nhìn mặt cầm tay băng khuâng em không nói một câu - lòng ghen ngào hồn  
anh như say như ngây vì đâu - gió đưa cánh chim trời - đó đây cách xa vời - chiều mây mưa  
nặng cánh - khá thương kiếp bèo bọt, dẫu khăng khít đôi lòng, chiều nào em xa anh"

(Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa, Tô Vũ)

Đó là thời của chúng tôi, của Saigon mở tung mọi cửa ngục. Thời của rất nhiều tiếng hát lên  
ngôi, định hình...Nhưng có dễ, duy nhất tiếng hát của Sĩ Phú ăn, ở được, chung chạ được với  
chúng tôi, trong mọi thời tiết. Như thể tiếng hát Sĩ Phú có chung, một khởi điểm. Như thể tiếng  
hát Sĩ Phú, sánh vai, đi chung được với chúng tôi trong mọi gập ghềnh, bất trắc hôm sau...

Chị Ngọc Lan, tôi không biết rõ. Tôi không giải thích được...Tại sao, cùng lúc với bao nhiêu  
tiếng hát như những ngọn lao phóng đi giữa trời đất, chúng tôi, nhưng, chúng tôi lại chọn,  
(mặc nhiên chọn,) tiếng hát Sĩ Phú, như tiếng hát của thời đại mình.

Chị Ngọc Lan, tôi không biết rõ. Tôi không giải thích được...Tại sao, cũng là những bài đã có rất  
nhiều người hát, trước đây; nhưng chúng tôi lại ăn ở, lại chung chạ với những bài hát do Sĩ Phú  
hát, như ăn ở, như chung chạ với người tình mộng, tưởng của mình. Không biết có phải, cũng  
những bài hát kia, cũng những lời lẽ nọ, qua tiếng hát Sĩ Phú, chúng đã được Nguyễn mặc,  
khoác một nhan sắc, một trái tim khác ?

Thứ nhan sắc (và,) nhịp đập của trái tim "viễn du bốc đồng hạnh phúc (và,) khổ đau cùng lúc".

Chị Ngọc Lan quý, mển, có dễ trên hai chục năm qua, tôi mới lại có một sớm mai, mở mắt cùng  
tiếng hát Nguyễn. Tôi phải dậy lúc 5 giờ 30 sáng. Lúc sương còn như những tấm giấy chặm  
nhiều lớp, thả lơ trên cỏ cây. Tôi phải chuẩn bị cho chuyến bay đầu tiên, trong ngày, của mình.

Tôi bay cùng bình minh trong tiếng hát Nguyễn.

Chị Ngọc Lan quý, mển, có dễ trên hai chục năm qua, tôi mới lại có một buổi trưa đứng, ngồi  
cùng tiếng hát Nguyễn. Tiếng hát tỏ tình, (với cả chia tan,) tiếng hát thăm thì, (với cả phụ rẫy,)

nơi phòng đợi phi trường Dallas.

Tiếng hát rơi cùng mưa (ngập ngừng không muốn rơi,) trên phi đạo, bên ngoài khung kính phẳng.

Tiếng hát ấy, tiếng hát Nguyễn, vẫn rơi cùng mưa, trên đường phố Oklahoma City, lên đèn, lúc Tề, Quang, Kha chở tôi tới tiệm ăn; cho tôi về ngôi nhà tôi sẽ ở.

Tiếng hát ấy, tiếng hát Nguyễn, cùng hình ảnh chị (mơ hồ,) ở cùng tôi suốt những hợp mặt. Khiến không dưới hai lần, Nguyễn Khắc Vinh hỏi tôi, có mệt quá chăng ?

Chị Thanh hỏi tôi, có muốn nghỉ sớm ?

Tôi trả lời, không. Không. Tôi không quá mệt. Tôi không muốn vào phòng mình, sớm. Tôi muốn được ngồi thêm. Tôi muốn được thức thêm , chút xíu.

Tôi muốn hỏi chị Thanh, ở nhà có băng nhạc Sĩ Phú ? Tôi muốn kể cho các bạn tôi nghe, chuyện chị Lan. Ngọc Lan...

Nhưng, chị Ngọc Lan, tôi im lặng. Tôi không muốn các bạn tôi phải thắc mắc thêm, về tôi. Tôi không muốn họ lo ngại, dường đã một bất thường nào đó, trong tôi.

Cuối cùng , tôi hỏi họ:

"In là mưa. Mưa đâu đó, rất xa ?"

Họ bảo, không, mưa ngay đây. Mưa trên mái. Mưa vườn trước. Mưa vườn sau.

Mưa, như lời chúc dành cho một giấc ngủ ngon, khuya, Thứ Bảy.

Chị Ngọc Lan, tiếc thay, tôi không được hưởng lời chúc lành của những hạt mưa Oklahoma City, đêm ấy.

Chị Ngọc Lan quý, mến, tôi đã trở về California, từ Oklahoma City. Tôi và Hạnh đã trở lại A.T.,

ngôi quán mà năm ngày trước, chúng tôi đã được ngồi với Bảo và Diễm. Lần này, bên cạnh chúng tôi là Thành, Vũ.

Dù thông minh đến đâu, Thành và Vũ, cũng không thể hiểu được rằng, bên cạnh chúng tôi, còn có sự hiện diện của một người...vắng mặt. Người thứ năm. Chị. Chính chị. Ngọc Lan.

Thưa chị Ngọc Lan, với tôi, chị chính là trái tim thất lạc của tiếng hát Sĩ Phú.

Thưa chị Ngọc Lan, với tôi, chị chính là trái tim thất lạc (mà,) Nguyễn đã tìm lại được, nơi những ngày cuối, đời chàng.

Chị Ngọc Lan, chị tin không, chúng tôi mới phát hiện được điều đó, sau khi cả hai, cùng nghe lại, Sĩ Phú trong Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa, Sĩ Phú trong Hương Xưa, (và,) luôn cả Sĩ Phú trong mưa, nắng nhân gian đời, kiếp nữa.

Và, thưa chị Ngọc Lan, điều tôi muốn ghi lại trong lá thư này, (lá thư sẽ được gửi tới chị ngày hôm nay, dù chưa biết bằng cách nào,) đó là:

- Hóa ra, cách gì, đời sống hay nắng, mưa, có tàn nhẫn, có khốc, nghiệt tới đâu, cuối cùng, cũng vẫn mang đến cho ta, những tấm lòng, những trái tim:

"...Sẽ mãi còn, như một tình yêu đời, đời, đi tìm trái tim thất lạc, của chính nó", đấy, chị Ngọc Lan ạ.

## **Du Tử Lê**

(California, May 26, 2000)

Bài viết này đã được đăng trên Nhật Báo Viễn Đông ngày 29/07/2000

và

Tập San Thế Giới Nghệ Sĩ số tái ngộ 47, tháng 9 năm 2000.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

**Chết Cho Giặc Ngươi**

Thơ của Nguyễn Đình Chiểu

Việt Bắc sáng tác Nhạc, C. Sĩ Sĩ

Musical score for the song "Chết Cho Giặc Ngươi". It consists of ten staves of music, each with Vietnamese lyrics underneath. The lyrics are: "Chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi, chết cho giặc ngươi." The music is in a 2/4 time signature and features a melodic line with a strong rhythmic accompaniment.

**NHỮNG GÌ ANH HÁT**

Thơ của Nguyễn Đình Chiểu

Việt Bắc sáng tác Nhạc, C. Sĩ Sĩ

Musical score for the song "NHỮNG GÌ ANH HÁT". It consists of ten staves of music, each with Vietnamese lyrics underneath. The lyrics are: "Những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát, những gì anh hát." The music is in a 2/4 time signature and features a melodic line with a strong rhythmic accompaniment.